

THÀNH HIỀN ĐƯỜNG

ĐỊA NGỤC DU KÍ
地 獄 遊 記



Dịch Giả Đào Mộng Nam
Minh Giải Lương Sĩ Hằng



VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

PUBLISHED BY
VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

Cover Designed by AT Graphics

Copyright © 1982, 2005
by VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

website: <http://www.vovi.org>

All Rights Reserved

Unicode version
First Edition, Set in San Jose, California
Printed in the United States of America

ISBN 978-1-933667-03-4



Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc Đài Loan



Thiền Sư Lương Sĩ Hằng và Dương Thiện Sinh

ĐỊA NGỤC DU KÍ

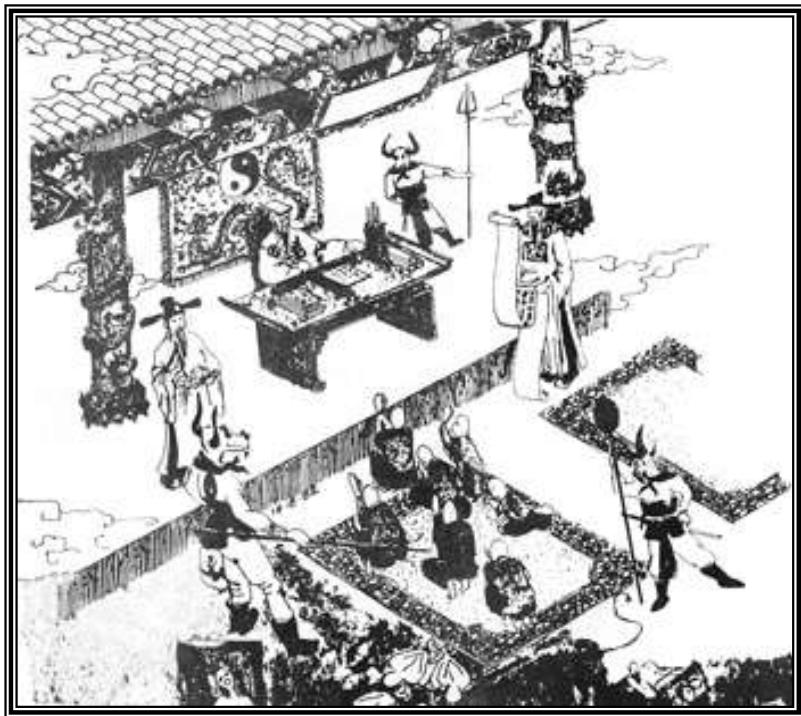
地 獄 遊 記

Địa Ngục Du Kí nguyên bản viết bằng chữ Hán do Thành Hiền Đường ở Đài Trung thuộc Đài Loan phụ đồng. Trước tác đăng tải trên báo nguyệt san Thành Hiền từ số 10 đến số 55 ấn tổng lần thứ nhất năm 1979. Hội Ái Hưu Vô Vi được phép phiên dịch năm 1980 và phổ biến năm 1982.



Dương Sinh



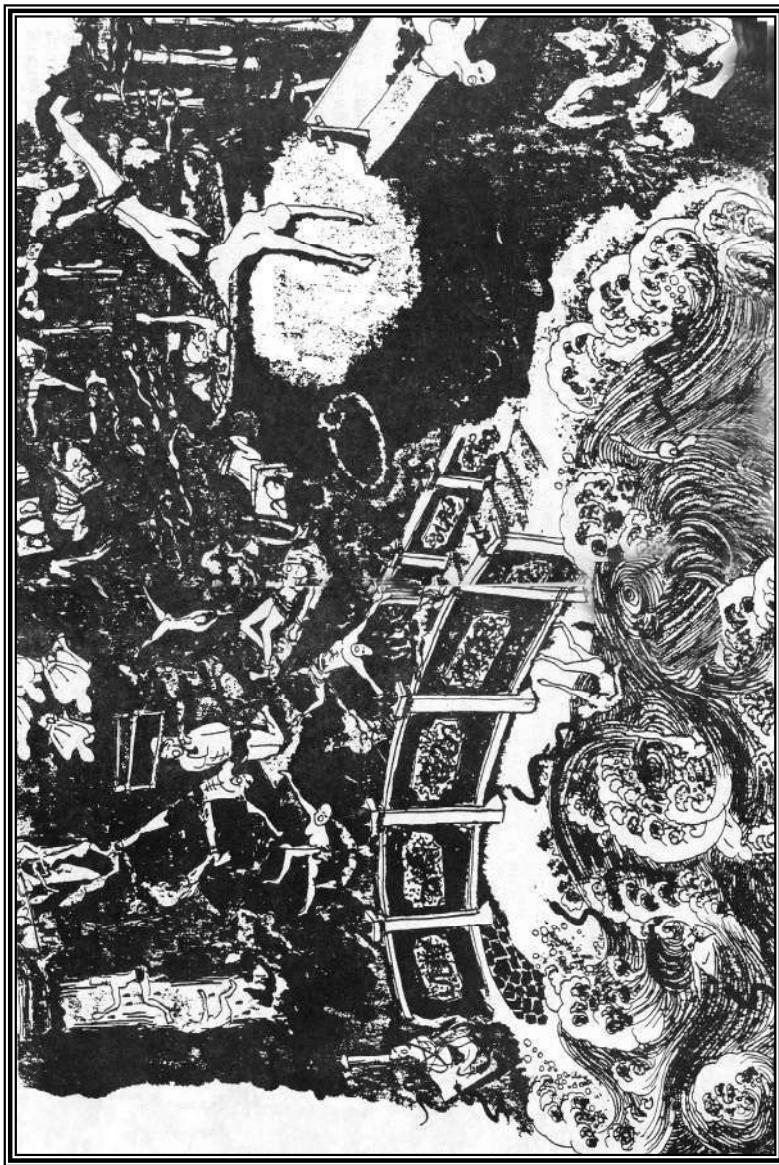


Thiên Đường Hữu Lộ Vô Nhàn Văn

Địa Ngục Vô Môn Hữu Khách Tầm

Thiên Đường có lối không ai hỏi,

Địa Ngục cửa cài lầm khách thăm



Mục Lục

Tiểu Sử Phật Sống Tế Công	19
Lời Ông Tám Giảng	
Trước Khi Đọc Địa Ngục Du Kí.....	24
Ngọc Chỉ - Lệnh của Ngọc Hoàng.....	26
Thái Thượng Vô Cực Hỗn Nguyên	
Giáo Chủ Nguyên Thủy Thiên Tôn	29
Giáo Chủ Cõi U Minh	
Bồ Tát Địa Tạng Vương	33
Chủ Tịch Của Bản Đường	
Là Họ Quan Đăng Đài	35
Chủ Bí Kim Khuyết Là Họ Lạc	37
Đồng Tử Ngọc Hư Đăng Đài	39
Hồi 1:	
Tới Núi Tâm Đầu Xem Hang Địa Ngục	44
Hồi 2:	
Chơi Ao Thanh Tâm Dạo Cõi Âm Dương	49
Hồi 3:	
Đạo Cõi Âm Dương Thăm Giao Bộ Sảnh.....	55
Hồi 4:	
Qua Quý Môn Quan	
Nghe Pháp Của Vạn Pháp Tông Môn	61
Hồi 5:	
Tới Đệ Nhất Điện Luận Bàn Cùng Minh Vương.....	71

Địa Ngục Du Kí

Hồi 6:

- Dạo Đài Gương Soi Ác Nghiệp
Xem Tội Hồn Hiện Nguyên Hình 77

Hồi 7:

- Dạo Sở Bổ Túc Kinh Điển 86

Hồi 8:

- Dạo Thành Thác Oan 94

Hồi 9:

- Lại Dạo Thành Thác Oan 103

Hồi 10:

- Dạo Đệ Nhị Điện Bàn Bạc Với Sở Giang Vương
Cùng Thăm Nơi Giảng Đạo 116

Hồi 11:

- Dạo Địa Ngục Bùn Phân Nước Tiểu 129

Hồi 12:

- Dạo Địa Ngục Đói Khát 138

Hồi 13:

- Dạo Cầu Nại Hà Thăm Ngục Vũ Trì 147

Hồi 14:

- Dạo Địa Ngục Giá Lạnh 155

Hồi 15:

- Dạo Đệ Tam Điện Gặp Tống Đế Vương 169

Hồi 16:

- Dạo Địa Ngục Móc Mắt 175

Hồi 17:

- Dạo Địa Ngục Dao Sắt,
Dao Đồng Lóc Da Mắt 183

Hồi 18:	Dạo Địa Ngục Treo Ngược.....	193
Hồi 19:	Dạo Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật.....	200
Hồi 20:	Lại Dạo Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật.....	216
Hồi 21:	Dạo Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật Lần Thứ Ba	224
Hồi 22:	Dạo Đệ Tứ Điện Gặp Gỡ Ngũ Quan Vương.....	233
Hồi 23:	Dạo Địa Ngục Đổ Thuốc.....	240
Hồi 24:	Dạo Địa Ngục Nước Sôi Luộc Tay	248
Hồi 25:	Dạo Địa Ngục Đâm Họng	265
Hồi 26:	Dạo Địa Ngục Cắt Gân Chặt Xương	273
Hồi 27:	Dạo Địa Ngục Ong Độc	281
Hồi 28:	Lại Dạo Địa Ngục Ong Độc	288
Hồi 29:	Dạo Địa Ngục Ong Độc Lần Thứ Ba.....	301
Hồi 30:	Dạo Đệ Ngũ Điện Thăm Vọng Hương Đài Gặp Gỡ Sâm La Vương	308

Hồi 31:

- Dạo Đệ Ngũ Điện Nghe Diêm Vương
Luận Về Mổ Ngực Moi Tim 317

Hồi 32:

- Dạo Địa Ngục Moi Tim 323

Hồi 33:

- Dạo Địa Ngục Moi Tim Lần Thứ Hai 329

Hồi 34:

- Dạo Địa Ngục Moi Tim Lần Thứ Ba
Vào Tháng Bảy Cửa Quỷ Mở 336

Hồi 35:

- Dạo Địa Ngục Moi Tim Lần Thứ Tư 343

Hồi 36:

- Dạo Đệ Lục Điện Bàn Bạc
Với Biện Thành Vương 357

Hồi 37:

- Dạo Địa Ngục Cắt Thận Cho Chuột Gặm 363

Hồi 38:

- Dạo Địa Ngục Dạy Lái Xe 370

Hồi 39:

- Dạo Địa Ngục Dùng Kim Kẹp Miệng,
Dùng Hàm Thiết Đóng Vào Răng 377

Hồi 40:

- Dạo Địa Ngục Lưới Thép Gai,
Địa Đói Và Chân Chiar 385

Hồi 41:

- Dạo Miếu Thành Hoàng
Xem Người Chết Qua Đời 392

Hồi 42:	
Dạo Đệ Thất Điện Gặp Gỡ Thái Sơn Vương,	
Thăm Ngục Nóng Bóng Não Nè	405
Hồi 43:	
Dạo Địa Ngục Nướng Tay	414
Hồi 44:	
Dạo Địa Ngục Rút Ruột	422
Hồi 45:	
Dạo Địa Ngục Oắn Lưng Đội Đá	430
Hồi 46:	
Dạo Địa Ngục Vạc Dầu Sôi	438
Hồi 47:	
Dạo Địa Ngục Cắt Lưỡi Rạch Mép	450
Hồi 48:	
Dạo Đệ Bát Điện	
Luận Bàn Cùng Bình Đẳng Vương	460
Hồi 49:	
Dạo Địa Ngục Xe Cán	467
Hồi 50:	
Dạo Địa Ngục Chặt Chân Chặt Tay	473
Hồi 51:	
Dạo Đệ Cửu Điện Gặp Gỡ Đô Thị Vương.....	478
Hồi 52:	
Dạo Địa Ngục Dầu Sôi Tươi Thân Mình	487
Hồi 53:	
Dạo Địa Ngục Rắn Đỏ Tía Cắn Nhoi	499
Hồi 54:	
Dạo Địa Ngục A Tì	503

Hồi 55:

Dạo Đệ Thập Điện

Gặp Cõ Chuyển Luân Vương 512

Hồi 56:

Dạo Đệ Thập Điện

Thăm Hồi Sở Chuyển Kiếp 518

Hồi 57:

Dạo Đệ Thập Điện Thăm Quán Bà Mạnh 527

Hồi 58:

Dạo Đệ Thập Điện Thăm Sáu Nẻo Luân Hồi 534

Hồi 59:

Dạo Khu Bình Dân Ở Âm Phủ 543

Hồi 60:

Dạo Sở Tụ Thiện

Ti Thưởng Thiện Và Ti Phạt Ác 551

Hồi 61:

Dạo Ao Máu Nhơ Cùng Điện Đông Nhạc 559

Hồi 62:

Lạy Gặp Bồ Tát Địa Tạng Vương,

Viết Xong Du Kí Mở Hội Lớn 567

Ngọc Chiếu - Lệnh của Ngọc Hoàng 577

Đề Bạt 580

濟公活佛聖像

Phật Sóng Tế Công



臺中聖德堂恭奉

Tiểu Sử

PHẬT SỐNG TẾ CÔNG

Phật Sống Tế Công người đời Nam Tống (1150-1209) nguyên quán thuộc huyện Thiên Thai, tỉnh Triết Giang, họ Lí tên Tu Duyên quy y tại chùa Linh Ân ở Tây Hồ thuộc Hàng Châu, pháp danh Đạo Tế, vì thường dùng kể giả điên để cứu đời nên thế nhân thường gọi đùa là Tế Diên. Thân Phật Sống là Kim Thân La Hán hóa thân, là Giáng Long Tôn Giả, thông hiểu sâu xa tam muội, tức là chính định, điều tâm tĩnh tọa để đạt trạng thái trực giác vô tư lự hầu thấu triệt cùng liễu ngộ Phật pháp, ý là: "Muôn pháp vốn xuất hiện bởi tâm" (*Vạn pháp duy tâm sở hiện*). Và tu thẳng tâm Phật không nhờ phượng tiện, nên nói: "Tu tâm không tu miệng để trở thành Phật sống" (*Tu tâm bất tu khẩu, tố cá tự tại Phật*) vì lẽ các tăng ni thời đó chỉ "giới khẩu" không "giới tâm" cho nên Phật Sống nói lên tiếng cảnh tỉnh để giúp họ giác ngộ. Ngài thần thông quảng đại, cứu nhân độ thế, trượng nghĩa phò nguy, đối với bọn giả thiện chuyên làm điều ác ngài thường gièu cợt để khiến bọn đó giác ngộ. Nhưng riêng đối với lũ làm ác không biết hối cải ngài thẳng tay đả kích không ngần ngại, khiến người đời rất ư khoái trá, bởi vậy mọi người gọi ngài là thánh tăng, tôn ngài là Phật Sống hẳn chẳng phải do sự ngẫu nhiên.

Phật Sống từng ở chùa Tịnh Từ, chùa gặp hỏa hoạn, cần gõ để trùng tu, Phật Sống hành hóa tới Nghiêm Lăng, dùng áo cà sa trùm các núi, nhổ trụi cây đem thả sông cho trôi về Hàng Châu. Ngài về báo cho chúng tăng trong chùa là "gỗ ở trong giếng Hương Tích" chúng tăng chạy ra coi thì quả nhiên có thực, những chuyện lạ như vậy đời truyền tụng rất nhiều.

Khoảng năm Gia Định (1209) ngài viên tịch, an táng tại tháp Hổ Bào, phút lâm chung có làm một bài hát:

Ca viết

*Lục thập niên lai lang ta
Đông bích đả đảo tây bích
U kim thu thập quy lai
Y cựu thủy liên thiên bích.*

Hát rồng

Sáu mươi năm đời ta tan tác
Tường phía đông xô tường phía tây
Góp nhặt mãi vẫn về tay tráng
Nước lièn trời biếc một màu mây.

Sau khi nhập diệt, có vị tăng gấp Phật Sống dưới chân tháp Lục Hòa, trong thư gởi về có đính kèm một bài thơ như sau:

Thơ

*Úc tích diện tiền đương nhất tiên
Chí kim do giác cốt mao hàn
Chỉ nhân diện mục vô nhân thức
Hựu vãng Thiên Thai tẩu nhất phiên.*

Dịch

Nhớ xưa trước mắt chấn tên bay
Xương thịt cứ sao lạnh lúc này
Mặt mũi hỏi ai còn nhớ nổi
Thiên Thai ta lại tới vui vầy.

Như vậy là Bồ Tát đã hứa hẹn sẽ trở lại trần gian. Phật Sống suốt đời cứu độ hành hóa, đạo cõi nhân gian để chọc tức chọc cười, không lo lảng ngại ngừng tu "hạnh đầu đà" tức là tu khổ hạnh, hành đạo Bồ Tát, một manh áo cà sa rách rưới, vui cảnh đời thoát tục. Đôi giày rách sũng nước ngập bùn, tay cầm quạt Bồ chảng sơ trên cao dưới thấp, đinh đầu sáng chói hào quang, gió chảng dập, mưa chảng vùi há còn cần nón lá? Chân không, lạnh nóng chảng xâm

phạm, cần chi áo mặc? Không khát thực vì chẳng đói khát. Lười trang nghiêm vì thiếu da lông, khôi hài cười cợt, kết thiện duyên rộng rãi, trần thế chẳng lánh mặt, tìm tiếng cứu khổ, trăm họ giành nhau tôn kính, từ bi vô lượng, thánh đức tuyệt vời, không một tăng sĩ lánh đời ẩn tu nơi chốn thâm sơn cùng cốc nào sánh nổi. Mỗi lời mỗi tiếng như gai nhọn dao sắc châm chọc, lìa nhà từ miền Ngũ Nhạc tri thức vốn khoan dung, cho nên đời sau chốn cửa Phật nào tự cho mình là thanh cao ắt tránh né không bàn tới. Vì vậy mà một bức cao tăng thánh đức bị mai một không hiển lộ nổi, may mà Phật tôi từ bi không than oán, không chán nản, sống siêu thoát ngoài vòng tục lụy, thể hiện pháp thiền khắp chốn, thực hành Phật pháp mang đầy sắc thái vui tươi, cho nên đại danh "thiền sư" vang dội khắp nơi. Tinh thần xuất thế vĩ đại chuyển thành công lao nhập thế tích cực, thực quả là gương sáng cho những ai ngày nay học Phật tu đạo, cho nên khi được đời tặng thánh danh "Phật Sống" kể cũng hữu lí lắm vậy.

Nay gặp thời mạt pháp, chúng sinh bị lửa dục thiêu đốt, đắm chìm biển khổ, Phật Sống quyết tâm cứu độ người đời cho nên diệu pháp thần thông ngày trước lại tỏ ngời, phát nguyện hiện thân trở lại, giáng lâm Thánh Hiền Đường, hướng dẫn nguyên linh Dương Sinh dạo thăm âm phủ, sưu tầm những bằng chứng xác thực để răn đài. Từ đấy những điều bí mật tại địa ngục được tiết lộ, tạo thuyền từ để cứu độ chúng sinh. Những ai có phước được tắm mưa pháp,

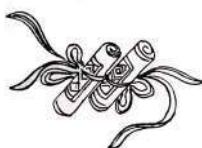
vĩnh viễn xa lìa đường ác. Vĩ đại thay, tác phẩm lớn lao đã hoàn thành, còn lưu lại muôn đời, ghi nhớ hoài đức lớn.

TỤNG VIẾT

*Đương đầu hát bổng, hoán hồi thế thượng mê đồ
Nhất tiêu niêm hoa, bản thuộc thiên môn diệu quyết
Nhân sinh như hí, diễn đắc xuất thần nhập hóa
Vạn pháp quy tâm, biến du địa ngục thiên đường.*

LỜI TỤNG

Đem đạo vào đời, kêu gọi mọi người tỉnh ngộ
Cầm hoa mỉm cười, cửa thiền diệu pháp bí truyền
Một vở tuồng đời, đóng vai vào Thần ra Phật
Nhập tâm muôn pháp, đạo khắp địa ngục thiên đường.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

TRƯỚC KHI ĐỌC ĐỊA NGỤC DU KÍ

Thưa các bạn,

Nhân dịp tôi đến đây thăm các bạn, chúng ta những dịp thường hay sưu tầm đạo, ẩn tàng trong chơn tâm của mọi người, tại sao chúng ta phải tầm đạo? Đến ngày hôm nay chúng ta đã thấy rõ tội lỗi của ta và nhìn nhận rõ ràng có Tiên, có Phật, có Trời, có nhơn gian, có một tổ chức quy mô đang nuôi dưỡng chúng ta ngày qua ngày, giờ qua giờ, phút qua phút nhưng mà tấm lòng tăm tối phản trắc của mọi người đều có, cho nên chúng ta mới nghi ngờ cái bản chất đó để tìm đường khai tâm mở trí bước tới con đường chơn chất trở về với chính mình, thấy rõ tội trạng của mình và ăn năn hối cải và thấy rõ chơn lí của Trời Phật hơn, và để tìm trở về nguồn cội. Chúng ta cứ nghe theo những lời không đẹp để chê mà không biết rõ cái cõi phàm trần, cõi địa ngục ô trược là nơi dẫn tiến tâm hồn của chính chúng ta mà chúng ta lại càng đẹp đẽ hơn. Cho nên ngày hôm nay, chúng ta có âm dương Bè Trên ân độ cho chúng ta, cho chúng ta đầy đủ tài liệu học hỏi. Mỗi người bận rộn vì tiền bạc, vì sự tranh chấp, vì sự bất chánh, lo âu mà hủy diệt cơ cấu của Thượng Đế và bản thân của mình, tin vào cái đồng tiền để mà tranh chấp. Cho nên nhiều khi

tạo cái bực tức và cảm thấy trì trệ. Nói tôi có tu nhưng mà không đi đến đâu và giận nghiệp duyên của chính mình mà không chịu ăn năn hối cải thì nghiệp duyên chừng nào mới tháo gỡ được. Cho nên chúng ta muốn tu, muốn đắc đạo, muốn thì chịu được nhưng mà học không có bao nhiêu, cho nên tôi thấy các bạn cũng đã bỏ công lo tập, lo học, một phần lo tranh chấp một phần lo kiếm ăn. Đó, nó làm cho các bạn mất sự quân bình của nội tâm mà quên đi nguyên lý của Trời Phật đã ân ban cho chúng ta đầy đủ không thiếu cái gì chỉ chờ sự tiến hóa của tâm linh cho chính chúng ta mà thôi.

Nhân dịp tôi đến đây, chúng ta cùng chung bàn bạc nghiên cứu qua Địa Ngục Du Kí, tu tập cho nhiều. Vì sao có Địa Ngục Du Kí? Tại sao ông Thượng Đế tạo ra địa ngục để làm gì? Đó có phải là cái cơ hội cuối cùng cho tâm linh có cơ hội thức tâm mà để trở về với chính họ không? Chúng ta thiền, chúng ta thiền chúng ta biết: ai đã tạo ra cái Địa Ngục Du Kí, lí do gì mà những lời nói trong này, những sự ghi chép trong cuốn sách này mà công ơn làm cho tâm hồn chúng ta từ tê tái, sợ sệt, chúng ta cũng có phần tội nào đó, khi chúng ta thấy rằng sự tê tái đó nó khai triển và nó sẽ dẫn tiến tâm linh của chúng ta, ăn năn hối cải thì chúng ta mới có cơ hội tiến, thức giác khi chúng ta nghe được và khi chúng ta cảm nhận được sự thật trong sự thật của chính mình mà lo tu lo tiến.

LỆNH CỦA NGỌC HOÀNG

Chủ tịch của bản đường là họ Quan đăng đài.

Đức Thánh dạy: Ngọc chỉ ban xuống, lệnh cho Thành Hoàng trong vòng 5 dặm, Phước Thần trong vòng 10 dặm tới nghênh đón, chư sinh hãy nghiêm chỉnh hầu tiếp giá chỉ.

Kim Khuyết Nội Tướng là họ Từ giáng bút

Thơ

*Duy Hoàng thiết thiết niệm nguyên linh
Thánh Phật thịnh thịnh cứu khổ kinh
Ngọc chỉ Trung Thu ban trực hạt
Nhất luân minh nguyệt chiếu u minh*

Dịch

Tiên cầu tha thiết cõi huyền linh
Phật tụng vang vang cứu khổ kinh
Ngọc Đế Trung Thu vừa giáng lệnh
Vầng trăng ngời tỏa chốn u minh.

Đức Thánh dạy: Ta mang sắc chỉ của Ngọc hoàng xuống đây, đêm nay tuyên đọc. Thần nhân cúi lạy.

Kính vâng.

Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn,
Thượng Đế u linh cao cả dạy rằng:

"Trẫm ở điện Linh Tiêu, lòng lo thế đạo, mắt nhìn bụi đỏ
cát đen bay ngợp Trời, chốn nhân gian luân thường đảo
lộn, nam không trung hiếu, nữ thiếu tiết trinh, cho Tiên
Phật là hão huyền, cho Thần Thánh là chẳng thiêng liêng,
phong tục tập quán xã hội thì đồi bại, nhân tình nghĩa lí
tiêu tan, lòng Trẫm đau buồn quá đỗi, không nỡ ngòi yên
nhìn chúng sinh đọa đày chốn tối tăm mà không cứu. Thấy
rằng Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc cõi Nam
Thiên cai quản có mở trường dạy dỗ chúng sinh phải tốn
hao nhiều sức lực của thần nhân mới phổ biến được đạo,
nay lại mượn tạp chí Thánh Hiền quảng độ bến mê,
nghiệp cơ bút thăng tiến, nghiệp thánh huy hoàng. Nay
Trẫm đặc biệt ban lệnh khai mở kho báu kinh điển, mà tên
sách là Địa Ngục Du Kí ra lệnh cho Phật Sống Tế Công
chỉ dẫn cẩn kẽ cho thuật giả thánh bút Dương Sinh dạo
mười điện địa ngục rồi về kể lại tỉ mỉ sự tình cho người đời
rõ những thảm cảnh của các linh hồn tội lỗi hầu gặt hái
công phu khuyên can giáo hóa. Do đó sách này là sách phi
phàm, nhưng cảm động vì các vị thuộc Thánh Hiền
Đường quyết chí không ngừng nên mới được phú cho
mệnh lớn tới mức đó, hi vọng chư vị giữ bền được lòng tin,

thay Trời giáo hóa. Đồng thời ra lệnh cho các cửa điện chốn u minh, nếu như mỗi khi có Dương Sinh tới phải mở cửa nghênh tiếp, cùng hợp tác để tiện hoàn thành cuốn sách vàng ngọc này, nếu như cai lệnh chắc chắn sẽ bị nghiêm trị chẳng tha. Kể từ ngày ban lệnh này, cứ mỗi kì ngồi đồng là dạo địa ngục viết sách cho tới khi nào xong mới thôi, chư vị đã thay Trời thi hành mệnh lệnh. Ngày nào sách viết xong sẽ luận công tướng thưởng cho, chớ có trái lời. Đó là lệnh của Trầm".

Kính vâng không sao nhăng
Cúi đầu tạ ơn.

Vận Trời ngày rằm tháng 8 năm Bính Thìn (1976)



THÁI THƯỢNG VÔ CỰC HỒN NGUYÊN

GIÁO CHỦ NGUYÊN THỦY THIÊN TÔN

Giáng

Thơ

Nhân sinh như mộng độ quang âm
Uổng tự bồi tài dũ tích cảm
Thanh sắc dĩ tường thiên địa tinh
Tinh thần hựu trực lợi danh tâm
Ái hè phiêu lãng đầu nan xuất
Hỏa trạch tiên ngao nghiệp tiệm thâm
Mạc khả nhất sinh hư quá liễu
Hung dung ưng cải tự Quan Âm.

Dịch

Kiếp người mộng ảo tựa thời gian
Uổng cả vàng tham lẩn bạc ham
Thanh sắc vùi chôn Trời Đất tánh
Tinh thần đeo đuổi lợi danh tâm
Sông yêu ngụp lặn đầu khôn cất
Nhà lửa nấu nung nghiệp khó an
Chớ để đời mình làm lỗi mãi

Xấu xa sửa đổi giống Quan Âm.(1)

ĐỀ TỰA

Nhớ thuở hồn mang Trời Đất chưa chia, vũ trụ còn chung một khí, ban đầu hút khí từ vô cực, tiêu dao tự tại. Tới khi Trời Đất mở mang, nhờ chân khí của trung ương con người giáng sinh. Ban đầu tính nó thiện nên lúc chết dễ trở về nơi chất phác ban đầu. Nhưng rồi bụi đất ngày càng phủ dày nên tính thiện đã bị thay thế bằng tính ác, bởi vậy Trời bèn thiết lập địa ngục để làm chốn hối cải cho thanh tịnh lại. Bởi căn tính của chúng sinh bị ô nhiễm biến chất nên ngày càng trụy lạc, gần đây trở thành quá bại hoại, khiến địa ngục đong nghẹt chúng sinh. Ngọc Hoàng Thượng Đế thấy vậy không nỡ để cho loài người đọa trầm hơn nữa, mới tỏa ánh linh quang cho tiết lộ những hình phạt ghê gớm dưới địa ngục để cảnh cáo người đời hầu tránh không đạp lên vết bánh xe đó nữa mới mong trở về được nguồn cội, dứt nghiệp khổ đau luân hồi.

Vì Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trong những năm qua đã vâng theo lòng Trời phát huy cơ bút siển dương đạo giáo, có công khuyên đời dạy người, tôn chỉ chính đáng hòa nhã, ra công hoằng đạo nên nay được nhận sắc chỉ của Ngọc Hoàng Thượng Đế đảm nhiệm trọng trách nặng nề dạo chốn địa ngục viết sách. Ra lệnh cho Phật Sống Tế Công hướng dẫn hồn phách Dương Thiện Sinh thân hành xuống âm phủ, vào ngục thăm dò để nắm vững

bằng chứng, và do đồng tử của Ngọc Hoàng Thái Hư phò bút, dùng mắt pháp chân truyền chụp lấy các cảnh tượng ở cõi âm ti rồi đem những hình ảnh đó vào trong sách để tạo thành cuốn Địa Ngục Du Kí bày tỏ hết những bí mật của âm ti, những sự thần kì thế gian không thấy được, không tưởng tượng nổi, phí mất hai năm, tới nay sách xong, người đời nếu chăm đọc sách này, mau tỉnh thức hồi tâm, bỏ ác làm thiện, khuyên đi theo ngã thiên đường, người người như vậy hẳn là địa ngục trống không, hết thảy về với cực lạc, nội dung sách này mang nhiều ấn chứng, phù hợp với phép tắc trần gian, là một thánh điển cứu đời, thần thánh chẳng thể xâm phạm, hi vọng người đọc phát tâm truyền bá rộng rãi để giáo hóa, cùng phiên dịch phát hành sâu rộng, phàm có sự yêu cầu nên hướng ứng tích cực, những ai có lòng hẳn rõ điều tốt lành là như vậy. Đồng thời cũng là lời tựa.

Nguyên Thủy Thiên Tôn giáng cơ bài tựa này tại Thánh Hiền Đường ở Đài Trung.

Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978).



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Mấy câu thơ này cho chúng ta thấy rằng: "Kiếp người mộng ảo tựa thời gian," mới đó trôi theo đó, nay tắt bật mất

lần thời gian.

"*Uống cả vàng tham lẩn bạc ham*". Chúng ta ham tiền, ham bạc, đầy đủ hết nhưng mà rốt cuộc rồi cũng không có đạt được cái gì.

"*Thanh sắc vùi chôn Trời Đất tánh*". Đó, cái thanh sắc ngày ngày đi theo dõi sự động bên ngoài vùi chôn Trời Đất tánh, không mất thanh tịnh.

"*Tinh thần đeo đuối lợi danh tâm*". Cái tinh thần đeo đuối cái sự lợi danh trong tâm thôi, chó không có biết mình là ai.

"*Sông yêu ngụp lặn đầu khôn cất*". Sông yêu ngụp lặn, lo cho đứa này, lo cho đứa kia, tình cảm việc này việc nọ rồi ngụp lặn vậy thôi, cái tàu không có cất nổi, không có phát triển nổi, tu rồi mới biết.

"*Nhà lửa nấu nung nghiệp khó an*". Có nhà có lửa nấu ăn rồi kia kia nọ, nhà cửa cũng như người ta mà cái nghiệp tâm không có an. Trong tâm lúc nào cũng động loạn, không an.

"*Chớ để đời mình làm lỗi mai*". Cho nên không có nên tiếp tục làm sự lầm lỗi nữa.

"*Xấu xa sửa đổi giống Quan Âm*". Những cái mà xấu chúng ta chưa được thì chúng ta trở nên một vị Phật tại thế.



GIAO CHỦ CỐI U MINH

BỎ TÁT ĐỊA TẠNG VƯƠNG

Giáng

ĐỀ TỤA

Ôi! Thiên Đường có lối, người tới vắng vẻ; địa ngục không cửa người đến đông nghẹt. Người đói không kham vắng lặng, khó khứng yên tĩnh, theo nóng dựa mạnh, chìm đắm trong chốn tửu sắc, nước xoáy, biển khổ mênh mông, biết bao kẻ trượt chân té sấp, khiến địa ngục đầy người, tiếng khóc than rung chuyển Trời xanh! Ta chủ cai quản mười điện địa ngục, mắt thấy tai nghe lời than vang dội khắp động, lòng nào chịu thấu!

Ba giới chúng sinh, nguyên khí chung dòng, từ vô thủy tới nay đều do lòng dục tham cầu không dứt mà sinh tử nối nhau. Than vòng luân hồi khổ hải, nhà lửa thiêu đốt! Nguyên dẹp địa ngục nhưng tiếc không một ngày nào độ hết chúng sinh. Ngọc Đế lòng từ vô lượng, thương xót hãi nhi, nên ban sắc lệnh cho Thánh Hiền Đường ở Đài Trung viết sách Địa Ngục Du Kí, Tế Phật hướng dẫn Dương Thiện Sinh dạo âm phủ. Chốn nào đi tới các ti ở cõi âm đều phải nghênh tiếp khoản đãi, Minh Vương và các Ngực Quan phải đàm đạo trình bày, trải khắp nẻo tối mèn mang mới đủ kinh nghiệm viết thành thiên du kí, quý như

vàng ngọc, giáo huấn mẫu mực. Phàm bọn tâm ngu lí tối coi thường coi khinh, quả báo như bóng theo hình. Ân chứng trong sách dồi dào dễ dàng khảo sát chứng nghiệm, kẻ nghiên cứu sách này giải tỏa hoài nghi, sợ hãi bùng tinh canh thâu, sám hối, hành động quang minh, sau khi chết được miễn đày xuống địa ngục để cho âm binh nhục mạ trừ phạt. Nếu kẻ nào coi lời nói của ta như gió xuân thoảng qua tai ngựa khi đó vô phương kêu cứu, chớ oán Tiên Phật vô tình. Đúng lúc sách Địa Ngục Du Kí lên khuôn thì ta có mặt ở Thánh Hiền Đường nên thuật ít lời, mong sách này lúc chào đời độ được hết thảy chúng sinh, địa ngục sớm trống không, cõi ta bà biến thành vườn lạc thú, mong lấm thay.

Bồ Tát Địa Tạng Vương giáng cơ bút
tại Thánh Hiền Đường Đài Trung.

Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978).



CHỦ TỊCH CỦA BẢN ĐƯỜNG

LÀ HỌ QUAN ĐĂNG ĐÀI

ĐỀ TỤA

Bản đường thành lập Thánh Hiền Đường là để mở mang đạo giáo phát huy cơ bút, phát hành kinh sách dạy điều thiện đã gặt hái được nhiều kết quả lớn lao trong việc giáo dục chúng sinh, chặn đứng làn sóng dữ, ngăn xã hội đồi phong bại tục đang đà xuồng dốc.

Tuy một năm qua đã in nhiều sách thiện khuyên răn hướng dẫn lòng người, nhưng hiềm nỗi còn nhiều kẻ vẫn sống sa đọa, ngoan cố không chịu cải tà quy chánh. Ngọc Hoàng Thượng Đế rất xúc động trước cảnh tượng này nên cho mở hội nghị Linh Tiêu, và hội nghị đã đồng thanh quyết định chọn một đàn trường tinh thuần chân chính, có cơ duyên tốt đẹp cùng Thần Thánh, có nhân duyên hòa hảo cùng chúng sinh, nhất là đàn cơ ấy đã từng có nhiều dịp ứng nghiệm thiêng liêng để tiện cho việc xuất hồn dạo cõi âm ti viết sách đem chuyện thực của âm phủ mà tiết lộ ở thế gian để cảnh tỉnh giáo hóa người đời.

May mắn được lựa chọn, bản đường rất lấy làm vinh dự với chức vụ này, ngay lúc đó tôi lo lắng muôn phần, vì việc dạo âm phủ không thể so sánh với việc thờ phượng cơ bút cùng siển dương đạo giáo, muôn một nêu như việc phụ đồng có sự sai trật, tâm trí Dương Sinh bị thác loạn thì quả

là một sớm đêm chuyện đại sự phá hủy đi, tội nghịch quá nặng, Trời người đều khiếp hãi. Tuy nhiên lệnh Trời khó cưỡng, kính cẩn vâng lời thánh dạy ngày rằm tháng tám năm Bính Thìn (1976) toàn thể môn đệ của Thánh Hiền Đường kính cẩn nghinh đón sắc chỉ. Mỗi kì hầu bóng xuất hồn đều tĩnh tâm họp mặt đông đủ tại bản đường, Dương Sinh ăn chay giữ gìn trai giới đợi chờ... Khi Tế Phật tới, ngài liền hướng dẫn linh hồn Dương Sinh dạo địa ngục quan sát. Đồng tử Ngọc Hư giữ điện truyền chân, đối đáp với Phật và người, đàm thoại với âm ti, nhất là vung bút viết tài liệu để làm sách Địa Ngục Du Kí.

Sau hai năm như vậy mới dạo hết các cửa địa ngục và thảo xong sách, giờ đây nhìn lại lòng tôi vô cùng kinh hãi. Kể từ khi bản đường phát huy cơ bút siển dương đạo giáo tới nay đã phí rất nhiều thời gian, giờ đây mới thực hiện nổi cuốn sách phi phàm này, nội dung của nó hết sức trung thực, quả là sách khuyến thiện thế gian rất linh nghiệm, rất quý giá. Sách này vừa ra đời, địa ngục tối tăm liền phóng hào quang nguyện phổ độ chúng sinh dưới gầm trời, có duyên đọc được sách này đều thoát khỏi bể khổ mà lên Thiên Đường.

Bản đường Chủ tịch Quan Hưng Phu Tử
Kính cẩn đề tựa.

Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978).

CHỦ BÍ KIM KHUYẾT LÀ HỌ LẠC

Giáng PHẨM LỆ

1. Sách này phụng sắc chỉ của Ngọc Hoàng mà sáng tác, văn tuy thô thiển nhưng hàm chứa chân lí sâu xa, quả là pho sách quý để tu thân ngộ đạo, cùng cảm hóa người đời.
2. Trong sách nếu như chữ nghĩa không được văn hoa là bởi chỉ cốt diễn tả sự việc sao cho trung thực, xin đọc giả chớ coi thường.
3. Sách này đã vắt cạn tâm huyết của Thần và người sau hai năm mới thành được tác phẩm lớn, nội dung toàn thể cuốn sách đã tiết lộ hết những bí mật, làm sáng tỏ luật lệ cùng hình phạt ở cõi âm, để dóng những hồi chuông cảnh tỉnh cứu đời, vạn thuở khó gặp được một lần, mong người đời đọc nó, quý nó, ngộ nó, tu nó.
4. Sách này lại do các ti Thiên Tào, Địa Tào, Nhân Tào hợp tác mà thành nên cũng được huân công, bởi vậy in tặng một bản thì cả Tam Tào đều cảm kích.
5. Kim Khuyết Thánh dạy: Phàm những ai in tặng sách này để cứu nhân độ thế, chẳng kể tự in, giúp in, khuyên in, giảng giải, phổ biến đều được giảm bớt tội ở thế gian, nếu như công đức sâu dày sẽ được thăng Thiên tiêu dao tiên cảnh.

6. Phàm cầu thọ, cầu công danh, cầu khỏi bệnh, mong tiêu oan nghiệp, cầu công quả để chuộc tội tình, cầu tổ tiên để được siêu thăng, cầu được phước sâu dày, nếu phát nguyện in tặng sách này thì đều được như ý. Phàm cầu xin điều gì thì nên thấp nhang van vái Táo Quân ở trong nhà, bàn ông Thiên ở ngoài sân, Thần Thánh ở chốn miếu đình, chư thần sẽ tức khắc tâu về Trời được báo ứng liền, Thánh ý chắc chắn có thật.

7. Vì có Thần Thánh mười phương bảo hộ pháp cho nên chốn để sách phải cẩn thận, khi xem xong nên cất nơi thanh tịnh, không được làm ô uế, phàm những kẻ phi báng khinh khi, gây trở ngại cho việc phổ biến sách này sẽ vĩnh viễn đọa địa ngục, tội ác sẽ chẳng thể tha. Hi vọng chúng sinh quay về đường thiện, suy nghĩ chín chắn rồi thi hành.



ĐỒNG TỬ NGỌC HƯ DẶNG DÀI

Thơ

*Thiên giáng kì thư tác chỉ nam
Âm ti thảm cảnh khởi hư đàm
Hồi đầu địa ngục nguyên vô lộ
Sám hối do như thanh xuất lam.*

Dịch

Sách lạ Trời ban hướng dẫn đường
Âm ti thảm cảnh há bàn suông
Ăn năn âm phủ đâu còn ngả
Sám hối thiên đường hẳn được thăng.

ĐỀ TỰA

Người đời mải mê hưởng thụ vật chất hữu hình mới nhận ra rằng tinh thần tu dưỡng đạo đức giáo dục hiện bị sa đọa, khiến những tội ác như trộm cướp, giết chóc, gian dâm ngày một gia tăng.

Muốn chặn đứng mối họa lớn lao, khai mở con đường giáo dục đạo đức, thuyết minh nhân quả báo ứng là có thực, linh hồn bất diệt chẳng sai, họa phước vốn không có cửa nó đều do thiện ác. Người ta nếu như lúc sống tạo

nghiệp, sau khi chết linh hồn sẽ bị phiền lụy, đày đọa nẻo ác, nhồi trui luân hồi, đó là lí do tại sao có địa ngục.

Linh khí ta thuần thanh cho nên đắc pháp giới tiêu dao, nay Thánh Hiền Đường Đài Trung lãnh sắc mệnh của Ngọc Hoàng Thượng Đế viết sách Địa Ngục Du Kí, ta may mắn được lãnh chức vụ "Pháp nhãn truyền chân", không dám nghịch ý, mỗi khi gặp giá đông trong đêm vắng, Tế Phật giáng lâm hướng dẫn hồn phách Dương Sinh dạo cõi u minh tham quan phỏng vấn các ngục, trong lúc Dương Sinh hỏi han các tội hồn, tức thì ta dùng pháp nhãn tiếp thâu thanh âm, hình ảnh truyền chân, nhập vào thể xác Dương Sinh, tay cầm bút giáng cơ, tả rõ cảnh thực chốn âm ti, ghi chép thành sách để cảnh tỉnh giáo hóa người đời (2).

Sự việc này thật là ảo diệu, bên cạnh có thiện nam tín nữ vây quanh xem xét, hưởng ứng xác nhận có thần thánh linh thiêng. Những kẻ mắt chưa nhìn thấy cảnh này thì làm sao tin nổi? Do đó ta thành thực mong chúng sinh hiểu rõ thiên đường, địa ngục đều ở tại tâm, nếu như bỏ mắt lương tri của mình hẳn tâm chẳng an sống tại thiên đường. Kẻ tâm chết mỗi khi tâm sống lại đều tự thông trách mình, lúc đó cảnh tượng địa ngục hiện rõ. Do đó địa ngục là nơi giam giữ kẻ phạm tội, chúng sinh không thể tham luyến, nhận làm mình là quê quán, người do Trời sinh ra, thiên đường mới là chốn nhà xưa. Tha thiết mong tránh khỏi chìm nổi giữa sóng tử sinh luân hồi mãi mãi.

Nay nhân sách Địa Ngục Du Kí đem ban bố khuyên
đời, ta mượn ngọn bút giáng cơ nói ít lời. Những điều mắt
thấy một năm gần đây, cảnh địa ngục thảm thiết vô cùng
khiến hết còn muôn nhìn, hi vọng những ai xem xong sách
này, từ nay về sau, nhất cử nhất động đều phải thanh bạch
không được nhơ bẩn để tránh tiếp tục trở thành chủng tử
của địa ngục mới khỏi phụ lòng ta đau đớn khổ não.

Cung Ngọc Hư đồng tử Ngọc Hư kính đề
Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978).



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

- (1) Cho nên ở thế gian, chúng ta có tội mà biết ăn năn hối cải, sửa lại, giải được nghiệp tâm thì đâu còn có cái cảnh địa ngục nữa, cứ việc thăng hoa đi lên thiên đàng mà thôi. Cho nên chúng ta không có ngừng ngần ngại mà đọc, và nghe Địa Ngục Du Kí.
- (2) Chúng ta thấy bây giờ ti vi cũng là phương pháp truyền chân đã thu được chúng ta ngồi thiền mà nhắm mắt thấy ra cái phẫn điển của chúng ta càng ngày càng đi xa thừa tiếp với thanh điển Bên Trên. Những người được ngồi đồng xuất hồn đi cũng vậy, cũng thừa tiếp cái thanh điển ở Bên Trên, rồi thì nhận thức cái gì ở bên trên đó, rồi truyền chân xuống ở dưới. Cơ bút ở dưới này mới viết ra và ghi

chép cái cảnh. Ngày hôm nay chúng ta vẫn minh có truyền hình thì chúng ta thấy rõ ràng cái chuyện đó đã có từ lâu, đã có từ bao nhiêu triệu năm trước mà phần hồn đã tiếp thu được, để chứng minh rõ ràng phần hồn bất diệt và bên trên đó thu thập bất cứ những tài liệu chơn tà và càn khôn vũ trụ, chớ không phải là cái chuyện đó là chuyện hư ảo, sự thật nó có như vậy. Từ thậm chí những người nằm chiêm bao, tôi nay tôi nằm chiêm bao tôi thu hình, tôi thấy cái cảnh như vậy, rồi một tuần sau đó, nó xảy ra công việc trong gia đình tôi cũng y như vậy mà không sai. Đó, cái phương pháp truyền chân, cái pháp nhẫn truyền chân đó, nó ghi chép ở trong nội thức của mọi người. Cho nên ngày hôm nay chúng ta tu Thiền và chúng ta nghe lại cái đoạn này của Địa Ngục Du Kí, chúng ta thấy rằng cái huyền vi Trời Phật có. Nó ẩn tàng trong tâm thức của chúng ta. Ngày hôm nay chúng ta nhận cái pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển để khai thông, lập lại trật tự là cái pháp nhẫn truyền chân của ta bên trong để truyền cảm trong cái chơn thức. Cho nên các bạn ngồi thiền thấy ánh sáng, thấy sáng rực rõ, rồi đem lại trong tâm hồn và ghi nhớ mãi mãi. Đó là cái pháp nhẫn truyền chân của bạn. Cho nên mọi người chúng ta đều có, tại vì chúng ta ham mê, hững hờ, đã biết qua sắc dục, nó làm cho chúng ta càng ngày càng lu mờ và không thấy được. Cho nên chúng ta không thấy được cái quyền pháp của mọi người, đều có,

chớ không phải là Dương Thiện Sinh có mà chúng ta
không có, nếu chúng ta tu, chúng ta cũng đi tới được.



KÌI MỘT

TÓI NÚI TÂM ĐẦU XEM HÀNG ĐỊA NGỤC

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 16 tháng 08 năm Bính Thìn (1976)

Thor

Thiên đường địa ngục tại tâm đầu
Thiện ác toàn bằng nhất niệm tu
Té Phật kim tiêu sung dẫn đạo
Dương Sinh tùy ngã giá liên du

Dịch

Thiên đường địa ngục ở tâm ta
Thiện ác thảy nhờ quyết chí tu
Té Phật đêm nay nguyên dẫn lối
Dương Sinh theo gót cưỡi sen đi.

Té Phật: Này Dương Sinh, đêm nay con cùng ta xuống địa ngục dạo chơi, con nghĩ sao?

Dương Sinh: Xin cúi đầu lạy tạ ơn Trời Phật đã ban cho con dịp may xuống thăm âm phủ, lòng con tràn đầy hứng khởi.

Tế Phật: Thánh Hiền Đường thuộc cõi Nam Thiên, các đệ tử phải chăm tu đức nghiệp, quảng độ bến mê, phát hành nhiều kinh sách dạy điều thiện để người đời học hỏi cho đạo khí ngập tràn vũ trụ. Ngọc Hoàng đã đặc biệt ban sắc lệnh trước tác sách Địa Ngục Du Kí để nói rõ về âm phủ. Nhưng chốn quan trọng này Dương Sinh lại chưa từng đi đến. Vậy sau khi tò đường rõ lối, con phải thuật lại cặn kẽ cho người đời thấu hiểu. Trong thời gian con trau dồi ngọn bút giáng cơ, thầy đã chỉ dạy cho con rất nhiều, nhờ vậy mỗi duyên thầy trò giờ đây thật là bền chặt. Hôm nay chốn cao xanh lại sắp xếp cho chúng ta dạo xem địa ngục để viết sách, thầy rất lấy làm mừng, vì nhờ dịp may này mình mới bày tỏ được hết tấm lòng chân thành nồng nhiệt đối với việc cảnh tỉnh, giáo hóa người đời. Chắc chắn tâm lí hướng thượng rồi đây sẽ sống dậy mạnh mẽ trong lòng họ. Thôi chúng ta đi.

Dương Sinh: Cảm tạ những điều thầy vừa chỉ giáo. Con thường nghe người ta nói, dạo địa ngục đều phải cưỡi ngựa thần hoặc ngự đài sen. Sao thầy lại bảo con đi?

Tế Phật: Này Dương Sinh, con quá thiệt thà, đường địa ngục làm sao đi bộ! Há con nghĩ đè mây lướt khói được nữa hay sao? Xã hội khoa học tiến bộ ngày nay, ra ngoài có xe hơi, xe máy dần thay cho đi bộ, con cũng tưởng dùng được những phương tiện đó nữa chăng? Sự thực thì địa ngục không có cửa, mọi người phải tự mình đi tới,

ngoài ra chỉ là mộng đó thôi. Kiên nhẫn đi hết đường đạo gian nan, mới mong tới được thiên đường (1).

Dương Sinh: Con thấy hình như đêm nay ân sư uống rượu?

Tế Phật: Đúng, ta có uống vài chén, nhân vì thấy rõ tình đời, lòng người thật đáng sợ, độ họ khó quá. Nghĩ vậy lòng ta đau buồn nên chỉ còn cách mượn rượu để giải sầu. Thầy biết con cũng thích rượu, hãy uống một chén cho say luôn tới âm ti.

Dương Sinh: Con không biết uống rượu. Ân sư thật khéo chọc cười.

Tế Phật: Hay quá, thời giờ gấp gáp, thầy hóa phép cho một bông sen nở, để thầy trò mình cùng cười nha.

Dương Sinh: Phật pháp của ân sư thật quả vô biên, miệng niệm chân ngôn, tức thì một đóa sen trắng hiện ra. Nhưng bạch thầy chân con không sạch, con không dám bước lên đài sen.

Tế Phật: Tâm con cũng như lời con vừa nói đều tinh khiết, nên dầu chân con không sạch cũng chẳng quan hệ gì. Tục ngữ có nói về hoa sen “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Dương Sinh: Thầy dạy như vậy con mới dám thử, con đã săn sàng rồi, nhưng thưa đi hướng nào?

Tế Phật: Con nhắm mắt lại, ta chỉ đường cho, là đi tới ngay.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh.

Tế Phật: Con có thể mở mắt ra.

Dương Sinh: Thưa thầy đây là chốn nào? Tại sao trước mắt lại có một tòa núi cao, trên vách đá con thấy đề ba chữ "Tâm Đầu Sơn", ánh vàng chiếu loà cả mắt con.

Tế Phật: Núi này tên là núi "Tâm Đầu", leo tới đỉnh là cửa lên thiên đường, nhìn xuống sườn núi thấy một cái động đen ngòm, không đáy, đó là hang "Địa Ngục". Sau khi chết, kẻ hành động quang minh chính đại tới đỉnh núi lên thiên đường, kẻ làm chuyện tối tăm mờ ám, đi đến đây nhìn thấy ba chữ "Núi Tâm Đầu" hoa mắt, chóng mặt rồi bất tỉnh rớt xuống hố sâu địa ngục. Bởi vậy thánh hiền thời xưa, đã căn cứ vào đó mà chỉ dạy rằng: "Tâm khả tố thiên đường, tâm khả tố địa ngục" (*Tâm có thể tạo thiên đường, tâm có thể tạo địa ngục*).

Dương Sinh: Như vậy thiên đường hay địa ngục là bởi người tạo ra, tiên do người làm nên, ma quỷ cũng do người làm nên.

Tế Phật: Đêm nay thời gian eo hẹp, tạm ngừng lại ở đây. Chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa vâng.

Tế Phật: Mau nhắm mắt lại, nếu mở, gặp gió âm lùa thổi mắt trần khó chống cự nổi.

Dương Sinh: Thưa đúng, thưa đúng, sức gió quá mạnh, con chịu không nổi.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Lời dạy chí lí của Tế Công thấy con đường đạo của ta tu, mọi người đi tới con đường đạo, bỗng lên tới thiên đường phải qua con đường đạo, mà qua con đường đạo phải qua biết bao nhiêu chông gai kích động và phản động cho nên phải trì chí mới đi đến chớ đừng đi nửa chừng rồi bỏ cuộc.

LỜI GIẢNG CHUNG

Chúng ta mới đọc hết hồi nhứt thôi, chúng ta thấy khoa học huyền bí rất tinh vi: sự đi đứng, sự nhẹ nhàng, sự nặng trước phân minh, nhứt cử nhứt động lúc nào cũng cho chúng ta thấy, phần nhẹ lúc nào cũng được dễ dãi còn phần nặng lúc nào cũng bị khó khăn.



HỎI HÃI

CHOIAO THANH TÂM DẠO CỐI ÂM DƯƠNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

*Tiên Thiên nhất lạp hảo quang châu
Trụy lạc hồng trần nê ô đồ
Khán phá phàm khu thành Phật thể
Thuần khai pháp nhẫn chiếu chân ngô.*

Dịch

Tiền thân ngọc sáng quý vô vàn
Rớt xuống bùn nhơ cõi thế gian
Thấy được thân phàm ra thân Phật (1)
Thấy nhờ mắt huệ ngó chân tâm. (2)

Tế Phật: Này Dương Sinh, sửa soạn đạo địa ngục.

Dương Sinh: Bạch thày để bữa khác, bữa nay con mới vừa
đi Chương Hóa về, tinh thần quá mỏi mệt, con chỉ muốn
ngủ một giấc cho khoẻ.

Tế Phật: Con lười biếng quá, là kẻ tu đạo mà vừa mới trải chút phong sương đã sợ khổ, thì làm sao con có đại khí nỗi!

Dương Sinh: Bạch thày, con quả có lỗi lớn, xin thày tha thứ, con nguyện theo thày.

Tế Phật: Mau lên đài sen, hai mắt nhắm lại... rồi, mở mắt, xuống.

Dương Sinh: Bạch thày, tại sao bữa nay thày đem con tới chốn đây, trước mặt ao lớn nước trong suối, phẳng như gương, phản chiếu bầu Trời xanh biếc. Chợt ba chữ "Ao Thanh Tâm" từ đáy nước hiện ra.

Tế Phật: Hôm trước con dạo cõi âm, vì thân phàm, mắt tục, do đó không nhìn thấy hết mọi vật. Bữa nay, thày đưa con đến đây để con có dịp xuống ao này tắm gội cho sạch bụi nhơ, tự nhiên mắt tròn sẽ hóa thành mắt tuệ, con mới có thể cùng thày ngắm cảnh âm ti.

Dương Sinh: Bạch thày con không dám xuống, vì bây giờ là mùa thu, nước ao này giá buốt vô cùng, lỡ con cảm lạnh thì nguy lắm.

Tế Phật: Muốn dạo cõi âm còn sợ lạnh, ta đẩy mi cho té xuống.

Dương Sinh: Cứu con, cứu con... con không biết lội... thày nỡ giết con sao... ôi, ôi, ôi, ôi, ôi...

Tế Phật: Ta dìm con vài phút cho tỉnh táo.

Thủ Trì Tướng Quân (Tướng Quân giữ ao): Bái lạy Phật Sông Tế Công, tôi thực vô lê vì đã không chuẩn bị châú

đáo để nghênh tiếp ngài, xin ngài thứ lỗi. Vừa rồi Phật Sống đẩy một kẻ phàm xuống ao, không rõ ngài có dụng ý gì?

Tế Phật: Tướng Quân, người chưa rõ, thế nhân hiện giờ đang sống mê chết muội, bụi bám đầy mình, chôn vùi mất cái tính linh sáng suốt của thuở chưa đầu thai. Ta bữa nay đẩy kẻ phàm này xuống ao, là muốn rửa sạch viên ngọc quý Mâu Ni bị bao phủ đất bùn, để cho nó lại tỏa chiêu sáng ngời.

Tướng Quân: Hay lầm, nhưng ngài hãy cho phép tôi vớt hắn lên, sợ để lâu hết cứu nổi.

Tế Phật: Lẹ lẹ, kéo hắn chìm xuống đáy hồ thì phiền lầm đó.

Tướng Quân: Lôi được lên rồi, nhưng hắn ngưng thở, Phật Sống cứu hắn cách nào?

Tế Phật: Không sao, đã rửa sạch đất bùn, tự nhiên được cải tử hoàn sinh, ta dùng quạt bồ, quạt một cái là tỉnh lại ngay, hãy nhìn ta hóa phép...

Tướng Quân: Hắn tỉnh rồi, hai mắt đã mở.

Dương Sinh: Bạch thầy, cớ sao thầy lại đẩy con xuống ao?

Tế Phật: Người đời có tính thụ động lại thêm khách sáo. Ngọc của con còn nguyên khối lớn, thầy không nỡ để yên như vậy nên mới đem tẩy rửa.

Dương Sinh: Cảm tạ thầy đã chỉ dạy điều hay, giờ đây thân thể con mát mẻ khoẻ khoắn, cùng sảng khoái vô chừng. Còn thưa, vị mặc đồ võ tướng này là ai?

Tế Phật: Tướng Quân phụ trách việc giữ ao, nếu như kẻ không có sắc lệnh, không được phép xuống ao này tắm rửa. Nó cũng còn được gọi là ao tiên, nên chỉ có ba giới chân tiên mới được phép tắm ao này, dân thường không thể tới đây. Còn con bùa nay thật là có phước.

Tướng Quân: Bẩm Phật Sống, bùa nay ngài đưa kẻ phàm này tới đây là Ngài có cao ý chi?

Tế Phật: Nhân vì Thánh Hiền Đường phụng mệnh trước tác sách Địa Ngục Du Kí, do đó ta mới đưa Dương Thiện Sinh đi coi âm phủ, song vì kẻ phàm trần chưa sạch tục khí, nên khó nhìn thấu cõi âm ti, bởi vậy ta phải đem hắn tới ao Thanh Tâm này rửa mắt, hầu lợi cho việc dạo xem địa ngục của hắn.

Tướng Quân: À ra thế, kinh quá, kinh quá.

Tế Phật: Từ giã tướng quân, thày trò ta đi dạo âm ti, thì giờ quá eo hẹp, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch thày, bây giờ mình đi đâu?

Tế Phật: Chẳng cần hỏi, lúc đến nơi sẽ rõ, mau khép hai mắt lại... Mở mắt ra được rồi... Rời đài sen.

Dương Sinh: Con đường này tại sao không tráng nhựa, gió tung bụi mù trời, đi té lên té xuống.

Tế Phật: Đây chính là cửa ải nối biên giới giữa quý và người.

Dương Sinh: Ô, phía bên kia có nhiều người đang đi tới, miệng kêu khóc rên la.

Tế Phật: Đó là những linh hồn người chết, vừa mới đến cõi âm.

Dương Sinh: Bạch thày, trước mắt có một tấm bảng trên đê ba chữ "Âm Dương Giới". Vậy thưa thày đây là đâu?

Tế Phật: Đây là biên giới của hai cõi âm và dương.

Dương Sinh: Phía trước có hai tòa lâu cao, mời thày tới coi.

Tế Phật: Ừ ừ, mình đi mau.

Dương Sinh: Trên các cửa của hai tòa lâu này đều thấy đê Giao Bộ Sảnh, đệ nhất khóa, đệ nhị khóa... và có tất cả vào khoảng hơn mươi phòng.

Tế Phật: Mình thử vào trong hỏi xem sao.

Giao Bộ Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh, chủ đàn cơ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm. Bản sảnh đã nhận được sắc chỉ của Ngọc Hoàng từ ngày rằm tháng tám, nên được rõ quý Thánh Hiền Đường vì nhu cầu trước tác sách Địa Ngục Du Kí, sẽ xuống âm ti quan sát tình hình.

Tế Phật: Thưa thời giờ đã trễ, bữa khác chúng tôi xin trở lại hâu chuyện.

Giao Bộ Quan: Thưa được, kính chào.

Tế Phật: Này Dương Sinh, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, mau rời sảnh lâu lên đài sen. Nhớ chặt hai mắt lại.

Dương Sinh: Tuân lệnh ân sư.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) "Thấy được thân phàm ra thân Phật"

Dùng cái thân phàm này tu mà quán thông được. Pháp lí của chúng ta biến thành thân Phật mới quy không, quán thông ta mới là quy không.

(2) Thấy cái xác phàm nhưng mà chúng ta tu trở về cái huệ nhẫn là quán thông cái chơn tâm của chúng ta, chơn tâm nằm ở đâu? Chơn tâm là trung tim bộ đầu liên hệ cả ba cõi, chơn tâm hòa giải với Phật.



HỎI BÀ

DÀO CÕI ÂM DƯƠNG THĂM GIAO BỘ SẢNH

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 30 tháng 8 năm Bính Thìn (1979)

Thơ

Phật hải vô ba tuyệt điểm trần
Tiên sơn hữu lô vẫn tâm lân
Kim Ô Ngọc Thố như hào chuyền
Lục đạo phân phân cảm khái thân.

Dịch

Biển Phật bình yên nước lặng trong
Non tiên sẵn lối hỏi ngay lòng
Vầng Ô bóng nguyệt như giao hảo
Sáu mối tơ vò hẳn gỡ xong.

Tế Phật: Này Dương Sinh, hãy chuẩn bị đi dạo âm ti.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, con đã lên đài sen, mắt nhắm lại rồi.

Tế Phật: Lên đường... hay quá, xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa thày, ngã đường này tại sao lại có một đám đông ôn ào náo nhiệt thế kia, là người dương thế họ xuồng đây làm gì?

Tế Phật: Đây là biên giới giữa âm phủ với dương gian, đám đông đó đều là những vong hồn vừa mới xuồng âm ti nên đang trình báo. Chớ có hỏi nhiều, để ta đưa người tới thăm Giao Bộ Sảnh, xem xét Giao Bộ Quan. Những gì thắc mắc ngươi hỏi cho kĩ, đừng có ngại ngùng.

Giao Bộ Quan: Hoan nghênh Tế Phật và Dương Thiện sinh tới thăm, xin mời vào sảnh đường. Bữa trước đón tiếp không được nồng hậu, xin thứ lỗi cho. Mời ngồi, vì thời giờ eo hẹp, nên chưa báo cáo với các viên chức của bản sảnh được, không rõ Dương Thiện Sinh có chi thắc mắc không?

Dương Sinh: Xin cho biết biên giới giữa cõi âm và cõi dương là chỗ nào?

Giao Bộ Quan: Biên giới của cõi âm và cõi dương là chỗ dương gian và âm phủ tiếp giáp nhau, nhưng đây gần âm phủ hơn. Người đời sau khi chết phải tới đây trình sở hộ tịch với bản sảnh đường. Sau khi đăng ký đăng hoàng rồi, kẻ thiện đức được phúc thần dẫn xuồng âm phủ tham quan, kẻ ác đức bị thần quỷ Hắc Bạch dẫn tới quỷ môn quan, giao cho đệ nhất tòa xử trị.

Dương Sinh: Có bao nhiêu sở hộ tịch ghi tên tuổi người trần thế?

Giao Bộ Quan: Thể nhân có ba cuốn sổ hộ tịch. Nguyên tịch là sổ đầu tiên ở thiên đường, ghi chép những linh hồn thuở mới đầu thai, gọi là sổ gốc. Kí tịch là sổ ghi lúc còn tại thế. Phân tịch là sổ ghi ở âm phủ. Kẻ không làm điều phước ở thế gian, khi chết về cõi âm không được lên cõi Trời. Địa ngục cũng giống như nhà giam ở cõi trần, là chỗ để trừng phạt kẻ phạm tội. Chốn đó không phải là chốn quê cha. Chỉ khi nào ở cõi thế chăm lo tu đạo, chết mới có thể trở lại thiên đường là chốn nhà cũ quê xưa đích thực.

Dương Sinh: Người dương thế khi chết, bên chân họ thường thấy con cháu đốt giấy tiền, gọi là đốt giấy cước vĩ, thấp đèn dầu gọi là đốt đèn cước vĩ không hiểu có dụng ý gì?

Giao Bộ Quan: Người trần thế khi chết hồn phách thoát li nhục thể, ban đầu tuy có âm binh dẫn đường song vẫn mơ mơ, hờ hờ, lứng lơ, lảng dăng, khó có thể tự chủ. Cho nên người thân ở cõi trần sợ đường đi của tổ tiên ở cõi âm tối tăm mờ mịt, do đó muốn cầu cho đường đi của tiền nhân thuận lợi, nên đốt giấy tiền là nghĩ rằng tiền nhân có thể dùng làm lộ phí, đốt đèn dầu nghĩ rằng đèn chiếu sáng được đường tối tăm. Việc làm này do lòng hiếu thảo của con cháu đối với người trên thật là chu đáo, đáng khen ngợi. Nhưng đường âm phủ chẳng thể hối lộ, qua được hay không đều tự mình thôi. Lúc sống nếu như tâm địa đen tối, chỉ ý vào vài chén dầu, dăm ngọn bắc chắc chắn sẽ không cứu chuộc nổi.

Dương Sinh: Hiện thời dương gian khoa học phát đạt, cuộc sống được đề cao đúng mức, tổ tiên tạ thế, con cháu đời sau dùng giấy và hồ làm thành nhà cao, ti vi màu, quạt máy, xe hơi, xa lông, giường nệm mút hảo hạng cung cấp cho tổ tiên xài. Chẳng hiểu những món đó có tới được âm phủ để kẻ chết dùng không?

Giao Bộ Quan: Người trần thế quá ngây ngô, nghĩ ngợi thật thà chân chất, lúc sống không dùng những phương tiện đó cho thoả thích, xuống âm phủ đường xá nhỏ hẹp quanh co, đường đi có lấm vẩn đẽ, nếu đi xe nhất định gây ra tai nạn, và lại âm phủ không có trạm xăng, dùng xe hơi không thích dụng. Đến như mấy thứ quạt máy, giường nệm mút, sử dụng ở dương gian rất tốt, còn ở âm phủ đã chuẩn bị sẵn ván kê dưới đất để đón tiếp tội hồn khi lâm ngục. Ví bằng cầu cho được bình yên còn khó, huống nữa lại còn cầu hưởng thụ. Lúc sống cờ bạc rượu chè, không ác nghiệp nào là không phạm, khi xuống âm phủ đã bị nhốt vào ngục để thọ hình, lại còn muôn có những thứ đó để tiêu khiển, thì quả thực người đời hiện tại mộng hão quá nhiều.

Dương Sinh: Thưa ân sư, hôm trước thầy dẫn con dạo địa ngục, thoát tiên thấy núi Tâm Đầu, sao bây giờ lại là biên giới Âm Dương, con thấy quá mơ hồ?

Tế Phật: Con đi theo thầy, thầy chỉ cho con sẽ rõ. Nay Giao Bộ Quan, thầy trò chúng tôi xin cáo từ.

Giao Bộ Quan: Thưa có điều chi sơ xuất, xin lượng thứ cho.

Tế Phật: Chó khách sáo.

Dương Sinh: Cảm tạ Giao Bộ Quan đã chỉ dạy rõ bến mê, chúng tôi xin cáo biệt. Thưa ân sư, xin thày chỉ dạy ngay cho con được rõ về núi Tâm Đầu cùng biên giới Âm Phủ, Dương Gian như thày đã hứa.

Tế Phật: Hôm trước thày đã đưa con tới chốn này.

Dương Sinh: A, ba chữ Tâm Đầu Sơn hiện ra sáng rõ, cảnh sắc Âm Dương Giới tự nhiên biến mất.

Tế Phật: Núi Tâm đầu cũng như biên giới Âm Phủ, Dương Gian. Người cõi thế nếu như lúc sống chuyên làm điều ác, một sorm chết đi, bị âm binh áp giải tới đây, nhân vì tinh thần cũ không trong sạch, thấy ánh sáng chói ngời trên đỉnh núi, hai mắt khó mở, khụy chân rót xuống hang không đáy nơi sườn núi Tâm Đầu. Hang không đáy ăn thông với Âm Dương Giới dưới âm phủ. Nếu là người tu đạo có đức lớn, nhờ công quả tròn đầy, linh hồn đi tới chốn này gặp được luồng sáng huy hoàng rực rỡ xuất hiện từ trên đỉnh núi đưa thẳng tới đường lớn nhà Trời. Rồi được tiên đồng, ngọc nữ nghênh đón vào cửa nhà Trời. Nếu là hạng đức thiện ở bức trung và tiểu thì gặp được con đường rộng hai trượng, do phúc thần dẫn tới Âm Dương Giới trình diện, rồi sau đem vào địa ngục giao cho Minh Vương điều tra. Lúc sống công đức nhiều được dẫn vào Chúng Thiện Sở hoặc nhờ có duyên Tiên Phật độ, được

đem về các tùng Trời tu luyện lại. Hôm nay thời giờ đã trễ,
chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thưa tuân mệnh, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống
đài sen, hồn phách nhập vào thể xác.



KÌI BỐN

QUA QUỶ MÔN QUAN

NGHE PHÁP CỦA VẠN PHÁP TÔNG MÔN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Nhất phiến tiên tâm độ hưu tình
Bồ đoàn vị tọa hạ bồng doanh
Thu phong bất giác đơn y lãnh
Viêm nhiệt từ hoài vị chúng sinh.

Dịch

Một tấm lòng tiên chan chứa tình
Giờ thiền chưa tọa đã băng mình
Gió thu áo mỏng quên thân lạnh
Sưởi ấm niềm thương bởi chúng sinh.

Tế Phật: Bữa nay chuẩn bị đạo âm phủ, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa vâng, con đã sẵn sàng, xin thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước có một cái thành, trên cửa đê ba chữ Quý Môn Quan, cửa ải quý là đây rồi, cớ sao cửa thành lại không mở, chỉ nghe tiếng động của nhiều thứ khí cụ va chạm nhau ở bên trong.

Tế Phật: Cửa quý vốn không mở, người đời đều tự nhiên bước vào, ta dùng quạt bồ quạt một cái, tự nhiên nó mở liền.

Dương Sinh: Thật hay quá, thày phật nhẹ quạt Phật, cửa quý mở lớn ngay. Nếu như kẻ mới chết, không có quạt Phật, làm sao vào được cửa ải quý này.

Tế Phật: Người chết làm quý, đi hết đường trần đến nơi đây, cửa ải quý tự nhiên khai thông. Cửa trần đóng, cửa quý mở, đó là lẽ kì diệu của tạo hóa âm dương. Đi lẹ lên, thày đưa con tới coi nơi này. Đừng lo nghĩ vẫn vơ nữa.

Dương Sinh: Xin vâng. Nhưng trong cửa ải quý tại sao lại đông đúc người ta quá vậy, y như một cái chợ, không rõ họ còn muốn đi đâu nữa đây?

Tế Phật: Đó là các hồn quý đi thụ án ở mười cửa điện, âm binh đều làm nhiệm vụ dẫn đường, chúng ta hôm nay không cần xem xét kĩ việc này. Hãy mau theo ta.

Dương Sinh: Dạ dạ, nhưng sao con đường này trắc trở chông chênh quá, và cuối cùng dẫn tới đâu đây?

Tế Phật: Con đi thêm hai dặm nữa thì rõ liền.

Dương Sinh: Phía trước có một người đang bị âm binh dẫn đi như thế kia là tại sao vậy?

Tế Phật: Người đó lúc còn sống là đạo sĩ của phái tu đồng thiếp, nhân vì chưa ngộ được chân lí, hủy báng các tôn giáo khác, cho nên bây giờ chết xuống âm ti phải chịu hình phạt.

Dương Sinh: Phía trước có một tòa lâu, đề bốn chữ "Vạn Pháp Quy Tông" vậy đây là đâu?

Tế Phật: Bởi nơi đây, hiện thời ngàn "môn" vạn "giáo" mọc lên như nấm, tín đồ không rõ chân lí, công kích lẫn nhau, làm mất ý nghĩa của đạo, nên phạm vào khẩu nghiệp, khi chết phải vào "Vạn Pháp Quy Tông" để tu luyện lại. Phía trước có các thầy dạy đạo kia. Dương sinh, mau đến vái lạy đi con.

Dương Sinh: Xin cúi lạy quý thầy.

Tông Chủ: Hoan nghênh Phật Sống Tế Công và thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới thăm. Chúng tôi đã sớm nhận được lệnh phải tiếp đón quý vị. Miễn lễ, mời đứng dậy.

Tế Phật: Hôm nay tôi dẫn Dương Sinh tới đây, nhờ Tông Chủ đưa đi thăm các nơi cùng giảng giải cho y hiểu.

Tông Chủ: Xin chờ khách sáo, mời nhị vị vào trong sảnh. Mời ngồi.

Dương Sinh: "Vạn Giáo Quy Tông" thật là có ý nghĩa, nhưng tôi chưa hiểu tường tận, mong Tông Chủ giảng rõ nghĩa cho.

Tông Chủ: Thế giới ngày nay có năm tôn giáo lớn: Nho, Đạo, Thích, Gia, Hồi có thể nói đó là các chính giáo nổi

tiếng, nhưng nguồn gốc sâu xa của năm tôn giáo đó cũng xuất phát từ "Đạo". Từ thượng cổ vốn không có danh xưng "tôn giáo". Về sau Trời giáng xuống những bậc thánh triết, chia ra ở các nước, thay Trời mà lập ngôn, dạy người hành đạo theo phép của Trời, nhân loại vốn có cùng một tôn giáo, không hề chia rẽ. Nhân các giáo chủ về Trời, môn đồ hiểu sai, phân chia nhiều ngả khác biệt, tạo ra cảnh các phe phái chống đối nhau. Họ không hiểu rằng trăm sông đổ về một biển, ngàn cửa đều thuộc một nhà, nên mới tranh giành không thương nhượng nhau, lập môn phái riêng, tự khen là tôn giáo mình là cao siêu, dám nói là tôn giáo khác thấp kém. Do đó sau khi chết, linh hồn không thoát khỏi được khí số, rơi hết xuống đây. Ngọc Hoàng vì không nỡ để chúng sinh trụy lạc, do đó mới mở pháp môn "Vạn Giáo Quy Tông" tại đây để dạy dỗ các tu sĩ u tối giác ngộ chân lí, rồi sau mới được siêu thăng.

Tế Phật: Thưa, Tông Chủ nói rất có lí, nhưng Dương Sinh chưa rõ hết được điều kì diệu, chỉ bằng đưa hắn xem xét tại chỗ, đó chính là trăm nghe không bằng một thấy.

Tông Chủ: Phải đấy, đi theo tôi.

Dương Sinh: Phòng này rộng hàng mấy mẫu, bên trong giống như nhà giảng, ngồi đây mấy vạn người, có đủ nhân sĩ các nước, hình như họ đang chuẩn bị nghe giảng.

Tông Chủ: Chính phải, họ đang sửa soạn nghe giảng. Mời hai vị theo tôi ngồi nơi chiểu dành riêng cho quý khách ở phía trước để dự thính.

Dương Sinh: Phòng học quá lớn, thật ít thấy ở cõi dương gian, bảng đen phía trước đè bồn chũ "Vạn Giáo Quy Tông", một vị giáo sư đầu trọc lóc bước lên bục giảng, hình như là một vị tì kheo, tất cả đứng dậy thi lễ xong bèn ngồi xuống.

Giáo Sư: Hôm nay có ngài Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên dương thế xuông đây tham dự cuộc hội thảo với chúng ta, xin mọi người vỗ tay hoan nghênh.

Dương Sinh: Bạch thầy, các nhân sĩ ở đây thuộc nhiều chủng tộc, làm cách nào họ có thể nghe hiểu được tiếng Trung Quốc.

Tế Phật: Thế giới lớn rộng, tuy có nhiều giọng khác nhau, nhưng tín ngưỡng của họ không ngoài mục đích kí thác tinh thần. Do cùng một "tâm" tín ngưỡng này, mà sau khi chết bản tính của linh hồn sẽ thông suốt, không thể vì cớ chủng tộc mà cái "tâm" chung đó phân chia, giống như nghe một tiếng sấm nổ, nhân sĩ các nước đều hiểu là Trời sắp đổ mưa. Nay chỉ cần nghe tiếng của giáo sư hắn rõ được hết ý nghĩa. Y hệt Phật dùng một tiếng điển giảng pháp, chúng sinh tùy loại đều giải được hết ý pháp của ngài. Thôi đừng hỏi nhiều, hãy nghe giáo sư giảng đạo.(1)

Giáo Sư: Người tuy vạn loài, nhưng tánh cùng một lẽ, sống thì khác đường, chết cùng quay về một chốn. Thế giới loài người có nhiều màu da khác nhau, nhưng đối thì biết ăn, tối thì biết ngủ, Trời che đất chở, mặt trời mặt

trăng cùng chiểu, mưa pháp thẩm nhuần, đều được hưởng ơn Trời Đất. Có thể nói là cùng một "tâm" sống chỉ vì khác tín ngưỡng tôn giáo mà thành bài bác, công kích nhau. Cho đạo ta mới có thể lên thiên đàng, còn đạo khác thì xuống địa ngục, đem cái nguồn cội thông suốt tròn đầy, tự do, tự tại của thiên đường xây thành lầu son gác tía ở giữa không trung, rồi tự giam hãm mình trong đó, chẳng khác nào chui vào lồng chim treo lơ lửng giữa trời, tự cho là cao thượng không gì sánh nổi, mừng mừng rõ rõ, đắc chí hót vang, đó là thú địa ngục ở thiên đường, tội nhân ở cõi Trời, tất cả đều là những con chiên chờ cứu rỗi, là những kẻ không được cứu chuộc. Các vị lúc còn tại thế đều nói lên thiên đường, nhưng hôm nay lại rớt xuống địa ngục, các vị đến âm phủ với nhục thể đây phải không? Xác thân có các giống đen, trắng, vàng, áo mặc có in hoa các màu đỏ, vàng, xanh. Duy có cái "tâm" ban sơ chẳng thể nhuộm màu, nếu nuôi ý bài xích thì thiếu cái tâm cùng tu và những tiếng từ bi, bác ái từ lời nói nào mà ra? Mặt trời, mặt trăng từng chiểu người thiện lẩn kẽ ác khắp cổ kim, không sinh "tâm" phân biệt, đối đãi nên mặt trời mặt trăng luôn sáng mãi, lưu mùi thơm vạn thuở. Các vị phải giác ngộ, tự chiểu sáng bản tính mình, đừng sinh lòng oán ghét, vì hiện giờ đang là thời kì phô hóa "Vạn Giáo Quy Tông", mà quy tông tức quy tâm. Kết hợp tâm của chúng sinh, lấy nhân ái đối xử với nhau, phát huy giúp đỡ lẫn nhau, tốt lành với nhau. Các tôn giáo phải mở lớn cửa, tùy duyên mà độ

người, mặc dù không cùng giáo chủ, nhưng tâm nguyện và mục tiêu lại cùng đường, hi vọng toàn nhân loại đồng quy thiên đạo, đem thế giới ta bà biến thành nước hoa sen hoan lạc. Giáo chủ vốn chỉ cứu được tâm tính và linh hồn, chẳng thể cứu nổi xác thân. Do đó phát hiện được thực tướng của nội tâm mới có thể giải thoát sống đời tự tại. Chỉ có như vậy mới mong hoàn thành được thế giới đại đồng, để mỗi người có thể trở thành Tiên Phật, khả dĩ làm thánh hiền. Còn như phản bội đường lối này, át trở lại kiếp luân hồi...

Tế Phật: Đã tới giờ, hướng về phía vị Tông Chủ từ giã, có duyên còn gặp lại. Dương sinh mau mau bái tạ để trở về.

Dương Sinh: Thưa Tông Chủ, thật là khiếm khuyết, vì thời giờ đã trễ, phải mau trở về Thánh Hiền Đường, bỏ dở cuộc họp nửa chừng thật quá là thất lễ, xin rộng lòng tha thứ.

Tông Chủ: Không sao, chúng tôi xin đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen, hôm nay nghe thuyết pháp cảm tưởng của con ra sao?

Dương Sinh: Vị giáo sư đó giảng rất rõ lẽ đạo, hiện tại các tôn giáo chỉ trích lẫn nhau, giống kẻ bán dưa nói dưa mìn ngọt. Nếu như đúng, người đời có thể rủ nhau tới ăn thử xem, như người uống nước, lạnh ấm tự biết, do sự cảm nhận từ trong lòng mới chân thực, ngon dở do khách chiêu cỗ phê bình, con cảm thấy so sánh như vậy mới khách quan.

Tế Phật: Thể nhân cố chấp không thông, do đó khó lên được Thiên Đường. Tiên Phật, thánh hiền, đều thay Trời lập ngôn, đạo Trời chí công. Như chuyện con giáng trần, đầu thai nơi nước ngoài, con tin rằng đại khái tôn giáo ở đó cũng như đây, vì vậy mà ta sẽ không độ con chăng? Nếu thế ta không còn xứng đáng là "Phật", và cuộc đi này chỉ là "tiểu đạo vị tư" (*đạo nhỏ cho riêng mình*). Hi vọng người đời thi thoả được công tâm, vất bỏ được tư niêm, còn không thiên đường của con chỉ rộng có năm thước, không thể dung nạp thiên hạ chúng sinh. Hay quá, đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Cho nên nhiều người đọc Địa Ngục Du Kí, đọc Thiên Đàng Du Kí đã thấy rõ... Ôi chao! Tại sao mặc áo Tiên, áo Tàu không, mà không bận đồ Tây, vì mỗi người mà tu xuất ra rồi thấy cái gì? Phần nhẹ thì được đi lên cao, phần nặng thì xuống ở phàm trước. Thì cái phần nhẹ đó thì ăn bận những đồ thỉnh thoảng, nhẹ nhàng chứ không có bận đồ nặng trước như là đồ Tây, đồ nặng như ở thế gian. Nhưng mà Tây, Tàu, Việt, Mĩ cũng là một thức mà thôi. Tất cả sống trong một thức, hiểu biết và xây dựng. Cho nên nhiều người nói: Ôi! Sách này là sách Tàu chứ không phải sách

Tây. Đó, cho nên cái chuyện đó là chuyện quá sai, không hiểu. Khi mà thực hành về cái pháp môn Pháp Lí Vô Vi Khoa Học Huyền Bí để cảm thức được luồng điển quang đó, là biết được vô hình vô tướng thì tất cả đều là một chứ không có phải là Tây Việt gì hết, chỉ có một cái thức để tiến hóa mà thôi.

LỜI GIẢNG CHUNG

Chúng ta đã đọc qua đoạn này, chúng ta thấy rằng lấy chỗ nào mà để chứng minh rõ tất cả là một. Nếu chúng ta còn ôm hình tướng, không thể nào là một, chúng ta còn ôm tổ chức cũng không thể nào là một. Nhưng mà chúng ta mở thức hòa đồng đóng góp cho chung, của thiên trả địa ở thế gian, tiền bạc của thiên trả địa. Tiền bạc chúng ta có, chúng ta đóng góp để xây dựng cơ cấu tâm linh. Đó là của Trời chúng ta trả lại Trời. Chúng ta không có nghĩ về tiền, không nghĩ tới nghĩ lui vẫn đề đó thì tâm chúng ta mới quy nhứt được, tâm chúng ta mới không có sự dị biệt, trong tâm chúng ta cũng không có sự chê khen, chúng ta một lòng một dạ tu trong sự phát tâm, trước sau như một mới là thất tàng lục tú. Chớ còn so đo, tính toán chưa phải tu. Nhưng mà các bạn đã nghe qua thấy rõ là tự mình tạo kẹt cho mình thêm, có cơ hội phát tâm, phát tâm đi rồi tiến tới rồi học nữa, học trong khổ tùy tâm phát triển thì chúng ta mới ngộ đạo. Cuốn Địa Ngục Du Kí này đầy đủ ý nghĩa không thiếu sót về đạo pháp, mở đường cho người

tu và cho người tu tự thức và thấy rõ sự sai lầm của chính mình và thấy rõ quyền năng tối hậu của Thượng Đế chớ không phải của người phàm.



HỒI NĂM

TỐI ĐỆ NHẤT ĐIỆN LUẬN BÀN CÙNG MINH VƯƠNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Lục dục thất tình ngộ nhất sinh
Kế đê kim bảng diệc phù danh
Đào Nguyên tối hảo tu thân địa
Ẩn sĩ tiêu dao bộ Ngọc kinh.

Dịch

Sáu dục bảy tình đã ngộ xong
Bảng vàng chẳng thiết được ghi công
Đào Nguyên chốn ấy tu thân dễ
Ẩn sĩ thảm thơi dạo suối trong.

Tế Phật: Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, này Dương Sinh tại sao tâm thần con lại không được yên tĩnh?

Dương Sinh: Bạch thầy, tâm thần việc đời trói buộc, tắc lòng lo nghĩ miên man, do đó tinh thần con tán loạn.

Tế Phật: Dạo cõi âm ti không phải trò chơi con nít. Tâm nếu không tịnh, linh hồn khó vào âm phủ. Nếu như bữa nay không dạo âm ti, việc viết sáchắt bị trễ nãi. Ta cho con một viên thuốc định thần, uống mau đi, chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư, con đã uống rồi, cảm thấy tinh thần sảng khoái, nỗi buồn tan biến hết.

Tế Phật: Mau lên đài sen, khởi hành... đã tới nơi.

Dương Sinh: Thưa thày, đây là chốn nào? Phía trước có một ngôi điện lớn, người đông lồ nhô, nhìn không được rõ.

Tế Phật: Phía trước là Đệ Nhất Điện của âm phủ. Chúng ta mau tới gặp Tân Quảng Vương (*Vua cõi âm ti*).

Tân Quảng Vương (Minh Vương, vua âm phủ): Nghinh tiếp Phật Sống Tế Công cùng thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm tệ điện.

Dương Sinh: Xin tham kiến Minh Vương, bữa nay tôi theo Tế Phật đến làm rộn quý điện, có điều chi làm lỗi, xin rộng lòng tha thứ.

Minh Vương: Chớ khách sáo, xin theo tôi vào điện. Mời an tọa tại Nhà khách. Nay Tướng Quân mau dâng trà tiên.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh.

Minh Vương: Kính mời Tế Phật, Dương Thiện Sinh dùng trà.

Tế Phật: Dương Sinh, chẳng có gì quan trọng cả, uống đi, cớ sao lại trù trừ?

Dương Sinh: Con không dám uống vì nghe người ta nói, nếu kẻ phàm tới âm phủ ăn uống bất cứ thứ gì, ắt chẳng thể về lại dương gian. Vậy xin mời thầy và Minh Vương cứ dùng đi.

Minh Vương: Dương Thiện Sinh nói sai rồi. Thế tục thường truyền người cõi trần không thể ăn các món ở âm phủ, đó là nói chung cho mọi người. Âm dương mỗi nơi đều có chủ, đương nhiên không thể rối loạn kỉ cương. Nhưng còn trường hợp người vâng lệnh Ngọc Hoàng xuống đây thuộc hàng quý khách, và lại còn có Tế Phật hướng dẫn, há không trở lại được cõi trần sao?

Tế Phật: Dương Sinh, con cứ yên tâm, có sắc chỉ của Ngọc Hoàng trong mình. Đứa quý con nào còn dám chặn đường, nếu có đứa dám cả gan phạm sắc chỉ, nhất định sẽ bị trùng phạt chẳng tha. Đừng sợ, cứ uống!

Minh Vương: Người thế gian đều ham sống sợ chết. Đến như Dương Sinh sợ chết, không dám uống nước trà còn có lí do. Chứ ở dương gian có một loại người đã hiểu rõ được rằng, làm điều sai quấy, ám muội, chỉ có một con đường chết, nhưng vẫn chẳng chịu quay đầu, cứ xông miết tới trước, lao thẳng xuống mồ chôn. Thật quá đáng thương.

Dương Sinh: Tôi đã uống xong trà, miệng cũng khát quá. Xin hỏi ngài, bên ngoài có nhiều người xếp hàng đi tới là bởi lẽ gì?

Minh Vương: Tôi trông coi Đệ Nhất Điện, người phàm sau khi chết, trước tiên phải đến Giao Bộ Sảnh thuộc Âm

Dương Giới khai báo. Sau đó âm binh áp giải vong hồn tới bản điện. Bản điện lại chuyển hồ sơ lí lịch và đương sự tới tòa án âm phủ, để tội tra xét cho rõ thiện ác. Kẻ làm điều thiện được dẫn đi xem các điện ở âm phủ. Hay tùy theo cơ duyên với vị ân sư nào đó thì được đi về để tu luyện lại. Cũng có trường hợp được đưa tới Ti Thượng Thiên hoặc Sở Tu Thiện. Kẻ phạm nhiều tội lỗi bị giải tới Đệ Nhị Điện hoặc Ti Tội Ác. Nếu phạm tội quá nặng, trước tiên bị áp giải lên Nghiệt Cảnh Đài, chiếu cho hiện nguyên hình để tội nhân phải tự cúi đầu chịu tội. Sau đó mới giải trở lại Đệ Nhị Điện.

Dương Sinh: Bên ngoài có tiếng khóc than đau đớn, thê lương không ngớt của các vong hồn. Chẳng hiểu tại sao mà tất cả trẻ già, lớn bé lại đều thảm thương như vậy?

Minh Vương: Người trần tới bản điện mới biết rõ rằng mình đã từ bỏ cõi thế, lúc còn sống họ không tin có quý thần và báo ứng nhân quả. Lúc tới đây mới vỡ lẽ rằng khi chết không phải là mọi sự, mọi vật tiêu tan hết. Do đó có câu: "Nhất đán vô thường vạn sự không, âm lộ chỉ hữu nghiệt tùy thân" (*một sớm đổi thay muôn sự chẳng còn chi, chỉ còn cái nhân xấu đeo theo mình nơi ngả đường âm phủ*). Vong hồn biết rõ sẽ bị luật âm phủ xử và phải chịu hình phạt. Nên có nhiều kẻ lòng lạnh buốt, thân run rẩy, vừa khóc lóc, vừa hỏi han. Họ phải từ bỏ người thân ở chốn dương gian, như vợ đẹp con khôn, nhà cao cửa rộng, ngọc ngà, vàng bạc, dứt tuyệt ái ân. Hiện tại chỉ còn cái thân trơ trọi

ở chốn suối vàng. Mỗi lần nhớ tới dĩ vãng không cầm nổi những giọt nước mắt bi ai.

Dương Sinh: Tại sao các âm binh không tôn trọng những vong hồn, lại dùng binh khí, hoặc dùng roi đánh đập khiến các vong hồn nức nở như ve sầu mùa đông, thực đáng thương quá!

Minh Vương: Những vong hồn này ăn ở không có đạo đức ở thế gian, do đó các âm binh không những không giữ lẽ mà lại còn xử tệ tùy theo tội của họ, quả là “Ác nhân tự hữu ác nhân ma. Kiểu hanh đầu cơ độ nại hè” (*Kẻ ác có ngày người ác dạy. Đầu cơ trực lợi độ sao đây*). Nếu như ở cõi thế họ biết để lòng thương xót cứu đời, lúc chết đi hẳn là âm binh thần phục đối xử tốt với họ gấp bội lần. Chẳng cần phải bênh vực họ.

Dương Sinh: Khi sống nếu như không tu tâm dưỡng tính, sau khi chết thật đáng thương hết sức. Đời sau con cháu nếu như biết được là tổ tiên mình lúc chết đi bị coi ngang hàng với tội phạm, bị âm binh khinh khi đánh đập, chắc chắn sẽ chẳng thể cam lòng. Cách đền ơn của người đời đối với tổ tiên là tu đạo hành thiện lấy công đức siêu độ linh hồn tổ tiên sớm có ngày thoát khỏi sự khổ đau.

Tế Phật: Người đời nếu như không giữ gìn được khuôn phép của gia cang, hành động bừa bãi thì tổ tiên họ át sẽ bị liên lụy. Cho nên nói “Cửu Huyền Thất Tổ” huyết mạch tương quan, nhân quả tuần hoàn mật thiết, do đó phải hết

sức thận trọng. Bữa nay đã cận giờ, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Minh Vương: Kính tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen sửa soạn trở về.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập xác thân.



KÌI SÁU

**DÀO ĐÀI GƯƠNG SOI ÁC NGHIỆP
XEM TỘI HỒN HIỆN NGUYÊN HÌNH**

Phật Sông Tế Công

Giáng ngày mồng 6 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

*Hồn đăng Nghịệt Kính hiện nguyên hình
Giảm tự thâu văn ám bồ kinh
Âm luật vô tư thực phán đoán
Dương nhân tác ác hiện nguyên hình.*

Dịch

*Hồn soi gương ác hiện nguyên hình
Bớt chữ gom văn ngầm sửa kinh
Luật xử công minh nơi địa ngục
Người đời tạo ác chịu nghiêm hình.*

Tế Phật: Đã tới giờ dạo địa ngục của bữa nay, Dương Sinh chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, xin thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa đây là đâu? Còn đám người đông đúc kia, cớ sao lại bị âm binh áp giải lên đài?

Tế Phật: Đây là Nghiệt Kính Đài (*Đài gương soi ác nghiệp*). Còn đám đông là những kẻ không giữ đạo đức, chuyên làm việc phi nghĩa, xấu xa ở chốn dương gian, giờ đây đều là quỷ phạm tội. Sau khi chết họ phải đến khai báo ở Đệ Nhất Điện, rồi bị áp giải lên đài, để gương soi ác nghiệp chiết hiện nguyên hình tất cả những tội ác mà họ đã làm khi còn ở cõi dương gian. Một khi những tội lỗi ở thế gian đã bị phanh phui thì tội hồn chẳng còn che mắt được hình luật ở cõi âm. Hầu hết những quỷ hồn này, lúc bị đem lên đài, tâm can run rẩy vì họ sợ những tật xấu của họ lộ ra sẽ làm trò cười cho bao kẻ. Mình hãy theo họ lên đài xem.

Dương Sinh: Thưa phải lắm, có coi rõ mới hiểu hết sự tình.

Thủ Đài Tướng Quân (Tướng Quân giữ đài): Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm.

Tế Phật: Xin thứ lỗi cho, thày trò chúng tôi phụng mệnh đạo âm ti để viết sách, hôm nay tới đây, xin Tướng Quân đưa Dương Thiện Sinh lên đài để tham quan.

Dương Sinh: Mời ân sư cùng lên với con, kéo không con lả cảnh lạ người, chẳng dám tự tiện một mình xử trí.

Tế Phật: Được, chúng ta theo Tướng Quân lên đài.. Trước hết, mình đứng ở một bên để quan sát.

Dương Sinh: Ô! Ông lão kia bị âm binh áp giải tới trước gương. Tại sao thân hình già nua vừa rồi lại biến thành chàng thanh niên, đang đêm leo tường vào nhà kẻ khác. Anh ta khom lưng cậy cửa sổ, nhảy vô phòng của một cặp vợ chồng đứng tuổi, trong lúc họ đang ngủ say. Chàng thanh niên chuyên bẻ khóa, cậy rương đó còn đang loay hoay kiếm vật gì, chợt người chồng tỉnh giấc, thắt kinh la lớn. Chàng liền rút dao, nhào tới đâm khổ chủ. Ôi! Máu tươi phun ra, tôi chẳng dám nhìn.

Tướng Quân: Đừng sợ hãi, đây chỉ là ảo ảnh Đài Gương Soi Ác nghiệp. Ông già lúc còn là thanh niên, có lần leo tường vào nhà người trộm đồ vật, bị phát giác, liền rút dao đâm chết chủ nhà. Bây giờ phải đến soi mình trước Đài Gương Soi Ác Nghiệp, cho hiện rõ những hình ảnh lúc thi hành tội ác.

Dương Sinh: Đài Gương soi Ác Nghiệp này chế tạo cách nào mà ảo diệu quá vậy?

Tế Phật: Đài Gương soi Ác Nghiệp, do khí thiêng Trời Đất kết tụ thành. Linh hồn phạm nhân tới đây, bản chất thực của họ bị chiêu rọi ra hết. Sự thực thì cũng chẳng kì ảo gì, người ta từ nhỏ tới lớn, trải qua một kiếp, ác nghiệp trùng trùng. Con người có linh tính, nên những việc mình làm, tự mình biết rõ. Tâm linh của mình như một cái máy chụp hình, có thể thu nhận hết những hành vi ở cõi thế vào trong ống kính, không sót mảy may, nên nó chính là "Tâm kính". Kẻ phạm lỗi trong bóng tối, người ngoài không biết.

Nhưng trước khi hành động, đã tự vấn, cân nhắc kĩ càng rồi mới ra tay, thì hẳn là có sự chỉ dạy của "Tâm". Do đó, thần thức âm thầm ghi lại hết những hành vi lớn nhỏ. Nghiệt Kính Đài ở âm phủ do hai khí âm dương kết hợp, khi gặp hai khí hồn phách của người, lập tức hai luồng điển giao nhau, đem hết những hình ảnh của cả một kiếp người đã ghi chép được chiêu rọi rõ ra. Cho nên, kẻ làm ác đến trước Nghiệt Kính Đài thì những điều sâu kín lộ ra hết, không dấu diếm nổi. Kinh Phật có nói "Vạn pháp do tâm sở sanh" (*mọi pháp do tâm để ra*) đó cũng là dựa theo nguyên lí này vậy.

Dương Sinh: A, thì ra thế đấy, nhưng hồn kẻ lương thiện tới đây, Nghiệt Kính Đài chắc chẳng còn tác dụng?

Tướng Quân: Hồn người lương thiện không cần phải hiện nguyên hình trên Nghiệt Kính Đài. Trên Đài có viết "không có người lương thiện trên Nghiệt Kính Đài" mà nhà ngươi không nhìn. Người lương thiện khi chết đi, tinh linh của họ trong sáng trước Nghiệt Kính Đài, nên chỉ thấy một màu trắng toát, như lúc chụp hình bị ánh sáng chói lòa. Lòng họ không cất dấu bóng tối, do đó không thấy được nguyên hình. Quang tuyến của linh hồn người lương thiện nếu như cực kì trong sáng thì hẳn là công đức quá lớn, họ sẽ hướng thiên đường đi tới. Hoặc được giao thảng tới các điện để điều tra riêng về công lao lắn lối làm nên không phải tới đây. Nghiệt Kính Đài còn gọi là "Nghiệp Kính", phàm khi ở cõi trần mà phạm vào "ác

nghiệp" đến đây lập tức hiện rõ nguyên hình. Dương Thiện Sinh, người thử xét lại thêm một lần nữa xem sao.

Dương Sinh: Còn thiếu nữ đang bị âm binh áp giải lên Nghịệt Kính Đài, cô ta quá sợ hãi không dám bước tới, cứ than gào thảm thiết, tình cảnh thật đáng thương, đau lòng hết sức. Âm binh tại sao không thương hoa tiếc ngọc, lại dùng chĩa sắt đẩy lên đài, cách đối xử chẳng khác nào với một phạm nhân... A! Còn chỗ kia có khá nhiều đàn ông ra ra vào vào, trong nhà đèn hồng cửa lục, giống hệt cảnh ở dương gian quen gọi là chốn ăn chơi.

Tướng Quân: Đúng là chốn ăn chơi ở cõi dương gian, nhà ngươi xem xét kĩ càng coi.

Dương Sinh: Mỗi phòng trong nhà yến oanh ríu rít, đúng là chốn mê đắm lòng người, chẳng dám nhìn lâu, thưa ân sư mình về thôi.

Tế Phật: Nhìn lâu con cảm thấy khó chịu, là con có cái lòng "lẽ, nghĩa, liêm, sĩ" quả không thiện là một môn sinh đặc ý của thầy. Còn cô gái giang hồ, buôn linh hồn, bán xác thân, gạt gãm người để lấy tiền, lời nói thô lỗ cộc cằn, mắt hết nữ tính, quả đặc tội quá lớn. Cô ta vì mắc bệnh hoa liễu nên sớm thác, vì thế hồn đến âm phủ khó thoát khỏi thảm hình. Khuyên phái nữ ở cõi thế gian nên kính trọng, giữ gìn tâm thân, tuyệt đối không được truy lạc ở chốn yên hoa, không được buôn sắc bán hương, để tới nỗi đôi tay ngọc trăm ngàn kẻ gối, còn bị phường tục tử sỉ nhục. Chỉ vì tham tiền bạc, đã tạo biết bao tội lỗi. Đàn ông

ham chơi bời cũng phạm tội dâm ô, hi vọng mau sửa đổi tật xấu đó. Dương Sinh! Thôi mình sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Tướng Quân: Rất tiếc hai vị không thể lưu lại đây lâu hơn nữa.

Dương Sinh: Nghiệt Kính Đài đã thấu hiểu kĩ càng, không dám ngó thêm. Các tội hồn đã bị lộ hết những tật xấu xa, tội hiện còn là kẻ phàm nhân, ở lại càng tăng thêm sự xấu hổ của họ, bởi vậy tôi xin cáo biệt.

Tế Phật: Đa tạ Tướng Quân đã chỉ dẫn cho, chúng tôi phải sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, ngày khác sẽ tới thăm viếng "Bồ Kinh Sở" (Sở Bồ Túc Kinh Diển), đi thôi Dương Sinh, mau lên đài sen, sửa soạn trở về Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con sợ hãi quá!

Tế Phật: Sợ chi? Gắng làm người lương thiện sẽ tránh khỏi phải tới đây để lộ bộ mặt xấu xa... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Chúng ta thấy rằng, càng ngày càng tu càng lộ tánh xấu, chớ không phải Nghiệt Ác Đài mới lộ tánh xấu. Các bạn tu về Pháp Lí Vô Vi Khoa Học Huyền Bí thì các bạn thấy,

thấy rõ tánh xấu của các bạn, tánh đố kị, tị hiềm, gieo họa cho người khác, đủ chuyện ở trong tâm. Thiền mới thấy, thiền mới thấy tội, mà càng thấy tội thì càng đạt được phước. Càng thấy tội thì càng từ chối và không tái phạm, cho nên cái phương pháp công phu này cho các bạn thấy, cho các bạn khinh khi các bạn, cho các bạn thấy rõ bạn là một tội hồn chưa hoàn tất, bạn là một con người đáng tội nhất tại thế gian này. Bây giờ phải ăn năn hối cải mà lo tu, lo tiến, thì mới gỡ rối được chính mình, chứ không cần người ta khen. Hành động của chúng ta cho mọi người thấy, thực hành để mở tâm mở trí và khai triển cái thức hòa đồng ở các giới. Cho nên, các bạn cũng có sẵn cái khí giới Nam Mô A Di Đà Phật để mở cái thức hòa đồng. Càng hòa đồng càng thấy rõ sự sai lầm của chính mình, mà càng bóp chặt vun bồi cái tánh xấu, đố kị, kì thị người khác là càng eo hẹp. Cho nên Địa Ngục Du Kí giải thích rất rõ ràng, rất trật tự để cho chúng ta hiểu, chúng ta học và chúng ta hành. Hành cái pháp này lại càng thấy tánh điên cuồng của chúng ta từ nhiều kiếp chứ không phải một kiếp. Các bạn mong thấy kiếp này sẽ thấy rất dễ. Còn nhiều kiếp, nhiều kiếp các bạn làm ác lầm, sẽ thấy hiển hiện trong tâm thức các bạn những hành động bất chánh đó rồi nó cứ phạm rồi tái phạm, phạm rồi tái phạm, nó thúc đẩy các bạn, nó đưa đẩy các bạn trở về cái đường xưa lối cũ. Tại sao lầm lúc các bạn cũng than vãn, tôi tu mà sao tôi vẫn còn phàm tánh, tôi vẫn còn động loạn. Thấy chưa?

Từ tiền kiếp nó dồn dập như sóng nhồi, nó tới một bên chiếc thuyền của các bạn, nó đập lên chiếc thuyền của các bạn, và nếu các bạn không vững tin, mà không chịu đi tới nữa là nó sẽ đập chìm. Chúng ta tu cái Pháp Thiền này chỉ có đi tới chớ không bao giờ rút lui, không có bao giờ rút lui trước bất cứ một nghịch cảnh nào. Có ăn cũng tu, không ăn cũng tu, thực hành bất cứ một phương tiện nào các bạn cũng thực hành, khai thông liên hệ với đại tự nhiên trong cái Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, hòa cảm tam giới, thức tâm, sửa chữa tội trạng của chúng ta, sống thật với chính mình và ghi nhận sự sai lầm của chính mình, đừng biện hộ trong sự sai lầm của chính mình mà chôn vùi cái tâm thức sáng suốt. Cho nên các bạn có duyên lành nắm được cuốn sách Địa Ngục Du Kí, sống ở trong những cái hoàn cảnh ác độc mà các bạn thấy trước mắt các bạn, tai nghe mắt thấy trong cái xã hội của chúng ta, đã làm những điều sai quấy rất nhiều thì nhìn lại trong cái hành động của ta quá khứ cũng rất ác độc chứ không có hiền lành, mà hiện tại chúng ta cũng vẫn ác độc. Ăn cho nhiều, ngủ cho sướng, mặc cho đẹp cũng là ác. Nhưng mà không thấy cái hạnh Bồ Tát của vạn linh đang độ chúng ta, cho nên chúng ta thấy rõ cái hạnh Bồ Tát của vạn linh đang độ thì chúng ta ăn một trả mười, chúng ta phải làm điều thiện, đừng có xảo trá, đừng có vu oan cho người khác, sửa mình để tiến hóa đi trong sự thật, không có lỗ, không có mất cơ hội cầu tiến để học sự thật và thực hành trong thật, là giải

toả tất cả những sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm. Cho nên các bạn đã thực hành cái pháp môn Vô Vi này và phối hợp những cái tài liệu này, quý vô cùng. Càng đọc Địa Ngục Du Kí càng thấm thía, càng đọc càng hiểu từ chữ, từ nguyên lí, nguyên ý, nó nằm trong tâm các bạn, không ngoài.

Cho nên nhân dịp tôi đến đây bỏ thì giờ đàm đạo cùng các bạn trong thâm tình của chúng ta, tương hành chung với nhau để học và để gỡ rối cho nhau. Chúng ta có tội chúng ta phải bình thản lo tu, để gỡ rối cho nhau, chịu tu, chịu gỡ rối. Chúng ta không dám khinh thường bất cứ một tôn giáo nào hết ở thế gian, chính ta là một tội nhân, chúng ta phải tu. Một cọng cỏ cũng hay, cũng quý hơn chúng ta, chúng ta chưa làm được việc gì, cho nên ráng tu.



HỒI BẤY

DAO SỞ BỔ TÚC KINH ĐIỂN

Phật Sống Té Công

Giáng ngày mồng 9 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thor

Ám thắt vi đăng bổ khổ kinh
Tăng ni đạo sĩ quyện khu hình
Đồng linh dao động kim tiền hưởng
Địa ngục thân ngâm tử tế thỉnh.

Dịch

Phòng tối đèn mờ học lại kinh
Tăng ni đạo sĩ cực thân mình
Chuông đồng lay chuyển tiền vàng động
Địa ngục nghe than rõ sự tình.

Té Phật: Bữa nay sắp dạo địa ngục, Dương Sinh lên đài sen, tâm không được hoang mang.

Dương Sinh: Dạ dạ, nhưng thưa ân sư, thảm cảnh ở địa ngục hiện thời con không dám ngó.

Tế Phật: Những tội hồn đó đều đắc tội, con chẳng thể về hùa bênh vực họ. Lên đường ngay..... đã tới, mau xuống dài sen.

Dương Sinh: Những phòng ốc sao đen ngòm ngòm thế kia, bên trong hình như lại có cả tiếng khóc than?

Tế Phật: Đó là "Bồ Kinh Sở" (*Sở Bồ Túc Kinh Điển*) mình có thể tới thăm cho biết.

Dương Sinh: Xin theo... trên cửa phòng thấy đề ba chữ "Bồ Kinh Sở", có hai vị tướng quân từ ngoài tiến vào, không rõ họ là ai?

Tế Phật: Đây là Tướng Quân giữ cửa.

Tướng Quân: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung đã tới.

Tế Phật: Miễn lẽ, bữa nay ta đưa thánh bút Dương Sinh tới thăm Sở Bồ Túc Kinh Điển, mong được Tướng Quân hướng dẫn.

Tướng Quân: Dạ dạ, mời theo tôi, hai vị có thể vào cửa bên hông, vì cửa lớn chỉ mở vào hai ngày mồng một và ngày rằm. Trong hai ngày này, Sở Bồ Túc Kinh Điển đều có Phật Tổ cùng Đạo Tổ Tiên Thánh cao minh từ Tây Phương giáng lâm, dạy pháp cho các đạo sĩ, tăng ni.

Dương Sinh: Được tới đây là vinh hạnh lắm, còn các cửa khác đều không quan trọng. Sở Bồ Túc Kinh Điển ảm đạm tối tăm, tôi đứng đây quan sát cũng đủ rồi, khỏi cần vô trong.

Tướng Quân: Chớ ngại, để tôi dẫn đường, đừng sợ chi cả.

Dương Sinh: Hay quá, gian phòng này đều làm bằng gỗ, có lẽ đã quá lâu đời, nên nhiều chỗ mục nát, vách lủng lỗ chỗ đó đây. Trong phòng có hàng ngàn người phục sức đứng vẻ tảng ni, đạo sĩ. Dưới ánh đèn leo lét, họ đang lật kinh mở sách, miệng ê a tụng, coi vẻ rất khổ sở.

Tế Phật: Những tăng ni, đạo sĩ này lúc còn tại thế, chuyên tụng kinh siêu độ hầu giúp người ta tai qua nạn khỏi để lấy tiền nuôi thân. Nhưng vì họ thiếu lương tâm, nên chỉ một mục lí tài, nên lén bỏ bớt kinh, không hề căn cứ theo sách, hoặc tụng sai chữ trong kinh. Sau khi chết đều bị đày xuống Sở Bổ Túc Kinh Điển để học lại kinh. Hàng đêm họ nhờ ánh sáng của con đom đóm tụng lại kinh sách, hễ cứ bỏ sót một chữ phải tụng lại một trăm lần, bổ túc xong mới căn cứ vào công lao đó mà phán xét.

Dương Sinh: Tướng Quân nói như vậy thì Kinh Thánh Ngọc Hoàng Phổ Độ cùng Chân Kinh Thái Thượng Vô Cực Hỗn Nguyên của bản Thánh Hiền Đường làm ra ai còn dám tụng? Có rất nhiều người thành tâm tụng niệm, nhưng âm chữ không đúng, liệu tương lai có bị đày xuống Sở Bổ Túc Kinh Điển này không?

Tướng Quân: Không, chỉ những kẻ lúc còn tại thế, lấy việc tụng kinh lẽ bái làm kế sinh nhai mới phải tới Sở Bổ Túc Kinh Điển mà thôi. Lấy tiền của người để giúp người trừ tai họa, nhưng lại không tụng đủ kinh của đạo Phật đạo Thánh nên phải tới đây. Nếu như tụng kinh cho mình hoặc phục vụ cho người khác, sự phát tâm tuy không đồng

đều nhung khôngh thủ lợi, khôngh giả dối để lấy tiền, lõ đọc sai, luật Trời sẽ đặc biệt khoan thứ.

Dương Sinh: Ngọn đèn tù mù, nhở bằng con đom đóm, còn bị gió cõi âm lùa thổi chập chờn như muôn tắt. Các tăng ni đạo sĩ tuổi cao, mắt lòa, đọc kinh sách chữ nhỏ bằng đầu của con ruồi. Người nào người nấy đáng vể tiêu tụy khổ đau, thực quả đáng thương.

Tướng Quân: Nhận tiền thì phải trao hàng, vậy mà lấy tiền của chủ nhân lại không lo giải quyết công việc của người ta cho thỏa đáng, đương nhiên bị quả báo.

Tế Phật: Các tăng ni, đạo sĩ khuyến hóa thế gian, tụng kinh có thể giác ngộ được đạo. Còn kẻ dựa vào sự tụng niệm để kiêm corm ăn áo mặc, thì phải hết sức cẩn trọng. Một chữ một câu không được thâu ngắn, giảm bớt hoặc niệm sai. Dối trá, không làm tiêu tan được tai họa cho người thì mình phải gánh thế tai ương của họ.

Tướng Quân: Cứ vào ngày mồng một, ngày rằm lại có hai vị giáo chủ đạo Phật và đạo Lão tới đây kiểm soát kinh điển, cùng chỉ dạy cách phát âm trong kinh sách cho thật chính xác. Chúng sinh tạo ra nguyên nhân làm liên lụy đến Tiên Phật, khiến các ngài phải đích thân đến tận địa ngục để cứu khổ cho. Tiên Phật thực quả từ bi, thiên hạ chúng sinh phải tự giác ngộ, vì mỗi hành vi cử chỉ nhỏ nhặt đều không tránh khỏi được luật pháp của cõi âm trùng trị.

Dương Sinh: Tôi đã tò tường, xin đa tạ sự chỉ giáo của Tướng Quân.

Tế Phật: Dương Sinh, con hãy đến thỉnh giáo vị đạo sĩ để tìm hiểu vì sao ông ta phải tới đây?

Dương Sinh: Thưa vâng, xin đạo trưởng cho biết tại sao mà ông phải tới đây?

Đạo Sĩ: Xin đừng kêu tôi là Đạo Trưởng, vì lúc còn tại thế, tôi chỉ là Đạo Sĩ ĐỎ Đầu (*Hồng Đầu Đạo Sĩ*) chuyên lo việc lê bái, cầu siêu để tế độ cho người chết. Song vì học thức kém cỏi, không có căn bản, thuộc lõm bõm chút kinh kê, chỉ ê a theo tiếng chuông, tiếng mõ mà tụng cho qua, gia chủ cũng chẳng hiểu tôi niệm những gì. Để ăn gian thời giờ, hai trang kinh tôi thường chỉ đọc có một còn bỏ một, cốt sao lấy được tiền bỏ túi thôi, còn người chết có tới được Tây Phương cực lạc hay không mặc họ. Sau khi chết tôi bị âm binh áp giải tới Đệ Nhất Điện rồi chuyển giao qua Bổ Kinh Sở. Tôi tới đây đã được một năm, hai tháng ngoài, khi sống thâu kinh giảm tụng quá nhiều, cho nên phải chịu khổ sở tới giờ mà vẫn chưa bồ túc xong kinh điển, lại thêm đôi tròng mắt sưng đỏ, đau nhức không chịu nổi. Hoàn tất việc bồ túc kinh điển, có thể tôi bị tống hoàん Đệ Nhị Điện, để quan tòa ở đây xét tội bởi lẽ lúc sống tôi cũng phù phép hại người. Hiện giờ tôi rất hối hận, nhưng đã quá muộn, chỉ mong sự thành tâm hối cải của tôi được chuyển tới các pháp sư, đạo sĩ ở dương gian, để nhắc nhở họ phải luôn luôn hành sự cho có lương tâm, nếu không sẽ giống như tôi, hiện thời chỉ còn biết trông mong ở người khác siêu độ.

Dương Sinh: Vị đạo sĩ này thật đáng thương, xin ân sư độ dùm cho họ thoát cảnh khổ này.

Tế Phật: Tôi của hắn là tội báo ứng, tự làm tự lãnh. Ở dương gian hắn quá sung sướng, khiến hiện tại phải chịu khổ, chịu sở. Chớ có lo lắng chuyện không đâu, chúng ta chỉ là kẻ phụng chỉ đạo cõi âm, ngoài ra chớ có để tâm thắc mắc về chuyện can thiệp. Việc này thuộc về luật pháp của âm phủ. Thời giờ đã trễ, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, cảm tạ Tướng Quân.

Dương Sinh: Đa tạ tướng quân, các vị đạo trưởng, sư phụ đều cố gắng tu luyện lại, thực quá tốt.

Tế Phật: Mau lên đài sen... đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Chúng ta đọc qua để thấy rõ chúng ta là một phần hồn bất diệt không thể giấu giếm được, từ hành động một của chúng ta đều có ghi chép mà chính ta làm chúng ta chịu chớ không có người nào chịu thế cho chính chúng ta. Cho nên chúng ta phải nhớ rằng phải kiểm soát tứ quan của chính mình không có nên nghĩ sai, không có nên nhìn sai, nhìn sai phải ăn năn hối cải và tưởng sai cũng ăn năn hối cải thì nó mau tiến bộ. Sự sai lầm của mình nó tạo thành tự ái rồi nó dồn cục, chính cái đó là cửa sắt nó giam chúng ta,

ta không có lối thoát và không thể ra được. Cho nên chúng ta tu để làm gì? Tu để mở tâm mở trí, mở cái cửa ngục giam thức của chúng ta, càng ngày các bạn tu các bạn thấy rằng, tôi thấy tôi xấu, tôi thấy tôi có tội với chồng con, tôi thấy tôi có tội với vợ con, tôi thấy tôi độc tài rõ ràng mà trước kia họ nói tôi độc tài là tôi giận. Bây giờ tôi thích, tôi thích người nào chỉ trích sự độc tài của tôi để tôi sửa. Tôi thấy cái tánh xấu của tôi, thấy được tánh xấu là đại phước mới có cơ hội sửa, sửa ngay ở nhân gian trong mấy chục năm này sửa được; thì lúc đó xuống địa ngục chúng ta khỏi phải cần sửa nữa là chúng ta đã học qua một khóa thăng hoa, nhẹ hơn, tiến lên nhẹ hơn. Cho nên những người chỉ thấy tiền là quan trọng, thấy tánh là quan trọng, thấy tánh của tôi như vậy là như vậy. Cái tánh cũng như tiền, nó che, che lấp cái mức tiến của mình. Mình phải tìm cái tánh của mình, mình phải khám phá cái tánh của mình, cái tánh sân si bất chánh của mính, mình phải ăn năn hối cải, sửa nó và dẫn tiến nó. Đó là trách nhiệm của phần hồn. Cho nên ngày hôm nay chúng ta tu Thiền, nhiều người tu thấy ngồi thông suốt nhẹ nhàng mà có người è ạch tu không được vì cái tánh nặng trước, cái tánh cố chấp, si mê động loạn. Cho nên chúng ta tu mục đích để sửa tâm sửa tánh rồi mới minh tâm kiến tánh được, lúc đó chúng ta mới thiền được. Cho nên các bạn đừng có vội nói: "Chu cha tôi cũng bắt chước soi hồn, pháp luân, thiền định mà tại sao không được?" Tại cái tánh tôi không sửa. Cho nên

ngày hôm nay các bạn có cơ hội được nghe qua tôi trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật để các bạn thấy rằng đây là cái phương châm tự trị và tự sửa mình, và cố gắng niệm Phật để khai mở cái thức hòa đồng trong nội thức, rồi lúc đó các bạn mới thấy rõ rằng mình phải mượn cây gậy của chư Tiên chư Phật mình mới đi tới được chớ mình không có khả năng. Thấy chưa? Khi mà các bạn niệm Phật, càng ngày càng niệm Phật, càng minh tâm kiến tánh càng thấy rõ thức hòa đồng mở, càng thấy cơ quy nhứt của tam giới là một, huynh đệ là một, tất cả mọi người là một. Chúng ta không có nuôi dưỡng sự cố chấp nữa, chúng ta phải biết tha thứ và thương yêu. Đó, lui về thanh tịnh được, chớ còn các bạn đọc kinh thanh tịnh mà tâm các bạn không sửa. Các bạn đọc kinh Phật, hiểu lí Phật, viết lí Phật nhưng mà tâm các bạn không sửa làm sao các bạn tiến. Phải sửa, mà muốn sửa thì phải có cái gì? Muốn sửa là phải bị đụng chạm mới sửa được. Đụng phải đi, chúng ta thấy lỗi lầm của chúng ta, chúng ta thấy sự đen tối của chúng ta, chúng ta mới xây dựng cho đi tới chỗ sáng. Đó là sửa. Cho nên càng tu càng được thanh nhẹ, càng chấp nhận, càng chịu sửa, càng được mở mang là vậy.



HỒI TÂM

DÀO THÀNH THÁC OAN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Lưỡng độ Trung Thu khánh nguyệt viên
Hồn tù địa ngục hữu thùy liên
Tự tâm đoán kiến nan nhu ý
Hoành họa phi lai khốc cửu tuyỀn.

Dịch

Rằm nhuận trăng thu mây lượt mừng
Vong hồn địa ngục có ai thương
Tự tìm cái chết không nhu ý (1)
Vụ gió tai bay khóc suối vàng.(2)

Tế Phật: Năm nay nhuận, hai rằm Trung Thu, kể từ lúc
lãnh sắc chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí tới giờ, thấm thoát
đã tròn một tháng. Thời gian như nước chảy, mong người
đòi giác ngộ mê lầm, tinh thức mộng ảo. Trăng sáng đã
mấy lần tròn? Tuổi nào mới gặp lại được năm nhuận hai

rằm Trung Thu? Người đời tản bộ chuyện phiếm dưới trăng, có chi sung sướng, nhìn lại địa ngục chỉ thấy tối tăm, hồn quỷ khóc than thê thảm, khiến mọi người chẳng dám ngó. Dương Sinh, chuẩn bị dạo địa ngục.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, thời gian qua mau quá, đã tròn một tháng mà chưa hoàn tất nổi một phần mười việc dạo địa ngục để viết sách. Con sợ trách nhiệm lớn lao này khó đạt thành.

Tế Phật: Chỉ cần giữ vững niềm tin, vì người xưa có nói: "Tinh thành sở chí, kim thạch vi khai." (Có công mài sắt có ngày nên kim). Tâm đạo của con kiên định, mười cửa điện của địa ngục tự mở, con chỉ nhìn một lượt là tỏ tường hết cả, chớ quá lo âu. Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa chồn này có phải là "Uổng Tử Thành" (*Thành Thác Oan*) không? Phía trước có cửa thành khép kín, trên đè ba chữ "Uổng Tử Thành" có nên vào trong thăm không?

Tế Phật: Đúng, hôm nay mình thăm Thành Thác Oan, con hãy theo thầy vào trong thành.

Dương Sinh: Thưa cửa thành tại sao lại khép chặt, làm cách nào vào được?

Tế Phật: Cửa thành này là cửa tự động, giống cửa siêu thị ở thế gian. Phàm những linh hồn thác oan, vì chết một cách không bình thường chính đáng, oan khí không tiêu.

Khi quỷ vô thường dẫn tới đây, oán khí tương xung, cảm ứng với nhau, cửa này tự nhiên mở rộng. Mọi vật ở cõi âm đều do hai khí âm dương của tạo hóa làm nên, tùy tâm ứng biến, ta dùng quạt bồ quạt một quạt, cửa tự nhiên mở lớn.(3)

Dương Sinh: Thưa ân sư, công phu của thầy quả mãnh liệt, thầy có thể cho con mượn chiếc quạt này mang về dương gian, biểu diễn phép thần thông một lần cho thiên hạ lé mắt.

Tế Phật: Con chớ vọng niệm, vọng niệm dễ bị ma nhập, tu đạo chẳng cần phép thần thông biến hóa, chỉ cần luôn luôn tâm an lì đắc, một ngày vô sự, tinh thần thanh sáng cũng đủ là một "Tiểu Thần Tiên". Cần gì phải cầu mong có được quạt bồ này, để gây thêm phiền não.(4)

Dương Sinh: Thưa đúng, xin đa tạ ân sư đã khai thị cho con, con thật đáng hổ thẹn. Phía trước có một toán người đi tới, họ là ai vậy?

Tế Phật: Đó là Tướng Quân cùng quan viên của Thành Uổng Tử, hãy chuẩn bị chào đón họ.

Thành Quan: Cung kính nghinh tiếp Phật Sống Tế Công cùng thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới, xin mời theo chúng tôi vào trong thành tham quan.

Tướng Quân: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh đã tới. Chúng tôi đã nhận được sắc lệnh phải sửa soạn nghênh đón quý ngài từ lâu. Rất hân hoan được biết các ngài đi thăm các ngục để viết sách khuyên đời.

Dương Sinh: Theo gót các vị Tiên Trưởng, hôm nay tôi cùng ân sư tới thăm quý bản địa, xin chỉ giáo nhiều cho.

Thành Quan: Thưa không dám, mời đứng dậy, xin theo chúng tôi vào trong thành.

Dương Sinh: Đây y hệt một nhà ngục lớn, rộng rãi vô cùng. Trong thành thác oan này có chừng bao nhiêu người?

Thành Quan: Hàng ngày đều có người thác oan tới đây, xin theo tôi tuần tự đi thăm từ gian đầu của nhà giam.

Dương Sinh: Gian này có hàng bầy con nít, máu me đầy mặt, kêu gào luôn miệng, có đứa lăn lộn trên sàn đất thật là thảm, đáng thương hết sức. Tại sao không thả chúng ra?

Tướng Quân: Những hài nhi này là kết quả của sự truy thai của người đời, vì người đời không chịu nuôi nấng, hoặc kết tinh không chính đáng. Chúng đã thành hình, không diệt được thiến tính, nên sau khi chết đều phải tới đây. Mỗi người là một sinh mệnh, vậy mà đời sống của những hài nhi này lại bị vứt bỏ, không cho chào đời. Do đó lòng chúng oán hận không nguôi, luôn ngầm ngầm hại lại cha mẹ, khiến cha mẹ phải tan nhà nát cửa, chờ cho tới khi cha mẹ chết chúng níu kéo, đeo theo không dứt. Bởi vậy, khuyên người đời không được tùy tiện phá thai. Hành động này không những tổn đức mà còn tạo thành thói dâm đảng quá mức... Phàm kẻ đã lỡ phá thai làm chết oan hài

nhi, phải lo tạo nhiều công đức để chuộc lỗi lầm, thì luật cõi âm cũng có thể chiêu theo đó mà giảm khinh cho.

Dương Sinh: À thì ra là vậy. Nhưng xin hỏi Tướng Quân, những kẻ bất đắc kì tử cũng đều phải tới Thành Thác Oan này cả hay sao?

Tướng Quân: Không phải. Như quân lính, tướng sĩ vị quốc vong thân, vì bảo vệ giang sơn mà hi sinh tính mệnh, có thể nói họ đã hi sinh tiểu ngã để hoàn thành đại ngã. Chẳng những họ không bị giam ở Thành Thác Oan này mà trái lại các anh hồn trung liệt đó còn được đặc biệt chiêu cõi. Các vị đó được lên cõi Trời tiêu dao, có vị vì còn mắc vòng nhân quả mới phải về cõi Thần, hoặc tái đầu thai nơi phước địa làm người. Ở dương gian còn thiết lập đền thờ các vị trung liệt đó, có cả hàng vạn người tới chiêm bái để tỏ lòng biết ơn. Tự cổ tới giờ, phàm những vị tận trung bão quốc, đều tiếng thơm lưu vạn thuở, được người đời sau sùng bái, ngưỡng mộ không ngớt.

Dương Sinh: Tướng Quân nói rất đúng.

Tế Phật: Trời Đất rất thương kẻ hiền lương trung nghĩa. Từ xưa tới giờ, các vị ái quốc, liều mình hi sinh cho chính nghĩa đều khiến Trời Đất sợ, quý thần khóc. Do đó có nhiều người chỉ dốc lòng vì chữ trung mà thành được đạo. Bữa nay thời giờ đã cận, Dương Sinh mau sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, ngày khác sẽ trở lại tìm hiểu thêm. Hướng Tướng Quân, Thành Quan cáo từ.

Dương Sinh: Đa tạ Tướng Quân, Thành Quan đã chỉ giáo cho, xin cáo biệt.

Thành Quan: Có điều chi thất thố, xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh lượng thứ cho.

Tế Phật: Xin chớ khách sáo. Thầy trò chúng tôi xin phép trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thưa ân sư, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Than ôi! Người đời vì mê lầm, chỉ biết tắm sông yêu, coi rẻ máu thịt nên đã phá thai, quăng bỏ hài nhi, thê thảm biết là bao? Đến Tiên Phật cũng chẳng dám nhìn. Khuyên chúng sinh phải sửa đổi, lên thuyền từ, vâng ý Trời, xây dựng đạo vợ chồng để nối dõi tông đường, điều hòa hạnh phúc gia đình êm ám. Sung sướng tinh thần còn hơn sảng khoái tính dục, quý trọng gìn giữ tinh khí, máu huyết không được quá phung phí, vì nó chỉ có hạn. Hãy cố gắng trở thành người hữu ích cho nhân quần xã hội quốc gia. Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Tự tìm cái chết mà không như ý, mình lỡ ở thế gian nói một câu tôi ghét người đó, tôi giận người đó rồi giận luôn, nó không phải là cái ý của mình mà cái tánh nó buộc không như ý.

(2) Đó, lúc đó cái họa nó đi tới rồi chúng ta ở suối vàng mà còn phải khóc than mới sửa chữa được.

(3) Đọc tới đây, các bạn thấy cái siêu khoa học của điển quang mà ngày hôm nay các bạn tu cái pháp Vô Vi này là các bạn đi vào điển giới. Làm pháp luân thường chuyển để điều hòa cái nguyên khí âm dương, vừa hít thở, thu phóng hàng ngày, hàng đêm, đem cái lửa thiêng vô rửa sạch trần tâm, ngũ tạng của các bạn thì cái của nó mở, nó hướng thẳng về bên trên thanh nhẹ, thì nó tự nhiên nó mở được đi lên, còn nếu mà không thì nó bị đóng lại, là nó nghẹt thì tánh khí sân si làm sao mà tiến hóa giải thoát được. Cho nên cái Pháp các bạn đang tu đây và các bạn đi cho đúng những lời chỉ dạy, thực hành cho đúng, mở ra mà biết bạn là luồng điển và không bao giờ diệt được, chính bạn là người tự diệt mà thôi. Cho nên tu mà khai mở rồi thì tự nhiên các bạn sẽ đắc.

(4) Đó, có nhiều người nói đọc Địa Ngục Du Kí thấy sợ quá, có cái gì là sợ. Địa Ngục Du Kí đã cho chúng ta thấy sự văn minh của Trời Đất đã có từ lâu chớ không phải mới đây, mà thấy rõ ràng nguyên lí luồng điển của chúng ta, rồi chúng ta đọc rồi chúng ta luận xét thấy cái lời nói của chúng ta, cái nguyên lí thanh điển của chúng ta bày tỏ những cảnh trong tâm thức của chúng ta thấy rõ ràng, thì

cái cảnh bên ngoài cũng là do sự phối hợp của âm dương ở thế gian. Không có âm, không có dương thì không có người ta, và không có cái cảnh vật mà cho chúng ta thấy đây, thì nó gom lại về ngôn điển thì nó là chủ của vật thể cho nên chúng ta tu về điển là đúng đường không có sai.

LỜI GIẢNG CHUNG

Chúng ta thấy cái đời văn minh hiện tại. Ta chỉ biết tình dục rồi uống thuốc hay phá thai mà không chấp nhận hoàn trả cái nợ của tiền kiếp. Có vay thì phải có trả, luật hẵn hời mà chúng ta chối cãi là chúng ta bị nạn. Khi mà thành hình thì bè trên đã chuyển rồi, đã sắp đặt thứ tự người đó sẽ làm cái gì ở tương lai, ở khu vực nào, mà bây giờ chúng ta đi quăng bỏ là chúng ta phá hủy thiên cơ. Cho nên, con người có vợ có chồng luôn luôn đều giới hạn. Còn đi làm tình là luôn luôn vô giới hạn. Đó, loạn đâm là vô giới hạn, nguy hại cho cơ thể mà nguy hại cho tâm linh. Cho nên những người tu phải thức tâm đừng có thấy tôi tu một thời gian tôi ngộ nghĩnh, tôi khỏe mạnh, người ta yêu tôi, tôi thích cái đó rồi tôi sẽ chết, tôi sẽ chết vì cái đó, tôi sẽ khổ vì cái đó. Tôi mất cả tâm lẫn thân của tôi. Cho nên cái gìn giữ tinh khí là cái điều quan trọng nhứt để tiến hóa theo luật Trời. Nhiều người không hiểu mà làm bậy, rồi bày ra những chuyện kêu bằng... phải có tình dục mới tu được, cái đó còn đáng tội nữa. Càng ngày càng trói buộc mình trong cái chõ ô trước và những cái hình phạt vô cùng nặng

nè ở tương lai, càng ngày chỉ càng tăm tối thôi. Mượn danh Phật, mượn danh Tiên, mượn danh Thánh mà để phô đạo một cách mờ ám, lường gạt chúng sanh và lường gạt lấy mình. Đó là tội rất nặng.



HỒI CHÍN

LÃI ĐÀO THÀNH THÁC OAN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tuyên dương chân lí độ phàm phu
Chân khởi cương thường hóa tục ngu
Vạn giáo quy tông triều thánh chúa
Nhân nhân học đạo niệm Nam Mô.

Dịch

Nêu cao lẽ thực cứu người ngu
Nâng giấc mối giềng giúp họ tu
Muôn giáo quay về chầu một đấng
Người người học đạo niệm Nam Mô.

Tế Phật: Lòng người trên thế giới chạy ùa theo cái học về khoa học, coi cái học về siêu hình huyền bí, về tinh thần tín ngưỡng là chuyện không tưởng. Họ không hiểu rằng vật chất sẽ tan biến, chỉ tinh thần mới vĩnh cửu mà thôi. Thiên đường hay địa ngục cũng đều do ý nghĩ của mình

mà có hoặc không. Thiên đường không xa, ngoảnh đầu lại thấy ngay; địa ngục há gần, tu đạo ắt xa. Trong Thành Thác Oan thê lương vô cùng. Dương Sinh, bữa nay thầy trò mình sửa soạn dạo âm ti, tinh thần ráng phấn khởi, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa ân sư, con đã sửa soạn xong xuôi, xin thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới.

Dương Sinh: Thưa chồn này giống như bữa trước đã đến thăm. Tại sao thầy không hạ đài sen phía ngoài Thành Thác Oan, vì chỉ cách có một bước đường?

Tế Phật: Phật cho bốn tướng sinh, trụ, hoại, diệt đều là không, nên cửa địa ngục cũng sẽ bị phá bởi tướng không, qua lại tự do, mảy lông không trở ngại. Bữa trước dẫn con tới lần đầu, hạ đài sen phía ngoài Thành Thác Oan, rồi đi bộ vào là vì bữa đó có nhiều thời giờ, còn bữa nay thời giờ eo hẹp, cho nên phải vào thẳng địa ngục. Mong người đời giác ngộ, tu đạo nếu như trừ khử được sắc tướng, tự nhiên không còn sự trói buộc của địa ngục, giống như thầy tự do lui tới.

Dương Sinh: Thưa, thầy vừa giảng về "Thượng Thừa Đại Pháp" con thành tâm thụ giáo. Phía trước Thành Quan cùng Tướng Quân đang đi tới.

Tế Phật: Mau mau đến vái chào.

Dương Sinh: Kính chào Thành Quan cùng Tướng Quân. Bữa trước quý vị đã tận tình chỉ giáo cho, lòng ghi nhớ mãi ơn này. Bữa nay, lại tới làm phiền, xin được chỉ giáo thêm.

Thành Quan: Không dám, mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh theo chúng tôi vô thăm lại Thành Thác Oan, hầu tỏ rõ sự tình để còn tả vào sách mà khuyên giải người đời.

Dương Sinh: Chân thành cảm ơn. Bạch ân sư, mình cùng quý vị đó vào thăm.

Tế Phật: Con cùng Thành Quan và Tướng Quân vào trước đi. Ta còn bận chút việc riêng, tạm rời khỏi nơi đây.

Dương Sinh: Thưa, thầy đi như vậy, chút nữa ai đưa con về?

Tế Phật: Con chớ lo, tới giờ đương nhiên thầy về đón con.

Tướng Quân: Dương Thiện Sinh cứ yên tâm theo tôi.

Dương Sinh: Hai gian phòng có vách ngăn ở giữa, mỗi bên nhốt đầy thanh niên nam nữ, theo như tôi thấy, họ đầu bù tóc rối, vóc dáng tiêu tụy. Xin hỏi Thành Quan vì lí do gì họ lại bị giam giữ ở đây?

Thành Quan: Những kẻ đó đều là thanh niên nam nữ, lúc còn ở dương gian vì yêu đương dang dở, lại thêm tính tình nóng nẩy, uống độc dược quyên sinh, sau khi chết đều bị giam giữ ở đây. Mong người đời chớ quá si mê, thắt trí mà coi rẻ mạng sống, chẳng ích lợi gì. Nếu như không làm chim liền cánh thì làm sao có thể là cây liền cành được.

Dương Sinh: Còn trong nhà ngục kia tại sao lại toàn những kẻ cụt chân, cụt tay, bể óc, mình mẩy ướt đầm máu tươi? Khóc than rên siết trông thật đáng thương.

Thành Quan: Những người đó đều chết vì tai nạn xe cộ ở dương gian, vì chưa tròn tuổi thọ nên cũng thuộc loại thác oan, nên hồn tới địa ngục bị tạm giam ở đây, cho đến khi đúng tuổi thọ thì giao lại cho vua âm phủ. Vua âm phủ sẽ chiêu theo luật âm dương vô tư mà xét xử công và tội.

Dương Sinh: Trong đó có thứ đạo lí ấy được sao? Bất hạnh chết vì tai nạn xe cộ, đã đáng thương lắm rồi, lại còn đem họ nhốt tù, khiến chẳng thể siêu sanh, tôi cho như vậy là vô nhân đạo.

Thành Quan: Nhà ngươi biết một mà chẳng biết hai, đâu phải ai bị tai nạn xe cộ cũng vào đây. Có kẻ tuổi thọ đã tròn đầy, song nghiệp chướng còn trói buộc thân mà phải chịu cái họa oan nghiệt tai nạn xe cộ thì không phải vào đây. Sở dĩ người đời nhiều kẻ oán Trời, trách đất là tại sao lúc sống họ tu nhân tích đức mà lại bị chết ở dưới bánh xe? Đạo Trời quá bất công! Thủ hỏi thầy Nhan Hồi là người hiền đức, lương thiện tại sao lại sớm thác? Thế Tôn Như Lai một lòng vì đạo tại sao không ngớt gấp tai nạn quỷ ma? Đâu phải tại Trời xanh không mắt, mà là số kiếp Trời định để rèn luyện tâm tính con người. Huống thân xác nhỏ nhoi tuy tiêu vong mà tinh thần bất diệt.

Dương sinh: Đã có ba kiếp thiện ác báo ứng quy định, tại sao lại còn chết oan, chẳng mâu thuẫn lắm sao? Vì vậy, nếu

nói nhân quả người sẽ không tin nữa. Xin Thành Quan khai thị để giải trừ nghi hoặc.

Thành Quan: Ba kiếp nhân quả chỉ là một chặng ngắn mà thôi. Con người từ muôn kiếp vô thủy tới nay, không biết trải qua bao nhiêu đời, nhân quả tích tụ lại đếm không hết. Sở dĩ Phật nói ba kiếp nhân quả là chỉ để luận về nhân duyên trước và sau của con người, gồm kiếp trước, kiếp này và kiếp sau. Tiền kiếp không phải chỉ có một đời trước, mà là cái nhân của toàn bộ kể từ lúc bắt đầu có tính linh tới khi tích chứa lại. Người đời đều ngộ nhận kiếp này là kết quả của toàn bộ kiếp trước, do đó chưa thông lẽ đạo. Kiếp trước định bảy phần, còn kiếp này định ba phần, cho nên nói "Mệnh nan cài, vận khả di" (*Mệnh khó cài, vận có thể đời*).

Dương Sinh: À thì ra là thế. Một số người phàm chuyện gì cũng cho là nhân quả của kiếp trước, hoặc ngược lại tin là Trời cao sấp xếp, đó là tư tưởng tiêu cực, thực tế không đúng. May mắn nhà giam phía trước, tiếng kêu thảm không dứt, họ bị giam cầm như vậy là phạm phải tội gì?

Thành Quan: Đó là vong hồn những kẻ bị chết vì mưu sát hoặc giết lẫn nhau.

Dương Sinh: Cảnh này thật không nghĩ nổi, kẻ giết, người bị giết đều là nhân quả báo ứng, sự chết tới là lẽ đương nhiên, nhưng tại sao sau khi chết còn bị đày ở Thành Thác Oan này?

Thành Quan: Lí luận vậy cũng đúng. Có kẻ giết lẫn nhau vì nhân quả báo ứng, nhưng cũng có một số người kiếp này không tu nhân tích đức, nguyên nhân gây nên sự tương tranh, làm thương tổn lẽ Trời, đó là lí do của sự thắc oan. Mong người đời hiểu rõ lẽ này. Không thể nói rằng ta giết kẻ đó vì kiếp trước kẻ đó còn thiêu nợ ta. Tục ngữ nói "Oán khả giải, bất khả kết" (*Oán nén cởi, chẳng nén buộc*). Nếu kẻ khác thiêu nợ mình mà không đòi, mình có được vô lượng công đức. Nếu như kẻ lòng không đầy ý niệm riêng tư, đối đãi thuận thảo với nhau, giống như Trời không che riêng ai, đất không chở mình ai, át địa ngục thành không có, nhân quả chẳng thành. Sở dĩ người đời hiểu rằng thân mình khó được, phải gắng tu tâm dưỡng tính. Nếu như tham hoa mà nói kiếp trước hoa thiêu nợ ta, tới đâu cũng săn bě hoa đẹp thì đó không phải là cái "nhân" của kiếp trước báo ứng. Cái "nhân" của kiếp trước phải là vô tình mà gặp gỡ, còn như kẻ cố ý hành động bất lương là kiếp này tạo thêm "nhân" mới sẽ kết thành quả của kiếp sau.

Tướng Quân: Điều Thành Quan phát biểu, câu nào cũng là chân lí, người đời nên hiểu mà giác ngộ. Nếu như không tin cái lí này, người đời sẽ không tu đạo, nói thác là chỉ những kẻ có căn Tiên, cốt Phật mới có thể thành đạo. Hoặc nói kiếp này mình chỉ cầu có một tài sản ngàn muôn vạn hẵn sẽ chẳng cần phải làm việc thì đều là sai cả.

Tế Phật: Ta đã về tới. Điều Thành Quan và Tướng Quân vừa nói thực là chí lí, có thể phá tan được sự mê lầm của thế nhân. Hãy nhớ lại cái thuở ban đầu thiêng liêng vô thủy, từ cõi Trời, người người đều là Tiên Phật, nhưng vì rơi xuống cõi thế gian, bụi hồng làm mê muội, lu mờ chân tính, do đó không thể trở về nguồn cội. Tới nay được Trời ban đạo lớn, dạy dỗ mọi người tu đạo, đây là thời kì kết thúc nhân quả mà trở về chân không. Chúng sinh chẳng thể lại si mê, kẻ chịu tu có cái phận của Tiên Phật; kẻ không tu, rót trở lại sáu ngã luân hồi như cũ. Tiên, Quý do người làm nên, số mệnh chẳng phải do Trời sắp xếp, thấy cảnh trong Thành Thác Oan, hẳn là đã thấu tỏ. Đã tới giờ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Thành Quan cùng Tướng Quân đã tận tình giúp đỡ việc hoàn thành cuốn sách qua sự chỉ dẫn rèn rọt về thực trạng của Thành Thác Oan, cũng đả phá về mê tín.

Dương Sinh: Lẽ đạo sâu như biển, nếu không được sự chỉ dạy của Thành Quan và ân sư, hẳn là người đời chẳng thể tỏ tường. Mong ân sư khai thị về chân lí nhiều hơn nữa để giáo hóa được người đời, để kẻ tu đạo có được đường hướng đúng đắn, nhận định mẫu mực, mới mong tránh được cảnh cho tới chết mà chân lí vẫn chưa được giác ngộ.

Tế Phật: Đó là trách nhiệm của ta, từ đây về sau sẽ tăng cường việc phát huy chân lí của đạo giáo. Thánh Hiền Đường được lệnh của Trời lo việc đó để phổ độ chúng

sinh, hầu giúp thiên hạ chúng sinh quay về chính đạo mà thành chính quả. Mau sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, con đã lên đài sen, mời thầy trở về.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Ta nghe qua tất cả nói địa ngục là mê tín, mờ ảo, cảnh không có, nhưng mà địa ngục đã đem lại cho chúng ta thấy rõ thực chất của mọi sự việc, sự thật của mọi sự việc, phải làm, phải chịu, phải sửa mới có tiến, thấy rõ ràng. Văn minh vô cùng, văn minh hơn những người đời tại thế gian, đổ thừa việc này, đổ thừa việc kia, đổ thừa việc nọ, không đi sát trong cái công việc. Cho nên ngày hôm nay chúng ta tu là phải thực hành chứ không dụng lí. Thực hành, làm tới đâu, tu tới đâu tiến tới đó và học tới đó, rất rõ ràng. Các bạn đã nghe hồi nãy giờ thì cái Thành Thác Oan, nó chết oan mới xuống đó, phải bắt xuống đó, xuống đó giam giữ rồi đúng kì, đúng hạn mới được tiến hóa đi lên, thấy rõ ràng mọi sự công chuyện. Rồi còn những người cũng bị chết oan vậy, nhưng mà ý chí người ta là giải thoát, cũng như các bạn tu Vô Vi mỗi đêm các bạn nghĩ chuyện đi về Trời, sửa tâm sửa tánh, hi sinh tất cả những tánh hư tật xấu

quy không, trở về không, thì bị đụng cái đùng hay cái bom xuống cái đùng thì các bạn cũng trở về cái chỗ thanh nhẹ; thay vì chúng ta bị giam trong cái chỗ tăm tối, động loạn. Tại sao chúng ta bị giam trong chỗ tăm tối động loạn? Chúng ta còn uất ức, còn thương tiếc si mê thể xác, si mê chuyện đời mà không biết cái cảnh thanh nhẹ là đời đời của chúng ta đã nhiều kiếp. Biết được cái đó mà rủi có tai nạn nào xảy đến chúng ta cũng đi trong cái chỗ giải thoát. Cho nên cái ý chí vô cùng để cho các bạn có những ý niệm đó trong thực hành rồi kiểm soát mới thấy rằng cái tâm tánh từ trước kia tôi chưa tu tôi muốn làm câu thơ mà làm không được, bây giờ tôi tu tại sao tôi làm thi thơ dễ dãi mà làm thi thơ nào cũng về đạo là tại sao? Là tôi đã gom gọn rồi, gom gọn cái chơn thức của tôi sáng suốt, nó không có trì trệ, không có sân si nữa thì lúc đó tôi hành văn nó dễ dãi mà không có khó khăn. Cũng một đề tài đó mà tôi làm hoài nó ra hoài. Vì nó là cái gì? Nó là thanh điển mà tôi tu rồi thanh tịnh, ngộ đại thanh tịnh thì một câu một chữ của tôi nó bằng một bài thơ tôi viết rồi, người ta nói cho một đồng, người ta thắc mắc một đồng, các bạn chỉ trả lời một chữ KHÔNG mà thôi, là hết rồi. Với nụ cười và một chữ không, là hết rồi, mà khi các bạn ý thức được các bạn mới trả lời như đó và các bạn ở qua cái cảnh đó các bạn mới dám trả lời một câu như vậy, mà chưa đến các bạn trả lời không được, nói không ra, có chữ KHÔNG rất dễ mà nói không ra, cái gì kêu là KHÔNG mà mình

không hiểu mà khi mình nói chữ KHÔNG, người ta hỏi tới đâu mình phải cắt nghĩa ra chữ KHÔNG. Sanh, trụ, hoại, diệt đều là KHÔNG. Trường đời là cái chỗ học hỏi, học nhẫn học hòa để tiến. Nghịch cảnh trong lúc tôi tu học, tôi bị gieo oan giáo họa này kia kia nọ... là nghịch cảnh để tôi có cơ hội về KHÔNG, chán đời qua đạo mới về KHÔNG. Nhiều người không biết mới thử một chút mà ngã nghiêng rồi, mà nói tôi quyết tâm tu. Tâm tôi lúc nào cũng nghĩ tới Thượng Đế mà tôi không chịu tu, mà nghĩ tới Thượng Đế, mà Thượng Đế hạn hẹp còn Thượng Đế lớn rộng Đại Từ Bi nó không biết nghĩ, thì cái tâm của nó không bao giờ mở, tâm nó ở trong cái xó kẹt và không phát triển được, đi tới chỗ tự sát, tự giam lấy mình. Cho nên địa ngục là chứng minh con người tự giam. Tôi làm vậy thì tôi phải xuống cái chỗ đó chớ tôi không thể làm gì hơn được hết, mà tôi biết xây dựng cho tôi nhẹ, thì tôi sẽ chết tôi sẽ đi tới cái chỗ nhẹ phải không? Người ta đi về chánh nghĩa, cứu nước cứu dân, anh hùng, không cần biết tới thể xác ta là gì? Là ta quy không, ta nhẹ. Rồi các bạn tu ở đây tại sao tôi cứ nhắc các bạn phải quy KHÔNG để chi? Để dùi tiền vạn linh trong cái tiểu thiên địa này và nó liên hệ với tam giới càn khôn vũ trụ. Các bạn đem cái thanh đoblin đó để dẫn giải những cái phần sơ căn đang đi xuống mà gặp bạn thì họ cũng sẽ đi lên. Làm đại sự chớ đâu có phải làm tiểu sự đâu; chớ đừng có chán nản giữa đường. Từ nay về sau những người tu Vô Vi đều bị thử

thách hết... cấp tốc... vì Thượng Đế đã lưu ý rồi. Càng thương nó thì càng độ nó và càng cho nó về sớm để cho nó học nhiều hơn, ngắn hơn, đụng chạm nhiều hơn để có cơ hội thức tâm. Còn những phần nào mà bị sàng sảy không chịu nổi thì thôi, khóa sổ luôn. Cho nên hôm nay tôi đến đây, tôi đọc cái Địa Ngục Du Kí này để nhắc các bạn một lần nữa. Các bạn đã có Địa Ngục Du Kí trong nhà, trong tay, nhưng mà chưa có cẩn kẽ được, chơn lí rõ ràng dẫn tiến tâm thức để các bạn thức tâm càng sớm hi sinh tánh hư tật xấu, dẹp bỏ tự ái ngu muội đó mà trở về với sự thanh thản nhàn hạ sẵn có của bạn chớ không phải xin của ai, đừng có mê tín nữa, cầu xin nữa mà không đi là còn bị tội nặng nữa. Thực hành để đi tới nó mới sớm giác được.







HỒI MUỜI

ĐẠO ĐỆ NHỊ ĐIỆN BÀN BẠC VỚI SỞ GIANG VƯƠNG

CÙNG THĂM NOI GIÁNG ĐẠO

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 8 nhuần năm Bính Thìn (1976)

Thor

*Tam Tào phổ độ quý thân nhân
Địa ngục cơ quan nhặt nhặt tân (1)
Nhiệm nhĩ dương gian đa ám thất
Nan đào pháp nhẫn dạ du tuần.*

Dịch

Ba ngôi cứu chuộc đủ muôn loài
Địa ngục cơ quan đổi mới hoài
Cho dầu gian manh trong xó tối
Tránh sao mắt thánh dõi theo ngươi. (2)

Tế Phật: Dao địa ngục viết sách, làm khổ tâm cả thần lẫn
người là mong độ kẻ mê lầm trên dương thế, nên chẳng
quản công lao, do đó có thể nói là "Vi thiện, tối lạc", làm
việc thiện một cách rất vui vẻ. Các đệ tử đêm nào cũng cố

gắng công phu cho tới canh khuya, khiến Phật ta thật là cảm động. Tam Tào (*Thiên Tào: Trời, Địa Tào: âm phủ, Nhân Tào: các bậc đạo cao đức rộng*) phổ độ, trên độ khí tinh tú sông Ngân, giữa độ muôn vạn chúng sinh cõi thế, dưới độ hồn quỷ địa ngục. Lúc này Trời và người cùng hoang mang, cửa Thánh mở rộng, chánh đạo ban xuống, có duyên gặp đạo tu đạo, vô duyên thấy Phật chê Phật, tự xa lánh thiên đường. Nhìn lại cõi thế gian, chốn chốn thiên đường mọc lên như nấm, đạo khí tỏa khắp mọi nhà. Lúc này văn hóa phục hưng, đạo xưa được kính trọng và thi hành, hiện ra cảnh tượng tốt lành. Hồn quỷ ở dưới địa ngục mong chờ lúc này để được cứu chuộc. Hôm nay đưa Dương Sinh dạo địa ngục thăm qua một lượt, để hiểu rõ sự tình, hầu thuật lại cho người đời rõ. Dương Sinh sửa soạn đạo âm ti.

Dương Sinh: Thưa con đã sẵn sàng.

Tế Phật: Chốn dạo thăm bữa nay là Đệ Nhị Điện, tinh thần con phải hăng hái lên.

Dương Sinh: Thưa vâng, nếu như con thắt thố hoặc sái quầy, xin ân sư cứ trách mắng, đừng quản ngại.

Tế Phật: Không có chi, mau lên đài sen, khởi hành thăm âm phủ..... đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước là đâu? Thấy có người ta đông cứng lại thêm bọn đầu trâu mặt ngựa áp giải các vong hồn đi tới.

Tế Phật: Đây là Đệ Nhị Điện, mìnห đi lẹ tới gặp Sở Giang Vương.

Dương Sinh: Toán người từ đằng trước đi tới, ở giữa có một vị thân thể to lớn, khoẻ mạnh, mìnห bận bộ đồ xưa, giống như lẽ phục ở dương gian người ta thường mặc vào các dịp cúng tế thần linh, hào quang toả lấp lánh, vẻ oai phong lẫm liệt, hai bên có quân tướng hộ giá.

Tế Phật: Đây chính là Sở Giang Vương ở Đệ Nhị Điện, mau tới ra mắt.

Dương Sinh: Xin ra mắt Sở Giang Vương cùng Tiên Quan.

Sở Giang Vương (Minh Vương, Diêm Vương, Vua Âm Phủ): Miễn lễ, mời đứng dậy. Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường quá bộ tới thăm. Bản điện đã sớm nhận được chiếu chỉ của Ngọc Hoàng, nên rõ quý Thánh Hiền Đường vì nhu cầu trước tác Địa Ngục Du Kí cần phải đi thăm mươi điện địa ngục, đồng thời cũng vừa nhận được thư tay của Tế Phật, bảo là hôm nay sẽ tới thăm bản điện, do đó chúng tôi đã tới trước, chờ nghênh tiếp quý vị. Mời hai vị theo tôi vào điện để chúng ta cùng bàn bạc.

Tế Phật: Đa tạ Sở Giang Vương đã tiếp đãi chúng tôi một cách nồng hậu. Dương Sinh, mìnห theo Sở Giang Vương vào trong điện.

Sở Giang Vương: Mời hai vị vào nhà hội nghỉ ngơi một chút. Tướng Quân, mau dâng trà.

Dương Sinh: Đa tạ, đêm nay thày trò chúng tôi tới quấy rầy là vì muốn được giải tỏa những điều thắc mắc, vây kính mong Sở Giang Vương trình bày cho chúng tôi được rõ sự tình của lưỡng điện.

Sở Giang Vương: Quá khách sáo, bản điện sẽ tường trình các sự việc của mười điện địa ngục, sở hình phạt chính thức, phàm những vong hồn từ Đệ Nhất Điện giao tới, công tội đã được xét xử tỉ mỉ. Còn loại tội hồn ác độc, xảo quyết, vì lúc ở thế gian nó đã quá quen thuộc với tánh đó rồi, nên bây giờ âm phủ chỉ tạm sửa trị căn bệnh của nó mà thôi, bởi vốn biết nó chẳng thể giác ngộ. Những tội hồn này lúc tới bản điện, bản điện phải đem sổ lí lịch của âm phủ ra đối chiếu với những tội mà nó đã phạm, nhất nhất đều tỏ tường. Nhân vì tình trạng thế gian đổi khác, nên địa ngục cũng phải đổi mới và tăng thêm nhiều nhà ngục, cho nên nói "Thời thiêng pháp diệc thiêng" (*Đổi thời pháp cũng đổi*). Nhiều hình luật ở cõi âm cũng phải sửa chữa để đáp ứng nhu cầu thời đại mới, hầu sửa trị nổi những kẻ không tuân theo khuôn phép.

Tế Phật: Sự thay đổi của lí số, thành tượng ở Trời, thành hình ở đất, nhân gian cũng theo cảnh vật mà biến đổi. Bóng thiêng đường địa ngục tức khắc hiện hình, nên nhất cử nhất động của người đời, một gốc cây một ngọn cỏ ở thế gian, Trời như tấm gương lớn lập tức phản chiếu ra. Địa ngục lại do gương Trời phản chiếu, một mực trong sáng rõ ràng. Đừng nói là khoa học tiến bộ, quỷ thần có

thể tiêu diệt, thế nhân ý hữu hình muốn thắng vô hình, mới hay rằng vô hình chủ thể của hữu hình. Tiên Phật là chủ động lực trong cõi tối tăm mà người chỉ là bị động ở ngoài cõi sáng sủa.

Dương Sinh: Nguyên lai là như vậy. Thế nhân đều cho địa ngục là cõi ta không thấy được, kì thực lại hiển hiện rõ ràng ngay trước mắt ta thật là kì diệu, quả là đáng sợ. Bỗng dung thân tôi tới được một thế giới mới hoàn toàn khác lạ.

Sở Giang Vương: Ta vì công việc bèle bộn, chẳng tiện giúp đỡ nhiều, nhờ Tướng Quân dẫn Dương Thiện Sinh đi thăm các ngục được chăng?

Tướng Quân: Xin vâng lệnh.

Dương Sinh: Nhưng các vong hồn ở trước điện kia, có kẻ cổ mang gông, tay bị xích, giống như các tội phạm ở dương gian thật đáng thương. Diêm Vương đãng đường xử án, đập bàn la hét, y hệt người nông phu chửi mắng trâu bò.

Tướng Quân: Thời giờ eo hẹp, xin Dương Thiện Sinh chớ có lan man, mau theo tôi rời khỏi điện.

Tế Phật: Đi thôi, đừng ngó nữa.

Dương Sinh: Nơi đây đám đông tụ tập, không một tiếng chim kêu. Họ đang làm chi vậy?

Tướng Quân: Vì hiện thời đúng là lúc Tam Tào Phổ Độ nên Bồ Tát Địa Tạng Vương đều cho thiết lập tại mỗi điện một sở giảng đạo, phàm tội hồn trong ngục còn có thiện căn, trong lúc thụ hình còn tỏ ra tốt lành, đều có thể lần

lượt tới sở giảng đạo, lắng nghe Tiên Phật thuyết pháp, do đó họ mới thận trọng bước đi nhè nhẹ, không dám gây tiếng động. Chắc nhà ngươi cũng thấy họ đang lục tục kéo vào.

Dương Sinh: Thì ra địa ngục cũng độ hồn quỷ mà giảng kinh thuyết pháp. Có thể so sánh với dương gian, khắp nơi thiết lập đèn thánh giáng cơ để phát huy đạo giáo. Kẻ tu đạo tại gia không thiêng, hiện thời Tiên Phật quá từ bi, không quản gian khổ giáng xuống cõi phàm trần, địa ngục để cứu độ chúng sinh tại chốn dương gian và quỷ hồn nơi địa ngục.

Tế Phật: Mình hãy theo chân đám quỷ hồn kia mà tiến vào.

Dương Sinh: Thưa rất phải. Trên cửa lớn có một cái biển, đề "Nhất Điện Giảng Đạo Sở" (*Sở giảng đạo điện số một*). Mỗi quỷ hồn vào cửa tất phải tới một gian phòng nhỏ ở bên cạnh, giống như công xưởng, kêu là "Thủ Vệ Thất" báo cáo, rồi sau mới vào trong điện.

Tướng Quân: Đây là nơi cư trú của Tướng Quân giữ cửa, chuyên phụ trách việc kiểm soát các tội hồn vô ra, nếu như không có giấy chứng nhận được phép tới dự hội của các tiểu ngục đều không được vào cửa. Tôi phải tới trước để báo cáo về việc quý vị tới thăm với mục đích để viết sách. Hai vị chờ tôi một lát tại đây... Tôi đã báo cáo và ghi tên quý vị xong, mời theo tôi vào trong giảng đường, ngồi chiếu trên, đợi Tiên Phật giáng lâm.

Tế Phật: Lúc này xe pháp chở Nam Hải Bồ Tát Quan Thế Âm, Dương Sinh hãy quỳ lạy đón chào.

Dương Sinh: Thưa tuân lệnh... Quan Âm Đại Sĩ, đã lên đài chuẩn bị thuyết pháp. Trong nhà giảng các ghế ngồi cũng cùng một kiểu ghế học trò ở nhà trường thế gian, có khoảng hai ngàn người, tất cả đều lộ vẻ vui mừng. Quan Âm Đại Sĩ ngồi trên tòa sen, toàn thân lụa trắng, cầm cành dương liễu nhúng nước cam lồ trong bình Tịnh Thủy rẩy xuống. Xin hỏi ân sư như vậy có dụng ý gì?

Tế Phật: Mưa pháp nhuần thấm, nước cam lồ rưới khắp, có duyên tự nhiên được độ, biểu thị lòng Trời từ bi, không phân biệt tử sinh lục đạo. Chỉ cần chịu quay đầu, chịu sửa lỗi để tự làm mới mình thì đều được thuyền từ tế độ, đó là đại nguyện của Quan Âm Đại Sĩ. Thôi chớ hỏi nữa, hãy lắng nghe Quan Âm đại sĩ thuyết về pháp "Cứu Khổ Cứu Nạn".

Quan Âm: Bữa nay có Dương Thiện Sinh cùng Phật Sóng Tế Công thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung tham dự buổi hội, ta rất vui mừng. Mong rằng sau khi nghe ta thuyết pháp, trở lại trần gian, Dương Thiện Sinh sẽ tận lực khuyên can giáo hóa người đời. Quý Thánh Hiền Đường vì phổ hóa thế nhân, tất cả đệ tử hiến trọn tâm lực, hi sinh tất cả, tạo được thuyền từ, quảng độ thiên hạ chúng sinh, tinh thần thật đẹp đẽ, tương lai ắt thành quả vị thánh hiền. Mong gắng sức thi hành.

Tế Phật: Dương sinh mau lạy tạ lời khuyên từ ái của Đại sĩ.

Dương Sinh: Cảm tạ những điều Quan Âm Đại Sĩ chỉ giáo, khi trở lại Thánh Hiền Đường con sẽ chuyển lời dạy này đến toàn thể bạn đạo để khỏi phụ lòng trông cậy của Đại Sĩ.

Đại Sĩ: Bây giờ bắt đầu bài thuyết pháp: "Người từ vô thủy tới nay sống sống chết chết, mà hình thể tuy chết, tính linh bất diệt. Hôm nay các người tới âm phủ, vẫn chưa liễu ngộ thân huyễn ảo là giả, tính huệ giác mới là chân. Các mối tình ái khó xả, oán than không dứt, phải liễu ngộ thế giới như mộng ảo, duyên thân thuộc là do nhân quả tựu thành, báo ứng tuần hoàn một cưỡng một thuận, không thể lại si mê chẳng ngộ. Như ý niệm trong đầu không dứt, tính đời trong tâm không diệt, sẽ mãi mãi luân hồi. Nay gặp lúc mạt pháp, lòng người điên đảo, gốc huệ thui chột, hài nhi ra đời thông minh khôn khéo. Nói ra thì sẽ lộ thiên cơ, nhưng lửa đèn trước gió khó giữ cho cháy được lâu. Bởi vậy thói đời ngày một nhiễm, chân bản tính dễ mất. Cho nên dusk thông minh tự ngộ, tuệ quang cũng bị lu mờ, làm thương tổn thiên lí, hành động thất đức, bất nhân cứ tăng thêm mãi. Thế gian nhân vì hỗn loạn, nhân luân đồi bại, các ngươi là những kẻ rơi xuống huyệt sâu, thân thịt đã mất, nghiệp ác đeo theo. Phải hiểu là bóng theo người, chớ nói là không có ánh sáng mà ảnh không hiện. Mỗi nghĩ mỗi nhớ cơ quan tâm thần đều phát sinh ảnh hưởng, nghiệp chướng lập tức buộc thân. Giờ đọa chốn tối tăm, vẫn còn một điểm lương tri chưa đen, phải biết sám hối lỗi

lầm. Nay ta khuyên các người liễu ngộ, cố gắng chịu sự hành hạ của hình phạt để tội ác tiêu tan. Ráng chịu đựng thống khổ, dẹp bỏ lòng oán than, ta sẽ tới cứu độ" Giảng xong.(3)

Tế Phật: Mau tiễn xa giá.

Dương Sinh: Tuân lệnh. Đa tạ lời vàng của Quan Âm Đại sĩ... Toàn thể quỷ hồn đều quỳ lạy xa giá. Nhiều kẻ sau khi nghe xong cảm động, khóc than lê chảy.

Tế Phật: Đại Sĩ thương xót quỷ hồn, ban lời vàng ngọc để khuyên răn, vỗ về, quả đã phát bồ đề tâm, mong thiên hạ chúng sanh hiến thân ngộ đạo. Nếu như còn có kẻ tiếc thân, chẳng sớm tu đạo, khi chết, tới địa ngục chịu khổ nghiệp, rồi sau mới tu luyện lại, hẳn là khó khăn gấp bội. Thời giờ eo hẹp, Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Tướng Quân: Bản điện có điều chi khiêm lẽ, kính xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tha tội.

Dương Sinh: Ở đây, tôi là người phàm, cớ sao lại nói xin "tha tội" thực quá hạ mình. Xin hỏi lại ân sư, các điện ở địa ngục đều thiết lập các nơi giảng đạo? Cuối cùng, tới bao giờ tội hồn mới có thể hết tội mà thành đạo?

Tế Phật: Các sở giảng đạo do các điện thiết lập là cấp thấp nhứt, cốt để khảo nghiệm tâm tính các tội hồn xem sự giác ngộ nồng hay sâu, sau đó còn có sở giảng đạo cấp cao hơn để họ tu luyện lại. Thôi đừng hỏi thêm nữa, thời giờ đã muộn, mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền

Đường, xin đa tạ sự tiếp đai của Tướng Quân... Đã tới
Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn
phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

- (1) Nhật nhật tân là mỗi ngày mỗi tiến hóa.
- (2) Thấy rõ không, mình nói: Ôi cha cha tôi làm ở đây Địa Ngục không biết đâu, ông Diêm Vương không thấy đâu, ông mắc xứ người ta ông không thấy đâu. Tôi làm bậy, làm bậy các bạn không phải đi ăn cắp đồ của người ta là làm bậy. Các bạn giận người ta là bậy rồi, giận một chút xíu là bậy rồi. Tu làm sao cái tâm nhứt trán bất nhiễm. Lúc nào cũng ở trong cái trạng thái của vạn linh, hòa trong trạng thái của vạn linh để mở ta và cứu người. Cái đó là cái cần thiết của mình cái đó là chứng minh sự giải thoát của nội tâm.
- (3) Đó, Quan Thế Âm Đại Sĩ cũng có nói rõ tất cả, những người mà chưa thức, ở thế gian, tu mà không thức thì chết cũng thành ma, mà tu thức thì không có bao giờ đi xuống địa ngục mà ôm lấy cái nghiệp tâm oán trách mà thành ra con quỷ. Cho nên Quan Thế Âm cũng cảnh cáo và cho biết rõ phải tu nó mới có thức, mới biết cái hồn của chúng

ta là bất diệt, còn không tu đến thức thì không bao giờ biết cái hồn của ta bất diệt. Biết cái hồn chúng ta bất diệt thì chúng ta không làm những điều sai quấy để kì tới phải chịu tội. Đó, cho nên khi mà chúng ta hiểu rõ..... ta tu ta hiểu rõ, xuất hồn là có hồn, hồn là bất diệt, mà hồn là gì? Là cấu trúc bởi siêu nhiên là điển thanh chớ không phải trước thì cứ đó hướng thẳng lên thì mới nghe được những lời nói của Đại Sĩ giảng dạy và cho chúng ta thấy rằng, cái nghiệp không có thể nuôi dưỡng trong tâm được. Tánh tình độc ác, sân si tăm tối đó là nghiệp, phải mau mau bỏ.

LỜI GIẢNG CHUNG

Nay có cơ duyên được nghe lại những lời của Đại Sĩ của Quan Thế Âm đều là thông suốt cứu độ tâm linh, không bỏ một ai. Một câu của Ngài là thấu triệt ba cõi. Cho nên chúng ta tu, chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, để chi vậy? Để quán thông ba cõi trong nội tâm nội tạng của chúng ta, trong cơ tạng đó, mới liên hệ với ba cõi Trời Đất được. Khi mà chúng ta thông suốt được rồi, chúng ta đọc bất cứ cuốn kinh nào chúng ta cũng được mở trí, tâm thanh tịnh, càng tu càng Thiền càng được hào quang khai triển trên bộ đầu thì cái tâm thức của các bạn không nuôi dưỡng trong cái tâm bằng thịt nữa không còn nuôi dưỡng trong cái tâm của xác thịt nữa, mà ngay trung tim bộ đầu ở chính giữa này nè, trong hư không nè, mà cảm thức cái đó mới là chơn tâm. Ngồi đây nhưng không phải đây, học đạo

triển miên 24 trên 24. Cho nên người chịu cố gắng tu tối bực đó để tha thứ mà để xây dựng dù quỷ ma đến ám hại chúng ta, chúng ta cũng có thể cảm hóa nó được, dùng lượng từ bi thanh tịnh dày công tu học của chúng ta để cứu độ nó thì chúng ta thấy là tất cả huynh đệ tỉ muội một nhà trong càn khôn vũ trụ không còn có ma quỷ đối với ta nữa, nếu chúng ta có thiện tâm thiện chí tu học. Trở về KHÔNG là trở về PHẬT, mà đạt được cái chơn lí đó, là đều mở cái thức hòa đồng. Cho nên các bạn dày công niệm Phật trong lúc đầu, rồi sau này niệm, thường niệm, vô biệt niệm, đâu có cần phải niệm nữa. Tưởng là phải có, nó nhẹ nhàng tới vậy. Đến lúc các bạn không cần niệm nhưng là niệm, bởi vì cái hào quang nó đã thường phát triển lên và nó càng ngày càng mở rộng chớ nó không còn có sự eo hẹp. Cái tâm của chúng ta thấy cái của Trời Phật không ai lấy được. Không có ai có thể ôm cái của này mà chạy qua khỏi quả địa cầu được. Không có ai ăn cướp được của ta mà ta phải sợ. Chỉ sợ chúng ta mất tâm, mất sự sáng suốt là chúng ta đã bị quỷ vô thường cướp chơn tâm, cho nên tánh tình không điều hòa đối với gia cang bất ổn, tạo tội không hay, tự đùm mình xuống địa ngục mà không biết, xưng danh tu thiếu tu, thế gian hao tổn hàng hà sa số! Các bạn tu rồi các bạn chứng nghiệm những lời của tôi nói có đúng không? Chỉ cần thực hành mới cứu rỗi được mình, mà muôn thực hành nhiều thì phải lấy oán làm ân nhiều, phải cần sự dụng chạm nhiều. Chúng ta vui nhờ đó mới

thấy dũng khí của chúng ta, nếu mà chúng ta thuận buồm xuôi gió làm sao biết Đạo. Tại sao những vị thành đạo là chỉ thành công trong sự nhịn nhục. Cái gì làm cho Ngài nhịn nhục? Phản trắc, sự kích động làm cho Ngài phải nhịn nhục mà để thức tâm tiến hóa và thường độ tha lực, tấn công chúng ta mà chúng ta là Đại Từ Bi thì chúng ta cứu.

Cho nên ông Trời bị chửi nhung mà ông Trời cứu, ông Phật bị chửi mà ông Phật độ, thấy rõ chưa! Chúng ta theo cái gương đó mà đi, theo cái gương đó mà làm người thì các bạn đừng sợ là các bạn không có việc làm, giải được cái nghiệp tâm thì cái thần thức cứu độ của các bạn không ngừng nghỉ làm việc trong ba cõi, lui về thanh tịnh rõ ràng, chứ không phải nói bằng đôi môi lui về thanh tịnh mà không thanh tịnh. Khi mà các bạn nói tôi lui về thanh tịnh các bạn sẽ bị kích động nhiều hơn mà trong lúc kích động mà các bạn không chịu nổi đó, là các bạn bị rớt rồi, thử liền tại chỗ. Có nhiều khi các bạn ngồi thiền đang thấy tôi thanh nhẹ đi lên, thấy sung sướng lắm rồi thì nó làm nặng liền, quý vô thường nó làm một cái là nặng liền. Nội cái dục tính của các bạn động là nó làm nặng liền, thấy rõ chưa. Cái cảnh xuống địa ngục trong nháy mắt chớ không phải chờ quỷ bắt tôi mới xuống địa ngục. Trong nháy mắt là các bạn rơi xuống liền, trong cái giờ ngồi thiền cũng rơi xuống liền nhưng mà hạ từng công tác rõ ràng cho nên phải hiểu cái chỗ đó.

HỒI MƯỜI MỘT

ĐÀO ĐỊA NGỤC BÙN PHÂN NƯỚC TIỀU

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 3 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tĩnh thủ phiên khai bối diệp thư
Tâm vô quản ngại lạc hà nhu
Hồng trần nan nhiễm liên hoa thể
Tiên Phật thiên tòng sanh tử trù.

Dịch

Tay sạch lật tờ lá bối kinh
Tâm không ràng buộc khổ xa mình
Bụi hồng khôn nhuộm ta sen trắng
Nối gót Phật Tiên vượt tử sinh.

Tế Phật: Sinh tử là việc lớn của con người, nên khó tránh nỗi hai chữ tử sinh, bởi vậy Trang Tử nói "Ngã bản bất nguyệt sinh, hốt nhiên sinh ư thế. Ngã bản bất nguyệt tử, hốt nhiên tử kì chí" (Ta vốn chẳng muốn sinh, hốt nhiên sinh ra đời. Ta vốn chẳng muốn chết, hốt nhiên hạn chết tới). Dù biết

con người không làm chủ được sự sống chết tuy nhiên cũng không thể nói con người hết phương cách làm chủ sự sống chết. Chỉ vì người đời không hiểu đạo sống chết, sinh từ đâu tới? Chết đi về đâu? Hắn là hoang mang chẳng rõ, nên mới để cho Diêm Vương cai quản, nên nói: "Diêm Vương chú định tam canh tử, nan lưu hoạt đáo ngũ canh thiên." (*Diêm Vương đã định canh ba chết, khó lòng sống nổi tới canh năm*). Nay gặp kì phổ độ, nếu như người đời thấu hiểu, quay về với lẽ thực, hoặc theo đại đạo, tu tâm dưỡng tánh, tự nhiên siêu sanh khỏi chết, không trở lại luân hồi. Người đời nên quý báu cái thân mình đã được sinh ra, lại được sống ở giữa đất. Giờ này phút này, giác ngộ lo tu kể cũng chưa muộn. Dương Sinh sửa soạn dạo địa ngục.

Dương Sinh: Dạ dạ, ân sư chẳng quản khó nhọc, ân cần tha thiết giáo hóa người đời, hiện tại làm cho người ta rất cảm động.

Tế Phật: Trách nhiệm của ta là do Tiên Phật lấy từ bi độ người, cứu đời làm chức vụ của mình, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã đến điện thứ hai, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Đêm nay sao lại đến chốn này?

Tế Phật: Trước bái kiến Diêm Vương, sau thăm lại các ngục.

Dương Sinh: Diêm Vương đã dời điện, phải tới gấp... Bái kiến Diêm Vương cùng chư vị Tiên Quan.

Diêm Vương: Miễn lẽ, mau đứng lên, mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh vào trong điện nghỉ ngơi.

Tế Phật: Vì thời giờ eo hẹp, tôi thấy không cần thiết, chỉ xin dẫn Dương Thiện Sinh đi thăm ngục hình phạt là đủ rồi.

Diêm Vương: Thôi được. Tướng quân hãy hướng dẫn Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh đi thăm ngục.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh. Mời hai vị theo tôi.

Dương Sinh: Ô, hơi hướm chồn này sao khó ngửi quá, hình như là mùi hôi thối của phân và nước tiểu.

Tướng Quân: Phía trước là "Phản Niệu Nê Địa Ngục" (*Địa ngục bùn phân nước tiểu*) do đó nơi đây hôi thối, xin lượng thứ.

Dương Sinh: Mùi xú uế càng đi tới càng nồng nặc, hô hấp cũng cảm thấy khó khăn, thưa thày con chịu không nổi, con không muốn đi nữa.

Tế Phật: Đừng sợ hãi, ta có bảo vật này, con cầm lấy đi.

Dương Sinh: Thưa vật này là vật gì?

Tế Phật: Cái lồng lọc bụi băm, con hãy đội lên, không khí tự nhiên trong sạch, mùi xú uế nào cũng tan biến.

Dương Sinh: Thực quá hay, chẳng còn ngửi thấy mùi vị gì nữa hết. A, phía trước có treo một tấm bảng gỗ, trên đề Địa Ngục Bùn Phân Nước Tiểu, tiếng than khóc từ phía trong vọng ra. Nhìn vào thấy đầu người nhấp nhô, hai tay quờ quạng, giống như đang bơi lội.

Tướng Quân: Đây chính là Địa Ngục Bùn Phân Nước Tiếu, mau tiến lại gần xem.

Dương Sinh: Được được. Thưa ân sư không ngửi thấy mùi hôi thối hay sao?

Tế Phật: Làm gì có mùi vị, ta đã thành Phật, đồ ô uế này, ta thấy cũng như không thấy, mùi của nó không hề xâm nhập khứu giác ta khác với ngươi là kẻ phàm nhân, hễ thấy thanh sắc là bị xúc cảm và mê hoặc.

Dương Sinh: Cái ao lớn này giống như biển rộng, không thấy bến, thấy bờ. Trong ao có đủ cả già trẻ nam nữ, họ ngụp lặn nổi chìm cùng cứt đái. Mỗi lần há miệng kêu la là lại nuốt thêm phân và nước tiểu. Thực quá dơ dáy! Thầy ơi! Con muối ói!

Tế Phật: Hãy kiên định tâm thần, đừng để mùi ô uế ánh hưởng tới tâm chí.

Dương Sinh: Quả thực tôi không hiểu nổi, xin hỏi Tướng Quân, những kẻ tới đây đã phạm phải tội gì mà bắt họ phải chịu cực hình này?

Tướng Quân: Họ là những gái giang hồ, lúc sống chuyên bán thân lấy tiền, dụ dỗ con gái nhà lành đem bán cho khách phá trinh, cầm đồ cho vay nặng lãi. Ăn nhau người để cho bõ béo. Chân không lấm đất, chỉ dùng miệng lưỡi xảo trá để lường gạt người khác lấy tiền. Kẻ chơi bời dâm dục quá độ, kẻ làm chứng gian, nói trắng ra đen. Kẻ vò kêu người chơi hụi rồi giụt hụi, hùn hạp buôn bán rồi giụt vốn. Kẻ làm quan ăn hối lộ. Kẻ đứng trung gian ăn lời. Kẻ lãnh

xây cất nhà cửa ăn bớt tiền công và vật liệu. Những kẻ lúc sống thân ô uế, nhiễm độc cùng mồm miệng không được thanh sạch, khi chết đều bị đầy xuồng ngục này để họ nếm mùi hôi thối. Những vong hồn ở đây vạn phần thống khổ, thở hít toàn là mùi phân và nước tiểu, mỗi lần mở miệng là có vật ô uế trôi vào, bụng vừa đói vừa khát, muốn ăn không có cái gì ăn. Những kẻ lúc sống ăn toàn đồ dơ bẩn để sống, khi chết xuồng địa ngục lạnh quả báo ứng như vậy thì kể cũng xứng đáng. Do đó, giữa đám bùn phân nước tiểu, họ càng cựa quậy để mong thoát khỏi thì lại càng bị chìm sâu.(1)

Dương Sinh: Thực đáng thương quá, hiện thời dương gian đã sử dụng cầu tiêu máy, làm mất hẳn mùi hôi thối, cùng các chất hóa học làm tiêu các chất độc, nhà giàu còn dùng dầu thơm để diệt mùi hôi. Nhưng họ lại tham lam ăn chặn tiền tài không trong sạch, thân thể coi bè ngoài đẹp đẽ nhưng trong tâm lại nực mùi cứt đáy dơ bẩn, nên bị đầy xuồng ngục này kể cũng hợp lí.

Tế Phật: Dương Sinh nói rất phải, mỗi gia đình người đời sửa soạn giàu đẹp đàng hoàng, mình mặc y phục lộng lẫy. Nhìn bè ngoài thấy sạch sẽ tươm tất, kì thực cái tâm bên trong chứa muôn ngàn mưu kế. Nào như chuyện đầu cơ trữ gian, chẳng hề mưu cầu chính đạo, có thể nói giống hệt mùi vị và hình dáng của phân cùng nước tiểu. Lúc sống tuy nhất thời hưởng thụ, nhưng khi tới địa ngục thì chuyện lại khác xa, bởi vì chỉ được ăn đồ dơ dáy để sống qua ngày.

Tướng Quân: Không thể đồng tình với họ, mấy kẻ đó đều là loại sâu bọ đáng thương, giống như bọ trồ, chuyên ăn đồ dơ bẩn để lớn lên. Khuyên người đời phải quang minh chính đại, không được thấy tiền liền dùng thủ đoạn, mưu gian để hại người. Những kẻ chuyên hành nghề bất lương để kiếm đồng tiền dơ bẩn, chắc chắn sau khi chết sẽ phải tới đây để trả nợ.

Dương Sinh: Không rõ những tội hồn này bao giờ mới hết khổ?

Tướng Quân: Căn cứ theo tội của họ nặng hay nhẹ mà xử, nhưng tối thiểu cũng phải tới lúc da thịt của tội phạm nát nhừ. Tới lúc mãn hạn tù ở đây thì giao qua điện khác để xét xử các tội còn lại.

Dương Sinh: Địa ngục ngày nay thực sự quá.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, bữa nay cuộc hành trình tới đây ta thấy đã đủ. Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Tướng Quân đã chỉ dạy. Cũng nhờ Tướng Quân thay mặt cảm ơn Diêm Vương đã chiêu cỗ.

Dương Sinh: Cái lồng con đang đội thưa có phải lấy xuống không?

Tế Phật: Lên đài sen rồi mới được gỡ nó ra, còn không con sẽ chịu không nổi đâu.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Con có thể lấy nó xuống, bắt đầu trở lại Thánh Hiền Đường. Gió cõi âm lạnh lẽo, uế khí trùng trùng, bụi hồng muôn trượng, chôn vùi biết bao anh hùng hảo hán.

Khuyên người đời mau tu sửa để thoát khỏi cảnh địa ngục ưu sâu... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Cho nên chúng ta thấy những sự gian manh của những người ở thế gian không có thể nào mà tránh khỏi, tránh khỏi pháp luật ở đây nhưng mà phần hồn chúng ta đã bị ô nhiễm rồi. Càng ngày càng nặng thì cái lúc chết thế nào? Lúc chết chúng ta phải ở trong cái giới tầng nặng nề đó, cho nên bắt buộc phải sống ở trong cái hoàn cảnh đó. Vì lấy cái gian xảo mà nuôi thân thì nó có sống quen với bùn dơ rồi thì cái luồng điển nó tới đó nó chạy vô đó mà thôi. Cho nên các bạn tu cái pháp Vô Vi này, mỗi ngày, mỗi ngày, mỗi thanh lọc, mỗi hít thanh khí. Trước kia các bạn hít thanh khí làm Pháp Luân Thường Chuyển nó khó khăn, nhưng mà ngày nay các bạn hít, một cái chuyện ô uế mà đi ngang trước mặt các bạn là các bạn hít vô thấy nó nặng rồi, rút là thấy rồi. Đó càng ngày càng nhẹ, càng nhẹ rồi nó trụ lên trên bộ đầu rồi, chúng ta thấy rằng không có mê, không có chấp, ở đâu cũng vậy. Cho nên rồi đây, rồi các bạn cũng có cơ hội đi xuống thăm những cái ngục này, nếu tu thanh nhẹ các bạn xuống đó... rồi các bạn nghĩ tại sao họ ăn năm này tới năm kia mà họ không chết, cái hồn

vẫn còn, thì mình thử ăn đi, ăn vô rồi cũng không có cái gì, nhưng mình học cái nhịn nhục mà để thức tâm mới có cơ hội giải thoát. Cho nên chúng ta tu, càng ngày càng đụng chạm rồi càng thấy tôi cần thức tâm hơn, tôi cần giải thoát hơn, tôi cảm thấy cái cơ thể tôi nó ô trược, tôi đang sống trong cái bùn nhơ nước tiểu là cái thể xác này. Các bạn ăn qua ba tấc lưỡi là hôi thúi rồi, không có phải trong sạch đâu. Cho nên chúng ta đang sống ở trong đó chớ không phải là không ở đó mà chúng ta sợ. Chúng ta càng làm pháp luân thì càng được thanh lọc, từ cái ô trược nó biến về sự thanh sạch, thì nó biến nước miếng các bạn ngọt. Nước cam lồ nó rưới tươi pháp thủy. Pháp thủy đã chan hòa trong tâm thức các bạn, và trên đầu các bạn lại bừng sáng hào quang trong lúc các bạn nhắm mắt trong thanh tịnh mà kể cả hơi thở các bạn không còn lưu ý nữa thì làm gì mà có mùi hôi, đi tới đó là bắt đầu ngộ Đạo và học Đạo. Lúc đó chúng ta thấy kinh kệ quý báu vô cùng. Bất cứ tôn giáo nào ở thế gian, một cuốn kinh là một sự công phu kì công vô cùng để hướng độ chúng sanh. Chúng sanh bị lầm sai, và nuôi dưỡng cái ô trược quên sự thanh sạch và nuôi dưỡng sự thanh sạch để tiến hóa là vậy.

LỜI GIẢNG CHUNG

Cho nên lấy cái gì để chứng minh sự ô trược, hiện tại chúng ta tu mọi người cố gắng tu, cố làm Pháp Luân Thường Chuyển cảm thấy thanh nhẹ, thích chỗ thanh

sạch, thích nhìn chõ quang đăng, cởi mở, thích nghe những lời nói siêu giác, nhưng mà chúng ta đi làm việc ở thế gian, đương ngồi đương nói chuyện thấy thanh nhẹ, gặp một người nó tới trực diện với mình thấy trước ngực nặng, cái đầu nó rần, mình thấy đối phuong, đối phuong cả một gánh ô trước, nó không khác gì bùn nhơ nước tiểu, tâm nó nghĩ những chuyện phá hoại không lành. Đó, cho nên những người tu Vô Vi lần lần... lần lần nó thanh nhẹ rồi, hiểu được đối phuong, ngồi trực diện với nhau, hiểu rồi, đo được, thấy nó nặng ngực, chúng ta bây giờ làm sao? Chúng ta trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật để độ cho người và gia tăng tầng thanh quang của mình, từ quang của mình hướng độ cho đối phuong, chúng ta cầu cho đối phuong sớm giải thoát cái ách trần trước trong nội tâm.



HỒI MƯỜI HAI

DẠO ĐỊA NGỤC ĐÓI KHÁT

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 9 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Cao ca nhất khúc vọng xuân phong
Nữu bāi yêu chi túc đạp trùng
Thê thái văn minh đa ám lô
U hồn tận đọa vōng la trung.

Dịch

Xuân về ngóng gió miệng ca vang
Uốn éo lưng tay cẳng đạp trùng
Tân tiên thói đời đường tối ám
Hồn đen lọt trúng lưới Trời giăng.

Tế Phạt: Phải bôn ba cực nhọc để viết sách, vì ai khổ sở, vì ai phiền não? Ngã đường trần gian tuy người xe náo nhiệt nhưng đạo đức lại suy vi, phong tục ngày càng sa đọa. Tiếng khóc than của các oan hồn ở cõi âm rung chuyển cả núi non địa ngục. Thánh Hiền Đường phụng mệnh Ngọc Hoàng viết sách Địa Ngục Du Kí. Tả lại những hình phạt

và thảm cảnh ở địa ngục là có ý dùng những cảnh ấy hầu giảng giải về chân lí để mọi người thấy rõ bến mê, cho nên sách này không phải là cuốn tiểu thuyết giải trí. Mong người đời hiểu rõ như vậy. Dương Sinh sửa soạn lên đường đi địa ngục.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời thầy khởi hành.

Tế Phật: Người phàm được ngồi tòa sen là một đặc ân, vậy Dương Sinh phải quý trọng sự ban thưởng này..... Đã tới, mau xuống đài sen. Bữa nay mình thăm ngục đói khát.

Dương Sinh: Nơi đây như đồng hoang, bốn phía đều vắng bóng người, thưa mình đi hướng nào?

Tế Phật: Không xa đây lắm, qua khỏi khúc đường gập ghềnh này là tới Ngục Đói Khát.

Dương Sinh: Đã không có một bóng người thì hồn quỷ đi ngả nào mà vào được trong ngục?

Tế Phật: Con nhìn về hướng bên trái hẳn rõ lí do.

Dương Sinh: A! Quả nhiên thấy một con đường nhỏ ở về phía bên trái, có hai ba quỷ đầu trâu mặt ngựa đang áp giải tội hồn đi.

Tế Phật: Chúng ta qua bên phải để cùng đi với họ.

Ngưu Tướng Quân: Người phàm ở xứ nào tự tiện đến đây?

Tế Phật: Hãy mở mắt nhìn cho kĩ cũng chưa muộn.

Dương Sinh: Vị Tướng Quân đầu trâu này xấu xí coi thật đáng sợ, tay cầm chĩa sắt, lưỡi sắt coi vẻ rất hung bạo. Không hiểu có tính làm dữ với mình không?

Tế Phật: Đừng sợ, ta sẽ nói trắng ra cho hắn rõ.

Ngưu Tướng Quân: Hai vị là ai? Hãy nói mau, nếu không tôi sẽ trói lại, giải giao cho Chúa Công phân xử.

Tế Phật: Tướng Quân, nhà ngươi làm âm binh được bao lâu rồi, tại sao không biết ta?

Ngưu Tướng Quân: Tôi đảm nhiệm chức âm binh chỉ mới ngoài hai tháng, nhất thiết thi hành lệnh trên, phàm những ai không có giấy phép đều bị bắt giữ, đó là trách nhiệm của tôi.

Tế Phật: Tôi là Phật Sống Tế Công, còn vị này là môn sinh của Quan Thánh Đế Quân thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung ở dương gian, phụng chỉ đạo địa ngục viết sách khuyên đời. Bữa nay, muốn tới Ngục Đói Khát nhưng mới đi được đến đây. Tướng Quân phải biết là chúng tôi có Ngọc Chỉ tùy thân, không được ngăn cản, trái lệnh nhà ngươi sẽ lãnh hình phạt.

Ngưu Tướng Quân: Ngọc Chỉ trước mắt, xin cúi lạy nghinh chào. Thì ra người dương thế vốn kêu ngài là vị hòa thượng khùng Tế Công. Tôi cũng rời dương gian cách nay cũng không lâu, chưa từng được diện kiến Đại Phật, xin ngài cùng Thiện Sinh xá tội. Nếu như muốn đến Ngục Đói Khát, vượt qua trái đồi nhỏ kia là tới, tôi xin dẫn hai vị đi.

Tế Phật: Hay quá. Dương Sinh chúng ta hãy theo Tướng Quân đi đến đó.

Dương Sinh: Tốt lắm. Con đường nhỏ này đầy đá vụn,

mặt đường nhiều ổ gà ngập nước, đi thật là khổ cực, gan bàn chân nhức nhối như thể kim đâm. Phía trước có thêm hai vị Tướng Quân khác, họ áp giải một phụ nữ, nhìn cách trang sức có vẻ rất giàu có nhưng chân lại bị xiềng. Bà ta tới đây vì tội gì vậy?

Tế Phật: Những kẻ giàu có ở chốn dương gian hưởng thụ quá nhiều, không tiếc ngũ cốc, mặc sức vứt bỏ thực phẩm, ăn uống quá no nê thừa mứa, do đó bị áp giải tới Ngục Đói Khát này để có dịp cho sống và hiểu cái khổ của sự đói khát.

Dương Sinh: Quả đồi này không cao, cây cối tốt tươi, mọc đầy lau cùng loại cây dây leo, giống hệt đồi ở dương thế, trên đồi chỉ có một con đường nhỏ, vừa đủ ba người đi lọt.

Tế Phật: Qua khỏi đồi này, con nhìn về phía trước sẽ thấy Ngục Đói Khát thiết lập ở dưới chân đồi.

Dương Sinh: Con thấy rồi, vách ngục bốn phía toàn bằng gang cứng, sơn đen, có then gài, đã tới chân đồi rồi.

Ngưu Tướng Quân: Quý vị chờ tại đây một lát, tôi vào báo cáo trước.

Dương Sinh: Bốn chữ Địa Ngục Đói Khát được khắc sâu vào bảng gỗ nhìn không rõ ràng lắm, hai bên có binh tướng canh phòng cẩn mật. Người đàn bà áp giải đi trước đã bị dẫn vào trong ngục.

Tướng Quân: Tôi đã vào trong báo cáo với quan coi ngục, mời hai vị theo tôi.

Ngục Quan: Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng

Dương Thiên Sinh thuộc Thánh Hiền Đường đã hạ mình tới thăm. Chật ra nghinh tiếp, thất lễ quá, xin tha tội.

Tế Phật: Không có chi, chúng tôi tới đây quấy rầy, nhân vì Thánh Hiền Đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, tôi dẫn linh hồn Dương Sinh xuống âm phủ quan sát rõ tình hình, để rồi viết thành tài liệu để khuyến cáo người đời, bữa nay tới đây, mong Ngục Quan chỉ dẫn nhiều cho.

Ngục Quan: Bản ngục là Ngục Đói Khát trực thuộc Đệ Nhị Điện, tôi hướng dẫn Dương Thiên Sinh đi thăm. Mời Tế Phật lưu lại đây uống trà nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Hay, tôi theo Ngục Quan đi... nhà ngục này, mỗi gian lớn bằng ba cái chiếu, những kẻ bị giam giữ trong đó, tuy mình bận quần áo đẹp đẽ, nhưng vẻ mặt tại sao lại vàng vỗm o, miệng không ngót oán than?

Ngục Quan: Những người đó đều là các thương gia ở thế gian, ăn mặc dư thừa, vung tiền như rác, không biết dè sẻn, đối với kẻ nghèo khổ hay ăn xin, không hề có lòng thương xót, sau khi chết đều bị đày xuống ngục này. Tôi kêu một nam tội hồn ra đây để nhà ngươi hỏi han họ.

Dương Sinh: Xin hỏi tiên sinh, cớ sao phải tới đây chịu tội?

Nam Tội Hồn: Tôi lúc sinh tiền mở công xưởng để kinh doanh, và buôn bán phát đạt, kiếm quá nhiều lời. Bởi quan hệ việc buôn bán, hàng ngày phải thù tiếp xã giao, nhà hàng, khách sạn, cao lâu chơi bời, mỗi bữa tiệc xài phí cả chục ngàn đồng cũng không tiếc, nhưng đối với việc phúc

lợi của nhân viên lại khắc nghiệt vô cùng, nên các công nhân thường oán hận. Nếu như có những đoàn thể từ thiện đến nhờ giúp đỡ, tôi đã chỉ cho được khoảng 500 đồng, thực quả thiêu thiện tâm. Như có kẻ ăn xin hoặc bạn bè thân quyền nghèo túng tới mượn tiền, thì sai đầy tớ ra nói dối là đi vắng. Trong nhà thì ăn uống sơn hào, hải vị chẳng hề tiết kiệm, ngoài thì nuôi nhiều tình nhân, xây nhà vàng để chứa người đẹp, mỗi tháng tiêu phí hàng bao chục ngàn đồng. Hai năm trước đây chết vì bệnh áp huyết cao, liền bị án đầy xuống Ngục Đói Khát, tuy mặc đồ âu phục nhưng không có sơn hào hải vị mà ăn, mỗi tuần lễ chỉ được một chén rau, chén cháo thay cơm, ba ngày đã đói lả hôn mê. Âm binh đầu trâu mặt ngựa lấy nước xối cho tỉnh lại, thật là thống khổ vô cùng, bụng đói, ruột quặn từng cơn chịu không nổi, ngài có đồ ăn, xin làm ơn cho tôi một chút ít, tôi đói lắm.(1)

Ngục Quan: Quân súc sanh, mau lại đây, không được làm rộn, mi tự làm tự lãnh, hưởng thụ quá nhiều, không được kêu khóc. Rồi kêu nữ tội ra, mau khai rõ những tội mà ngươi đã phạm ở chốn trần gian cho Dương Thiện Sinh đây nghe.

Nữ Tội Hồn: Khi còn sống tôi là vợ của một người giàu có, nhân chồng tôi mở công xưởng kinh doanh, chuyên xây cất nhà cửa, nên từ nhà nhỏ mà được ở nhà lớn. Vì nhiều tiền nên ngày càng nhiễm thói bất lương, học đánh bài, ngày đêm say mê cờ bạc, quên hết trách nhiệm gia

định. Thường hẹn bạn bè tới vũ trường, hoặc ăn uống thâu đêm, một đời ăn chơi cờ bạc hoang phí, không hề tiết kiệm tiền bạc. Đối với việc cứu tế người nghèo hoặc việc từ thiện thì lơ là, không đếm xỉa đến. Suốt đời hưởng thụ, sau khi chết, vua địa ngục không thương, phán giao tội đến ngục này chịu tội, hiện thời đói khát chịu không nổi.

Dương Sinh: Nữ tội hồn này, nét mặt hiện rõ sự thống khổ, đưa ngón tay vào mồm nhai nhai, y như đói khát quá không chịu nổi.

Ngục Quan: Mau vào trong ngục.

Dương Sinh: Mong Ngục Quan nói rõ, tôi thấy tội hồn trong mấy gian nhà ngục, bất luận nam nữ tuy bận đồ đẹp đẽ, nhưng tại sao họ lại như lũ ăn mày bên đường, rên xiết không ngừng, đầu tóc rối bời, nhai ngón tay cho đỡ đói?

Ngục Quan: Phàm người đời phá hại của Trời, không tiếc ngũ cốc, tiêu xài hoang phí không biết tiết kiệm. Có tiền chỉ lo tiêu pha hưởng thụ cho riêng mình, không bố thí cho người nghèo khổ, hoặc làm việc công ích. Đàn ông có tiền thì bỏ bê vợ con nhà cửa, lập tổ uyên ương ở ngoài sống với vợ bé, tình nhân. Hoặc đàn bà một sớm nổi danh, như ca sĩ hiện nay thì coi chồng mình không ra gì, tự ý li hôn, hưởng thụ danh vọng giả tạo thế này thế kia. Phàm khi giàu có thì thay lòng đổi dạ, sinh ra nhiều hành vi đê tiện. Sau khi chết tất cả đều sa xuống địa ngục này chịu khổ; mong kẻ hưởng sung sướng, phú quý, vinh hoa ở thế gian, nên bớt chút tiền của giúp người, không nên xài phí

cho riêng mình nhiều quá. Nếu không vậy, ăn uống chơi bời thỏa thích, phước hết thì họa đến. Kiếp này hưởng được vinh hoa phú quý là do kiếp trước tu nhân tích đức mà được phước báo. Nếu được phú quý nhưng không dâm dục, lại làm điều thiện để tích đức giúp người giải thoát tai nạn, thường làm chuyện “Cứu nhân độ thế” hoặc in kinh sách khuyên đời, sau khi chết không những nhân gian lưu truyền tiếng tốt, mà hồn còn được lên cõi cực lạc, được người đời nhang khói.

Tế Phật: Thời giờ đã hết. Dương Sinh, ta hãy sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Ngục Quan: Thưa vâng. Nếu như có điều chi thắt thó, xin lượng thứ.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan đã giảng giải rõ ràng rành mạch. Chúng tôi sắp sửa trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Mau lên đài sen.... Đã tới Thánh Hiền đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Cho nên chúng ta thấy rõ cái luật quân bình chưa? Ở thế gian người ta nói rằng tôi không đủ: không đủ sống, không đủ ăn, tôi phải buôn bán cho nhiều, tôi phải kinh doanh cho nhiều, tôi phải lợi lộc cho nhiều, tôi phải ăn gian thiêng hạ cho nhiều để tôi giữ tiền hơn là để tiền trong

tay thiên hạ, nhưng mà không thấy rằng tiền của thiên trả cho địa, của Trời chứ không phải của mình. Tiền bạc của các bạn đang có đây là của ông Trời, một ngày nào bị lấy không còn một xu. Những người đã rời khỏi Việt Nam đã thấy rõ rồi, trước kia tôi có tiền mà bây giờ tiền tôi không có một đồng xu nào hết, bị lấy lại. Cho nên chúng ta không nên bôn ba về tiền bạc mà lâm phải cái tội kêu là tham tiền mà bỏ thiền, bỏ tu rồi đâm ra lanh cái tội ở tương lai, khó gỡ gạc.

LỜI GIẢNG CHUNG

Cho nên ở trong cái xã hội này, chúng ta thấy rất rõ, ăn có một chút mà mua cho thiệt nhiều, rồi phung phí bỏ giỏ rác, rồi biết bao nhiêu người... những cái đồ mà phung phí tại xứ Úc này bây giờ đó có thể cứu biết bao nhiêu gia đình ở trong xứ... cái xứ đói khổ hiện tại. Cho nên ta phải luyện cái tánh không nê học những cái chuyện phung phí của những người chưa hiểu đạo... mà chúng ta hiểu đạo thì thấy cái gì nó vừa cái đó là đủ rồi, không nên tham mà mắc phải tội trạng ở tương lai vì hồn chúng ta bất diệt thế nào chúng ta cũng bị xử! Nếu chúng ta nói chết là hết thì muốn làm gì thì làm! Mà chúng ta thấy rằng chết vẫn còn, nếu chết mà không còn, không có địa ngục để xử tội bất cứ một ai!



HỒI MUỜI BA

ĐÀO CẦU NẠI HÀ THĂM NGỤC VŨ TRÌ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Nại Hà kiều hạ tội hồn đa

Chính lộ phất hành truy vōng la

Hợp lí đương tu bồ đề đạo

Tu thân lập đức hóa can qua.

Dịch

Chân cầu Nại Hà tội hồn đông

Đường thẳng không đi kiếm lưới giăng

Đáng lẽ phải theo lời Phật dạy

Sửa mình nuôi đức hết đao cung.

Tế Phật: Các môn sinh của Thánh Hiền Đường đã nhận ra chân lí mà tu đạo, nên dầu khó nhọc vẫn không nản lòng, tinh thần đó thật đáng mừng. Nay được dịp phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí là do Ngọc Hoàng một lần nữa khẩn thiết ra lệnh dạo địa ngục viết nên cuốn sách muôn đời kỉ

lạ, công khuyên răn giáo hóa đời đời bất tuyệt, do đó ta rất vui mừng hướng dẫn Dương Sinh dạo địa ngục.

Dương Sinh: Đa tạ sự dạy dỗ của ân sư. Toàn thể môn sinh của bản Thánh Hiền Đường đang dâng hiến tất cả tinh thần lẫn vật chất, ra công phục hưng văn hóa đạo đức, in tặng kinh sách dạy điều thiện để phổ biến giáo hóa người đời, cầu nguyện Trời xanh phù hộ để giảm bớt công lao cực khổ của những bạn cùng tu.

Tế Phật: Có lòng tu đạo bao giờ cũng gặp hoàn cảnh khó khăn, ta từ trong cõi tối chuyển hóa thiên cơ, để cho các con được thuận buồm xuôi gió. Bữa nay chuẩn bị dạo địa ngục.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa đây là đâu? Tại sao tiếng khóc than không dứt? Phía trước có một cây cầu, người đi trên cầu đều trượt chân rót xuống, tiếng kêu khóc vang Trời.

Tế Phật: Đây là cầu Nại Hà, người trần phàm tới khi chết phần lớn phải qua cầu này.

Dương Sinh: Cầu này lắc lư không ngót, chẳng khác nào loại cầu treo, trên cầu có khá nhiều quỷ đầu trâu, mặt ngựa áp giải tội hồn đến giữa cầu liền đẩy xuống, thật quá tàn nhẫn.

Tướng Quân Giữ Cầu: Vừa nhận được điện văn của giáo chủ Địa Tạng Vương, được biết Phật Sông Tế Công hướng dẫn Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường Đài

Trung trên dương thế xuồng thăm bản âm ti để viết sách Địa Ngục Du Kí, hầu khuyên răn giáo hóa người đời, xin tha lỗi cho sự đón tiếp chậm trễ.

Tế Phật: Không sao, không sao. Chính chúng tôi mới làm phiền quý vị.

Tướng Quân: Mời hai vị đi theo chúng tôi, chúng tôi sẽ dẫn quý vị lên cầu.

Dương Sinh: Tôi chẳng dám lên, đứng ở đâu cầu nhìn cũng đủ rồi.

Tế Phật: Đừng sợ, hai Tướng Quân trâu ngựa sẽ không đẩy con xuống cầu đâu.

Dương Sinh: Vậy thì được, xin thày nắm tay con cho thật chặt, cái cầu này đong đưa dữ quá, con cứ sợ té xuống.

Tế Phật: Dĩ nhiên thày phải nắm chặt tay con, mau lên cầu.

Dương Sinh: Ái a! Ái a! Dưới cầu toàn là rắn, hàng mây vạn con, gồm đủ loại, có con mang xà lớn bằng cây cột, há miệng lè lưỡi, nhiều người rớt xuống cầu, bị rắn ăn thịt kêu la thảm thiết, hồn vía tôi cũng lên mây, hết dám ngó. Thày ơi! Mình về thôi.

Tướng Quân: Xin Dương Sinh đừng sợ, dưới cầu Nại Hà này là hổ rắn độc. Phàm những ai tâm địa xấu xa, lường gạt tiền bạc và nhan sắc, gây chuyện thị phi, giết chóc, tạo tai họa cho người khác để mua vui. Sau khi chết ruột những kẻ bất nhân đó sẽ hóa thành những con rắn ác độc này. Tôi hồn đi tới cầu Nại Hà tự nhiên tâm hoảng kinh, chân

bủn rủn, bị hai Tướng Quân trâu ngựa đầy xuồng cầu cho những con rắn độc đó ăn thịt. Những kẻ rớt xuồng cầu cố vùng vẫy để tìm đường thoát, nhưng hễ cựa quậy liền bị độc xà nhai ngấu nghiến.

Dương Sinh: Ôi kinh quá, nhìn thấy rắn độc là hết hồn rồi, nếu như kẻ nhát gan, quý đầu trâu mặt ngựa chẳng cần phải đẹp, cứ đi tới giữa cầu tức khắc hôn mê, không còn làm chủ được lục thần, tự động rớt xuồng.

Tế Phật: Chúng ta mau vượt qua cầu này, bữa nay tội hồn quá đông khiến cầu đầy nghẹt, kẻ khóc người la thật là thảm thiết, ai bảo họ lúc sống làm chuyện bất lương ác độc, khiến bảy giờ đi đứng run rẩy, rớt xuồng cầu chịu hình phạt độc xà ăn thịt.

Dương Sinh: Mau đi tới đầu cầu, lòng con quá sợ hãi, thì ra cầu Nại Hà là như vậy. Bên cầu không có lan can để nắm, đi qua tay lạnh chân run, lại nhìn thấy dưới cầu toàn là rắn độc, khiến người ta lạnh hồn, bủn rủn đôi chân.

Tế Phật: Gan mật con quá nhỏ, ta cho con ba viên thuốc định thần, mau uống đi để cho mặt khỏi xanh xao, mồ hôi hết chảy... Mau từ giã Tướng Quân giữ cầu, chúng ta còn phải thăm nơi khác.

Dương Sinh: Đa tạ Tướng Quân giữ cầu đã tận tình hướng dẫn, vì thời giờ có hạn không lưu lại lâu hơn được.

Tướng Quân: Xin tạm biệt.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen, chúng ta đi thăm nơi khác.

Dương sinh: Con đã sẵn sàng, mời thầy lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen. Ngục Vũ Trì trước mặt là ngục mới thiết lập ở cõi âm, thuộc quyền cai quản của Đệ Nhị Điện.

Ngục Quan: Cung kính đón chào Phật Sông Tế Công cùng thánh bút Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường tới thăm. Tôi vừa nhận được chỉ dụ của Chúa Công, báo cho biết hai vị thân hành tới thăm bản ngục để viết sách khuyên đời, mời quý vị vào trong xem xét.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan. Xin hỏi Ngục Quan tại sao trong ngục lại có ánh đèn màu mờ ảo, tiếng chân nhảy, tiếng khóc than thảm thiết?

Tế Phật: Những kẻ bị giam ở đây lúc còn tại thế làm vũ nữ hoặc ham nhảy nhót, vào trong xem rồi biết.

Dương Sinh: Dạ, bên trong đầy cả nam lẫn nữ. Nam thì già trẻ đều có, bận áo phục chỉnh tề, thiếu nữ trẻ trung mặc các thứ hàng lụa mỏng manh, đẹp đẽ. Cũng có đủ các thứ người ngoại quốc, mỗi khi họ bước trên mặt sàn, lập tức kêu la, nhảy cồn không ngừng, trai gái ôm nhau từng đoàn. Xin hỏi Ngục quan đó là hình phạt gì vậy?

Ngục Quan: Phàm tại thế làm vũ nữ không chính đáng, hoặc mượn cớ khiêu vũ để ăn chơi, sau khi chết đều bị giam ở ngục này để họ hưởng thú vui khiêu vũ. Nhưng đến đây thì không được phiêu diêu quên mình, hoặc hưởng trọn thú khoái lạc hương sắc mê hồn nữa đâu. Trong Ngục Vũ Trì (*Ao khiêu vũ*) sàn nhảy được tạo bằng sắt nung đỏ

nên rực sáng hừng hực. Nam nữ một khi đạp lên, tức khắc đau đớn vô cùng, khiến phải nhảy cõn, lúc sống vui với khiêu vũ thì khi chết cũng lại nếm hương vị cũ, khó mà quên được. Gan bàn chân của mỗi kẻ bị phỏng sưng phồng, lở loét.

Dương Sinh: Ngục Quan nói rất hợp lẽ đạo. Lúc sống ham khiêu vũ, khi chết cho họ nhảy đã đời, nhưng mỗi thời đại, trào lưu lại khác nhau, khiêu vũ không phải là hoàn toàn xấu, nó cũng có tác dụng làm cho thân thể cùng tâm hồn khỏe khoắn. Do đó tất cả những kẻ khiêu vũ đều phải tới đây chịu khổ hình thì hóa ra luật pháp ở cõi âm chẳng thiên lệch l้า sao?

Ngục Quan: Tôi đã nói rõ, không phải tất cả những người ưa khiêu vũ đều bị đày ở đây. Kẻ bị phạt ở địa ngục là vì lúc còn sống muôn khiêu vũ để ăn chơi, hẳn là không phải lối khiêu vũ cốt để cho thân thể khỏe mạnh mà là đam mê nữ sắc. Con gái thì ham giao du rộng, đem thân cho người ta ôm áp kiềm tiền một cách vô liêm sỉ. Sau khi khiêu vũ xong còn bằng lòng để cho khách dẫn ra khỏi vũ trường tìm nơi trao ân đổi ái, hoặc là lúc còn sống không vâng lời cha mẹ, đến những khiêu vũ trường sa đọa, vui chơi nhảy nhót, hoang dâm vô độ. Nếu khiêu vũ để cho thân thể khỏe mạnh, tâm thần minh mẫn bản ngục đâu có xử phạt. Kẻ bị phạt giam vào ngục là kẻ dâm ô, làm thương tổn phong hóa, khuyên người đời đem tinh lực, tiền tài dùng

vào việc giải trí lành mạnh, nếu không sau khi chết sẽ bị giải tới "Ao Khiêu Vũ Địa Ngục" chịu cực hình.

Dương Sinh: Nói thế mới hợp lẽ đạo, nếu không thời đại ngày một thay đổi, cứ ưa theo trào lưu mới, nước ta cũng có thuật làm cho thân thể khoẻ mạnh, người ngoại quốc cũng có lối của họ. Kẻ thụ hình tại địa ngục là mượn danh khiêu vũ để làm chuyện bất chính.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã cận, thầy trò mình phải trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan đã chỉ dạy tôi. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Cám ơn Ngục Quan đã chỉ rõ. Con đã sẵn sàng.

Tế Phật: Trở về Thánh Hiền Đường... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Cho nên chúng ta thấy Địa Ngục Du Kí, nhiều người đọc qua nói làm cái gì cũng có tội hết. Đâu có phải có tội! Đàng hoàng hợp tình hợp lý là không có tội mà cái gì mình quá lố ăn chặn thiêng hạ là có tội. Buôn bán cũng có đạo đức của thương trường. Chánh trị cũng có đạo đức của chánh trị. Quân sự cũng có đạo đức của quân sự, nó hướng về con đường chánh nghĩa, chứ chúng ta không biết, rồi

nói: Ôi cha! Tôi đọc cái gì trong này, cái gì cũng sợ hết, tôi đâu có dám đọc. Trong này chỉ rõ, chúng ta đi khiêu vũ cho có sức khoẻ, có thì giờ để làm cho chúng ta được ổn định thần kinh, cũng như những người thợ may ở đây, may một chập rồi tôi đứng, tôi nhảy, tôi múa, tôi hoạt động một chút xíu, cái đó đâu có tội gì đâu! À, rồi nhiều người đọc rồi nói: Chu cha! Nó đứng làm cái điệu giống khiêu vũ đó, rồi xuống địa ngục. Không phải, khiêu vũ cho tôi có sức khoẻ, để tôi tiếp tục làm việc và tôi giúp đời. Cái tinh thần đó đáng ca tụng. Cái tinh thần mà hi sinh để giúp đời và giữ cái cơ thể này là của Thượng Đế ân ban cái tiểu thiên đia này, phải giữ cho nó điều hòa đừng làm cho nó hư, các bạn đi làm việc mà làm quá, làm chết bỏ cái đó là nó hư rồi, mình phá hoại chứ không phải làm việc, đáng lẽ tôi có thể sống mười năm tôi cứu đời mà tôi còn có ba năm đâu có làm gì được. Tôi phải điều hòa, ăn uống, hoạt động phải điều hòa. Chúng ta có giờ tu Thiền, cũng làm Soi Hồn, làm Pháp Luân, làm Thiền Định để cởi mở trong nội tâm, nội tạng. Rồi mỗi ngày chúng ta phải đi làm việc tận tình phục vụ chúng sanh, chứ không phải nói tôi có đồng lương này tôi mới làm. Không! Không nghĩ vẫn đề đó. Chúng ta, người tu vô vi là tận tình phục vụ khi mà tôi hứa làm việc này là tôi phải tận tình phục vụ, đó là hành đạo, không có bị xuống địa ngục. Còn ngược lại mà chúng ta làm ít mà muốn ăn nhiều, cái đó là phải đi làm lại, làm lại là học lại, xuống địa ngục học lại là vậy.

KÌI MUỜI BỐN

ĐẠO ĐỊA NGỤC GIÁ LẠNH

Phật sông Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Hàn phong thích cốt tiêm sơ đông
Lạc thiện do như nhất thạch tùng
Vạn lục sơn di thành tuyết hải
Trúc mai kính ngạo ngật cao phong.

Dịch

Cắt sương gió lạnh lúc sang đông
Vui đạo gan bền tựa đá thông
Non chuyển ngàn xanh thành biển tuyết
Đỉnh cao mai trúc chẳng xiêu lòng.

Tế Phật: Mùa thu qua dần, mùa đông khắc nghiệt đang tới, thời tiết thay đổi lạ kì, chúng sinh đau ốm ngày càng nhiều, là bởi không biết thích ứng với khí hậu. Bữa nay ta đưa Dương Sinh đạo thăm Ngục Giá Lạnh ở cõi âm, cũng gặp cái cảnh gió lạnh thấu xương, không hiểu con có chịu

nổi hay không?

Dương Sinh: Thưa ân sư, con vừa mới bị cảm, bõa nay Trời lại giá buốt, con nghĩ để bõa khác hãy tới Ngục Giá Băng. Bõa nay dạo thăm chốn khác, không rõ ý kiêng của thầy như thế nào?

Tế Phật: Đâu có được, đã thông tri là mình dạo thăm Ngục Giá Băng xong xuôi rồi, nửa chừng chẳng thể thay đổi, như con sợ không chịu nổi lạnh, thầy cho con ba viên thuốc nguồn ấm này, uống mau đi, không được kéo dài thời gian.

Dương Sinh: Cảm ơn thầy đã ban cho con thuốc tiên..... con đã uống xong. A, con cảm thấy khắp mình nóng ran, không còn lạnh nữa.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, xin thầy khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước tại sao không có lấy một bóng người, chỉ thấy một trái núi hoang phủ tuyêt trắng, hình như tuyêt vừa rơi, không thấy cây xanh tốt, chỉ có ít cây khô trụi lá, đây là chốn nào?

Tế Phật: Nơi đây gần Địa Ngục Giá Băng, núi đó vì chịu ảnh hưởng băng lạnh quanh năm có tuyêt, lạnh lẽo lạ thường. Chúng ta không đi đường âm phủ nên không thấy bóng người, với lại mình ngồi đài sen bay trên không nữa. Con theo thầy đi tới sườn núi phía bên trái là mình gặp Địa Ngục Giá Băng.

Dương Sinh: Chốn hoang vu này chẳng có đường sá chi hết, cây cỏ chết rụi vì băng, tất cả đều khô héo, càng đi tới càng cảm thấy giá lạnh, phải chăng vì uống ba viên thuốc tiên hết còn công hiệu?

Tế Phật: Công hiệu của thuốc không hề bị giảm, vì tính dược của thuốc tiên là quan hệ qua lại, đợi một lát sẽ thấy thân thể nóng trở lại, đủ sức chịu đựng nổi ba ngày, con cứ yên tâm, ta không nỡ để con đông lạnh, chết cứng đâu.

Dương Sinh: Phía trước có một dãy phòng, đều làm bằng gỗ, sơn đen, trên nóc đầy hoa tuyết nở. Phía trước dựng hai trụ gỗ, giữa có tấm bảng trên đề "Địa Ngục Giá Băng". Trước ngực có một lối đi hẹp ăn thông với các phòng, tại sao phía trong không có bày biện chi cả?

Tế Phật: Ngục này thiết trí bằng băng lạnh, các tội hồn đều bị ướp lạnh, đông cứng lại, không cách gì trốn thoát nổi, cho nên không cần trang bị chi cả.

Dương Sinh: Trên đường có vài âm binh áp giải chừng mươi người vừa nam vừa nữ, không rõ có phải dẫn tới ngực này chịu tội không?

Tế Phật: Đúng đấy, phía trước Ngục Quan và Tướng Quân đã tới, Dương Sinh sửa soạn vái chào.

Dương sinh: Kính chào Ngục Quan cùng Tướng Quân, chúng tôi phụng chỉ đạo địa ngục, xin các vị chỉ bảo tường tận cho.

Ngục Quan: Miễn lẽ. Chúng tôi vừa nhận được sắc chỉ của Chúa Công Sở Giang Vương, nên đã rõ Tế Phật cùng

Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường trên dương gian sẽ xuống thăm bản ngục cho thấu tỏ sự tình, để viết sách Địa Ngục Du Kí hầu thức tỉnh giáo hóa người đời. Mời hai vị theo chúng tôi vào thăm ngục.

Dương Sinh: Xin đa tạ.....

Tế Phật: Chúng tôi vào thăm天堂 Ngục Giá Băng, chẳng cần vào trong nhà làm chi nữa.

Ngục Quan: Cũng tốt.

Dương Sinh: Ngục Giá Băng ở giữa hai trái núi, phía trong giống như hồ tắm ở dương gian, vì rất nhiều hồ ở xa nên ngó không rõ. Trong hồ có đủ cả gái lẫn trai, mìn chỉ mặc áo lót, phần dưới nhìn không thấy vì bị băng đóng dính cứng, kẻ nào kẻ ấy mặt xanh ngắt, môi đen, tay run rẩy, không kêu khóc nổi nữa, chỉ còn rên rỉ thôi. Trước mặt có hai ông già, nhìn tôi với ánh mắt cầu khẩn thiết tha, hình như muốn nói với tôi điều gì. Thưa thầy, có cách gì cứu họ thoát khỏi cảnh khổ băng lạnh đong cứng không?

Ngục Quan: Để tôi lôi vài tội hồn lên để Dương Sinh muốn hỏi gì thì hỏi.

Dương Sinh: Tốt tốt. Xin hỏi lão tiên bối, ở dưới đó cảm thấy thế nào?

Tội Hồn: Băng trời tuyết đất, chỉ mặc quần áo lót mỏng manh, tôi không còn đủ sức nói nữa. Thân thể đông cứng, sắp hết cầm cự nổi.....

Ngục Quan: Tướng Quân mau đem nước gừng cho nó uống để giúp đỡ nguyên khí.

Tướng Quân: Uống mau đi, rồi cung khai hết các tội lỗi đã làm khi còn sống, để viết vào sách khuyên thiện hào giáo hóa người đời đừng bắt chước làm chuyện bậy giống ngươi, để sau khi chết khỏi rơi xuống địa ngục này.

Tội Hồn: Tôi, lúc còn tại thế rất ưa thích sưu tầm tem thư, tiền xưa, đồ cổ các loại. Lúc 45 tuổi, kết bạn với một người cùng sở thích. Khi rảnh rang chúng tôi uống trà tâm sự, tình nghĩa thật đậm đà. Bỗng một bữa, bạn tôi phải ra nước ngoài, sợ những báu vật tem xưa tiền cũ, đồ cổ cất giấu sẽ bị đánh cắp, bèn nhờ tôi giữ dùm. Tôi vì một phút tham lam, đem tất cả đồ bạn gửi dời đi nơi khác. Khi người ấy trở về hỏi xin lại tôi các món đã gửi, tôi trả lời: "Khó nói quá nửa tháng trước đây đã bị trộm đánh cắp mất rồi, tất cả những báu vật của tôi sưu tầm cũng bị nó lấy luôn không còn một món nào." Người bạn tri kỉ của tôi nghe xong, thốn tim buốt óc, than tiếc không dứt. Đã bị đánh cắp làm sao lấy về được, bèn bỏ luôn. Khi tới 56 tuổi, bị ung thư gan chết, hồn xuống âm phủ, dè đâu cõi âm đã biết rõ tôi dấu các món đồ đó ở nhà riêng. Khi đi qua đài gương soi ác nghiệp, những cảnh đó chiếu rõ lại, kết cục tôi phải cúi đầu nhận tội, bị Sở Giang Vương ở Đệ Nhị Điện phán đày 5 năm ở Ngục Giá Băng, hàng ngày chịu cảnh băng đóng cứng, thân lạnh thịt đông, đau đớn muôn phần, hối hận không còn kịp nữa. Xin người nói với Ngục Quan tha tội cho tôi để tôi sớm thoát khỏi cảnh khổ đau này, có được không?

Dương Sinh: Xin Ngục Quan giảm bớt tội một hai phần có được không?

Ngục Quan: Đây là luật Âm Phủ xử phạt, nếu không có lệnh của Minh Vương, tôi không dám sửa đổi. Bây giờ tôi có thể cho uống thêm chút nước gừng cũng kể như là ưu đãi lão rồi, không được cầu cạnh thêm gì nữa. Có thể hỏi thêm bà lão kia xem vì cớ gì mà bị đày xuống địa ngục này.

Dương Sinh: Bà lão này bị đông lạnh chịu không nổi, ngã lăn ra đất, hỏi làm sao bà ta trả lời được? Tướng quân cho bà ta uống chút nước gừng giải lạnh để hồi tỉnh lại.

Tướng Quân: Được, uống mau đi, để còn trả lời những câu hỏi của Thiện Sinh, trái lệnh sẽ bị xử tội nặng thêm.

Tội Hồn: Ôi! Tôi đau khổ quá rồi, cái lạnh giá băng giống hệt cái lạnh của nhà xác chuyên ướp tử thi ở dương gian. Người thấy tôi toàn thân xanh mét, thê thảm không còn chút máu. Lúc sống tôi là tú bà, chuyên nuôi em út, ẩn náu nơi nhà nhỏ, phòng dơ, chứa trên mười thiếu nữ, trong số đó có gái giang hồ, gái nhà lành, gái trốn học. Hàng ngày tôi bắt họ phải tiếp khách, nếu không phục tòng thì bị bắt giam, hoặc bị các tay du côn chuyên bắt mồi trùng trị. Trong số đó rất nhiều thiếu nữ được người nhà hoặc khách chơi chuộc ra, cứu thoát khỏi biển khổ, phục hồi lại sự tự do cho tấm thân, tôi bèn lớn miệng đòi một số tiền to, có kẻ không đủ tiền chuộc thân suốt đời chôn vùi tuổi thanh xuân trong động buôn hương bán phấn. Lúc tôi 51 tuổi, vì hút xách rượu chè vô độ cho nên bị xuất huyết mà chết.

Sau khi chết mới được rõ là đã bị Minh Vương giảm thọ mươi năm. Vì nghiệp ác quá sâu trước bị đày ở Ngục Bùn Phân Nước Tiểu, chịu khổ 5 năm. Sau khi mãn hạn bị chuyển qua đây tiếp tại Ngục Giá Băng 31 năm. Mãn hạn kì này chưa rõ sẽ còn bị tái giam ở những ngục nào? Từ khi chết tới nay, nào như chịu khổ vì bùn phân nước tiểu, băng giá lạnh buốt, hiện tại thì thê thảm, tương lai khổ còn nhiều, chỉ biết oán hận chính mình đã tạo quả báo quá nhiều.

Ngục Quan: Còn tội hồn sau chót này, mau đem chuyện đã làm ở cõi thế khai hết ra. Tướng quân lấy nước gừng đổ cho nó phục hồi nguyên khí để nó nói cho trôi chảy.

Tướng Quân: Tuân lệnh.... thưa đã giải hàn cho nó xong.

Dương Sinh: Xin hỏi tiểu thư, vì cớ gì cô phải tới Ngục Giá Băng?

Tội Hồn: Nói ra càng thêm xấu hổ, lúc 18 tuổi tôi theo một đoàn ca vũ, cùng các đoàn viên đi biểu diễn các nơi, thường là biểu diễn thoát y để câu khán giả. Về sau vì làm ăn không khá, đoàn giải tán, bèn đổi nghề "gái đi khách" thường được kêu đi khách, hoặc biểu diễn thoát y cho khách coi, do đó làm quen với một thương gia giàu có, mướn nhà ở riêng làm vợ bé. Năm 36 tuổi vì hai người không hợp ý nên chia li, có lần vì quẩn trí uống độc dược tự tử. Khi chết bị giam tại thành Chết Oan 5 năm, sau đó bị đày tiếp tại Ngục Giá Băng, đến nay đã 3 năm, còn 20 năm nữa mới mãn hạn. Hiện thời đau khổ quá mức, hàng

ngày bị băng đóng, tay chân buốt cứng, khí lạnh thấu tim, hối hận không còn kịp nữa. Khuyên nữ phái ở thế gian, ngàn lần chớ nên đi theo con đường không chính trực của tôi.

Ngục Quan: Tôi hồn này, lúc sống không hành nghề lương thiện, chuyên vũ khóa thân, biểu diễn các màn dâm đãng, phá hoại các phong tục tốt lành, lúc sống đã không chịu mặc quần áo tươm tất, sau khi chết đã bị xử đày ở Ngục Giá Băng, khiến nàng cố tìm quần áo để che cho bớt lạnh nhưng chẳng được. Có tội thì chịu báo ứng, tôi hồn này còn nhiều tội khác, sau khi mãn hạn ở đây, sẽ còn giải giao qua điện khác. Mong phụ nữ trên thế gian coi đó làm gương. Tướng Quân! Mau áp giải ba tội hồn này trở lại ngục.

Dương Sinh: Địa ngục này sương trắng bốc lên như khói tỏa, thấy hiu hiu lạnh.

Tế Phật: Đó là khói lạnh, khí lạnh tỏa ra đó.

Ngục Quan: Phàm kẻ nào ở đời nhận tiền bạc, đồ vật của kẻ khác gởi mà lấy lén, chiếm làm của riêng. Mở nhà chứa điểm, không cho gái giang hồ hoàn lương. Lãng phí xa hoa quá mức, coi thường đồ nội hóa, mặc toàn tơ lụa nhập cảng để chứng tỏ mình giàu. Không biết dùng số tiền mua quần áo đó để giúp đỡ dân nghèo khỏi rét. Đàn bà thích mặc đồ hở hang, dùng toàn quần áo hở lưng, hở bụng, hở đùi cố ý phô trương thân xác để mê hoặc người ta. Các loại người không sợ lạnh giá, những kẻ tham cầu trang sức,

sau khi chết tất cả đều bị xử phạt, đày ở Ngục Giá Băng để được hưởng cái thú vị của sự mát mẻ.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã cận, chúng tôi sắp trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã chỉ giáo. Mong sớm được gặp lại.

Ngục Quan: Xin tiên chào.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa thày con đã sẵn sàng, mình có thể trở về Thánh Hiền Đường...

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Đọc đến đây chúng ta thấy rõ rồi. Vạn sự do chúng sanh sanh ra thì phải gánh. Ngày hôm nay chúng ta tu để chi? Để minh cảm lục căn lục trần để làm Pháp Luân Thường Chuyển, để thấu triệt cái nguyên lí của ngũ tạng của chúng ta, vì ngũ tạng nó là đại diện Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Nó có ngũ sắc ở trong đó, nó biến thể ra, nó tạo thành cái tánh: tánh sân si, tánh buồn tủi, đủ loại tánh; mà nếu chúng ta không dùng những nguyên khí của Trời Phật mà để làm điều hòa cái nội tạng chúng ta thì không bao giờ mong sửa tâm, sửa tánh. Miệng nói tu không hành nội tạng là thiếu

tu. Cho nên các bạn đã có một cơ hội rất tốt là trong thực hành. Bất cứ giá nào nói là người kia hành giỏi hơn tôi có thể ngồi ba tiếng đồng hồ, bốn tiếng đồng hồ, làm Pháp Luân nhiều ít, nhưng mà tôi cố gắng làm, nay tôi mở một chút, mai tôi mở một chút. Tôi càng ngày tôi càng thấy cái tánh sân si tăm tối của tôi, chứ đừng thấy cái tánh tốt. Thấy cái tánh xấu, rồi tự mình phải chỉ mặt mình xấu, sửa thì luôn luôn các bạn tiến mà tiến tới vô cùng, không có bị thất bại. Bạn làm sao tìm được cái tánh xấu của bạn là quý lắm rồi. Địa ngục khởi chứa nhiều người ở tương lai. Địa ngục không có cần chứa các bạn nữa, vì các bạn ăn năn rồi, phải tìm ra cái tánh xấu của chính mình. Cái tánh hư tật xấu của mình, mình phải hi sinh nó đi, không có nuôi dưỡng nó nữa, thì tương lai không bị nữa. Cho nên cái phương pháp của chúng ta đã ngừa mà phải hành, đừng nói tôi tu tôi ngừa được. Không, tôi không hành làm sao tôi ngừa được. Tôi phải hành, vì tôi học một khóa làm người ở thế gian này. Sanh lão bệnh tử, sanh trụ hoại diệt mà tôi không biết nội tâm nội tạng của tôi. Tôi ôm cái xác này mà tôi không hiểu cái nguyên lí của cái xác này. Cho nên các bạn đã học cái khóa A Di Đà, đã phân tách nội tâm, nội tạng của các bạn, vi diệu vô cùng, chứ không phải tâm thường. Trong đó nó có lục căn lục trần, có vạn linh cộng tác với bạn, mà cái sự trách nhiệm là sự sáng suốt của bạn là phần hồn. Cái phần hồn của bạn là quan trọng. Cho nên mang tội là phần hồn mang tội. Cơ thể các bạn động

loạn cũng là phần hồn mang tội. Chúng ta tu để điều hòa cơ thể, sửa tâm sửa tánh đạt tới minh tâm kiến tánh là thấy sự sai lầm của chúng ta là chúng ta không còn tái phạm nữa và chúng ta cố gắng đi nữa... đi nữa... tiến nữa... học nữa để thấy cái siêu văn minh ở bên trên không ngừng nghỉ phát triển. Chúng ta thấy vật chất ở thế gian đã phát triển chưa? Miếng cây biến thành vật đồ để trang trí trong nhà, rồi cái tâm của chúng ta cũng phải thay đổi chớ! Phải tiến chớ! Cái đạo tu học của chúng ta cũng phải tiến đúng theo thời đại cho nên các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển là hít cái thanh khí vô: Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, nay một chút, mai một chút, nó càng ngày càng dài, nó càng dài thì càng định, càng định thì càng xuất. Các bạn không còn bị kẹt ở trong cái ô nhục nữa mà đi trình diện với địa ngục. Các bạn tiến về thanh giới đúng theo trong kinh kệ đã chỉ rõ đường lối cho các bạn tu. Làm cái gì trở về thanh tịnh? Giải nghiệp tâm mới về thanh tịnh, mà các bạn không dùng nguyên ý của Trời Đất để giải tỏa cái sự ôtrược trong cái nội tâm, nội tạng, trung tâm của ngũ tạng của các bạn thì làm sao mà các bạn trở về thanh được mà nói tôi giải nghiệp tâm, là phải hành, phải làm chúng ta mới giải được, nếu không làm không giải. Không có ông thần ông thánh nào mà xuống giải nghiệp cho các bạn được hết, các bạn làm là tạo nghiệp. Hung hăng, giận hờn là tạo nghiệp. Böyle giờ tôi giải tỏa không hung hăng, không giận hờn là tôi đã giải nghiệp. Tôi thực hiện cái gì? Tôi ôm

cái nghiệp gì? Tôi ôm cái nghiệp thanh của Trời Phật, cái nghiệp thương yêu và tha thứ. Cái đó là khí giới trưởng cữu từ bi bác ái, chứ không bị kẹt nữa, thấy không? Các bạn đã làm mẹ làm cha, có người mẹ nào mà không thương con. Người mẹ nào mà không tha thứ con, rày vậy nhưng mà tha thứ và thương yêu vô cùng. Trong thâm tâm của người là cái quyền năng tối hậu của người mà ngày nay chúng ta tu làm Pháp Luân Thường Chuyển để đào sâu cái quyền năng tối hậu của chúng ta là chúng ta trở về với cái chơn thật hào quang sẵn có của chính mình. Khi mà bộ đầu của các bạn bừng sáng rồi, không lí các bạn đứng ra gây lộn với một người thường sao! Không, các bạn biết thương yêu, các bạn đã khổ nhiều, các bạn mới có cái hào quang sáng suốt đó. Khổ nhiều các bạn mới thấy sự thanh tịnh trong nội tâm về với chính bạn, thì các bạn phải nuôi dưỡng cái sự nhạy nhục đó. Các bạn nhìn tôi mẹ hiền của các bạn, mẹ tôi nhạy nhục biết là bao nhiêu để đón tôi lâm trần. Tôi nằm gần bên người mẹ yêu quý, mà mẹ tôi nhạy nhục hết sức mới nuôi tôi đến ngày nay tôi khôn lớn, chứ đâu có phải dễ mà tôi khôn lớn được đâu! Mẹ tôi hết sức nhạy nhục, mẹ tôi đã học nhạy nhục. Ngài là đức nhạy nhục trong gai cang của tôi, tôi mới có sự an toàn ở ngày hôm nay. Rồi chúng ta ngồi nói Trời Phật nhạy nhục biết bao nhiêu để cho chúng ta học và khám phá ra những cái triết lí siêu việt như bây giờ: chúng ta đang nghe Địa Ngục Du Kí và thực hành để tìm hiểu sự sai lầm của chính mình.

Có phải cái nhịn nhục của Trời Phật đã cho chúng ta có cơ hội ăn năn trở về với chính mình, nhiên hậu mới dâng cái hoa sen tốt đẹp cho Ngài là tâm thanh tịnh của chúng ta. Các bạn tu đây là trở về với tâm thanh tịnh, trước kia các bạn ngồi 5 phút, rồi sau 10 phút, 20 phút, rồi có khi các bạn ngồi tới một tiếng, hai tiếng, ba tiếng và đạt tới thanh tịnh của hạ giới, nó mới ngồi yên. Còn hạ giới mà động loạn, ngồi chừng năm phút là đứng dậy rồi. À! Cho nên, hạ giới, nhiều người tu, tuổi trẻ bị thử thách, định ngồi một tiếng cho nó nhẹ nhưng mà nó kéo xuống đòi hỏi sự dâm dục. Để phân minh hạ giới là cái gì? Và thương giới là cái gì? Cho nên, có cái phương pháp để cho các bạn trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà nhớ tưởng lên trên bộ đầu là trung tâm, chơn tâm, còn cái tim bằng xương bằng thịt này là phàm tâm. Cho nên đức Phật Thích Ca đã thành công khi hào quang bộc khởi trên đầu Ngài, lúc đó không còn sự lo âu nữa. Ngài tu ở giữa rừng động loạn thú dữ không! Tất cả là trực có thể xâm chiếm Ngài bất cứ lúc nào mà kể cả sự ăn uống cũng không có nữa! Biết bao nhiêu sự tủi nhục, nhịn nhục vô cùng mới đắc đạo. Ngày hôm nay chúng ta có sự văn minh hỗ trợ đầy đủ hết, có băng từ để thu những cái âm thính mà nhắc nhớ chúng ta. Nay chúng ta tu một chút, mai chúng ta tu một chút, rồi chúng ta lần lần cũng đi tới con đường ngộ Ngài. Sự mong muốn của bè trên luôn luôn hướng độ chúng ta và chỉ chờ chúng ta hành mà thôi. Một ngày tới tối chúng ta hít thanh khí điển

của Trời Phật chớ đâu có phải là cái chuyện tầm thường đâu? Không có thanh khí điển lấy gì sống mà thanh khí điển đó nó siêu diệu vô cùng. Các bạn hít chừng nào có chừng nấy mà càng hít càng thanh tịnh, càng hít càng minh sự sai lầm của mình là có phải là ánh sáng đi vào nội tâm không? Càng tu, càng thấy sự sai lầm của mình có phải chúng ta đã đem cái lửa thiêng vào đốt sự trần trước và tạo cái hương đăng trong nội thức của chúng ta không? Càng tu, các bạn xem kinh các bạn thấy họ đã đi xa rồi, chúng ta mới đi chập chững thôi. Thực hành để đi tới, rồi chúng ta trước tác những cái lời mà chúng ta gặt hái đó để cho hậu thế noi theo và họ được cứu rỗi trong thực hành chứ không còn sự cầu xin nhờ đỡ rồi tự mình phỉnh phờ mình, và phản bội lấy mình nữa. Cho nên tôi mong rằng các bạn đã thực hành một đoạn đường nên cố gắng thực hành nữa. Đây là những tài liệu quý báu để cho chúng ta thấy ý thức là phải sửa mình mới không có tội, sửa mình mới sáng suốt, sửa mình mới thanh tịnh.



HỒI MƯỜI LẦM

ĐÀO ĐỆ TAM ĐIỆN GẶP TỔNG ĐẾ VƯƠNG

Phật sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

*Huy loan xiển giáo trú thư mang
Thực phỏng u minh tả cầm chuông
Địa ngục môn khai nghinh đạo khách
Tu chân hà tất úy Diêm Vương.*

Dịch

Phát huy đạo giáo sách ra công
Hỏi chốn u minh viết tỏ tường
Mở cửa âm ti mời khách đạo
Thực tu hà tất sợ Diêm Vương.

Tế Phật: Bữa nay đạo chơi âm phủ tới Đệ Tam Điện, mười ngục của các điện chỉ cần thăm những ngục tiêu biểu chính cũng đủ. Nếu không vậy, đi hết mươi cửa ngục sẽ mất mấy năm. Vì quyền Địa Ngục Du Kí phải xuất bản sớm để hóa

độ chúng sinh cho nên chỉ viết các phần quan trọng.
Dương Sinh chuẩn bị dạo địa ngục, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, thưa con đã sẵn sàng, mời thầy lên đường....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước có một tấm bảng hiệu treo trên lầu, y hệt các bảng quảng cáo trước lan can các cửa tiệm chốn dương gian, trên dán miếng giấy đỏ, có nhiều quan quân âm phủ bu quanh đọc, mình cùng đi tới coi thử xem viết gì?

Tế Phật: Ta đã biết rồi, còn con muốn rõ hãy đi tới coi đi.

Dương Sinh: Tại sao quan quân âm phủ thầy mình tới họ đều lộ vẻ sợ hãi, tránh xa?

Tế Phật: Vì họ biết con là người phàm, đích thân mang ngọc chỉ, nên tránh xa không dám đụng chạm, con thấy giấy đỏ trên lan can viết gì?

Dương Sinh: À thì ra là ngọc chiếu của Thượng Đế nói rằng:

"U Minh Giáo Chủ thừa ủy nhiệm Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn ra lệnh: Trẫm ngự ở điện Linh Tiêu, cai quản 3.000 thế giới, nắm quyền sinh sát ở chín cõi u linh, sáu đường luân hồi. Nhớ lại từ khi nguyên linh giáng thế đến nay, thời đại thượng cổ, lòng người hồn nhiên tính Trời thuần hậu chân thật, cho nên được sinh làm người, sau khi chết về Trời, vốn không thiết lập địa ngục. Đến thời trung cổ lòng người dần dần ác độc, tính Trời ngày càng nhiễm bụi

trần, luân thường đảo lộn, các thú ăn chơi được bày ra, do đó mà tự tạo địa ngục. Trừ những người giữ trung, hiếu, tiết, nghĩa cùng tu nhân tích đức luyện đạo ra, tất cả đều đắm chìm trong sáu cõi luân hồi là Trời, người, atula, súc sinh, ngạ quỷ và địa ngục. Nay gặp buổi thế gian tồi tệ, lòng người quá nhiều tham dục, ham làm những điều quá tàn ác, các thói gian manh, dâm đãng, phạm pháp gia tăng. Chính khí nguyên linh của Trời Đất phú cho đã sa đoạ, tự lãnh lấy tai họa, cho nên hoạn nạn không dứt. Trời vốn hiếu sinh, không nỡ để cho chúng sinh chìm đắm hết, cho nên phổ giáng chân đạo để dẹp tai ương, cứu giúp người lương thiện. Nay có Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trực thuộc sự cai quản của Châu Nam Thiên, Nam Thiểm Bộ nhận lãnh sắc chỉ phát huy đạo giáo, trên kế tục, nhân nghĩa của Khổng Mạnh dưới thừa tiếp đạo Phật chân tông, chấn hưng đạo đức văn hóa, phổ độ thiên hạ chúng sinh, sự nghiệp huy hoàng. Trẫm muôn cho người đời biết cảnh địa ngục ở âm phủ nên ra lệnh cho Thánh Hiền Đường viết cuốn sách quý Địa Ngục Du Kí, sai Phật Sống Tế Công dẫn thánh bút Dương Thiện Sinh dạo thăm mười điện, đem những hình phạt mắt thấy tai nghe ở các ngục âm ti tiết lộ cho người đời rõ. Cùng lúc dạo chơi âm phủ, khai thị chân lí, phá trừ mê hoặc của chúng sinh. Trong thời gian viết sách, nếu như Phật Sống Tế Công dẫn Dương Thiện Sinh tới, quan quân các điện phải nghinh

tiếp, hỗ trợ công việc viết sách để cuốn sách quý này sớm hoàn tất.

Ngày ngọc chỉ đến, các đạo phải tuân theo, nếu như vi phạm, sẽ bị nghiêm phạt chẳng tha. Nay ra lệnh.

Ngày 15 tháng 8 năm Bính Thìn."

Dương Sinh: À thì ra là sắc chỉ của Ngọc Hoàng ra lệnh cho các ngục ở âm ti.

Tế Phật: Đúng đấy, muốn viết nên Địa Ngục Du Kí, ngoài việc giáng chỉ cho dương gian, còn phải thông báo cho cõi âm. Mau tới trước Đệ Tam Điện bái kiến Tống Đế Vương.

Dương Sinh: Thưa Đệ Tam Điện còn cách đây bao xa? Trên đường chỉ thấy các vong hồn cùng âm binh lui tới, không thấy điện phủ.

Tế Phật: Chẳng còn bao xa nữa sẽ tới, tiết kiệm thời gian, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Dạ phải, xin thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen, phía trước là Đệ Tam Điện, mau tới vái lạy Minh Vương. Tống Đế Vương cùng các quan văn võ đều ra khỏi điện nghinh tiếp chúng ta.

Dương Sinh: Đúng đúng. Xin ra mắt Tống Đế Vương cùng chư vị Tiên Quan. Hôm nay chúng tôi phụng chỉ đạo thăm âm phủ để viết sách, kính xin chỉ giáo tƣờng tận cho.

Tống Đế Vương: Mời Dương Thiện Sinh đứng dậy, xin chờ quá lể độ, sớm được rõ quý Thánh Hiền Đường ra sức hoằng dương Thánh giáo, khuyển hóa được nhiều kẻ ác cải tà quy chính, cùng hướng dẫn được nhiều người tu đạo đạt thành chánh quả, từ lâu ngưỡng vọng. Mời hai vị vào trong điện nghỉ ngơi rồi đàm đạo.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương khen ngợi, nhưng xấu hổ không dám nhận, tệ Đường từ Khổng Thánh Đường ra lãnh đạo tới giờ, toàn thể các môn sinh đều đồng tâm hiệp lực, thay Trời giáo hóa, chỉ gắng làm hết thiên chức mà thôi, đâu dám nhận là đức lớn.

Tế Phật: Chớ quá khách sáo, chúng ta vào trong điện nghỉ ngơi.

Minh Vương: Mời hai vị ngồi, bàn ghế bằng gỗ thô sơ, không thể so sánh với sa lông êm ái trên dương gian. Tướng quân mau đem trà mời hai vị.

Dương Sinh: Đa tạ. Gian phòng khách này trưng bày nhiều đồ cổ rất thanh tịnh, trên tường treo đầy tranh thủy mặc, có rất nhiều sách đạo.

Minh Vương: Đúng vậy, các quan viên của bản điện khi rảnh rang thường đến đây đàm đạo, bàn bạc suốt ngày. Các quan viên ở âm phủ là những người lúc tại thế chịu tu hành có đạo đức mới được đề cử, cho nên được ở vào hoàn cảnh như ý muốn, bởi vậy không phải cứ xuống địa ngục là khổ hết. Địa ngục như nhà tù ở dương gian, chỉ những kẻ phạm tội mới phải chịu khổ sở. Các kẻ tả hữu giúp đỡ tôi ở

đây giống hệt các quan viên coi nhà giam ở trên dương thế, họ làm việc tự do. Cho nên những kẻ lòng không độc ác, lúc tại thế thường làm việc thiện, hồn đến cõi âm, chúng tôi đều lấy lẽ mà đối xử. Điều này tôi rất mong thế gian tỏ tường. Nếu như lúc sống hành động gian manh, không theo chính đạo sau khi chết ắt xuống địa ngục, tay bị xiềng xích, cổ bị kèm gông, roi da đánh dập, chẳng được hưởng cảnh thanh nhàn như ở đây.

Tế Phật: Bữa nay đã hết giờ rồi, Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, đa tạ Minh Vương đã chỉ giáo, ngày khác có duyên hẵn còn gặp lại.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương cùng Tướng Quân đã hậu đãi, vì thời giờ eo hẹp chúng tôi phải về, xin từ giã quý vị.

Minh Vương: Miễn lẽ. Kính tiễn hai vị, mong bữa khác gặp lại.

Tế Phật: Mau rời điện, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thật là gấp gấp gáp, thực tại thời gian quá ngắn.

Tế Phật: Thôi chớ nhiều lời, chúng ta lên đường trở lại Thánh Hiền Đường.... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI MƯỜI SÁU

DÀO ĐỊA NGỤC MÓC MẮT

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

*Hoàng tuyển lộ thương bức nhân hàn
Thảm khiếu ai thanh cảm tị toan
Nhứt niệm chi sai di cổ hận
Dương gian thích thích tổng nan man.*

Dịch

Suối vàng đường sá lạnh run người
Tiếng khóc bi thương dạ ngậm ngùi
Một ý sai lầm ngàn thuở hận
Dương gian thận trọng chớ sai lời

Tế Phật: Mùa đông lại tới, tiết Trời hết sức lạnh lẽo, nhưng các môn đồ của Thánh Hiền Đường lòng vẫn âm áp không cảm thấy lạnh chút nào, thật khiến ta cảm động vô cùng. Nếu như sách Địa Ngục Du Kí sau khi viết xong, lưu

truyền muôn thuở, môn sinh cứ nối tiếp không dứt. Dương Sinh, bữa nay sửa soạn dạo âm ti.

Dương Sinh: Đêm nay khí Trời giá băng lạnh lẽo, đường âm phủ càng ảm đạm thê lương, xin ân sư ban cho con một viên thuốc tiên để trợ giúp nguyên khí, không rõ cao ý của thầy thế nào?

Tế Phật: Được, ta lại cho con ba viên thuốc Ôn Nguyên, mau uống đi để trợ giúp dương khí, ích lợi cho việc dạo âm ti.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư... con đã uống xong, cảm thấy toàn thân ấm áp. Con đã lên đài sen, mời thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa đây là đâu? Lại có mấy vị tướng quân vận đồ như người thường đã tới thăm đá phía trước.

Tế Phật: Trên thăm đá này là Tam Điện, khu cai quản của Minh Vương, phía trên là một dãy tù ngục bất tận. Mau tiến tới trước đón chào Tướng Quân.

Dương Sinh: Xin ra mắt chư vị Tướng Quân, thầy trò chúng tôi phụng chỉ viết sách, hôm nay đi tới đây, xin Tiên Quan chỉ giáo tường tận cho.

Tướng Quân: Miễn lễ, xin mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh vào trong nhà nghỉ ngơi. Sảnh đường này là nơi quản lí tất cả các ngục thuộc Đệ Tam Điện, phía sau sảnh đường là các nhà ngục.

Tế Phật: Vì thời giờ có hạn, tôi thấy chẳng cần ngồi nghỉ, xin hướng dẫn Dương Sinh đi thăm các ngục là được rồi.

Tướng Quân: Càng hay, quý Thánh Hiền Đường phụng chỉ viết Địa Ngục Du Kí, chúng tôi đã sớm biết như vậy, giờ lại được Tế Phật trực tiếp cho hay muốn dạo thăm chốn này, mời hai vị theo chúng tôi đi về phía bên trái.

Dương Sinh: A, một quảng trường quá lớn, các phòng ốc đều kiến trúc bằng gỗ, gần đây có tiếng kêu đau đớn vọng ra, phía trước có một cái ngục, trên đề "Địa Ngục Móc Mắt".

Tướng Quân: Bữa nay, chúng tôi hướng dẫn quý vị thăm Địa Ngục Móc Mắt, trước hết phải vào nhà này để tôi trình với quan coi ngục.

Ngục Quan: Vui mừng đón tiếp hai vị tới thăm bản ngục, tôi xin hướng dẫn quý vị vào xem xét bên trong ngục, nếu như có chỗ nào không rõ, Dương Thiện Sinh chờ ngần ngại, cứ hỏi.

Dương Sinh: A, những phạm nhân trong nhà ngục này, đều bị móc hết mắt, máu tươi chảy ròng ròng, kẻ nào kẻ nấy khóc lóc thảm thương, hai tay chặn máu chảy từ trong hốc mắt ra, quả là tàn nhẫn. Phía bên trái có một kẻ trung niên đang bị âm binh dùng chĩa sắt móc mắt ra, tránh né không được, kêu thất thanh, tròng con mắt trái rớt ra, hồn mê sảng thân ngất xỉu, nhưng vì bị trói vào cây cột, nên chỉ có đầu gục xuống, âm binh móc thêm mắt còn lại. Tôi chẳng dám nhìn, hành vi dã man quá.

Tế Phật: Dương Sinh, con chớ hoảng sợ mà quá lời. Đây là luật báo ứng ở cõi âm, tại sao lại phát ngôn bừa bãi, quá vô lễ.

Tướng Quân: Chúng tôi không ngạc nhiên, Dương Sinh chẳng cần giữ ý, có điều chi thắc mắc cứ hỏi.

Dương Sinh: Tôi vừa lỡ lời xin Ngục Quan cùng Tướng Quân lượng thứ. Xin hỏi Ngục Quan tình hình Địa Ngục Mắt Mắt ra sao? Có thể trình bày rõ ràng cho tôi được biết không?

Ngục Quan: Có thể được, phàm những kẻ bị phán xét giam ở ngục này, khi vào tới ngục, trước tiên bị trói vào cây cột, rồi sau móc hai mắt, tội hồn át đau đớn kêu la, chết đi sống lại. Mỗi ngày bị hành hình ba lần, trước khi hành hình thì lại đem hai mắt ráp vô, dùng nước hoàn hồn rửa, tri giác của tội hồn tức khắc hồi phục, sau đó lại thụ hình, như vậy mới làm tội hồn đau đớn được.

Dương Sinh: Không rõ phạm tội gì mới phải tới ngục này?

Ngục Quan: Để tôi gọi mấy tội hồn tới tự thuật rõ chuyện thực. Tướng Quân mang tới đây ba tội hồn đã ráp mắt, rửa nước hoàn hồn để tiện khai rõ những tội mà nó đã phạm lúc còn sống, để viết vào sách quý, khuyên răn người đời.

Tướng Quân: Tuân lệnh. Đã lo liệu xong, tội hồn này sẽ thuật rõ tội ác đã làm cho mấy vị từ dươngIAN xuống nghe, cùng tâm trạng bị hành hình sau khi chết để Thiện Sinh truyền lại những tiếng lòng của tội hồn hầu khuyến hóa thế nhân.

Tội Hồn: Ô hô! Hai mắt tôi đau nhức chịu không nổi, còn bắt tôi nói cái gì?

Ngục Quan: Tướng Quân, mau dùng nước phép rửa sạch để tội hồn trấn tĩnh lại.

Tế Phật: Khỏi cần, nhìn ta hóa phép...

Tội Hồn: Bây giờ bớt nhiều rồi, đa tạ sự giải cứu của hòa thượng. Tôi, lúc sống quá kiêu ngạo, vì sau khi tôi tốt nghiệp đại học, lại đương có gia đình, do đó xem khinh các kẻ cùng khổ và những người không học tới đại học. Vì cao ngạo khinh khi, nhìn người bằng nửa con mắt, lúc sống hưởng thụ cảnh giàu sang, kết giao cùng giới thượng lưu quyền quý. Sau khi chết liền bị Minh Vương phán tội, phạt tôi vì lúc sống nhã nhặn quan quá cao, khinh thị tất cả những người bình thường, bảo mắt tôi là "mắt thế lợi". Tôi tới ngục này đã được hai năm ba tháng ngoài, còn hai năm nữa mới có thể ra khỏi ngục, vì lúc tại thế còn phạm nhiều tội khác, sau khi xuất ngục, đường đi dữ nhiều, lành ít. Xin các vị thiện nhân phải khuyên răn người đời là dù có tiền bạc, có thế lực cũng không được "dương mắt chó coi khinh kẻ khác". Vì coi rẻ khinh khi người khác, sau khi chết sẽ bị đày đọa như tôi. Kính nhờ thiện nhân thay mặt tôi xin với Minh Vương giảm bớt tội dùm tôi.

Dương Sinh: Xin hỏi Tướng Quân, tội hồn này đã hợp tác nói rõ tình trạng phạm tội để khuyên răn người đời, nghĩ thấy có công có thể tha thứ cho tội hồn này được không?

Tướng Quân: Tôi không dám tự tiện.

Ngục Quan: Việc này về điện tội sẽ thua lại với Chúa Công, tội hồn có thể được tha thứ một đôi phần. Mau áp giải tội hồn này về, đem hai tội hồn khác ra đây để họ thuật lại tình trạng phạm tội khi còn sống.

Tướng Quân: Tuân lệnh, đã đưa hai tội hồn tới, cũng được rửa nước phép, thân thể đã tự nhiên khôi phục. Trước hết, tội hồn phía tay mặt, hãy thuật lại cho Dương Thiện Sinh là người dương gian rõ những tội ác đã phạm khi còn sống.

Tội Hồn: Tôi lúc còn sống thường đắm say nữ sắc, xã hội dương gian chẳng lạ gì cảnh ấy. Tôi thường nhìn lén thiếu nữ hàng xóm cùng đàn bà lúc tắm rửa. Cũng từng để cho bạn bè rủ rê tới những căn phòng kín đáo xem phim con heo. Về sau ham thích quá độ, tự động tìm kiếm kích thích, cuối cùng theo chân bạn bè đến một khách sạn, có sẵn gái, chỉ việc kêu tới biểu diễn thoát y để hưởng lạc. Một năm trước đây, tôi chết vì tai nạn xe cộ, hồn tới âm phủ nhưng tuổi thọ chưa hết, liền bị Minh Vương phán giam tại Ngục Móc Mắt, hàng ngày chịu hình phạt móc mắt vô cùng thê thảm, con cháu tại thế hoàn toàn không hay biết, có hồi cũng chẳng còn kịp nữa. Mong Thiện Sinh sau khi về trần, tuyên bố giáo hóa nhiều để cho người đời được rõ cảnh này. Những điều mình làm khi sống tưởng là thần không biết, quỷ không hay nhưng sau khi chết, hồn tới trước đài gương soi ác nghiệp thì lập tức những tội lỗi hiện hết ra, không sót một mảy may.

Tướng Quân: Tôi hồn này già mà không nén nết, già còn ham cô đầu con hát, lúc sống có tiền của không biết hưởng tuổi già cho trọn tuổi thọ lại đi ham hố những chuyện bậy bạ, chuyên dòm lén sự dâm ô, hai mắt thất đức, do đó phải tới địa ngục móc ra rửa ráy cho sạch sẽ. Lại kêu tội hồn phía trái tới, bắt phải cung khai những việc ác đã làm khi còn sống một cách mau lẹ.

Tội Hồn: Tôi bị đày ở ngục này do tội của tôi đã phạm từ khi còn là học sinh, gấp kì thi đã gian dối, dòm lén bài của thí sinh khác, cùng mở sách ra coi. Ham thích đọc tiểu thuyết dâm ô, xem hình lõa thể cùng phim ảnh khiêu dâm. Sau khi chết bị Minh Vương phán tới ngục này để thụ hình. Tôi đã bị đày ải nửa năm, còn hơn ba năm nữa mới có thể ra khỏi ngục.

Dương Sinh: Thiệt sợ quá, con lúc còn đi học, gấp kì thi cũng xem bài của kẻ khác, đều không bị giám khảo bắt được, sau khi chết chắc cũng phải tới đây thụ hình?

Tế Phật: Gian dối phạm trường quy, nhưng con cũng đừng quá sợ hãi, Trời cao không nỡ kết tội kẻ đã biết ăn năn hối cải, con đã quy y cửa Thánh Hiền Đường, thay Trời giáo hóa, làm sứ giả của Trời, công đức to lớn, đem công bù cho tội, hẳn là được miễn tới đây.

Ngục Quan: Tướng Quân, mau đem tội hồn tống giam vào ngục. Nếu như có điểm thất lễ, xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tha thứ.

Dương Sinh: Không dám.

Ngục Quan: Phàm mắt của người đời bất chính, thích ngáu sắc đẹp, xem sách dâm ô hoặc nhìn người bằng con mắt khinh thị, những kẻ mắt không lương thiện, sau khi chết át bị đày ở Ngục Móc Mắt. Nếu như sau khi coi sách Địa Ngục Du Kí mà tự biết hối cải cùng phát tâm ấn tống sách này để khuyên răn giáo hóa người đời, thì sau khi chết tội này sẽ tiêu tan hết.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ eo hẹp, thầy trò chúng tôi sắp phải ra về, xin đà tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân. Dương Sinh mau cám ơn quý vị đi con, sửa soạn rời ngục trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã chỉ giáo, xin từ biệt.

Ngục Quan: Xin tiễn Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng...

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



KÌ MUỜI BẨY

DÀO ĐỊA NGỤC DAO SẮT DAO ĐỒNG LÓC DA MẶT

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 29 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Dâm phong biến bối thực khâm thương

Tội ác thao thiên thắng hổ lang

Kí ngũ dương gian tham sắc bối

Cải đầu hoán diện mạc dương cuồng.

Dịch

Thói dâm tràn ngập thật là thương

Tội ác lòa Trời quá hổ lang

Nhắn nhủ dương gian phường hám sắc

Đổi đầu thay mặt chớ điên cuồng.

Tê Phật: Lối đạo gian nan, người tu đạo bị ma quỷ thử thách không ngừng, ai là kẻ thuận buồm xuôi gió tới cõi Phật? Giữ vững niềm tin dẫu chết chẳng rời, bởi chết vì đạo linh chứng sẽ tối cao. Gặp nghịch cảnh càng thêm nỗ lực, cắn chặt răng còn sợ gì gió quỷ mưa ma đầy Trời.

Thánh nhân đã nói "Kiến quái bất quái, quái tự vong" (*Thấy sự kì quái mà không cho là kì quái, sự kì quái đó tự tiêu tan*). Đường đạo gấp chướng ngại cản trở, rút gươm tuệ chém tan tơ rối, phải trải qua một phen lạnh thấu xương, mới mong hái được hoa mai nở, hương thơm ngào ngạt. Bữa nay dạo âm phủ sửa soạn lên đường. Con hãy lên tinh thần, phải cố gắng đi hết con đường gian truân này mới đủ gọi được là tay hảo hán kiên trì vì đạo.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã khuyên khích, con tự biết nghiệp nặng không tu khó thoát khỏi ma nạn trùng trùng. Xin thầy yên lòng, con sẵn sàng theo thầy dạo cõi âm ti...

Tế Phật: Đã tới, mau xuống đài sen, bữa nay thầy trò mình dạo thăm Địa Ngục Dao Sát Dao Đồng Lóc Da Mắt.

Dương Sinh: A! Ngục Quan cùng Tướng Quân đã ra trước ngục. Kính lạy ra mắt chư vị Tiên Quan, tôi là môn sinh của Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường, bữa nay do Tế Phật dẫn đường xuống thăm quý ngục để viết sách Địa Ngục Du Kí hầu khuyên răn giáo hóa người đời để họ hiểu rõ những hình phạt mà các tội phạm phải chịu ở các ngục nơi âm phủ. kính xin chư vị Tiên Quan cấp cho tôi các phương tiện để tìm hiểu.

Ngục Quan: Không có chi, chó quá khách sáo. Thôi đừng quỳ, hãy đứng lên. Hoan nghênh Dương Sinh cùng Tế Phật đã tới thăm bản ngục, xin mời vào trong ngục tham quan.

Tướng Quân: Bản ngục là Địa Ngục Dao Sắt Dao Đồng Lóc Da Mắt, chuyên xử phạt những kẻ phàm nhân vô liêm sỉ, chẳng biết yêu da mặt. Mời hai vị vào trong.

Dương Sinh: Trước ngục âm binh áp giải biết bao tội hồn, nào gái nào trai, tuổi tác lớn có nhỏ có, kẻ nào kẻ ấy gục đầu, vẻ mặt kinh hoàng tan đớm. Trước tiên dẫn tới cửa ngục biện lí để làm thủ tục khai báo, sau đó mới áp giải vào trong ngục.

Tế Phật: Chớ có ngó lâu, mau theo Ngục Quan cùng Tướng Quân tiến vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Ái chà, tiếng kêu khóc thảm thương từ trong ngục vọng ra... các tội phạm bị trói vào những cột sắt, quỷ binh đầu trâu mặt ngựa đang hành hình bằng cách dùng dao đồng, dao sắt lóc da mặt tội nhân, giống y hệt đồ tể lóc da heo ở các lò heo. Các tội hồn kêu khóc thảm thương, toàn thấy thịt đỏ máu rơi, chỉ nghe tiếng la mà không nhận ra mặt. Sau khi lột da, đầu bầy nhầy tro sọ đỏ lòm, trông thật tàn nhẫn. Xin hỏi Ngục Quan, các tội hồn này đã phạm tội gì mà tới nỗi phải phạt tới ngục này để chịu khổ đau.

Ngục Quan: Một lời nói khó hết, chẳng thà kêu mấy tội hồn ra để Thiện Sinh hỏi cho rõ tướng.

Dương Sinh: Vậy thì tốt quá, có được chứng cứ cụ thể.

Tướng Quân: Nam tội hồn kia mau ra đây, hồi còn sống làm ác thế nào, kẻ hết sự thực ra cho Dương Thiện Sinh người ở dương gian nghe.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, tại sao lại đọa lạc ở ngục này?

Tội Hồn: Lúc còn sống, cha mẹ tôi mất sớm, tôi không được giáo dục, bị người sai khiến cảm thấy khổ sở. Tôi bèn nghĩ ra kế đổi nghề làm ăn mày, mỗi nhà nếu cho một đồng, một ngày chìa tay xin một trăm nhà cũng đủ sống rồi, có tiền tiêu lại đỡ cực. Nhưng thân thể tôi tráng kiện, sợ rằng chủ không cho nên mới ăn đói hai tháng, hàng ngày chỉ ăn chút cháo cùng uống nước lạnh, quả nhiên thân thể ôm ốm yếu đuối, lại còn lấy bùn đất bôi mặt cho lem luốc, mặc quần áo rách rưới, chân giả què, đi khắp nơi kêu gọi lòng thương xót của người để xin tiền. Gặp ai cũng than thở hoàn cảnh khổ sở, thân đơn chiếc, chân tàn phế, nhiều người nhìn tôi thương xót cho tiền. Có tháng được tới bốn, năm ngàn đồng. Về nhà lấy làm sung sướng lắm vì rất dễ dàng có tiền, tôi đến mặc đồ mới, ra phố ăn uống no say hoặc đến khu ăn chơi đàng điếm trụy lạc, cũng thường tới quán rượu say sưa, nghe nhạc dâm dục. Về sau vì muốn làm giàu, nên mỗi lần xin, xin từ mười đồng trở lên, người ta cho hai ba đồng đều không thèm lấy, do đó thường bị những kẻ hèn tiện chửi mắng, không thèm ngó mặt. Sau khi chết bị Diêm Vương phán đày ở ngục này để chịu hình phạt lột da mặt, đau đớn vô cùng, hối hận thì đã trễ rồi.

Ngục Quan: Nghiệp súc sanh, nói về tội hồn này, kiếp trước không tu, sinh vào gia đình bất hạnh, không nghĩ là mình tuổi trẻ, sức lực cường tráng, chăm chỉ làm việc để

mưu sinh, lại giả dạng tàn phế, mặt dạn dày đi ăn xin. Phàm kẻ có huyết khí phải lăn lóc cho tới sơn cùng thủy tận, chứ đâu lại cúi đầu, chìa mặt ngửa tay ăn xin. Đã vậy lại còn đem tiền xin được tiêu phí trong chốn túu sắc, thật quả là ngỗ ngược, quả là vô đạo. Lúc còn sống không thương da mặt để tới nỗi sau khi chết phải chịu hình phạt lóc da mặt khiến không còn mặt mũi nhìn kẻ khác. Mong người đời đề cao cảnh giác. Trở lại ngục mau. Tôi kêu một tội hồn nữa ra để Dương Thiện Sinh hỏi tiếp.

Dương Sinh: Đa tạ Tướng Quân. Xin hỏi tội hồn, tôi thấy tội hồn chỉ mới khoảng ngoài ba mươi tuổi, tại sao còn trẻ mà đã chết, lại còn bị xử phạt dày ở ngục này?

Tội Hồn: Nói ra đã xấu hổ, lại càng thêm nhục tổ tiên. Năm mươi bảy, mươi tám tuổi, khi tôi còn học ở bậc trung học, thường rủ rê bạn bè tới công viên chơi, gặp con gái chạy theo chọc ghẹo, hoặc tán tỉnh kiểu đầu đường xó chợ, thường bị chửi là "đồ lưu manh", "đồ mất dạy", "đồ mặt dày". Càng bị chửi tôi càng lấy làm hạnh diện khoái trá. Gặp những con đường vắng tôi thường chạy theo chọc ghẹo đàn bà, ôm đai eo con gái, hoặc lạng xe thò tay quấy phá thân thể phụ nữ, có lần còn dám cả gan cưỡng dâm một thiếu nữ. Tuy lúc sống chưa từng bị cảnh sát trừng trị, nhưng có lần cõi xe thò tay mò bậy, bị một cô la to, tôi hoảng kinh, xe lao xuống vực tôi chết ngắc. Minh Vương giận dữ la tôi là có tánh ác mà không chịu sửa cho nên giảm tuổi thọ của tôi mười năm. Sau đó phán dày tôi vào

ngục này để chịu hình phạt khổ đau. Đến nay đã hơn năm năm, phải trên mười ba năm nữa mới ra khỏi ngục. Rồi lại còn bị giao cho các điện khác xử tội để chịu hình phạt tiếp, thực đáng thương. Mong người nhân từ thay tôi xin với Minh Vương giảm bớt một hai phần tội của tôi.

Ngục Quan: Không được nhiều lời, ai biểu mi lúc sống chơi bời lêu lổng, không biết giữ lẽ nghĩa liêm sĩ; dâm là đầu của mọi tội ác, làm tội thì mang họa. Đã thiêu học còn làm nhục tổ tiên, cha mẹ. Lúc còn sống không thương mặt của mi, chết đi chịu quả báo vì tội cưỡng dâm. Sau khi thụ hình xong sẽ giao mi qua điện khác để trừ phạt tiếp. Tướng Quân mau đem tội hồn này tống giam vào ngục.

Tướng Quân: Tuân lệnh.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, thầy trò ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường. Dương Sinh mau rời ngục.

Ngục Quan: Có điều chi thất lễ, xin Tế Phật cùng Dương Sinh tha thứ.

Dương Sinh: Không dám, đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã giúp đỡ để hoàn thành trách nhiệm viết sách. Xin từ biệt hai vị.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, thầy có thể trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Ở thế gian luôn luôn tưởng rằng Trời Phật không biết. Tưởng hồn chúng ta chỉ một kiếp này mà thôi cho nên làm những chuyện che dấu loài người, lười biếng từ ở trong xương tủy mà ra rồi áp dụng hàng ngày tự mình sa đọa không hay cho nên tuổi trẻ phải cần tìm con đường tu. Tu để làm gì? Tu để khôi phục lại sự quân bình mà để cảm thức sự ân độ của Trời Phật đã nuôi dưỡng chúng ta. Chúng ta mọi người đang ngồi đây ai cũng có tội vì quá khứ không biết, không minh, không hiểu, làm sai; rồi bây giờ chúng ta ăn năn để chúng ta thấy tội ta. Chứ không phải nói - chú đó có tội, tôi không tội. Tất cả mọi người đều có tội. Vì sao tạo thành tội, vì sự tăm tối không hiểu biết nhưng mà Trời vẫn thương, độ cho mọi người có cơ hội ăn năn là để có dịp tu, để thức tâm, để trở lại với cái sự chơn chánh thánh hiền sẵn có trong nội thức chúng ta và lập lại quân bình nhiên hậu mới thuộc lại cái tội của quá khứ nhiều kiếp đã luân hồi tại thế học hoài, học mãi mà học không xong. Thì đám ra nhiều khi các bạn tu ngồi thiền cũng vậy nữa cảm thấy mình động loạn. Đó là cái nghiệp chướng còn bao vây trong cái tâm thức mà chính ta chưa gỡ được cho nên phải dày công, làm sao gỡ? Phải dày công trong kiên nhẫn tu học trì chí giữ niềm tin bất diệt đó thì các bạn mới mong gỡ rối. Cũng như trong bóng tối mà

thanh tịnh thì tự nhiên nó bật ra một điểm sáng trong nội tâm. Phải trì chí mới đạt tới điểm đó còn nếu mà chúng ta nửa chừng nghi đạo này nghi đạo nọ thì chẳng có cái đạo nào thành hết. Các bạn đi khắp thế giới thiều gì đạo nhưng mà có đạo nào thành. Đạo nào cũng nói giải thoát mà tâm ta thiều kiên trì thì không bao giờ hưởng được cái chơn pháp thể hiện trong nội tâm. Cho nên các bạn phải cố gắng kiên trì, trì chí cái kiếp làm người là rất quý. Ngày hôm nay, chúng ta được làm con người trọn lành, được nghe thánh hiền, được truy tầm chơn lí để tìm hiểu con đường phải mà tự đi. Cho nên ngày hôm nay chúng ta hướng thiện để tìm sự lạc an trong nội thức nội tâm chúng ta thì chúng ta phải đầy đủ nhiren nhục ngày qua ngày, năm qua năm, tháng qua tháng nhưng mà dòm lại thấy nháy mắt tóc bạc mắt lờ, lớn tuổi rồi tôi sẽ đi đâu mà giờ phút này tôi làm con người tôi còn chưa ăn năn, tôi còn chưa trở về với thực chất của chính tôi. Tôi còn chưa thấy rõ cái tôi trạng của tôi và tôi ăn năn, hối cải để tôi hi sinh cái tánh hư tật xấu đang ôm áp hàng ngày trong nội thức của tôi. Tôi bỏ nó đi. Tôi lìa khỏi nó đi. Tôi trở về với sự thiện giác ở bên trên thì nhiên hậu tôi mới tìm ra một sự giải thoát rõ ràng cho chính tôi. Cho nên mỗi người tự tu tự đắc là vậy. Nó là một kì công chớ không có Tiên Phật thần thánh nào giúp mình hết. Đã giúp hết rồi, giúp trong lúc các bạn giáng lâm xuống thế gian các bạn có tay, chân, mình, đầu, đầy đủ, có thượng trung hạ biết phê phán cả

Trời Phật nữa có sự thông minh đầy đủ nhưng mà các bạn không sử dụng cái quyền năng tối hậu để sửa mình trong chu trình tiến hóa là tha thứ và thương yêu thì luôn luôn bị kẹt và không có mở được trí thông minh. Nhiều người nói là tôi có lá bùa này là tôi được rồi. Nhiều người nói là tôi có ông sư này là tôi được rồi. Nhiều người nói là tôi có đọc chú này thì tôi không có sợ ma, mà chính mình đã đọc chú mà không sửa đổi tâm tánh ma quỷ, quỷ quyết của chính mình thì mình là con ma mà bùa chú có xài được đâu! Càng đọc ma càng hiện, càng đọc nghiệp càng kéo, chứ không phải đọc chú là hết nghiệp đâu. Chỉ có tu, ăn năn hối cải mới hết nghiệp. Cho nên nhiều bạn không hiểu, lấy cái dâm tánh làm đầu rồi bầy chuyện này, bầy chuyện kia, chuyện nọ. Tu được chút xíu tưởng là mình đắc đạo, kì thật vô cùng. Đức Phật tới ngày hôm nay thành công cũng không có nói chuyện đắc đạo. Cầu xin được đắc đạo mà thôi, không dám xưng là ta đắc đạo vì con đường đạo là con đường vô cùng tận. Mọi người phải học phải tiến nó mới đi tới chỗ sáng suốt. Cho nên nhiều người không hiểu mà nhầm lẫn ở chỗ đó, rồi bất chấp Trời Phật, bất chấp Thần Thánh, Tiên Phật, nuôi lòng phản nghịch tự chôn sống lấy mình mà thôi. Cho nên những hành động ở thế gian, có tay, có chân, có mặt, có mày đi đứng hung hăng với thiên hạ rồi một ngày nào xuống Địa Ngục để lóc da mặt, mắt mày gớm ghiếc nhìn ai nhưng mà đó là cơ hội cuối cùng mà Thượng Đế ân ban cho mọi người thấy rõ.

Hồn của người chết xuống âm phủ bị giam, bị hành hình để chi? Đó là tình thương yêu của Thượng Đế vô cùng tận để độ con ngài thức tâm. Xuống ngộ cảnh đau đớn thức tâm mới có hồi sinh trở lại. Ngày hôm nay chúng ta được ngồi đây trở lại làm con người, chúng ta đã trải qua cuộc hành hạ đau đớn đó. Nay giờ, chúng ta nghe tới sự đau đớn khổ cực đó lòng ta cũng cảm động. Nhưng mà chúng ta không chịu thức tâm thì chừng nào chúng ta mới cứu rỗi lấy phần hồn của chúng ta. Cho nên các bạn tu được nhiều tài liệu để các bạn có cơ hội thức tâm, có cơ hội nhìn lại cái thực chất của chính mình thì các bạn mới thấy rõ rằng - - tất cả thế gian là tạm. Tôi phải buông bỏ những tánh sân si, tăm tối để trở về với thực chất tha thứ và thương yêu. Càng ngày càng nói rộng, thức hòa đồng càng ngày càng rộng để khai triển khắp nơi, khắp giới để chuyển tiếp những cái thanh lời, những cái nguyên lý của Trời Phật đã ân ban cho mọi nơi, mọi giới có cơ hội tu học, tự sửa, tự tiến.



HỒI MUỜI TÂM

ĐÀO ĐỊA NGỤC TREO NGƯỢC

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày mồng 9 tháng 11 năm bính Thìn (1976)

Thơ

*Thi Lâm biến dã dục chiêu hồn
Ố huyết thành hà nhiễm thảo căn
Đảo trí luân thường hình đảo điếu
Di lưu nghiệt họa báo nhi tôn.*

Dịch

Đầy nội rừng thây muối gọi hồn
Tràn sông ngập cỏ máu nhơ tuôn
Luân thường đảo lộn thân treo ngược
Mầm họa để dành báo cháu con.

Tê Phật: Giữa mùa đông giá, vô cùng lạnh buốt, nhà giàu sửa soạn lò sưởi, củi đốt, mìn mặc áo lông, áo da cừu, ăn đồ đun nóng trên bếp lửa. Nhìn lại nhà nghèo, ai nấy áo lạnh mỏng manh, hai hàm răng trong miệng đánh vào nhau nghe côm cốc, muôn phần thê lương. Kiếp trước không tu,

kiếp này chìm nổi, mùa đông tới thân lạnh lẽo. Mong những ai no cơm áo ở cõi đời này phải có tinh thần cứu giúp những kẻ nghèo đói khốn cùng, phải tu nhân tích đức để kiếp sau được phúc báo dồi dào, nếu không phúc sẽ hết, kiếp sau phải đầu thai vào gia đình nghèo khổ. Kẻ có trí tuệ, giỏi lo toan không thể không trù tính trước. Bữa nay sửa soạn dạo âm phủ, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Ái chà, tiếng kêu khóc thảm thương từ đàng trước vọng lại, giống hệt tiếng heo kêu lúc bị đồ tể trói, khênh ra chọc tiết ở làng quê.

Tế Phật: Không được nhiều lời, phía trước Ngục Quan cùng Tướng Quân đã tới, mau tới đón chào.

Dương Sinh: Kính chào Ngục Quan cùng Tướng Quân. Tôi và Tế Phật phụng chỉ đạo địa ngục viết sách Địa Ngục Du Kí để khuyên đời, xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngục Quan: Miễn lẽ, từ lâu tôi đã ngưỡng mộ danh lớn Thánh Hiền Đường. Quý Thánh Hiền Đường phò thánh giáo mở rộng đạo, ấn tống kinh hay, sách quý dạy điều thiện để phổ độ chúng sinh, khuyên răn giáo hóa tinh thần người đời, khiến rung chuyển cả ba cõi, đã thức tỉnh được biết bao kẻ liều mạng, mê lầm, công lao hổ trợ luật pháp khiêm khuyết ở thế gian thật là to lớn. Bữa nay có duyên gặp gỡ, mời Tế Phật cùng Dương Sinh theo tôi vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Đa tạ. A! Thì ra đây là Địa Ngục Treo Ngược, trên cửa có bảng đề rõ ràng.

Tế Phật: Đúng đấy, bữa nay chúng ta dạo thăm Địa Ngục Treo Ngược, mau theo Ngục Quan cùng Tướng Quân vào trong ngục.

Dương Sinh: Hàng loạt tiếng kêu than như tiếng khóc đát ma, trong ngục là một bãi đất rộng trên mặt hõi còn máu đỏ tươi nhuộm đẫm cỏ.

Ngục Quan: Đây là Địa Ngục Treo Ngược thuộc quyền cai quản của Đệ Tam Điện.

Dương Sinh: Cảnh hành hình ở trên sân cỏ rộng hiện ra trước mắt, những trụ sắt tròn thành hàng, trên đầu có cảng dây, tất cả tội hồn đều bị treo ngược. Dây thép cứng xuyên qua lòng bàn chân, đầu thòng xuống đất, máu tươi ở chân phọt ra, giãy giụa, kêu gào. Nhưng càng giãy càng đau đớn. Có kẻ bảy lỗ đều chảy máu, im lìm bất động. Tôi hồn ở trên cột giống hệt mì sợi đem phơi nắng. Xin hỏi Ngục Quan tại sao các tội hồn đều phải chịu hình phạt này?

Ngục Quan: Người trần thế, luôn thường đảo ngược, đạo đức đồi bại, trò khinh thày không phân biệt ngũ luân, cho nên những tội hồn bị giam tại ngục này ngày một nhiều. Mấy tội hồn bị phạt máu tươi nhỏ giọt xuống đất làm mọc lên thứ nấm màu đỏ. Vì máu đỏ tươi tươi xuống đất lâu ngày tự nhiên sinh ra loại nấm màu đỏ mà dương gian hiện

cũng có tròng. Huyết dịch của tội hồn nhơ bẩn sinh ra vi khuẩn sau đó mọc thành nấm vậy.

Dương Sinh: Mùi tanh xông vào mũi, khó chịu quá, chỉ muốn mửa.

Tế Phật: Hãy trấn tĩnh tinh thần, để tránh phuong hại tới nhiệm vụ viết sách.

Ngục Quan: Tôi kêu vài tội hồn tới kể lại rành mạch trường hợp phạm tội của họ để Dương Sinh nghe.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan.

Ngục Quan: Tướng Quân hãy hạ một tội hồn đang treo ngược trước mặt xuống để nó thuật lại tình trạng đã phạm tội cho Dương Sinh nghe.

Tướng Quân: Tuân lệnh... Đã hạ tội hồn xuống rồi.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, vì cớ chi mà bị treo ngược giữa chốn gió lạnh lùa thổi này?

Tội Hồn: Ôi chà chà, tôi đau đớn quá, hai chân đứng không vững, đau nhức lắm, bị treo ngược ruột gan cơ hồ muôn ối luôn ra. Tôi lúc còn sống cư ngụ tại Đài Nam, nhân chú tôi không có con, từ bé tôi đã rời nhà tới ở với chú, nhận chú làm cha, được chú nuôi cho tới khi khôn lớn, học hết bậc trung học. Vì chú tôi mở công ti bách hóa, lại chỉ có tôi là con trai duy nhất, cho nên chú tôi rất thương mến tôi, do đó những nghiệp vụ của công ti chú tôi giao cho tôi toàn quyền lo liệu. Tới năm tôi 37 tuổi, có người láng giềng mách cho hay là tôi không phải con đẻ của chú tôi, lòng tôi liền nẩy sinh ý muốn trở về sống với

cha mẹ ruột mình thì hay hơn. Từ đó tôi lén lút chuyển tiền bạc về nhà cha mẹ để. Cha tôi thấy vậy cũng không ngăn cản, tôi còn đem hàng hóa giá trị của công ti bán hết đi cùng biên thêm một số chi phiếu, sau đó bỏ nhà chú trở về nhà cha mẹ ruột lo hưởng thụ vinh hoa phú quý. Khi rõ được sự tình chú tôi nghiên răng trợn mắt, bầm gan tím ruột, chửi Trời trách đất. Chi phiếu tới kì hạn không tiền bảo chứng, các chủ nợ rần rần kéo tới cửa đòi tiền, vì chú tôi đứng tên thương chủ; do đó phần bị bức bách, phần không có cách nào giải quyết nên đành nuốt hận tự tử. Hồn chú tôi tới âm phủ liền tố cáo tội của cha con tôi với Diêm Vương. Diêm Vương liền thụ lí án này. Chú tôi mất được một năm thì cha con tôi bị bệnh ma nhập vào thân, đã tiêu phá hết tiền của, bệnh lại nhập vào tim phổi nên cả hai đều thác. Hồn cha con tôi xuống tới âm phủ mới biết là đã bị giảm bớt tuổi thọ. Tam Điện Minh Vương quá giận phán đày tôi vào Địa Ngục Treo Ngược. Nghe nói cha đẻ tôi cũng bị xử đày nơi ngục khác để chịu hình phạt.

Ngục Quan: Quân súc sanh ngược ngạo, mi được chú nuôi nấng khôn lớn, không biết đèn ơ, nửa đường thay lòng đổi dạ, đảo ngược luân thường đến nỗi phải xử đày ngục này để thụ hình, còn nói năng gì nữa? Tướng Quân hãy áp giải nó đi hành hình, cởi trói thả hai tội hồn phía trái xuống để nó khai tội với Dương Thiện Sinh hầu chép vào sách Địa Ngục Du Kí.

Tướng Quân: Tuân lệnh... Đã dẫn tội hồn tới.

Ngục Quan: Mau khai hết tội mà mi đã phạm lúc còn sống cho Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian nghe.

Tội Hồn: Tôi hiện tại muôn phần thống khổ! Hàng ngày chịu hình phạt treo ngược, có miệng mà như câm, hai mắt muôn lòi tròng. Lúc còn sống tôi ngụ ở Đài Trung, đã có gia đình còn kết giao với một thiếu nữ, lén lút sống chung với nhau, lần lần bị bại lộ, thiếu nữ đó không cha, chỉ có một bà mẹ cô đơn, tuổi đã ngoài bốn mươi mà nhan sắc còn mặn mà. Tôi thường mượn cớ này cớ nọ lui tới nhà bà, dùng lời đường mật quyến rũ, bà liền bị tôi mê hoặc rồi thất tiết vì tôi, ngựa quen đường cũ, lui tới gấp gõ hoài, cuối cùng ăn ở với nhau công khai, hưởng thụ mọi khoái lạc. Vì quá sung sướng thành lóa mắt không tự biết kèm chế bớt. Cuối cùng bị tai nạn xe hơi, thân thể nát bấy, hồn bát tinh. Trong lúc hôn mê quý đầu trâu mặt ngựa mang chĩa sắt, xích sắt tới áp giải xuống âm phủ, khi tới trước đài gương soi ác nghiệp, những hành vi xấu xa bẩn thỉu trước đây hiện rõ lại nguyên hình, thẹn nhục tới nỗi chẳng còn dám ngó mặt một ai. Minh Vương quá giận dữ liền xử đày tôi vào Địa Ngục Treo Ngược với thời gian là ba mươi năm, hiện thời tôi mới chịu tội được hai năm, như vậy còn quá lâu, không biết tới bao giờ mới dứt khổ?

Ngục Quan: Quân súc sinh, mi chẳng khác gì gà chó, cha mẹ không nhìn, tội gian dâm là tội đứng đầu muôn nghiệp ác. Mi gian dâm với con gái nhà người ta là tội lớn, đã

không tự biết lại còn làm tới, phá hoại thêm tiết hạnh của người quả phụ, gian dâm cả mẹ lẫn con, tội mi đáng chết. Sau khi thụ hình ở ngục này, mi còn bị đày tiếp tại ngục A Tì, vĩnh viễn không được đầu thai.

Tế Phật: Không gìn giữ ngũ luân, làm bại hoại đạo đức, người đời nếu như không tôn kính thầy, dùng lời xấc xược đối với người trên, không hiếu thảo với cha mẹ, gian dâm với cả hai mẹ con mà bị xử phạt đày ở Ngục Treo Ngược này kể cũng còn là nhẹ, phải đày xuống Ngục A tì mới là chổ chôn thân. Người đời mau sớm tỉnh ngộ, để sau khi chết khỏi phải đày xuống ngục này. Bữa nay thời giờ đã cận, thầy trò chúng ta sửa soạn phải trở về.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã mở đường khai lối, chúng tôi phải trở lại Thánh Hiền Đường, xin từ giã hai vị Tiên Quan.

Ngục Quan: Miễn lẽ, có chỗ nào sơ xuất xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh lượng thứ cho.

Tế Phật: Xin đứng khách sáo. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI MƯỜI CHÍN

DẠO PHỦ HOÀN HỒN BỐN LOÀI SINH VẬT

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 19 tháng 11 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

*Phi mao tái giác thất nhân tâm
Tại thế phi vi chủng nghiệt nhân
Vạn vật đồng tuần thiên lí chuyển
Tứ sinh bội đạo thái vi nhân.*

Dịch

Thân người hóa vật mọc sừng lông
Làm quấy trần gian giống ác tròng
Chuyển biến lẽ Trời muôn vật đổi
Bốn đời phản đạo phá cương thường.

Té Phật: Bữa nay sửa soạn dạo địa ngục, Dương Sinh mau theo thầy lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa vâng, nhưng không rõ bữa nay mình đi đâu?

Tế Phật: Lần dạo âm phủ bùa nay thật khác xa các lần trước, có một cảnh đặc biệt phải lên tinh thần, tâm chớ hoang mang, kéo ảnh hưởng tới việc viết sách.

Dương Sinh: Vâng vâng, con đã lên đài sen, xin thầy khởi hành... A, tại sao phía dưới lại lóng lánh ánh vàng, có người đâu tỏa hào quang, ngồi sáng không trung.

Tế Phật: Ai biểu con lén mở mắt ra? Đó là ánh đạo ngồi tỏa từ Thánh Hiền Đường, bởi vì chúng ta tọa đài sen nổi ở giữa không trung nên trong Thánh Hiền Đường có chư thần phò hộ, có các môn sinh thiền định tập trung tinh thần, hai khí âm dương hội tụ ở tiêu điểm, tự nhiên phóng ra ánh sáng. Đó là công trình tu tập gian lao của các môn sinh tại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin hỏi ân sư, ánh đạo của các môn sinh trong Thánh Hiền Đường có thể bảo trì mãi mãi được không?

Tế Phật: Phàm sau khi rời Thánh Hiền Đường, đạo tâm không bỏ, hành đạo chuyên cần, ánh sáng càng ngày càng mạnh, càng ngày càng sáng. Nếu như sau khi rời Thánh Hiền Đường, bỏ mất tâm đạo, muôn gì làm nấy, lén lút làm chuyện tổn đức, ánh sáng liền biến thành bóng tối, mất đi vẻ sáng ngời. Nếu như trong Thánh Hiền Đường có tam giới cao chân giáng lâm, thì ánh đạo mạnh vô cùng. Do đó, kẻ gần gũi người có đạo hay chùa miếu, thánh đường, ma ở ngoài chẳng dám xâm phạm. Sau khi rời Thánh Hiền Đường, nếu như hành động bất nhân ác đức, đèn tâm lập

tức tắt ngầm, ma quỷ thích tối sợ sáng, do đó dễ xâm nhập vào trong người, khi ánh sáng ban mai ló dạng, quỷ ma tức khắc thối lui. Người đời không thể không thận trọng điều đó. Dương Sinh mau nhắm chặt hai mắt, để tới âm phủ dạo thăm.

Dương Sinh: Dạ dạ, con đã nhắm thật chặt hai mắt, mời ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Tại sao phía trước lại có dã thú, gà vịt cùng chim chóc tụ họp, có nên theo đường nhỏ này tới đó xem?

Tế Phật: Đó là bốn loại sinh vật sau khi chết trở lại địa ngục, vì phía trước là ranh giới giữa cõi âm với cõi trần.

Dương Sinh: Bữa trước tới đây, tại sao con không nhìn thấy cảnh này?

Tế Phật: Bởi vì con là người phàm, ta sợ con thấy quá nhiều, tinh thần sẽ bấn loạn, bởi vậy tạm dùng pháp thuật che mắt để con khỏi trông thấy cảnh bốn loại sinh vật trên đường trở về âm phủ.

Dương Sinh: Thì ra con đã bị ân sư đem phép tam muội ra rõn mà không hay. Những động vật này tới âm phủ tại sao lại kinh hoàng kêu la, bay nhảy, giống như bị người ta lùa đuổi vậy?

Tế Phật: Bốn loài sinh vật này đều thai ở dương gian, khi chết phần lớn đều bị người ta giết, do đó còn hoảng kinh chưa an định, một sờm đoạn tuyệt dương khí, liền bị âm khí bồi vây, tất cả đều trở về địa ngục để lãnh ba kiếp nhân

quả. Nghiệp chướng của bốn loài sinh vật này khá nặng, tính linh u tối, nguyên khí suy nhược, lúc chết chẳng cần âm bình áp giải, tự nhiên bị hấp lực của địa ngục hút trở về, điểm này người đời phần lớn đều chưa rõ.

Dương Sinh: Đúng rồi, quả con mới nghe lần đầu trong đời. Chúng ta đi về phía trước phải không?

Tế Phật: Đúng đây, chúng ta theo đám gia súc trâu, ngựa và dê này mà đi, đến như các loại hóa sinh, thấp sinh, hình dáng li ti, khi chết hồn phách nó nhỏ như hạt cát bị gió thổi tung lên, tốc độ bay rất lẹ, mắt phàm khó mà nhìn thấy rõ. Chúng bay về tụ họp ở âm ti, đợi sau khi đã hoàn hồn, sẽ được xét xử lại, hầu rõ về ba kiếp nhân quả.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã chỉ giáo, nếu không con sẽ chẳng hiểu gì. Phía trước là cửa ngục của quỷ, tại sao hồn bốn loại sinh vật này không đi vào cửa lớn?

Tế Phật: Vì cửa ngục quỷ do linh hồn người làm chủ, bốn loài sinh vật này nghiệp quá nặng, cho nên phải đi vào bằng cửa nhỏ hai bên.

Dương Sinh: Đã vào trong cửa ngục quỷ, tại sao nó không tới Giao Bộ Sảnh báo cáo?

Tế Phật: Có nơi khác lo liệu cho chúng, nơi đó cách đây cũng chẳng xa, ta hãy đi theo chúng, mau mau lên...

Dương Sinh: A! Phía trước có một khu đất xanh mướt, giống như khu chăn nuôi, phía tay phải có một điện phủ, trên đê "Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật". Bốn loại sinh vật này vừa kêu la thảm thiết vừa kéo tới tụ họp tại đây,

đầu hướng về phía điện phủ gật gù lạy tạ như muốn giải bày tội trạng.

Tế Phật: Phía trước chính là phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật. Phàm bốn loài sinh vật chuyển kiếp đầu thai dương thế để lãnh nghiệp báo, sau khi trả hết nghiệp báo ắt trở lại phủ này để hoàn hồn trở lại hình người, mau đi tới trước phủ.

Dương Sinh: Ba vị quan viên từ trong phủ đi ra, không rõ họ là ai?

Tế Phật: Đó là Thiên Tuế cùng quan viên phủ này, mau tới trước chào ra mắt.

Dương Sinh: Kính lạy Thiên Tuế cùng chư vị Tiên Quan.

Thiên Tuế: Miễn lẽ, mau đứng dậy, hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường đã quá bộ xuồng thăm bản phủ.

Tế Phật: Bữa nay tôi dẫn Dương Thiện Sinh là môn sinh của Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường, ở Côn Đảo thuộc Đài Trung trên dương gian, tới quý phủ tham quan. Xin Thiên Tuế chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế: Được được, mời hai vị theo tôi vào trong ngục nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Đa tạ Thiên Tuế đã tiếp đãi quá nồng hậu.

Thiên Tuế: Mời hai vị ngồi, tướng quân mau dâng trà.

Dương Sinh: Nơi đây tiêu điều, tất cả đều cảm thấy hoang vắng, xin Thiên Tuế chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế: Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật này, người đời rất ít kẻ biết, còn trường hợp quý Thánh Hiền Đường vì phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, có lệnh đặc biệt của Ngọc Hoàng nên Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật phải mở cửa để quý vị vào tham quan. Quả thực đó là hành động náo loạn cõi Trời.

Dương Sinh: Cảm tạ thiên ân thánh đức, xin Thiên Tuế chỉ giáo cho.

Thiên Tuế: Tôi cai quản phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật này, làm chức Thiên Tuế vì bốn loài sinh vật này như loài rùa, sống tới 1.000 năm, do đó bản phủ lấy cái tên Thiên Tuế mà xưng hô, không gọi là Diêm Vương. Phàm lúc sống tội ác quá nhiều, sau khi bị đày đọa ở Thập Điện xong còn bị phán đày tiếp trong lục đạo thuộc hàng bốn loài sinh vật luân hồi, giáng thế bèn thay đầu đổi mặt, làm mất đi cái hình thể người quý báu. Tứ sinh chia ra làm thai sinh, noãn sinh, thấp sinh, hóa sinh. Bốn loài: thai sinh là cấp một, noãn sinh là cấp hai, thấp sinh là cấp ba, hóa sinh là cấp bốn. Vì nặng nghiệp cho nên phải đầu thai dương thế để nhận quả báo. Khi bốn loại này chết đi, loại thai sinh, noãn sinh hồn phách giống người nên linh hồn toàn vẹn; thấp sinh, hóa sinh nghiệp quả nặng, hồn phách bị tan rã. Bởi vậy hai loại này khó mà hoàn hồn, phải đợi toàn thể hồn linh tập hợp lại, hoàn chỉnh đâu đó xong xuôi, khi ấy mới phục hồi nhân thân được.

Tế Phật: Đã tới giờ rồi, thầy trò tôi phải trở về Thánh Hiền Đường, lần khác lại xin tới làm rộn nhiều hơn nữa.

Dương Sinh: Được nghe lời chỉ giáo quả là sung sướng, xin tạm biệt, đa tạ Thiên Tuế đã chỉ vẽ cho. Chúng tôi cần phải trở lại Thánh Hiền Đường.

Thiên Tuế: Có điều chi khiêm lẽ xin rộng lòng tha thứ. Lần tới xin trở lại thăm bản phủ.

Tế Phật: Dương sinh mau rời phủ, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Thiên Tuế: Xin tiễn chào.

Tế Phật: Cảm tạ lời vàng ngọc của Thiên Tuế. Xin được bao dung che chở.

Thiên Tuế: Chớ quá lẽ độ. Vì giờ trở lại Thánh Hiền Đường của Dương Sinh đã tới, tôi không tiện lưu giữ.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin thầy trở lại Thánh Hiền Đường...

Tế Phật: Thánh Hiền Đường đã tới, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Hôm nay chúng ta đọc đến đây đã thấy rằng một người làm tội bị đày biết bao nhiêu cửa ngục, rồi còn trở lại thế gian làm con thú, rồi luôn hồi lục đạo khổ biết là bao

nhiêu! Cho nên ngày hôm nay, chúng ta làm con người chúng ta đã cảm thấy thống khổ rồi. Sanh, lão, bệnh, tử là đã thống khổ rồi! Các bạn đã sống nhờ cái xác này, si mê trong cái xác này, nhưng mà cái xác này càng ngày càng già nua, thống khổ nó đi tới rồi; nó tới sát một bên các bạn. Cho nên các bạn phải cố gắng tu nhiều hơn, trì niệm danh Phật nhiều hơn, trì niệm lục tự nhiều hơn để sớm khai minh tâm thức và đã thấy rõ tội trạng. Người thế gian tu thì tội sẽ xóa liền, nhưng tu đúng pháp phải dày công trì chí chứ không phải tu kiểu, tu chơi, tu để lòe mắt người khác, không được. Tu là trong thực tâm của chúng ta, tu bổ sửa chữa để khôi phục sự quân bình trong nội thức của chính ta. Chúng ta cảm thấy thể xác này trần trước may mắn hơn con thú, nhưng mà cũng còn ôm lấy sự tranh chấp nặng trước mà chúng ta phải rời bỏ những cái tánh ý đó để trở về với sự thanh nhẹ. Cái phần thanh nhẹ đó là phần siêu thoát, thường độ, thăng hoa. Lúc đó các bạn mới mong rằng có cơ hội để cứu độ chúng sanh. Ngày hôm nay các bạn tu về điển giới, thực hành trong cái công phu để thấy rõ điển giới, quy tụ điển giới trong cơ tạng các bạn. Cả ngày ăn uống này kia, kia nọ; Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ vô trong cơ tạng các bạn. Các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển trụ đảnh ngay trung tim bộ đầu, ý niệm Phật là các bạn thấy nó có sự di chuyển thanh quang ở trên bộ đầu rõ ràng. Càng ngày tâm thức của các bạn càng ngày càng nhẹ. Càng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, các

bạn thấy rõ nhiều ngày, nhiều giờ các bạn thấy nó đã mở bên trong rồi. Nó mở nay một chút, mai một chút. Hồi trước kia các bạn muốn suy nghĩ một cái gì nó khó khăn, bây giờ các bạn vừa chớp nhoáng là các bạn đã hiểu rồi, thì tương lai thế nào? Niệm, thường niệm, vô biệt niệm, các bạn đâu còn phải nhớ cái cảnh dâm ô tại trần gian nữa, nhưng mà nhớ sự thăng hoa tiến hóa để cứu độ, cứu ta và ảnh hưởng người khác, trường kì khai triển tới vô cùng. Khi mà chúng ta đi xuống, chúng ta thấy xuống địa ngục đã bị giam mười cửa địa ngục nhưng mà cũng phải luân hồi trở lại rồi làm con thú rồi thử thách nữa. Bề trên mới chứng giám, chúng ta mới có cơ hội thăng hoa tu học. Những con thú đó mới có cơ hội thăng hoa tu học. Bây giờ ngày hôm nay chúng ta đã trọn lành, hồn phách đã hội tụ, cơ thể có, đi đứng ngồi nằm có, phước duyên tại thế có, có gia cang, có biết thương yêu, có biết đường lối tu học, tại sao chúng ta không trì chí mà thực hành để đi tới. Cho nên, không nên phản lấy chính mình và không nên tiếp tục lường gạt ta. Trong cơ tang của chúng ta có dâm dục là hàng đầu mà nhiều người đã biện hộ cho sự dâm dục và lấy sự dâm dục làm thành một đạo thánh tại thế. Cái đó cũng có chỗ phán xét, có chỗ xét xử sau khi họ rời thế... thì họ cứ bất chấp phần hồn, họ không hiểu hồn là cái gì, họ không thấy rõ cái hồn đang nhập cái thể xác này, nhưng mà họ tưởng cái thể xác này là của thiên đàng tại thế. Không đâu bạn! Xác này hiện đang giam hãm phần hồn

của các bạn, cái phần hồn của các bạn đang bị kiểm soát bởi thể xác này. Thể xác này nó liên hệ với cả càn khôn vũ trụ, các bạn phải nhờ thanh khí bên ngoài các bạn mới sống không? Nhờ ăn uống Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, luồng điển âm dương các bạn mới có đi đứng được không? Thì sự liên hệ này của tiểu thiêng địa này với càn khôn vũ trụ là một, cái thể xác này đã đang kiểm soát phần hồn bạn, chứ ai nắm chìa khoá đó? Chỉ Đại Thanh Tịnh là người nắm chìa khoá này. Ngài di chuyển một chút là chúng ta đã đi luân hồi không biết bao nhiêu kiếp mới trở lại làm con người và di chuyển một chút thì chúng ta sẽ tan rã tới bảy ức niên mới có cơ hội hồi sinh, hội tụ đủ điều kiện mới làm một con người. Cái điều kiện siêu việt, siêu văn minh mà nó hướng độ cho các bạn. Nay giờ các bạn nghe, các bạn hiểu, các bạn suy xét, các bạn có thể phóng điển ra. Các bạn ngồi thiền đây, nhưng mà điển của các bạn được kéo lên không trung, bên trên chư tiên đi ngang cũng thấy ánh sáng của căn nhà này, mọi người hướng tâm để thấy rõ nguyên năng sẵn có. Vốn của chúng ta là không, vốn chúng ta là hào quang, vốn chúng ta là vô cùng tận. Chúng ta phải nắm cái đó mà để trở về với nguồn cội, chỉ có phần đó mới phần di chuyển mau lẹ cấp tốc và hỗ trợ trong tinh thần khai triển theo thiêng cơ của càn khôn vũ trụ. Thượng Đế đã ấn định cho chúng ta có cơ hội cho chúng ta có một cơ thể cấu trúc bởi siêu nhiên mà có, chứ không có ai có thể tạo các bạn ra tại thế. Các bạn phải

thấy cái duyên dáng đó, thấy cái may mắn đó, thấy cái ngộ nghĩnh đó, thấy cái sự siêu việt đó của Thượng Đế đang ban cho các bạn, các bạn nên giữ và trở lại sự thanh tao, sự cao cả, sự nhẹ nhàng ở bên trên chính là bạn đó, là phần hồn của các bạn. Các bạn có thể giao du ba cõi, không thể phủ nhận không có hồn, chúng ta phủ nhận không có hồn là chúng ta sai lạc. Cuốn sách Địa Ngục Du Kí này người thế gian đặt ra để chế một cuốn sách như thế này cũng không có thể được. Nó nằm trong cái nguyên lí siêu phàm và để cho các bạn thấy rõ thiên đàng do tâm, địa ngục do tâm, ma quỷ cũng là tâm. Ngày hôm nay các bạn thức tâm rồi các bạn tu để giải tỏa những phần ô trược trong tam giới của cái tiểu thiêng đìa này thì các bạn thấy không: nó càng ngày càng co thắt, nó hội tụ đủ điều kiện thanh nhẹ thì các bạn mới thấy rằng sự giao cảm của các bạn là vô cùng, đối với các cõi nó không có khó khăn. Các bạn đã thấy rõ một máy điện não tại thế gian, các bạn khen tặng mừng rỡ đã có cái máy điện não. Tôi muốn cái gì, tôi bấm nó ra cái nấy thì cái óc của các bạn chỉ chia cho nó mới có một phần thôi! Mà nếu các bạn trở về với sự thanh nhẹ của các bạn thì hỏi chớ cái điện não nào của bạn là vô cùng lớn rộng, vật chất ở thế gian hữu hạn không có thể chứa hết điện não của con người... không thể chứa hết! Một phần nào đó thôi! Nhưng nó không có điện thì không thể hiện được một cái hình gì trên màn ảnh hết. Ngày hôm nay các bạn đã có một bộ đầu có điện đầy đủ. Cái điện này là cái

điện thanh nhẹ vô cùng, thanh quang liên hệ với Thượng Đế, càn khôn vũ trụ mà các bạn không biết trở về để sử dụng tận hưởng cái nguyên năng đó, mà chạy theo vật chất nữa, thì còn bị kẹt. Các bạn thấy không? Cái điện não đó không có điện thì không thể hiện cái gì hết, mà bạn không cần gắn điện nhưng mà thể hiện tất cả những gì trong thế gian gọi là tư tưởng. Trong tưởng nó có tượng, nó vẫn có hình ảnh đàng hoàng. Khi các bạn tưởng người đó là nó có cái hình người đó. Các bạn càng thanh tịnh thì các bạn càng thấy rõ. Cho nên cái Minh Cảnh Đài nó mở do đâu? Ở đâu nó mở cho bạn? Do sự cố gắng, sửa chữa thanh lọc từ trước tới thanh hội tụ đủ điều kiện hòa cảm với càn khôn vũ trụ, hưởng ứng với đại thanh tịnh thì ở trên chiểu chúng ta, thì chúng ta thấy có Minh Cảnh Đài rồi, nháy mắt là thấy rồi, ý tưởng là ngộ rồi. Các bạn thấy không? Tuy nhiều người, tại sao tôi hỏi nào tới giờ, tôi không có vô chùa, tôi không có đọc kinh, tôi không có đi vô nhà thờ, tôi không có đọc kinh nhưng mà tôi mới học cái môn Thiền này mà ngày nay tôi ôm cuốn kinh Thánh tôi quý vô cùng. Tôi thấy lời vàng tiếng ngọc của Ngài đã ban cho tôi biết là bao nhiêu kiếp mà tôi chưa ngộ. Tôi thấy trong kinh chùa bao nhiêu cuốn kinh, một chữ đáng ngàn vàng mà hướng độ tôi, mà tôi không hay, tôi lại khinh khi. Tôi cho đạo này là đạo bịp, đạo ăn cướp chính tôi là ăn cướp, tôi không hiểu đạo. Tôi ăn cướp, tôi tăm tối, tôi củng cố cái sự tăm tối và tôi không hiểu đạo. Tôi không chịu

nghiên cứu cái đạo thì tôi mất cái TÂM. Mất tâm là mất gốc, cái tâm của các bạn biến thể vô cùng, tốt xấu do bạn mà thôi, thấy rõ chưa? Chúng ta phải thấy rõ điều này mà ăn năn hối cãi trở về với chính ta. Các bạn sống có mấy chục năm ở thế gian, cơ hội cuối cùng này. Những cái cảnh kích động và phản động để dồn các bạn trở về với sự chơn giác thanh tịnh của bạn, để minh cảm cái đại thanh tịnh, giá trị của đại thanh tịnh đã và đang làm việc gì cho bạn? Các bạn không còn sự mê tín nữa. Các bạn thấy rõ đường đi nước bước. Tu trở về thanh tịnh và hướng dâng tất cả những sự thanh tịnh của chính chúng ta để theo dõi một cuộc thanh tịnh hướng về đại thanh tịnh thì việc làm của các bạn đâu có phải việc nhỏ. Bạn đi tới đâu là một vị cứu tinh, bạn tới một gia đình đó mà bạn hướng thượng thì bạn đem tin lành cho mọi người. Bạn thấy cái thức hòa đồng của bạn tràn lan khắp thế giới chỗ nào các bạn cũng có thể đến được. Mỗi người chúng ta tu cho tất cả, không phải tu riêng cho cá nhân. Tu cho tất cả là tại sao? Các bạn trở về với sự cấu trúc siêu nhiên. Cấu trúc siêu nhiên, bảy ức niêm mới tạo thành cái thể xác của các bạn hiện tại. Có hồn có vía mà các bạn trở về được rồi, thì các bạn làm gì đây? Một chuyện vĩ đại, chuyện lớn vô cùng. Các bạn phải đi và phải giải, phải mở, phải dùu dắt vạn linh. Lúc đó các bạn mới quý Thượng Đế cũng chưa muộn. Chịu tu thì lúc đó các bạn mới quỳ trước mặt Thượng Đế và thấy 72 diệu tướng của Ngài là vô cùng. Còn chúng ta chỉ có một bằn

tướng thôii mà dám khinh khi Thượng Đế, dám khinh khi Chúa, dám khinh khi Phật, đáng tội vô cùng. Sự phục vụ của Trời Phật rất tận tâm đối với chúng ta, pháp thủy luôn luôn rưới tươi trong tết bào chúng ta, hạ mình hết sức để tận độ chúng ta, dẫn dắt chúng ta tiến hóa mà chúng ta còn từ chối! Vì sự tăm tối, đáng thương! Cảnh địa ngục các bạn đã đi cùng tôi qua âm thịnh tôi đọc để diễn tả những hình ảnh cho các bạn thấy. Chúng ta cùng đi để tìm hiểu sự đau khổ của vạn linh, của oan hồn đang nhận tội, mong được giải thoát. Ngày hôm nay chúng ta tu, chúng ta cũng mong nhìn nhận sự thật tội lỗi của chúng ta để chúng ta có cơ hội giải thoát, để thực hiện một cơ đồ siêu văn minh ở tương lai, nhân loại không còn lầm than nữa. Các bạn thấy càng ngày càng văn minh, vật chất càng tiến thì âm thịnh chúng ta truyền cảm lưu lại năm này tháng kia trong máy móc cũng còn, khởi diễn và nhắc nhở chúng ta. Vật chất đã tiến bộ rồi, hỏi tâm linh chúng ta còn trì trệ nữa không?

Cố gắng tu đi thì các bạn mới sử dụng tất cả là siêu văn minh, tinh vi trong khối óc hào quang sẵn có của các bạn. Nền văn minh đó mới là nền văn minh thật sự đóng góp hòa bình cho nhân loại, nền văn minh đó mới đem lại cái nhân quyền cho các bạn thấy rõ. Hồn các bạn giáng lâm xuống thế gian ngự trong cái tiểu thiên địa này mà các bạn không biết luật nhân quyền của Thượng Đế. Luật nhân quyền của Thượng Đế ở đâu các bạn thấy không? Các bạn có một thể xác, có tim, gan, tì, phế, thận, có mỗi bộ phận

250 vị tì kheo theo bạn mà bạn đã chưa hề quan độ nó, chưa lo cho nó. Các bạn chỉ hướng ngoại, lo ngoại, lo sự tranh chấp, lo sự lợi lộc tạm thời vô lí mà không đi đến đâu. Rồi các bạn sớm ăn năn trở về ngự trị trong cơ cấu chúng ta, sửa sang và trả lại cho nhân quyền và để hướng độ vạn linh trong tiểu thiên địa này đồng tu đồng tiến với chính chúng ta. Không hướng vào cái nhân quyền sai lầm giết chóc và không có bờ bến tự giác được. Thượng Đế đã ban cho chúng ta đầy đủ rồi! Các bạn có Đông, Tây, Nam, Bắc, Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc. Các hướng, phương chuyển nhưng mà các bạn quên bạn.

Cho nên cố gắng tu thanh tịnh để trở về sự chơn giác đó, rồi chúng ta mới phân tách ra, chúng ta mới trở về nguyên năng của chính chúng ta thì các bạn làm một việc cho mọi việc. Việc các bạn thành công thì mọi người khác cũng sẽ đồng đi tới sự thành công và tận hưởng phúc lạc Trời Phật ân ban trong nội thức của chúng ta.

Hôm nay chúng ta được dạo một phần địa ngục tiếp để hiểu rõ cái quyền năng luật pháp của người đời, của Trời Phật, của Địa Phủ đã làm gì và đã phục vụ chúng sanh bằng cách nào, phần hồn bằng cách nào và dẫn tiến phần hồn đi đến đâu? Có phải đi về vô cùng không các bạn? Cho nên trên đường đi tu học của chúng ta phải hướng về con đường vô cùng. Chúng ta không có cái đầu không làm việc được, mà cái đầu chúng ta hội tụ đầy thanh điển mà chúng ta không chịu hướng thượng để tận hưởng niềm

thanh tịnh và hướng thẳng trong đại thanh tịnh để được tận độ và thăng hoa nhẹ nhàng thì rất uổng!

Các bạn phải cố gắng nghe đi nghe lại, rất đại duyên, đại phước, ngày hôm nay chúng ta mới có duyên lành hội tụ. Chúng ta ở trong khu vực này, tâm tư mọi người hướng thượng lo tu và để nghe cái chơn lí và để thực hành đóng góp cái phần thanh quang sǎn có của chúng ta trong cả ba giới: Thiên, Địa, Nhơn. Mỗi ngày chúng ta đều làm một chút rồi đây chúng ta sẽ thức tâm càng sớm càng tốt.



HỒI MÃI MUỐI

LÀI DAO PHỦ HOÀN HỒN BỐN LOÀI SINH VẬT

Phật Sông Tê Công

Giáng ngày 29 tháng 11 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Thiên lí chiêu chiêu thùy thuyết vô
Nhân duyên các dị biệt hình khu
Tu tòng lục đạo khai tân lộ
Mạc học thiêm tiền kết võng thù.

Dịch

Lẽ Trời vàng vặc chẳng nên bàn
Khác biệt căn duyên khác biệt thân
Sáu ngã tối tăm tìm ngã mới
Đừng giăng lưới nhện trước thềm hiên.

Tế Phật: Ai nói đạo Trời không có báo ứng? Hãy nhìn bốn loài động vật trâu ngựa, gà vịt, cá tôm, côn trùng, nhân duyên kiếp trước bất đồng cho nên kiếp này hình dáng cũng khác nhau. Người đời là loại chúng sinh cao quý nhất nên được coi là loại có tính linh trong muôn loài, cho nên

phải biết quý trọng thân mình, mau tầm đạo tu đức, để tránh khỏi phải bị đầu thai làm một trong bốn loài động vật, mỗi loài phải giữ một bổn phận để tiêu tan các nghiệp báo chất chứa. Từ trong đường súc sanh mở ra một luồng ánh sáng để sớm tới kì phục hoàn nhân thân, đừng giống như con nhện trước rèm, tự tạo ra cái lưới mê lầm để rồi bị khốn đốn trong đó, suốt đời bị trói buộc không thoát ra nổi. Dương sinh sửa soạn đạo địa ngục.

Dương Sinh: Tuân lệnh, còn đã sẵn sàng...

Tế Phật: Đã tới, phía trước Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật, thấy Thiên Tuế cùng quan viên đã chờ sẵn nơi cửa phủ để nghinh tiếp chúng ta.

Dương Sinh: Bái kiến Thiên Tuế cùng chư vị Tiên Quan, bữa nay thầy trò chúng tôi lại tới quấy rầy, xin chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế: Chớ lẽ độ quá mức, bữa trước chưa được đàm luận nhiều, bữa nay mừng đón Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh lại quá bộ tới thăm. Mời vào trong nghỉ ngơi, đi đường xa chắc là mệt mỏi lắm.

Dương Sinh: Không cảm thấy khổ cực chút nào, khi ngồi dài sen chỉ nghe tiếng gió thổi mà thôi.

Tế Phật: Chúng ta theo Thiên Tuế vào trong phủ nghỉ ngơi một lát.

Dương Sinh: Đa tạ Thiên Tuế đã tiếp đãi trọng thể.

Thiên Tuế: Mời uống trà, xin chờ khách sáo.

Dương Sinh: Bản đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, do tôi đảm nhiệm việc dạo âm ti, biết là hết sức vinh dự, nhưng còn nồng cạn về đạo học, tình hình ở Minh phủ hầu hết lại chưa tỏ tường. Vậy xin Thiên Tuế chỉ cho tôi biết thêm về tình trạng hiện thời của Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật, hầu người đời biết rõ mà tránh phạm phải những lỗi lầm.

Thiên Tuế: Tôi đích thân dẫn Dương Sinh đi thăm sân hành hình, cùng ở bên cạnh giải thích cặn kẽ, như vậy hẳn là sẽ hiểu rành mạch.

Dương Sinh: Đa tạ Thiên Tuế.

Thiên Tuế: Dương Sinh hãy theo tôi tới chính điện.

Dương Sinh: Tuân lệnh. Kìa! Con nai rừng kia tại sao lại đón đường chào Thiên Tuế, hình như nó có điều chi muốn nói?

Thiên Tuế: Đúng đây, con nai này kiếp trước là đệ tử của Phật, nhưng vì thân nhuốm trọng bệnh, sinh lòng oán ghét Phật Tổ vì đã không bảo bọc, bèn bỏ chạy phá giới, phản tục hoàn tràn, lập gia đình để con, nhưng vẫn còn hủy báng Thần Phật. Sau khi chết phải đầu thai làm thân nai. Lần này là lần luân hồi thứ ba, nai được sanh tại núi sâu, ăn cỏ xanh, uống nước suối, suốt đời chịu khổ vì gió sương, để trả nghiệp kiếp trước. Ở chốn non sâu, ăn cỏ, uống sương sống như một vị đạo sĩ tu hành, đó gọi là nhân quả báo ứng. Hiện nay con nai đã hoàn toàn trả xong nghiệp

báo, bị âm khí dắt đến điện địa phủ, nghiêng đầu làm lẽ là ý muốn nhờ ta giải cứu, để phục hồi nhân thân.

Dương Sinh: Một niệm nghĩ sai, bèn bị ác báo, âm luật khó thoát, thiệt là đáng sợ, nhưng tôi còn có điều chưa rõ, bốn loài sinh vật, sau khi chết đi tại sao lại tự nhiên bị âm sai dắt dẫn xuống âm phủ, lẽ đó là thế nào vậy?

Thiên Tuế: Tôi xin thưa rõ là: Thiên địa tạo hóa hoàn toàn do một khí vận hành, cho nên trong đạo giáo có thuyết "Nhất khí hóa tam thanh" (*một khí hóa ba trong*), kì thực không phải một khí chỉ hóa được ba trong, mà một khí có thể hóa muôn ngàn. Trời có thiên khí, đất có địa khí, người có nhân khí; Trời Đất người không lúc nào không một thở ra, một hút vào. Nếu như thiên khí dứt tuyệt, Trời ắt sa xuống; địa khí dứt tuyệt, đất ắt sụp đổ; nhân khí dứt tuyệt, người hẳn chết queo. Cái điểm chán khí này tức là tâm khí. Gần đây khoa học gia ở dương gian mới chỉ khám phá được cái gọi là "Địa tâm dẫn lực", nhưng còn mấy cái lực khác mà họ chưa biết đó là "Thiên tâm dẫn lực" và "Nhân tâm dẫn lực". Cái gì trong nổi lên trên là Thiên, đó là do "Thiên tâm dẫn lực". Cái gì đục thì ngưng động xuống dưới làm đất, đó là do "Địa tâm dẫn lực". Tính đục động, đó là "Nhân tâm dẫn lực". Ba loại dẫn lực này tạo thành tất cả các hiện tượng, các vật chất trong thế giới. Như trong bốn loại thai sinh, noãn sinh, thấp sinh và hóa sinh đều do kiếp trước nghiệp trần sâu nặng, sau khi chết đều bị địa tâm hấp dẫn, tự động đọa địa ngục để Diêm

Vương phán xét. Nếu như có kẻ nào tu hành, một điểm tinh linh trong nhẹ tự nhiên bay lên Trời, âm binh muốn bắt giải xuống âm phủ cũng không được. Giống như một khinh khí cầu chứa đầy hơi, bay lên trong không trung, muốn kéo lại,ắt bị kéo theo luôn. Cho nên người đời thành Tiên Phật hay thành ma quỷ đều do kiếp trước tu hay không tu. Còn nếu muốn siêu độ linh hồn tổ tiên thì phải tạo công đức hiện tại, nếu không sẽ tồn ngàn vàng mà vô ích. Kẻ muốn siêu độ tổ tiên trừ việc lo tu hành bắn thân ra, nên ấn tống kinh sách để dạy điều thiện mới là công đức lớn nhất. Bởi Tiên Phật lấy việc xuất thế, độ người thoát khổ làm đại nguyện, thì kinh sách dạy điều thiện là tiếng lòng của Tiên Phật, cốt yếu giúp người đời tu tâm dưỡng tính, cho nên phổ biến kinh điển, ấn tống sách dạy điều thiện chính là phù hợp với lòng của Tiên Phật, công đức đó lớn vô cùng, lấy công đức đó mà hồi hướng cho linh hồn tổ tiên, thì tổ tiên thoát khổ mau lẹ nhất. Như muốn tụng kinh siêu độ cũng phải có kinh sách làm bằng, điểm đó người đời không thể không biết. Ngoài ra, giúp kẻ nghèo thương kẻ khổ, công đức đó cũng đủ làm nên thiện nghiệp.

Dương Sinh: Lời vàng của Thiên Tuế rất đúng lẽ đạo. Tiên Phật truyền pháp thuyết giáo đều ghi vào kinh sách, phổ kinh in sách đúng là hợp ý Trời, công đức đó lớn vô cùng, linh hồn tổ tiên tự nhiên được "Thiên tâm dẫn lực" hút lên chốn siêu sinh cực lạc.

Tế Phật: Lời của Dương sinh thật hợp nghĩa đạo "Thiên Kinh" tức là "Địa Nghĩa", người đời phải hết lòng nhân nghĩa, đó là nhân cách hoàn toàn, sẽ được dự phần Thiên Tiên vậy.

Thiên Tuế: Con nai này đã luân hồi ba kiếp ở thế gian là do cái nhân quả trước, ta xóa bỏ các tội xưa, sai Tướng Quân dẫn con nai này tới "Dinh Hoàn Hồn" cho nó uống nước hoàn hồn.

Tướng Quân: Tuân lệnh, xin mời Dương Thiện Sinh đi với tôi hầu quan sát cho thật tỏ tường.

Dương Sinh: Phải phải, đa tạ Tướng Quân. Kế bên quả nhiên có một cái dinh trên đê Dinh Hoàn Hồn, trong có một ông già đưa từng chén nước cho mỗi con vật uống, con nào con nấy đều hiện lại hình người, có trai, có gái, có già, có trẻ.

Tướng Quân: Dương Sinh hãy đứng ở bên cạnh mà coi, để tôi lấy một chén nước hoàn hồn cho con nai này uống.

Dương Sinh: Được, xin cứ tùy tiện. Ý! Giống hệt như ma bày thuật. Con nai rừng sau khi uống xong thì hình hài lập tức thay đổi biến thành một ông già khoảng ngoài 50 tuổi, đầu trọc, trên đỉnh sọ quả nhiên có dấu hương châm thụy giới, đó là tướng mạo sau khi hoàn tục ư?

Tướng Quân: Đúng đó. Người này đã xuất gia còn hoàn tục, bỏ chay phá giới, cho nên mới bị chuyển kiếp thành loại thú, vì sau khi uống xong nước hoàn hồn ảo thân biến hóa, tức khắc hoán xác thoát thai, khôi phục nguyên hình.

Dương Sinh: Không biết vị người nai này hiện tại xử lí ra sao?

Tướng Quân: Vị người nai này hoàn hồn xong thì ngừng, đó là nhiệm vụ của phủ tôi sau khi hồi phục hồn và xác xong, giao qua Thập Điện Diêm Vương chuyên lo việc chuyển kiếp. Ở đây tra xét theo nhân kiếp trước, cho tái đầu thai làm người. Theo tôi biết, những kẻ mà do bản phủ giao, khi chuyển kiếp luân hồi đều giáng sinh vào các nhà nghèo khổ, hoặc thành người bất toàn, phải lanh nghiệp bão đày ải. Nếu kẻ nào biết tu hành, ngày sau sẽ được chuyển sang cảnh giới tốt đẹp.

Tế Phật: Dương Sinh, thời giờ có hạn, chúng ta từ giã Tướng Quân, trở lại nơi phủ cáo từ Thiên Tuế.

Dương Sinh: Đa tạ sự chỉ giáo của Tướng Quân, vì giờ trở lại Thánh Hiền Đường đã tới, không thể ở lâu, xin tạm biệt.

Tế Phật: Đa tạ sự chỉ giáo của Thiên Tuế, vì đã trễ giờ, chúng tôi phải sửa soạn trở về Thánh Hiền Đường gấp, ngày khác gặp lại xin lanh giáo thêm.

Thiên Tuế: Miễn lẽ. Giữ quý vị không tiện, mong lại sớm được tiếp đón quý vị tại bản phủ.

Tế Phật: Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật, đa số chúng sinh trong thiên hạ đều không rõ, cho nên ta dự tính dẫn Dương Sinh tới xem xét cho thật tỏ tường, hầu tả lại cho người đời hiểu thấu, chắc lần tới sẽ còn làm rộn nhiều hơn nữa.

Thiên Tuế: Rất hoan nghênh. Tướng Quân thân hành tiến đưa Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh.

Dương Sinh: Đa tạ Thiên Tuế cùng chư vị Tiên Quan, xin cáo từ.

Tế Phật: Mau lên tòa sen, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin tiến bước.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống tòa sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI HAI MƯƠI MỘT

DẠO PHỦ HOÀN HỒN BỐN LOÀI SINH VẬT LẦN THỨ BA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 9 tháng 12 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Thủy tộc phù du khổ hải trung
Phi cầm tẩu thú trụy hàn phong
Sinh tiền thiên ái tà đồ lạc
Xuân mộng hồn hôi sắc tướng không.

Dịch

Tôm cá nổi chìm biển khổ oan
Chim bay thú chạy lạnh tràn lan
Kiếp trần tham dục đường mê lạc
Xuân mộng hồn lìa sắc tướng tan.

Tế Phạt: Đường âm phủ lạnh lẽo, mỗi ngày đều vang tiếng khóc than, người chết thì khóc lóc buồn rầu, thú vật chết thì kêu thương không ngớt. Bốn loài vật ra đời ở nhân gian bị người đời giết hại quá nhiều. Chúng bị thọc tiết, cắt cổ, mổ bụng do đó còn kinh hồn hoảng vía, muốn tìm đường

sống nhưng sức yếu chẳng thể thoát thân, nên chỉ còn biết kêu la cầu khẩn, giống y như những kẻ bị xử trảm ở pháp trường. Điểm tánh linh phất phơ rơi rớt lạc xuồng cửu tuyễn được Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật thâu giữ những hồn phách đó để phục hồi lại hình người, rồi căn cứ vào nghiệp chướng cùng cái nhân tạo ra từ các kiếp trước mà tùy duyên xét xử. Chúng sinh nếu không tuân hành chánh đạo, lòng lang dạ thú làm thương tổn lẽ Trời mà không sợ, sau khi chết ắt bị luân hồi thành bốn loại sinh vật: thai, noãn, thấp, hóa. Dương Sinh sửa soạn đạo âm ti.

Dương Sinh : Thưa ân sư, thân phụ một môn sinh của Thánh Hiền Đường vừa khuất núi, nên lòng còn đau đớn không nguôi, tại sao Trời không gia ân cho kẻ hiền lành được sống lâu để góp công vào sự nghiệp phổ biến đạo giáo của Thánh Hiền Đường mà lại sớm gọi về Trời?

Tế Phật: Sinh, lão, bệnh, tử, dù công, hâu, khanh, tướng sống vinh hoa phú quý, cả giang sơn trong tầm mắt tầm tay mà còn phải buông xuôi chầu Trời, huống chi người bình thường. Chỉ cần lúc còn sống biết tu nhân tích đức, ắt khi chết, thân tuy mất mà tinh thần đạo đức còn lưu mãi ở thế gian, cho nên tinh thần triết nhân mới bất tử. Ở thế gian có người nào là không chết đâu, con chó quá đau lòng.

Dương Sinh: Con muốn được gặp mặt ông ấy để biết rõ tình trạng sau khi quy tiên. Nghe con cháu ông ấy nói trước lúc mất hai ngày, tự biết là duyên trán đã hết, sắp về

cõi Phật, thì con không hiểu công phu tu đạo tới mức nào mới đạt được cảnh giới đó?

Tế Phật: Vì cơ duyên chưa đủ, cho nên không có cách nào gặp mặt được. Còn việc tu đạo mà biết ngày chết, đó là lòng chân thành đã cảm động tới thiên địa quý thần, nên được báo trước việc sẽ đến. Đó cũng là để chứng minh có quý thần thực chứ không phải chỉ là chuyện hoang đường. Nếu như siêng năng tu đạo ắt việc sanh tử ở trong lòng bàn tay, lật ra là thấy, chẳng có gì li kì cả, chỉ là sự cảm ứng thôi. Để khỏi trễ giờ dạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lời. Thưa con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Đã thấy Thiên Tuế và các vị Tiên Quan của Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài sinh Vật ở phía trước.

Tế Phật: Mau tới trước vái chào.

Dương Sinh: Kính chào Thiên Tuế cùng chư vị Tiên Quan, hôm nay lại đến làm rộn quý vị để được chỉ giáo thêm.

Thiên Tuế: Miễn lẽ. Thầy trò quý vị không ngại bản phủ súc vật đầy nghẹt, ba lần tới lèu tranh, tôi vô cùng sung sướng, xin mời hai vị theo tôi vào trong phủ.

Tế Phật: Đa tạ. Vì thời giờ eo hẹp, xin Thiên Tuế dẫn Dương Sinh đi thăm các cơ quan ở bốn nơi cho tò tường để còn viết vào sách Địa Ngục Du Kí.

Thiên Tuế: Không có chi. Xin đi theo thăm các cơ quan.

Dương Sinh: Ở đây bày biện thật là kì diệu, y như máy hút bụi ở dương gian, từng con muỗi một không biết từ đâu, lại bị hút vào cả đòn roi xuống trống phau như mảng bông tuyết, cứ giãy giụa hoài.

Thiên Tuế: Đó là những con muỗi bị người ta đập hoặc bị phun thuốc chết, được địa khí hút xuống bản phủ, mỗi bầy có khoảng 500 con, các linh hồn tán loạn tụ lại thành một linh hồn duy nhất, rơi xuống một bên, lấy nước hoàn hồn rưới liền phục hồi nhân thân.

Dương Sinh: Thiết bị như vậy thật là hoàn chỉnh, nhưng làm cách nào mà hay quá vậy?

Thiên Tuế: Đó là sự diệu dụng, của địa tâm dẫn lực, địa khí đã dẫn đưa nó, bởi vì linh hồn muỗi bị phân tán, tính nó đục, sau khi chết tự nhiên bị hút tới đây. Tính linh tan nhỏ ra như cát, tụ lại thành từng đống, cái khéo của hoàn hồn là như thế. Chúng ta đi coi nơi khác.

Dương Sinh: Cái khu đất rộng này nhốt toàn thú vật, bình thường ít thấy các loại thú lạ lùng này, cọp và sư tử đều có như ở sở thú, còn gà vịt heo thì nhiều vô cùng... Đã về tới phủ rồi, không rõ Thiên Tuế có điều chi chỉ giáo thêm không?

Thiên Tuế: Tôi đang lo xử một vụ kiện, con gà trống phía trước kia, đến khiếu nại, để tôi đưa hồ sơ lí lịch của con gà này cho Dương Sinh coi. Con gà trống này lúc còn sống là con trai nhà giàu, sanh ở Bắc bộ Đài Loan, vì ý giàu có thường gian dâm với vợ con kẻ khác, đã từng dùng tiền bạc

phá trinh nhiều thiếu nữ để thỏa mãn nhục dục, cùng ham thú khoái lạc ở các động mãi dâm. Ác nghiệp quá nặng, cho nên phải đầu thai làm gà trống suốt năm kiếp, nay nợ ác nghiệp đã trả xong, hồn tới bản phủ xin được hoàn hồn. **Dương Sinh:** Thật sợ quá, gà do người biến ra, vậy người ăn thịt gà có tội không?

Thiên Tuế: Các vật cùng một sinh linh, chỉ có hình thể khác nhau mà thôi, linh tính của nó với người tương đồng. Người đồi thường thích ăn thịt các loài, đương nhiên nếu luận về việc dinh dưỡng thì các chất thịt trứng, tính dinh dưỡng rất cao, ăn thì thân thể cường tráng. Nhưng họ không biết rằng bốn loài sinh vật đó đều do người có tội đầu thai, thân họ có một thứ khí bất chính. Và lúc người giết chết loài vật, nó cố gắng chạy trốn, lòng sợ hãi, máu trong mình xáo trộn, ngũ tạng lục phủ sanh ra chất độc, người đem nó giết đi, rồi ăn máu thịt nó, tuy là có lợi ích, nhưng cái hại ngầm ẩn náu ở bên trong. Người ta, lúc lòng bấn loạn, kinh hoàng, máu cũng biến chất, nếu như gặp trường hợp này hoài, thân thể ắt sẽ ngã bệnh. Đó là bệnh chung do tâm lí phát sinh ra ở sinh lí. Người ta nếu khỏe mạnh, mặt mày hồng hào, khi chết thì toàn thân xám xịt gọi là tử thi. Người ăn thịt động vật chết có nguyên tố không sạch, thiếu nguyên tố tinh khiết ban đầu ở bên trong, lợi và hại đều tồn tại. Khoa học gia cũng có luận về điều này trong mục dưỡng sinh. Phàm là kẻ tu đạo, không thể một lúc cấm ngay đồ ăn hôi tanh, nhưng nếu giảm bớt

từ từ được thì tốt, để miễn trừ trước khí xâm nhập vào thân, nếu không vậy thì muốn đạt đạo quả thanh nhẹ tinh khiết sẽ rất khó khăn. Còn bàn về tội hay vô tội thì xin dành vào dịp khác.

Dương Sinh: Điều Thiên Tuế nói rất hợp với nguyên lí của khoa học, muốn ăn hay không ăn tùy ý mỗi người. Nhưng điều lợi điều hại đã biết rõ, muốn như thế nào thì đều do tự mình quyết định. Xin hỏi lại Thiên Tuế, phía trước có một con khỉ đột cùng con chim anh vũ, cử chỉ của con khỉ đột giống như người, tiếng của chim anh vũ y hệt tiếng người, như vậy có phải chúng thuộc hàng cao cấp trong loài động vật không?

Thiên Tuế: Cử chỉ của khỉ đột giống người, đầu óc cũng rất thông minh là bởi khi còn sống là kẻ sáng suốt song tu lầm lẫn cho nên kiếp này đầu thai làm thú. Chim anh vũ kiếp trước là kẻ nói nhiều, cùng hại kẻ khác tan nhã mắt mạng nên kiếp này bị nhốt trong lồng, học nghe và nói tiếng người, ngoài ra không hiểu gì hơn, đáng tiếc anh hùng thiếu đất dụng võ. Người đời nhất cử nhất động nếu sai đạo lí, sau khi chết đều đầu thai làm chim bay thú chạy, không biết chừng nào mới giải được nghiệp, không thể không cẩn trọng.

Tế Phật: Vì thì giờ eo hẹp, việc thăm phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật của chúng ta kể như đã xong. Đại khái thì thế nhân có thể hiểu được rằng nơi đây là chốn hoàn hồn, còn các việc khác nếu bị Vua Chuyển Kiếp ở Thập Điện

phán chuyển bốn loài sinh vật nếu chưa hoàn chuyển hồn xong, không phải phần việc ở đây, điểm này người đời nên rõ. Dương Sinh, chúng ta sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Thiên Tuế cùng các vị Tiên Quan đã hết lòng chỉ giáo, vì đã cận giờ rồi, thày trò chúng tôi phải trở lại dương gian, xin cáo biệt chư vị.

Thiên Tuế: Không dám. Có điều chi sơ suất xin rộng lòng tha thứ, chư vị Tướng Quân hãy đưa chân Tế Phật cùng Dương Sinh.

Tế Phật: Mau rời điệu, chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin thày khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.







HỒI HAI MƯƠI HAI

DAO ĐỆ TÚ ĐIỆN GẶP GỠ NGŨ QUAN VƯƠNG

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 16 tháng Giêng năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Nhân sanh tấu mā khán hoa đăng
Hān lộ hốt hốt tuế nguyệt tăng
Vạn tượng canh tân đơn chính thực
Nhất nguyên phục thủy dục phi thăng.

Dịch

Hoa đèn ngựa chạy kiếp người ta
Năm tháng qua mau thoảng chốc già
Tâm kết bồ đề muôn vẻ mới
Đầu năm bay vút cõi Trời xa.

Tê Phạt: Năm Bính Thìn đã qua, Thánh Hiền Đường từ rằm tháng tám năm con Rồng phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, nháy mắt đã hơn nửa năm, người đời quay cuồng ví như đèn kéo quân, trong một sát na thời gian vút qua, người đời gặp được bao đêm rằm tháng giêng? Cảm

thấy tuổi tác mỗi ngày một lớn, trước mặt thấy nhiều trẻ thơ cầm đèn lồng đi chơi, soi gương giật mình thấy tóc trắng, mặt sạm! Không sớm tu thân còn đợi tới khi nào? Tại trung tâm đan điền, nơi khí Trời Đất tụ hội, hòa hợp thành viên thuộc tiên, tới lúc vòng tuần hoàn của một năm trở lại điểm khởi đầu, lúc vạn vật canh tân mới mẻ, tiên đơn chín rụng kết quả bồ đề thì có thể tự thoát xác phi thăng lên cõi Đại La. Kế hoạch của một năm ở mùa xuân, sự quý báu của cả đời người là lúc nhỏ phải thương tiếc thời gian, kính trọng mạng sống, ấp ú niêm tin, sợ gì ma nạn bùa vây, hi vọng ở tương lai sáng sủa, đi theo đường ngay thẳng, nguyện cầu đạo lớn thuận buồm xuôi gió. Bữa nay chuẩn vị đạo âm ti, Dương Sinh hãy lên tinh thần.

Dương Sinh: Kính chúc phát tài.

Tế Phật: Chúc mừng, chúc mừng. Làm sư ta không nghĩ đến "Phát tài" ta đã có "Ngọc vàng đầy nhả" chỉ mong "Sớm đẻ con cưng".

Dương Sinh: Người xuất gia sao lại còn mong "Sớm đẻ con cưng", không phải là tự hủy hoại giới trong sạch của Phật hay sao?

Tế Phật: Con hiểu sai ý rồi. Ta nghĩ rằng Trời có thể để nhiều con cưng thông minh trí tuệ, đẻ ít loại thông minh gian xảo thì thiên hạ sớm được thanh bình, ta cũng có thể tiêu diêu tự tại không phải lặn lội phong trần, chỉ vì độ chúng sinh mà phải quá lao tâm khổ trí.

Dương Sinh: Lời thầy nói thật siêu diệu, nhưng hiện tại người đời mong sanh quý tử để cầu con mình lớn lên tương lai kiếm được nhiều tiền, phát tài lớn. Cho nên chúc mừng sớm sanh quý tử cùng phát tài, người đời sung sướng lắm.

Tế Phật: Biết lừa lọc kiêm tiền chẳng phải chỉ toàn "Quý tử" mà cũng còn có nhiều "Tiên nữ" nữa! Ha ha! Vui miệng nói chơi tạo nên khẩu nghiệp! Tôi quá! Tôi quá! Chúng ta chuẩn bị dạo âm phủ, con mau lên đài sen.

Dương Sinh: Đài sen năm nay tại sao lại lớn hơn năm ngoái?

Tế Phật: Trách nhiệm thì nặng mà đạo thì xa, đài sen mở rộng, mau mau tiến đức tu nghiệp, đây là vị đài sen của con, chứng tỏ con có tiến bộ.

Dương Sinh: Con không dám, tự biết nghiệp chướng còn sâu, làm sao mà có thể lên tới địa vị đài sen nổi?

Tế Phật: Hoa sen mọc lên từ bùn nhơ, tự yêu thân sạch, có chi sai lầm. Lên đài sen mau, hôm nay thầy trò mình dạo chơi Đệ Tứ Điện ở âm phủ.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin thầy khởi hành.

Tế Phật: Bữa nay máu trong tim chảy mạnh, đặc biệt ngâm một bài thơ khuyên người đời:

Hỡi người đời, sao bận rộn?

Đều vì ba bữa, bận không ngớt.

Hỡi người đời, cầu mong gì?

Đều vì danh lợi, suốt ngày lo.

Hỡi người đời, mê say gì?

Đều vì tình ái, thân gầy mòn.
Hỡi người đời, nghĩ điều chi?
Đều vì vọng niệm đầu rối bời.
Hỡi người đời, được những gì?
Suốt đời bận, tới chết hai tay không.
Hỡi người đời, dâm ra sao?
Vợ con bị hiếp, hận giàu sang.
Hỡi người đời, đợi cái gì?
Quay về bờ giác, lo tu đạo.
Hỡi người đời, tu cái gì?
Lìa bùn không nhiễm, chỉ ngao du.
Hỡi người đời, ngao du đâu?
Cùng lên thuyền từ, vui mênh mông.

Đã tới nơi, xuồng dài sen mau, Đệ Tứ Điện Minh Phủ ở
ngay trước mặt.

Dương Sinh: Kìa Đệ Tứ Điện ở phía trước.

Tế Phật: Ngũ Quan Vương cùng chư Tiên Quan đã xuất
điện, chúng ta mau tới trước vái chào.

Dương Sinh: Kính chào Ngũ Quan Vương cùng chư vị
Tiên Quan, tôi là Dương Sinh môn đệ của Thánh Đế
thuộc Đài Trung Thánh Hiền Đường, phụng mệnh viết
sách, bữa nay do Tế Phật dẫn đạo được may mắn tới thăm
quý điện xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngũ Quan Vương: Miễn lễ, mau đứng dậy, năm mới khai
bút lao khổ, vì viết sách mà phải bôn ba ở chín suối, tinh

thần môn đệ Thánh Hiền Đường thật đáng khen. Mời Tế Phật cùng Dương Sinh theo tôi vào điện nghỉ ngơi, đàm đạo.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã tiếp đãi nồng hậu.

Minh Vương: Mời ngồi, Tướng Quân mau dâng rượu Quỳnh Tương.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương.

Tế Phật: Dương Sinh, con có phước lăm mới được Ngũ Quan Vương đặc biệt ban cho rượu Quỳnh Tương của người chỉ để dùng riêng. Đó là của quý của tiên gia. Con uống xong trí tuệ sẽ được bồi bổ thêm.

Minh Vương: Xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh chở khách sáo, mau dùng rượu.

Dương Sinh: Mùi vị thơm ngát, ngập tràn tim phổi, cảm giác vô cùng ấm áp sảng khoái. Cảm tạ Minh Vương đã đặc biệt ân ban, tôi nguyện đem hết sức mình hoàn thành trách nhiệm viết sách.

Minh Vương: Chở khách sáo, rượu Quỳnh Tương này do cung Dao Trì ban tặng, Thập Điện Diêm Vương đều có, uống nó linh tính sẽ tăng thêm điện quang. Các phán quan ở âm phủ chỉ được uống trà tiên, âm bình chỉ được uống thanh trà, vì quả vị bất đồng cho nên sự đãi ngộ hưởng thụ tự nhiên cũng khác.

Dương Sinh: Tình trạng phán xét các tội hồn của quý điện ra sao?

Minh Vương: Tôi cai quản mười sáu địa ngục nhỏ, ngoài ra còn có các địa ngục mới lập thêm để phòng hờ, vì người đời càng ngày càng phạm nhiều tội ác. Địa ngục chia ra nhiều tầng phụ trách, mỗi tầng có các ti. Phàm tại thế, khi làm điều xấu xa tồi tệ, sau khi chết vào ngả Quỷ Môn Quan, lên đứng trước đài gương soi nghiệp ác (*Nghiệt Kính Đài*) để chiếu lại nguyên hình. Sau khi có chứng cứ, biết rõ phạm những tội gì mới giải giao cho điện đó giam giữ cùng xử trí. Tôi đang xử một vụ án, mời hai vị theo tôi thẳng đường tham quan.

Dương Sinh: Phải phải. Phía trước có hai Tướng Quân đầu trâu mặt ngựa áp giải một nam tội hồn tới, chức vụ có vẻ cũng vào cõi Tổng giám đốc hoặc Thanh tra gì đó, mặt mày hồng hào, đầu hơi hói, không rõ phạm tội gì mà cứ chỉ tỏ ra sợ hãi kinh hoàng.

Minh Vương: Tôi hồn này đầu óc thông minh, tại thế chuyên bán thuốc tây, nhưng về sau muốn làm giàu mau lẹ, vì biết thuốc men rất rành, bèn chế tạo thuốc giả, hại rất nhiều bệnh nhân. Nay tuổi thọ đã hết, bị âm binh áp giải tới đây xử tội.

Tế Phật: Đã cận giờ, thầy trò mình sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, lần sau tới vào trong ngục hỏi lại tội hồn này cũng được. Còn đối với Ngũ Quan Vương có điều chi khiêm khuyết, xin lượng thứ.

Minh Vương: Không có chi. Lệnh cho Tướng Quân cùng quân lính xếp hàng tề chỉnh tiễn đưa.

Tế Phật: Dương Sinh mau rời điện, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương cùng chư vị Tiên Quan đã tiếp đãi quá nồng hậu, xin tạm biệt.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Tuân lệnh, con đã sẵn sàng, xin thày lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI HAI MƯƠI BA

DÀO ĐỊA NGỤC ĐÓ THUỐC

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 19 tháng giêng năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Ngụy dược dong y thực hại nhân
Tham tiền tổn đức nghiệp tùy thân
Hoa Đà té thế thi nhơn thuật
Bồ tát tâm trường hóa ngọc tân.*

Dịch

Thuốc giả giết oan vẫn cố dùng
Tham tiền tổn đức nghiệp đeo mang
Hoa Đà cứu thế ban ơn phước
Tắc dạ bồ đề hóa ngọc trong.

Tế Phật: Thế gian không thiếu gì kẻ đánh mất lương tri, mê say tiền bạc, không nghĩ tới đạo đức, như thày thuốc dở làm chết người, thậm chí chế thuốc giả bán lấy tiền, coi mạng sống con người như cỏ rác, tội ác ngập Trời, luật pháp của dương gian tuy nghiêm ngặt nhưng vẫn còn

những con thiêu thân không sợ lửa, đem mạng sống ra thử thách pháp luật. Sau khi chết, xuống địa ngục thông khổ không kể xiết, nếu chẳng tin, để ta dẫn Dương Sinh xuống địa ngục hầu chứng minh lời ta nói là thật. Hôm nay sửa soạn dạo âm ti. Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Không rõ bữa nay mình đi đâu?

Tế Phật: Đến ngục giam trực thuộc Đệ Tứ Điện, mau sửa soạn lên đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, xuống đài sen.

Dương Sinh: Tới cửa ngục, nghe tiếng than thở cùng nhiều tiếng ói mửa, trên cửa ngục có đè "Ngục Uống Thuốc". Hai vị Tướng Quân đầu trâu mặt ngựa áp giải nhiều nam nữ tội hồn vào ngục. Kìa, Ngục Quan cùng Tướng Quân thân hành ra phía trước đón tiếp chúng ta, Dương Sinh mau tiến lại vái chào.

Ngục Quan: Rất vui mừng được đón tiếp Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới thăm bản ngục. Trước đây ít phút tôi có nhận được sắc chỉ của Chúa Công dạy, nên được biết nhị vị sẽ xuống thăm bản ngục hầu tìm rõ thực trạng để viết vào sách Địa Ngục Du Kí cho người đời hiểu rằng địa ngục là có thật, xin mời hai vị đi theo tôi.

Dương Sinh: Đa tạ sự tiếp đón nồng hậu của Ngục Quan. Hai bên cửa ngục chất từng đống dược phẩm đủ các loại. Tiến lại gần coi thì thấy có đủ các loại nhãn hiệu của bao

thú tiếng như Hoa, Anh, Nhật, v. v... bao che trông thật khéo đẹp. Xin hỏi Ngục Quan, có phải quý ngục cũng buôn bán dược phẩm? Nếu không tại sao ở đây lại bày biện đủ các thứ thuốc thế này? Đến ngay các nhà thuốc lớn ở dương gian cũng không trưng bày số lượng thuốc lớn lao như vậy.

Ngục Quan: Bản ngục tuyệt nhiên không buôn bán thuốc men. Đây là các thú thuốc người phàm ở dương gian làm giả. Ở cõi trần chế tạo một vật gì thì ở âm phủ tức khắc hiển hiện ngay ra hình tượng đó. Cho nên chế tạo một lò thuốc giả, hiện ra ngay ở âm phủ, chứng cớ tội lỗi của dương gian lộ ra ngay tại đây, không sai một mảy may, như mặt trăng mặt Trời đối chiếu. Điểm này người đời nên biết, đừng nói rằng trong nhà kín có thể làm chuyện xấu xa, nên biết rằng trong chỗ tối tăm cũng có quỷ thần giám sát. Nếu không vậy tội ác của người đời làm sao theo dõi được để mà trừng phạt? Chương Thái Thượng Cảm Úng có nói: "Họa phước vô môn duy nhân tự chiêu. Thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình". (*Họa phước không có cửa, chỉ do người tự chuốc. Thiện ác quả báo, như bóng theo hình*). Điều đó đúng với lẽ này vậy.

Tế Phật: Người đời phần lớn không tin nhân quả, nên biết rằng báo ứng của thiện ác, như bóng với hình dưới bóng đèn sáng, người ta có thể thấy hình bóng của chính mình. Khi vào nhà kín không thấy được bóng, vì lẽ đó cho rằng thần không biết quỷ không hay. Nào ngờ trong nơi đèn

tối, là nơi cư trú của quỷ thần, tự mình đút đầu vào lưỡi, còn trách gì ai?

Ngục Quan: Mời hai vị vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Trong ngục đều có chấn song sắt vây quanh, cho nên thấy rõ các tội hồn khóc lóc kêu la, âm binh đang dùng từng thùng, từng thùng trong có các vật màu đen đổ vào miệng các tội hồn, kẻ nào cũng cố tránh né để cho thuốc khỏi đổ vào miệng mình.

Tế Phật: Ta dẫn con đến chỗ này xem các giai đoạn đã qua của một vị tội hồn bị phán đến ngục này.

Ngục Quan: Được, để tôi dẫn Dương Sinh vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Thiệt là đáng thương, tội hồn này hôm trước ở Đệ Tứ Điện mặt mày hõm hòm, mới có ba ngày thôi, hiện tại không còn chút máu, tai mắt mũi miệng gờ má đều bị chất nước đen dính đầy, không rõ là chất gì?

Ngục Quan: Tôi hồn lúc tại thế chuyên chế tạo thuốc giả làm hại rất nhiều người. Sau khi chết bản ngục dùng thuốc màu đen đổ cho uống, loại thuốc này rất đáng, lại có chứa độc tố, khó nuốt trôi, một khi vào miệng thì ruột gan quặn thắt, vừa đau đớn vừa muôn ói, nhưng ói không ra, đó là sự báo ứng của việc chế thuốc giả.

Dương Sinh: Tôi hồn mặc âu phục này mình mẩy cũng ướt đẫm thuốc màu đen, dơ dáy chịu không nổi, hai mắt thắt thần.

Tội Hồn: Xin cứu mạng tôi! Hỡi Hòa Thượng Đại Phật Tổ cùng người cõi trần, hãy mau giải cứu cho tôi, tôi chịu không nổi nữa. Xin bái lạy, như cứu được tôi, kiếp tới tôi xin làm trâu chó để báo đáp ân đức cao dày. Trên dương gian tôi còn nhiều tiền bạc lầm, hai vị có thể kêu con cái tôi nó đưa cho.

Ngục Quan: Câm miệng! Vị này là Phật Sóng Té Công không phải là Hòa Thượng ở dương gian, mi đưa tiền cho, Phật sống đâu có sử dụng được. Tạm cho mi ra để mi thuật lại hết các chuyện làm bậy lúc còn sống cho người này ở dương gian biết rõ. Đây là môn sinh của Quan Thánh Đế Quân, tên Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung phụng chỉ đạo âm ti viết sách quý để khuyên đời. Mi phải khai rõ ràng hầu có thể giảm bớt chút ít tội lỗi.

Tội Hồn: Cảm tạ đại nhân, nói ra càng thêm xấu hổ nhưng cũng để đời sau sửa chữa lỗi lầm. Tôi lúc còn sống mở nhà thuốc tây, chuyên buôn bán thuốc Trung Hoa và ngoại quốc, lần lần quen thuốc, lâu ngày biết được chút ít thuốc men thông thường, liền nghĩ ngay tới việc làm giàu, mà muốn giàu không làm bậy không được, cho nên đã mua một cái máy nhỏ, dùng bột mì hòa với bột màu, nguy tạo các loại thuốc bán chạy, in các loại bao nhãn giống hệt, chế tạo số lượng lớn. Trừ tiệm của tôi ra đều gởi tới các tiệm khác bán, kiếm được nhiều tiền không biết bao nhiêu mà kể. Đầu xuân năm nay, không may mắc bệnh chết,

hưởng được 52 tuổi. Lúc chết bị hai Tướng Quân đầu trâu mặt ngựa áp giải tới Đài Cương Soi Ác Nghiệp để chiếu rõ lại lúc tôi chế tạo thuốc giả cùng tình trạng buôn gian bán lận, khiến tôi thất sắc kinh hoàng, không rõ tại sao âm phủ lại có loại máy lợi hại tới mức này, cho nên tôi đã không thể chối cãi được. Ba hôm trước bị Ngũ Quan Vương ở Đệ Tứ Điện xử phạt đày vào Ngục Đổ Thuốc 30 năm. Lúc tôi sắp sửa thụ hình, quá hãi hùng khi nhìn thấy tất cả các loại thuốc giả mà tôi đã chế tạo lúc còn sống gồm đủ loại, chất đống trước cửa ngục, phép thần thông của âm phủ quả là lớn rộng. Chứng cứ tội lỗi đã rành rành làm sao chối cãi được? Ba bữa sau bị âm binh đổ cho uống loại thuốc nước đen, thiệt là khó nuốt, nếu không uống thì bị đánh đập, bị ép uống, đau đớn mà than không được, sau khi nuốt xong, ruột xé gan bào, muôn mửa mửa không được, hối hận cũng đã lỡ rồi. Hồi những kẻ buôn bán thuốc men ở thế gian, chớ nên bắt chước tôi. Nếu như có ai lỡ phạm pháp hãy mau mau cải hối, nếu không sau khi chết đi, có khổ thì ráng mà chịu.

Ngục Quan: Quân súc sanh, mi còn nhiều chuyện phi pháp khác, hãy nói mau, không được giấu giếm, nếu cưỡng lại ta sẽ ra tay xử trị ngay.

Tội Hồn: Vâng vâng, để tôi nói tiếp. Lúc tôi buôn bán thuốc, vì tham nhiều lời nên có lén bán cả ma túy để cho thanh niên nam nữ uống, khiến chúng quay cuồng điên đảo, tạo nên nhiều việc bất hạnh, tội thiệt đáng chết. Có

một lần một người bạn đưa cho tôi một cuốn sách, khuyên đời dạy điều thiện tựa đề là Tiên Phật Thánh Hiền Đường Phủ Thánh Giáo, muốn tôi đọc và nghiên ngẫm để làm việc thiện. Tôi lật xem qua vài trang đều thấy toàn là chuyện Tiên Phật Thần Thánh giáng đàn thuyết luận thi văn, tôi liền quăng đi, nghĩ rằng thời đại khoa học tân tiến này làm gì còn có quỷ thần Tiên Phật, chỉ có bọn mê tín mới tin lời quỷ nói. Nào dè khi chết đi, Diêm Vương lại căn cứ vào lời hủy báng cùng hành động quăng ném sách gia thêm hình phạt 5 năm. Thì ra Thiện Sinh người thế gian đây cũng là môn sinh của Thánh Hiền Đường ở trên dương thế, tôi thật quá ngu si, xin Phật Sống Tế Công cùng Thiện Sinh giúp đỡ nói với Ngục Quan để sớm thả tôi ra.

Dương Sinh: Bạch thầy, tội hồn này còn một điểm lương tri, còn hiểu được hai chữ Thánh Hiền Đường. Con nhận thấy nên giảm bớt một vài phần tội, không hiểu có được chăng?

Tế Phật: Lúc sống không tin Tiên Phật, quỷ thần, tự khoe khoa học văn minh, sau khi chết mới hối hận. Người hiện tại ở trong tay quỷ thần, hối hận thì đã muộn, ta vì nghĩ tình người đã có công kể hết những hành vi lúc phạm tội, hầu khi cuốn Địa Ngục Du Kí in xong, có thể cảm hóa được thế nhân, ta căn cứ vào một phần công đức trong muôn ngàn đó giúp cho người thoát khỏi khổ đau.

Ngục Quan: Tội thì phải báo ứng, hình phạt dữ đẻ trị kẻ không tuân hành luật pháp, chớ có van xin. Tuy việc chế tạo thuốc giả không trực tiếp hại mạng người nhưng cũng di hại cho cơ thể về sau, đó là gián tiếp sát nhân. Cho nên Minh Vương mới phạt trọng hình.

Tế Phật: Thời giờ đã cận. Dương Sinh trở lại Thánh Hiền Đường, lần sau có duyên hắn còn trở lại tham quan.

Dương Sinh: Đã tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tận tình chỉ giáo, tôi phải về Thánh Hiền Đường, mong gặp lại.

Tế Phật: Mau lên đài sen sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen. Hồn phách nhập thể xác.



KÌ HAI MƯƠI BỐN

DÀO ĐỊA NGỤC NƯỚC SÔI LUỘC TAY

Phật Sông Tê Công

Giáng ngày 23 tháng Giêng năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Tiểu thâu đại đạo nhạ di sai
Bất nghĩa chi tài phú diệc hưu
Dưỡng tử hồ vi thương tổ đức
Môn đình lạc diệp ý thiêm sâu.

Dịch

Cướp to trộm nhỏ kết dây oan
Giàu có bất nhân của chẳng còn
Con cháu sao không gìn đức tổ
Sân nhà lá rụng ý thêm buồn.

Tế Phật: Thế gian trăm nghề có thể làm ăn. Tục ngữ nói: "Cố gắng là mẹ thành công", chỉ cần kiểm tiền cách lương thiện, không phạm luật pháp quốc gia, át trên đồi hết người chết đói. Nhìn vào xã hội, có nhiều kẻ không làm ăn lương thiện, chuyên trộm cắp, gian manh, cướp bóc, giết

chóc. Nuôi con không dạy thì tội ở ai? Thương thay tình cha mẹ phí biết bao mồ hôi nước mắt, nuôi con lớn lên thành du đãng hành động bất lương, phá rối trị an xã hội, tội ác đáng bị tru diệt. Lúc sống xưng hùng xưng bá, lưu lạc giang hồ, ô danh một cõi, nhưng khi chết xuống âm phủ, chịu thúc thủ trong xó ngục, bị âm binh đánh đập chửi bới thật đáng thương. Người đời nếu quả không tin, bữa nay ta dẫn Dương Sinh đạo thăm âm phủ một phen hẳn là biết rõ. Dương Sinh sửa soạn đạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã mở đường khai lối. Người đời được nghe lời chỉ dạy của thầy ắt vô cùng cảm động. Xin hỏi ân sư, có nhiều người muốn con nói về việc đạo âm ti cùng thắc mắc là trong lúc thầy đưa con đi dạo âm phủ, nếu như có người thỉnh thầy giáng lâm, thầy có thể phân thân không? Xin thầy vì chúng sinh giải rõ hết mối nghi ngờ.

Tế Phật: Đó chính là điều chúng sinh thường nghĩ, bữa nay thầy tạm giải thích sơ lược như sau: Ao trong in bóng trăng, sáng sủa như lau, nếu người đời bắt nó là bắt bóng, cho nên nói "Hoa trong gương, trăng trong nước, hư ảo không thực" Phật nói "Phật pháp vô biên", Tiên nói "Thần thông quảng đại". Tiên Phật chỉ là một khói ánh sáng hư linh mà thôi, nhưng ảo hóa vô cùng. Tiên Phật ở trên Trời, vàng trăng sáng nơi sông nước, biển khơi đều có ánh trăng, nên nói: "Ngàn sông có nước ngàn sông trăng, vạn dặm không mây vạn dặm Trời". Trăng chỉ có một vàng, tại sao

lại có thể biến hóa vô cùng như vậy? Bởi vì trăng cao sáng nên có thể phối hợp với Trời. Người nếu như tu nhân tích đức, chăm tu đạo lớn, như ba chữ Thánh Hiền Đường, chỉ đại biểu cho một Thánh Hiền Đường khuyên tu, nhưng ba chữ đó lại in sâu trong tim mắt người đời có hàng ngàn vạn, một vầng trăng soi vạn dòng sông. Có thể thí dụ thêm, hiện nay như máy truyền hình, trong đó chỉ có một vị chủ trì, nhà nhà đều mở máy ra coi, đều thấy hiện ra ngàn vạn vị chủ trì, sở dĩ nó ảo diệu như vậy là do một niệm mà tương thông. Người đời nếu như muốn ta giáng lâm, chỉ cần tâm họ và ta tương đồng, cảm ứng đạo giao, ta bèn lập tức giáng lâm trong tim mắt họ. Điểm đó mong thế nhân biết đến. Tế Phật tuy chỉ có một, ta ở trên Trời, phàm kẻ nào có duyên, một có thể hóa muôn ngàn, người người đều có thể nhìn. Kinh có nói:

*Phật tại Linh Sơn mạc viễn câu.
Linh Sơn chỉ tại nhĩ tâm đầu.
Nhân nhân hữu cá Linh Sơn tháp.
Hảo hướng Linh Sơn tháp hạ tu.*

Dịch:

Phật ở Linh Sơn há kiêm xa.
Linh Sơn ở tại chính tâm ta.
Linh Sơn tháp báu người người có.
Mau tới Linh Sơn tháp đó tu.

Để khỏi trễ giờ, Dương Sinh mau lén đài sen, chuẩn bị dạo âm ti mà tham quan.

Dương Sinh: Thưa thầy con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Tuân lệnh, tai nghe tiếng kêu la thảm thiết, trước mắt là các nhà giam nơi địa ngục, trên cửa có bảng đề "Địa Ngục Nước Sôi Luộc Tay".

Tế Phật: Đây là địa ngục luộc tay bằng nước sôi, trực thuộc Đệ Tứ Điện, chúng ta mau đi tới để còn ra mắt.

Dương Sinh: Từ bên trong đi ra một nhóm quan viên, có thể là Ngục Quan... Tham bá Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, hôm nay tôi cùng Tế Phật phụng mệnh đến viếng ngục tham quan, xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngục Quan: Miễn lễ, hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới thăm bản ngục cùng chỉ giáo. Tôi nhận được lệnh của Minh Vương, biết quý vị tới thăm bản ngục, có điều chi khiếm khuyết xin tha thứ.

Tế Phật: Đã mất quá nhiều thì giờ rồi, nên việc đến trễ chắc Ngục Quan cũng chẳng ngạc nhiên. Dương Sinh mau theo Ngục Quan vào trong xem xét cho tường tận.

Ngục Quan: Mời hai vị theo tôi vào trong ngục xem xét để biết rõ tình hình.

Dương Sinh: Đa tạ, trong ngục đầy nghẹt hơi nước nóng, tiếng kêu la vang dội, hai tay các tội hồn bị xích chặt, quỷ

sứ dùng gầu múc nước sôi từ trong thùng xối lên hai tay, tội hồn bị phỏng la thất thanh. Quý sứ khác tay cầm roi, nghe kêu la thì đánh đập, tình cảnh thật đáng thương, không rõ họ bị tội gì? Có kẻ quá trẻ cũng chịu hình phạt này.

Ngục Quan: Mấy tội hồn này tại thế phạm tội gian tham, trộm cắp cho nên sau khi chết phải chịu thụ hình tại bản ngục, tôi kêu vài tội hồn tới để Dương Sinh có dịp nghe họ thuật rõ lại những việc làm sai quấy lúc còn tại thế.

Dương Sinh: Phải đấy, để tôi hỏi rõ sự tình sai quấy của tội hồn viết vào Địa Ngục Du Kí hầu khuyên răn người đời.

Ngục Quan: Tôi tạm thả ba tội hồn và ra lệnh cho tội hồn thứ nhất cung khai hết với Dương Sinh những hành vi gây ác nghiệp lúc còn sống.

Tội Hồn: Than ôi! Hai tay tôi lở loét, xin sư phụ cứu tôi, giúp tôi xức thuốc cho bớt đau.

Dương Sinh: Thấy hai tay tội hồn chảy nước vàng, giống hệt thịt heo thối, xin thầy ban cho họ thuốc.

Tế Phật: Con không được nhiều lời, hai tay nó gây ác nghiệp, thuốc nào trị được sự đau đớn của bàn tay ác độc này.

Ngục Quan: Quân súc sanh, không được cầu xin cứu khổ bừa bãi, hãy đem việc làm lúc còn sống kể ra mau.

Tội Hồn: A! Lúc tôi còn sống vì gia đình giàu có, được nuôi dưỡng quá đầy đủ, kết bè nạp đảng với đám ăn rỗi

không lo làm việc, lang thang tại các quán cà phê, giỡn cợt cùng gái giang hồ, nhập bọn với gái buôn phấn bán hương sống đời trụy lạc. Cha mẹ khuyên lơn mấy cũng không nghe, sau cùng bị cha mẹ đăng báo tử. Tôi mang mối hận trong lòng, bỏ nhà theo bọn du thủ du thực, đâm đầu trộm đuôi cướp, bị chúng dẫn dụ dạy cho nghề móc túi. Thường biểu diễn mánh khóe "Tay thần" trên xe bus hay tại các trạm xe công cộng đón đúc người qua lại.

Ngục Quan: Quân súc sanh, khi nói không được dùng tiếng "Tay thần" mà phải dùng tiếng "Tay quái".

Tội Hồn: Không chỉ hành nghề móc túi, trộm tiền bạc mà thôi, vì sau đó tôi cho rằng không kiềm được nhiều lợi bằng xâm nhập các cư xá ăn trộm tài vật. Trong đời tôi kiềm được cả trăm vạn tiền tài vật, một lần trong lúc đang lén lấy đồ thì bị lộ, người hàng xóm rượt đuổi, không may bị bắt đưa ra pháp luật, quan tòa xử tội, tống giam vào nhà ngục chịu hình phạt. Sau khi mãn hạn tù, không tự hồi cai từ bỏ tính xấu mà lại vẫn tiếp tục trộm cắp như trước. Đến năm 41 tuổi, vì tửu sắc quá độ, mắc bệnh ung nhọt mà chết. Khi nằm bệnh, không một bạn trộm cắp nào tới lui thăm hỏi, cho nên buồn rầu mà thắc. Lúc chết bị quỷ đầu trâu mặt ngựa tới áp giải xuống địa ngục này dùng roi vọt đánh đập. Sau khi bị xử án và bị tống giam vào ngục, mới biết là bị giảm thọ 9 năm, hiện thời ác nghiệp báo ứng, tôi không còn biết nói sao.

Ngục Quan: Mi hối hận thì đã trễ rồi. Nếu như sau khi ra khỏi ngục mà mi biết hối cãi trở thành kẻ hiền lương lập công chuộc tội thì đâu tới nỗi bị giảm thọ cùng sa xuống ngục chịu cực hình? Mi không những phạm tội trộm cắp mà còn phạm tội đại bất hiếu, do đó Diêm Vương xử phạt giam tại ngục này 32 năm, có tội thì phải ráng mà chịu đựng. Tôi hồn thứ hai, mau khai hết những hành vi tội bại lúc còn sống với Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường trên dương thế.

Tội Hồn: Tôi lúc sống buôn bán các loại máy móc và kim khí, mấy năm đầu tuy khổ cực sống kiết được nhiều tiền, lần lần ăn chơi cờ bạc, bên ngoài tìm hoa, kiết liêu cùng cưới một cô vợ bé cho ở riêng, vợ lớn tuyệt nhiên không hay biết. Nhưng kinh tế ngày một khó khăn, về sau bèn kí chi phiếu không tiền bảo chứng, mua nhiều kim khí ở hai công xưởng bằng những chi phiếu lớn lao, rồi đem những kim khí đó bán đi, trong ngân hàng chỉ để lại một ít gọi là tồn khoản, sau đó lánh mặt. Một chủ xưởng đến ngày lánh tiền, mới vỡ lẽ là chi phiếu không tiền bảo chứng, chạy đi tìm tôi mà đòi, cùng truy tố tôi trước pháp luật. Cảnh sát lùng kiếm tôi khắp nơi, sau bắt được tôi ở nhà một người bạn, đưa tôi ra tòa. Nhân vì tôi giàu của ở nhà một cô bạn gái nên sau khi mãn hạn tù về vẫn ung dung hưởng khoái lạc. Nhưng các chủ nợ thống hận, chửi bới tôi "Thằng hôi thối, điếm đàng, vô lương tâm". Trước đây sáu năm, lục phủ ngũ tạng hư hại, tôi ngã bệnh chết, bị quỷ đầu trâu

mặt ngựa áp giải tới Minh Phủ Đệ Nhị Điện, Sở Giang Vương chửi tôi gạt người, giựt tiền, làm tiền cách bất lương không chính đáng, xử đày tôi tại Ngục Bùn Phân Nước Tiểu. Mãn hạn lại chuyển tôi tới Đệ Tứ Điện, Ngũ Quan Vương nói là tôi biên chi phiếu giả, hai bàn tay là đầu mối của mọi tội hại nhiều người, phán đày tôi tại Ngục Nước Sôi Luộc Tay mười năm. Người vợ nhỏ sống hoang phí của cải cũng bị xử phạt và đày ở nơi khác. Minh Vương còn cáo buộc tôi, sau khi chịu hết các tội xong, chuyển giao qua ngục chuyển kiếp sẽ tiếp tục bị luân hồi như sau: Kiếp thứ nhứt làm người, thân thể tật nguyền nhưng vì có tài về kĩ nghệ, bị chủ nợ trước thu dụng để làm giàu cho họ, bản thân chỉ được cho chút ít sống qua ngày, còn bao nhiêu đều phải để trả nợ cho kiếp trước. Kiếp thứ hai đầu thai làm con một người giàu có thiếu lương tâm, ra đời thân thể yếu ớt bệnh tật, tán gia bại sản vì chữa bệnh, tuy sống trong nhà giàu, hàng ngày phải uống thuốc vì người thầy thuốc đó là chủ nợ kiếp trước đầu thai lại kiếp này để đòi tiền đã mất, đúng là "Thầy thuốc quả báo". Đó là trường hợp quả báo kẻ làm giàu mà bất nhân, gian lận để cướp đoạt tiền của người thì phải trả lại tiền bằng cách uống thuốc, nhân quả báo ứng nhất nhất rành rành. Người đời kiêm sống bằng thương mãi phải luôn luôn giữ đạo đức, có tiền bằng cách vô lương tâm, ăn không qua kiếp thứ hai, như tôi đây thì đâu có hối hận cũng không còn kịp nữa.

Ngục Quan: Quân súc sanh, kinh doanh bất chính, kim loại cuối cùng biến thành đất, gian tham tiền bạc của người, kiếp sau vốn lại sạch trơn, liên lụy tới con cháu mang tiếng xấu không bao giờ dứt, bao giờ mở mắt được với đời? Hồi nãy tội hồn này khai toàn sự thực, nhân quả báo ứng một mảy lông không sơ sót, y theo sự giám sát của Minh Ti, mấy người chủ nợ kiếp trước đều ân đức, kiếp sau đầu thai đòi lại được số tiền đã mất. Người đời nhân quả ràng buộc nhau thật là vi diệu, chẳng khác nào nhện giăng lưới, nếu có liên quan thì khó mà thoát khỏi lưới báo ứng. Người đời nên nhìn những gương trước, không nên giữ tâm bất lương, làm việc hại người lợi mình mà tạo ra nghiệp chướng, không lạ gì người đời gặp nhiều nghiệp quả trói buộc ngăn trở mà than cho kiếp nhân sinh trầm luân khổ ải.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, ta thấy phỏng vấn hai tội hồn này cũng đủ rồi.

Dương Sinh: Thưa phải, xin hỏi thêm Ngục Quan, hiện nay dương gian có nhiều vụ cướp của giết người, có kẻ bị xử cực hình, sau khi chết không biết giam ở đâu?

Ngục Quan: Coi tội hồn bị xử cực hình ở đâu, có ngục chuyên xử trị trọng hình, bữa khác xin dẫn đi coi.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tận tình chỉ bảo, chúng tôi sắp sửa trở về, kính chào tạm biệt.

Tế Phật: Thôi mình ra ngoài, lên tòa sen mau, sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Chúng ta đã đọc đến đây mới thấy rõ sự gian manh mỗi mỗi không có chối cãi được, không giấu được, ở thế gian còn không giấu được, thế gian lấy tay che thì họ không thấy nhưng mà rốt cuộc rồi thì cũng biết. Ông vua hồi xưa làm cái gì bậy họ cũng hiểu, họ còn viết ra được, huống hồ gì hành động của chúng ta gian manh cướp giựt, người ta dòm thấy, người ta hiểu hết. Mánh lói lừa gạt người ta hiểu hết, không có thể giấu. Họ sẽ không chơi với ta nữa. Một ngày nào đó cái tánh tham lam càng ngày càng gia tăng, sự cướp bóc càng ngày càng gia tăng. Rốt cuộc sẽ có sự trùng phạt. Thấy rõ chưa? Tiền dễ kiềm, dễ xài, dễ bệnh hoạn, là cái lối gian manh ăn cướp, thì chúng ta thấy rõ. Chứ không phải nói tôi ăn cướp rồi tôi hạnh phúc, không đâu! Ăn cướp dễ kiềm, dễ xài, dễ bị bệnh hoạn, thấy rõ chưa? Những người hút xách là vì cha mẹ cưng, la lên một tiếng cha mẹ phải đút tiền, nó ra nó mua xì ke về nó hút. Còn nó ghiền về nhà kiềm không được một đồng xu nữa, nó cũng

chả làm gì, nó không có lâm cái bệnh trạng đó. Cho nên cha mẹ không phải là khắt khe với con, phải biết đường lối dẫn dắt và nghiêm trị và để cho con biết rằng đồng tiền không phải dễ kiếm, chính nó phải kiếm đồng tiền nó mới thấy giá trị và nó không có xài phí bậy. Làm cha mẹ phải biết dẫn dắt con, quá cưng con hại con mà hại luôn cả mình nữa, hại luôn cả xã hội, làm ô uế cả thanh khí của cả càn khôn vũ trụ, đó là một đại tội! Ngày hôm nay chúng ta biết tu là chúng ta biết thanh lọc, mỗi mỗi chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển để thanh lọc, thanh lọc cái tội trạng. Tôi trạng tăm tối u mê ở bên trong. Càng ngày càng khai triển nó ra để cho nó mở cái thức: chính mình là người trách nhiệm đối với mình. Cho nên, mỗi đêm các bạn mỗi tu là trách nhiệm đối với các bạn. Các bạn thấy sự cực nhọc khó khăn lúc các bạn tu những cơ khí Trời Đất sấp sẵn, dễ dãi như vậy đó, kêu bạn đem vào lòng mà cũng than là khó khăn. Chu cha, tôi hít khó quá! Tôi thở khó quá! Tôi thiền khó quá! Nhưng mà không biết cái này là cái gì? Cái này là lập lại sự quân bình đem lại sự sáng suốt sẵn có cho chính mình để thấy rõ cái tội của chúng ta, rồi ta dũng mãnh lên. Ta học được cái dũng chí đó để khai thông thượng, trung, hạ, cái cơ tượng rồi, chúng ta mới dũng mãnh khai tội của chúng ta, thấy rõ tội trạng của chúng ta. Nhiều khi các bạn làm tội nhiều mà các bạn không thấy, trong ngày đều có tội hết mà không thấy. Vì sao? Vì tăm tối, sự tăm tối nó che lấp làm sao thấy. Chúng

ta phải cố gắng, cố gắng làm, cố gắng khai triển. Cho nên nhiều bạn tu trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật. À, nhứt lí thông vạn lí minh. Nam Mô A Di Đà Phật niệm cho đến lúc nghe nó niệm rõ ràng bên trong rồi thì thấy rõ, tưởng Phật thì Phật có đó. Khi mà chúng ta ổn định quy nhất rồi, ta là Phật quy một với cả Trời Đất, chớ chúng ta không còn việc của cá nhân nữa. Việc của tất cả, việc của chúng sinh, việc của vạn linh đồng nhất khai triển và khai mở tâm linh rất rõ rệt. Cho nên càng tu thì càng thấy lợi ích cho ta về tâm linh, chớ không phải về tiền bạc. Nhiều người nói: "Chu cha, tôi tu tại sao bây giờ cứ đưa tiền làm này, làm kia, làm nọ... hết tiền tui". Nó không biết cái tiền của ai, tiền của Trời Phật cho nó, để làm thiện mà nó không biết của thiên trả cho đia. Phải giúp đỡ và phải xây dựng thì cái tâm nó mới được mở. Cho nên trước kia các bạn keo kiệt, keo kiết từng đồng xu không dám xài, ngày nay các bạn thấy người ta đau khổ các bạn giúp họ nên nhà nên cửa các bạn mừng biết là bao nhiêu! Giúp cho họ làm ăn được như là các bạn, ta làm ăn có bạc tỉ, bạc triệu các bạn mừng lắm. Chu cha, nhờ tôi mà thằng đó nó lương thiện, ngày nay nó làm khá, Trời ngó nó, rồi nó lại kiếm tiền, nó lại biết làm phước, cái tâm của mình càng mở nhiều nữa, càng sung sướng nữa. Mình giúp được một nhưng mà kiểm được hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười, nó vô cùng khai triển, lúc đó chúng ta thấy rõ của thiên trả đia. Của ông Trời chớ đâu phải của người thế gian, nhưng mà ông thử lòng một

chút mà cứ ôm bo bo ba đồng tiền đó, rồi củng cố những chuyện bất chánh, rồi nuôi cái tánh ý phàm trước sân si, eo hẹp thì càng ngày càng xa lánh thiên ý là vậy. Khi mà chúng ta thấy rõ rằng tất cả của cải là của Trời Phật, chúng sinh, ý người là ý Trời, thấy rõ ràng chúng ta hòa được với chúng sinh và xây dựng với chúng sinh tiến hóa thì cái hạnh hi sinh của chúng ta càng ngày càng cao, hạnh Bồ Tát của chúng ta càng ngày càng thức. Các bạn được ăn cọng rau cũng vậy, nó đã đang hi sinh cho chúng ta, các bạn ăn miếng thịt, nó cũng đã hi sinh cho chúng ta, càng ngày càng lớn rộng để nó hoán đổi chúng sinh. Chúng ta còn cái tâm eo hẹp mới nói cái này là của tôi, cái này là của anh... Không có của ai hết! Của ông Trời! Phải nhớ của ông Trời! Ngày hôm nay chúng ta được ngồi trong căn nhà tốt đẹp này cũng do ông Trời giúp đỡ chúng ta có duyên lành hòa cảm với mọi người và chúng ta mới có cơ hội hội tụ trong tình thương huynh đệ để hướng về cái cõi thanh sạch của chúng ta. Mọi người chúng ta có quyền trở về với chúng ta, mọi người chúng ta có quyền bỏ những sự tăm tối ngu muội, ô trược, tham dâm. Đó! Khi mà các bạn tu rồi, các bạn biết từ bỏ hi sinh những cái tập quán đó, thì các bạn đâu có bước vào địa ngục làm gì nữa. Địa ngục đâu có chỗ chứa người hiền, chỉ dành cho người dữ. Các bạn thấy chưa? Người dữ là người ngu, người tăm tối chứ không phải người sáng suốt. Người hung hăng là người tăm tối chứ không phải người sáng suốt. Các bạn thấy

trong nhà các bạn có mấy đứa con, có đứa thì mẹ nói gì con nghe nấy, mẹ nói trật con cũng xin vâng và xin làm theo lời mẹ, còn có đứa mẹ chưa nói nó đã chửi tạt trong mặt rồi. Các bạn thấy không? Các bạn thấy cái tội nó hiển hiện trước mặt, mà cái sự hung hăng đó là cái gì? Có giúp cho nó tiến không? Nó càng ngày càng sân si hơn, càng ngày càng cô lập và càng ngày càng thúc đẩy nó vô trong cái chỗ tăm tối, càng ngày càng đi ăn chơi, càng hành hạ thể xác nó mà nó đâu có hay. Lấy rượu chè làm đòn, rồi đi chơi bời, rồi càng ngày càng tiêu tụy, hút thuốc đồ này kia kia nọ, càng ngày càng hư, càng hủy hoại cái cơ tạng này. Cái cơ tạng này là cái cấu trúc bởi siêu nhiên, của Trời Phật đã sắp đặt một cơ cấu cho chúng ta ngự để học và để tiến, nhưng mà chúng ta phá hủy cái lớp học, nghĩ cái tội nó ra thế nào? Cha mẹ chúng ta thấy ta buồn phiền, bệnh hoạn, cha mẹ cũng đau lòng hết sức mà không biết làm sao cứu rỗi. Còn Trời Phật thì nghĩ sao? Chỉ chờ ngày luận tội mà thôi! Cho nên ngày nào chúng ta cũng có tội, phải nhìn nhận là chúng ta là một tội hồn chưa hoàn tất tại thế, chứ chúng ta không phải ngon lành, không phải tốt đâu! Tất cả là đều có tội. Phải nhớ chúng ta xuống đây học để thức tâm và trở về với sự chơn giác nhàn hạ là từ bỏ tất cả những tội trạng. Tội trạng là do đâu? Do tham dâm khởi đầu, sự tham dâm càng bành trướng thì càng lôi cuốn tâm thân, và không có bao giờ phát triển được. Biết sanh, lão, bệnh, tử là tạm, thời gian thấy rõ ràng mà chúng ta còn

chưa thức giác, chưa buông bỏ; còn ôm, còn giấu kín những cái tật xấu đó thì không bao giờ phát triển. Cho nên nhiều người tu họ thức tâm, họ nói thật những cái gì họ đã sai lầm. Họ ăn cướp người khác họ không nói nhưng mà bây giờ họ không ăn cướp nữa. Bây giờ nhứt quyết đưa tới họ cũng không thèm nữa. Bây giờ họ thấy rõ rồi, cái đó không phải nhiệm vụ của họ và không phải cái lợi lộc của chính họ, họ đi tìm những nhiệm vụ và cái lợi lộc. Nhiệm vụ là cái sức khoẻ của họ để cứu độ những người đau khổ. Nhiệm vụ của họ là lo tu để ảnh hưởng những người độc ác trở nên hiền. Càng ngày càng tu để tóm thâu được thanh điển của Trời Đất rồi phóng tỏa cho người khác, đó là nhiệm vụ của chúng sanh tại thế, học dũng, học hòa để tiến hóa, chứ không phải học hung hăng để xuống địa ngục. Ông Trời ông cho con xuống thế gian để học hung hăng xuống địa ngục là cái vô lí, ở địa ngục của ông không có chỗ chứa. Ông mong mọi người làm sao cố gắng tu để trở về với chơn giác, thông minh lên để từ bỏ những sự động loạn đó để tiến, mà khi chúng ta đạt được rồi bất cứ nơi nào chúng ta cũng có thể ảnh hưởng người, vì sao? Chúng ta là tội phạm tăm tối thì những người chưa được cứu rỗi họ là tăm tối, thì chúng ta đừng có chê cái loại đó mà chúng ta không nói đạo, loại nào chúng ta, khi mà đắc đạo rồi, phải hòa với mọi giới và độ cho mọi giới tiến hóa, trong cái dũng chí kiên nhẫn chúng ta bằng lòng cho người đời hành hạ. Chúng ta, nay giải thích một chút, mai

giải thích một chút, mốt giải thích một chút, đóng góp cho chúng sinh được đồng hưởng như chúng ta. Đó là cái dũng chí thăng hoa đại từ đại bi cứu khổ chúng sinh là ở nơi đó. Chúng ta mỗi đêm, chúng ta đọc, biết đọc Quan Thế Âm Bồ Tát đại từ đại bi mà tâm chúng ta không học được cái việc đại từ đại bi. Cho nên chúng ta phải buông bỏ, phải xóa bỏ tất cả những cái gì đó kị, tị hiềm trong nội tâm chúng ta hết, từ diệt tức khắc, không nên nuôi dưỡng. Đó là độc hại rõ rệt và hồn thiêng của các bạn không có bao giờ trở về Thiên Đàng được. Nếu áp dụng đó kị tị hiềm thì không có tiến nổi. Phải cố gắng mở thức hòa đồng mới có duyên lành mà tiến hóa được.

Hôm nay đến đây, thì chúng ta cũng đồng thanh tương ứng để học hỏi cái chơn lí sâu xa của những vị đã đi trước. Từ bước chân của Ngài để tìm hiểu chơn lí và thấy rõ cái luật nhân quả để cho chúng ta được học hỏi đóng góp cho chúng ta bao nhiêu năm tháng ngày giờ khổ cực và ngày hôm nay chúng ta lại được nghe và thấu triệt và cố gắng giữ lấy nó và nghiên cứu nghe đi nghe lại cho nhiều lần. Cho nên ông Trời nhiều khi ông nói chúng ta là lỗ tai trâu, nghe rồi quên không có thức tâm. Chúng ta nghe nhiều thì chúng ta mới thấy rõ cái tội của chúng ta, chúng ta mới thức tâm. Cho nên phải cố gắng đừng có nói tôi lớn tuổi rồi tôi không cần nghe cái đó, tôi biết nhiều quá! Không đâu! Các bạn biết nhưng mà các bạn chưa làm, cho nên các bạn nghe rồi các bạn làm, các bạn buông bỏ cái tánh hư tật

xấu, đó là các bạn làm cho bạn. Còn ôm cái tánh hư tật xấu thì không bao giờ các bạn cứu bạn được một li, một phân nào hết, chỉ có bị kẹt trong thảm cảnh mà thôi.



HỘI HỘI MƯƠI LẦM

ĐÀO ĐỊA NGỤC ĐÂM HỌNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 2 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Diên mạt vô già kích lăng dương
Thương nhân lan thiệt thiếu khai trương
Hoa ngôn loạn phóng chung khô tạ
Xảo ngũ nan sanh nhất nhật hương.*

Dịch

Nước miếng dâng trào, sóng đại dương
Hại người múa lưỡi cốt khoa trương
Lời hoa nở loạn rồi khô rụng
Nói xạo khó bền một buổi hương.

Tế Phật: Đời người đầy những hỉ, nộ, ai, lạc cùng buồn vui tan hợp, do đó tu đạo rồi mà nói cũng không phải dễ. Nên giữ lấy chân tâm tự tại, phải có dịp công phu, không phải chỉ miêng nói suông, mà phải có đức hạnh thành thực lập làm nền tảng cho đạo, nếu không vậy dù có giảng giải cách

nào đi nữa thì cũng giống như hoa trôi nước chảy không gây nỗi lòng tin cùng động lực. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch thầy, tại sao thầy lại thở dài không vui.

Tế Phật: Nhân tâm bất đồng, ngôn ngữ đạo nói ra cũng chẳng giống nhau. Người cho mai là đáng, người lại cho là ngọt, kẻ nói ngọt, kẻ nói đáng, đem chuyện đại đạo viên thông ra nói một cách mơ hồ, khiến người ta bối rối, chẳng hiểu phải như thế nào mới hay được.

Dương Sinh: A ha! Người tu đạo nên rõ một điều là cần phải giữ cái tâm tròn đầy, cho dù ngoại cảnh đảo điên, mình vẫn an nhiên tự tại.

Tế Phật: Con cũng khá thông minh, ta nghĩ sai một chút là rơi ngay vào mê hồn trận, bây giờ nghĩ lại thấy đại đạo quang minh. Thôi chớ nói nhiều, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Tuân lệnh.

Tế Phật: Đã tới nơi, xuống đài sen tham quan.

Dương Sinh: Phía trước Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đang tới kia. Tôi là môn sinh của Quan Ân Chủ ở Thánh Hiền Đường, đêm nay đến quý ngục tham quan, xin được chỉ giáo.

Ngục Quan: Xin hai vị chớ quá lê phép, bản ngục là Ngục Đâm Họng trực thuộc sự cai quản của Đệ Tứ Điện, nhân tiếp được sắc lệnh của Minh Vương, biết Tế Công Hoạt Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường

bữa nay sẽ thân hành tới bản ngục tham quan, có điều chi thất lễ, xin lượng thứ cho.

Tế Phật: Xin Ngục quan chớ khiêm tốn, thầy trò chúng tôi phụng mệnh dạo thăm địa ngục để viết sách, bữa nay tới quý ngục là cốt mong Ngục Quan cùng Tướng Quân giúp đỡ Dương Thiện Sinh thấu tỏ sự tình.

Ngục Quan: Xin tuân lệnh, mời hai vị theo tôi vào ngục để thấy rõ những hình phạt của các tội hồn.

Dương Sinh: Trên cửa đền "Ngục Đâm Họng" khiến tôi cảm thấy khổ đau không nói nổi.

Ngục Quan: Hãy theo tôi vào trong, chớ kéo dài thời giờ.

Dương Sinh: Quả không sai, trong ngục tiếng than khóc chấn động điếc cả lỗ tai, âm binh dùng dùi nhọn hung hăn xông tới đâm thẳng vào miệng tội hồn đang bị trói ở một cây cột, giống như muốn đâm cho chết, tội hồn rống lên thảm, chẳng khác nào cảnh đồ tể thọc huyết heo. Không rõ tội hồn đã phạm phải lỗi gì mà phải chịu hình phạt đau đớn tới mức này?

Ngục Quan: Tôi hồn hãy thuật lại tất cả những hành vi ác đức lúc còn sống cho Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian rõ.

Tội Hồn: Miệng tôi đau đớn chịu không nổi, vả lại trước đây tôi đã thuật rõ với Diêm Vương rồi, tại sao bây giờ còn bắt tôi thuật nữa?

Tế Phật: Bần tăng tới đây là muốn cùng tội hồn hóa duyên, tại sao tội hồn không chịu thuật lại những hành vi lúc còn sống?

Ngục Quan: Đây là Phật Sống Tế Công, người phụng chỉ đạo âm phủ viết sách, nếu như mi không chịu thuật lại tức là mi phạm tội nghịch chỉ, mi chịu đựng nổi Ngục A Tì hả? Mi muốn tới đó phải không?

Tội Hồn: Bởi vì hòa thượng là Phật Sống Tế Công, lúc còn tại thế tôi đã từng nghe đại danh ngài, thật đáng chết, xin Phật Sống tha thứ cho tôi, sau đây tôi xin thuật lại ác nghiệp của tôi lúc còn tại thế. Lúc tôi còn ở dương gian, vì có giọng ca thiên phú, có biệt tài hát xướng nên tôi thường tới các nhà hàng, các hí viện trình diễn, cũng từng được các nhà thuốc mời đến hát để quảng cáo cho các việc thương mãi, kinh doanh của họ. Trong giới sinh hoạt ca hát, để chiều theo thị hiếu thấp hèn của khán thính giả, tôi thường trình bày các bài hát dâm ô do chính tôi sáng tác, hoặc phụ diễn các động tác khích dục, khán giả ở dưới vỗ tay hoan nghênh rầm rộ. Sau khi chết bị Diêm Vương xử tội, cho rằng tôi cả đời không hát một bài ca ái quốc, một bài ca làm phấn chấn lòng người để giáo dục tâm tính nhân loại, mà toàn là các bài ca làm đồi phong bại tục, hạ cấp nghe không lọt lỗ tai, có hại cho xã hội cùng phong tục, cho nên đã xử đày tôi mười năm tại Ngục Đâm Họng. Hàng ngày bị xử dùi sắt đâm vào miệng, thiệt là có miệng mà không nói được. Lúc tại thế sống trụy lạc, còn thêm

bao tội khác, sau khi mãn hạn đày ở đây xong, còn phải bị đày tiếp ở ngục khác, theo như lời Ngục Quan đã cho tôi biết như vậy. Bây giờ nghĩ lại hối hận thì đã trễ rồi. Hi vọng các ca sĩ tại thế gian chớ hát các bài dâm ô mà chỉ nên hát các bài có ý nghĩa. Nếu không sau khi chết miệng lưỡi sẽ toàn hưởng những bài có hương vị đắng cay, đau khổ.

Ngục Quan: Nhắn nhủ các ca sĩ ở thế gian nên hát những bài ca phần chấn nhân tâm, chớ hát những bài tình tự sướt mướt làm mềm lòng thanh niên nam nữ, mà phải hát những bài lành mạnh để cho thanh niên phần khởi tinh thần. Nếu không sẽ tạo thành khẩu nghiệp, khi chết sẽ bị đày xuống địa ngục. Kêu thêm tội hồn thứ hai ra đây để nó thuật lại tất cả những hành vi phạm pháp lúc còn tại thế cho Dương Sinh nghe.

Tội Hồn: Miệng tôi đau đớn lắm, hãy còn đang chảy máu. Nghĩ lại lúc còn sống, vì cá tính ưa hướng ngoại, sau khi lấy chồng, thường cùng chồng gây lộn, mở miệng là chửi Trời trách Đất, hay gây lộn với phụ nữ hàng xóm. Thường thường tôi hay đặt điều nói xấu kẻ khác, làm cho gia đình họ bất hòa. Có một người láng giềng mà tôi thường hay gây lộn, để báo thù tôi bèn đặt điều là "Vợ của hắn ngoại tình với kẻ khác bị tôi bắt gặp". Một đòn mười, mười đòn trăm, gây phong ba cho gia đình người ta. Tôi cũng thường phá nhân duyên của kẻ khác, ngoài ra tôi thường nói có thành không, không thành có quá nhiều. Sau khi

chết bị Diêm Vương phán đày tám năm ở Ngục Đâm Họng. Ngoài ra còn các tội khác, tôi không dám khai nhiều hơn nữa.

Ngục Quan: Phải lầm, cái miệng xấu xa của mi đã tạo nên nghiệp chướng quá nhiều.

Tế Phật: Thời gian ngắn ngủi, mình phải sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, Dương Sinh còn điều chi thắc mắc nữa không?

Dương Sinh: Xin được phỏng vấn thêm một tội hồn nữa về hành vi phạm pháp lúc còn sinh tiền.

Ngục Quan: Mau khai rõ những tội mà mi đã phạm khi còn sống cho Dương Sinh nghe.

Tội Hồn: Lúc còn ở tại thế gian, vì cha tôi biết làm thuốc, biết dùng được thảo chữa bệnh cho người. Tôi thường xem cha tôi bốc thuốc cho bệnh nhân, do đó tôi cũng biết được chút đỉnh về thuốc men. Sau khi cha tôi mất, các bệnh nhân tới xin điều trị, tôi bèn nói: "Những món thuốc gia truyền của cha tôi đã truyền hết cho tôi, bắt cứ căn bệnh khó tới mức nào tôi cũng đều trị hết, nhưng có điều các loại thuốc đó đều lấy ở trên núi cao, khó khăn lắm bởi toàn là kì trân dược thảo". Người bệnh nào cũng tin là thật, tôi bèn lén giá bán mắc. Trong đó cũng có kẻ tôi trị hết bệnh, cũng có kẻ tiền mất tật mang, bởi thuốc không công hiệu. Có kẻ hỏi tôi về bí quyết món thuốc gia truyền, tôi đều từ chối chẳng hề tiết lộ, chỉ kẻ nào trả thù lao tôi mới dạy cho. Cả đời tôi kiêm được không biết bao nhiêu là

tiền. Sau khi chết ngờ đâu Diêm Vương xử đày tội tại ngục này để chịu tội, giờ hối hận thì đã trễ rồi.

Ngục Quan: Mi thật khéo sử dụng ba tấc lưỡi, hễ mở miệng là nào như "Bí mật gia truyền". Mi chẳng hiểu "Bí mật cha truyền" là gì hết. Tuy vậy mi cũng có công giúp đời, chỉ vì đời giá quá cao làm mất lương tâm của nghề thầy thuốc cho nên mới xử tội mi. Phàm người đời nếu ai còn giữ được "Bí mật gia truyền" đều phải công khai tuyên bố để cứu đời, không được giấu giếm làm riêng để kiếm tiền. Cũng không được nói dối thuốc xấu là thuốc tốt, nếu không vậy thì miệng lưỡi tạo thành khẩu nghiệp phải đày xuống Ngục Đâm Họng này vậy.

Tế Phật: Thời giờ đã hết rồi, Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân. Chúng tôi xin cáo từ.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan đã chỉ giáo kĩ càng cùng tiếp đai nồng hậu.

Ngục Quan: Thân tiễn nhị vị, nếu như sau này quý vị còn có điều gì muốn tỏ tường thêm, xin cứ tự tiện ghé thăm.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Phàm kẻ ưa nói dóc cùng đặt điều nói sau lưng kẻ khác, đàn bà tính tình không ôn tồn hòa nhã, phá hoại hôn nhân, hạnh phúc gia đình người ta, hồn láo cả với những bậc trưởng thượng đều phải sửa đổi tính tình, nếu không sau khi chết sẽ bị đày xuống Ngục Đâm Họng. Do đó nếu biết hối lỗi, tai họa sẽ biến đi, phúc lộc sẽ tới.

Đã tới Thánh Hiền Đường. Dương Sinh xuồng dài sen,
hồn phách nhập thể xác.



HỒI KHAI MƯƠI SÁU

ĐÀO ĐỊA NGỤC CẮT GÂN CHẶT XUỐNG

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 16 tháng 2 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Đại khai lợi thị hảo kinh doanh
Đồng tấu vô khi bách nghiệp thành
Đỗ thủ trích khai thiên lí tuyệt
Hoạnh tài thả mạn luận thâu doanh.*

Dịch

Ham lời mở chợ để kinh doanh
Già trẻ tham gia bách nghệ thành
 Tay lật quân bài thiên lí hết
 Tham tiền khoan nói chuyện công danh.

Tê Phật: Bữa nay đã tới giờ đào địa ngục, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Tuân lệnh, con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành.

Tê Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Trước mắt là Ngục Cắt Gân Chặt Xương, trên cửa ngục có viết rõ. Ngục Quan cùng Tướng Quân cũng ra trước cửa nghinh tiếp chúng ta. Xin cúi đầu ra mắt Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân. Đệ tử là Dương Sinh theo thầy Phật Sống Té Công đến quý ngục phỏng vấn. Mong được giúp đỡ nhiều.

Tế Phật: Hôm nay ta phụng chỉ dẫn Dương Sinh tới quý ngục tham quan để viết sách. Hiện thời thế đạo đảo điên, chỉ ca tụng vật chất mà không tu dưỡng tinh thần, tham sân lợi lộc không chừa một thủ đoạn nào, chỉ cốt sao có được nhiều tiền mà thôi. Vậy thì cái lương tâm Trời ban thế nhân để đâu? Cho nên chỉ toàn thấy nói "Lương tâm không bằng tiền" thật đáng buồn! Nhân Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc Nam Thiểm Bộ Châu phụng chỉ phát huy đạo giáo để kéo lại lòng người đang sa ngã qua việc viết sách để khuyên đời, sự nghiệp ở trần gian thật là chói sáng. Bởi vậy Ngọc Đế đã ban thưởng cùng đặc biệt ban sắc lệnh viết sách Địa Ngục Du Kí, cho nên Dương Sinh được ta hướng dẫn dạo thăm âm phủ rồi đem tình hình ở các ngục viết vào sách để người đời hiểu rõ. Bữa nay tới quý ngục là mong được chỉ giáo cặn kẽ cho.

Ngục Quan: Tế Phật nói đúng lắm. Hai vị chịu tận khổ để thi hành lệnh viết sách, chúng tôi cũng tiếp nhận được điện văn cho biết trước, mọi việc đều rõ ràng. Kính mời hai vị theo tôi vào trong tham quan.

Dương Sinh: Bọn quỷ tốt tàn nhẫn lắm. Chúng dùng dao bén chặt đứt hết hai tay tội phạm, khiến ai nấy đều la hét thảm khóc, nhưng vì thân thể bị trói chặt vào cột hình chữ thập, chẳng còn cách nào thoát khỏi.

Ngục Quan: Bản ngục là Ngục Cắt Gân Chặt Xương, quỷ binh dùng dao sắc cắt đứt hết gân tay của tội hồn, cùng lóc thịt quăng cho chó săt ăn, cuối cùng mới chặt đứt lìa xương tay, kẻ thụ hình cực kì thống khổ.

Dương Sinh: Tôi thấy các tội hồn bị hình phạt đều hôn mê bất tỉnh, phía bên kia có nhiều chó đen đang thản nhiên ngồi nhai những cánh tay của tội nhân. Ở dương gian chó chỉ nằm dưới gầm bàn, gặm xương cá, gà, heo v.v... do chủ liệng cho, còn chó mà ăn thịt người để sống thì chưa hề thấy, xin hỏi Ngục Quan mấy con chó đen kia từ đâu tới vậy?

Ngục Quan: Chó đó gọi là "chó săt", ngục nào ở âm phủ cũng có, chuyên ăn thịt người để sống, vì nó không có nhân tính nên gọi là "chó săt". Nếu như chó ở dương gian tính linh thật sáng suốt, biết giữ nhà cửa và trung thành với chủ. Hiện tại người đời còn nuôi các loại chó quý cực kì khôn ngoan, sống gần như người, thậm chí còn được ngủ chung cả với chủ. Nhưng với chó ở địa ngục thì khác nhau xa. Để trừng phạt hạng người không còn nhân tính mê muội tới mức mất hết thiện tính, vì vậy mà âm phủ mới phải nuôi loại chó săt để nó ăn thịt người. Đó là lẽ báo ứng, cho nên nói "lòng lang dạ chó" tức là chỉ loại này vậy.

Dương Sinh: Ngục Quan nói rất đúng, người đã không có lòng trung nghĩa thì không thể so với chó đực. Nhìn mấy tội hồn này thấy họ phải chịu những hình phạt thảm thương quá, không rõ đã phạm phải tội gì?

Tế Phật: Để ta dùng quạt bồ quạt cho tội hồn tinh lại, kể rõ lại các tội đã phạm, hãy nhìn ta hóa phép.

Dương Sinh: Quả nhiên thấy mọi tội hồn tinh táo, khôi phục lại thân thể.

Ngục Quan: Tôi tạm thả ba tội hồn để nó cung khai cùng Dương Sinh hầu viết vào Địa Ngục Du Kí. Ra lệnh cho tội hồn này mau khai hết tất cả tội đã phạm lúc còn tại thế khiếu sau khi chết phải đày ở đây.

Tội Hồn: Tôi xin khai, xin khai. Đau quá đi thôi! Con cháu tôi ở dương gian đâu có biết tôi ở âm phủ đau khổ tới mức này, mà nghĩ người ta sau khi chết đi là hết. Lúc tôi còn sống làm nghề bán trà, vì ham nhiều lợi bèn nghĩ tới cách cân gian. Như một cân trà khô là mười sáu lượng, mà tôi chỉ cân có mười bốn lượng. Suốt một đời buôn gian cân thiểu, mặc dầu thường nghe người ta nói buôn bán cần phải thực thà, nếu ăn gian nửa cân ở kiếp này thì kiếp sau phải trả tám lượng. Nhưng tôi không thèm nghe, chẳng giữ chút lương tâm. Nào ngờ sau khi chết đi, hồn tới âm phủ, đến trước đài gương soi ác nghiệp, tất cả các tội lỗi xấu xa lúc sống hiện rõ ra, bị Tứ Điện Minh Vương phán đày mười năm ở Ngục Cắt Cân Chặt Xương này. Hằng ngày bị đem ra cắt gân lóc thịt, quỷ sứ lóc tay tôi như

người đời lóc cá. Hối hận thì đã muộn, hối những kẻ buôn bán tại thế gian phải hết sức lương thiện, chớ tham lợi nhỏ, cân lường gian lận, hình phạt ở địa ngục khắt khe lắm, chẳng thể tránh khỏi đâu. Minh Vương ghét các hạng người này lắm, cho nên Ngài coi chừng rất nghiêm, quý sứ lại quá nhẫn tâm. Bấy giờ hối hận thì đã muộn.

Ngục Quan: Ai biểu mi cân lường gian lận? Hiện tại tôi địa ngục bị quý sứ sửa trị hai tay để hết dám còn làm bậy. Lệnh cho tội hồn thứ hai mau tối khai rõ những hành vi bất chính lúc còn tại thế để Dương Thiện Sinh ở Thánh Hiền Đường trên dương thế thấu rõ.

Tội Hồn: Tuân mệnh. Lúc còn sống, vì gia đình nghèo nên không được học hành, bèn làm nghề mua bán đồ phế thải để sinh sống. Hàng ngày đẹp chiếc xe ba bánh đi khắp nơi mua đồ phế thải như giấy lộn, sắt vụn, áo quần, giày dép rách v.v... Vì nghe một người bạn đồng nghiệp nói nếu mua các loại đồng sắt phế thải mà cân đúng thì không lợi bao nhiêu, phải cân gian thì mới lợi nhiều. Tôi bèn làm theo, người bán đồ đứng ngoài nhìn vẫn thấy tôi cân đúng, kì thực bị tôi lừa mà không hay. Những món đồ đáng lí cân nặng cả mười cân, tôi chỉ cân còn có bảy, người bán đồ cũ chẳng hay vì bán được là tốt rồi. Suốt đời tôi cân gian, thâu lợi không biết bao nhiêu mà kể. Sau khi chết, Diêm Vương giận quá, mắng tôi là mua đồ cũ gian lận, làm tổn hại âm đức. Hiện bị đày ở ngục này mười lăm năm. Hàng ngày bị đem ra hành tội, bị âm binh khinh khi, chửi

mắng, khổ sở nói không nổi. Kính mong Thiên Sinh thương tôi mà xin giảm hình phạt dùm để tôi sớm thoát khổ. Lạy tạ, lạy tạ.

Dương Sinh: Thưa ân sư! Tôi hồn này đã khai rất thành thực, nghĩ tình cảnh thật đáng thương, áo quần rách rưới, con muối cứu giúp họ một đôi phần.

Tế Phật: Chúng ta phụng chỉ viết sách, không nên can thiệp vào chuyện của người khác, để Ngục Quan xử lí tiện hơn.

Ngục Quan: Lúc sống tay không trong sạch, bây giờ nên để cho quỷ sứ lóc da xéo thịt, chặt xương, cắt gân. Đó không phải là tính cẩn thận từng cân sao? Nếu gân thịt còn đau đớn thì không phải là nam nhi. Người con trai có tội thì phải can đảm chịu đựng, chớ có van lơn. Kêu tội hồn thứ ba tới, mau đem chuyện thất đức lúc còn tại thế khai ra cho Thiên Sinh nghe để còn viết vào sách Địa Ngục Du Kí hầu khuyên răn các hạng cờ bạc hư hỏng ở thế gian.

Tội Hồn: Lúc còn tại thế, chồng tôi là một công chức hạng trung, khi chồng đi làm, con đi học, thấy tôi ở nhà một mình rảnh rang, mẩy bà ở lối xóm rủ tôi đi đánh mạt chược. Lúc đầu tôi không biết, họ liền dạy tôi, lần lần không những tôi chỉ đánh được mạt chược mà còn biết đánh đủ các loại bài. Tuy thua mạt chược chẳng đáng là bao, nhưng từ khi say mê đỏ đen, tôi đã bỏ bê chồng con nhà cửa, lang thang khắp các sòng bài. Chồng tôi năn nỉ khuyên can, tôi bỏ ngoài tai, nên gia đình thường có

chuyện xào xáo. Bốn năm trước nhân bị bệnh tim mà chết. Khi đến địa ngục thì Diêm Vương xử phạt dày ở ngục này, còn nửa năm nữa mới mãn hạn. Khuyên các bạn phụ nữ ở thế gian nên giữ âm đức, chăm lo gia đình, không nên bắt chước tôi để sau khi chết tránh khỏi cực hình hai tay bị chặt cụt, thân thể chẳng còn giống như khi sống.

Ngục Quan: Đàn bà là chủ trong gia đình mà quên đi trách nhiệm bề gia nội trợ, ra ngoài chơi bời cờ bạc, làm bại hoại phong tục xã hội, nhưng người này lúc còn sống không gian xảo cùng lấy nghề cờ bạc để sinh nhai nên Diêm Vương đã giảm khinh.

Dương Sinh: Xin hỏi Ngục Quan, mấy người sinh sống bằng nghề giang hồ cờ bạc, chuyên môn cờ gian bạc lận, không rõ bị trùng phạt ở đâu.

Ngục Quan: Những tội hồn đó không thuộc quyền bản ngục mà do Đệ Thất Điện Thái Sơn Vương nghiêm trị. Khuyên thế gian, phàm đã phạm tội trên, nên mau sửa lỗi cùng in tặng quyển Địa Ngục Du Kí để khuyên đời thì tội ấy có thể giải trừ, sau khi chết khỏi đến địa ngục này thụ hình.

Tế Phật: Thời giờ đã hết, chúng ta sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan đã chỉ giáo, chúng tôi phải về lại dương gian, xin già từ.

Ngục Quan: Miễn lẽ, xin kính tiễn nhị vị.

Tế Phật: Dương Sinh, mau ra khỏi ngục, sửa soạn lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sự trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI HÃI MƯƠI BÂY

ĐÀO ĐỊA NGỤC ỐNG ĐỘC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 3 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Quy y Thánh Phật biểu đơn thành

Phóng hạ đồ đao quỷ diệt kinh

Tứ chính tam thanh nghi cố thủ

Thanh vân hữu lộ đạt thiền kinh.

Dịch

Noi gương Thánh Phật tỏ lòng thành

Đồ tể xuống dao quỷ cung kinh

Pháp định pháp thiền nên cố giữ

Kinh đô tiên giới cưỡi mây xanh.

Tế Phật: Tu tới Thần Tiên không phải dễ, muốn làm Thánh Hiền giữ lòng càng khó hơn. Trên đời người ta lập nhiều đạo, nhà thờ, chùa, miếu bảng hiệu trưng lên thật là rực rỡ, nói kinh, luận lẽ đạo, tham thiền chứng ngộ, là chốn để độ chúng sinh, đó là thiên đường ở trần gian. Gần

đây có rất nhiều kẻ lạm dụng danh nghĩa thần tiên, làm việc ám muội thất nhân tổn đức, buôn thần bán thánh, sơn phết tượng gỗ, thi hành đủ mọi mánh khóc gian manh, gạt gẫm kẻ ngu để kiếm tiền, làm hoen ô thánh thần, lôi lầm kẻ không xiết. Tôi khi thế hại nhân không nhỏ, luật pháp âm phủ nghiêm ngặt, tuyệt nhiên không khoan thứ. Hôm nay ta dẫn Dương Sinh xuống địa ngục tham quan, để làm tấm gương kim cổ cho thế nhân soi. Dương Sinh chuẩn bị dạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Tuân lệnh, con đã sẵn sàng rồi, không biết bữa nay đi đâu?

Tế Phật: Địa Ngục Ông Độc. Mau nhắm mắt lại chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Con đã nhắm mắt rồi, xin thầy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: A! Địa Ngục Ông Độc đã hiện ra trước mắt. Quỷ sứ áp giải nhiều tội hồn vào trong ngục, dọc đường bị gậy đập, roi quất quá tàn nhẫn, khóc la thảm thiết, nghe thật rụng rời, không biết họ phạm vào tội gì?

Tế Phật: Bọn này lúc còn tại thế nương tựa vào thần thánh làm kế sinh nhai. Lúc sống ăn nhiều cho nên sau khi chết bị âm ti quản thúc, muốn biết rõ hơn phải vào hẵn bên trong ngục quan sát. Ngục Quan cùng Tướng Quân đã chờ sẵn để tiếp đón chúng ta, mau đến ra mắt.

Dương Sinh: Đệ tử là Dương Sinh xin ra mắt Ngục Quan và chư vị Tướng Quân. Thưa tôi là môn sinh của Thánh

Hiền Đường trên dương thế, phụng mệnh cùng Tế Phật
đạo thăm âm phủ để viết sách. Hôm nay đến quý ngục,
mong được giúp đỡ nhiều.

Ngục Quan: Xin chớ khinh sáo, bản ngục là Địa Ngục
Ông Độc vừa mới thiết lập, nằm dưới quyền cai quản của
Đệ Tứ Điện. Gần đây các tội phạm ngày càng gia tăng nên
U Minh Giáo Chủ đặc biệt cho thiết lập thêm ngục này để
quản trị cùng cải huấn tội phạm, xin mời hai vị vào trong
xem xét cho tường tận.

Dương Sinh: Đa tạ. Ái chà! Bạch thầy con không dám vô
nữa, bên trong đầy ong mật, con nào con nấy lớn bằng
ngón tay cái, đen thui, y như “*ong đầu cọp*” bay vào ngục
chích các tội phạm, người nào cũng la hét, muốn trốn mà
không được, ngã la liệt ở góc tường. Có vài con bay về
hướng mình, sợ bị nó chích quá, kiềm chế trốn là hơn.
Ông đầu cọp độc lẩm, chích trúng là chết.

Tế Phật: Làm gì mà sợ quá vậy! Mấy con ong độc này đều
có tinh linh, không phải cứ gặp người là chích đâu. Vì thân
thể tội hồn vốn có cái khí bất chính, cho nên nó thích mà
lại gần. Như nơi sạch sẽ, ruồi muỗi tránh xa. Vật hôi thối
ruồi muỗi bay theo. Loài ong độc này bay ra là có ý
nghinh đón chúng ta.

Dương Sinh: Kì lạ quá! Pháo nổ mà không làm hại người vì
đó là pháo lỗ nghinh đón quý khách.

Ngục Quan: Mời nhị vị tới trước tham quan. Dương Thiện
Sinh chớ có sợ, nếu ong gặp ai cũng chích thì chúng tôi đã

chạy trốn mất tiêu rồi. Ông độc này là thần vật, chuyên môn chích những kẻ nào ở trên đồi giả dối, mượn danh nghĩa, cùng đội lốt thần thánh kiếm tiền. Giờ đây chúng muốn chạy trốn mà chẳng được, và cũng bởi tội hồn có ý muốn trốn lánh cho nên càng bị bầy ong bám sát. Dương Sinh coi thân thể tội hồn bị ong chích sưng u từng cục, nhất là trên đầu, sưng vêu cả lên. Bị nọc độc hành hạ cơ thể đau nhức khóc như mưa, kẻ nào kẻ đó bụng đau chảy như vịt.

Dương Sinh: Hình phạt tàn nhẫn quá, căn ngục nhỏ hẹp, tội hồn bị đâm ong rượt, muốn chạy trốn mà không nơi, không cửa, cũng chẳng biết kêu ai. Xin hỏi Ngục Quan, các tội hồn này phạm phải lỗi gì mà đến nỗi phải đày ải ở đây để chịu hành phạt đau đớn này.

Ngục Quan: Để viết vào Địa Ngục Du Kí tôi mở cửa nhà giam, bảo vài tội hồn kể lại những hành vi ác độc của họ lúc còn sống hầu cảnh cáo người đời.

Tế Phật: Hay lắm. Nay giờ các ngục của âm ti đều biết thầy trò mình phụng chỉ đạo âm phủ để viết sách Địa Ngục Du Kí, tìm kiếm bằng cớ để cảnh cáo thế gian, xin Ngục Quan cho tôi biết rành rẽ tội trạng của các can phạm.

Ngục Quan: Đó là nhiệm vụ của viên chức các ti sở tại. Để tôi tạm thả hai tội hồn ra để nó khai những hành vi ác độc mà nó đã làm khi còn sống để Dương Thiện Sinh rõ, không thể dài lời.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, lúc còn sống người đã phạm phải tội gì? Tại sao bị đày ở ngục này để chịu cực hình?

Tội Hồn: Nói ra càng thêm xấu hổ, còn mặt mũi nào nhìn thấy người khác. Tôi là một đạo hữu của Thánh Hiền Đường thuộc Nam Bộ Đài Loan. Nhân học đạo đã lâu năm, sau được bầu làm chức Phó Chủ Thủ Thánh Hiền Đường, có một lần muôn mở mang mối đạo nên đã viết sách, in tặng các nơi tin điều lành, tôi gắng sức chịu cực khổ, các nơi hâm mộ cũng muôn in ra thật nhiều để giúp người. Vì nhờ tài ăn nói của tôi, chỉ hơn hai tháng mà thâu được trên ba chục ngàn đồng. Thời gian đó tôi lại thiếu nợ một người, bị họ hối thúc tôi không biết tính sao. Nhân có sẵn trên ba chục ngàn đồng, bèn lấy ra một phần trả nợ. Cuối cùng chỉ đưa cho Đường Chủ chẵn hai chục ngàn đồng, giữ lại mười hai ngàn bốn trăm năm mươi sáu đồng. Trả xong nợ còn lại bao nhiêu tôi cất đi để tiêu riêng, vì nghĩ rằng chẳng ai biết nổi. Nhưng từ đó về sau sự hối hận giày vò tâm can, luôn luôn có cảm giác bất ổn đối với ân chủ. Mỗi lần ngồi đàn cơ, ân chủ cũng chẳng hề đả động tới việc tham tiền của tôi. Cách đây ba năm, tôi đau bao tử nặng chẳng bao lâu thì thác, bị tướng quân đầu trâu mặt ngựa tới áp giải đi. Lúc đó, ân chủ mới tới trước mặt tôi thét mắng: "Mi nghĩ điều sai quấy, tới chết không tinh ngộ. Lúc sống có những điểm khúc mắc tại sao không nói thẳng cho ta rõ. Tiên Phật giáng xuống thuyết pháp là cốt để khuyên răn người đời hành điều thiện, bỏ điều ác. Toàn

bộ chân lí là do cách hành đạo dạy người xử thế. Đã đọc lời dạy dỗ của thánh hiền mà không hành theo lời dạy, giờ đây phải gánh tội thì ráng mà chịu." Ngoài ra còn dặn âm binh bẩm lại với Minh Vương để tăng thêm hình phạt. Đến khi tôi tới âm phủ, Minh Vương giận lắm, sai áp giải tôi tới Đài Gương Soi Ác Nghiệp để chiếu hiện những hành vi in sách lấy tiền bỏ túi tiêu riêng, thì không điểm nào không chiếu rõ, khiến tôi run rẩy sợ hãi. Sau giao tới Tứ Điện để Ngũ Quan Vương phán tội, tôi đã bị kết án tù hai mươi tám năm và giam tại Ngục Ông Độc này, sau tái giao cho Ngũ Điện xử lí. Hàng ngày tại ngục thụ hình ong chích toàn thân đau đớn chịu không nổi, thân thể sưng vù, ong độc hễ thấy tôi là truy kích. Nhà tù hẹp quá làm sao trốn, hối hận lúc còn sống tu học tại Thánh Hiền Đường, làm đồ đệ của ân chủ, không tuân thánh huấn, mặc dầu chỉ phạm tội có một lần mà cũng không được ân giảm. Hi vọng các đạo hữu hết sức cẩn thận hành vi và ngôn ngữ, nếu sơ sót mắt Trời khó thoát. Như nay tôi hối hận thì đã muộn, thật uổng công ân chủ giáo hóa cùng đồng đạo dẫn dắt, lòng xấu hổ quá chừng.

Ngục Quan: Mi vào cửa thánh, không thụ thánh giáo, có thể nói là khinh thầy, khinh người, trên vô lẽ với ân sư, dưới vô lẽ với người xuất tiền in kinh sách. Đôi với người đã thực tình phát tâm cúng dường, người ta không sợ sư sãi hòa thượng giả, kẻ bô thí khi đã phát tâm, công đức không thể giảm chỉ kẻ tham tiền lòng xấu phát sinh, tự chuốc lấy

tội lớn mà thôi. Phàm đã bước vào cửa thánh, một cắc, một xu cũng phải rõ ràng, nếu không sẽ làm ô uế phép đao trong lành nơi cửa thánh, địa ngục gia tăng hình phạt. Người đời phải thật cẩn thận.

Tế Phật: Bạn làm bại hoại cửa thánh, tiền bạc không trong sạch, phá hoại danh dự, tội muôn phần đáng chết, hình phạt ở cõi âm sẽ chẳng tha. Đã nói là người đời, tu đạo phải giữ khuôn giáo phép đao trong lành, sau khi chết mới tránh khỏi sa xuống địa ngục chịu hình phạt đớn đau, khi đó mới hối hận thì đã lỡ rồi. Hôm nay thời giờ đã hết, ngày sau trở lại nữa. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, đà tạ Ngục Quan đã tận tình chỉ bảo.

Dương Sinh: Cảm tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã giúp đỡ tìm hiểu nội tình của quý ngục, vì thời giờ có hạn, xin cáo từ.

Ngục Quan: Các Tướng Quân hãy sắp hàng tề chỉnh để tiến đưa quý khách, mong ngày khác lại được tiếp đón quý vị tại bản ngục.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin thầy trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI HAI MƯƠI TÁM

LAIDAO ĐỊA NGỤC ONG ĐỘC

Phật Sông Tê Công

Giáng ngày 19 tháng 3 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Tiên sư độ ngã thánh ân trường
Hậu đức tình thâm niệm bất vong
Thế thương hà đa oai đạo tử
Tu thành thân côn đáo công đường.

Dịch

Thánh Tiên cứu độ đức ân dày
Nghĩa cả tình sâu niêm tối ngày
Cõi thế có nhiều tên bán đạo
Tu thành thân cướp bị lưu đày.

Tế Phật: Thánh Thần Tiên Phật giáng phàm độ nhân, thâu nhận đồ đệ, giáo hóa để tu theo chân lí chẳng qua là muốn người đời phản bổn hoàn nguyên mà tu thành chánh quả. Bậc thầy Trời ân đức sâu dày không gì sánh nổi, cho nên có thể nói “Nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ” (Một ngày

làm thầy suốt đời làm cha). Lẽ đương nhiên là phải nghe lời thầy dạy, bắt chước hành vi của thầy nhưng cũng có hạng bất nhân ác đức, đang tâm phản đạo, núp bóng thần thánh, mượn danh Tiên Phật để kiếm tiền. Thần Tiên không tu, mà tu thành thần cướp, Thiên Đường không lên được mà lại bị tống xuống Bộ Công Đường, ác nghiệp đó không nhỏ vậy. Phàm đã vào cửa thánh mà phạm thánh quy, âm luật phán tội nặng lắm. Người đời bất luận quy y đạo nào thì nên tuân giữ thánh quy lễ tiết đạo ấy để tránh phạm tội không cứu chuộc được. Bữa nay Dương Sinh sửa soạn đạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, không biết hôm nay mình đi đâu?

Tế Phật: Lại đến Địa Ngục Ông Độc coi mấy kẻ phản đạo vong đức bị xử ra sao. Nhắm hai mắt lại, chúng ta lên đường... Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Ngục Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh trở lại bản ngục để tái tham quan.

Tế Phật: Hiện tại trên cõi thế có rất nhiều kẻ mượn danh Thần Thánh, khoác áo cà sa tô tượng Bụt để kiếm tiền làm mất vẻ trang nghiêm của Thần Thánh Tiên Phật cùng danh dự của tôn giáo chính thống không ít, cho nên ta đặc biệt trở lại đây lần nữa thâu thập các dữ kiện để khuyên đời.

Ngục Quan: Phải phải, hai vị theo tôi vào trong, tôi thả vài tội hồn ra, để nó thuật lại những hành vi xấu xa đê tiện của nó lúc còn tại thế cho Dương Sinh nghe.

Dương Sinh: Đa ta Ngục Quan! Loài ong độc này bay lượn đầy Trời, thấy tội hồn bèn sa tới đốt, mọi tội hồn đều bị châm, da thịt sưng húp, đầu nặng mắt hoa.

Ngục Quan: Không chỉ vậy thôi đâu, còn phát nóng lạnh nữa, vì loài ong độc này chứa nhiều nọc độc. Tôi kêu vài tội hồn tới để thuật rõ lúc còn sống phạm những tội gì.. Mệnh Tướng Quân tạm thả tội hồn ra khỏi ngục.

Tướng Quân: Tuân lệnh... đã áp giải ba tội hồn tới.

Ngục Quan: Tôi hồn hãy nghe đây, vị này là Phật Sống Tế Công còn vị kia là Dương Thiện Sinh thuộc Đài Trung Thánh Hiền Đường, phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, tội hồn hãy thuật rõ tội trạng lúc còn sinh tiền để làm tài liệu sống khuyên răn người đời.

Dương Sinh: Xin hỏi tại sao người phải tới đây thụ hình?

Tội Hồn: Tôi thiêt là không phải, lúc còn sống ở dương gian, tôi làm lí trưởng trong làng. Dân chúng muốn lập miếu, tôi thay mặt thâu góp tiền bạc, rồi gian lận của chung, đem tiền thâu được xài riêng. Sau khi chết mới rõ là đã ăn tiền của Trời Phật thì tội tôi quá nặng, cho nên bị phán đày ở ngục này để thụ hình. Ong độc không chút tình thương, châm đốt người quá đau đớn, nhức buốt chịu không nổi, Dương Sinh nhìn tôi đây, toàn thân sưng đỏ. Người đời đối với chuyện thần minh phải thật rõ ràng, tiền của thần thánh một xu nuốt cũng khó trôi, ong độc chích tôi là do báo ứng. Ngoài ra thì không còn tội nào khác nữa.

Ngục Quan: Mi làm lí trưởng đáng lẽ phải vì dân chúng mà phục vụ tạo phước cho con cháu, dân chúng địa phương muôn lập miếu là có lòng hoài niệm, ngưỡng mộ cùng kính mến Tiên Thánh, mi lại nhân cơ hội đó làm tiền, tội khó mà tha thứ. Tôi hồn thứ hai hãy cung khai rõ những lỗi lầm lúc sinh tiền.

Dương Sinh: Xin hỏi sư phụ, bà đã xuất gia, tại sao lại không tới chốn thanh tịnh Tây Phương cực lạc mà lại bị đày xuống địa ngục.

Tội Hồn: A Di Đà Phật! Tôi quá! Tôi quá! Tôi quy y Thê Tôn từ thuở mười lăm tuổi, chuyên tu Phật pháp, những tưởng tu thành chánh quả, song vì tự mình không kiên trì giữ đạo, bất luận tiền của thiện nam tín nữ bồ thí đều lén cất giấu xài riêng, không hề đem hết ra tu bổ chùa chiền, mua dầu đèn, nhang nến. Khi đọc kinh cầu siêu cho Phật tử, thì chỉ ê a cho có lệ, gấp lúc quyến thuộc của thiện tín qua đời mời tôi tới để tụng kinh vãng sinh thì phải trả tiền, thù lao nhiều ít căn cứ vào số dòng, số trang trong kinh có thể nói là "tiền nào của nấy". Nếu như Phật tử nghèo mà mời tôi tới thì vẻ mặt râu ria không vui, hối thúc tôi năm lần bảy lượt tôi cũng chẳng buồn đi. Còn nếu gặp được nhà giàu, ắt tận lực bài trí đạo tràng để lấy lòng chủ nhân. Chỉ vì lúc còn sống tham tiền tham của, sau khi chết, Thê Tôn đã không tới tiếp, tôi còn bị đày xuống Địa Ngục Ông Độc thụ hình, thống khổ vô cùng.

Ngục Quan: Mi đã là Ni Tì Khưu, xuất gia tu đạo, lấy thanh tịnh làm gốc để rèn luyện tâm tính, nhưng lòng tràn chưa dứt, ham hưởng thụ nên đã nhận tiền thay cho Phật, hành vi đó không hợp với đạo của Thê Tôn cho nên phán mi tới đây thụ hình.

Tế Phật: Quy y Phật môn là cốt bỏ tánh tục mà lập hạnh tánh thanh, mọi người đều mang họ "Thích" trang nghiêm biết bao, y như Phật vậy, nhưng không vượt qua nổi sự khảo nghiệm của hồng trần, chẳng nghĩ gì tới việc từ bi để độ chúng sinh, cái tâm thế tục này khó mà phối hợp được với tâm bồ tát. Phải quét tam tâm tú tướng cho sạch mới có thể thấy được Thê Tôn. Tam độc, ngũ uẩn không bỏ thì phải luân hồi sáu kiếp. Mong thiên hạ chúng sinh bất luận học đạo, học Phật, nếu như lòng trần chưa dứt thì khó tới được thiền đường. Bữa nay thời gian đã trễ, hôm khác lại tới hỏi nữa. Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã tiếp đãi nồng hậu, chúng tôi phải trả lại Thánh Hiền Đường, xin tạm biệt chư vị.

Ngục Quan: Có điều chi thất thố, xin nhị vị bỏ qua cho, mong gặp lại để được góp ý.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trả lại Thánh Hiền Đường.

TẾ PHẬT: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuông đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Các bạn đã nghe qua sự gian manh của tình đời, đời lẩn đạo cũng tự gạt mình mà thôi, lường gạt mình mà không hay. Giúp của người khác là tự gạt mình.

Cho nên tại sao chúng ta lại chủ trương tự tu tự tiến? Phải tự mình tu, tự mình hành, tự mình ăn năn nó mới có giá trị, mà chờ người ta nhắc mình, mình mới ăn năn cái đó là bê trễ, nó đã lan rộng rồi, nó đã chiếm trong tư tưởng của chúng ta, thành tập quán rồi không có sao sửa chữa được. Cho nên các bạn thấy rằng ngày hôm nay cái Pháp Lí Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là tự tu tự tiến, luôn luôn mở cái thức. Mình không siêng năng thực hành là tự gạt mình mà thôi. Lúc ban đầu chúng ta phát nguyện tu, nhất định tôi tu, tôi tu tới đích, quyết định tôi về nguồn cội, quyết tâm về nguồn cội, nhưng mà đi nửa đường rồi cũng chuyển xuống địa ngục. Tại sao? Vì mình già tăng sự gạt gẫm mình, gạt gẫm tâm linh của mình trong đạo pháp thành ra làm sao tiến được.

Đã nói tu là tu cho tới đích, cho tới cùng, dù âm u không thấy gì nhưng mà tôi vẫn thực hành một tâm tu để tôi tiến tới cái sự thức tâm, giải tỏa những sự phiền muộn

sái quấy hằng ngày của tôi, tôi mới thấy rõ hành động bất chánh của chính tôi. Cho nên các bạn càng tu các bạn thấy các bạn, chính các bạn gạt các bạn nhiều hơn chứ không phải người khác gạt. Có lòng từ bi không sử dụng từ bi, giận hờn đó là gạt mình, ghen ghét là gạt mình, những hành động đó nó nẩy nở trong tư tưởng của các bạn nhiều lắm.

Chúng ta phải tự tu mới có cơ hội tự thức để chờ người ta nhắc là không có cơ hội tự thức, trễ rồi. Cho nên ngày hôm nay các bạn có nhiều duyên lành: tôi là người đi trước, cũng như là người đã ăn năn hối cãi bước vào con đường đạo nhất định đi cho trót kiếp người này, cho nó xong, hành cho đến đích giải tỏa những sự phiền muộn sái quấy trong nội tâm mà để tiến tới sự thanh cao hướng độ chúng sanh. Còn các bạn cũng trên đường đi những bước chân tôi đi là tương lai các bạn đi. Cho nên các bạn hành cái pháp này là nhất định là phải đi tới mục đích, không nên tiếp tục lưỡng gạt các bạn nữa, hành động đã tự lưỡng gạt mình bằng tánh ý không hay.

Cho nên cố gắng tu để xóa bỏ cái tánh hư tật xấu nhiên hậu chúng ta mới thấy giá trị nghìn năm tiến hoá. Tại sao các bạn coi nhiều phim? Con quỷ tu nghìn năm nó mới có phép tắc, phải tu một nghìn năm mới có phép tắc, nhưng mà nó tu gì? Nó tu trong cái khuôn khổ, trong cái chỗ đóng khung mà ngày hôm nay chúng ta tu gì? Tu trong cái thức hòa đồng nó mở hơn, chúng ta tu tắt hơn.

Hồi xưa người ta tu không có tu cái pháp này, không có Soi Hồn, không có Pháp Luân, không có Thiên Định, không có biết làm sao mở những sự lỗ bích trong nội tâm nội thức, trong khói óc của chúng ta. Ngày hôm nay chúng ta đã có cái pháp để mở, chỉ mình phải thực hành nó mới tiến chớ không phải người khác thực hành cho chúng ta. Không nên mong bè trên chuyển, chúng ta không hướng thượng thì bè trên có làm cách gì chúng ta cũng không thấy. Nhưng mà chúng ta hướng về Bè Trên, chúng ta hướng về Phật, chúng ta hướng về Thượng Đế thì tới đó trong nháy mắt, được sự sáng suốt gia tăng thêm, lượng từ bi càng ngày càng mở mới thấy chúng ta không còn cái sự sanh tử luân hồi nữa, nhưng mà chỉ có cái nhiệm vụ hành tiến đi tới sáng suốt vô cùng. Cho nên sự đóng góp của bên trên đã chứng minh cho chúng ta thấy hàng ngày hàng giờ chúng ta được hướng độ bởi Bè Trên, bởi Trời Phật đã cho chúng ta nhiều cơ duyên, may mắn đủ thứ không thiếu một cái gì hết. Chúng ta không chịu hướng thượng, làm sao chúng ta trở về? Ngài đã thực hành sự vô cùng, từ bi của Ngài đối với chúng ta mà chúng ta không hướng thượng vô cùng, học từ bi để tiến hoá tới thì chừng nào chúng ta mới ngộ Ngọc Hoàng Thượng Đế. Miệng ta cứ lải nhải Ngọc Hoàng Thượng Đế, miệng ta cứ lải nhải Nam Mô A Di Đà Phật mà tâm thức không chịu thực hành thì là bê trễ chưa?

Chúng ta đi ngược lại những người ở thế gian, không dùng miệng nói ra, không có âm thanh, dùng ý niệm để khai trung tâm. Ý niệm để khai chơn tâm, ý niệm để tiến về cái đạo trung dung, thực tiễn không còn sự bê trễ nữa. Cho nên ở bên ngoài các bạn thấy các bạn nói bằng miệng Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà Phật, không biết chừng nào nó mới chuyển vào trong ý các bạn. Mà các bạn ngay bây giờ thực tập về ý niệm thì thực hành ở bên trong nó phải mở không. Khi nó mở bên trong thì nó mới hòa với thượng cấp, hòa với sự thanh nhẹ, lúc đó nó mới bảo tồn sự sinh linh và nó đem lại cái hào quang sáng suốt cho các bạn, các bạn đâu có sợ ma quỷ nhập. Từ trong đi ra ngoài, không phải ở ngoài rước nó vô. Nếu những người mà cái miệng cầu xin hoài là ở ngoài rước vô, là ma nó phải nhập chứ! Còn đây mình từ trong mình đi ra, mình bỏ mình đi ra, mình thực hành, quý thần phải kính nể, phải thương độ chúng ta vì chúng ta có chí chư không phải là vô linh, không phải cái thứ kêu là không có linh tánh. Chúng ta hiểu được đường đến cũng như đường đi. Chúng ta bị rơi rớt tha phương cầu thực, xuống thế gian nhiều năm rồi. Bây giờ chúng ta ở dưới đáy giếng mò lên, chúng ta phải kiên nhẫn hết sức, nhịn nhục hết sức mới tiến hoá lên tới miệng giếng được. Có mới một hai câu nói ở thế gian thì chúng ta đem tâm chấp và chúng ta cũng vẫn ở dưới đáy giếng chớ không bao giờ đi lên được bên trên. Chỉ học có nhịn nhục, nhẫn thõi mà không chịu. Bộc lộ sự

sân si là tự chèn ép lấy tâm thân của mình mà thôi. Cho nên các bạn đã nghe những lời quý báu của chư Tiên chư Phật đã hướng dẫn mà kể cả cảnh địa ngục cũng làm chuyện hữu ích hơn những chuyện của chúng ta đã và đang làm bây giờ, chúng ta hổ thẹn không? Nói vậy địa ngục là chỗ độc ác, chỗ trùng trị mà người ta làm chuyện hữu ích mà chúng ta cứ lo làm những chuyện vô ích ỷ lại thì làm sao chúng ta tiến. Chúng ta phải thấy rõ cái thể xác này là tạm, nhưng mà nó là huyền cơ của Trời Phật đang hướng độ tâm linh, hướng độ phần hồn của chúng ta. Chúng ta không nên khinh khi thể xác này nhưng mà cố gắng bảo tồn và tìm hiểu cái siêu văn minh trong nội thức của chúng ta. Có chớ không phải không. Không nên nhầm lẫn mà hướng ngoại. Càng hướng ngoại thì càng bỏ tâm thân, mà càng bỏ tâm thân thì ma quỷ bắt. Nhớ chỗ này! Mà càng giữ tâm thân thì tự làm chủ thăng hoa đi bất cứ nơi nào và không bị kẹt nữa. Cho nên cái duyên đã đến với các bạn. Các bạn thấy rồi: ở xã hội biết có bao nhiêu người biết đạo biết một phần như các bạn mà thôi cũng đỡ lầm rồi! Khi làm bậy chúng ta cũng có thể ăn năn được, có lối thoát, biết lui về thanh tịnh, biết bỏ những sự tranh chấp vô lí, nó nhẹ nhàng biết là bao nhiêu! Cho nên người đời nhiều người trong sự tranh chấp, rồi bày ra những sự tranh chấp càng ngày càng tràn lan mà rốt cuộc không có lối thoát.

Các bạn may mắn hơn nhiều người nên giữ lấy mà đi. Thượng Đế chiêu cỗ và thương các bạn, độ các bạn thì phải thử các bạn và dẫn các bạn. Nếu không thử các bạn làm sao đưa các bạn trở về được. Không kích động các bạn, các bạn làm sao rời gót ngọc các bạn từ bỏ thế gian đi lên thiên đàng. Các bạn thấy đời là giả tạm đời là một nơi thử thách mà chính ta đã lường gạt ta quá nhiều. Cho nên ta phải theo cái tiếng gọi thanh tịnh của Bè Trên để chúng ta hướng thẳng về Đại Thanh Tịnh, tự thức mới làm được cái điều chơn chánh, chơn giác để độ ta và độ tha, thấy rõ ràng. Các bạn đang hành, nay một chút mai một chút, cỗ gắng đi rồi sẽ đi tới, những sự trở ngại đó là phần thưởng cho các bạn, những chuyện nghịch mà tiến tới tâm hồn của các bạn thì các bạn mới có cơ hội thức tâm. Hậu đãi cho các bạn, các bạn không bao giờ tiến được. Các bạn chỉ ù lì nơi đây thôi. Có kích động và phản động các bạn mới tìm cái duyên mới mà hướng về cái nguồn cội.

Chúng ta xuống đây làm con người chúng ta biết đủ thứ mà bảo vệ cái mạng trường tồn, bảo vệ không được, tại sao? Lúc đó chúng ta mới tìm, càng tìm càng thấy cái thân xác này là nơi chúng ta đang trù trì tu học. Tất cả thế gian, cả thế giới, năm châu đều học có chữ nhẫn thôi. Làm mẹ cũng học nhẫn mà làm cha cũng học nhẫn mà chưa xong, còn tranh chấp. Tới giờ phút lâm chung mà còn tranh chấp, còn hơn thua, còn nói chuyện của cải nhưng mà không biết của thiên trả địa. Của Trời Phật chờ của gì của

mình đâu mà mình giành. Của của chúng ta là tâm không thanh tịnh, giữ được tâm không thanh tịnh, thì lúc nào các bạn cũng nhàn hạ và không bị lệ thuộc nữa, lúc nào cũng tràn đầy dũng chí mà không cảm thấy sự đau đớn, không cảm thấy sự đau khổ nữa. Nếu các bạn hạ từng công tác, càng ngày càng làm chuyện bậy, hướng về trước thì các bạn cảm thấy đau đớn khổ cực mà các bạn hướng về quy không thì các bạn thấy rõ cái dũng chí của các bạn không còn đau khổ nữa. Tôi có gì mà phải lo, rồi đây tôi phải trở về không. Tôi đến đây với hai bàn tay không rồi tôi phải trở về với hai bàn tay không, có gì đâu mà tôi phải vì cái chuyện nhỏ mọn này mà tranh chấp làm cho tôi cả đêm không ngủ, tâm thân bất ổn, rồi loạn thanh khí của tôi. Còn các bạn có phương pháp tu các bạn lo Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định mỗi đêm, nay một chút, mai một chút, nó trì trệ các bạn thấy rõ sự trì trệ đó, rồi mới xây dựng sự quyết tâm để làm cho nó kì được.

Người tu phải ở trong khổ. Cái khổ là cái biên giới của Phật pháp, còn cái sướng là biên giới của địa ngục. Cái sướng của trần gian là biên giới của địa ngục, rồi cái sướng của người tu đạo, của Thần Tiên là nhàn hạ. Lúc nào cũng không lo âu, không buồn tủi, không có sự đau đớn. Vì sao? Vì người đã biết sử dụng cái quyền tối hậu của người nhẫn nhục, tha thứ và thương yêu, giàu có hơn vàng bạc.

Con người mà biết tha thứ người, biết tận độ chúng sanh thì hạnh phúc vô cùng. Chớ chúng ta mỗi ngày mỗi

chấp để thị phi, chuyện người này, chuyện người kia, chuyện người nọ thì làm cho tôi càng ngày càng hẹp, bần tiện rồi hưởng được cái gì? Chúng ta tu mục đích trở về với sự thanh cao mà muôn có sự thanh cao phải tràn đầy kiên nhẫn mới thành đạt, mà thiếu kiên nhẫn thì không bao giờ thành đạt.



HỘI HẢI MƯƠI CHÍN

DẠO ĐỊA NGỤC ONG ĐỘC LẦN THỨ BA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 3 tháng 4 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Thần chiêm cứu thế bốn từ tâm
Đạo pháp song tu đức nghiệp thâm
Chỉ điểm mê tân bằng thánh khẩu
Giải nhân họa ách kiếp nan xâm.*

Dịch

Cứu đời thần dạy vốn ân cần
Phép đạo chăm tu nghiệp đức nên
Chỉ rõ bền mê bằng miệng thánh
Ngăn ngừa tai họa khỏi lan tràn.

Tế Phật: Thần thánh giáng cơ cứu thế là vốn có lòng từ tâm thương xót chúng sanh khổ não, nhưng lại bị bọn đạo giả tiên giả, dùng làm phương tiện kiếm tiền, chẳng hề thi hành lẽ đạo, nên bây giờ tội của bọn đó tăng lên một bậc. Thầy tướng tự xưng là "Miệng sắt", đó là những kẻ hút máu

người không biết tanh, miệng chúng là miệng hổ lang. Bọn chúng là đám đồ đệ bất lương đã làm bại hoại danh声誉 của nó. Tuy nhiên, nó là Quỷ Cốc tiên sinh. Khi chết bị Diêm Vương phạt trọng hình, sau này còn bị chuyển kiếp, sinh làm chim bay lượn ở núi hoang Quỷ Cốc, há to miệng sặc kêu ríu ra ríu rít nghe điếc cả tai. Bữa nay đã tới giờ dạo âm ti, Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, khí Trời nóng quá, còn đường ở địa ngục chẳng rõ có mát mẻ không?

Tế Phật: Âm khí lạnh lẽo, lông tóc con dựng đứng, mau lên đài sen đừng kéo dài thời giờ.

Dương Sinh: Thưa vâng, con đã sẵn sàng, xin ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Ngục Quan: Hoan nghinh nhị vị trở lại thăm bản ngục thêm lần nữa.

Dương Sinh: Hôm nay lại đến Địa Ngục Ông Độc, Ngục Quan cùng Tướng Quân đã thân hành ra tiếp chúng ta.

Tế Phật: Trên đời không thiếu gì kẻ mượn danh nghĩa thần thánh làm bại hoại thánh đức của chư thần, khiến chúng tôi phải hai ba lần đến Địa Ngục Ông Độc kiểm tài liệu để tuyên bố những điều đã thấy ở âm phủ hầu khuyên răn người đời.

Ngục Quan: Mời hai vị theo tôi vào trong nghỉ ngơi và dùng trà.

Dương Sinh: Bữa nay thời gian eo hẹp, chúng tôi không dám nghỉ ngơi, xin miễn thứ cho.

Ngục Quan: Vậy cũng được, xin mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh vào trong ngục.

Dương Sinh: Ông độc đầy phòng, lấy người làm tổ, bu kín thân tội hồn, không phải để hút mật mà là để chích nọc độc.

Tế Phật: Tại thế ham ăn nhiều đồ ngon ngọt, cho nên tối đây phải uống no đồ cay đắng.

Dương Sinh: Tôi hồn thống khổ rên la, kinh hãi trốn chạy nhưng chẳng tìm ra lối thoát.

Tế Phật: Đúng là "Thiên đường hữu lộ tha bất khứ, địa ngục vô môn ngạnh tiến lai". (*Thiên đường có lối sao không tới, địa ngục cửa cài lại cố tìm*).

Ngục Quan: Hiện giờ nơi các miếu ở thế gian, có nhiều người mượn danh nghĩa thần thánh kiêm tiền, xã hội chỉ trích quá nhiều, ảnh hưởng không ít đến uy danh của Thánh Thần. Chốn Địa Ngục Ông Độc tội hồn ngày càng tăng khiến tôi cảm động thốt ra lời, tôi xin gọi vài tội hồn đại diện tới thuật lại những hành vi thất đức lúc còn sống để viết vào sách Địa Ngục Du Kí.

Dương Sinh: Ngục Quan đã gia công khó nhọc quá nhiều để giúp đỡ thầy trò tôi hoàn thành nhiệm vụ mà Thần Thánh đã trao cho, quả là chịu ơn quá nhiều.

Ngục Quan: Đó là bốn phận của tôi, xin đừng khách sáo. Tôi đã sai Tướng Quân dẫn giải hai tội hồn tới và giới

thiệu Dương Thiện Sinh là môn đệ của Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên dương thế, được Phật Sống Tế Công dẫn đi xem xét tình hình ở âm phủ để viết sách khuyên đời, vậy tội hồn hãy mau thuật lại những hành vi sai trái ở dương gian.

Tội Hồn: Lúc còn sống tôi ngụ tại cung nọ ở Đài Trung làm đồng cốt, giữ chức Trung Đàn Nguyên Soái. Ban đầu thần linh nhập vào xác tôi, mượn thân tôi mà giáng cơ cứu độ chúng sinh, quả đã cứu chuộc được rất nhiều người, có rất nhiều bệnh bác sĩ chữa không khỏi đều được thần lực của Trung Đàn Nguyên Soái trị dứt. Về sau thấy người tin tưởng ngày càng đông, nhiều lúc Trung Đàn Nguyên Soái không nhập vào tôi, tôi cũng giả làm thần nhảy múa, khiến bệnh nhân càng nặng thêm. Lại thường mượn cơ hội đó mê hoặc thiện tín, nói là họ bị tai họa nghiệp chướng, bị ma quỷ nhập cần phải cúng lễ để giải trừ mới thoát khỏi vận xấu. Kẻ muốn tai qua nạn khỏi, phải đốt nhiều giấy tiền vàng bạc, giá phải trả từ một đến hai, ba ngàn đồng không chừng. Đó không phải là ý muốn thần thánh. Suốt đời kiêm được không biết bao nhiêu tiền, mua nhà lầu hưởng thụ sung sướng khoái lạc. Sau khi chết bị âm binh áp giải tới Đệ Tứ Điện ở âm phủ, Diêm Vương giận giữ nói "Mi làm đồng cốt ở Trung Đàn Nguyên Soái, lẽ ra phải ráng giữ thần khí cho dồi dào để cứu nhân độ thế, ngược lại mi lại mượn danh Thần Thánh để kiêm tiền, công cứu người còn thua tội kiêm tiền. Tôi nặng hơn công, cho nên

phán dày ở Địa Ngục Ông Độc để chịu khổ". Hàng ngày ong độc chích đau chịu không nổi. Lúc sống dao kiếm chém thân cũng không đau bằng bây giờ bị ong đốt, đau nhức thấu tim gan. Hối hận thì đã trễ rồi. Gởi lời nhẩn với thế gian là đã làm đồng cốt thì phải giàu lòng cứu nhân độ thế, đừng nửa đường phản bội, mượn việc của Thần mà gạt người lấy tiền lấy bạc; mới mong tránh khỏi đi theo vết nhơ của tôi.

Tế Phật: Đồng cốt cứu thế, đó là truyền thống của đạo giáo, nguyên là để phù trợ cho thầy thuốc cõi phàm không đủ khả năng, lấy thần y mà trị, thể hiện đức hiếu sinh của Thượng Đế. Hậu thế nếu dựa vào đó để kiêm tiền, bội nghịch ý hiếu sinh của Trời. Có thể nói đó là lỗi của người lên đồng. Làm đồng cốt cứu thế nếu sinh hoạt bình thường để tùy ý người ta quyên góp thì không có gì lầm lỗi. Nếu như mượn có đó để kiêm tiền như lỗi mua bán "thuốc Thánh" ắt biến thành "thần cướp". Phát luật dương gian không thuận thì luật pháp ở cõi âm cũng chẳng tha.

Ngục Quan: Kêu tội hồn thứ hai hướng Dương Thiện Sinh khai rõ ác nghiệp lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Lúc còn sống, tôi là thầy tướng nghiên cứu tướng học, bôn ba giang hồ, thường thiết lập bàn coi tướng ở giữa chợ, chỉ rõ điểm mê của người đời. Có lần, nhơn làm ăn không khá thì gặp một thanh niên nhờ tôi chỉ dạy, tôi thấy y ăn mặc sang trọng như người ngoại quốc bèn khua môi múa mỏ đoán bụng là y sắp bị cướp của tôi

nơi rồi, phải giải cái hạn hung sát đi, còn không tương lai vô cùng đen tối. Tôi có học được môn bùa chú có thể thay sao hoán tinh. Thanh niên đó tin ngay là thiệt, bèn rót trúng vào tròng của tôi. Tôi cũng giải hạn xong bèn đòi tiền thù lao là năm ngàn đồng. Từ đó trở đi tôi thi hành hoài cái "tuyệt chiêu" đó để gạt người ta lấy tiền. Sau khi chết Diêm Vương thét mắng bảo tôi là: học tướng pháp mà thiếu đạo đức, gạt người lấy tiền, phán đày tôi tại Địa Ngục Ông Độc mười hai năm. Tới giờ mới được hơn ba năm, ngày chịu khổ còn nhiều lắm, ong độc không cho mật ngọt mà chỉ cho kim chích nọc độc, toàn thân sưng u, đau nhức cùng ngứa ngáy lắm, hối hận thì đã trễ.

Tế Phật: Lúc sống nói ngon nói ngọt, lời lời như hoa nở, ngươi nói ngươi thần thông quảng đại, nhưng lại giống y như con ong độc, hại người nhiều, cứu người ít, cho nên phải chịu báo ứng. Khuyên các nhà tướng số trên thế gian học đạo tu thân dùng chân lí chỉ rõ bền mê cho người, giải quyết nan cho đời thì át công đức vô lương. Ngược lại, nếu nói bậy để móc hầu bao của người thì không đáng gọi là thầy tướng, địa ngục át có chỗ dành sẵn cho vậy. Hôm nay thời giờ eo hẹp, chúng ta sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin hỏi Ngục Quan là có phải bọn "*tbàn cướp*" sau khi chết đều bị giam tại ngục này phải không?

Ngục Quan: Không nhất thiết như vậy, có kẻ chuyên môn gạt nữ sắc, trường hợp đặc biệt này thì giam tại ngục khác. Ngục này chỉ giam một số mà thôi.

Dương Sinh: Vì thời giờ đã trễ, đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã chỉ giáo cho. Thầy trò tôi xin cáo biệt.

Ngục Quan: Lệnh cho Tướng Quân cùng đám tùy tùng tiến chân hai vị.

Tế Phật: Đa tạ Ngục Quan, chúng tôi xin từ biệt, Dương Sinh chuẩn bị rời ngục, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MƯƠI

DAO ĐỆ NGŨ ĐIỆN THĂM

VỌNG HƯƠNG ĐÀI GẶP GỞ SÂM LA VƯƠNG

Dương Tiên Tiên Sư

Giáng ngày 13 tháng 4 năm Đinh Tị (1977)

Thor

*Địa phủ tầm u quá ngũ quan
Trước thu khuyến hóa độ minh ngoan
Đào chi chấn khởi tà ma phục
Cành thể chung thanh hướng cửu hoàn.*

Dịch

Năm cửa âm ti vượt tối tăm
Khuyên răn viết sách độ ngu đần
Cành đào vung phất tà ma sợ
Chuông vọng khắp Trời gọi thế gian.

Tiên Sư: Hôm nay vì Tế Phật bận việc, không thể dẫn Dương Sinh dạo âm phủ được. Ta phụng chỉ đức Ngọc Đế đặc biệt xuống Thánh Hiền Đường để hướng dẫn Dương

Sinh dạo thăm âm phủ. Vì thời giờ đã trễ, chúng ta chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Bạch ân sư, bữa nay thầy đích thân dẫn đường, đội ơn thầy nhiều lắm, nhưng thầy lại mang theo con chó để làm chi vậy? Những lần trước ân sư Tế Phật đưa con đi thì đều ngồi tòa sen, không rõ hôm nay thầy dùng phương tiện di chuyển gì để đưa con đi.

Tiên Sư: Tế Phật có đài sen còn ta không có, là vì Tiên và Phật có những pháp thuật khác nhau. Hôm nay mình cõi con chó này.

Dương Sinh: Chó chạy chậm lắm, trông nó lại hung dữ quá chừng, người ta tới gần sợ hết hồn, bị nó cắn hẵn là nát mìnhanh nát mẩy.

Tiên Sư: Đây không phải là con chó phàm trần mà là chó Trời, là sức mạnh của chân ta. Đạo hạnh của nó không nhỏ, lẽ nào nó lại cắn con.

Dương Sinh: Bởi lẽ chó chạy quá chậm, sợ ảnh hưởng đến cuộc hành trình.

Tiên Sư: Dương Sinh cứ yên tâm, bốn chân của chó Trời nhanh như bốn bánh xe hơi ở cõi hồng trần vậy, tốc độ của nó còn lé hơn ngồi đài sen nữa.

Dương Sinh: Con đã chuẩn bị kĩ càng, thầy ngồi phía trước xin hết sức cẩn thận, kéo không con rót xuống thì khổ lắm.

Tiên Sư: Con nhắm hai mắt lại, không gấp tai họa đâu, cứ yên tâm.

Dương Sinh: Chẳng hiểu cuộc hành trình bùa nay tới đâu?

Tiên Sư: Hôm nay tới thăm Đệ Ngũ Điện ở âm phủ. Chớ hỏi nữa, thời giờ đã trễ, chúng ta khởi hành... Đã tới nơi, xuống mau.

Tiên Sư: Tiên Phật cùng một nhà, cũng như người trên đời mua hai chiếc xe cùng là xe máy, nhưng nhãn hiệu khác nhau, đều tự cho là phẩm chất thượng thặng, không rõ trong ruột mới vội quyết định hơn thua. Lòng người giống như động cơ máy nổ, động cơ nếu như tốt lành hẳn giúp lòng người bình thản, chạy trên đường lớn hẳn sẽ không gặp trở ngại.

Dương Sinh: Thầy nói rất có lí. Đám đông phía trước đang chen chúc tiến lên dài. Các nam nữ tội hồn đang bị âm binh áp giải tới, có một số không bị sai áp, vẻ mặt tươi cười hớn hở. Không rõ đây là chốn nào?

Tiên Sư: Đây là Đài Trông Quê (*Vọng Hương Đài*). Những tội hồn tới địa ngục bị giải qua Đệ Ngũ Điện, để lòng nghĩ tới Đài Trông Quê sẽ nhìn thấy con cháu ở dương gian. Họ không cầm nổi nước mắt nên khóc than không dứt. Những hồn không bị thụ hình cũng đến dài nhìn về quê hương để xem con cháu ra sao?

Dương Sinh: Phía trước có một số người ngựa khí thế oai nghiêm, không rõ là thánh thần nào?

Tiên Sư: Ngũ Điện Sâm La Vương và Điện nội văn võ bá quan đã xuống thèm để nghinh tiếp chúng ta, mau tới vái chào ra mắt.

Dương Sinh: Tôi là Dương Sinh, môn đệ của Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường thuộc Đài Trung phụng chỉ viết Địa Ngục Du Kí để làm sách khuyên đời. Bữa nay do Dương Tiên Tiên Sư hướng dẫn xuống âm ti, đến Đệ Ngũ Điện kính thỉnh Sâm La Vương giúp đỡ phương tiện để việc soạn sách được hoàn tất thuận lợi.

Diêm Vương: Công đức của Thánh Hiền Đường thật là cao dày, mở nhà truyền giáo, viết sách dạy đạo cảm hoá được rất nhiều người. Ta hiện cai quản Đệ Ngũ Điện, rất nhiều vong hồn tại thế đã từng đọc sách của quý Thánh Hiền Đường, đã in kinh sách để ấn tống cho nên tội lỗi đã giảm bớt nhiều, vì Thánh Hiền Đường đã tích lũy nhiều âm công nên tôi đã phê cho họ sớm được siêu sinh hoặc căn cứ vào công lao mà chứng đạo cho họ.

Dương Sinh: Đa tạ sự chiêu cố của Diêm Vương, chỉ có tự tạo công đức mới được ngài khoan thứ.

Diêm Vương: Miễn lễ, hãy đứng lên. Nhị Lang Thần Quân cùng Dương Sinh hãy theo tôi vào điện nghỉ ngơi.

Tiên Sư: Vì không thể kéo dài thời giờ, xin khất để lần khác. Bữa nay tôi xin dẫn Dương Sinh lên Đài Trông Quê xem xét.

Diêm Vương: Muốn như vậy thì cũng được, để tôi đưa hai vị lên Đài Trông Quê.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã dẫn đường.

Diêm Vương: Phàm những tội hồn đi tới Ngũ Điện đều phải qua Đài Trông Quê để nhìn lại con cháu ở dương

gian. Nhưng đại đa số các vong hồn đều rất si tình cho nên đều quyến luyến con cháu cùng cảnh thế gian. Dù có tội hay không có tội đều được tới đó nhìn một lần.

Dương Sinh: Nỗi lòng của con người quả là khó nguôi khuây. Phía trước âm binh lại áp giải tới một ông lão. Lúc ông ta nhìn đài này lệ đổ như mưa, không hiểu tại sao ông ta lại khóc lóc thảm thương?

Diêm Vương: Vì lúc sinh tiền ông lão này phạm ác nghiệp, cho nên sau khi chết phải tới âm phủ thụ hình, đến nay hạn thụ hình vừa mãn, tới đây để nhìn lại con cháu, nhưng con cháu không hề thương cảm. Ông thấy kẻ thì ngồi xem truyền hình ở sảnh đường, kẻ thì nằm ở trong phòng, không một đứa nào nghĩ tới cha ông cả. Nghĩ lại lúc còn sống phải vất vả vì con cháu nên ông cảm thấy rất đau lòng.

Tiên Sư: Lúc còn sống đã không chăm lo tu đạo, lúc chết còn mong con cháu khấn cầu siêu độ cho thì thật là khó khăn. Con cháu căn bản đã không tin có thần thánh cùng nhân quả thì làm sao chúng có thể tin nổi sự cầu siêu cho người quá cố. Cho nên hồn đến âm phủ giờ đây mới hồi không kịp. Nếu còn đủ tinh khí thần mà chịu làm những việc thiện đức thì đây chính là lo bảo hiểm về sau.

Dương Sinh: Tại sao trên Đài Trông Quê tôi chỉ thấy trắng xóa, không một hình ảnh nào khác hiện ra cả?

Tiên Sư: Mắt người là mắt thịt. Tuy Tế Phật trước kia đã từng đưa người đi tắm ao Thanh Tâm, nhưng bởi đã lâu

cho nên bụi tràn lại phủ đầy. Do đó mắt tục nhìn Đài Trông Quê mới chẳng thấy gì. Đó là một cơ quan ảo diệu biến hoá vô cùng.

Diêm Vương: Nơi dương thế bụi tràn quá nhiều nên hai mắt biến thành mắt cát, do đó nhìn vật không rõ. Văn Phán Quan hãy mau đem nước Tĩnh Thủy cho Dương Thiện Sinh rửa mắt.

Văn Phán Quan: Tuân lệnh. Đã mang nước Tĩnh Thủy tới, xin Chúa Công định liệu.

Minh Vương: Đưa đây cho ta. Dương Thiện Sinh hãy mở lớn hai mắt ra rồi dùng nước Tĩnh Thủy này mà rửa mắt cho sạch...

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã ban cho nước Tĩnh Thủy, quả nhiên hai mắt trong sáng vô cùng.

Minh Vương: Bây giờ Dương Thiện Sinh hãy nhìn lại Đài Trông Quê xem.

Dương Sinh: A, thật là hay quá, mọi hình ảnh tại Thánh Hiền Đường lần lượt hiện trên đài, mắt nhìn thấy rõ mồn một. Môn đệ ngồi hai bên kiên trì thành tâm hộ giá, thân thể tôi đang ngồi trước sa bàn giữa chính điện. Ngọc Hư đồng tử dùn thân tôi chấn bút tại sa bàn mà chép lệ. Những thư kí của Thánh Hiền Đường cũng chực sẵn hai bên ghi chép. Sư huynh Sa Sinh Lâm cũng đang đọc, chữ hiện ra như trên màn ảnh vậy.

Diêm Vương: Đài Trông Quê ảo diệu không thể hình dung được, tại Thánh Hiền Đường có Ngọc Hư đồng từ

dùng pháp nhän chân truyền giúp nhục thể Dương Sinh, cho nên khi Dương Sinh nhìn thấy sự việc gì ở cõi âm này thì sự nhìn thấy đó được hiện rõ lên sa bàn. Và Ngọc Hư đồng tử với hai mắt giống như ở Đài Trông Quê, đủ tuệ quang của âm dương phát ra nên đã nhìn thấu được vậy.

Dương Sinh: Thiên địa tạo hoá không thể nghĩ bàn, phía trước lại có một vong hồn, hồn này không bị áp giải, âm binh chỉ dẫn đường thôi. Và không hiểu tại sao họ lại vui tươi hớn hở đến như vậy.

Diêm Vương: Người này khi còn sống tâm tính lương thiện, lại nhập thánh môn tu đạo nhưng công quả không được lớn. Và vì mới chết nên nhìn thấy con cháu đang khẩn khứa trước bài vị, lòng hiếu thảo của con cháu rất là mãnh liệt cho nên người này nhìn thấy thật rõ ràng. Tuy công đức không lớn nhưng tự biết là sinh tử không thể thoát được, vì không buồn thảm cho nên sẽ được vào tu luyện ở Sở Tu Thiện, sau này hi vọng được làm thần.

Dương Sinh: Tôi có một điều xin hỏi Minh Vương, tại sao vong hồn mỗi khi tới Đài Trông Quê lại lập tức thấy ngay hình ảnh dương gian còn tôi thì lại chẳng thấy?

Diêm Vương: Bởi ngươi còn là người trần, nên tính linh còn liên quan với nhục thể, dương khí chưa hết, cho nên không thể nhìn được toàn bộ cơ quan âm ti. Còn các vong hồn vì nhục thể đã chết, âm dương cách biệt, phương thức sinh hoạt cải biến cho nên vào cõi âm mà thấy được cõi

dương. Tính linh ở cõi âm biến hoá muôn mặt, còn tính linh ở cõi trần thì không thể làm như vậy được.

Tiên Sư: Thời giờ đã trễ, đa tạ Ngũ Điện Sâm La Vương cùng các quan viên, thày trò chúng tôi xin phép chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương cùng các Tiên Quan đã giúp đỡ chúng tôi phương tiện, giờ đây chúng tôi phải trở lại Thánh Hiền Đường. Ngày khác xin tới thụ giáo thêm.

Minh Vương: Tướng Quân cùng quan viên hàng ngũ chỉnh tề để tiễn chân.

Tiên Sư: Dương Sinh mau xuồng đài.

Dương Sinh: Dạ dạ. Không biết tại sao giữa hai chân mày nơi trán thày lại có thêm một con mắt và có tác dụng gì không?

Tiên Sư: Ta có thêm một mắt và mắt đó là mắt Trời (thiên nhãn) tam tài hiệp nhất, nhật Nguyệt tinh cùng chiêu, công lực rất lớn, chuyên bắt những yêu ma quỷ quái ở cõi phàm. Bọn chúng nếu thấy ta thì hồn bay phách tán.

Dương Sinh: Lợi hại tới mức đó thì thật quả đúng là mắt nhìn thấu muôn lòng.

Tiên Sư: Nhà ngươi không được nhìn lén, kẻ có nhãn quang, ngẩng cao đầu, luôn luôn nhìn thần minh ở trên, kẻ lòng dạ xấu xa ác độc đâu dám làm như vậy.

Dương Sinh: Mới gặp mặt thày, có mắt mà chẳng nhìn thấy núi Thái Sơn, con hí ha hí hửng, chẳng quái gở lắm sao!

Tiên Sư: Không quái gở, không quái gở. Mau cưỡi chó
Trời, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời thầy đi...

Tiên Sư: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống
đi, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MƯƠI MỘT

DẠO ĐỆ NGŨ ĐIỆN NGHE DIÊM VƯƠNG

LUẬN VỀ MỎ NGỤC MOI TIM

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 4 năm Đinh Tị (1977)

Thor

Ác độc tâm trường ác quý trù
Thiên mưu vạn kế tổng thành vô
Diêm la thiết diện phù hàn sắc
Tử hậu phương tri thế lộ thù.

Dịch

Lòng dạ xấu xa ác quý trù
Ngàn mưu vạn kế thảy phù du
Lưới Trời mặt sắt hàn băng giá
Tới chết đường trần mới hiểu ra.

Tế Phật: Kì trước ta bận việc phải nhờ Dương Tiển Tiên Sư thay thế ta dẫn Dương Sinh dạo thăm địa ngục, nên lần đầu tiên hai họ Dương mới cùng tới thăm Đệ Ngũ Điện. Không những mọi việc diễn tiến tốt đẹp mà còn tỏ lộ được

gièng mỗi đạo sâu kín cao dày, hi vọng người đời sẽ dốc tâm tìm đọc kinh sách vô lượng quý báu này. Cũng cần chăm chú lắng nghe những dư âm bên ngoài dây đàn vang vọng, bởi lẽ văn chương chữ nghĩa không thể nói hết được những điều tế vi huyền diệu của đạo lí. Chẳng khác nào kẻ ăn dưa phải ăn ruột, còn gặm vỏ thì làm sao thưởng thức được cái hương vị ngon lành ngọt mát của dưa. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lời. Thưa ân sư trước đây ân sư dạy là Tiên Phật có thể biến hoá vô cùng, tại sao lần trước lại không thi thố được thuật phân thân?

Tế Phật: A ha, đâu phải là thiếu pháp thuật phân thân, mà là ta cố ý mời Dương Tiển Tiên Sư tạm thay thế ta một lần là cốt để gây sự hứng thú cho chúng sinh mà thôi. Thời giờ đã trễ, chúng ta phải chuẩn bị khởi hành...

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Đệ Ngũ Điện, mau xuống đài sen, Diêm La Thiên Tử cùng các vị Tiên Quan đã xuống thăm để tiếp đón chúng ta, mau tới vái chào ra mắt.

Diêm Vương: Xin đứng dậy, hân hoan đón mừng Dương Thiện Sinh cùng Tế Phật đã thân hành xuống thăm âm phủ, mời hai vị vào trong nghỉ ngơi, bàn bạc.

Tế Phật: Lần này thầy trò chúng tôi phụng chỉ viết sách, tới thăm Đệ Ngũ Điện là mới chỉ hoàn thành được phân nửa nhiệm vụ. Vậy xin Minh Vương hãy hiệp lực với tôi để

cùng hoàn thành nhiệm vụ của Thần Thánh đã giao phó, để quả vị phát tâm lãnh chỉ được viên mãn sáng chóe.

Diêm Vương: Thưa Tế Phật, ngài nói rất đúng thời đại này là thời đại của máy móc, lòng người không còn được như xưa, đạo đức đã mất, nên rất may là thấy lập ra nhiều bảo điện, hiền đường để truyền bá giáo lí cùng đạo pháp rất phù hợp với lẽ Trời. Công chỉ dạy Thánh Hiền Đường đã cứu độ được biết bao người, thành tích xây dựng văn hoá đạo đức thật là tốt đẹp lớn lao. Việc lãnh sắc chỉ của Ngọc Hoàng để viết sách Địa Ngục Du Kí thực là vinh hạnh, các ngục của Thập Điện thuộc âm ti đã tiếp nhận được sắc lệnh của Ngọc Hoàng từ ngày rằm tháng tám năm Bính Thìn (1976) nên biết rõ việc viết sách của quý Đường và có ý chờ đợi hai vị xuống thăm đã lâu. Xin mời vào trong nghỉ ngơi đàm luận một phen.

Dương Sinh: Đa tạ Diêm Vương đã tiếp đãi quá nồng hậu, ngoài điện các vong hồn đông nghẹt, mặt cắt không còn chút máu, hồn kinh phách lạc, có một số lại chăm chú ngó vào đây.

Tế Phật: Ngũ Điện Diêm La mặt sắt rất vô tư, trên dương gian từ lâu đã khét tiếng thi hành hình phạt rất nghiêm. Tôi hồn tới đây nghe nói đều tán điểm, do đó giờ đây kẻ nào kẻ ấy hồn đều tán loạn.

Diêm Vương: Mời hai vị mau vào trong nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Xin đa tạ.

Diêm Vương: Mời hai vị ngồi. Văn Phán đâu? Mau dâng trà tiên.

Văn Phán: Xin tuân lệnh. Thưa đây là trà tiên, kính mời Chúa Công cùng nhị vị tiên trưởng dùng, xin chờ khách sáo.

Dương Sinh: Tôi đang khát, uống một tách hương vị đậm đà quả đúng là trà tiên.

Diêm Vương: Tôi rất thích uống loại trà tiên Đông Đính Thiết Quan Âm này.

Tế Phật: Lời nói của Diêm Vương bao hàm nhiều ý nghĩa sâu kín, chẳng hay Dương Sinh có hiểu hết không?

Dương Sinh: Thế gian thường đồn đại Ngũ Điện Diêm Vương chính là Bao Công, một danh thần đời Tống giáng lâm thì quả là đúng lắm vì Đông Đính biểu thị vẻ mặt lạnh như băng, Thiết Quan Âm là Bồ Tát lòng dạ cứng như sắt thì đó chỉ là tác phong của riêng Bao Công đại nhân mà thôi.

Diêm Vương: Ha ha, danh thánh bút của Thánh Hiền Đường quả chẳng hư truyền, tuệ căn đạo khí phi phàm, đoán rất đúng ý ta.

Dương Sinh: Đó chỉ là đoán mò mà thôi.

Diêm Vương: Bữa nay hai vị đạo thăm bản điện, chúng tôi rất vui mừng. Tình đời nóng lạnh bất thường, xã hội loài người sinh hoạt như hiện nay tranh danh đoạt lợi chôn vùi đạo Trời tốt lành, ân đức đẹp đẽ. Khắp nơi mưu mô giành giựt, khắp chốn kẻ nọ ganh ghét người kia. Mở mang các

thương trường để kinh doanh phong hoá mà mưu cầu lợi lộc, quán ăn quán nhậu mở ra đầy dãy, sử dụng sắc đẹp để khích động tà tâm dâm tình. Âm phủ ngày đêm đi tuần, mỗi bận đều ghi chép những hành động làm thương tổn âm đức, có thể nói rùng trúc cũng không ghi chép hết. Lại có những chốn ăn chơi, giải trí trường vui quá hoá buồn mà chết. Ta cai quản Đệ Ngũ Điện Thiết Điện Vô Tư, thấy các tội hồn khi bị tống giam vào ngục đều kinh hoàng. Ta vốn xét xử chính trực nghiêm minh, người đời nếu không sớm quay đầu đổi mặt hẳn là ngày sau sẽ phải đến Đệ Ngũ Điện để thử một lần cho biết, đừng trách ta vô tình. Bản điện mệnh danh là Đại Địa Ngục Kêu Than, bất cứ ai khi bị nhốt vào ngục cũng đều khóc lóc; còn Thập Lục Tru Tâm Tiểu Địa Ngục chuyên chém thấu tim những tội hồn lúc sinh tiền mắc phải những lỗi lầm như: tà tâm, độc tâm, oán tâm, hận tâm, dâm tâm, đố tâm, thiên tâm, tư tâm, lang tâm, cẩu tâm, thú tâm. Những tội hồn mang thứ tâm đó ta đều ra lệnh cho Tướng Quân chém ngang ngực moi tim ra, hình phạt thật là thảm khốc, không phải là ta không từ bi nhưng vì tội hồn đã tự gây ác nghiệp mổ ngực móc tim. Hôm nay thời giờ đã trễ, bữa khác tôi sẽ đưa nhị vị tới thăm địa ngục moi tim.

Té Phật: Vì thời giờ đã trễ lại thêm Diêm Vương hối thúc, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Vô cùng cảm kích vì Diêm Vương đã tiếp đãi nồng hậu cùng ân ban lời vàng ngọc, chúng tôi sửa soạn

trở lại Thánh Hiền Đường, xin bái từ Diêm Vương cùng chư quan.

Diêm Vương: Lệnh cho văn võ bá quan hàng ngũ tề chỉnh để tiễn chân quý khách.

Tế Phật: Xin đa tạ Diêm Vương đã tiếp đãi nồng hậu. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, xin ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MUỐI HÀI

ĐẠO ĐỊA NGỤC MOI TIM

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 16 tháng 5 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Hủy tổ khi thần thực khả bi
Sùng dương diệt kỉ muội lương tri
Trung Hoa đạo đức thiên thu kê
Văn hóa tinh anh đại hữu vi.*

Dịch

*Khinh miệt tổ tiên thật đáng buồn
Quên mình vọng ngoại nhuộm hồn đen
Cổ truyền đạo đức ngàn năm vững
Văn hóa tinh anh thế giới truyền.*

Tê Phật: Đạo đức văn hóa Trung Hoa vốn là tinh khí của thiên địa kết tụ, cho nên trải rất nhiều đời mà vẫn mới, muôn ngàn năm không dứt được. Chỉ tiếc cho lòng người bây giờ lại ham chuộng hiện thực theo đuổi vật chất, tự coi thường văn hóa của mình hoàn toàn đua đòi theo văn hóa Tây Phương, chỉ nghĩ đến rượu thịt, dâm phong hung bạo.

Xã hội đầy dãy bọn vong bản quên nòi giống tổ tiên, tôn người diệt mình, sùng thượng Tây Phương tới mức tự hại chính mình thì xấu hổ tới cả con cháu đời sau. Càng tệ hại hơn nữa là gần đây khoa học kĩ thuật phát đạt lại còn khoe rằng "nhân năng thắng thiên" (*người sẽ thắng Trời*). Chưa hiểu rằng chỉ cần một cơn sóng biển thì đó có khác gì một chiếc thuyền con trong biển lớn đâu. Lấy khoa học kĩ thuật mà phá hoại đại tự nhiên rồi xưng là thắng Trời sẽ hứng lấy cái họa sau này. Con người mà thoát li tự nhiên thì thường sinh hoạt bất chính, cho nên những kẻ tính tình hào hiệp, nhân đức cần phải suy nghĩ chín chắn rồi hãy làm. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ti, Dương sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã chuẩn bị xong, xin ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Minh Vương: Hoan nghênh Tế Phật và Dương Sinh lại tái thăm bản điện, thật là vất vả khổ cực.

Tế Phật: Không có chi, hôm nay lại thêm lần nữa chúng tôi tới quấy rầy quý điện, xin Diêm Vương dẫn vào ngục tham quan.

Diêm Vương: Lần trước tôi đã hứa là sẽ dẫn nhị vị tới ngục móc tim để quan sát. Vậy bây giờ xin đi theo tôi. Các Tướng Quân hãy hộ giá.

Dương Sinh: Xin đa tạ sự giúp đỡ của Minh Vương. Phía trước là ba mươi sáu ngục moi tim, đã nghe thấy tiếng kêu

than thảm khốc vang dội, chắc chắn là trong đó lại là trường máu đổ thịt rơi của kẻ bị hành hình.

Diêm Vương: Các tội hồn đều đã biến tâm cho nên tới Địa Ngục đều muôn đem tâm ra chữa trị lại.

Dương Sinh: Ngục Quan đã tới, tôi phải đến tham bái trước đã.

Ngục Quan: Kính chào chúa công, Tế Phật và Dương Thiện Sinh, bản ngục đã nhận được điện văn biết Dương Thiện Sinh thuộc Đài Trung Thánh Hiền Đường cùng Phật Sống Tế Công thuộc Tây Phương Cực Lạc bữa nay sẽ thân hành tới thăm bản ngục. Có điểm chi thất lễ xin rộng lượng tha thứ cho.

Dương Sinh: Ngục Quan nói quá lời, bữa nay chúng tôi theo ân sư đến đây với quý vị để làm công việc viết sách Địa Ngục Du Kí, xin chỉ giáo nhiều cho.

Diêm Vương: Tướng Quân mau mở cửa.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh... Đã mở rồi, mời vào trong để tham quan.

Dương Sinh: Chao ôi! Tiếng kêu than thê thảm không cách nào chịu nổi, thấy trong ngục tiểu quỷ dùng dao mổ ngực các tội hồn rồi móc trái tim ra, không khác gì đồ tể giết lợn moi tim lợn ra vậy. Tôi hồn bị trói vào cây cột ngực bị mổ banh ra, hồn rỗng lên một tiếng thảm thiết rồi hồn mê bất tỉnh, chẳng hay bọn chúng phạm tội gì?

Ngục Quan: Trước tiên tôi hãy đổ nước hoàn hồn cho một tội nhân tỉnh lại.

Dương Sinh: Quả là thần diệu, tội hồn được tưới một bát nước, ngực lành người tỉnh táo lại như cũ.

Ngục Quan: Tôi dắt mấy tội hồn ra để họ tự thuật lại những hành vi phạm ác nghiệp trước đây.

Tội Hồn: Dạ thưa, lúc sinh thời tôi đọc nhiều sách, học hết bậc đại học, được hấp thụ tư tưởng mới, rồi trong lòng say mê tân văn hoá. Trong trường có một vị giáo sư thuộc Cơ Đốc Giáo. Y khuyên tôi theo học đạo, không những thông thạo được Anh văn, lại còn có cơ hội xuất ngoại. Tôi thấy tương lai như vậy là một con đường rất tốt bèn nhận lời. Từ đó thỉnh thoảng tôi lui tới giáo đường để nghe mục sư giảng đạo, học Anh văn. Giáo đồ vào nghe đa số là thanh niên bạn hữu, khi tới đó thì đều được học và được giao thiệp với nhau. Có thời kì tôi hoạt động trong một đoàn thể thanh niên, sau khi chịu lễ thánh tẩy, nghĩ lại quê hương mình chỉ biết tế lễ Thần Thánh, tôn kính Phật là không hợp với trào lưu thời đại mới; và sự lễ lạy những pho tượng là do lòng tu mê tín. Từ đó tôi trở về làng quyết tâm cải biến tín ngưỡng trong nhà. Đầu tiên tôi khuyên cha mẹ bỏ việc thờ lạy thần tượng. Cha mẹ tôi vì cố chấp đã lâu và rất kiên trì giữ vững niềm tin nơi đạo giáo cho nên không chịu bỏ. Trong lúc nóng giận tôi đã đem những thần chú, bài vị trên bàn thờ tổ tiên quăng xuống đất. Cha mẹ tôi thấy vậy nổi giận vác bàn cờ ném tôi, tôi tức quá không trở về nhà nữa. Sau khi tốt nghiệp tôi lại theo mục sư đi khắp nơi để truyền đạo, được giáo hội phong chức rồi

cử đi đến một nơi xa. Sau này tôi bị tai nạn xe cộ mà thác, khi tôi chết thì giáo chủ của tôi là vị giáo chủ Cơ Đốc Gia Tô không tới gọi tôi lên thiên đường mà lại bị ác quỷ áp giải đến địa ngục, rồi bị Diêm Vương phán giam tại Ngục Moi Tim để thụ hình. Xin Diêm Vương xá tội cho tôi.

Diêm Vương: Tín ngưỡng tôn giáo vốn không phân chia khu vực, tôn giáo nào thì cũng chủ trương tín ngưỡng làm đầu. Nhưng mi đã vong bản quên mất cội nguồn, phá hoại thần chú bài vị của tổ tiên, vậy thì phương pháp tín ngưỡng đó làm sao giáo hóa được thế nhân uống nước nhớ nguồn được. Tuy người truyền đạo nói là không được lẽ bái thần tượng, nhưng vì chân lí mi không ngộ, thập tự giá và thánh kinh, mục sư kia cũng là tượng thì tại sao mi lại bái lạy? Nếu nói là phải từ bỏ thần tượng thì mi không thể nào nhìn những giả tướng ở thế gian, không được tham lam hưởng thụ nhục thể, thành thực giữ trọn tinh thần hú không. Không lẽ lạy thần tượng tức là sùng thượng tinh thần tín ngưỡng để cầu sống lâu. Mi đã giải ra cái ý như vậy cho nên mi mới phá hoại thần chú bài vị, cắt đứt tổ đức, thử hỏi thân của mi ở đâu mà có, mi mang họ gì? Nhất thiết đều do tổ tiên của mi đã ban phát cho mi. Trên Trời có đức Đại Thượng Đế thì tổ tiên là Tiểu Thượng Đế mà mi vong bản, khinh khi tổ tiên, làm việc trái điều dạy của Thượng Đế cho nên Thiên Đường không nhận mi để cho mi rớt xuống địa ngục. Mi đã tự khai thị, giảm khinh

cho mi hai tháng tội. Sau khi mãn hạn tù ở đây mi sẽ phải đầu thai sáu kiếp luân hồi.

Tế Phật: Tín ngưỡng tôn giáo dạy cho người ta tu tâm dưỡng tính, không phải để cho người ta tố cáo bài xích lẫn nhau, tự cho mình là phải. Luật Trời đã định, tố cáo tôn giáo khác là sai, tự cho mình phải đó là sinh ra lòng chia rẽ. Cái tâm từ bi bác ái đã mất thì không thể chính đạo. Nếu quả những người đó chứng được đạo thì Thần Thánh ắt sinh lòng riêng rẽ. Nếu Thần Thánh Tiên chia ra riêng từng nhóm, từng phe thì trên Thiên Đường sẽ biến thành chiến trường, làm sao mà gọi là thanh tịnh cực lạc được. Hôm nay thời gian đã trễ, bữa khác trở lại tham quan. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Diêm Vương: Ra lệnh cho chư tướng hàng ngũ chỉnh tề để tiễn chân.

Dương Sinh: Vì thời giờ eo hẹp, không thể lưu lại đây lâu hơn. Đa tạ Diêm Vương, Ngục Quan cùng chư Tướng Quân đã hướng dẫn cẩn kẽ, chúng tôi xin cáo từ.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã chuẩn bị sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường...

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MƯƠI BA

DAO ĐỊA NGỤC MOI TIM LẦN THỨ HAI

Tê Công Hoạt Phật

Giáng ngày 29 tháng 5 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Vô tài mỗi phát đố hiền tâm
Hủy bán tha nhân sử kiếm âm
Ác độc hoành hành chung thọ báo
Tru tâm địa ngục khiêu ai âm.

Dịch

Kẻ ngu ghen ghét kẻ hiền tâm
Nói xấu bày mưu hại ngầm ngầm
Hành động bất nhân rồi quả báo
Hồn giam địa ngục khóc ngày đêm

Tê Phật: Thế gian có một loại người bản thân không có tài cán gì, thấy người khác có tài năng bèn đem lòng ghen ghét. Ngầm ngầm sử dụng mưu mô hiểm độc, bày trò thị phi, vạch lá tìm sâu nói xấu người này người nọ. Khi thấy kẻ khác tu không cùng tín ngưỡng với mình thì bày trò phỉ

báng, dèm pha cho nên bị sa xuống Địa Ngục Moi Tim này. Cái hại đó là do lòng ghen ghét người hiền. Hôm nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau sửa soạn lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành....

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Quả nhiên Địa Ngục Moi Tim đã hiện ra trước mắt.

Tế Phật: Hôm nay chúng ta không tới quấy rầy Minh Vương, để tiết kiệm thời giờ cứ vào thẳng ngay Mười Sáu Ngục Moi Tim. Ngục Quan đã mở cửa ngục sẵn sàng nghênh đón chúng ta.

Dương Sinh: Vậy mình hãy vào mau.

Ngục Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm. Xin mời hai vị vào trong quan sát sự tình.

Dương Sinh: Hình phạt các tội hồn ở địa ngục quả là rất đáng sợ, từ Đệ Nhất Điện mở đầu đến các địa ngục sau này, những điều mắt thấy tai nghe đều đã quá kinh hãi nhưng chẳng thể nào so sánh nổi. Vì hình phạt mà các tội hồn phải gánh chịu tại Ngục Moi Tim này nó rùng rợn gấp bội phần.

Ngục Quan: Tâm là chủ thể của người. Moi tim là hình phạt thống khổ không thể tả được. Trái tim mà bị hành hạ thì lục căn phải chấn động, cho nên nỗi đau đớn không bút mực nào tả hết được.

Tế Phật: Chúng ta vào trong ngục phỏng vấn vài tội hồn để có thêm tài liệu.

Ngục Quan: Hai vị hãy chờ ở ngoài để tôi vào trong đem mấy tội hồn ra. Lệnh cho các Tướng Quân ngưng việc hành hình, lấy quạt hoàn hồn quạt cho tội hồn tỉnh lại để thấy rõ bộ mặt thật của họ.

Tướng Quân: Tuân lệnh.

Ngục Quan: Mau giải ra đây cho ta ba tội hồn để Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung hỏi rõ tội trạng để viết vào sách hầu khuyên răn người đời.

Tướng Quân: Đã tạm thả ba tội hồn, mau theo Ngục Quan ra ngoài cửa ngục.

Ngục Quan: Đây là Phật Sống Tế Công và Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian, thày trò bừa nay phụng chỉ đạo thăm âm ti để viết sách, mau khai hết những tội đã phạm lúc còn tại thế để làm tài liệu soạn sách khuyên đời.

Tội Hồn: Tôi lúc còn sống phục vụ tại một cơ quan, vì chưa lập được thành tích, thấy đồng sự thăng quan thì trong lòng sinh ra đố kị. Tôi oán viên quản lí đã bất công, cho nên tôi luôn luôn tìm cách báo thù. Do đó kiêm chuyện, lén tâu lên thượng cấp, lại còn vu cho kẻ này làm biếng, người kia ăn cắp để ám hại họ. Bốn năm về trước, tôi bị bệnh đau gan mà thác. Bị quỷ Vô Thường Hắc Bạch áp giải xuống giam tại địa ngục. Sau đó tôi bị đưa lên đài

gương soi ác nghiệp để chiêu rõ lại những hành vi hại người của tôi khi trước, để rồi bị giao qua Ngũ Điện Sâm La Vương để thẩm xét. Tại đây Diêm Vương thấy tôi cả giận mắng là không có tài đã chẳng an phận lại còn đố kị kẻ hiền tài, lập tâm ác độc hại người, do đó mới bắt tôi thụ hình. Ngày đêm bị quỷ cắt tim đau đớn đến xé gan đứt ruột. Lúc còn sống vì không tin nhân quả báo ứng, cho nên lúc chết tôi mới phải chịu cực hình.

Tế Phật: Ghen ghét kẻ hiền tài là đánh mất cái tâm. Mi đã phá hoại sự đoàn kết của tập thể thành ra một thứ ngựa hại bầy. Chúng sinh thường tôn trọng, noi theo người hiền tài mà học hỏi để thăng tiến. Nếu như sinh ra cái tâm đố kị thì lúc chết sẽ bị moi tim như kẻ tội hồn này.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ hai mau thuật lại cho Dương Sinh nghe những hành vi phạm tội lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Tôi sinh tiền là một Phật tử quy y cửa Phật, là cư sĩ tu tại gia, đọc rất nhiều kinh sách, nên gấp tín đồ các đạo khác tôi đều khinh thị, nhất là loại tín đồ của đạo Lão, tôi còn cho họ là thấp hèn vì lễ bái quỷ thần ngoại đạo tương lai sẽ không được siêu thăng. Có người đem kinh sách do Thánh Hiền Đường ấn tống tặng tôi, tôi đã không thèm đọc lại còn nói “ma quỷ nhập vào người rồi vung bút loạn lên, đó là một thứ tà đạo”. Lúc sống tôi đã phỉ báng các tôn giáo khác và cho rằng mình là kẻ giác ngộ Phật pháp vô lượng cao siêu, không ngờ sau khi chết đi đã không tới được Tây Phương Cực Lạc mà còn bị đày xuống âm phủ.

Tôi chẳng được thần Hộ Pháp tới nghênh đón mà lại bị âm binh áp giải tới Ngũ Điện tống giam vào ngục. Minh Vương thấy tôi lòng buồn giận mắng: "Mi là quân phản bội đức Phật A Di Đà, lòng không có chút từ tâm, thân thụ giới, lòng còn oán hận phỉ báng tôn giáo khác, không ngộ Phật pháp bình đẳng. Đạo nào cũng có đường lối, giáo nào cũng có lí lẽ, chỉ cần tu hành lương thiện, không được phản pháp, làm việc ác đức đều là chính giáo. Mi biết Phật pháp vô lượng, thần thông quảng đại sao còn thoa mạ đạo người, tự xưng mình là cao minh? Lúc sống cố chấp thiên kiến, tự cao, tự đại, mê cái ta nên sinh lòng phỉ báng pháp, phỉ báng đạo, phỉ báng giáo, Phật tính bị lu mờ nên phải sa xuống chốn này." Mong đồng đạo của Phật, chớ học đòi sự sai quấy của tôi mà tạo ác nghiệp uổng phí một đời cùng rước lấy sự khổ tâm.

Tế Phật: Tâm Phật mi tối tăm mà mi đòi giảng Phật pháp, thật đáng tiếc! Chẳng những bị cắt tim buestra nay mà hôm khác còn bị xẻo lưỡi đau đớn.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ ba hãy mau khai rõ những hành vi sai lầm lúc còn tại thế.

Tôi Hồn: Tôi lúc sống làm việc tại một đền hầm bóng, lúc đầu giữ nhiệm vụ ngồi đồng để tuyên hoá chúng sanh, Thánh Thần rất là linh ứng. Sau đó ông từ giữ đền không lưu tâm tới tôi, tôi thấy mỗi giá đồng vất vả quá mà chẳng đem lại ích lợi cụ thể nào nên mất hết tin tưởng. Tôi bèn nói với các tín hữu của đền là: "Việc đồng bóng do người

ngụy tạo, quý vị chớ có mê tín". Thiện nam tín nữ nghe nói vậy mất hết lòng tin, không tới đền học đạo tu thân nữa, tôi cũng bỏ luôn đền chẳng tới hầu bóng. Bảy năm sau tôi ngã bệnh thác, hồn bị âm binh áp giải tới Đệ Ngũ Điện, Minh Vương mắng tôi: "Mi là vai chính phụ đồng, trong đền dù không có quan tâm đến mi, mi cũng không nên phỉ báng thánh thần. Mi đã phạm lỗi lớn, vậy đày mi mười lăm năm ở Ngục Moi Tim sau đó sẽ giải qua địa ngục thụ hình". Thật hối cung đã muộn, Tế Phật thương tình xin ân giảm dùm cho.

Tế Phật: Thần đồng bóng đại biểu Tiên Thánh, thế nhân không được nhạo báng, nghịch ý tội chẳng tha. Cơ bút là để khuyên đời, lại còn ứng vào thiên vận mà phổ độ chúng sinh cho nên Đức Ngọc Đế ra sắc chỉ cho lập đền truyền đạo. Phỉ báng những đền đó tội rất nặng, không thể tha thứ. Đã tới giờ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan và các vị Tướng Quân. Xin cáo từ.

Ngục Quan: Nếu như hai vị tới thăm bản ngục lần nữa thì hoan nghênh lắm.

Tế Phật: Địa Ngục Moi Tim này rất quan trọng, lần tới chúng tôi sẽ trở lại thăm.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuông
đài sen, hồn phách nhập thể xác.



KỒI BA MƯƠI BỐN

DAO ĐỊA NGỤC MOI TIM LẦN THỨ BA

VÀO THÁNG BÁY CỦA QUÝ MỎ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 3 tháng 7 năm Đinh Tị (1977)

Thor

Trung nguyên phô đồ quý môn khai
Địa phủ u hồn thừa hưng lai
Thất nguyệt tiêu diêu tam thập nhật
Nhân sinh đặc ý bất đa hồi.

Dịch

Ngục quý ngày rằm được tạm tha
U hồn âm phủ dạ hoan ca
Thênh thang tháng bảy ba mươi buổi
Ham thích trần gian chẳng muốn về.

Tế Phật: Tháng bảy thì các cửa ngục mở rộng, anh em được dịp trở lại dương gian lòng phẫn khởi sung sướng, cho nên tháng bảy tục gọi là tháng xá tội vong nhân, mọi việc trên trần đều thận trọng tối đa để tránh sự đụng chạm

với các quỷ hồn. Người đời nếu như trong lúc kinh sợ quỷ thần thì tự nhiên không phạm phải những điều lầm lỗi. Cửa quỷ đã mở thì việc đạo âm ti để viết sách có phần trở ngại. Nhưng đã có ta, hòa thượng điên Tê Phật ở đây thì quỷ âm ti sẽ phải tránh xa, Dương Sinh đừng có sợ.

Dương Sinh: Quỷ là do người hoá thân, thấy sự quái gở lòng không kinh hãi thì sự quái gở ấy tiêu tan. Con chẳng sợ chi hết.

Tê Phật: Được vậy thì tốt lắm. Mau lên đài sen chuẩn bị đạo âm ti.

Dương Sinh: Con đã ngồi yên, xin ân sư khởi hành...

Tê Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Trước mặt là Quý Môn Quan và cửa đã mở, vong hồn chen chúc đi ra, kẻ nào kẻ nấy mặt mày vui tươi hớn hở giống như được hít thở bầu không khí mới.

Tê Phật: Tháng bảy thì Quý Môn Quan mở rộng, phàm những vong hồn ở khu bình dân đều được luân phiên nhau ra khỏi ngục đạo chơi đây đó thênh thang. Kẻ nào kẻ nấy như chim sổ lồng hăng hái nhắm ngả dương gian tiến tới.

Dương Sinh: Những vong hồn này tại sao thấy chúng ta lại tránh né như vậy.

Tê Phật: Bởi vì chúng ta mang Ngọc Chỉ ở trong mình, hào quang tỏa lấp lánh khiến các vong hồn sợ hãi.

Dương Sinh: Có phải hàng năm cứ vào tiết tháng bảy, tất cả các vong hồn tại âm phủ được tạm thả đi đây đi đó tự do phải không?

Tế Phật: Không phải. Tháng bảy, Quý Môn Quan tuy mở nhưng chỉ mở cho khu vong hồn bình thường mà thôi. Những vong hồn ở khu bình thường lúc sinh tiền tuy không có công đức nhưng cũng không phạm sai quấy cho nên họ mới được an trí ở khu bình thường. Đáng lí họ không được rời cái khu của họ, nhưng đến tháng bảy thì Địa Quan đại xá, họ được luân phiên ra chơi, cho nên ở âm phủ theo đạo của quý thì rằm tháng bảy tất cả các vong hồn mới ra khỏi ngục để hưởng sự tế độ. Ngày này Phật giáo gọi là ngày hội Vu Lan Bồn, mà đạo giáo gọi là Trung nguyên phổ độ. Quan viên địa phủ bình thường làm việc có ngày tháng rõ ràng nhưng âm phủ không ấn định kì hạn rõ ràng, đại khái đó là thể thức sinh hoạt của âm phủ. Dương Sinh mau lên đài sen, chúng ta sẽ đến ngục moi tim để quan sát.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã đến nơi, hãy xuống đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, Ngục Quan đã ra nghênh tiếp. Bữa nay thầy trò chúng tôi lại tới quấy rầy, mong chỉ giáo tường tận cho.

Ngục Quan: Khách sáo quá. Bữa nay nhân dịp tiết tháng bảy, các ngả đường ở suối vàng giao thông bị tắc nghẽn hẳn là hai vị vất vả lắm?

Tế Phật: Không hề chi, chúng tôi thấy bên ngoài các vong hồn hoan hỉ lắm, coi vẻ rất tự do.

Ngục Quan: Mời hai vị quá bộ vào trong quan sát, tôi sẽ cung cấp tài liệu để quý vị viết sách khuyên đời.

Dương Sinh: Xin đa tạ, tôi thấy trong ngục tội hồn rên siết thảm khốc hơn hôm trước nhiều, không hiểu tại sao?

Ngục Quan: Vì gấp tiết tháng bảy, những vong hồn vô tội đều được xuất ngục du ngoạn, những tội hồn này lúc còn sống, nghe người ta nói đến tháng bảy thì nghĩ rằng sẽ được giải thoát nhưng họ có biết đâu rằng gông cùm trói buộc thân họ mất hết tự do, không những chẳng được tiêu dao mà còn bị giữ lại. Âm binh vẫn vô tình thi hành hình phạt moi tim, cho nên tội hồn ruột thắt lòng đau, khổ sở gấp bội phần. Thế nhân nếu không sớm chuẩn bị trở thành người lương thiện, làm việc nhân đức, tránh xa tội lỗi, thì sau khi chết đi bị đày xuống đây sẽ chẳng che giấu được, vừa mất tự do vừa bị hình phạt. Vì thời giờ có hạn, tôi xin gọi tiếp vài tội hồn nữa ra để chúng cung khai.

Dương Sinh: Xin đa tạ. Quý địa ngục nhẫn tâm dùng dao sắc sả ngực tội hồn, máu tươi chảy ra lênh láng, thảm tối nỗi tội chẳng dám nhìn.

Ngục Quan: Tôi đã đem ra hai vị tội hồn, mau thuật rõ lại những tội ác đã làm lúc còn sống cho Phật Sống Tế Công và Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường nghe để hai vị ấy viết vào sách hầu khuyến nhân độ thế.

Tội Hồn: Thú thật, tôi chẳng còn mặt mũi nào ngó ai nữa cả. Tôi lúc trung niên nhân khi vợ chết, lòng dục lại chưa dứt, cho nên một bữa nọ tại đồng vắng cạnh làng, gấp một

thiếu nữ, lòng dục nổi lên tôt bèn ôm lấy lôi vào vườn mía cưỡng dâm. Thiếu nữ ấy kêu gào giãy giụa, cầu xin tôt buông tha nhưng tôt chẳng còn lí trí càng khủng bố tinh thần nàng thêm. Tôt đã hâm dọa là nếu nàng không phục tòng thì tôt sẽ giết nàng. Sau cùng nàng chịu khuất phục và bị tôt xâm phạm tiết hạnh. Việc đó sau này tôt biết là trái và hết sức hối hận, mặc dầu thiếu nữ kia không tố cáo thưa gởi nhưng tôt vẫn cảm thấy xấu hổ nên thường tự trách mình. Chẳng bao lâu tôt ngã bệnh thác, hồn tới âm phủ, thấy tôt Minh Vương cả giận song vì tôt đã thú nhận hết tội lỗi nên không cần phải tới đứng trước Đài Cương Soi Ác Nghiệp. Sau đó tôt bị kết án mười năm và bị đày ở tại Ngục Moi Tim thuộc Đệ Ngũ Điện. Tim hiếu sắc cùng cưỡng dâm của tôt bị cắt mất, tính tới nay tôt đã chịu cực hình được bốn năm. Nay giờ, dầu tôt có hồi hận cách nào đi nữa thì cũng không còn kịp.

Ngục Quan: Cưỡng dâm phụ nữ, làm hại cuộc đời người ta tội ác rất lớn. Tuy ngươi đã hối cải nhưng mà tội đó không thể tha thứ, bởi lẽ mi đã tự lao mình vào lưới không thể oán Trời giận người được. Khuyên người đời nếu trót phạm phải ác nghiệp dâm dục thì phải lập tức sám hối cùng Tiên Phật, lập đại nguyện hoặc in tặng một ngàn quyển Địa Ngục Du Kí để khuyến nhân độ thế thì có thể được ân xá, còn nếu không sau khi chết tới địa ngục sẽ bị hành quyết. Lại ra lệnh cho tôt hồn khác mau thuật lại những tội ác đã làm.

Tội Hồn: Tôi đau khổ muôn phần, muốn nói ra mà nói không được, vì lúc sinh tiền tôi có phạm một tội rất nặng, hình phạt thảm khốc mà tôi phải chịu sẽ không bao giờ dứt. Kính xin Phật Sống Tế Công giải cứu dùm tôi.

Tế Phật: Lúc sống người ăn chơi hoang đàng quá mức, lúc chết bị quả báo thì ta làm sao cứu nổi.

Tội Hồn: Tôi quá đau khổ, Tế Công chẳng có phép gì cứu nổi tôi thì thôi, tôi đành chịu tội. Tôi lúc còn sống là kẻ lái xe đón khách. Vì không được giáo dục cho nên thường làm những việc bậy bạ. Tôi rất là hiếu sắc, trong xe của tôi treo đầy hình ảnh khích dâm, cùng máy phát âm. Gặp những nữ khách lên xe một mình thì tôi tìm cách tán tỉnh. Nếu bị mắng là hiếu sắc hay quỷ dâm dục chẳng hạn thì tôi càng lấy làm thích thú, đã không hề biết xấu hổ lại còn tìm cách cưỡng dâm. Có một lần giữa đêm khuya tôi đón được một thiếu nữ rất đẹp, lòng dục nỗi lên, tôi bèn vặn máy phát thanh kêu thật lớn, rồi rồ ga chạy thẳng vào đồng hoang, dùng dao uy hiếp để cưỡng dâm nàng. Tôi hành động bất nhân như vậy đến ba lần, không may năm năm trước đây tôi bị nạn xe cộ mà thák. Lập tức bị quỷ đầu trâu mặt ngựa dùng xích sắt cột tôi áp giải về âm phủ. Sau khi xét xử xong tôi bị kết án tù ba mươi năm và đày tại Địa Ngục Moi Tim thuộc Đệ Ngũ Điện. Giờ đây tôi vô cùng đau đớn và dầu có hết sức hối hận thì cũng đã muộn. Hi vọng Dương Sinh lúc trở lại Thánh Hiền Đường nên khuyến cáo cho người đời biết là lúc sống không nên phạm

những tội ác đó, kéo lúc chết hối không kịp và hình phạt ở địa ngục thì thống khổ vô cùng, không thể nào chịu đựng nổi. Tôi hận mình vì quá nồng cạn cho nên đã phạm đại tội, giờ đây không cách nào gỡ nổi.

Ngục Quan: Ác nghiệp của tội hồn này quá nặng, đã bị giảm thọ mười năm tại dương gian, sau khi hết hạn đày ải ở đây sẽ còn bị giải giao qua ngục A Tì và vĩnh viễn không được siêu sinh. Người đời nên lấy đó làm gương và nhớ rằng tội ham sắc dục là tội đứng đầu trong muôn ngàn tội. Phàm những cuộc giao du về sắc dục bất chính hoặc cưỡng dâm phụ nữ trong xe, luật âm phủ sẽ không bao giờ tha thứ. Nếu không cẩn thận giữ gìn mà lỡ phạm thì sau khi chết sẽ không có phép gì gỡ nổi.

Tế Phật: Hình phạt moi tim so với các hình phạt khác đã khổ cực gấp vạn lần rồi. Người đời chớ có mù quáng tới nỗi phạm phải tội này, nếu không sau khi chết bị quả báo hối không kịp nữa. Bây giờ thời khắc đã trễ, Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan và Tướng Quân.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng, con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



KÌI BA MƯƠI LĂM

ĐÀO ĐỊA NGỤC MOI TIM LẦN THỨ TU

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 16 tháng 7 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Hiếu đỗ do nhu phó hỏa nga
Gia tài vạn quán tận tiêu ma
Tham dâm đảm phụ táng danh tiết
Trụy lạc thâm khang oán nại hè

Dịch

Bạc bài ham thích kiếp thiêu thân
Phú quý sang giàu phúc chốc tan
Thiếu phụ tham dâm vùi tiết hạnh
Hang sâu đọa lạc há kêu than.

Tê Phật: Bọn du thủ du thực không lo làm ăn, không chịu kiêm công kiém việc, chỉ chuyên cờ bạc làm kế sinh nhai. Nhiều kẻ lương thiện bị dẫn dụ rót vào bẫy sập, bị tán gia bại sản thật là đáng thương. Gần đây đất Trung Bộ sinh ra bọn cướp của giết người, đều do cái nạn cờ bạc gây ra. Kẻ

đánh bạc đã vô tình sa vào con đường tội lỗi và nguy hiểm, cho nên nhỏ thì thành ăn trộm, lớn thì thành ăn cướp từ tội phát sinh. Do đó cờ bạc hại rất nhiều người, mầm độc rất lớn, người đời chớ có dính dấp vào những việc đó để sau này khỏi ân hận. Tội dâm dục là đầu muôn tội ác, phạm vào là tiêu tan danh tiết nhục nhã khôn lường. Những phụ nữ con nhà gia giáo lương thiện phải biết giữ gìn danh dự không thể phản bội chồng mà làm chuyện tồi bại. Tội đó rất nặng, hình phạt cũng ngang với bọn cờ bạc. Chốn âm phủ những u hồn kêu khóc thê lương, thảm thiết đều từ đó phát sinh ra. Hôm nay ta dẫn Dương Sinh dạo thăm mười sáu ngục moi tim để nhìn thấy tận mắt lũ đó. Dương sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã đến nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa vâng con xuống. Tình hình âm phủ lần này khác với mọi lần, vong hồn đi lại rất là náo nhiệt, không rõ tại sao?

Tế Phật: Nhân dịp rằm tháng bảy xá tội vong nhân, hai ngày này chốn dương gian nơi nào cũng cúng vong để chấn tế các tội hồn. Nếu mắc tội nhẹ thì tội hồn có thể xuất ngục để nhận lanh.

Dương Sinh: À thì ra nguyên do là như vậy. Phía trước Ngục Quan ra nghênh tiếp chúng ta.

Ngục Quan: Hoan nghênh hai vị đã tới thăm bản ngục. Bữa nay nhân dịp xá tội vong nhân rằm tháng bảy nên cảnh tượng ồn ào náo nhiệt, xin hai vị chớ bận tâm.

Tế Phật: Vậy xin chớ khách sáo, chúng tôi tới là chỉ để làm phiền Ngục Quan và các vị Tướng Quân, mong tận tình giúp đỡ chúng tôi.

Ngục Quan: Hai vị phụng mệnh Ngọc Đế gia công viết sách để khuyên đời, công đức rất lớn, chúng tôi đâu dám không hết lòng, vậy xin mời hai vị vào trong quan sát sự tình.

Dương Sinh: Xin đa tạ, Trong ngục tội hồn kêu rên không dứt.

Tế Phật: Những tội hồn bị giam tại Ngục Moi Tim đều phạm trọng tội, cho nên không được hưởng sự khoan hồng để hưởng những lễ vật cúng vong của dương gian.

Ngục Quan: Bữa nay tôi cho áp giải ra hai tội hồn để họ thuật lại nghiệp quả tiền thân. Các mi hãy nghe ta nói, đây là Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung. Hai vị này đã phụng chỉ Đức Ngọc Đế xuống cõi âm ti thu thập tài liệu để viết sách khuyên đời. Bây giờ hai tội hồn hãy mau cung khai tất cả những việc đã làm trên đời cho hai vị nghe.

Tội Hồn: Tuân lệnh, tôi lúc sống lo công tác bên ngoài, luôn luôn buôn bả¹ đó đây để kiếm sống. Tôi thường lấy lữ quán làm nhà, đàn bà lạ làm người quen. Chẳng bao lâu tôi

¹ Hối hả, tất bật.

học được thói ham mê cờ bạc, lúc đầu vì hiếu kì sau thành thói quen bữa nào không đánh thì lòng bồn chồn, tay ngứa ngáy. Từ đó tôi trở thành tay anh chị ở các sòng bài, tuy lanh nghiệm vụ công tác bên ngoài nên tiền lương cũng khá nhưng mà nhiều khi cũng thua cháy túi, cho nên tôi phải chạy tới vay bạn bè. Đời sống gia đình tôi không đoái tưởng tới nữa. Tới năm 43 tuổi có một bữa nhậu say cưỡi xe máy gặp tai nạn mà thác. Sau khi chết bị âm binh áp giải xuống địa ngục tôi mới vỡ lẽ ra là bị giảm thọ mất năm năm. Bị sưu tra suốt từ Đệ Nhất Điện tới Đệ Tứ Điện cuối cùng giải giao sang Đệ Ngũ Điện. Minh Vương giận dữ xử tôi mười ba năm tù và đày tại Ngục Moi Tim này. Hàng ngày trái tim ham đánh bạc của tôi bị cắt đau đớn không thể nào tả xiết. Tôi mong người đời chớ nên đánh bài vì địa ngục rất kị phường cờ bạc. Ngũ Điện Sâm La Vương nếu thấy bọn bạc bài sẽ đánh 100 gậy trước, rồi sau đó mới xét xử. Bọn cờ bạc đôi tay rất cứng vì hàng ngày ngồi ở sòng bài ít hoạt động. Sâm La Vương sai lấy gậy gỗ nện, không những đã nhục nhã mà da thịt lại còn bị bầm dập đớn đau, than khóc thật là thảm thiết, kính xin Phật Sống Tế Công giải cứu.

Tế Phật: Thủ hạ bọn cờ bạc rất vô tình, người lại còn xin ta cứu giúp nữa ư? Hãy ráng mà chịu tội, không nên vọng cầu.

Ngục Quan: Mi không được cầu xin bừa bãi. Nếu chưa dứt được cái tâm ham bài bạc mi sẽ còn bị đưa đến địa ngục

nướng tay chịu thêm hình phạt. Ai bảo mi lúc sinh tiền ham đánh bạc, để rồi sau khi chết phải chịu sự quả báo này, đừng có oán Trời trách người. Tôi hồn thứ hai hãy thuật lại những hành vi lúc còn sống coi.

Tôi Hồn: Đóng người quá, nói ra thật là xấu hổ... Sau khi đã lấy chồng mà bản tính tôi còn dâm đang cho nên thường lén lén chồng giao du với đám con trai ở quanh vùng. Tôi đã lén lút ăn nằm trước sau cả thảy với năm người con trai mà chồng tôi hoàn toàn không hay biết, cho tới năm tôi 54 tuổi bị mắc bệnh tim mà thác. Hồn bị Tướng Quân Hắc Bạch áp giải tới trước đài gương soi ác nghiệp để chiếu rọi lại những hành vi xấu xa bỉ ổi, tang chứng rành rành, bắt buộc tôi phải nhận lỗi. Sau đó tôi bị giải tới Đệ Ngũ Điện rồi bị tống giam vào Ngục Moi Tim với thời hạn là hai mươi năm. Hàng ngày tim tôi bị cắt thật là đau đớn, bây giờ dù hồi cung không kịp. Kính mong Phật Sông Tế Công xin với Minh Vương dùm để cho tôi được ân xá khỏi khổ.

Tế Phật: Người là thân phụ nữ không giữ đạo phu phụ lại tham dâm, chỉ ham mê hư vinh không chăm chỉ lo làm việc thiện, ta chẳng thể cứu được ngươi.

Ngục Quan: Xin Tế Phật chớ bận tâm. Y thị lúc sinh tiền đã tham dâm, cho nên cái tâm tham dục đó đã bị cắt, đúng là gieo nhân nào gặt quả nấy. Lúc sống đã làm những chuyện xấu xa tội lỗi mà không biết ăn năn. Nếu như sớm biết hối cải ăn năn cầu Phật thì có thể được xá tội. Nhưng

đến khi chết vẫn không chịu sửa lỗi thì bây giờ có xin miễn tội cũng không thể được.

Tế Phật: Ngục Quan nói rất hữu lí, những kẻ say mê cờ bạc, ham thích dâm dục nếu biết ăn năn trở lại làm những việc thiện đức ân nghĩa, nguyện với Thánh Tiên Phật phát tâm ấn tống Địa Ngục Du Kí. Dương Sinh mau theo ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã nồng hậu tiếp đãi chúng tôi, xin cáo biệt.

Ngục Quan: Tướng Quân hãy ra lệnh tập hợp để tiến chân quý khách.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại trần gian.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

Hôm nay chúng ta đọc đến đây mới thấy rõ, tất cả mọi sự việc do tâm con người. Tôi tham dâm là tôi đứng đầu nhưng mà thế gian vì muốn bảo vệ và biện hộ cho sự tham dâm có những người lập thành đạo này đạo nọ, nhưng mà chủ trương về tham dâm. Cho nên ở thế gian, báo chí các

bạn cũng đã đọc, đã thấy rõ, người tham dâm không bền bỉ. Mà ngày hôm nay chúng ta tự tu, tự tiến là mọi người phải biết ăn năn. Trời đã ban cho chúng ta có lỗ tai có cặp mắt để nghe và thấy những cái sự trái tai gai mắt, chúng ta không có thu nhận trong tâm mà cái quan trọng để tu giải thoát là thanh tịnh.

Cho nên hàng ngày các bạn lo tu, lo thiền, lo niệm Phật, để chi? Để trở về với cái chơn tánh thanh tịnh của chính mình nhiên hậu mới thấy đạo mầu. Cho nên chúng sanh ở thế gian nhiều người cứ khoe đạo. Đạo tôi hay, đạo người kia xấu. Cái đó là cái không nên, chúng ta khen "Đạo" hay mà đã tu được chưa? Lời vàng tiếng ngọc của tất cả kinh Thánh, của kinh Phật đã truyền giảng tại thế gian mà chúng ta đã nhận được lời nào chưa? Chúng ta chỉ biết phê phán mà không thực hành. Đó là đại tội. Chúng ta đi ra ngoài vòng thanh tịnh, chúng ta chỉ biết phê phán người khác mà không biết phê phán mình, không biết sửa mình thì làm sao có cơ hội tiến hoá.

Cho nên chúng sanh mọi người đều có một hoàn cảnh khác nhau, có khổ mới biết được cái con đường, biết tới biên giới Phật pháp. Người thế gian đau khổ mới tìm con đường tu. Hoàn cảnh là ân sư, hoàn cảnh các bạn có khi cảm thấy được nhưng mà xét sâu là khổ. Tất cả chúng sanh ở thế gian đều khổ, kể từ vua cho tới dân cũng đều khổ. Nhưng mà chỉ vốn vẹn trở về với thanh tịnh thì ý chí chúng ta mới dồi dào, chúng ta mới giữ được cái niềm tin

rõ ràng và chúng ta có thể đứng giữa phong ba bão táp thử thách bất cứ nơi nào mà tâm chúng ta cũng là thanh tịnh mới là người tu. Nếu các bạn gấp một chút thử thách mà các bạn buồn phiền thì tự quấy rầy tâm thức của chính ta làm cho tâm chúng ta càng ngày càng động thêm thì chính mình rước trước vào tâm, khó tu.

Cho nên chúng ta người tu là phải giải trước. Giải trước thì phải nhớ cái nguyên căn của chúng ta là thanh tịnh. Các bạn có tay, có chân, có tiền, có cửa, ngày nào chết là về không. Đến đây với hai bàn tay không, phải về không. Vậy chúng ta không nghĩ cái chuyện không, rồi làm sao tương lai chúng ta trở về nguồn cội được.

Cho nên chúng ta đã thấy rõ Địa Ngục Du Kí là một từ tâm để độ chúng sanh, nhắc nhở cho chúng sanh thấy rõ cái tội hàng ngày ta đã phạm, khẩu nghiệp, tâm nghiệp, rất rõ ràng. Phê phán người này, phê phán người kia, không biết phê phán mình để ảnh hưởng người khác. Chúng ta chỉ biết phê phán, có lí nhưng mà cái lí đó sẽ chìm và mất không có ai sử dụng. Chúng ta sửa tâm sửa tánh rồi chúng ta phóng từ quang nó mới ảnh hưởng người khác được. Cho nên phải tự tu tự tiến. Tất cả những tài liệu ở thế gian là hỗ trợ cho chúng ta tiến hoá. Trong cái có có, không không hiện tại, không có cảnh gì thiệt ở thế gian. Tôi đã nói là cái xác của các bạn, chết rồi các bạn không có ôm nó đi chôn được nhưng mà các bạn chỉ vun bồi cái ý chí. Đó mới là giải thoát.

Cho nên chúng ta tu về thực hành chúng ta mới hội tụ cái nguyên điểm mà để cảm thức được sự cấu trúc siêu nhiên mới sanh ra chúng ta. Cấu trúc siêu nhiên mới sanh ra chúng ta, chớ không có ông nào chế cái mặt, cái mũi của chúng ta được hết. Nhưng mà cuối cùng chúng ta cũng thấy là giả. Đó là Ông Trời, Ngọc Hoàng Thượng Đế đã chế cho cái cơ thể này, để chi? Để kiểm soát phần hồn chúng ta, một cử một động là kiểm soát sự thanh tịnh của các bạn hết. Vốn chúng ta là thanh tịnh, vốn chúng ta là tha thứ và thương yêu. Cho nên phải hiểu rõ điều này chúng ta mới có cơ hội tu, tiến hóa và đổi mới làm ăn này kia kia nọ ở thế gian chúng ta có thể nuôi dưỡng được phần đạo đức thanh tịnh để hướng độ chúng sanh quần chúng tiến hoá. Cho nên chúng ta không nên cống cao ngạo mạn, tưởng là tôi không lầm, tôi không sai, nhưng mà tôi chửi người ta thét rồi cũng mang khẩu nghiệp. Tôi sai, tôi đã hạ bệ tôi mà tôi không hay. Còn tôi vun bồi tôi sửa chữa những phần trần trước trong nội thức của tôi thì tôi ảnh hưởng được chúng sanh.

Cho nên các bạn thấy chưa, Đức Phật Thích Ca đã thành công trong một cuộc cách mạng đại thanh tịnh. Ngài đã giải quyết được mọi việc trong cuộc đời của Ngài mà Ngài tới giải thoát và ảnh hưởng chúng ta đến ngày hôm nay. Nếu chúng ta biết Ngài và không nhận sự ảnh hưởng đó trong thực hành thì chúng ta cũng vẫn là sa ngã. Dù các bạn có vẽ cái hình của Ông Thích Ca đẹp cách

mấy trong gia đình các bạn, quỷ vô thường nó tới cũng rước các bạn đi thọ tội, vì mình không hướng về con đường chánh đạo mà mình chỉ làm sai quấy và khinh thị người khác. Đó là đại tội, sẽ nhập tâm các bạn. Bạn trước thì tự nhiên rước trước, bạn thanh thì hòa thanh. Cho nên chúng ta có cái Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định, để giải tỏa phần trước trong nội tâm và phải cố gắng làm hàng ngày hàng đêm có thì giờ rảnh chúng ta biết sửa tâm là quý, là đại phước. Còn nếu không sửa tâm thì tương lai chúng ta không có cái cơ hội tiến hóa.

Biết hồn ta bất diệt, nhưng mà ta không sửa thì không có nơi sử dụng, phải đi xuống địa ngục, bị giam hãm, bị hành hạ vì sự tăm tối ác độc của chúng ta mà đối xử không hay cho những người khác. Nếu chúng ta bình tâm xây dựng cái đức nhẹ nhàng rồi, thì chúng ta mới có cơ duyên ảnh hưởng người khác. Đó là cái thức hòa đồng không còn phân biệt kẻ nhẹ, người nặng nữa. Thức hòa đồng của chúng ta đắc rồi thì chúng ta chỉ chuyển từ quang cho mọi người để mọi người thấy rõ cái của cải cuối cùng của họ là chỉ có tu mới là giải thoát, chỉ có tu mới cứu được tôi, chứ không phải ai mà cứu được tôi hết thảy. Cho nên những người làm vua tại sao không cứu được họ, quyền thế trong tay vẫn cứu không được họ. Rốt cuộc họ cũng phải lân la chõ này, chõ nọ để trả hết cái nghiệp mà còn khổ, sau này xuống địa ngục chờ săn họ. Rồi họ mới phát đại nguyện hi sinh rồi trở lên lại thế gian làm con trâu con bò hi sinh từ

mảnh thịt, từ miếng da, từ khúc xương, để mong trở lại làm được con người. Nhưng mà cái tánh phải thể hiện là cái tánh Bồ Tát hi sinh vô cùng mới được làm con người.

Ngày nay chúng ta vui được làm con người, được nghe những cái giáo lí và biết đường lối trong thực hành thì chúng ta còn, nếu mà không thực hành thì tiếp tục tự gạt mình, và các bạn thử coi tương lai chúng ta đi đâu. Càng ngày, càng tăm tối thêm là chỉ xuống cõi âm mà thôi không có lên được cái cõi dương, không chịu khai mở thượng tầng để hòa thanh tiến hóa thì lúc nào chúng ta cũng ở trong sân si, động loạn và đi vô cái chỗ tự sát mà thôi, tự chôn sống mình kiếp này đến kiếp nọ. Tuy rằng bạn không chết nhưng mà bạn bị hành hạ cũng như Địa Ngục Du Kí đã nói, đau khổ hằng ngày, moi tim hằng ngày, cắt lưỡi hằng ngày, uống nước tiểu đó, rồi để chi? Để cho chúng ta thức giác và từ bỏ những cái tội lỗi đó.

Cho nên ở thế gian trống cái cây cũng mất nhiều năm, mà nuôi dưỡng con người cũng mất nhiều năm. Khi chúng ta đã hiểu đạo rồi chúng ta mới ăn năn hối cải để cho cha mẹ vui lòng, mong con biết bảo trọng lấy con, con sửa lấy con là cha mẹ mừng. Cái hiểu là chỉ lo tu, mà chỉ có tu mới trọn hiểu và tiến hoá nhanh nhẹ không có bị kẹt nữa, chớ không có cách gì giải nghiệp cho các bạn được hết.

Các bạn chỉ tu mới giải nghiệp tâm, bạn thức giác bạn mới tự giải, còn khi người ta nhắc bạn chưa chắc gì các bạn tin cái đó là đúng. Bạn thức giác rồi mới là thấy chánh

pháp do bạn. Bạn chịu sửa, chịu tiến thì bạn rước được sự thanh cao, mà bạn không chịu sửa không chịu tiến thì bạn sẽ ôm ấp sự ô trược và chỉ chờ ngày sống trong sự kích động và phản động của âm phủ mà thôi.







HỒI BA MƯƠI SÁU

DAO ĐỆ LỤC ĐIỆN BÀN BẠC VỚI BIỆN THÀNH VƯƠNG

Phật Sóng Tê Công

Giáng ngày 6 tháng 8 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Nhất niên dung dị hưu Trung Thu
Tảo khởi dạ miên mang bất hưu
Bạch phát thiêm tân nhân dĩ lão
Thương sanh cấp tảo bả tâm tu.

Dịch

Một năm qua lẹ lại Trung Thu
Tỉnh giấc nửa đêm sâu mịt mù
Thân chóng già nua đầu chóng bạc
Người đời mau sớm hướng tâm tu.

Tê Phật: Một năm thầm thoát lại đến dịp Trung Thu rồi, ngày tháng qua đi như nước chảy, Trung Thu năm ngoái quý đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, chớp mắt đã gần một năm. Một năm chư sinh đêm ngày vất vả để soạn sách đã lập được kì công, đời người ngắn ngủi, cổ

nhân có câu: "Nhân sinh thất thập cổ lai hy" (*kiếp con người mấy ai sống tới bảy mươi tuổi*). Trước mắt chúng ta tuy khoa học phát triển nhưng người đời có câu: "Nhân sinh thất thập phương khai thủy" (*Đời người bắt đầu ở tuổi bảy mươi*). Trời sinh ra con người vốn không giới hạn tuổi tác, chỉ vì con người tham dục, tinh khí thần bị phá tán quá nhiều cho nên tinh khí thần sóm bị hư đi. Do đó mà người đời đã tự tìm con đường chết, cho nên khuyên thế nhân sóm tu thân, dưỡng tinh thần thì có thể hưởng được tuổi trời. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa thầy chẳng hay bữa nay mình đi thăm chốn nào?

Tế Phật: Ngũ Điện đã thăm qua rồi, hôm nay chúng ta sẽ đến thăm Lục Điện, con hãy ráng lên tinh thần.

Dương Sinh: Nhiệm vụ dạo âm ti để quan sát tình hình đã hoàn thành một nửa, con cũng cảm thấy yên tâm.

Tế Phật: Bất luận làm việc gì, nếu giữ vững niềm tin át sẽ đi tới thành công. Nhiệm vụ dạo âm ti là một nhiệm vụ nặng nề nhưng sẽ hoàn thành một cách tốt đẹp. Mau lên đài sen vì thời giờ eo hẹp.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Các quan viên thuộc Đệ Lục Điện đã ở trước mặt. Các vong hồn tụ tập ngoài điện khá đông, chắc là đã tới giờ thăng đường. Minh Vương đang ngồi ghế chánh án

tự nhiên tuyên bố rút lui khiến các vong hồn nhốn nháo trồ mắt nhìn.

Tế Phật: Biện Thành Vương cai quản Đệ Lục Điện đã thân hành xuống thèm nghênh tiếp, Dương Sinh mau theo ta đến ra mắt.

Dương Sinh: Thưa tuân lệnh. Xin ra mắt Biện Thành Vương cùng chư vị Tiên Quan. Thưa tôi là môn đệ của Thánh Hiền Đường thuộc Đài Trung tên là Dương Sinh. Thầy trò chúng tôi phụng chỉ viết sách nên hôm nay tôi đây thu thập tài liệu cùng bằng chứng để khuyên đời. Vậy kính mong Minh Vương giúp đỡ chúng tôi phượng tiện.

Minh Vương: Mau đứng dậy, chờ quá lẽ độ. Rất may từ lâu đã nghe Thánh Hiền Đường tích cực phổ biến đạo giáo, công lao khuyên đời rất lớn. Trung Thu năm ngoái bản điện đã tiếp được Ngọc chiêu, biết rõ quý đường sẽ phụng chỉ soạn sách Địa Ngục Du Kí cho nên hôm nay mới tới đây. Xin mời Tế Phật cùng Dương Sinh vào trong nghỉ ngơi.

Tế Phật: Xin đa tạ. Biện Thành Vương tiếp đãi quá ân cần. Dương Sinh, chúng ta mau theo Minh Vương vào trong.

Minh Vương: Tiên Quan mau dâng trà tiên mời hai vị.

Tiên Quan: Xin tuân lệnh. Kính mời nhị vị dùng trà.

Minh Vương: Xin Tế Phật và Dương Sinh chờ khách sáo, cứ dùng trà tự nhiên.

Dương Sinh: Xin cảm tạ Minh Vương, thứ trà này thế gian không có, hương vị nó ngọt mát rất thông cổ hạ đàm.

Minh Vương: Thú trà này chỉ là trà thô thôii. Vật nào hiém thì quý, cho nên có cảm giác như vậy. Hôm nay hai vị tới thăm tôi rất đỗi vui mừng. Thế đạo trần gian chông chênh thật là khó nói, đến đức Ngọc Hoàng lòng cũng rất đỗi ưu sầu, bởi vậy đã đặc chỉ cho quý Thánh Hiền Đường soạn sách Địa Ngục Du Kí. Người đời không tin là sau khi chết sẽ bị trụy lạc xuống các ngục ở âm ti để chịu khổ. Bởi vậy mới đặc biệt ra lệnh cho Tế Phật đưa hồn phách Dương Thiện Sinh xuống âm phủ quan sát, để tìm hiểu những kẻ phàm trần sau khi chết xuống âm phủ, họ phải chịu những hình phạt như thế nào. Và đàn cờ tại dương gian do Ngọc Hư đồng tử dùng pháp nhän truyền chân, đem việc Dương Sinh thăm âm phủ thấy những gì, hình phạt ra sao, dùng đàn cờ giáng bút tả rõ sự thực. Tin rằng cuốn sách này sau khi xuất bản có thể độ được rất nhiều người. Hiện thời dương gian tin vào khoa học miệt thị quý thần, phát sinh giết chóc, gian dâm, trộm cướp. Thế nhân chỉ biết ưa theo vật chất tranh giành lợi lộc, chỉ chực nhắm kẽ hở của luật pháp để tránh né. Họ cho rằng pháp luật sơ hở nên có thể mạo hiém phạm pháp, do đó xứ nào cũng thấy luân lí bại hoại, đạo đức suy đồi thực rất đáng thương, âu cũng chỉ vì quá tham lam hưởng thụ vật chất mà phát sinh ra những điều bất lương. Ngày nay nhìn thấy tinh thế dương gian như vậy tôi rất đau lòng. Phàm những kẻ không tin quý thần, nghiệp quả báo ứng nên mới dám ngang nhiên làm loạn, sau khi chết không có một kẻ nào trốn thoát được

hình phạt ở địa ngục. Cho nên nói rằng: "Thiên võng khôi khôi sơ nhi bất lậu" (*Lưới Trời lồng lộng thưa mà không lọt*) chính là lẽ đó. Tôi cai quản Lục Điện tên lớn kêu là Đại Địa Ngục, phàm những kẻ đến Đệ Lục Điện để thụ hình đều đã qua Đệ Ngũ Điện chịu thống khổ rồi. Cho nên tên lớn Đại Địa Ngục là chịu hình phạt qua mười sáu tiểu địa ngục. Người đời đã làm thương tổn lẽ Trời, những kẻ không giữ quy củ đạo đức đã phải chịu những hình phạt quá nặng nề thê thảm. Dương Sinh khi trở lại dương gian nên khuyên người đời tu tâm dưỡng tính, an phận giữ mình. Hôm nay hai vị tới địa ngục quan sát tôi rất hoan nghênh. Những tội hồn tới đây chịu hình phạt không giống nhau, người đời phải biết rõ là phạm vào trường hợp nào phải lo tự xử trước lấy mình. Mời hai vị dùng thêm trà.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã trễ, chúng tôi xin mạn phép để dành tới ngày khác sẽ trở lại thăm tiếp các ngục.

Minh Vương: Vậy thì hay lắm, hân hoan chờ ngày quý vị trở lại thăm. Ra lệnh văn võ bá quan hàng ngũ nghiêm chỉnh tiễn chào quý khách.

Dương Sinh: Xin đa tạ Minh Vương đã thiết trà tiên cùng ban những lời vàng ngọc vô cùng khích lệ. Thời giờ đã trễ, chúng tôi xin mạn phép cáo từ.

Tế Phật: Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh
xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MƯƠI BẨY

DÀO ĐỊA NGỤC CẤT THẬN CHO CHUỘT GĂM

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 8 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Canh thâm dạ tịnh nguyệt dương thiêng
Đối lĩnh Dương Sinh hạ cửu tuyỀn
Phụng chỉ trước thư kinh nhất tại
Độ mê khuyẾn thế biÊn tam thiÊn.

Dịch

Trăng khuya vắng vặc giữa trời đêm
Hướng dẫn Dương Sinh xuống cửu tuyỀn
Phụng chỉ trọn năm mong viết sách
Ba ngàn thế giới độ mê lầm.

Tế Phật: Quý đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí
đến nay đã qua một năm. Ta được vinh dự hướng dẫn
thánh bút Dương Thiện Sinh quan sát âm phủ để biết rõ
tình hình cùng gặp gỡ các tội hồn địa ngục quá gập ghềnh,
đi lại thật là vất vả cực khổ. Địa Ngục Du Kí sẽ là bộ đại kí

thư trong thiên hạ ứng thiên mệnh mà giáng thế, nhân thiện nam tín nữ thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung lãnh chỉ phát huy đạo giáo. Hơn nữa lại có thánh bút Dương Thiện Sinh tinh thần cực kì sáng suốt mới hoàn thành nổi nhiệm vụ của Tiên Thánh khiến lòng ta cũng có chút an ủi. Địa Ngục Du Kí trước tác đên nay đã được hơn nửa bộ, tuy chưa hoàn tất nhưng ta hi vọng chư sinh hãy gắng chịu cực đừng có trễ nãi. Một khi sách hoàn thành thì công của Dương Sinh vượt qua tam đại. Nhân giờ dạo thăm âm phủ đã tới, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Đa tạ ân sư, trải qua một năm cực nhọc, nhờ ơn thầy đã tận tình chỉ giáo, không điểm nào là con không thấu triệt. Con chỉ tiếc là tính con còn non dại cho nên không lĩnh ngộ được hết những điều ân sư dạy dỗ. Kính xin ân sư ban thêm linh quang cho con bởi vì con vừa mới từ Đầu Nam Cảm Tu Đường gấp rút trở về, tinh thần con mệt mỏi, ân sư có thể ban cho con một viên linh đơn để cho tinh thần con thêm vững mạnh.

Tế Phật: Tuy quá khổ cực, vậy mà con cũng dốc lòng tin tưởng, một lần nữa ta ban thêm cho con một viên linh đơn. Con cũng biết từ khi bắt đầu soạn sách Địa Ngục Du Kí, thân thể của con mỗi ngày một khang kiện, Tiên Phật ở trong cõi vô hình cũng đã ban cho con rất nhiều sinh lực. Nay ta lại đặc biệt cho con thêm ba viên linh đơn nữa, mau uống đi rồi chuẩn bị dạo âm ti.

Dương Sinh: Muôn phần cảm kích vì ân sư đã hiển hóa giúp đỡ. Con bị đau bao tử nhiều năm, nhưng từ khi phụng chỉ soạn sách tới nay, dần dần không uống thuốc mà khỏi. Ngày hôm nay được ân sư ban thêm linh đơm uống vào tâm thần thấy vô cùng sảng khoái, thâm tạ ân sư.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa trước mặt là ngục gì? Tại sao lại có tiếng người khóc thảm và tiếng chuột kêu vang?

Tế Phật: Trước mắt là Lục Điện, chốn cai quản mười sáu tiểu địa ngục cắt thận cho chuột gặm. Ngục Quan và các Tướng Quân đã tới, mau tiến lên phía trước chào hỏi.

Dương Sinh: Phải, phải! Xin bái kiến Ngục Quan và Tướng Quân. Tôi thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tên là Dương Sinh, bữa nay theo ân sư đến thăm viếng quý ngục, xin được chỉ giáo cùng giúp đỡ phương tiện.

Ngục Quan: Hãy đứng lên, chó quá lẽ độ. Bản ngục đã nhận được chỉ dụ của Minh Vương nên biết Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh sẽ đến tham quan để soạn sách. Xin theo chúng tôi vào trong ngục.

Dương Sinh: Đa tạ sự tiếp đãi ân cần của Ngục Quan. Trong ngục đầy chuột già nhấm tội hồn tấn công, các tội hồn thì lăn lộn dưới đất, hai tay không chống cự lại với

chuột, chỉ nghe kêu khóc một cách điên cuồng, chẳng biết họ đã phạm phải những tội gì?

Ngục Quan: Ngục này toàn là tội nhân phái nam, lúc sống tham dâm hiếu sắc, hoặc phạm vào thanh quy giới luật của sắc quý. Sanh tiền tham dâm, phá hoại đạo đức, cho nên để trừng phạt phải cắt đứt dương vật. Đàn chuột lớn cắn nhai như vậy là ý muốn trừ cho tuyệt nọc dâm dục.

Tế Phật: Hình phạt này thật là đau đớn vô cùng. Tục ngữ có câu: "Trảm thảo bất trừ cắn, xuân phong xuy hưu sinh" (*Trừ cỏ không trừ tận rễ, gió xuân thoổi nó lại sinh*) cho nên bọn này vì ham thích gió xuân do đó phải chịu hình phạt này vậy.

Ngục Quan: Tôi sai áp giải mấy tội hồn lại đây để nó thuật lại những hành vi bất lương lúc còn tại thế khiến phải tới đây chịu hình phạt.

Dương Sinh: Tốt lắm. Những tội hồn kia hai tay bị trói, gắp lũ chuột tấn công, có kẻ thì kêu khóc, có kẻ thì lẩn lộn giãy giụa, còn lũ chuột lại dữ như mèo, xem ra hung hăn vô cùng, chúng cắn người như mèo ăn chuột vậy.

Tế Phật: Cảnh này chính là cảnh chuột già cắn bao bố ăn hạt nhân vây. Nhìn cảnh máu tươi chảy lênh láng thật đáng thương cho chúng sinh, chỉ vì ham hưởng thụ khoái lạc nhất thời để đến nỗi bây giờ phải gánh chịu thảm cảnh này.

Ngục Quan: Tôi đã dẫn ra đây hai tội hồn. Nay hai tội hồn kia, đây là Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc

Thánh Hiền Đường ở Đài Trung. Hai vị lãnh sắc chỉ của Ngọc Đế xuống âm phủ quan sát để viết sách. Các người mau thuật lại những hành vi ác độc lúc còn sinh tiền để làm tài liệu viết vào sách Địa Ngục Du Kí hằng khuyên răn người đời.

Tội Hôn: Tôi lúc sinh tiền đã nhập thánh môn tu đạo, trì trai giữ giới nhất định không kết hôn để khỏi sinh con đẻ cái. Sau vì sinh tình nên không giữ nổi, đã cùng một nữ đồng đạo phá bỏ giới luật, luyến ái lẫn nhau uổng phí cả tấc lòng thành tu đạo. Sau khi chết không những chẳng tới được thiên đường mà còn bị quỷ vô thường Hắc Bạch áp giải xuống âm phủ để đài gương soi ác nghiệp chiếu rọi lại những hành vi xấu xa thuở trước khiến không còn chối cãi được. Sau đó tôi bị chuyển giao qua Lục Điện. Biện Thành Vương cả giận mắng tôi là thân đã nhập cửa thánh biết pháp mà lại còn phạm pháp thành tội nặng hơn một bậc, cho nên tôi bị xử đày ở Địa Ngục Chuột Cắn Thận. Đầu tiên tôi bị âm binh cắt mất sinh thực khí, sau đó bị trói và quăng xuống đất cho chuột cắn. Hàng ngày tâm trí điên loạn đau khổ vô cùng, tiếc rằng chỉ vì sai lầm một bước mà thành cái hận nghìn đời. Mong rằng những ai đã nhập cửa thánh ở cõi thế gian nên giữ Thánh quy, nếu không sau khi chết chẳng những không được công quả gì mà còn bị đền tội.

Tế Phạt: Tục ngữ viết: "Trì trai cẩn trí đỗ tề vi giới" (Đã giữ trai giới tu hành thì phải cẩn thận xác thịt) chính là lẽ đó.

Trước không lo tu thanh tịnh khiến hiện tại âm binh cùng chuột già lo tu chỉnh dùm người để cho người thanh tịnh lại, quả là tội báo tự lãnh.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ hai mau thuật lại những hành vi lúc còn sống.

Tội Hồn: Khi tôi còn là học sinh trung học đệ nhất cấp, bị bạn xấu dẫn dụ tới chốn ăn chơi, sau này có tiền tôi lại đến đó tiêu khiển. Sau cùng tôi rủ lũ bạn tới đó phiêu lưu một trận gió mưa cùng gái giang hồ, khiến có kẻ bị bệnh phong tình. Bởi phạm phải lỗi đó nên lúc chết bị áp giải tới đây chịu tội, thống khổ không cách nào tả hết. Lúc sống chơi bời khi chết phải tới đây tháng năm chịu nạn thật là hối hận cũng không kịp nữa.

Ngục Quan: Thiếu thời không chịu chăm lo học hành lại ham trò vầy hoa nghịch liễu, chưa kết hôn mà đã dám coi thường trinh tiết chẳng gắng giữ gìn. Rủ rê bạn bè vào đường trụy lạc, gốc dâm đã gây nên nghiệp báo cho nên sau khi chết bị đày xuống ngục này là lẽ đương nhiên.

Dương Sinh: Thấy bọn họ thật đều đáng thương. Trong ngục giam tội hồn quá đông, không rõ họ phạm những tội gì mà phải tới đây thụ hình?

Ngục Quan: Bản ngục mỗi ngày có hàng ngàn tội hồn mới, cho nên phạm vi các tội ở ngục này rất đông. Phàm những kẻ dan díu với kĩ nữ, chưa kết hôn mà đã đến nhà chứa phá trinh, kiêng nơi kín đáo hành lạc; đã kết hôn rồi mà còn phạm tội gian dâm, đã vào cửa Phật cửa Thánh mà

còn phạm dâm, tội loạn luân, bè hội đồng. Gốc dâm này quá sâu, tất cả đều phải tới đây thụ hình.

Tế Phật: Ta khuyên người đời chớ bao giờ phạm vào tội dâm. Đó là tội rất nặng, nhất là kẻ đã tu đạo mà không đê cao cảnh giác lỡ phạm vào tội dâm thì không thể tha thứ được. Chẳng những bị đày ở Ngục Moi Tim thuộc Đệ Ngũ Điện mà còn bị lần lượt chuyển giao qua các ngục khác chịu thêm hình phạt. Nhưng Trời Đất vốn hiếu sinh mở lối, một khi đọc sách Địa Ngục Du Kí rồi mà quyết tâm sám hối sửa đổi lỗi lầm, ân tống sách để khuyên đời đừng phạm vào những tội đó nữa, thời đức Ngọc Đế sẽ có chỉ dụ giảm khinh hoặc miễn hẳn tội cho. Vì thời giờ đã trễ, Dương Sinh mau chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan và chư vị Tướng Quân đã ân cần tiếp đãi, chúng tôi xin cáo từ.

Ngục Quan: Các vị Tướng Quân hàng ngũ chính tề đưa tiễn khách.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời ân sư trở lại trần gian.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BA MƯƠI TÁM

DAO ĐỊA NGỤC DAY LÁI XE

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 9 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Xiển giáo vô từ thế lộ dao
Hạnh Đàm thánh hội hỷ kim tiêu
Nhân văn hội tụ trung châu địa
Đạo khí đằng đằng xán ngọc tiêu.

Dịch

Khai giáo đường xa há ngại ngần
Đêm vui vườn Khổng họp văn nhân
Thần tiên chốn cũ giờ đông đảo
Ánh đạo Trời cao tỏa ngập tràn.

Tế Phật: Hè đi thu tới lòng lạnh lẽo, người may thêm áo, chim mọc thêm lông. Bốn mùa thay đổi không ngừng. Nhớ lại thuở nào còn thơ ấu ngày nay con cháu đầy nhà, mắt mờ tay run đi đứng chậm chạp không vững. Tiếc ngày xanh và tuổi hoa niên đã hết, lúc này hồi tưởng lại quá khứ

thì thấy kiếp sống của con người chẳng khác gì một giấc mộng. Khuyên người đời hãy lo níu lấy thời gian, một khắc trôi qua là một tấc sinh mạng. Sớm nhập thánh môn để mà tu thân cầu đạo, ngoài xã hội làm một người dân lương thiện, trong cửa Thánh là một đệ tử hiền lành. Thời sau khi chết xa lánh được địa ngục, giả thử có phải ghé qua thì cũng chỉ như là người khách, không phải chịu thụ hình bị tội khổ cực. Hôm nay đã tới giờ dạo âm ti, Dương Sinh chuẩn bị mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa ân sư, hôm nay mình tới ngục nào?

Tế Phật: Ta chưa nói vội, chút nữa sẽ biết.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã đến nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa ân sư, tại sao ân sư lại đưa con đến sườn núi này? Tiếng kêu từ phía trước vọng tới giống như là có kẻ bị giết chóc hay bị đánh đập. Ngả đường dang trước âm binh lại đang áp giải các tội hồn đi tới, mình theo họ xem ra sao?

Tế Phật: Cuộc hành trình bữa nay của chúng ta chỉ cốt để quan sát địa ngục ở sườn núi phía trước, ta hãy mau theo cho kịp đám âm binh.

Dương Sinh: Mình đã theo kịp âm binh, họ quay lại chào kia. Không rõ những tội hồn này đã phạm phải tội gì mà bữa nay bị giải đi hành tội.

Tế Phật: Những tội hồn này đa số cưỡi xe máy hoặc lái xe hơi, họ được gọi là kị sĩ. Vì lúc sống phạm tai nạn xe cộ

làm chết người cho nên sau khi chết bị đày xuống địa ngục này chịu tội.

Dương Sinh: Lái xe hơi cõi xe máy mà đụng chết người ở trần gian đã giải quyết rồi mà cũng chưa xong được hay sao?

Tế Phật: Làm hại mạng người đương nhiên bị luật ở cõi âm xử phạt. Đã đến cửa ngục, muôn rõ con hãy chờ, lát nữa hỏi Ngục Quan sẽ tỏ.

Dương Sinh: Cửa ngục hiện ra trước mắt, hai bên cửa có lính canh nghiêm ngặt. Trên cửa có viết năm chữ "Địa Ngục Dạy Lái Xe". Ngục Quan cùng các vị Tướng Quân đều đã thân hành ra trước cửa nghênh tiếp chúng ta.

Tế Phật: Dương Sinh mau tới làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Kính chào ra mắt Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân. Bữa nay tôi và ân sư Tế Phật phụng mệnh đến quý ngục tham quan, sưu tầm tài liệu để khuyên đời, mong Ngục Quan hãy giúp đỡ phương tiện để có thêm bằng chứng.

Ngục Quan: Dương Thiện Sinh chớ quá lễ độ, mời hai vị theo chúng tôi vào trong tham quan.

Dương Sinh: Thưa Ngục Quan, quý ngục đây thuộc sự cai quản của điện nào?

Ngục Quan: Phàm những tai nạn xe cộ làm thiệt hại nhân mạng, hoặc trọng thương khiến cho người ta trở thành tàn phế thì bất luận là chủ xe máy, xe hơi hay xe đạp, sau khi

chết đều phải tới đây để chịu quả báo. Xin mời quý vị theo tôi vào trong ngục tham quan.

Tế Phật: Đa tạ.

Dương Sinh: Các tội hồn tụ tập đông đảo bên sườn núi, trên con đường gồ ghề lầy lội họ đang đẩy những chiếc xe giống như kiểu xe dùng sức người kéo đẩy thời xưa. Trên xe chất đầy đá xanh từ trên núi đổ xuống. Con đường chỉ rộng đủ cho hai xe qua lại, lỡ quá đà liền đâm xuống vực thảm hai bên. Vì xe chở nặng lại không có thăng, tội hồn phải dùng hai chân ghìm lại, phải bước rất chậm để khi lỡ trốn còn kịp thăng xe. Hai chân tội hồn rách toang máu chảy tràn mặt đất. Có kẻ không cẩn thận xe lật cũng bị văng xuống vực, kẻ đỗ không nổi trượt chân té bị xe đè kêu thảm thiết. Có kẻ bị xe cán máu chảy loang trên mặt đất. Những loại hình phạt này thật là tân kì, nhưng cũng thảm thiết quá mức.

Tế Phật: Trên đời lái xe nếu không cẩn thận, lỡ xảy ra tai nạn làm hại tính mạng sau khi chết chính mình lại bị tai nạn, do đó phải đến đây để chịu khổ, không cách chi tránh khỏi nhân quả báo ứng.

Ngục Quan: Tôi đã ra lệnh cho mấy tội hồn thuật lại những tai nạn đã gây ra lúc còn sống như thế nào cho Dương Thiện Sinh nghe.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan.

Ngục Quan: Các tội hồn đã tới, bọn mi mau thuật rõ lại cho Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh nghe những hành vi

lúc còn sống để khi trở lại trần gian Dương Sinh còn khuyễn cáo cho người đời rõ.

Tội Hồn: Lúc còn sống tôi là tài xế của một hãng chuyên chở công cộng, có lần vừa tới khúc quanh, một bé gái phóng qua, tôi thảng không kịp cản lên em bé. Trong suốt quãng đời lái xe tuy tôi không làm hại người nhưng sau khi gây ra tai nạn này hãng xe bị tổn hại cho nên công ti đã quyết định sa thải tôi. Sau khi chết tôi bị xử từ một năm tại ngục dạy lái xe này. Ở đây hàng ngày phải tập lái xe, từ trên núi lái xuống, hai chân phải thay thảng để điều khiển xe, phải cố gắng hết sức mình mới có thể duy trì được. Nhưng mỗi ngày phải đi lên đi xuống hàng trăm lần do đó tinh thần và sức khoẻ đều kiệt hết, hai chân lại còn lở loét thối tha đau đớn vô cùng.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ hai mau thuật lại những hành vi lái xe lúc còn sống của mi.

Tội Hồn: Khi còn sống tôi hành nghề lái xe rước khách để làm kế sinh nhai. Có một đêm cùng bạn bè uống rượu. Sau khi nhậu say hai mắt đã hoa lại còn phóng xe quá tốc lực, qua mặt ẩu xe khác khiến cán chết một người khách bộ hành. Vì gây tai nạn giết người tôi đã phải bồi thường tiền bạc và ở tù. Sau khi chết Diêm Vương dạy rằng lái xe mà còn say rượu, xem mạng sống con người như trò chơi, do đó ra lệnh đày tôi ba năm tại Địa Ngục Dạy Lái Xe. Hàng ngày tôi phải chịu cảnh xe cán, xe đè, xe đụng hai chân sưng húp đau đớn vô cùng. Thân thể chịu đựng không

thấu gầy như cây sậy. Hi vọng những ai lái xe ở thế gian nên đề cao cảnh giác không bao giờ được lái xe trong lúc say rượu để tránh gây ra tai nạn. Nếu gây ra tai nạn thì sau này xuống địa ngục không những không có rượu uống mà hai chân còn chảy máu đau đớn vô cùng.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ ba mau thuật lại những hành vi gây ra tai nạn lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Lúc còn sống tôi hành nghề buôn bán, hàng ngày cưỡi xe giao hàng, thường chạy xe quá nhanh không tuân theo luật lệ giao thông, cho nên có một bữa đụng phải khách bộ hành và tôi cũng bị thương. Hai bên đều được đưa tới y viện chữa trị, tôi bị gãy xương chân còn người kia bị đứt dây thần kinh ở đầu. Tôi điều trị tới nửa năm mới khỏi, còn người kia trở thành kẻ dăng trí, nên tôi phải bồi thường một ngân khoản rất lớn. Sau khi chết vì tôi gây ra tai nạn lưu thông này mà tôi bị áp giải tới Đệ Lục Điện. Biện Thành Vương phán đày tôi tại ngục này ba năm, chịu nhiều hình phạt đắng cay khổ cực.

Ngục Quan: Bữa nay ba tội hồn đã làm nhân chứng, phàm những kẻ lái xe ở trần gian nên lấy đó làm gương, phải gắng lái xe cho cẩn thận thì người và xe đều bình an. Sau khi chết được miễn cái cảnh khổ tới bản ngục thụ hình. Nếu như không cố ý làm hại tính mạng hay gây tật nguyền cho kẻ khác thì còn nhẹ một chút. Trường hợp uống rượu chạy xe quá tốc độ, không tuân theo luật lệ lưu thông coi thường tính mạng người khác thì khi gây ra tai nạn rồi nạn

nhân sống hay chết không cần biết, sau khi thác xuống đây đều bị xử tội. Cho nên khuyên người đời sau khi gây ra tai nạn chớ bao giờ trốn tránh nên chịu trách nhiệm rõ ràng, phải giữ đúng đạo nghĩa thì cái tội có thể giảm nhẹ được đôi phần.

Tế Phật: Địa Ngục Dạy Lái Xe này là trại tù mới thiết lập, cũng giống như những trường dạy lái xe ở dương gian vậy. Tôi hồn tới đây nhất nhất đều phải tuân theo trật tự lớp lang, không dám vượt quá tốc độ, nếu sai lầm một chút cũng khó tránh khỏi tai nạn. Vì vậy cảnh cáo những kẻ lái xe nên hết sức lưu tâm, coi mạng người là của Trời, không được uống rượu say rồi lái xe quá tốc lực. Nếu không giữ đúng luật, sau khi chết đến địa ngục này phải chịu cực hình, bấy giờ mới thấy khổ. Hôm nay thời giờ đã trễ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã chỉ giáo tường tận.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã giúp đỡ phương tiện. Chúng tôi xin cáo từ.

Ngục Quan: Không có chi, xin hai vị cứ tự nhiên. Lệnh Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề tiễn khách.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI CHÍNH

DÀO ĐỊA NGỤC DÙNG KÌM KẸP MIỆNG
DÙNG HÀM THIẾT ĐÓNG VÀO RĂNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 23 tháng 9 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Thánh môn linh lạc đạo nhân hi
Mạo phạm châm quy túc thị phi
Mặc mặc canh vân chung thọ ích
Hạt xuy trường địch khổ vô y.

Dịch

Cửa thiền vắng vẻ ít người tu
Giới luật coi thường thích thị phi
Lảng lặng cày bừa sau có lợi
Cô đơn thối sáo khổ thân mù.

Tế Phật: Cửa Thánh lạnh lẽo, tu sĩ ngày một ít, có kẻ lòng dạ giả dối, ngoài mặt làm bộ tôn sùng nhưng trong bụng lại coi thường. Có kẻ miệng nói như nước chảy thao thao bất tuyệt, nhưng miệng với lòng phản nghịch nhau như bèo trôi không rẽ, căn cơ không thực, theo gió cuốn đi

khó thành mạ cao, cây lớn. Cho nên hãy cố gắng cày bừa, năm năm gặt hái được nhiều lúa, còn bọn mù ngòi thổi sáo một mình chẳng có ai nghe! Tu đạo cần phải tu cho thành thực, lời Thánh có dạy: "Tích thiện nhân gia, tất hữu dư khánh. Vi ác chi nhân, tất hữu dư ương". (*Kẻ tích thiện thì may mắn có dư, kẻ làm ác thì tai ương có thừa*). Lưới Trời lòng lộng tuy tha mà khó lọt. Nếu như nay biết thức tỉnh quay đầu lại thì còn có đường, nếu không gió thu thổi tới, lá vàng rơi lạnh lẽo sẽ không nơi nương tựa. Khi ấy sân nhà vắng vẻ điêu linh, hoạn nạn sau này sẽ vô cùng. Hôm nay đã tới giờ dạo âm ti. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa tại sao bữa nay ân sư lại uống rượu say ngất ngưởng, trong khi nói vể mặt lại không được vui vẻ.

Tế Phật: Nhìn thấu tim người đời, thấy mỗi kẻ đều cố tìm cách hưởng thụ vật chất, chót nhớ tới tam cương ngũ thường, lòng ta âm thầm đau xót. Do đó, nhấp vài chung rượu đãng, sớm nay có rượu sớm nay say, để coi chúng sinh đọa lạc, coi Trời Đất hồn độn.

Dương Sinh: Ân sư thật là đã từ lại bi.

Tế Phật: Mau lên đài sen, rượu chẳng làm người say, người tự say, sắc chẳng khiến người yêu, người tự yêu, tiền chẳng bắt người mê, người tự mê. Trận gió lớn thổi qua ta đã tĩnh, thôi thầy trò mình dạo âm phủ..... Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước Ngục Quan đã tới nghinh tiếp. Kính chào Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, bữa nay tôi cùng ân sư Tế Phật tới quý ngục hỏi han tìm hiểu, xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngục Quan: Thôi miễn lẽ, mời đứng lên. Bản ngục là ngục chuyên dùng kìm kẹp miệng, dùng hàm thiết đóng vào răng. Khu văn thư ở Đệ Lục Điện đã tiếp được chiếu văn nên được biết trước là Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung sẽ tới đây tham quan để viết sách Địa Ngục Du Kí. Xin thứ lỗi vì sự tiếp đãi hai vị không được trọng thể.

Tế Phật: Xin Ngục Quan đừng khách sáo, thầy trò chúng tôi bữa nay phụng chỉ dạo thăm địa ngục, hi vọng được giúp đỡ nhiều phương tiện.

Ngục Quan: Mời hai vị theo tôi vào trong quan sát.

Dương Sinh: Thấy tội hồn đong nhung nhúc trong nhà ngục, âm binh trùng trị tội hồn bằng cách dùng sắt nướng đỏ áp vào miệng tội hồn, dùng kìm kẹp quả cầu sắt đầy gai nhọn thọc vào miệng, lập tức máu tươi từ trong miệng trào ra, thân gục xuống hôn mê.

Tế Phật: Miệng các tội hồn này chắc là cứng lắm cho nên phải dùng dùi sắt cậy, rồi nong trái cầu sắt có gai nhọn vào khiến tội hồn có miệng mà khó nói, đau đớn kêu chẳng thành lời.

Dương Sinh: Hình phạt này thật quá tàn nhẫn! Người đời chỉ hóc chút xương cá trong cổ họng cũng đã vô cùng khổ

sở, toàn thân không chịu thấu, mà nay lại dùng trái cầu sắt có gai nhọn nhét vô miệng, thực là đau khổ, cay đắng muôn phần, chẳng thể nói nên lời. Xin hỏi Ngục Quan, những tội hồn này lúc tại thế đã phạm phải những lỗi làm gì mà sau khi chết xuống âm phủ lại phải chịu những hình phạt này?

Ngục Quan: Phàm những kẻ tại thế ham cướp lời đoạt lí, ưa dùng lời đường mật dụ dỗ tán tỉnh gái đẹp, thích dùng lời dối trá lừa gạt kẻ khác để lấy tiền lấy bạc, ham hút cần sa ma túy, trong lúc chuyện trò thường dùng lời châm chọc làm tổn thương danh dự của kẻ khác thì sau khi chết khó thoát nổi hình phạt của địa ngục dùng kìm kẹp miệng, dùng hàm thiết đóng vào răng. Để tội kêu vài tội hồn ra đây cho nó khai rõ những tội ác đã phạm.

Tế Phật: Bạn này hôn mê bất tỉnh, để ta dùng quạt bồ này quạt một quạt cho tỉnh lại. Tướng Quân, mau moi trái cầu gai ra khỏi miệng chúng, còn không có miệng cũng chẳng thể nói năng.

Tướng Quân: Đã moi trái cầu gai ra khỏi miệng chúng, xin Tế Phật định đoạt.

Tế Phật: Các tội hồn hãy lắng nghe những lời khuyên dụ sau đây: Hôm nay ta dẫn Dương Thiện Sinh là người phàm tới đây phỏng vấn để tìm hiểu rõ về tội phạm của các ngươi. Các ngươi phải thành thực thuật rõ lại lúc sống đã phạm phải những tội thuộc về khẩu nghiệp ra sao, khiến sau khi chết phải đày đọa tại ngục này?

Tội Hồn: Tôi lúc sinh tiền nói năng rất giỏi, giảng giải điều này lí nọ không những ai nấy đều thích nghe mà còn khiến tai mắt họ chết mê chết mệt. Nhan sắc tôi lại đẹp đẽ do đó sau khi lấy chồng vẫn còn lấm kẽ theo, một lần nọ có một kẻ tha thiết ngỏ lời yêu tôi, tôi thấy hắn giàu có liền giả dối nói với hắn rằng: "Chồng tôi đối xử với tôi tệ bạc, mong chàng đổi xử tốt với tôi". Sau đó đi đến ngoại tình. Do lời gian dối, do nhan sắc hấp dẫn của tôi, cộng thêm ba tấc lưỡi khéo uốn éo, tôi đã ăn không của hắn một món tiền lớn. Về sau ác ngôn ngày càng gia tăng, mỗi câu nói đều bao hàm sự châm chọc khiến hắn vô cùng đau đớn tủi nhục, cuối cùng không chịu thấu hắn liền tự tử. Sau khi chết hắn ôm hận xuống天堂 đài tố cáo với Diêm Vương. Diêm Vương xét ra hắn cũng sai lầm mới bị sa xuống hỏ. Còn tôi là phụ nữ mà tâm tính lại quá ác độc cho nên phải chịu quả báo. Về sau hồn hắn thường lai vãng quấn quýt bên tôi, khiến thân thể tôi không được bình an. Trải qua bảy năm, vận suy khí nhược khiến phải chết. Hai kẻ cùng tới đối chất tại thành Thác Oan, hắn bị kết tội hiếu sắc gian dâm với vợ người, còn tôi cũng bị xử nghiêm hình nơi các điện. Nay tôi bị giải tới điện này, Biện Thành Vương kết án tôi đã dùng miệng lưỡi mê hoặc người, ám hại người, đâm người nên phải tái thụ hình tại ngục dùng kìm kẹp miệng, dùng hàm thiết đóng vào răng, hàng ngày bị tọng sắt vào họng đau đớn vô chừng.

Tế Phật: Người giả yêu vờ thương, bày tình trăng gió, miệng lưỡi giết người, sau khi chết phải chịu tội này đáng lầm, đáng lầm chớ có oán than. Tôi hồn thứ hai hãy mau khai rõ tội phạm của mi.

Tội Hồn: Tôi lúc sống là dân không nhà cửa, thích hút sì ke chích ma túy, đến lúc nghiện ngập bèn trộm cắp đồ vật khắp nơi để kiếm tiền mua. Sau khi chết bị phán đầy tại địa ngục này, thống khổ chẳng thể thở than. Đã không được hút ma túy như lúc còn sống mà hàng ngày còn bị bắt nuốt những viên sắt tròn, bị đâm miệng thật là thống khổ, hận lúc sinh tiền tôi đã không chịu học sống tốt lành.

Ngục Quan: Hút ma túy thời gian thụ hình do bản ngục phán rất lâu mà những độc tính không lui, do đó tôi hồn không thể giải thoát để đầu thai được. Thời gian còn nhiều kẻ thích hút ma túy cùng nhiều loại thuốc cấm khác, luật thời gian đã nghiêm nhặt, sau khi chết luật âm phủ càng thêm nặng, có kẻ bị đầy hồn xuống ngục A Tì. Mong những ai phạm tội này mau cải hóa chớ dùng ma túy làm hại linh hồn cùng sinh mạng.

Tế Phật: Tôi hồn thứ ba hãy mau khai rõ những ác nghiệp đã gây ra lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Tôi đọc nhiều sách, nhớ được nhiều thành ngữ, nên hay cướp lời đoạt lí của bạn bè, những điều nói ra đều là lời tà lí công. Lại thường dùng lời nói của Thánh Hiền để phỉ báng kẻ khác. Sau khi chết bị Diêm Vương phán: "Mi không dùng lời nói của Thánh Hiền để hành thiện lại

đem dùng để tranh biện một cách vô ích, như thế là lộng ngôn. Cái miệng mi cũng vậy cho mi nuốt đạn sắt có gai, hãy nếm qua cho cái miệng và răng biết mùi vị." Bởi vậy hiện thời có miệng mà tôi không nói được.

Tế Phật: Có lí thì đi khắp thiên hạ, không có lí thì một bước cũng khó đi. Người đời nói năng cũng phải theo chân lí mà nói, như nói để giết người khiến đối phương thiệt mạng, thì đó không phải là chính ta hại họ sao? Cho nên những điều nói đó chỉ là tà lí. Ham lí luận tà lí, sau khi chết chắc chắn sẽ bị trùng phạt. Bây giờ hỏi tới tội hồn thứ tư, có sau mi lại bị đày đọa tại ngục này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống có rất nhiều tiền, vì ham lợi túc, phàm những ai cần dùng tiền gấp hoặc những ai khốn khổ cần vay tiền của tôi, tôi đều cho vay nặng lãi, vốn lời cốt sao gia tăng ngày một thật nhiều. Nếu đối phương không trả nổi tiền vay thì tôi dùng bọn lưu manh trừng trị. Sau khi chết tôi bị Diêm Vương phán tội tham lợi túc, hút máu của người, thâu tiền lời quá đáng bèn phạt tôi nuốt sắt viên có gai, hiện thời quá thống khổ.

Ngục Quan: Làm kẻ có tiền mà tim gan như đồng như sắt, chuyên môn tăng lời cao để thâu cho thật nhiều lời, mặc dù có sự thỏa thuận của đối phương song tim ruột quá cứng do đó ăn đồng nuốt sắt để hưởng thụ cái mùi vị phú quý bất nhân. Khuyên những kẻ giàu có trên dương gian, nếu như có dư tiền cho ai vay thì không nên thâu quá

nhiều lời, chỉ nên lấy lời nhẹ để giúp đỡ người. Lấy việc giúp đỡ người làm vui, tại sao không làm?

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã trễ, Dương sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã hậu đãi, xin cáo từ.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường...

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BỐN MƯƠI

ĐẠO ĐỊA NGỤC LUỐI THÉP GAI ĐỈA ĐÓI VÀ CHÂU CHẤU

Phật Sóng Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 10 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Ỷ lan quyện cánh nhiễu hồi lang
Thánh điển thanh tân hiển dị hương
Khú bại trần ai tiêu bách nghiệp
Phù sinh hà tất khổ bôn mang.*

Dịch

Chán tựa lan can lại dạo hiên
Điện thần hương ngát sạch vô ngần
Đường trần thất bại tan cõi nghiệp
Há khổ bôn ba cõi thế nhân.

Tế Phật: Thánh Hiền Đường vừa mới được dọn dẹp sửa sang trong ngoài sạch sẽ trang nghiêm. Thần Tiên rất thích những nơi thanh tịnh. Chúng sinh muốn thấy Thần Tiên thì trước hết phải gột rửa tâm thân mình cho thật thanh tịnh, nếu không huệ nhãn sẽ bị bụi trần che lấp, chẳng thể

nào trông thấy tiên cảnh được. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau sửa soạn lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh. Thưa, bữa nay ân sư có vẻ vui mừng sảng khoái, không rõ nguyên nhân bởi đâu đây?

Tế Phật: Tới Thánh Hiền Đường là chốn thanh tịnh, ta thấy Thánh điện không dính một mảy bụi trần, cho nên nỗi âu lo tan biến.

Dương Sinh: Người đời thường nói "*Bất kiến vi thanh tịnh*" (Mắt không nhìn thấy là thanh tịnh). Ý của ân sư thế nào?

Tế Phật: Chỉ có Tiên Phật mắt không cần nhìn mà trí vẫn thông suốt thôi, còn phàm nhân chẳng thể như thế được. Cho là mắt không nhìn thấy rồi chẳng kiêng cữ sự ô uế, hành động tà tâm loạn đức trong chốn tối tăm rồi nói không nhìn thấy tức là thanh tịnh được ư?

Dương Sinh: Ân sư nói rất chí lí. Con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã đến nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Bữa nay mình tới đây sao chỉ thấy âm binh áp giải tội hồn đi, không hề nghe tiếng kêu khóc bị hành tội gì hết.

Tế Phật: Hôm nay chúng ta tới thăm Ngục Lưới Gai Sắt Dùi Cào Cào, ngục này tội hồn chịu những hình phạt thống khổ không cùng, do đó chỉ âm thầm rên xiết thôi. Con hãy đợi, lát nữa sẽ rõ mọi sự. Đã tới gần cửa ngục, Ngục Quan cùng Tướng Quân đang chờ đón chúng ta.

Dương Sinh: Xin vái chào Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, bữa nay tôi cùng ân sư Phật Sống tới thăm quý ngục cùng hỏi han sự tình, xin quý ngục giúp đỡ tôi phương tiện.

Ngục Quan: Bản ngục là Địa ngục Lưới Gai Sắt Dùi Cào Cào thuộc Lục Điện do Biện Thành Vương cai quản. Nay Đài Trung Thánh Hiền Đường phát huy đạo giáo, công đức sâu dày, giờ đây lại phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, tiết lộ tình hình ở âm phủ để khuyên đời độ người, sự khó nhọc thật đáng kính phục, bản ngục cũng được tả vào sách Vàng, thật quá vinh hạnh. Kính mời hai vị vào trong tham quan.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan đã kĩ càng chỉ giáo cho tôi. A! Trong ngục dùng toàn lưới sắt kết gai thép nhọn y hệt hàng rào dây kẽm gai ở trên trần. Dưới hầm ngập nước đã rào một tầng, trên mặt đất còn rào thêm tầng nữa, khiến tôi hồn không đứng lên nổi, phải bò sát đất mới di chuyển nổi, mỗi khi ngẩng đầu lên liền bị gai sắt đâm đau đớn. Các tội hồn rên xiết không ngớt, quần áo họ rách nát tả tơi, trên mình họ còn đeo theo hai vật gì, vì tôi đứng cách khá xa nên không nhìn rõ vật đó xin Ngục Quan nói cho tôi hiểu được chăng?

Ngục Quan: Hai vật đó, một là sâu bọ, hai là đỉa đói chuyên hút máu mủ và nước óc trong đầu người để sống.

Tế Phật: Hãy đi tới để thấy rõ ràng hơn.

Dương Sinh: Đúng đúng, úi cha! Thì ra toàn thân tội hồn bị đỉa đói đeo, nhìn cảnh này mọi người đều kinh hãi. Trên đầu tội nhân sâu bọ lại bu kín. Không hiểu bu như vậy là chúng ăn được những gì?

Tế Phật: Đỉa đói còn gọi là mᾶ hoàng kì thường sống ở vũng bùn lầy, khi đã bám được vào người ta thì hút hết máu tươi nên người đời ai cũng sợ. Còn hoàng trùng là một loại sâu bọ chuyên phá hoại mùa màng, chúng thường bay hàng đàn, thấy lúa thì sà xuống ăn cho bằng sạch. Ở đây hoàng trùng bu kín đầu là để hút cạn nước trong óc tội hồn.

Ngục Quan: Hoàng trùng chuyên hút sữa trong hạt lúa cỏ non. Bữa nay ở âm phủ chúng hút nước óc trắng đục của tội hồn trông giống hệt như nước sữa trong hạt lúa non vậy.

Dương Sinh: Hiện thời tôi sợ quá, nhìn cảnh này lòng bàng hoàng, chân tay bủn rủn muôn ngất xỉu.

Tế Phật: Chớ kinh hãi, mình đạo âm phủ để viết sách, vốn phụng chỉ mà tới, có ta bên cạnh, hãy can đảm lên.

Ngục Quan: Xin hai vị hãy đợi một chút, tôi sẽ kêu thêm vài tên tội hồn nữa ra đây để chúng thuật lại những bằng chứng xác thực của các tội đã phạm.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan. nhưng trên thân tội hồn đỉa đói lại bám đầy khiến tôi sợ hãi quá.

Ngục Quan: Đúng đúng, nhưng hai loại trùng này đã bị trừ sạch, Dương Thiện Sinh chớ sợ hãi. Tôi ra lệnh cho hai

tội hồn cung khai những tội ác đã làm lúc sinh tiền khiến sau khi chết phải tới đây thọ hình. Phật sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh đến âm phủ cốt để tìm hiểu, vậy các tội hồn hãy thành thật cung khai hầu khuyên hóa thế nhân.

Tội Hồn: Lúc sống tôi là quan tòa chuyên xử những vụ kiện tụng, mỗi khi được bị cáo lo lót tiền bạc tôi đều xử một cách bất công. Do đó đã xử oan nhiều người cùng phá hủy công lí của luật pháp đi. Tôi đã kiêng được quá nhiều tiền trong lúc sống. Tuy rằng tôi vẫn thường nghe nói làm quan tòa mà tham tiền không ngay thẳng, thì sau khi chết sẽ bị báo ứng. Cũng có lúc tôi nghĩ đời này chỉ cần vinh hoa phú quý, quyền cao chức trọng, nhưng rồi đời sau sẽ ra sao đây? Sau khi chết, tôi tới đứng trước đài gương soi ác nghiệp, những hành vi nhẫn tiền hối lộ, những lời kết án bất chính đều hiển hiện rõ ràng như trên màn ảnh vậy. Tôi lỗi đã rõ ràng nên tôi phải lãnh hình phạt giam tại Ngục Bùn Phân Nước Tiểu, sau đó lại bị giải giao qua Lục Điện. Biện Thành Vương mắng tôi là làm quan tòa biết luật pháp, nǎm giữ cán cân công lí mà còn bất công. Vì phạm vào tội đại ác cho nên tôi đã bị xử đày tại Ngục Lưới Thép Gai để cho sâu bọ đục khoét mà chịu khổ? Hàng ngày phải bò để lưới thép gai phía trên đâm nát thân, bị đỉa đói sâu bọ hút máu mủ, tuy óc. Toàn thân nhức nhối đau buốt, nguyên khí trong người bị hút hết, thật là đau khổ không thể nào tả xiết.

Ngục Quan: Đã hiểu pháp luật lại còn phạm pháp, thật là không còn pháp luật, không còn Trời. Mong kẻ nấm giữ pháp luật ở thế gian phải học tác phong nghiêm minh công chính của Bao Công, hành xử đạt mức không quá đáng, không bất cập, vì xã hội trừ gian dẹp tệ, thế thiên hành đạo, công đức vô lượng. Nếu như không theo đúng quy luật của công lí, vì tư lợi mà thất tiết, tham lam mưu cầu hối lộ, sau khi chết xuống địa ngục ắt bị nghiêm hình sửa trị, ngoài ra còn liên lụy đến cả con cháu đời sau bị dày ải điêu linh không dứt. Gương sáng ngàn xưa, báo ứng đều rất chí công. Hai tội hồn hãy mau thuật lại những hành vi bất chính lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Tôi lúc sống thân thể cường tráng khoẻ mạnh, thường bảo vệ các sòng bài cùng chốn ăn chơi, chiếm cứ một khu đất trống lấy huê lợi để sống. Cuộc đời trải qua những ngày sung sướng, từ sự ăn nhậu những của ngon vật lạ cùng các thú vui chơi không thứ gì là không từng được hưởng. Có ngờ đâu sau khi chết bị Diêm Vương phán dày tại ngục này, hiện thời quá đau đớn khổ sở không gì sánh nổi, thực muôn phần thê thảm!

Tế Phật: Phàm những kẻ không dùng nghề nghiệp chính để sinh nhai lại đi thâu lợi tức là hút máu huyết của kẻ khác thì sau khi chết đều phải tới đây để chịu tội, mong người đời mau tỉnh ngộ. Thời giờ đã trễ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tiếp đãi quá nồng hậu, vì đã tới giờ chúng tôi xin cáo từ.

Ngục Quan: Lệnh các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề tiến khách.

Dương Sinh: Thưa con đã chuẩn bị xong, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen hồn phách nhập thể xác.



HỒI BỐN MƯƠI MỘT

DẠO MIẾU THÀNH HOÀNG XEM NGƯỜI CHẾT QUA ĐỜI

Phật sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 10 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

Thê sự phân phân chúc ảnh vi
Hàn lưu tối phạ vũ phi phi
Thân tình nhất đáng trường tương biệt
Mộng lí tàn hō bất đắc quy.

Dịch

Sự đời hư ảo tựa đèn lò
Đã hãi lạnh tràn lại sợ mưa
Một sớm người thân chia mây ngã
Trong mơ réo gọi chẳng quay về.

Tế Phật: Nhân Hoàng Văn Đạt chồng nàng Lai Sanh
Khoan là tín hữu của quý đường vừa thác trưa hôm nay đã
khiến ta động lòng thương cảm cho cuộc sống của con
người thật là quá ngắn ngủi. Mọi việc ở đời há cần phải sử
dụng mưu chước? Ba tấc khí hít thở Trời ban cho để dùng,

một sớm đổi thay mọi sự chấm dứt. Tiền bạc, con cháu có còn không? Nhà cửa phòng ốc chỉ là mượn đở của con cháu tạm trú ít ngày, rồi sau khi thác chúng đem chôn nơi sườn núi hay bãi hoang đồng vắng, khi tới đó thì thử hỏi còn được những gì?

Dương Sinh: Bạch ân sư, sau khi thác thì Hoàng tiên sinh sẽ vãng sinh cõi nào?

Té Phật: Đường đi mờ mịt, năm tháng âm u, đó là chỗ mà người đời ai ai cũng phải đi tới. Mình nay viết sách Địa Ngục Du Kí chính là làm cái công việc tiết lộ những bí mật sau khi chết vậy.

Dương Sinh: Thật quá hay, đó là một vấn đề lớn, người đời chỉ biết là sau khi chết thì phải xuống địa ngục, còn không rõ cái cảnh tượng đó ra sao, kính xin ân sư giảng giải rõ ràng rành mạch cho.

Té Phật: Có thể được, con hãy lên đài sen, ta sẽ chỉ dẫn cho con được tỏ tường.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường...

Té Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Chốn này con đã từng qua lại.

Té Phật: Đúng đấy, con hãy nhìn thi hài Hoàng Văn Đạt đặt nằm trên linh sàng, phía trước là ban tụng niệm của Thánh Hiền Đường, đang chuẩn bị tụng kinh cầu hồn. Con cái Hoàng Văn Đạt đều lộ vẻ đau khổ khôn cùng.

Dương Sinh: Thưa tại sao chỉ nhìn thấy nhục thể, không nhìn thấy linh hồn?

Tế Phật: Con hãy mau lên đài sen, ta sẽ đem con tới miếu Thành Hoàng để xem kết quả.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường...

Tế Phật: Đã tới.

Dương Sinh: Miếu Thành Hoàng người tụ tập rất đông, binh mã đi lại lại, cảnh này người phàm chẳng thể nhìn thấy được.

Tế Phật: Mình hãy vào trong lễ ra mắt Thành Hoàng.

Thành Hoàng: Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh, có điều chi cần chỉ giáo khiến Phật Sống phải lao nhọc thân hành tới đây?

Tế Phật: Nhân đấng phu quân của vị nữ phó chủ Thánh Hiền Đường qua đời, lại nhân bản đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí để giải bày tình cảnh sau khi người ta chết ra sao? Do đó chúng tôi mới đặc biệt tới đây tìm hiểu.

Thành Hoàng: Hoan nghênh, hoan nghênh, mời hai vị hãy ngồi nghỉ mệt. Tướng Quân đâu hãy mau dâng trà.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh... mời hai vị dùng trà.

Dương Sinh: Đa tạ, xin hỏi Thành Hoàng, quý điện chuyên lo phần vụ gì?

Thành Hoàng: Bản điện là Đài Trung Thành Hoàng, cai quản phàm nhân ở Trung Thị, phụ trách kiểm soát các

nghiệp vụ. Người đời phần lớn không rõ chức vụ của Thành Hoàng, Thành Hoàng giống như cảnh sát cuộc trên dương gian, chuyên môn phụ trách cảnh cáo ngăn ngừa cùng theo dõi quan sát những hành động của thế nhân. Phúc Đức Chính Thần Miếu cũng phụ trách một công tác nhưng Thành Hoàng chủ quản, chia trên dưới phụ trách. Phàm người đời tới lúc tuổi thọ hết thì âm binh cõi âm được lệnh tới họp tại bản điện, sau đó cùng tới chỗ Phúc Đức Chính Thần nơi bản đường rồi hội đồng mới tới nhà phàm nhân dẫn người đi.

Dương Sinh: Tôi còn nhiều nghi vấn muốn được Thành Hoàng chỉ dạy, như việc âm binh đối xử với người thiện kẻ ác khi tới dẫn họ đi thì cách thức ra sao?

Thành Hoàng: Như âm sai tướng quân Ngưu Mã hay quý sứ vô thường Hắc Bạch, mỗi khi tới nhà người thiện chỉ cần vỗ một cái vào mình người phàm, khiến họ thất thần hôn mê rồi dẫn đi. Còn đối với kẻ ác thì dùng tay tra khảo đánh đập hoặc cột trói giống như trên dương gian khi bắt kẻ phạm tội vậy. Sau đó dẫn giải tới miếu Thành Hoàng để khai báo tên tuổi cùng lí lịch để ghi vào sổ bộ quý.

Dương Sinh: Còn người lương thiện cùng tu đạo không được ưu đãi gì sao?

Thành Hoàng: Có chứ, nếu tại thế mà làm nhiều việc thiện, tích được nhiều công nổ âm phủ thì âm binh chỉ tới miếu Thành Hoàng cho biết lệnh triệu người, sau đó Phúc Thần sẽ đích thân dẫn về âm phủ. Nếu như người có công

lao lớn đối với đạo, được nhiều tín hữu tôn làm ân sư, xuống địa ngục được lo liệu các việc hoắc tới Tiêu Dương Quan để khảo nghiệm. Còn người đã chứng đạo được dẫn thẳng lên Trời.

Dương Sinh: Thưa tín ngưỡng tôn giáo khác nhau thì phương thức về Trời có khác không?

Thành Hoàng: Tôn giáo tuy có bất đồng nhưng cái lí đạo thì là một, muốn siêu thăng thượng giới ắt tại thế phải thực hành được trung đạo, bất thiên bất chấp. Còn không hành trình thăng thiên của họ sẽ gặp trở ngại, chẳng thể thực hiện được tự do.

Tế Phật: Thành Hoàng nói rất đúng, thế nhân tu đạo tối kị cố chấp, bài xích công kích và tự cao. Nếu như phạm vào những điều đó thì tâm trở thành động loạn, hiếu thăng mệt quân bình sẽ bị đày xuống địa ngục để rèn luyện lại.

Dương Sinh: Xin hỏi Thành Hoàng hồn Hoàng tiên sinh hiện giờ ở đâu?

Thành Hoàng: Để tôi dẫn vô trong sẽ thấy.

Dương Sinh: Hoàng tiên sinh đang ngồi trong một căn nhà thiết trí giống như một giáo đường, chỉ có năm sáu người ở trong. Tiên sinh ngồi trên ghế hướng về Dương Sinh gật đầu chào, không rõ tôi có thể đàm đạo với tiên sinh được không?

Thành Hoàng: Được lắm.

Dương Sinh: Hoàng tiên sinh, ông khỏe chứ?

Hồn Hoàng: Cảm ơn bạn đã có lòng nhớ tới tôi, ôi chao ôi! Ôi chao ôi!...

Dương Sinh: Hoàng tiên sinh lúc này chỉ còn biết nhỏ lệ ngơ ngẩn nhìn tôi, chẳng nói được lời nào.

Tế Phật: Văn Đạt! Người chớ bi thương, con cái đã trưởng thành, lại đều có vợ hiền con thảo, cớ sao còn quá lo lắng như vậy?

Dương Sinh: Hoàng tiên sinh nghe xong khóc càng dữ hơn.

Tế Phật: Hãy nhìn lại xem, đời người như khách qua đường, chỉ dạo qua coi cho biết, chớ sao lại quyến luyến quá đỗi như vậy?

Hồn Hoàng: Đa tạ Phật Sống Tế Công đã khuyên giải, tôi hi vọng Ngài có thể thay thế tôi mà dạy dỗ con cháu tôi để chúng ngoan ngoãn tu đạo, luôn tới Thánh Hiền Đường công quả. Còn tôi nay đã lìa đời, nhân được vợ tôi tên Khoan có nhiều âm đức, cho nên Phúc Thần cùng Thành Hoàng mới lấy lẽ mà đối xử với tôi, song lòng tôi vẫn còn sầu tủi...

Dương Sinh: Xin Hoàng tiên sinh hãy bình tĩnh lại đi, Tế Phật cũng đã nói nhiều rồi. Đường tràn tuy hết song thánh đạo vẫn còn có thể hành, chớ quá buồn rầu.

Hồn Hoàng: Chỉ tiếc lúc sinh tiền không tới Thánh Hiền Đường công quả cho thật nhiều. Ôi! Đa tạ Dương Sinh cùng các tín hữu nhân đức của Thánh Hiền Đường đã có lòng nhớ tới tôi....

Tế Phật: Vì thời giờ có hạn, chẳng được nói nhiều, chúng tôi còn phải tới Biện Công Sảnh, để hỏi han thêm.

Thành Hoàng: Mời hai vị tới Biện Công Sảnh phía trước đàm đạo....Mời ngồi, Dương Thiện Sinh còn có nghi vấn nào không?

Dương Sinh: Đôi với tình cảnh của người chết, người ta từng hỏi tôi nhiều câu hỏi mà tôi chưa trả lời được, vậy mong Thành Hoàng chỉ giáo cho tôi.

Thành Hoàng: Chớ khách sáo, có những nghi vấn gì cứ việc hỏi, lại có cả Tế Phật ở đây, nếu như có điều chi không rõ, ngài cũng có thể giải thích cho.

Dương Sinh: Kẻ chết sau khi hồn phách rời bỏ xác thân thì sẽ ra sao?

Thành Hoàng: Đa số người chết đều có triệu chứng báo trước, sau đó mới ngã bệnh. Nếu như số đã tới lúc chết thì chẳng khác nào cây sắp đổ, trước tiên lá úa vàng rồi rụng, thân khô mục gập trận gió lớn đổ xuống. Người ta lúc sinh âm phủ đã ghi vào sổ bộ. Sổ bộ của người cũng giống như một cái cây, nên luôn luôn hiện rõ ở chốn âm phủ. Nếu như khi cái cây đó có biến đổi tức là sinh mệnh của người đời sắp hết. Quan viên ở âm phủ cứ việc mở sổ bộ sinh tử ra coi. Khi tới giờ thì quý Vô Thường sẽ lên dương thế triệu kẻ đi. Lúc quý Vô Thường tới át cây khô mục đổ và được gọi là tử vong. Hồn phách nhập vào thân xác người ta ít chục năm như cây tiếp cành, nay rời bỏ thể xác thì như cành cây lột vỏ, như con rùa lột xác, cảm thấy rất đau

khổ. Xem tình cảnh lúc chết chẳng ai giống ai, có người nghiến răng cắn lợi, phùng má trợn mắt, vẻ mặt hoàn toàn đổi khác, đó là tình trạng của kẻ gian truân khổ hận, nguyên nhân đều do nghiệp chướng quá nặng, cho nên giờ phút lâm chung mới ngang trái như vậy. Còn nếu vẻ mặt bình thản giống như khi nằm ngủ thì sống cũng như chết hồn phách đều được an lành. Lúc chết mà vẻ mặt thản nhiên tức là cái tâm thiện đức được biểu lộ ra.

Tế Phật: Người ta có khi ngừng hô hấp chưa hẳn là đã chết. Cứ lấy bình điện làm ví dụ, nếu đốt đèn mà đèn không cháy thì chưa hẳn là điện năng trong bình hết sạch, mà chỉ vì quá yếu cho nên không thể phát quang được. Con người khi định chỉ hô hấp nếu ở trạng thái ngừng nghỉ hạn chế thì hồn phách hay thần thức lúc đó chưa hoàn toàn thoát ra, hơi thở lúc đó mong manh như dây tơ. Vì chấp trước cái ngã tướng của mình cho nên bị ràng buộc níu kéo. Người chết mà tâm chưa chết, như ảo như mộng tri giác đều tỏ tường, có điều có miệng mà không nói được. Trong giờ khắc đó, con cháu nên khuyên bảo, an ủi, nói nhỏ nhẹ bên tai người chết là: "Nên buông bỏ phàm tâm đi, bỏ hết tất cả mọi dây tình trần thế, chỉ nghĩ tới việc thiện ngoài ra không nên nghĩ gì khác nữa". Có như vậy mới mong giúp đỡ được cho kẻ đó yên tâm trên đoạn đường xuống suối vàng, tránh được sự lưu luyến, thoát được sự khổ đau. Nếu người tin Phật thì niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tin đạo thì niệm Thánh hiệu Thái Ât Cứu Khổ

Thiên Tôn. Cứ tùy theo tín ngưỡng mà niệm, vì Tiên Phật Thánh đều ở trên Trời cả. Nếu tụng niệm như vậy thì đều khiến cho linh hồn kẻ quá vãng được phiêu diêu an lạc, không còn sợ hãi con đường xuống suối vàng, bởi vì người chết lúc này tâm thần hoảng hốt như người đi đêm vậy. Nếu lấy Tiên Phật Thánh hiệu mà hô to kêu lớn thì có thể giúp kẻ chết thêm đảm lược, khí nguyên linh đã được ổn định thì linh hồn hẳn là bớt đau khổ. Trong thời gian cư tang thì con trai, con gái trên dương thế nên trai giới, giữ mình cho thanh tịnh sạch sẽ, cấm rượu thịt, dâm dục để có thể nhờ Thành Hoàng tâu với Minh Vương thì sẽ được giảm khinh những tội phạm lúc sinh tiền. Điểm này con cháu không thể coi thường được, đó cũng là phương cách để báo đền ơn đức cho cha mẹ. Bữa nay đã tới giờ, chúng tôi phải sửa soạn để trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin ân sư hãy khoan một chút. Không rõ Hoàng tiên sinh sẽ tới đâu?

Thành Hoàng: Vì thụ lanh lời tâu quý giá của Văn Hoành Thánh Đế thuộc Thánh Hiền Đường nên hồn nhập âm phủ, bữa sau sẽ căn cứ theo công trạng và lỗi lầm mà xét xử.

Tế Phật: Đối với việc này Dương Sinh chớ hỏi nhiều, tình trạng vẫn còn trong vòng giữ kín. Hãy chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thành Hoàng: Ra lệnh cho các vị Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề để đưa tiễn khách.

Dương Sinh: Xin đa tạ Thành Hoàng. Kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen hồn phách nhập thể xác.



ÔNG TÁM GIẢNG:

Hôm nay chúng ta đọc đến đây và đã cảm thấy con người ở thế gian trong một cuộc sống tạm, không nên si mê quá nhiều, luyến tiếc quá nhiều mà tới giờ phút lâm chung là khổ, khó ra đi. Hiểu rõ cuộc đời là tạm, nơi đây là bối trường thi đang dạy dỗ và giáo dục chúng ta hướng thượng.

Trước khi hướng thượng thì phải học hướng hạ, là học trước. Tuổi trẻ ai cũng học trước, học trước rồi mới thấy rõ chán chường và từ bỏ nó ra đi. Khi trong tâm thức chúng ta dứt khoát được, thấy đây là cõi tạm, cần sửa chữa mình để tiến về cõi thanh thì càng lo tu học nhiều hơn. Tu học là phải chọn một đường hướng rõ rệt, cái đường hướng khứ trước lưu thanh mới sớm thức. Cái đường hướng ỷ lại bo bo, vô thánh hiền thì cũng không được. Chúng ta phải đầy công tu hướng thượng thì Bè Trên luôn luôn săn sóc chúng ta. Còn đối với những người ỷ lại, học đạo chưa thông, biến đạo, sửa đạo, cải đạo. Những cái tội đó vô cùng, vì thức của chúng ta không hiểu nổi, hiểu được một

mặt không hiểu được hai mặt mà dám đi sửa đạo là nguy hại vô cùng.

Những người đã có kinh nghiệm đã đi trước đã cho chúng ta thấy, do sự dày công của chính mình mà thành đạt, chứ không ai giúp mình hết. Muốn có sự trì chí phải qua đâu chứng minh sự kiên nhẫn của chúng ta? Phải qua những sự thử thách, thử thách nhiều chừng nào, niềm tin chúng ta vững chắc và đi trong thanh tịnh. Đi tới là chúng ta sẽ thành đạt, thần thánh sẽ chứng minh cho chúng ta. Tâm lòng thành tu học nhứt tâm, nhứt quyết giải thoát để độ ta, sửa ta và ảnh hưởng chúng sanh, chớ không dạy. Không nên nói rằng tôi dạy chúng sanh. Không có quyền dạy.

Hoàn cảnh là ân sư. Hàng ngày hàng giờ hàng phút đã dạy tâm linh, nhưng mà tâm linh không chừa. Muốn lấn áp hoàn cảnh, độc tài thì tương lai mình sẽ ở trong cái cảnh đau khổ bị kìm kẹp. Cho nên ta phải hiểu điều này mà ăn năn lo tu. Thế gian là cõi tạm, biết cõi tạm nhưng mà có nhiều bài học rất có giá trị cho chúng ta học để cho chúng ta lui về sự thanh tịnh và sử dụng quyền năng thanh tịnh sẵn có của chính chúng ta.

Chúng ta đã đọc qua Địa Ngục Du Kí, thấy tất cả đều có luật. Bây giờ các bạn nói tôi tránh địa ngục thì cuốn Địa Ngục này là giả là tại sao các bạn sợ? Các bạn không hòa tan với cảnh giới đó và các bạn không nhận xét cái tội của chính bạn. Bạn phản nghịch nói đây là giả, nhưng mà kì

thật nếu không có phần hồn thì địa ngục lấy ai mà xử. Chúng ta đã hiểu rồi. Khi mà chúng ta đã hiểu có chỗ xử thì chúng ta đã có hồn, lo giữ phần hồn của chúng ta để tu, để cho thanh nhẹ phải cởi mở, phải hòa tan trong các giới, mới hiểu được chân lí. Chê đàng này, buông đàng kia thì không có bao giờ hiểu chân lí, chỉ tạo kẹt cho chính mình mà thôi. Rốt cuộc là sân si, ân hận, cô lập với tư tưởng thông minh của mình.

Cho nên chúng ta tu, tu hướng về Bồ Đề Trên là hướng về thanh quang thì các bạn đã thâu gom được cái luồng điển chơn chất của chính bạn thì các bạn mới giao du khắp các nơi và học hỏi khắp các nơi. Đó là tiến hóa vô cùng mới thấy rõ phần hồn của chúng ta là bất diệt, thì nơi nào cũng là nơi ân sư độ tiến cho tâm linh, không có chỗ nào bỏ, không có chỗ nào mà không có giá trị, không có lời nào không có giá trị. Tất cả đều do sự kích động và phản động mới dẫn tiến tâm linh, chúng ta phải nhớ điều này chúng ta mới dễ tu. Người tu phải thầm tu, thầm tiến và làm sao vun bồi cái tâm thức của chúng ta để hòa tan với các giới. Tôi ở trong tâm trạng của cây cỏ, tôi ở trong tâm trạng của cái bông, tôi ở trong tâm trạng của trái nho, tôi ở trong tâm trạng của căn nhà, tôi ở trong tâm trạng của mảnh đất, tôi ở trong tâm trạng của Trời Đất. Đó là hòa tan với các giới, thì các bạn mới đi tới cái thức hòa đồng. Lúc đó cái ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật của bạn mới có giá trị, mới thực tế.

Đó, thì hôm nay là buổi Chúa Nhụt rảnh, chúng ta nãy giờ cũng thiền trên một tiếng đồng hồ rồi, cũng nghe qua những lời thuật ở cõi âm và trong đó cũng có những lời răn dạy giáo dục tâm linh của chúng ta và để tránh chừa cái cửa xấu, tiến về cái cửa tốt lành, thiện, tịnh. Các bạn tu thiền là tịnh mà hướng thiện nữa là quý biết là bao nhiêu, cho nên mới có phước huệ.



KÌI BỐN MƯƠI HAI

DẠO ĐỆ THẤT ĐIỆN GẶP GỠ THÁI SƠN VƯƠNG

THĂM NGỤC NÓNG BÓNG NÃO NÈ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 11 năm Đinh Tị (1977)

Thor

Ngọc Lịch bửu sao khuyễn thê nhân

Kì thư phụng mệnh tái phiên tân

Nhân duyên tảo chủng thành kim nhât

Thuyết pháp tùy cơ tối bức chân.

Dịch

Kinh quý chép ghi dạy dỗ người

Sách hay vâng soạn mới tinh khôi

Nhân duyên gieo giống nay thành quả

Chân lí tùy cơ hướng dẫn đời.

Tế Phật: Ngày xưa ở Đông Thổ có lưu truyền rằng sách Ngọc Lịch là một công trình sao chép quý giá, một áng văn tải đạo cốt để răn đài. Trong đó có nói về vị sĩ Đạm Si Tôn Giả phụng mệnh Thiên Đế xuất hồn đao thăm các

điện ở địa ngục, thấy tận mắt cảnh Diêm Vương trừng phạt các tội hồn, sau khi trở lại trần gian đã viết lại vào sách đó một cách hết sức trung thực, lưu truyền khắp chốn. Đọc xong những người bỗ ác theo thiện, ấn tống sách ấy rất nhiều, kẻ nào tâm cảm ứng được, sự chứng nghiệm lại càng hết sức rõ ràng. Tùy theo tình thế thay đổi ở dương gian mà hình phạt ở địa ngục đổi mới để thích nghi với mọi hoàn cảnh mà khuyến hóa bền mê. Thiên Đế đặc tuyển Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường Dài Trung ở Đài Loan nằm dưới quyền cai quản của Nam Thiêm Bộ Châu đạo thăm địa ngục để thâu lượm những bằng chứng mới, dùng phương thức xuất hồn, dùng sa bàn truyền hình ảnh từ âm phủ về dương gian, rất là tân kì đáng tin. Sách Địa Ngục Du Kí đã vận dụng sự cảm ứng mà sáng tác dùng để thay thế sách Ngọc Lịch là một áng văn khuyên đời vô cùng quý giá, một cuốn sách đã làm thay đổi được thế gian, chính vì nhân duyên ngàn năm đã nhuần nhuyễn, cho nên chúng sinh trong thiên hạ rất ít người quý chuộng sách này, nó như bức tường lớn vì vậy nếu ấn tống quảng bá rộng rãi thì sẽ được hưởng hồng ân tai qua nạn khой, chuyển kiếp thăng trầm, đường đời sẽ được bước thong dong. Sách này không chỉ tiết lộ guồng máy ở địa ngục mà còn khai mở những bí mật của sự tu đạo. Phàm những ai chăm chỉ đọc đi đọc lại có thể giác ngộ hay thành đạo. Ai ấn tống để khuyên đời thì cầu nguyện điều gì cũng được như ý, lại còn miễn giảm được tội lỗi đã phạm, quả là một

bản phúc âm để sám hối quá khứ, tu sửa tương lai. Bữa nay chuẩn bị dạo địa ngục, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa bữa nay tới đâu đây?

Tế Phật: Con hãy nhìn phía trước là Đệ Thất Điện, Thái Sơn Vương đã đứng dậy, mau tới trước làm lễ ra mắt.

Minh Vương: Cung kính đón chào Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường tới thăm. Xin mời vô trong nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Đa tạ Thái Sơn Vương, bữa nay tới viếng thăm Đệ Thất Điện được thấy bá quan văn võ hàng ngũ chỉnh tề tiếp đón, chúng tôi cảm thấy thật quá vinh hạnh. Trước điện tội hồn bị âm binh áp giải tới khá đông, hiện thời Minh Vương mãi tiếp chúng tôi nên đình chỉ việc xử án.

Minh Vương: Hai vị không quản gian lao, thân hành xuống thăm âm phủ để viết sách thực quá khổ cực. Mời ngồi, lệnh Tướng Quân mau dâng trà tiên.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh..... kính mời hai vị Tiên Trưởng dùng trà.

Dương Sinh: Minh Vương hậu đãi chúng tôi thật quá cảm kích.

Minh Vương: Không có chi. Dương lúc thê đạo suy đồi, may mắn thánh giáo phục hưng ở Đài Loan, Tiên Phật

hiển linh thuyết pháp răn đòi, tránh được cơn sóng dữ, công đó quá cao sâu. Việc phụng chỉ soạn sách Địa Ngục Du Kí là mệnh Trời sắp đặt, thiện duyên thật quá lạ lùng. Bữa nay hai vị mới tới kẽ cũng hơi trễ.

Tế Phật: Xin đa tạ những điều Thái Sơn Vương vừa chỉ giáo. Vì cùng một lòng cứu đời nên bữa nay chúng tôi mới tới quý điện, xin rộng lòng giúp đỡ, mong được chỉ dạy cặn kẽ về nghĩa đạo cao sâu chân chính.

Minh Vương: Hay lắm, người đời sau khi chết được 49 ngày, thân quyến đều lo cúng lễ, đọc kinh siêu độ để cầu cho vong linh siêu thăng, bởi lẽ tới ngày thứ bảy thì hồn người chết tới điện số một, ngày thứ 14 hồn tới điện số hai, ngày thứ 21 hồn tới điện số ba, ngày thứ 28 hồn tới điện số bốn, ngày thứ 35 hồn tới điện số năm, ngày thứ 42 hồn tới điện số sáu, ngày thứ 49 hồn tới điện số bảy. Người đời có thói quen lấy 7 ngày làm một tuần lễ để cúng bái mà thôi, còn chẳng rõ các vong hồn phần lớn lúc sống chuốc lấy tội lỗi đầy mình cho nên phải mất tới 49 ngày mới có thể đi qua hết 7 điện. Rồi sau đó lại còn trải qua thêm các điện số tám, số chín, và số mười, xong mới đầu thai cõi khác. Cho nên việc cúng bái sau khi chết không thể giống như việc làm lành lúc còn sống. Lúc sống nếu như biết tu nhân tích đức, sau khi chết ắt được Phúc Thần dẫn đường, chẳng cần cúng bái vẫn có thể đi đây đi đó tự do. Trái lại, dù cho có mời thầy pháp tài giỏi tới cúng bái

linh đinh cũng chẳng thể thoát khỏi cửa địa ngục, điểm này mong mỏi người đời nhớ cho.

Dương Sinh: Người đời nói 49 ngày mà không nói 56 ngày, 63 ngày hoặc 70 ngày là tại sao?

Ngục Quan: Từ điện thứ một tới điện thứ bảy là các điện chủ yếu ở âm phủ, còn từ điện thứ tám trở đi chỉ là xử phạt các tội còn lại của những tội hồn vì phạm quá nhiều tội lỗi. Do đó, có những trường hợp đã qua khỏi các cửa ngục thuộc 49 mà vẫn còn phải chịu thêm các tội khác ở các địa ngục kế tiếp. Người đời vì có lòng nghĩ tới tổ tiên cho nên mới dựng đàn tràng cầu siêu để cho vong hồn thoát khỏi các cửa ngục ở các điện. Lòng hiếu thảo đó thật là khả kính, tuy nhiên nếu lúc còn sống mà biết chăm lo vun bồi lòng nhân từ mới thiết thực hơn.

Tế Phật: Người ta sau khi chết trong thời gian còn đang chờ phán xét các tội đã phạm hoặc trước lúc được phép đầu thai, đạo Nho gọi là linh hồn hay quỷ hồn. Trong lúc chờ đầu thai chuyển kiếp thì cái thân ở âm phủ mà Phật gọi là thân ở cõi âm. Muốn độ linh hồn ra khỏi chốn khổ đau, đời sau ắt phải chăm lo thực hành điều thiện đức khiến Minh Vương cũng phải động lòng mà xá miến, đây là con đường tốt nhất để đi. Đến như rước mời được thầy pháp tuy tài giỏi nhưng thiếu đức thì cũng là làm cho có mà thôi chứ chưa chắc đã ơn ích. Gởi lời nhắn với thế nhân hãy kịp thời thi hành đạo hiếu ngay lúc song thân hãy còn tại thế, bởi vì một hạt cơm khi còn sống còn hơn

cả hò rượu dâng cúng lúc đã qua đời. Song thân đã quá cố rồi thì càng phải tu hành đạo đức, ấn tống nhiều kinh sách quý để khuyên đời. Nghĩa cử này vừa dễ dàng khiến Tiên Phật và quan viên ở âm phủ cảm kích, lại vừa báo đáp được ơn sâu của song thân. Đó là một phương pháp vượt thoát bể khổ, hãy tận tâm tận lực thi hành.

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư chỉ thẳng vào lòng người, rất bổ ích cho chúng sinh. Lúc sống ngỗ ngược oán hờn cha mẹ, sau khi cha mẹ chết mới nghĩ tới báo hiếu thì hẳn là "Thụ dục tinh nhi phong bất túc, tử dục hiếu nhi thân bất tại". (*Cây muốn lặng gió chẳng muốn ngừng, con muốn hiếu cha mẹ chẳng còn*). Xin hỏi lại ân sư quý ở địa ngục hình dáng giống hệt người ở dương gian, xác thịt đã rữa nát tại sao còn thấy thân thể này?

Tế Phật: Đây là ảo thân, giả thân, ảnh thân tức thân ở cõi âm cũng còn gọi là hóa thân. Vì thời giờ có hạn, xin Thái Sơn Vương giới thiệu một lượt các phần vụ của quý điện.

Minh Vương: Bản điện cai quản địa ngục lớn nóng bỏng não nề cùng 16 địa ngục nhỏ, phàm các tội hồn chuyển giao tới bản điện, tội chiểu theo công lí phán xét không thiên vị tình riêng. Để thấu tỏ vấn đề để tôi hướng dẫn hai vị tới trước tham quan.

Dương Sinh: Hay lầm, hay lầm. Xin đa tạ sự chỉ giáo của Minh Vương.

Minh Vương: Văn võ bá quan hộ giá đưa Dương Thiện Sinh đi tham quan địa ngục lớn nóng bỏng não nề.

Văn Võ Bá Quan: Xin tuân lệnh. Mời hai vị cùng đi với Chúa Công.

Dương Sinh: Theo chân Minh Vương đường sá âm phủ cảm thấy thê lương. Vương pháp vô thân, chỉ có đại diện cho đạo nghĩa mới thi hành được thôi.

Tế Phật: Nay Dương Sinh, con cảm cảnh thương tình nhưng địa ngục không thể nương tựa bạn bè, mà hoàn toàn tùy thuộc ở hành động thiện ác lúc sinh tiền. Kẻ ác thì ác quỷ gần, người thiện thì thiện quan thân. Khuyên người đổi kêt giao cùng bạn tốt, quảng bá đạo lành để sau này khỏi bị đày ải ở địa ngục.

Dương Sinh: Đã cảm thấy khí nóng thiêu đốt, phía trước lửa cháy rực trời, chỉ thấy một khối đỏ rực, trên cửa ngục có hàng chữ "Nhiệt Não Đại Địa Ngục" (*Địa Ngục Lớn Nóng Bóng Não Nè*), chung quanh ngục tường xây bằng gạch.

Tế Phật: Loại gạch này chịu nóng rất giỏi, lửa càng cháy gạch càng rắn chắc.

Ngục Quan: Hoan nghinh Chúa Công đã tới.

Minh Vương: Ta hướng dẫn Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian tới đây tham quan, mau hàng ngũ chỉnh tề tiếp rước.

Ngục Quan: Xin tuân lệnh.

Minh Vương: Phía trước là Địa Ngục Lớn Nóng Bóng Não Nè.

Dương Sinh: Vô cùng nóng bỏng, phiến đá lớn như cánh phản đặt trên đất, phía dưới lửa đỏ luồn qua, tội hồn bước

lên đều lăn quay ra đất quằn quại kêu la. Tôi hồn từ ngoài áp giải vào nhìn thấy cảnh tượng đó trước mắt sợ hãi khóc rống như cha mẹ chết, chân bước không nổi, âm binh từ sau đẩy tới, chân tôi hồn lại đạp lên đá lửa lập tức ngã lăn ra đất kêu gào thảm thiết, càng lăn lộn thân thể càng bị thiêu đốt. Không rõ họ đã phạm phải những tội lỗi gì?

Minh Vương: Bản ngục mang danh là Ngục Nóng Bỏng Não Nè, phàm ở đời quá tham lam danh lợi, chuyên hại người để làm lợi cho mình, đối với kẻ khác phái thì chiều chuộng hết mình, đối với người cùng phái thì lãnh đậm coi khinh; chuyên môn hại kẻ khác lúc họ gặp nguy khốn, tính tình nóng nảy uất khí ngút Trời, thỏa mạ thiên địa, chuyên lo việc đầu cơ cướp thời vận, đi ngõ sau để cầu lợi lộc, thích xu thời nịnh thế, xa lánh kẻ nghèo hèn, khi gặp việc không giữ đạo trung dung, thiên lệch cố chấp, phản bội đạo đức. Tất cả những kẻ trên đều phải tới đây để thụ hình. Hình phạt của bản ngục vô cùng đơn giản, tội hồn chỉ cần đi hết con đường gạch nung đỏ dài ba trăm dặm là tiêu tan hết tội lỗi. Muốn vượt qua con đường gạch đá đỏ hồng này có kẻ mất năm ba năm mới xong, bởi lẽ hình phạt đều căn cứ vào tội ác lúc sinh tiền nhiều hay ít. Kẻ tội ít chân đạp lên gạch đá đỏ, độ nóng phía dưới tự nhiên giảm bớt đi qua dễ dàng, kẻ tội nặng thì lửa trái lại bốc lớn, tùy theo ác nghiệp nặng hay nhẹ mà bị lửa thiêu nhiều hay ít. Ngục này đã nóng lại oi khiến người ta ảo não muôn phần. Kẻ tới thụ hình ở ngục thứ 16 phải vượt qua con

đường nhỏ phía bên, cũng gạch nung đỏ, cũng lửa cháy nhưng độ nóng rất giới hạn, khiến tôi hồn kinh hãi nhưng không nguy hiểm, chỉ cốt cho ném thử mùi vị khổ đau, tối ngục thứ 16 mới bị gia tăng hình phạt nghiêm khắc.

Tế Phật: Vì thời giờ eo hẹp, lần sau chúng tôi xin tối phỏng vẫn tiếp, trân trọng cáo từ.

Minh Vương: Đã cận giờ, chúng tôi không dám giữ, lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Cảm tạ Thái Sơn Vương đã nhiệt thành tiếp đãi, chúng tôi xin cáo biệt, tạm từ giã.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch ân sư, con đã sửa soạn xong, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen hồn phách nhập thể xác.



KÌI BỐN MƯƠI BA

ĐẠO ĐỊA NGỤC NUÓNG TAY

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 26 tháng 11 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Lạnh thương tân phân tuyết áp mai
Vô tình tuế nguyệt cấp tương thôi
Đồ đao phóng hạ thanh song thủ
Tính địa khuyên tu ác ngọc bôi.*

Dịch

Đỉnh núi tơi bời tuyết phủ mai
Vô tình năm tháng cứ trôi hoài
Ném dao đồ tể hai tay sạch
Hồn đất khuyên tu chén ngọc mời.

Té Phật: Trên đỉnh núi lạnh hoa tuyết bay phất phới, năm
cùng tháng tận đă tối, khuyên môn sinh hãy quăng dao đồ
tể, chớ tạo thêm ác nghiệp mới. Bữa nay chuẩn bị dạo âm
ti, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Khí Trời quá lạnh, con sợ chịu không thấu xin ân sư ban thuốc tiên, thưa có được chăng?

Tế Phật: Chẳng qua do ảnh hưởng tâm lí, tính linh do Trời phú há lại sợ lạnh sao? Con đã cầu xin thuốc, tánh thầy lại vốn rộng lượng, vậy cho con viên thuốc này uống mau đi rồi lên đường.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã ban thuốc cùng tha tội mê chấp của con. Con đã sẵn sàng, mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa bữa nay tới thăm ngục nào? Tại sao chưa thấy Ngục Quan ra đón, chỉ thấy âm binh áp giải tội hồn đi đi lại lại.

Tế Phật: Chúng ta gắng đi thêm một đoạn đường nữa sẽ rõ.

Dương Sinh: À thì ra phía trước là Địa Ngục Nóng Bóng Não Nè, lần trước đã thăm qua bữa nay lại tới thăm tiếp?

Tế Phật: Không phải, hôm nay chúng ta tới thăm Ngục Nướng Tay, muôn tới ngục này phải băng qua con đường nhỏ nằm bên cạnh Ngục Nóng Bóng Áo Não.

Dương Sinh: Phía trước hơi nóng luộc người, làm sao băng qua nổi? Vả lại từng nghe đường đó là đường nóng bỏng, chân con lại là chân phàm đi qua tránh sao khỏi bị phỏng?

Tế Phật: Con đừng sợ, có ta đi bên cạnh đất nóng sẽ hóa thành đất mát.

Dương Sinh: Kính xin thầy hóa phép kéo không qua nổi, vì đường nhỏ phía trước màu gạch đỏ rực như bị lửa nung.

Tế Phật: Hãy nhìn ta hóa phép, quạt Phật quạt một quạt khiến đường lửa đỏ hóa thành đường mát mẻ yên lành dễ dàng vượt qua.

Dương Sinh: Quả là phép Phật vô biên, con đường đỏ rực đột nhiên biến thành con đường mát mẻ. Có một số tội hồn băng qua mà thân thể chẳng hề hấn gì, khiến mọi người kinh ngạc bội phần, ngơ ngác nhìn bốn phía các tội hồn bèn ùn ùn kéo qua.

Tế Phật: Mau theo ta băng qua kẻo tới lúc phép hết hiệu nghiệm con khó đi qua...

Dương Sinh: Băng mình theo ân sư đã tới nơi tới chốn, phía bên trái con đường thấy có Ngục Quan cùng Tướng Quân xếp hàng chờ đón.

Tế Phật: Đây là Ngục Quan cùng Tướng Quân của Ngục Nướng Tay, mau tới chào ra mắt.

Dương Sinh: Kính chào Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, tôi là Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung phụng mệnh theo thầy Tế Phật tới quý ngục thâu lượm những bằng chứng để viết sách khuyên răn giáo hóa người đời làm điều phước thiện, bữa nay tới đây xin được lãnh giáo nhiều điều ơn ích.

Ngục Quan: Hoan nghênh hai vị tới thăm bản ngục, Địa Ngục Du Kí sẽ đăng tải những án chứng của bản ngục thực quả là vinh hạnh. Kính mời hai vị vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan đã quá lưu tâm. Hàng chữ Địa Ngục Nướng Tay thấy xuất hiện trên cửa ngục, hai bên có quân lính cầm khí giới canh giữ rất là nghiêm ngặt.

Ngục Quan: Mời hai vị vô trong.

Dương Sinh: Đã nghe thấy tiếng khóc than buồn thảm vang rền.

Tế Phật: Các ngục đều than khóc thê lương, nghe như tiếng người dương gian rên xiết lúc lâm bệnh, sâu thảm trông mong được cứu rỗi.

Dương Sinh: Cửa ngục trang bị cực kì tối tân khoa học. Hai tay tội hồn bị cột chặt vào trực xe bằng sắt nóng đỏ có lửa cháy luồn qua, hai tay tội hồn bị cháy bỏng, muốn giựt ra mà chẳng được. Trực xe bằng sắt sức nóng quá mãnh liệt, thiếu sức co giãn nên truyền nhiệt rất烈, tội hồn mong thoát nạn nhưng chẳng thể giảm được sức nóng của lửa nên té lăn ra, đôi tay như hai cục than lửa muốn quăng đi mà chẳng được, mặt mũi mồ hôi nước mắt đầm đìa, hai tay cháy trọi đau đớn khóc ngất.

Ngục Quan: Bản ngục tên gọi là Ngục Nướng Tay, trước đây dùng bàn ủi nóng ủi tay sau này nhờ phổi hợp được thủ đoạn cao minh của người đời nên mới cải tiến hình phạt này. Để tôi sai áp giải thêm vài tội hồn nữa ra đây để chúng thuật rõ lại những hành động phi pháp của chúng lúc còn tại thế.

Dương Sinh: Âm dương cùng một lẽ, quả là cao nhân tất hữu cao nhân trị.

Ngục Quan: Tôi hồn hãy nghe ta bảo: Bữa nay Phật Sóng Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên dương gian xuống bản ngục thu thập những bằng chứng để khuyên răn người đời, các ngươi hãy thuật hết những hành động phi pháp để giáo hóa thế nhân.

Tội Hồn: Tôi lúc sống quen thói chơi bời phóng đãng, thường núp trong bóng tối chọc ghẹo làm nhục đàn bà con gái qua đường, đời tôi đã phạm tội này có tới mười mấy lần, sau khi chết bị xử đày tại ngục này để chịu tội.

Ngục Quan: Vung tay động loạn phải chịu tội ma chướng này.

Tội Hồn: Tôi lúc sống chuyên môn xúi người này kẻ nọ kiện cáo lẫn nhau rồi viết đơn kiện cho họ để ở giữa thủ lợi, cả đời tôi toàn phạm tội này, sau khi chết Minh Vương giận quá phán rằng lúc sống tôi ham viết đơn kiện cáo, đôi tay hại người nên phải đốt nó đi, do đó tôi bị đày tại ngục này chịu tội. Đau đớn cùng cực mà chẳng một ai biết tới, kính xin Phật Sóng Tế Công cứu mạng.

Tế Phật: Người đã rành về sở trường chuyên môn cớ sao không viết đơn kiện Diêm Vương để xin tha tội.

Tội Hồn: Diêm Vương mặt sắt vô tư, tôi chẳng dám tự chuộc phiền.

Tế Phật: Dĩ nhiên là thế nhưng cầu cứu ta cũng chẳng khác hơn.

Ngục Quan: Không được tự tiện van xin. Tôi hồn thứ ba mau mau cung khai.

Tôi Hồn: Tôi lúc sống mở sòng bài, thường bày trò cờ gian bạc lận nên kiêm được rất nhiều tiền, lúc sống vì có tiền một cách quá dễ dàng như vậy nên đời sống khá giả do đó thường hành động bất chính làm hại xã hội. Sau khi chết mới hay Diêm Vương quá giận phán đầy tôi ba mươi năm tại Ngục Nướng Tay, hàng ngày khổ đau không chịu thấu.

Tế Phật: Đã mở sòng bài còn tổ chức cờ gian bạc lận, tội người quá tàn ác, nếu như mãn hạn tù tái sanh làm người, hai tay chắc hẳn bị tàn phế đúng là ác nghiệp quả báo, hi vọng người đời mau tỉnh ngộ bỏ đánh bài đánh bạc. Tôi hồn thứ tư mau khai rõ những tội đã làm.

Tôi Hồn: Tôi lúc sống thường dùng chi phiếu không tiền bảo chứng để lừa gạt kẻ khác lấy tiền, sau khi chết bị đày tại ngục này. Lúc sống chỉ nghĩ cao bay xa chạy là chủ nợ chẳng biết đâu mà đòi, ngờ đâu chết xuống âm phủ, Diêm Vương bắt tới đây chịu hình phạt.

Ngục Quan: Thiếu nợ người đáng lí mi phải trả sòng phẳng, trái lại mi còn cố tình lường gạt cho nên sau khi chết mi mới bị hình phạt nghiêm ngặt trùng trị, thật chẳng oan uổng chút nào.

Tế Phật: Hiện thời người đời dùng chi phiếu không tiền bảo chứng rất nhiều. Xuất chi phiếu ra rồi trốn biệt tăm như vậy là kẻ lường gạt, sau khi chết tất nhiên sẽ bị hình phạt nghiêm khắc. Kiếp lai sinh sẽ phải làm trâu làm ngựa để trả nghiệp, cổ kim trong ngoài chẳng một ai có may mắn thoát khỏi. Nhân quả báo ứng một mảy lông, một sợi tơ cũng không thể trốn thoát, người đời nên thận trọng.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ năm, sao mi lại mất hết cả thần khí vậy? Hãy mau khai rõ những tội đã phạm lúc mi còn sống.

Tội Hồn: Xin Ngục Quan chớ mỉa mai tôi, tôi lúc sống có chân trong một đảng bất lương, thường hay sinh sự, phá rối an ninh ngoài xã hội, hễ gặp việc trái mắt hay bất chợt thấy kẻ nào nhìn chăm chú mình, tôi liền giơ tay đánh liền, hành hung người như vậy mà chẳng cho là quan trọng gì. Sau khi chết Minh Vương sai quỷ đầu trâu mặt ngựa hành hạ tôi rồi hỏi tôi có chịu khuất phục không? Khiến tôi nhớ lại hành vi mà tôi đã làm lúc còn sống thì không thể nào ứng đồi được.

Ngục Quan: Mi lúc còn là thanh niên, hỏa khí mạnh mẽ chuyên môn đánh đập người, phá hoại an ninh xã hội, nắm tay của mi đã quá cứng, hiện tại tốt hơn kêu mi đầm vào trực xe gang thép để cho nó tiêu hết hỏa khí của mi đi.

Tế Phật: Thời giờ đã tới, Dương Sinh mau trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Cáo từ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, xin đa tạ sự tiếp đãi cùng chỉ giáo nồng hậu.

Ngục Quan: Không có chi đó chỉ là lẽ mọn. Lệnh chư Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BỐN MƯƠI BỐN

DAO ĐỊA NGỤC RÚT RUỘT

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 29 tháng 11 năm Đinh Tị (1977)

Thor

*Loan bút ma thành cửu chuyển đan
Hồi sinh hữu thuật phục chí an
Thiên thư vạn quyển khai nhân trí
Ngọc Đế hồng ân báo bất hoàn*

Dịch

Bút thánh giáng cơ thông đạo huyền
Hồi sinh có thuật giúp tâm yên
Sách Trời vạn quyển khai phàm trí
Ngọc Đế hồng ân báo chẳng tròn.

Té Phật: Hồn người đời du địa ngục chẳng phải là chuyện thần thoại hay hoang đường, từ xưa tới nay đã có nhiều kẻ chết đi còn sống lại. Hắn là những kẻ đều lãnh hội tường tận âm thanh cùng hình ảnh ở địa ngục nên có thể tả lại những cảnh tượng đó dễ dàng, đủ chứng tỏ những điều tả

trong kinh sách không phải là không có thực. Người đời chỉ vì chưa đích thân nhìn thấy mà do đó chẳng tin, cho nên những điều nói ra thì là biết mà lại bị nghi là mê. Điều này làm sao giải tỏ được đây? Lục phủ ngũ tạng trong cơ thể chúng ta cũng còn là một vật nhìn chẳng thấy gì mà vẫn yên ổn vô sự. Nhưng nếu một sờm ta khám phá ra hoặc cảm giác đã đến giờ thì chắc là thảm lầm. Chẳng phải chỗ này đau thì cũng chỗ khác đau, cần phải chiếu quang tuyến X rồi giải phẫu. Người đời lúc thường không nhìn rõ lục phủ ngũ tạng có thể nói là nó không có không? Địa ngục bình thường nhìn chẳng thấy nhưng nó vẫn tồn tại, trừ một số ít người lúc sống có thể nhìn thấy, kẻ khác một sờm nhìn thấy địa ngục ắt là đã tới phút gần đất xa Trời. Sở dĩ ta khuyên người đời giác ngộ, xác nhận những cái không nhìn thấy nhưng lại vẫn tồn tại như tư tưởng, hít thở, cảm tình v.v... đều là nhìn chẳng thấy, chỉ có thể dùng cảm giác để lãnh hội. Vả chăng những cái không nhìn thấy đó chính là cái duy trì mạng sống, là nguyên tố chủ thể xác thân.

Dương Sinh: Lời giảng của ân sư thật đúng đạo lí, tiếc rằng người đời phần đông không thấu tỏ sự tình, chẳng khác gì kẻ mù tự mình nhìn không thấy cho nên mới phủ nhận. Thế gian đắm chìm trong chốn hình hình sắc sắc, chỉ nhờ vào cây gậy mà muốn đi xa hàng ngàn vạn dặm, điều này đã chứng tỏ căp mắt thịt của chúng ta bị chấn bởi nhiều vật chướng ngại, chỉ có mắt huệ mới thông mọi lẽ. Nhưng

tiếc rằng chúng ta đã đóng mắt huệ cam chịu sống mù lòa để mặc cho dục tình lôi cuốn mà đắm chìm trong các kiếp luân hồi khổ đau.

Tế Phật: Con nói đúng, người đời đều hiểu rõ điều tai hại của sự phạm pháp, giống như giếng trước mặt biết là có thể lọt xuống nhưng vẫn không chịu mở mắt ra nhìn, quả là còn thua kẻ mù lòa vì họ còn biết dùng gậy dò dẫm đường đi. Tới lúc bị té xuống hang địa ngục sâu vạn trượng, muôn vạn mình thoát ra nhưng không rõ phải đợi tới mấy mươi kiếp sau. Thời giờ đã muộn, Dương Sinh chuẩn bị dạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch ân sư, con đã chuẩn bị xong xuôi.

Tế Phật: Nhìn quần áo của con bám đầy bụi đất, lại không khô ráo sạch sẽ, như vậy lúc tới Minh Phủ hẳn là thất lễ.

Dương Sinh: Thưa ân sư y phục bị bụi sa bàn làm dơ bẩn, con lại vô tình không lưu ý, xin ân sư tha tội.

Tế Phật: Người trần tới Minh Phủ, chẳng thể không giữ sạch sẽ nên quần áo phải thơm tho để còn được đặc biệt chú ý, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, xin ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi Dương Sinh mau xuống đài sen, đến làm lễ ra mắt Ngục Quan.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh. Kính lạy Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Miễn lễ, hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh tới thăm. Bản ngục đã sớm nhận

được thư của Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường xin tới phỏng vấn để viết sách khuyên răn người đời, công đức thật quả là vô lượng. Bản ngục là Ngục Rút Ruột, kính mời hai vị vào trong tham quan.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan đã tiếp đãi nồng hậu, nguyên trong này là Ngục Rút Ruột, âm binh tối tối lui lui, áp giải tội hồn đi ra, đã bắt đầu nghe thấy tiếng kêu gào.

Tế Phật: Ta hãy mau theo chân họ vào trong.

Dương Sinh: Đã thấy rõ cảnh tượng ở trong ngục, thân tôi hồn máu me nhuộm đỏ, bị trói vào các cây cột, âm binh, quỷ binh dùng dao rách bụng tội hồn, da bụng rách toang, ruột và bao tử lòi ra rót xuống đất, bên cạnh cả bầy chó đen giành nhau cắn xé. Ruột và dạ dày tuy đã rót ra nhưng vẫn còn liền với tim vì tim chưa rời thân thể nên khi bị chó cắn nhai giăng xé thì tội hồn đau đớn kêu rống lên rồi ngất xỉu, khiến lúc này mắt chẳng dám nhìn. Xin hỏi Ngục Quan bọn họ đã phạm phải tội gì mà tới nỗi bị đày ải ở ngục này?

Ngục Quan: Các tội hồn này khi còn sống đều là bọn tham quan ô lại, hoặc là những kẻ lòng lang dạ sói, cho nên sau khi chết tới bản ngục thụ hình, như muốn thấu tỏ sự tình, để tội sai áp giải vài tội hồn ra đây tra hỏi.

Dương Sinh: Như vậy hay lắm, phải có bằng chứng xác thực người đời mới chịu tin là đúng.

Ngục Quan: Tôi đã đem tội hồn ra, mời Dương Thiện Sinh tra hỏi họ.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, có sao người lại tới chốn này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống làm quan, thường lợi dụng phương tiện quan tước sang đoạt của cải, đất đai, cướp không lợi lộc. Bất cứ phương tiện nào có lợi, tôi đều tận dụng mọi phương cách cưỡng đoạt cho bằng được để làm của riêng. Chẳng ngờ sau khi chết bị đưa lên đài gương soi ác nghiệp để cho lộ rõ chân tướng. Tất cả những hành động tham lam cưỡng đoạt tiền tài của cải đều hiện rõ mồn một, khiến tôi vô cùng kinh dị. Trải qua các điện phán xử, cuối cùng tôi bị giải giao tới Đệ Thất Điện rồi bị Thái Sơn Vương phán đày tôi tại ngục moi ruột, hàng ngày bao tử và ruột bị móc ra cho đàn chó giành nhau ăn, sự thống khổ khó mà hình dung nổi.

Ngục Quan: Người là kẻ có chức vụ trong chính quyền, chẳng chăm lo phúc lợi cho trăm họ lại còn lột da lóc thịt muôn người, miễn là nuốt trôi được là nuốt, ruột và bao tử người lúc này thực quá nhơ bẩn! Khuyên những kẻ làm quan ở chốn thế gian nên vì trách nhiệm phục vụ nhân quần, luôn luôn phải vì dân thương dân, trung trinh với nước ắt công đức vô lường. Nếu như chỉ vì mục tiêu thủ lợi, sau khi chết chắc chắn sẽ bị đày đọa tại chốn địa ngục.

Dương Sinh: Xin hỏi lại bà lão, bà già như thế này có sao còn bị xử loại hình phạt này, phải chẳng lúc sinh tiền có làm điều chi thất thố chẳng?

Tội Hồn: Nhớ lại lúc sống giờ hối hận thì đã quá trễ rồi. Lúc tôi 48 tuổi vì buôn bán thua lỗ, bèn đứng ra làm chủ hụi, nhận một chốc mất lí trí đã quyết định giật tiền hụi của người rồi dời đi xứ khác. Tới 54 tuổi ngã bệnh thác, bị giải giao tới Đệ Thất Điện, Diêm Vương phán đày tôi tại đây để thụ hình.

Ngục Quan: Giụt hụi của người, nuốt vào rồi ói ra chẳng được bây giờ chỉ còn cách ói ruột và bao tử ra ngoài, ăn bao nhiêu trả bấy nhiêu. Luật pháp ở cõi âm rất công bằng, người tự làm tự lãnh, ngày sau mãn hạn tù, lại tái sinh để trả nợ.

Dương Sinh: Xin hỏi lão ông thời gian thụ hình tại ngục này là bao lâu?

Tội Hồn: Mất ba năm. Lúc sinh tiền gia đình tôi sống bằng nghề nông, chuyên trồng rau để sinh nhai, chẳng hiểu sao tới tuổi trung niên, rau đậu thường bị côn trùng phá hại cho nên phải dùng thuốc trừ sâu bọ để tiêu diệt chúng, tới lúc thấy giá rau tăng vọt, liền hái rau mới phun thuốc được một hai ngày đem bán. Chỉ có vậy mà sau khi chết liền bị Minh Vương phán đày tại ngục rút ruột vì tội vô tình gây tai hại.

Ngục Quan: Người chỉ lo kiếm tiền nên đã đem rau đậu còn dính độc dược bán ra hại người không ít, rất nhiều người ăn rau đậu của người trúng độc, hoặc độc tố tích thiểu thành đà mà thành bệnh gan, bệnh ung thư, lòng dạ người quá độc cho nên phải thụ lãnh hình phạt này.

Dương Sinh: Xin hỏi bà lão tại sao bà lại phải vào đây?

Tội Hồn: Chao ôi! Trời Đất ơi! Ở trong này khổ sở quá, kính xin thày cứu sống tôi.

Tế Phật: Hiện tại ta rất thương nhà ngươi, nhưng hãy nhớ lại tại sao ngày trước nhà ngươi không thương xót kẻ khác? Hãy mau nói rõ nguyên do tội ác của nhà ngươi.

Tội Hồn: Đúng, tôi có một đứa con gái nuôi, từ lúc bé tôi đã không thương nó lại còn hay đánh đập. Tới lúc lớn vì nó có nhan sắc nên tôi đã cưỡng bách bán nó cho động mài dâm để lấy tiền. Sau khi chết tôi bị Diêm Vương phán đày tại đây.

Ngục Quan: Lòng dạ ác độc, coi con gái nuôi là vật kiêm tiền, phá hoại luân thường đạo lí, tiêu hủy lẽ Trời, lòng sắt dạ thép thật mi đáng tội.

Tế Phật: Thời giờ eo hẹp, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con còn có vấn đề thỉnh giáo ân sư. Trong lúc thụ hình có một số tội hồn đã bị hôn mê bất tỉnh thì làm cách nào cho họ sống lại để xử phạt tiếp.

Tế Phật: Con từng mơ thấy con bị kẻ khác giết chưa? Nếu có hẳn là thân thể lúc đó cảm thấy đau đớn vô cùng nhưng khi tỉnh lại chỉ còn mồ hôi lạnh chảy đầm đìa, không hề chết chăng? Đêm mai lại nằm mê nữa, sau khi tỉnh dậy lại thấy mình như trước, thân thể vẫn còn nguyên vẹn không có chỗ nào mang thương tích cả. Sở dĩ sau lúc người ta chết, hồn phách họ cũng giống như khi mộng du vậy, thân

tuy bị hình tội thống khổ, bị âm binh dùng nước hoàn hồn xối, sau khi tỉnh lại chẳng thấy thương tích gì cả, làm như vậy chỉ cốt để cho họ nhớ lại cái cảm giác kinh hãi của sự thống khổ vậy. Thảm hình ở âm phủ chẳng qua chỉ là để cho tính linh của người ta thức giác mà thôi do đó mới ví sự chết là giác mộng lớn, vậy thì người ta lúc chết hẳn là đi vào một giác mộng dài để nếm mùi đau khổ. Thêm một ví dụ khác như trong lúc nằm mộng lượm được vàng, vui sướng điên cuồng, tới khi tỉnh dậy không lại hoàn không, đã cho thấy mộng ảo chẳng thể có thực mà do kẻ mê làm tưởng. Thế nhân tu đạo nếu như không giác ngộ điểm này mà cứ cố chấp vào hình danh sắc tướng, hẳn là cuối cùng sẽ rơi vào trường mộng ảo.

Dương Sinh: À thì ra là thế! Thưa ân sư, con đã sửa soạn xong, xin tới từ giã Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BỐN MƯƠI LĂM

DAO ĐỊA NGỤC OÀN LUNG ĐỘI ĐÁ

Phật Sông Tê Công

Giáng ngày 9 tháng 12 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Trọng đạo tôn sư đức nghiệp tuân
Điêu hoa lạc diệp tổng quy căn
Tư nguyên niệm bản thông chân tính
Bội nghĩa vong ân hà túc luân.*

Dịch

*Trọng đạo tôn sư nghiệp đức nên
Hoa rơi lá rụng thảy quy nguồn
Nhớ mong gốc gác thông chân tính
Bội nghĩa vong ân há lạm bàn.*

Tế Phật: Năm Rắn sắp hết, mọi người đều nghĩ năm Ngựa
tới sẽ thành công, đó chẳng qua chỉ vì muốn thành công
nên cho rằng ngựa không dừng vó gắng gỏi² tiến lên. Ta hi
vọng người đời qua năm mới thúc ngựa giai roi, nếu không

² Có sức làm một việc gì.

ngựa chǎng ra ngựa, cọp chǎng ra cọp, tiếng hô sẽ giống như gió xuân qua tai ngựa, tu đạo nên học cái tính của con ngựa luôn luôn hướng về tinh thần vô địch không hề sợ sự trở ngại gian nan, còn như nếu buông bỏ, tới đâu hay tới đấy, một sớm thấy mình già nua hẳn là có bốn ngựa cũng khó đuổi kịp. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư lên đường, không rõ bữa nay mình dạo thăm ngực nào.

Tế Phật: Sẽ tới Ngục Oằn Lưng Đội Đá trực thuộc sự cai quản của Đệ Thất Điện. Chuẩn bị khởi hành.... đã tới Địa Ngục Oằn Lưng Đội Đá, Dương Thiện Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Quả nhiên chỉ sau một sát na đã tới, khi ngồi trên đài sen ở trước Thánh Hiền Đường, nhắm chặt hai mắt giống như ngồi trên máy bay phản lực, chỉ nghe tiếng "vù" bên tai đã tới địa ngục.

Tế Phật: Người cũng giống như phi cơ ở giữa không trung, phải không có chướng ngại vật còn không nguy hiểm vô cùng, vì nếu sơ sẩy thì chỉ trong nháy mắt là rớt xuống vực sâu muôn ngàn trượng. Có thể nói chỉ cần một chút sơ ý xương thịt lập tức tan thành tro bụi vô phương tìm kiếm. Càng định được thần càng tăng thêm sự nhẹ nhõm, càng nhẹ nhõm càng dễ cất cánh. Do đó người ta lên hay xuống đều phải căn cứ vào sự quyết tâm, có quyết tâm mới đạt tới trạng thái ổn định lớn lao. Người đã tu tâm

dưỡng tính, dù có lâm cảnh trận mạc cũng chẳng dễ dàng hốt hoảng. Còn nếu không tu, sự đọa lạc địa ngục xảy đến cũng chỉ trong một thoáng phút giây. Do đó khuyên người đời cần phải ổn định tâm trí, nhìn rõ phương hướng, dù cho có bị lạc vào chốn khói sương mê hồn trận cũng vẫn còn có tâm là kim chỉ nam. Nếu nắm vững được tâm, tự nhiên thành công trong mọi việc, ngồi trên tòa sen ở giữa chốn bụi bẩn nước nhơ được hẳn là phải có công phu về định thần tĩnh tâm mới có thể ngồi nổi, còn không chỉ cần một chút sơ sẩy sẽ bị mất hút nơi chốn vực sâu không đáy. Con có phúc khí mới có thể ngồi nổi, cho nên phải cố giữ gìn. Mau tới trước mặt Ngục Quan làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Kính chào Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, tôi là Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường, bữa nay thầy trò chúng tôi phụng chỉ tới quý ngục thăm hỏi sự tình, kính xin Ngục Quan giúp đỡ phương tiện.

Ngục Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Sinh tới thăm, việc phụng chỉ viết sách là việc làm vô cùng quang vinh, mời hai vị vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Cảm tạ Ngục Quan... phía trong các tội hồn đang làm việc, người lớn kẻ nhỏ đều đang khuân những tảng đá, phải chăng quý ngục đang xây thêm phòng mới?

Ngục Quan: Trong này không xây thêm phòng mới, các tội hồn phải đội đá vì đó là một thứ hình phạt.

Dương Sinh: Các tội hồn khi khuân đá, miệng lớn tiếng kêu than, cũng chẳng lấy làm lạ vì họ phải đội những tảng đá quá lớn, hai tay giữ chặt, mình khom khom giống như là đã kiệt sức, mỗi bước đi chỉ nhích được chừng một tấc. Có kẻ sức không chịu nổi, tảng đá rớt xuống đè nát mình hoặc dập xương chân, nằm chết ngất, âm binh múc nước xối liền tinh dậy, lại bê đá đội lên đầu tiếp tục đi. Hình phạt này đã có từ xưa, nay lại dùng phạt tội hồn kể cũng khá hữu dụng!

Ngục Quan: Những tội hồn này đang luyện "thiết đầu công" (*công lực đầu sắt*) vì họ là những kẻ lúc sống cứng đầu, cao ngạo, thích làm thầy đời, không yêu sự thanh cao, không tôn sư trọng đạo cho nên sau khi chết đều phải tới đây tu luyện.

Dương Sinh: Xin Ngục Quan cho gọi mấy tội hồn tới đây để tôi hỏi họ xem lúc sống họ đã phạm phải tội gì?

Ngục Quan: Hay lắm, để tôi truyền lệnh gọi mấy tội hồn tới đây để nó khai rõ những lỗi lầm lúc còn sống để làm bài học răn đ戒... các tội hồn đã tới, mời Dương Sinh tra hỏi.

Dương Sinh: Xin hỏi vì cớ gì lại phải tới đây đội đá?

Tội Hồn: Nói ra xấu hổ muôn phần, tôi lúc sống là giáo sư, liền lợi dụng uy tín săn có của mình mà dụ dỗ những nữ sinh có nhan sắc vào đường dây ô. Lúc sống tuy chuyện xấu xa không bại lộ, nhưng sau khi chết lại khó trốn thoát khỏi con mắt thứ ba của Diêm Vương mặt sắt. Khi tới địa

ngục âm binh cùng Diêm Vương các điện ra lệnh đánh tôi bằng roi, sau đó giao qua Đệ Thất Điện, Thái Sơn Vương thấy tôi khí giận bốc, tóc dựng đứng, mảng tôi là quân súc sinh, làm thầy dạy người mà không giữ thân trong sạch, mà lại đi làm nhục nữ sinh, phán dày tôi tại ngục còng lưng đội đá, cát đầu chẳng nổi.

Ngục Quan: Mi là thầy dạy học mà không biết liêm sỉ lại đi gian dâm với nữ sinh, tội mi quá ác. Giờ đây bắt mi đội đá cho đầu mi gãy gập, khí mi tiêu tan chẳng còn mặt mũi nào nhìn thấy ai nữa để cho hết cὸn xấu hổ. Khuyên những kẻ làm thầy ở thế gian, bắt luận là đạo sư, giáo sư hay bách nghệ sư, sĩ nông công thương không có thầy truyền dạy ắt nghè chẳng tinh. Thầy trò như cha với con, nên lấy lẽ mà đối xử, không được vượt ra ngoài khuôn phép mới mong tránh khỏi luật Trời trừng trị. Mời Dương Thiện Sinh tiếp tục tra hỏi.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, nhìn diện mạo nhà ngươi cũng có vẻ tu hành, đầu lại húi trọc, cớ sao còn phải vào đây "luyện công"?

Tội Hồn: Xin chớ mỉa mai tôi, đầu phải húi trọc vì đội đá mà để tóc tôi có cảm giác đau nhức không chịu nổi. Lúc sống tôi là một kẻ sĩ học đạo, sau khi vào trường, đọc được ít kinh sách liền cho là mình đã đắc "vô thượng tâm pháp" gấp lão sư sở học kém tôi từ đó tôi tự phong tôi làm thầy, lại thường phê phán thầy trước mắt bạn cùng trường. Sau khi chết vì tôi đã từ lâu khinh thầy do đó mà bị ám sai áp

giải xuống địa ngục. Sau khi bị Diêm Vương phán xử, tội của tôi là “thụ sự chi đạo, bại sự chi đức” (*học đạo của thầy mà lại phá đức của thầy*). Phàm thông hiểu kinh sách hẳn có thể đem chân lí dạy cho người chứ không được tự xưng là thầy một cách kiêu căng ngạo mạn. Nếu như không tuân theo lời khuyên này, ắt bị đày tại ngục còng lưng đội đá, hàng ngày phải gập mình đội đá đi đường cho tiêu tan ác nghiệp.

Tế Phật: Học sĩ có tài năng hẳn là chăm lo phát huy hết khả năng của mình, tự ngàn xưa đã có nhiều trường hợp trò giỏi hơn thầy. Nhưng còn kẻ kiêu căng tự cho là mình tài giỏi hơn thầy, nếu như tôn sư trọng đạo thì không thể chê trách thầy. Các loại nghè ở thế gian đều do các bậc thầy truyền dạy mới có thể thành công. Nhưng thế nhân giờ đây có nhiều kẻ quá hiện thực, học nghè chưa giỏi đã vội bỏ thầy bỏ trường để đi kiếm tiền, đối với thầy cũ vong ân bội nghĩa. Kẻ học đạo khoe tài lập dị, ham làm thầy đời, khoe danh khoe mẽ³, đại phản thầy, phản đạo phải mau sám hối mới mong được miễn cái khổ còng lưng đội đá.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn vì cớ gì lại phải tới đây chịu khổ hình?

Tội Hồn: Tôi lúc sống đã giàu có lại thêm có tài biện bác, mỗi khi ở giữa đám đông thường khinh khi kẻ nghèo, ý thế đè người. Mỗi khi nói ra là chửi mắng kẻ nọ kẻ kia, nói

³ Phô bày để khoe cái bè ngoài nhưng thực chất không có gì.

năng bùa bãi không chịu giữ mồm giữ miệng. Chỉ có phạm lỗi một tội này mà phải tới đây chịu hình phạt, lòng tôi có chút không phục, kính mong Phật Sống Tế Công hãy nhân danh là người nắm đạo công bằng biện giải dùm tôi.

Tế Phật: Hay lầm hay lầm nhưng hãy đưa tiền đây ta mới nói, không có tiền lời nói không có kí lô nào cả, chẳng ai chịu nghe, nếu như có tiền ta có thể nói nhỏ với Ngục Quan giảm bớt tội cho ngươi.

Tội Hồn: Đa tạ sự giúp đỡ của ngài, hiện tại tôi không có mang tiền theo, để lại hết ở trần gian bị con cháu tiêu hoang phá hoại, bây giờ làm sao tôi lo nổi?

Tế Phật: Thực chẳng khác gì mộng huyễn, "Hữu tiền hữu thế nhân đê đầu, vô tiền vô thế tự thùy đầu" (Có tiền có thế người cui đầu, không tiền không thế mình tự gục đầu). Ai bảo ngươi sống kiêu ngạo, như nay tiền tài và thế lực ở đâu? Lại còn phải đưa đầu đội đá để gột rửa lõi lầm.

Ngục Quan: Mi quá ác độc, lúc này còn nghĩ dùng thế lực đe người. Diêm Vương mặt sắt có dùng tiền mua chuộc cũng chẳng được nào. Vừa rồi Tế Phật mỉa mai châm chọc mi, mi có biết không? Từ rày về sau chớ có nói xàm, trái lệnh sẽ bị tăng thêm hình phạt.

Tế Phật: Đường đời dành ba phần đường cho người đi, không thể độc chiếm một mình mình đi, người chẳng thể vĩnh viễn cao cao ở trên chỉ cần một sớm thất thế, thất lợi là người bỏ hết. Nếu như lại quá khinh người, kiêu ngạo không chịu cui đầu hẳn là sau khi chết chẳng thể tránh

khỏi gục đầu dấu mặt. Đã tới giờ, xin cáo từ Ngục Quan, chúng tôi sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan. Chúng tôi đã phiền nhiễu chư vị Tướng Quân quá nhiều, xin cáo biệt.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Thánh Hiền Đường....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI BỐN MƯƠI SÁU

DAO ĐỊA NGỤC VẠC DÂU SÔI

Phật sông Tê Công

Giáng ngày 23 tháng Giêng năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Hiệu đạo nhu đồng lạp lệ lưu
Ân cần dục đãi lạc thời hưu
Khai hoài nghinh đắc xuân phong ý
Đối nguyệt đàn cầm thạch điểm đầu.*

Dịch

Học đạo cũng như lệ nên trào
Thiết tha đợi lúc nghỉ tiêu dao
Trút sầu nghênh đón mùa xuân mới
Trăng đá đàn ca ý dạt dào.

Tế Phật: Năm mới Mậu Ngọ, lần đầu tiên đạo âm phủ viết sách, ngày xuân còn tràn trề khí xuân, rất tốt cho sự mở đầu công việc. Dương Sinh sửa soạn đạo địa ngục.

Dương Sinh: Bạch thầy con đã chuẩn bị xong, kính mời thầy lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Bạch thày con đã xuống rồi, bữa nay mình đạo thăm ngục nào?

Tế Phật: Hôm nay đạo Ngục Vạc Dầu Sôi, phía trước Ngục Quan sẵn sàng nghênh đón chúng ta.

Dương Sinh: Quả nhiên phía trước có một đoàn người ngựa cảm tình chan chứa. Phải mau hướng về phía Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân làm lễ ra mắt.

Ngục Quan: Chớ quá chấp lẽ. Bữa nay Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm chúng tôi rất hoan nghênh. Bản ngục có tên gọi là "Ngục Vạc Dầu Sôi" thuộc quyền cai quản của Đệ Thất Điện. Hai vị phụng chỉ tới đây trải bao gian lao vất vả, đó thực là công quá lớn.

Tế Phật: Ngục Quan quá khen, quý vị cũng lao khổ vì suốt ngày phải canh gác tội phạm chẳng được an nhàn thư thái chút nào.

Ngục Quan: Chúng tôi chỉ biết cố gắng hoàn thành trách nhiệm để mong cảm hóa tội hồn, cho nên rất hao tổn tinh thần. Nếu như chúng tôi được vinh hạnh cùng quý vị thực hiện công đức khuyên đời, độ người bằng cách soạn sách lập thuyết thì hẳn là thay Trời giáo hóa. Xin mời hai vị theo chúng tôi vào trong.

Dương Sinh: Đã tới cửa ngục, hai bên có âm binh canh gác nghiêm ngặt, chỉ có vào chứ không có ra e rằng thời gian giam giữ rất dài. Trong ngục bày biện sơ sài, nhìn không được đẹp mắt. Có một cái nồi cực lớn hình thù

giống như nồi luộc heo, luộc rau ở các làng quê, phía dưới âm binh đốt lửa cháy đỏ rực, trong nồi dầu sôi sùng sục giống hệt cảnh dương gian thường nói là “vạc dầu sôi”. Âm binh áp giải tội hồn tới gần dùng đinh ba đâm rồi thảy vào nồi, tội hồn chỉ kịp thét lên được một tiếng sau đó chìm ngay xuống đáy nồi. Dầu sôi thì vô tình, chỉ trong chớp mắt thịt da tiêu hết, chỉ còn trơ lại bộ xương trắng toát. Xin hỏi Ngục Quan hình phạt này là loại hình phạt gì? Tôi hồn phạm loại tội ác nào mới phải vào đây chịu hình phạt này?

Ngục Quan: Hình phạt quăng tội hồn vào nồi dầu sôi là hình phạt nặng nhất của Đệ Thất Điện. Dương gian nói “thảy vạc dầu” đó là hình phạt cực nghiêm để trị yêu tinh ác quỷ, nay bản ngục cũng dùng hình phạt này để trừng trị những kẻ đã phạm tội cực ác ở thế gian, cho nên các tội hồn sau khi chết mà phải tới đây chịu cực hình thì đều là những kẻ lúc sống đại gian ác.

Dương sinh: Phần lớn họ đã phạm vào những tội gì?

Ngục Quan: Lúc còn sống các tội hồn đó đã phạm vào các tội như là: là cướp trộm, đả thương, giết người, loạn luân, tham nhũng, đánh thuốc độc, hại tính mạng người, phản bội lẽ Trời. Chết đi phải chịu các hình phạt ở các ngục khác xong còn phải tới đây chịu hình phạt tối nghiêm trọng này.

Dương Sinh: Ngoài các tội phạm kể trên còn có tội phạm nào khác tới đây chịu hình phạt tối nghiêm trọng này không?

Ngục Quan: Nếu như lúc sống chuyên dùng pháp thuật hại người, sau khi chết các tội hồn đó cũng phải tới đây nhận lãnh hình phạt này để cho tà pháp tiêu tan.

Dương Sinh: Thưa Ngục Quan có thể ra lệnh cho âm binh áp giải vài tội hồn chưa bị ném vô nòi tới đây để tôi phỏng vấn họ được chăng?

Ngục Quan: Được lắm. Lệnh Tướng quân dẫn mấy tội hồn tới đây để nó cung khai.

Tướng Quân: Xin vâng lệnh.....Tội hồn đã tới, mời Dương Thiện Sinh tra hỏi.

Dương Sinh: Xin hỏi bà cụ già, có sao cụ phải tới đây chịu hình phạt này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống thuộc loại tú bà ở lâu xanh, suốt cuộc đời tôi chuyên môn dụ dỗ, dẫn mối gái tờ, kiếm tiền bằng cách buôn da bán thịt, sau khi chết bị xử đày tại ngục Bùn Phân Nước Tiểu rồi Ngục Moi Ruột và bây giờ là ngục Vạc Dầu Sôi. Minh Vương thực quá tàn nhẫn vô cùng, tôi lúc sống chỉ biết làm tiền, không tin quý thần, sau khi chết mới rõ khó thoát khỏi cảnh địa ngục.

Ngục Quan: Người là kẻ lòng dạ quá bất nhân, chẳng hề nghĩ tới cảnh đồng bào cùng chung cốt nhục, mi dùng tiền mua bán phụ nữ, đẩy người xuống giếng. Đạo đức nhân tính của mi đâu? Nếu không đẩy mi vào nòi dầu sôi mà

luộc thì những mầm mống ác độc trong cơ thể mi làm sao trừ tuyệt nỗi?

Dương Sinh: Xin hỏi anh kia, tuổi tác còn trẻ cớ sao lại vào đây chịu hình phạt đau đớn này, trên mình lại còn lưu dấu tích máu me, hai tay ôm khư khư vết thương, luôn mồm kêu đau nhức, đầu óc rối bời, hình dung đúng là kẻ bất lương. Chẳng rõ lúc sống đã phạm phải tội gì tới nỗi sau khi chết phải đến đây chịu hình phạt này?

Tội Hồn: Bây giờ tôi thật là hối hận, lúc sống chẳng chịu học hành, suốt ngày lập bè lập đảng với đám du côn, đánh bài bị thua quỵt nợ. Cuối cùng sinh ra trộm cướp chẳng may sa lưới, tòa án xử tử hình, bị hành quyết mà thác. Hiện thời vết thương do đạn bắn vẫn còn đau nhức. Sau khi chết lại bị đày khắp các ngục cuối cùng còn giải giao qua Đệ Thất Điện. Diêm Vương vô tình phán đày tôi tại Ngục Vạc Đầu Sói. Hiện thời luôn luôn kinh hoàng khủng khiếp, chẳng được một phút yên ổn, hi vọng người đời phải biết yên phận giữ mình. Vật cướp của người nuốt chẳng trôi, ăn chẳng nổi, uổng công thầy dạy dỗ, công cha mẹ sinh thành dưỡng dục, ơn nghĩa sâu dày này chẳng biết tới bao giờ mới đền đáp nổi?

Tế Phật: Phép nước chí công, tại mi đi tìm đường chết, cuối cùng phải ăn kẹo đồng mà thác. Nếu mi còn được một chút lương tri, kiếp sau phải ráng lo tu.

Dương Sinh: Xin hỏi vị này, cớ sao người lại phải tới đây thụ hình?

Tội Hồn: Lúc sống, trong một phút quẩn trí vì say xưa tranh giành giết luôn hai người một lúc, bị tòa kết án tử hình. Sau khi chết bị hành hạ cùng khắp các điện, nay lại giải giao qua ngục này, thấy dầu sôi sùng sục trong nồi, thịt da tiêu tan, hối hận chỉ vì một phút sai lầm mà tạo thành đại tội.

Ngục Quan: Giết người thì phải đền mạng, lời nói từ xưa quả là sáng suốt, dưới tay mi đã từng coi mạng sống con người như con kiến, bây giờ bị bỏ vạc dầu sôi há mi lại sợ sao? Nếu như không quăng mi vào vạc dầu sôi thì máu của kẻ bị mi giết chẳng thể khô.

Dương Sinh: Xin hỏi ông lão này có sao ông phải vào đây?

Tội Hồn: Lúc sống tôi học rành nghề đạo pháp, đặc biệt một mình được thầy bí truyền cho, người đời thường gọi là "Phù Tử Tiên". Phàm hễ ai có tiền trả là tôi làm phù làm phép khiến cho tinh thần người ta thác loạn, gia đình bất an, phá hoại hôn nhân, không một hành vi nào bỏ sót. Lại còn dùng tà thuật làm cho phụ nữ mê mẩn tâm thần để bày trò gian dâm, lúc sống có thể nói là vô cùng sung sướng. Sau khi chết Diêm Vương cả giận phán xử tội tôi, tôi liền sử dụng tà thuật đấu phép, không ngờ âm binh ở địa ngục đoàn kết đánh lại, khiến tôi đại bại, bữa nay bị quăng vào vạc dầu sôi, tà pháp tiêu tan chẳng còn gì. Ôi! Có pháp mà không sử dụng đúng theo đường chính trực, sau khi chết thật là quá thảm.

Ngục Quan: Mi phản đạo phản Trời, mượn tà thuật hại người quả là tên ma đạo, âm phủ tối kị thuật sĩ làm phép hại người. Phàm thuật sĩ bất chính không một kẻ trốn thoát khỏi hình phạt quăng vạc dầu sôi. Khuyên những kẻ học pháp ở thế gian, tôn kính giữ đúng lời thầy dạy cùng phát huy, đem sở học cứu người giúp đời, át sau khi chết được gia nhập đạo thần, đạo tiên, còn không át sẽ nhập vào ma đạo, không thể không thận trọng.

Dương Sinh: Xin hỏi Ngục Quan tội hồn vừa bị quăng vạc dầu sôi chỉ còn bộ xương, nếu vớt ra dùng nước hoàn hồn tưới lên, xác thân trở lại nguyên hình, nếu như lại bị thụ hình lần nữa thì cảm giác của tội hồn sẽ ra sao?

Ngục Quan: Bị thảy vào vạc dầu đau đớn vô cùng và thân không còn dính da, cảm giác giống hệt kẻ bị dìm vào nước trước tiên ngạt thở, sau đó nóng bỏng rồi ngắt lịm. Phàm kẻ có ma thuật, tà pháp lúc ném vào vạc dầu sôi sẽ bị "phá công".

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tiếp đãi vô cùng nồng hậu. Xin cáo từ.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Dương sinh: Con đã sẵn sàng. Mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường...

TẾ PHẬT: Đã tới Thánh Hiền Đường Dương Sinh xuông đài sen, hồn phách nhập thể xác.



ÔNG TÁM GIẢNG:

Đọc đến đây, lại được học thêm rất nhiều mánh khóc của trần gian, dù có chối cãi đi đến đâu cũng không lọt được. Tại sao không lọt được? Chúng ta mang một cơ thể của nhân gian một cái hình thù như thế này rất kín đáo mình có thể che dấu mọi sự việc của chính mình. Nhưng mà không có nguyên khí của càn khôn vũ trụ không có sự sống. Các bạn không hít thở được, có dấu cách mấy thì cái thanh quang đó nó cũng chiếu tới; và tất cả những tội lỗi của chúng ta là đều trống rỗng công khai, không có dấu diếm được.

Người tu phải thả lỏng, phải thả lỏng tâm thức thanh nhẹ hướng thượng, làm những điều sáng suốt, xây dựng, giúp đỡ, hi sinh. Điều đó mới là chuộc được tội. Cho nên chúng ta tu, mà người thiền Pháp Lí Vô Vi bằng lòng tu, bằng lòng học, bằng lòng thiền thì cái tội xóa liền.

Tại sao xóa liền được? Tội do đâu? Do sự ô trược trong tâm thức càng ngày càng dồn cục rồi nó thành ra hành động. Từ hành động đó mình tưởng đâu biểu diễn rất hay, nhưng mà trong giới hạn. Tại vì không hiểu, không hiểu cái chơn lí rõ ràng. Tôn Ngộ Không 72 phép màu nhưng

mà cũng phải bị giam ở nơi Ngũ Hành Sơn. Hiện tại các bạn còn mang cái thể xác này là gì? Cũng là Ngũ Hành Sơn. Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, kết thành cái bản thể mà cái hồn bị giam, đau đớn vô cùng. Các bạn muốn thoát, tôi muốn thoát mà thoát không được, vì cái cảnh sanh, lão, bệnh, tử, khổ, nó cứ lấn áp các bạn, cứ tới mãi, tới mãi như vậy. Các bạn muốn không già không được, muốn không chết không được. Là tại sao? Các bạn có một thể xác anh hùng, sức mạnh như vậy, có một trí tuệ cao cường như vậy mà không thể tránh được cái chết. Tại sao? Là thấy rõ chúng ta không có khả năng, chúng ta đang ở dưới quyền điều khiển của Thượng Đế. Người điều khiển cả càn khôn vũ trụ liên hệ điều khiển luôn chúng ta nữa, mà chúng ta làm sai tưởng là hay.

Cho nên chúng ta là người tu lo niệm Phật. Để chi? Để quy nhứt. Thượng, trung, hạ, quy nhứt mới có cơ hội thức tâm mà không biết niệm Phật tự đắc dùng ý phàm để độ thân thì kêu là giới hạn, không có tiến, đau khổ vô cùng trong lúc chết. Những người mà tinh táo, khi mà chết ra tinh táo, biết đường hướng đi, đâu có phải xuống địa ngục! Biết đường hướng đi ngay trung tim bộ đầu, không có bị xuống địa ngục. Hằng đêm, hằng ngày chúng ta khổ luyện để công phá cái ô trược mà trở về với thanh giới, thì cái bước đi hằng ngày, nhắm mắt là chúng ta thấy bộ đầu rút, chúng ta đã đi rồi. Lúc chết bỏ cái xác này chúng ta vẫn đi tự nhiên. Vì là thói quen rồi, hướng về sự sáng suốt. Khi

mà các bạn hướng về sự sáng suốt đó thì tự nhiên nó cải thiện tâm tính của các bạn. Các bạn không có thể làm điều ác được, không có thể hăm dọa một người nào hết, chỉ sửa mình để tiến mà thôi! Thấy mình ngu, thấy mình tăm tối, thấy mình tội đầy dầu, mình phải ráng tu sửa tiến, không nên kì thị một người nào, không nên khinh thị một lời nói nào, bất cứ từ đâu đến cũng là một cơ hội giáo dục để ta có cơ hội, để ta tìm được sự thanh tịnh của chính ta. Mình biết đối phương đang khinh khi tôi nhưng mà đó là cơ hội để tôi tìm được sự thanh tịnh. Nếu tôi thanh tịnh là tôi sáng suốt thì sự khinh khi kia nó đâu có phải khinh khi. Nó là một cây thước cho tôi đo lường sự tiến hóa tu hành của chính tôi. Tình đời bạc bẽo đối với tôi là quý vô cùng. Lấy oán làm ân chính nó là một công cụ của Thượng Đế đang đo lường sự thanh tịnh của con Ngài. Cho nên chúng ta lại càng cố gắng tu, càng tiếp kiến nhận lãnh bất cứ những sự trở ngại nào mà khi các bạn đã quen sống rồi, vượt qua những sự trở ngại đó, thì các bạn là cái gì? Là tiến hóa. Các bạn là cái gì? Là giải thoát, mà ai đã làm cho các bạn giải thoát? Chính bạn đã chấp nhận tâm thực hành, làm một cuộc cách mạng trong thanh tịnh của nội tâm, buông bỏ tất cả những sự trước ô cửa ngoại cảnh mà trở về với chơn giác sẵn có của chính mình thì con đường Đạo là đó.

Cho nên các bạn biết con đường Đạo rồi thì mặc sức mà đi, đi đến vô cùng, không nên tự đắc: ta là đắc đạo. Ta học đạo là học cái vô cùng, học mãi, học mãi, học vô cùng, học

kiếp này, kiếp kia, vì chúng ta luân hồi xuống thế gian nhiều kiếp rồi, bây giờ chúng ta phải tương đồng trở về nhiều kiếp, chúng ta mới có cơ hội đi tới chỗ sáng suốt và cởi mở tâm hòa đồng, thấy tất cả huynh đệ tỉ muội là một. Kẻ xấu người tốt, chúng ta nghĩ nó là một thì chúng ta mới cảm hóa nó được, còn chúng ta thấy chúng ta khác biệt hơn những cái người xấu kia thì chừng nào mới có cơ hội cảm hóa người xấu trở nên người tốt. Các bạn phải học và hiểu trong thực hành. Cho nên các bạn mỗi đêm Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển là khai mở những cái ngục ở bên trong đang bị kẹt, không có chịu hòa tiến với cùng các giới ở bên ngoài thành ra cái tự ái nó che cái tâm thức của các bạn, rồi tự ái đó nó chôn vùi cái linh căn sẵn có của các bạn, càng ngày càng tối tăm trong lầm lỗi mà không hay, tưởng ta là hay hơn mọi người.

Hôm nay chúng ta cùng tụ họp nơi đây để nghiên cứu cái sách Địa Ngục, các bạn nghe qua trong giờ thiền và các bạn sẽ cảm giác rằng, trong lúc tôi được nghe ông bạn tôi đọc như thế đó, và tôi cảm thấy nhẹ và tôi thấy tôi cởi mở thì sau này tôi về nhà tôi nghe tôi thế nào? Nó khác hơn ở chỗ nào? Bởi vì một lúc các bạn thấy rằng, các bạn có sự thanh điển rõ ràng, có thanh điển bên trong rõ ràng. Mà các bạn không chịu vun bồi cái sự thanh tịnh thì nó không có xuất ra để mà nó cảm ứng trong giây phút thiêng liêng ân độ các bạn. Tương lai các bạn sẽ tìm ra nguồn gốc căn cội của các bạn là thanh điển. Các bạn tu bao nhiêu kiếp là

vô hình vô tướng. Ngày nay các bạn phải xóa bỏ hình tướng để trở về sự chơn giác các bạn, thì lúc đó cái tâm các bạn mới kêu bằng mở cái thức hòa đồng với các giới, mới thể hiện giá trị của sự thương yêu và tha thứ.



HỒI BỐN MƯƠI BÂY

DAO ĐỊA NGỤC CẮT LUỖI RẠCH MÉP

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 3 tháng 2 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Thế sự phân phân bất luận tranh
Tâm điền miến thuế ứng cần canh
Trường giang hậu lăng thôi tiền lăng
Chuyển nhẫn hữu văn lạc diệp thanh.

Dịch

Thế sự tranh đua chán mór đời
Ruộng lòng thuế miến cây đi thôi
Sóng sông lớp lớp giành nhau chảy
Chớp mắt còn nghe tiếng lá rơi.

Té Phật: Xem xong bài thơ trên hẳn có người cho ta là kẻ tiêu cực. Lời ta nói là lời của thường nhân, ta cũng chẳng có cách chi biện bạch. Tích cực như lên thang lầu, nếu chỉ có tiền bước thõi thì đến khúc cuối, thang cao trăm thước mà chẳng chịu dừng, thì chắc chắn sẽ té dập xương nát

thịt. Do đó người đời phải hiểu rằng một kiếp nhân sinh thật là ngắn ngủi. Nhà cao cửa rộng ta chỉ tạm trú ít chục năm Trời, chẳng ai là kẻ ở mãi được. Một sorm từ chi buông xuôi, muôn việc đều ngưng, con cháu chỉ còn biết mời ta đi nơi khác. Sóng Trường Giang lớp sau xô lớp trước, cuộc đời thì người mới sẽ phải lên thay người cũ, nếu như chẳng sớm tinh ngộ, đợi tới lúc toàn thây phủ bụi trần ai, không còn nhận diện được mình, khi đó hẳn là đã thành người cũ của thời xa xưa. Bữa nay chuẩn bị dạo địa ngục, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Miếu phía trước tiếng tụng kinh nghe vang rần, tiếng nhạc tiên người về Tây Phương Cực Lạc nghe hiu hắt.

Tế Phật: Tiếng tụng kinh giục người thức giác người chết chẳng trở về. Thôi chúng ta dạo âm phủ.... Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

Ngục Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường tới thăm bản ngục. Bản ngục là Ngục Cắt Lưỡi Rạch Mép trực thuộc sự cai quản của Đệ Thất Điện, hai vị Tiên Trưởng phụng mệnh viết sách, công lao sâu dày quả đáng khâm phục, khâm phục.

Dương Sinh: Ngục Quan quá khen chỉ sức một mình tôi đảm đương sao nổi, việc dạo âm phủ viết sách chính là nhờ ân sư Tế Phật đưa đường dẫn lối, cùng sự chỉ giáo của chư vị Ngục Quan, lòng tôi luôn luôn còn mãi cảm kích, bữa

nay tới quý ngục, kính mong Ngục Quan ban cho nhiều phuong ti'en.

Ngục Quan: Đương nhiên bao giờ chúng tôi cũng mở rộng cửa giúp đỡ. Xin mời hai vị theo tôi vào trong ngục xem xét kĩ càng.

Dương Sinh: Đa tạ....Đã tới cửa ngục, lính canh hai bên, hàng ngũ chỉnh tề chào đón. Trong ngục chợt có tiếng kêu than ai oán, âm binh liền dùng móc sắt nhắm miệng tội hồn thọc vào, bẩy lên rồi quắc đầu móc vào lưỡi tội hồn kéo ra, tội hồn thất thanh la lớn. Sau đó âm binh dùng dao sắc cắt lưỡi tội hồn đứt lìa, máu tươi chảy đầy ngực tới đây âm binh vẫn chưa buông tha lại còn dùng dùi đâm thủng má, lấy dây kẽm luồn qua buộc vào cây cột. Tội hồn rên rỉ lát sau ngất lịm, loại hình phạt này thật quá thảm và khốc liệt.

Ngục Quan: Lưỡi ăn thông với tim, lưỡi bị cắt tim đau đớn muôn phần, kẻ nào bị hình phạt này chân tay giãy giụa, hậu môn vãi cứt, vãi đái.

Dương Sinh: Âm ti chế hình phạt sửa trị tội hồn đều coi bình rồi mới bốc thuốc, thật quả là linh diệu. Chưa rõ những tội hồn này đã phạm phải những tội gì?

Ngục Quan: Những kẻ tới bản ngục bản ngục thụ hình đều là phạm tội thuộc về "khẩu nghiệp" hoặc "thất khẩu đức". Ta ra lệnh cho tội hồn phải tường thuật lại những hành vi thất đức lúc sinh tiền, để chép vào sách Địa Ngục Du Kí hầu khuyên răn người đời.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan quá chu toàn.

Ngục Quan: Tôi hồn đã tới, Dương Thiện Sinh hãy tra hỏi họ cho thật kĩ càng.

Dương Sinh: Xin hỏi bà lão cớ sao bà lại phải tới đây chịu tội?

Tội Hồn: Tất cả chỉ tại cái miệng của tôi không tu mà ra nồng nỗi đấy thôi, còn riêng tôi có phạm tội lỗi gì đâu?

Tế Phật: Miệng lưỡi giết người mà không phải phạm tội hay sao? Người chẳng nói thật sẽ bị gia tăng hình phạt.

Tội Hồn: Thưa đúng, tôi xin khai rõ tất cả, lúc sống tôi ghen ghét mọi người, thường xúi bẩy cho người ta xa cách nhau, thường dùng lưỡi làm thương tổn kẻ khác, khiến cho gia đình họ bất hòa anh em xa cách, cha mẹ già không người phụng dưỡng, còn ngoài ra không hại ai khác.

Ngục Quan: Người là kẻ từng được thế gian đặt cho tên gọi là "Mụ lưỡi dài", là phận nữ lưu mà không lo tu "khẩu đức", chuyên ăn xổng nói càn, đã phá hoại hạnh phúc gia đình kẻ khác, lại còn rượu thuốc trâu cau ăn uống hút sách luôn miệng. Lời nói của mi thường chẳng đắn đo suy nghĩ, lúc thì gào thét, lúc thì ghé sát miệng vào tai đàn ông thầm thì tiếng nhỏ, tiếng to, những lời nói ra đều là tiếng thị phi không chính đáng. Lưỡi mi có nọc độc cho nên phải cắt đi, khiến mi giờ đây câm miệng chẳng thể nói năng, phải lo tu lại "khẩu đức".

Tế Phật: Lưỡi sắc như dao, địa ngục cắt lưỡi phụ nữ khá nhiều, vì phụ nữ "tiểu khí đa ngôn" rất dễ gây sóng gió nếu

sinh làm phụ nữ tính không nhu mì, nói năng như hét vào tai người khác, vì tiếng nói của mình mà thành đắc tội với người, nếu như không tự kiểm thảo sửa sai, sau khi chết ắt bị quỷ đầu trâu mặt ngựa dùng dao xẻo bớt lưỡi, để được nhẹ nhàng mỗi khi phát ngôn. Mong phụ nữ ở thế gian nên nói năng dịu dàng hầu tránh làm mất hòa khí với mọi người.

Dương Sinh: Xin hỏi vị, vị phạm tội gì? Cớ sao lại bị vào đây chịu hình phạt này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống tính tinh nóng nảy, mỗi khi gặp chuyện bất bình hoặc lời nói không vừa lòng, liền mạnh miệng chửi bới om sòm; chẳng cứ là bậc tôn trưởng hoặc là tổ tiên kẻ khác tôi đều chửi rủa chẳng sợ một ai. Ngoài ra tôi chẳng làm điều gì bất nhơn ác đức, nhưng sau khi chết Diêm Vương đã chẳng tha thứ cho tôi, lại còn kết tội là tôi đã dùng miệng lưỡi ác độc chửi người, xấu xa chẳng thể dung thứ, phán giam ngục này, khiến tôi phải bị cắt lưỡi rách miệng thống khổ muôn phần. Hi vọng người đời hãy nhìn tấm gương của tôi, chớ có chửi người bừa bãi, nếu như không sửa tính, sau khi chết, chắc chắn sẽ bị đày xuống địa ngục thống khổ chẳng thể kêu than.

Ngục Quan: Tục ngữ nói "Tâm ác vô nhân kiến, khẩu ác hữu nhân thính" (*Tâm ác không ai thấy, miệng ác có người nghe*). Ác khẩu dẽ đắc tội với người, hay rước lấy những điều thị phi thường làm mất hòa khí, do đó mới nói "Đao thương dị hợp, ngôn thương nan tiêu" (*Đao cắt dẽ lành, lời*

nói khó quên). Lúc chửi mắng người thì dưới mắt mình thấy không còn ai, thô lỗ chẳng khoan dung, đối xử với người càng thậm tệ. Cho nên nói “Ngũ luân bất phân” chẳng rõ năm mối cương thường vua tôi, cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè, đó cũng là một cái tội lớn lắm. Đã là kẻ tu đạo, lời nói lại càng cần phải hợp lý, hợp tình chớ nói xàm nói bậy, nếu không “khẩu đức” bại hoại, đạo quả tiêu tan hết còn hi vọng thành đạo, sau khi chết ngục cắt lưỡi rạch mép ở dưới âm phủ hẳn là đã dành chỗ sẵn.

Dương Sinh: Xin hỏi vị tăng sĩ này, có phải vị xuống đây để tụng kinh không?

Tội Hồn: A Di Đà Phật “kinh khổ”, “kinh khố” nhớ lại thuở sinh tiền ham mộ Phật pháp vĩ đại, nên xuất gia thụ giới làm tăng, chăm lo nghiên cứu kinh điển nên tâm có chút sở đắc, bèn viết sách thuyết pháp, đăng dài giảng đạo, thường phê bình chê bai các tôn giáo khác, chỉ cho Đức Thế Tôn là vĩ đại, hết thảy Thần Tiên, Vương Gia, Ma Tổ đều coi là thần nhỏ, là ma Trời, là ngoại đạo, không phải là đạo Phật chân chính của tôi, nên chẳng cần tin tưởng tôn kính. Vì có rất nhiều người hấp thụ sự chỉ giáo của tôi nên từ đó tôi coi thường thần thánh phỉ báng đạo khác. Tôi chiếu theo kinh điển ghi chép mà nói nên chẳng biết có chỗ sai lầm. Sau khi chết một điểm chân linh cũng bị buộc ràng, không cách thoát thân, nguyên nhân cũng bởi tại chư vị Thiên Tiên Thần Thánh trói buộc. Tôi phỉ báng rất nặng, nên tôi

mới bị đày xuống địa ngục, chẳng thể về được Tây Phương Cực Lạc. Kính xin Phật Sống Tế Công hoan hỉ cứu độ tôi.

Tế Phật: Mi là tên đệ tử bất xứng, Phật chẳng có loại đệ tử như mi, Phật pháp bình đẳng chỉ vì niêm kỉ và hoàn cảnh của các vị Thần Thánh tu thành chính quả có khác nhau cho nên các tiếng tôn xưng mới bất đồng. Các Ma Tổ, Thần Thánh, Tiên Phật, đều cứu đời độ người hoặc tu chân luyện tính, đắc đạo cao nhân, hoặc vũ hóa quy thăng Đại La, tiêu dao thánh cảnh giống hệt Phật nói về thế giới cực lạc. Nhân thời mạt pháp quá nhiều kẻ tu đạo tự cho là mình thông đạo, tụ tập tín đồ, sửa chữa kinh điển, viết sách đầy thiên kiến làm cho tôn giáo phân tranh, khiến kẻ mộ đạo nghe theo một cách mù quáng mới sinh ra nghi kị các tôn giáo khác, cùng người mà chẳng chung lòng (*đồng nhân nhì bất đồng tâm*) mi đã làm tung bụi đỏ, dậy sóng triều, tội chẳng thể tha. Mong thế gian làm tăng dạy đạo, tu đạo, chỉ lo minh tâm kiến tánh, chớ hề gây chuyện thị phi, phàm những kẻ thuyết pháp mà ngậm máu chê bai pháp người, viết sách dãy đầy thiên kiến nếu như không sớm đốt sách, quăng bút, súc miệng giảng chính kinh, sau khi chết chắc chắn sẽ nhận lãnh hình phạt cắt lưỡi, rạch mép, bắt ngày ngày thầm niệm "khổ kinh" để thưởng thức cái mùi vị dùng miệng lưỡi hại người. Bữa nay thời giờ đã trễ, Dương Sinh trở lại Thánh Hiền Đường.

Ngục Quan: Có điều chi thất thố, xin lượng thứ. Ra lệnh các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Cảm tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, thầy trò chúng tôi xin cáo biệt. Thưa ân sư, con đã sẵn sàng, mời thầy trở lại Thánh Hiền Đường.....

Té Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuông đài sen, hồn phách nhập thể xác.





油鑊地獄



HỒI BỐN MƯƠI TÂM

DAO ĐỆ BÁT ĐIỆN LUẬN BÀN CÙNG BÌNH ĐẲNG VƯƠNG

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 16 tháng 2 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

Thiền tâm ánh nguyệt ấn thâm đàm
Luyện tính tu tương ngọc bản tham
Thích thị niêm hoa truyền diệu quyết
Đạt Ma đồng độ chỉ tam tam.

Dịch

Hồ sâu lòng đạo bóng trăng in
Bàn ngọc luyện tâm tới tạ thiền
Đức Phật cầm hoa truyền diệu pháp
Đạt Ma vượt biển phá mê lầm.

Té Phật: Ánh trăng rạng ngời lóa cả mắt, đó là đặc tính của ánh sáng. Người tu hành tâm thiền sáng như ánh trăng, chứng tỏ lòng không vướng bụi trong trẻo như nhau. Ánh trăng tuy vắng lặng nhưng không ảm đạm chết chóc, lấy nước hồ trong lăng làm gương thì sẽ soi tỏ được nguyên lai

bổn tính. Người luyện tính, dù thân ở giữa chốn bụi tràn nhưng nhờ thâu giữ được chân tánh không để nó thoát ra ngoài. Cố trụ trì nơi phản ngọc, ngồi giữa bụi bậm cũng như ngồi trên phản ngọc vì linh khí có thể xuyên thấu cát bụi. Người đời đi đứng nằm ngồi tuy có phản gỗ, phản đá, giường sang đặt thân trên đó, nhưng bụi bậm chẳng thể xa rời dù cho có máy hút bụi, thuốc tẩy, bột giặt, áo quần ngày thay mấy bộ, đủ thấy bụi bậm ở nơi biển khổ nhiều biết mấy. Thích Thế Tôn nơi núi Linh Sơn cầm bông hoa giờ lên, Ca Diếp mỉm cười, hoa này không phải là hoa phàm mà là hoa tâm Ca Diếp, cho nên mắt nhìn mà hoa tâm bừng nở. Bữa nay ta vung múa ngọn bút giáng cơ, kẻ mê nghi là ta giả bộ lòng chẳng tin, nhưng kẻ trí thì lại giác ngộ, vì cơ bút chỉ là cơ tâm của chính ta, trong tĩnh đầy động, trong cát đai vàng, kẻ biết mỉm cười dễ dàng được báu vật như trả bàn tay. Đạt Ma Tổ Sư vượt biển tới đây, ngài chỉ thẳng vào tâm chúng sinh mà dạy: "ba lần ba là chín" ý bảo "dương cực quý nhất" dương cùng cực quay về một, chốn nguồn cội chân tâm, đồng thời cũng còn cho biết thêm là vạn pháp đều quay về một mối. Chúng sinh si mê chẳng chịu mở to con mắt nên cho là Đạt Ma thò tay vào túi mình móc tiền, ha ha! Trong túi chỉ có mấy miếng giấy lộn chẳng phải tiền. Nhưng liệu giữ được của cải chẳng hay là sẽ bị con cái đời sau phá nát? Hắn là lời nói của tổ sư muốn khuyên nhủ rằng: hãy hăng hái cắt bỏ tâm phàm thay bằng tâm Phật.

Dương Sinh: Thưa lời thày dậy quá dài, con sợ người đời không coi trọng mà bỏ phế chăng?

Tế Phật: Vật phế thải cũng có giá trị, con chẳng thấy đám rác trên xe, có kẻ bới lượm được vàng sung sướng đây ư? Kẻ vất người lượm, tuyệt đối không có hao phí, nhưng chỉ mắt tuệ mới biết rõ giá trị của phẩm vật. Thí dụ ở trong một quốc gia vàng, người dân sẽ coi vàng như cát đá không biết là nó quý giá. Cho nên cứ quá nhiều quá quen là đều bị bỏ quên coi rẻ. Bữa nay mình chuẩn bị dạo âm ti.

Dương Sinh: Thưa con chưa rõ đi đâu?

Tế Phật: Dạo Đệ Bát Điện, mau lên đài sen chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Con đã xuống rồi.

Tế Phật: Trước mặt là Đệ Bát Điện, ngoài cửa có người bỏ vào trong thông báo.

Dương Sinh: Diêm Vương cùng Tiên Quan đã xuống thèm nghênh đón, trên điện có tấm biển đề "Đệ Bát Điện Bình Đẳng Vương". Diêm Vương mặc lông bào vẻ mặt thật nghiêm trang, đang bước xuống thèm..... Kính chào Bình Đẳng Vương, tôi là Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, bữa nay theo thày tới quý điện, kính mong Diêm Vương giúp đỡ phượng tiên.

Minh Vương: Miễn lẽ, mau đứng lên, hai vị khổ cực vì việc viết sách mà phải lao nhọc thân hành tới cõi âm ti, mau theo tôi lên điện.

Dương Sinh: Cảm tạ Diêm Vương. Ngoài điện người ta tụ tập đông nghẹt đang chờ đợi tới lượt mình, chợt nhìn thấy chúng tôi đến đều lộ vẻ kinh ngạc, có kẻ bị âm binh đánh đập kêu gào thảm thiết!

Diêm Vương: Mời Tế Phật cùng Dương Sinh ngồi, tôi tạm định việc xử án rất mừng được cùng hai vị đàm đạo. Tướng Quân mang trà ra đây.

Tướng Quân: Thưa vâng.... Kính mời Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh dùng trà, xin chớ làm khách.

Minh Vương: Mời dùng trà, thời gian đợi đã lâu, bữa nay hai vị mới tới thăm bản điện, quả thật là vinh hạnh cho chúng tôi nhiều lắm.

Tế Phật: Mỗi lần dạo cõi âm thời giờ đều có hạn, việc viết sách Địa Ngục Du Kí lại đòi hỏi mất nhiều thời gian. May mắn nhờ các vị tín hữu ở Thánh Hiền Đường sớm hôm chăm chỉ, không quản gian lao, việc viết sách mới có thể vượt qua được những trở ngại một cách dễ dàng. Tuy chậm mà chắc, việc lớn chẳng thể sớm xong. Cảm phiền Minh Vương.

Dương Sinh: Thầy trò chúng tôi mới tới âm phủ, nhờ sự chiêu cỗ của Minh Vương cùng chư vị Tiên Quan trong lòng rất lấy làm cảm kích, chỉ còn biết tự nguyện vượt thăng mọi trở ngại.

Minh Vương: Hành đạo không phải là việc dễ dàng, từng giây từng phút kiên trì phấn đấu, mỗi li mỗi tấc không được sai chêch. Nhất thời hành động sai quấy, muôn thuở chẳng thể cứu vãn, tâm tu còn dấy động thì ta chẳng thể gần đạo được. Không buông bỏ mới có thể sửa chữa, chịu sửa chữa mới bớt sai trái. Giữ được cái tâm tu đạo như vậy tức là đã đạt được cái đạo ở giữa cõi đời này, và có đạt được đạo hay không lại hoàn toàn tùy thuộc ở chính chúng ta.

Dương Sinh: Xin bái lãnh lời vàng của Minh Vương, bùa nay chúng tôi tới đây kính mong Minh Vương cho biết rõ tình hình ở Đệ Bát Điện để khai sáng chúng sanh.

Minh Vương: Quý lâm, tôi cai quản Đệ Bát Điện, chuyên sửa trị những tội hồn phạm quá nhiều tội lỗi mà bảy điện trước đã xử nhưng chưa hết, do đó mới giao cho bản điện lo bổ túc thêm hình phạt. Bản điện có ngục chính là "Đại Nhiệt Não Đại Địa Ngục" (*Địa ngục lớn cực nóng bỏng não nề*). Ngoài ra còn thiết lập 16 địa ngục nhỏ phụ thêm để trùng phạt tội hồn ở thế gian. Gởi lời nhắn nhủ người đời mau mau lo giữ mình giữ phận, tận tâm lo học đạo người, tận lực tu đạo Trời hầu giác ngộ chơn lí, tìm hiểu sinh từ đâu tới, chết sẽ về đâu, mới mong tránh khỏi rót xuống địa ngục chịu luân hồi khổ đau.

Dương Sinh: Tôi có một vấn đề xin Minh Vương chỉ dạy, vì có rất nhiều người hỏi tôi tại sao chỉ thuật lại lời khai mà không cho biết tên họ cùng địa chỉ của tội hồn. Nếu như

chi tiết này được công bố để ghi vào sách Địa Ngục Du Kí thì hẳn là việc răn đòn sẽ có công hiệu lớn. Bởi lẽ hầu hết người đòn bảy giờ đều chỉ tin vào những bằng chứng đích xác, bởi vậy không có những tài liệu thực để họ sưu tầm tra cứu thì e rằng họ bán tín bán nghi, sự tin tưởng sẽ bị giảm sút rất nhiều. Kính xin Minh Vương giải đáp sự kiện này cho thật rõ ràng để phá tan sự nghi hoặc của nhiều người.

Minh Vương: Việc người đòn tìm hiểu tội hồn ở âm phủ là việc giới hạn, bởi vậy Ngọc Chỉ của Thượng Đế dặn rằng chỉ được tiết lộ hành vi phạm pháp của tội hồn còn tên họ và địa chỉ phải giữ kín. Cho nên dù biết là nếu đem tên họ và địa chỉ ghi vào sách, việc răn đòn sẽ có hiệu quả hơn chúng tôi cũng không dám. Bởi lẽ làm như vậy là đem tên họ kẻ ác ra rêu rao, con cháu họ sẽ quá tủi hờn mà tâm trí sinh bần loạn, khiến việc khuyến thiện trở thành phản tác dụng, thiện chí khuyên đòn hẳn là thất bại. Do đó bắt buộc chúng tôi phải rất thận trọng giữ kín tên họ và địa chỉ của các tội hồn.

Tế Phật: Quân tử vẫn mãi quân tử, tiểu nhân lại hoàn tiểu nhân. Kẻ phạm tội chẳng cần biết tên họ, địa chỉ, cứ phạm pháp là bắt ngay, còn chuyện khác tính sau. Việc tin hay không tin có thiên đường địa ngục lúc còn tại thế cũng không quan trọng bởi lẽ nếu hành động bất nhân ác đức một sớm rơi vào tay Diêm Vương rồi mới tin thì đã muộn. Thời giờ đã trễ, ngày khác chúng ta sẽ trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Dạ dạ, vì thời giờ đã trễ, cảm tạ Minh Vương
đã hết lòng chỉ dạy chúng tôi xin cáo từ.

Minh Vương: Lệnh cho văn võ bá quan hàng ngũ chỉnh tề
đưa tiên.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại
Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống
đài sen, hồn xác nhập thể xác.



KÌI BỒN MUỐI CHÍX

DAO ĐỊA NGỤC XE CÁN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 1 tháng 3 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Tu chân ngộ đạo thủ hoàng đìnḥ
Đả phá mê đoàn mạch lạc kinh
Quy hạc duōng thần thường lập định
Nhân vô dục niệm tự thông linh.

Dịch

Chân lí đạo màu đạt thức tâm
Khai thông kinh mạch hết mê lầm
Dưỡng thần rùa hạt thân an định
Diệt dục chúng sinh mở trí phàm.

Tế Phật: Vâng lệnh Thánh chỉ tới trung tuần tháng tám
mùa thu năm nay phải hoàn tất sách Địa Ngục Du Kí,
khiến giờ đây tâm ta bồn chồn vô tả. Thời hạn đã gần kề,
nếu như không chăm lo đạo âm phủ để xem xét tình hình,

chiếu chỉ hết hạn âm phủ không mở cửa hẵn là Dương Sinh không còn cách nào vào được.

Dương Sinh: Du ngoạn âm phủ chẳng có chi là hứng thú, chỉ ngại một nỗi lỡ chiếu chỉ hết hạn mà sách chưa xong thì nguy lầm. Do đó, từ nay phải hết sức thận trọng.

Tế Phật: Trả hết nợ thì thân mới mong nhẹ nhõm, trách nhiệm đổi với chúng sinh nếu như trả xong hẵn là ta được thanh nhàn. Người đời chẳng thể thấu hiểu được rằng nếu như ta không độ nổi chúng sinh thì cái danh hiệu Phật Sống của ta cũng chẳng còn!

Dương Sinh: Thưa vì lẽ gì?

Tế Phật: Bởi lẽ Phật chẳng rời chúng sinh, nếu rời được thì chẳng còn là Phật. Tên Phật chỉ là tên mượn, chúng sinh cũng vậy, chớ để cho hình danh sắc tướng mê hoặc. Thời giờ đã trễ chúng ta chuẩn bị dạo âm ti, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường...

Tế Phật: Đã tới mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Con xuống rồi, không rõ bữa nay đạo thăm ngục nào?

Tế Phật: Con thấy phía trước lửa cháy rực Trời, đó là "Đại Nhiệt Não Đại Địa Ngục", (*Địa Ngục Lớn Nóng Bóng Não Nè*).

Dương Sinh: Quả đúng, vì khi sức nóng ào tới, cảm giác vô cùng bồng cháy, thưa con muốn bỏ nơi này đạo thăm nơi khác.

Tế Phật: Được, lần trước chúng ta đã thăm Đại Địa Ngục Nóng Bỏng Não Nè, nay đem so với ngục này giống hệt nhau, chỉ khác một chút là lửa cháy mạnh hơn thôi. Con hãy theo thầy tới ngục khác.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Âm binh áp giải tội hồn đi đi lại lại, dọc đường luôn miệng chửi mắng. Chỗ kia trông giống như chốn pháp trường, xin hỏi ân sư đám âm binh kia tại sao có lúc thì đầu trâu mặt ngựa, có lúc lại giống vẻ người thường, con không rõ lí do?

Tế Phật: Âm binh tục gọi là "Hắc bạch vô thường" (*đen trắng không chừng*), "Thất gia bát gia" (*năm cha ba mẹ*) hay "Phạm vô cứu, tạ tất an" (*gặp khó thoát tránh là hay*). Mỗi khi gặp đám người phạm tội, âm binh đều mặt xanh nanh vàng nạt nộ chửi bới, thật là hãi hùng. Kẻ yêu bóng vía át kinh hồn táng đởm, chân tay run rẩy giống như bị ma đuổi. Người vô tội nếu gặp nó mà nói được câu "ta chẳng sợ" thì không gặp trở ngại gì cả, do đó có câu "Bất tố khuy tâm sự, tam canh sao môn tâm bất kinh" (*trong lòng không có điều chí áy náy thì canh ba dấu có bị kêu cửa cũng chẳng kinh hãi*). Kẻ phạm tội ở dương gian gặp cảnh sát thì giống như gặp quỷ sứ sợ đến vai phân té đá, cảnh sát có còng, có súng ; quỷ vô thường cũng có khí giới bằng sắt, bằng thép. Người yên phận giữ mình thấy họ trái lại tâm an trí vững, gặp cảnh sát có cảm giác được che chở một cách thân mật, ngược lại, kẻ bị truy nã gặp họ như gặp sát tinh, chạy trốn là hay hơn cả. Cho nên người thiện chẳng sợ âm binh, kẻ ác thấy nó lòng

run rẩy. Đã tới Xa Băng Tiểu Địa Ngục (*Địa Ngục Nhỏ Xe Cán*), chúng ta hãy vô trong thăm.

Tướng Quân: Thần Thánh nào đây mà lại dám dẫn người phàm xâm nhập. Hãy đứng lại.

Tế Phật: Tôi là Tế Công, phụng chỉ dẫn người phàm dạo xem địa ngục để khuyến hóa thế nhân, mau vào trong thông báo, không được trái lệnh.

Tướng Quân: Nguyên lai thì ra là lão hòa thượng Phật Sống Tế Công. Xin ngài nán đợi một chút để tôi vô trong thông báo.

Dương Sinh: Họ không biết là có mình tới sao?

Tế Phật: Vì quyết định quá le, do đó Tướng Quân không rõ được.

Tướng Quân: Quả đắc tội cùng hai vị, xin tha thứ cho, Ngục Quan đã dẫn đoàn tùy tùng ra nghênh đón hai vị

Ngục Quan: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm, chúng tôi quá thất lễ xin tha thứ cho. Vì hai vị tới thăm bất ngờ, do đó chúng tôi không được biết trước để chuẩn bị nghinh tiếp. Kính mời vô trong.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan. Thấy thảm cảnh xe cán nát thây tội hồn trong ngục.

Ngục Quan: Bản ngục là Địa Ngục Xe Cán (*Xa Băng Địa Ngục*), những tội hồn nào mà từ Đệ Nhất Điện đến Đệ Thất Điện đã xử trị rồi mà chưa hết tội thì bị giao tới bản ngục để trừng phạt thêm cho đủ số tội.

Dương Sinh: Loại xe này hai bánh khấp khểnh không đều giống như lưỡi dao thép sắc bén, trước xe có bốn con lừa kéo, tội hồn bị đặt nằm trên đất, khi lừa bị đánh, phóng tới trước, tội hồn vừa thét lên được một tiếng thì thân thể đã bầy nhầy như tương, hù hù thật là đau đớn xót xa.

Tế Phật: Con nhìn đám xương thịt kia, chỉ một trận gió ác nghiệt thổi qua liền hiện trở lại nguyên hình để nhận lãnh hình phạt kế tiếp.

Dương Sinh: Không rõ họ đã phạm tội gì?

Ngục Quan: Những kẻ gian dâm bất hiếu, sát nhân hại mạng sống, sau khi bị trừng trị ở các điện xong phần lớn bị giải giao qua bản ngục chịu hình phạt xe cán. Vì kẻ phạm tội gian dâm bất hiếu, giết người hại mạng sống đều là những kẻ mất nhân cách, chúng đều bị mang tới bản ngục để biến chế làm mới lại, do đó mới đem nghiền nát chúng thành tương thịt.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, lại biết rõ dụng ý của Địa Ngục Xe Cán, người đời mau sớm hối trước Thần Thánh, nếu như phạm phải tội này từ nay mau thay mặt đổi đầu thành con người mới, hẳn là được miễn hình phạt xe cán nát thây. Dương Sinh trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đã tận tình hướng dẫn. Vì thời giờ eo hẹp, xin cáo biệt.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn....

Dương Sinh: Con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư trở lại
Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống
đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯƠI

DẠO ĐỊA NGỤC CHẶT CHÂN CHẶT TAY

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 3 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Thổ đậu lạc hoa phương đặc nhân
Thần tiên diện mục hiện thiên chân
Vô tình hạ chủng nhân thành quả
Hữu ý tu thân phản bất nhân.

Dịch

Đậu đất hoa tàn mới kết nhân
Thánh tiên vẻ mặt lộ thiên chân
Vô tình gieo giống nên thành quả
Sửa tánh tu tâm biến đổi thân.

Tế Phật: Nhụy hoa của loài đậu đất nếu không héo tàn rơi rụng át không kết trái, cho nên “đạo trở về nguồn cội” so ra cũng chẳng khác gì việc “rụng hoa kết trái”; còn nếu như đang sống mà bị chết át là cái chết vô phương cứu chữa. Được thêm một, lập tức mất đi một, đó là lẽ luân hồi giữa

một bé trai và một bé gái tính tình hồn nhiên chơi đùa với nhau thì không động lòng dục nên không sái quấy, vì chân tính của Trời phú cho còn trong suốt chưa vẩn đục, tính đó cũng là tính của các vị Tiên Phật. Nhưng nếu hiện là người trần tình cảm tràn trề, trai gái kết giao qua lại hẳn là tính dục khó bì ngăn giữ, sẽ chẳng khác nào hoa rụng kết trái, trái có hột mọc thành cây rồi lại nở hoa, mãi mãi sinh sinh tử tử, chìm đắm hoài trong cõi luân hồi. Do đó kẻ sĩ tu luyện "chân tính" phải lo giữ gìn "nguyên chân khí" để bảo vệ "thiên chân tính" của Trời phú cho, hầu tránh vì tình mà gieo giống để liễu mọc xum xuê mang nợ nghiệp mãi tình đời, trả không biết tới bao giờ mới hết. Nhưng chịu bỏ vốn át có lời, nếu biết chăm tu thì tới già cũng giảm được đôi phần, mong người đời hiểu rõ lẽ này. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Tiết Trời oi bức, mồ hôi chảy ướt đầm cả đầu.

Tế Phật: Mồ hôi từ nước mà ra, không đổ mồ hôi đạo chẳng thông.

Dương Sinh: Bạch ân sư, tại sao ân sư lại nói vậy?

Tế Phật: Không có miệng không phải nói năng lại còn lần lần lãnh hội được ý nghĩa ẩn sau lời nói. Thôi chúng ta dạo thăm âm phủ.

Dương Sinh: Vâng lệnh...

Tế Phật: Đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Âm phủ rất lạnh lẽo, thật quá khác biệt với dương gian.

Tế Phật: Đương nhiên, dương gian thuộc dương, âm phủ thuộc âm, đó là lẽ cố định như vậy rồi.

Dương Sinh: Bữa nay tới đây thấy âm binh áp giải tội hồn đi đông nghẹt, đám người ngựa phía trước hìn như là đang tiến tới nghênh đón chúng ta.

Tế Phật: Đúng, bữa nay chúng ta dạo "Đoạn Chi Tiếu Địa Ngục" (*Tiểu Địa Ngục Chặt Chân Tay*). Đám đông người phía trước đều là Ngục Quan cùng Tướng Quân coi ngục, con mau tới trước làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Xin ra mắt Ngục Quan cùng Tướng Quân, tôi là Dương Sinh môn đệ của Thánh Đế thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, bữa nay theo chân Tế Phật tới quý ngục tham quan, xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngục Quan: Miễn lễ, hoan nghênh Phật Sóng Tế Công cùng Dương Thiện Sinh tới thăm. Quý Thánh Hiền Đường phụng chỉ viết sách, công đức lớn lao, sách Địa Ngục Du Kí viết xong sẽ đem in tặng để khuyên răn người đời quả là một kì công, vượt cả Huyền Tổ, thế gian không những sẽ tiêu tan tội lỗi mà còn được ban phát phước lành. Toàn bộ cơ mật ở âm phủ tiết lộ hết trong sách, đây thực là một công trình biên chép có một không hai của muôn đời, mà đạt được cũng chẳng dễ dàng. Mời hai vị theo tôi đi thăm Địa Ngục Chặt Chân Tay.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan, tiếng khóc than của tội phạm bị hành hình từ trong ngục vọng ra. Á! Nhà lao này giống như một quảng trường, tội hồn bị bắt quỳ xuống đất, binh lính quỷ địa ngục cầm dao sắc chặt đứt lìa vai trái, tội hồn khóc thét lên một tiếng nghe thật nao núng, lại chém thêm vai phải, tội hồn đã ngã lăn ra đất còn bị chặt đứt đôi chân, máu đổ ra lênh láng, thảm không dám ngó. Xin hỏi Ngục Quan tội hồn phạm tội gì mà quý ngục phải dùng tới hình phạt này?

Ngục Quan: Hình phạt chặt chân tay thảm thiết đau đớn vô cùng. Người đời không thiếu kẻ sinh ra đủ hai tay hai chân đẹp đẽ nhưng không hề làm việc thiện, lại chuyên môn dùng vào việc giết người hại người. Cho nên khi chết xuống âm phủ sau khi bị các ngục khác sửa trị xong, tội hồn còn phải giao tới bản ngục để xử tội lần chót. Phàm những kẻ lúc sống bất trung, bất hiếu, cướp sông cướp biển dùng tay giết người, dùng dao dùng bút hại người, dùng chân đập đá người, đi vào đường tội lỗi, không chịu ăn năn hối cải, sau khi chết bị các ngục xử phạt xong rồi, cuối cùng còn bị giao qua bản ngục để sửa trị tiếp.

Tế Phật: Hiện giờ trên thế gian trộm cướp sang đoạt quá nhiều, đoạt danh đoạt lợi, đoạt hàng, đoạt vật, đoạt sắc, đoạt mạng, ngày nào cũng xảy ra như cơm bữa. Những kẻ coi thường công lý đang tâm lường gạt, nỡ tay cướp trộm thì sau khi chết ắt bị quỷ binh âm phủ đoạt đôi tay của chúng. Bọn vượt quy luật, vượt lẽ giáo, vượt giới hạn,

không tuân theo khuôn khổ trật tự, bọn đầu cơ trực lợi, tham chút tiện nghi, thích đi đường ngang ngõ tắt, gian manh sang đoạt, sau khi chết cũng bị âm binh chặt cụt hai cẳng đen đi. Vì thời giờ đã trễ, thăm Tiểu Địa Ngục Chặt Chân Chặt Tay tới đây kể như đã đủ.

Ngục Quan: Người đời nhiều kẻ không tin là có địa ngục tại sao không tới nhà ngục ở dương gian để thấy tận mắt bọn gian manh lường gạt cướp trộm tiền của, chân chúng thích đi đường ngang ngõ tắt thay vì phải đi ba bước chỉ bước có một bước, hỏi tại sao mà không vấp không té, có một cái miệng mà nuốt hai trái quýt một lượt hẳn là phải nghẹt thở, kể cũng chẳng lạ lùng chi. Hai vị viết sách thật là khổ cực, lần sau nếu hai vị lại tới thăm, chúng tôi sẽ rất hoan nghênh.

Dương Sinh: Vì ân sư Tế Phật bắt phải về, chỉ còn biết cáo từ da tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Đã phải trở lại dương gian thì chẳng thể lưu giữ. Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



KÌ NĂM MƯƠI MỘT

DẠO ĐỆ CỬU ĐIỆN GẶP CỔ ĐÔ THỊ VƯƠNG

Phật sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 3 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

*Nhân sinh nan thoát quý môn quan
Kỉ lũ u hồn khú phục hoàn
Phú quý vinh hoa như nhất mộng
Kiệm cần tự đắc lạc thanh nhàn.*

Dịch

Cửa quý người đời tránh được sao
U hồn lũ lượt kéo nhau vào
Vinh hoa phú quý tuồng hư ảo
Vui sống cảnh nghèo chẳng ước ao

Tế Phật: Đệ Bát Điện và Cửu Trùng Quan đã dạo qua, bõa nay phải tới Cửu Điện thăm dò Âm Quan, Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Bữa nay phải dạo thăm Cửu Điện để sách Địa Ngục Du Kí sớm được hoàn tất, lòng con tràn trề hứng khởi, nói chẳng nên lời.

Tế Phật: Việc vượt cửa ải Cửu Trùng hết sức quan trọng, con chớ vội khinh thường và sớm lạc quan, nhận trọng trách vượt biển băng ngàn việc làm phải hết sức cẩn thận. Sách Địa Ngục Du Kí nếu như ban bố ra được để khuyên đời thì con có công rất lớn, mong con cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Con xuống rồi, phía trước người ta tụ tập đông đảo, hình như họ tổ chức đón tiếp mình trọng thể lắm.

Tế Phật: Đô Thị Vương ở Cửu Điện sớm được tin bữa nay chúng ta tới thăm, cho nên đã tổ chức lễ nghinh tiếp thật là đặc biệt, chúng ta phải phủ sạch bụi bặm. Con hãy nhìn phía trước, tiếng thanh la, tiếng trống rinh tai, đủ loại nhạc khí đang hòa tấu khúc nhạc chào mừng.

Dương Sinh: Bản nhạc này nghe giống như bản dân nhạc cổ điển Nam Bắc Quản Đieu.

Tế Phật: Đúng đấy.

Dương Sinh: Nhạc tiên có khác, nghe xong cảm giác lâng lâng, hồn nhẹ nhàng bay bổng như đang sống tại cõi tiên, cảnh này có thật được sao?

Tế Phật: Có thật chứ, người đời bất cứ ai công quả tu đạo tròn đầy, lúc được mời gọi về cõi Tiên bên tai họ hắn là được nghe tiên nhạc. Còn kẻ không có công đức lớn không được hưởng thú vinh hoa đặc biệt này của cõi Trời. Trần gian vào những dịp lễ ban thưởng cũng có hòa tấu âm nhạc, cho nên cõi phàm có nhạc trần, cõi Trời có nhạc tiên, quả không phải là hư truyền. Nếu như lúc sống tội ác nào cũng phạm thì hắn là sau khi chết tai sẽ phải nghe tiếng quý khóc, tiếng gươm dao xiềng xích, gấp cảnh này đường về cõi âm khó mà kham nổi, chắc chắn dọc đường sẽ bỏ chạy để rồi lại bị âm binh tróc nã trói đem về âm phủ. Chúng ta mau nhắm phía trước đi tới, quan viên Cửu Điện hàng ngũ chỉnh tề đang chờ đợi.

Dương Sinh: Lạy chào ra mắt Đô Thị Vương cùng chư vị Tiên Quan, kẻ hậu sinh này là môn đệ của Thánh Đế thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung cùng ân sư Tế Phật phụng chỉ đạo âm ti viết sách. Bữa nay tới đây trước xin đa tạ sự tiếp đón nồng hậu, sau kính mong giúp đỡ chúng tôi phương tiện dồi dào.

Minh Vương: Miễn lễ, Dương Sinh mau đứng lên. Bữa nay bản vương đặc biệt thiết tiệc khoản đãi hai vị, mau theo tôi vào khách sảnh trong điện nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Xin đa tạ Minh Vương quá hậu đãi.

Tế Phật: Chúng ta hãy theo Minh Vương vào trong điện nghỉ ngơi.

Minh Vương: Mời hai vị ngồi, xin chớ làm khách, dạo thăm âm phủ để viết sách, suốt từ Đệ Nhất Điện tới bản điện có thể nói là công lao khổ cực muôn phần, bùa nay bản vương đặc biệt thiết tiệc để hai vị tẩy trần.

Tế Phật: Đa tạ sự chiêu cỗ của Đô Thị Vương, thày trò chúng tôi rất hân hạnh được dự tiệc tẩy trần, vì cưỡi đài sen suốt một năm qua bị nhiễm quá nhiều bụi bặm!

Minh Vương: Đâu có, đâu có. Lão sư phụ tâm vốn thanh tịnh chỉ có bụi bám đầy mình mà thôi, như hoa sen mọc từ bùn chẳng thấy hôi tanh mùi bùn, bản tính trái lại vô cùng thanh cao, tinh khiết, chỉ tiếc đôi chân phàm lặn lội khắp nơi nên cần phải rửa sạch thôi. Trái cây tiên trên mâm mời hai vị dùng tự nhiên, chớ khách sáo.

Tế Phật: Trò cưng cứ tự tiện, khó có cơ hội này, ăn đi.

Dương Sinh: Cảm ơn, cảm ơn. Loại trái cây này giống hệt trái bồ đào ở dương gian, màu đỏ ửng tím, hương vị ngọt ngào thơm mát, ăn rất ngon miệng.

Minh Vương: Đúng, đây là loại bồ đào sắc huyền, mọc tự nhiên ở Côn Lôn, vì hấp thụ được linh khí của Trời Đất mà kết trái cho nên vỏ màu đen huyền, ruột kết tinh hương vị quý giá, ăn nhiều đi.

Tế Phật: Mình vừa ăn vừa bàn chuyện, này Dương Sinh có thắc mắc điều chi không? Nếu có con hãy xin Minh Vương chỉ giáo.

Dương Sinh: Thưa vâng. Xin Minh Vương cho biết cảm tưởng về tình hình sinh hoạt tại quý ngục ra sao?

Minh Vương: Ha ha, tự biết trách nhiệm của bản ngục quá nặng nề trọng đại. Mắt nhìn hết đám tội hồn nợ tới đám tội hồn kia, bị hành xử những hình phạt quá đau đớn lòng thực quả không nỡ, song ở đây buộc phải phán quyết thực công bình, không thể để tình riêng chi phối. Uớc mong chúng sinh sớm quay đầu hướng thiện, trách nhiệm của chúng tôi mới mong hoàn thành. Các cơ quan ở âm phủ đều sinh hoạt một cách hết sức trang trọng nghiêm minh thư thái nhẹ nhàng, giống như các pháp quan ở dương gian luôn luôn chủ trương "Minh kính cao huyền. Chính tâm hóa nhân" (*Gương sáng treo cao. Lòng ngay dạy người*).

Dương Sinh: À thì ra là thế. Xin Minh Vương cho biết quý điện cai quản ngục nào?

Minh Vương: Bản điện quản lí đại địa ngục A Tì lại còn thiết lập thêm 16 tiểu địa ngục để trừng phạt tội hồn.

Dương Sinh: Có người hỏi là sau khi chết phải qua 18 cửa địa ngục thì làm sao giảng?

Minh Vương: Người đời thường nói giốn rằng: "Ai cha cha! Sau khi chết phải qua 18 lần địa ngục" nói như vậy tức là chỉ mới đê cập tới địa ngục A Tì mà thôi, bởi vì địa ngục A Tì có tới 18 tầng thấu tới tận tâm của đất, nơi đó âm khí dày đặc tối tăm, bàn tay giơ lên không nhìn thấy ngón, ngập đầy nước đen sì như cà phê. Tôi hồn ở đó được uống cà phê tối ngày sáng đêm, Dương Sinh có muốn ném một li không?

Dương Sinh: Không dám, không dám, tôi nghĩ uống nước trà tốt hơn, chẳng thích thứ cà phê đó vì uống vào nó không tiêu.

Minh Vương: Dương Sinh còn câu thúc cẩn trọng, mời dùng trái cây tiên.

Dương Sinh: Loại trái cây này trông giống như hình tháp chín tầng ở dương gian, ăn vào hương vị thơm tho ngọt mát, hơn hẳn những loại trái cây trồng ở dương gian. Không rõ tên của loại trái cây này là gì?

Minh Vương: Đúng, tên nó là Tháp Chín Tầng, đặc biệt chỉ có Cửu Điện mới trồng được thôi, ăn nó xương cốt cứng mạnh, đại bổ thần tính nguyên căn. Chín tầng là dương cực cho nên trái "tháp chín tầng" rất bổ dương khí, Dương Sinh ăn nó rất tốt.

Tế Phật: Ha ha, phần lớn ham lên tháp chín tầng ít thích xuống 18 ngực A Tì, kẽ cũng hay!

Minh Vương: Hai vị chớ chê tiệc nhỏ của tôi, hãy ăn cho no bụng. Tro bụi còn bám đầy người, bây giờ tôi đưa Dương Thiện Sinh ra Thác Cửu Tuyềng tắm giặt được không?

Dương Sinh: Thưa ân sư, đi một mình con hơi ngại, mời ân sư cùng đi với con?

Tế Phật: Được.

Minh Vương: Mời hai vị theo tôi.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương cùng chư vị Tiên Quan đã đích thân hướng dẫn chúng tôi đi. Đường sá thật là mới

mè trong lành, địa ngục ít thấy những con đường sạch sẽ bằng phẳng như thế này.

Tế Phật: Đường này chỉ dành riêng cho những vị đạo sĩ có tu luyện qua lại, phàm muôn lên dương gian đón rước thần vị của thân linh đều phải tới đây tẩy trần, sau mới có thể lên dương gian tiếp nhận hương hỏa? Bữa nay con quả là may mắn mới được thấy chốn này, hãy thưởng thức cái phong vị tươi mát của Thác Cửu Tuyền. Con có thấy ba vị thần từ phía trước đi tới không? Các vị đó sau khi tẩy trần sẽ nhận lãnh sắc chỉ lên dương gian đảm nhiệm chức vụ.

Dương Sinh: Nhìn các vị thần đó thấy khí sắc vui tươi tràn trề, vẻ rực rỡ hào quang.

Minh Vương: Hai vị hãy rảo bước.

Dương Sinh: Núi phía trước cao quá, cây cối trên đó lại vô cùng xanh tốt. Thác nước từ vách đá đổ xuống trông giống như những tấm lụa. Tiết Trời nóng bức như vậy mà nước mát cứ tuôn ào ào, hẳn là lòng mát dạ đất mỏ.

Minh Vương: Đã tới Thác Cửu Tuyền.

Dương Sinh: Quả không sai, trên vách núi có đề hàng chữ lớn sắc vàng óng ánh "Cửu Tuyền Bộc Bố" (Thác Cửu Tuyền). Chín ngọn thác từ trên cao ào ào đổ xuống trông giống như những tấm lụa trải dài.

Minh Vương: Dương Thiện Sinh sắp sửa tẩy trần. Lệnh cho các tướng hộ giá lui bước.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh.

Minh Vương: Dương Thiện Sinh, hãy đi một mình tới dưới chân thác.

Dương Sinh: Sức nước quá mạnh, con không dám đi một mình, kính mời ân sư đi cùng con.

Tế Phật: Được. Thân Phật của ta đã ba năm không tắm rửa, cũng nên lợi dụng cơ hội này thanh tẩy một phen. Chúng ta đi.....

Dương Sinh: Mát quá! A! Mắt con không mở nổi.

Tế Phật: Cố mở ra mới có thể rửa sạch được mắt tràn của con.

Dương Sinh: Sướng quá, mát mẻ vô cùng nhưng toàn thân ướt sũng, biết tính sao đây?

Tế Phật: Chớ lo, đợi lát nữa ta dùng quạt bồ quạt một quạt như máy vắt nước quay tít khô liền, mau rửa sạch bàn chân, chỗ đó nước xối không tới còn dơ hày.

Dương Sinh: Xin ân sư đừng mỉa mai con.

Tế Phật: Những chỗ không nhìn thấy thường rất dơ dáy như gan bàn chân, gầm giường, gầm bàn, đó là những căn cứ địa, nếu không đại tảo trừ lõi nó sinh ra rận sau này làm sao cưỡi gió đè mây được.

Dương Sinh: Đúng đúng, ân sư nói rất chí lí.

Tế Phật: Quả không sai, Thác Cửu Tuyền giống như chín con rồng phun nước, bụi tràn gấp nó lập tức sạch sẽ chẳng cần xà bông, bột giặt, thuốc tẩy. Người đời nên giữ gìn thân tâm trong sạch, để sau khi chết bị khám xét hẳn là tránh được hình phạt. Mau đi lên, đã sạch sẽ rồi.

Dương Sinh: Xin ân sư quạt lệ cho người con khô đi.

Tế Phật: Con hãy nhìn cái quạt bồ này, còn hơn cả mấy vắt nước.

Dương Sinh: Quả nhiên quần áo khô ngay, thân tâm đều sạch sẽ, đa tạ ân sư cùng Minh Vương.

Minh Vương: Mong Dương Thiện Sinh vì Thánh Hiền Đường gắng chịu đựng gian lao, thúc ngựa gia roi.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, mong Minh Vương ban cho thật nhiều linh quang.

Minh Vương: Mây tan, mặt Trời ló dạng, không rửa cũng sạch, phải hiểu điều đó.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, chúng tôi xin cáo biệt tại đây không thể tiễn chân Minh Vương về điện được.

Minh Vương: Không quan hệ, lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Nhờ ơn Minh Vương ban tiệc cùng cho tắm nước Thác Cửu Long Tuyền, tối già không quên, xin cảm tạ chư vị quan tiên, mong gặp lại.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỘI NĂM MƯƠI HAI

ĐÀO TIỂU ĐỊA NGỤC DÂU SÔI TUỐI THÂN MÌNH

Phật sông Tê Công

Giáng ngày 9 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Vân Sơn hữu lộ đạt tiên môn
Tùng hạ thâm tư vong nhật hôn
Ngã ái dương cuồng kì tế thế
Lư trung biệt hiện nhất càn khôn.

Dịch

Mây núi đưa đường tới cửa tiên
Dưới thông quên tối nghỉ triền miên
Cứu đời đang lúc ta mê mải
Lều cỏ càn khôn họp sáng đêm.

Tê Phat: Khí trời bữa nay vô cùng nóng nực, các cửa tiệm, trạm xe đông nghẹt người thở không nổi, đường địa ngục lầy lội trơn trượt cũng đông đúc náo nhiệt lạ thường. Nhìn lại chùa miếu, thánh đường thê lương ảm đạm, hoa giả cảnh dối, mùi rượu thịt, sắc dục, tiền tài đã phủ ngập những nơi đó từ lâu, để rồi dần dần đắm chìm xuống đáy

đầm lầy hổ sâu tội ác. Bởi vậy, đường địa ngục giờ đây cũng đông nghẹt chưa hết tội hồn. Mong người đời hãy tỉnh thức. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ti, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuông đài sen.

Dương Sinh: Thưa ân sư, những người từ phía trước đang đi tới là những thần thánh từ phương nào tới vậy?

Tế Phật: Họ là Ngục Quan cùng Tướng Quân của Tiểu Địa Ngục Dầu Sôi Tươi Thân Mình đến nghênh đón chúng ta.

Dương Sinh: À, thì ra là vậy. Lạy chào ra mắt Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Miễn lẽ, hoan nghênh hai vị đã phụng chỉ tới tham quan.

Dương Sinh: Đa tạ. Nơi cửa các công ti, công xưởng trên dương gian đều thấy treo tấm bảng đề "Xin miễn tham quan" tại sao ở đây quý vị lại hoan nghênh tham quan.

Tế Phật: Hừ hừ, công xưởng là chỗ quan trọng, kẻ nhàn rỗi không được tới đây. Địa ngục không có cửa, không đón mừng người tới, nhưng người đời không chịu nhìn bảng cảnh cáo viết, lại ngang nhiên lao đầu vào, cho nên không lấy làm lạ khi họ bị bể sọ máu tuôn xối xả, đau đớn kêu la không ngớt.

Ngục Quan: Tế Phật nói rất chí lí, những nơi không nghênh đón ngài ít lui tới là hơn, kéo không sẽ bị rớt xuống giếng sâu hối không kịp, cũng xin chớ lưu tâm về việc bữa nay chúng tôi nghênh tiếp quý vị. Bản ngục là Ngục Dầu Sôi Tưới Thân Mình trực thuộc quyền cai quản của Đệ Cửu Điện, mời hai vị theo chúng tôi đi xem xét tình hình.

Dương Sinh: Đa tạ những điều Ngục Quan vừa chỉ dạy. Tiếng kêu từ trong ngục vọng ra, các chảo dầu đang đun lửa bảy la liệt trên đất, đã sôi sùng sục muôn bắn tung lên, quỷ binh còn hăng say châm thêm dầu, mồi thêm lửa. Tôi hồn bị lột sạch quần áo, trói vào cây cột, chảo dầu sôi đặt sát bên, giữa lúc dầu cuồn cuộn réo sôi sùng sục thì quỷ binh đổ ập nước lạnh vào, thế là dầu sôi và lửa cháy văng khắp mình tôi hồn, toàn thân chín đỏ, da thịt bỗng căng phồng, kẻ nào kẻ nấy kêu la thảm thiết, tình cảnh quá thương tâm, không rõ lúc sống họ đã phạm phải tội lỗi gì?

Ngục Quan: Để tôi sai đem một vài tội hồn tới cung khai, hầu khuyên răn người đời.

Dương Sinh: Hay lắm.

Ngục Quan: Đã giải tới. Tôi hồn lắng nghe ta bảo: Hai vị này là Phật Sống Tế Công cùng Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên dương gian phụng mệnh xuống âm phủ thâu thập án chứng, hãy mau khai thực những hành vi phạm lỗi lầm lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Nói ra thực là xấu hổ, tôi lúc sống buôn bán chữ để sinh nhai, nghĩ rằng viết sách đứng đắn, mãi lực sẽ rất giới hạn, sao bằng viết tiểu thuyết dâm ô rồi đem xuất bản có lợi hơn nhiều. Từ đó tôi bèn âm thầm viết, in và bán, kiếm được rất nhiều lời. Sau đó vợ chồng tôi bất hòa đem nhau ra tòa li dị, cuối đời tôi mắc bệnh bán thân bất toại, bèn cho là ác nghiệp quả báo. Sau khi chết âm binh áp giải tôi xuống địa ngục, lúc đứng trước đài gương soi ác nghiệp, tất cả các tội mà tôi đã phạm đều hiện rõ. Nên tôi đã phải trải qua các điện, chịu đủ mọi hình phạt nào như cắt tim, chặt tay, v. v... còn bị giao tới Đệ Cửu Điện để lanh hình phạt tươi dầu sôi, hàng ngày chịu thống khổ, cầu xin Trời Đất xá tội nhưng chẳng được chiểu cõi. Nhấn với thế nhân, chớ có viết chuyện dâm ô hại người, để tránh khỏi phải chịu hình phạt khắc nghiệt như tôi hiện nay tối tăm chẳng thấy bóng mặt trời.

Ngục Quan: Sách dâm ô hại người không ít. Trên đời thanh thiếu niên xem sách dâm ô nhiễm thói quen thủ dâm độc ác, xấu xa hoặc tìm tới các ổ mãi dâm nơi hang cùng ngõ hẻm, thậm chí còn hiếp dâm giết người, sự tai hại còn truyền mãi ngàn sau. Kẻ viết sách dâm ô, ngoài việc chịu hình phạt nghiêm khắc ở các ngục ra, cuối cùng còn bị đày xuống ngục A Tì, đợi tới bao giờ sách dâm tuyệt tích mới có thể thoát khổ, trở lại kiếp luân hồi, tiếp nhận nghiệp báo. Tôi hồn thứ hai mau khai rõ lúc sống người đã phạm tội gì?

Tội Hồn: Tôi lúc sống mở tiệm chụp hình, kĩ thuật không đến nổi kém cỏi mà vẫn không đông khách, sau nghe lời dụ dỗ của bạn bè, lén lút quay phim con heo dâm ô tục tĩu đem bán, kiêm được rất nhiều lời, về sau việc làm ăn bại lộ, bị cảnh sát bắt, bị ra tòa án xử phạt. Suốt đời tôi chỉ có phạm lỗi một tội này. Tới khi chết bị đày ải đau đớn khắp các ngục, cuối cùng còn bị giải giao tới ngục này lánh thêm hình phạt, thống khổ cùng cực không cách chi chịu nổi.

Ngục Quan: Phàm những kẻ viết sách dâm ô quay phim dâm dục, truyền bá hình ảnh khỏa thân, chế tạo thuốc kích thích tính dục, ấn loát phát hành truyện tục, chúng đều phạm vào nghiệp ác, âm phủ sẽ gia hình tối trọng. Dâm là đầu mối của muôn ngàn tội ác, bọn này dùng tài giỏi văn hay quét đất, sử dụng tình giả trí giả, không bệnh tật cũng than đau đớn làm vẫn đục tâm hồn người đời, tội ác quá lớn. Thế nhân không nên xem những thứ tranh ảnh sách báo dâm ô bẩn thỉu này, để tránh cho tính tình khỏi bị uế trước. Nếu sai trái tạo ác nghiệp sẽ khiến thần linh cai quản ba cõi Trời Đất và người nổi cơn thịnh nộ.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã trễ, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, đa tạ Ngục Quan đã cực nhọc chỉ giáo.

Dương Sinh: Bái từ Ngục Quan cùng Tướng Quân đa tạ đã ban phát cho chúng tôi nhiều phương tiện.

Ngục Quan: Chớ khách sáo, lệnh cho các Tướng Quân cùng binh lính hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



ÔNG TÁM GIẢNG:

Chúng ta đọc cho đến đây, tạm ngưng thì đã thấy rõ cũng như mấy cái phim trước cũng vậy. Nhưng mà tại sao những hình phạt nặng nề ở dưới địa ngục như vậy mà người ta không chết, khổ cực như vậy mà không chết. Bay giờ chúng ta mới xét rõ, một câu nói xoáy tim các bạn tại thế gian mà các bạn không thấy, cái roi đánh trong tâm óc các bạn mà các bạn không thấy. Một lời nói thôi, chính mình chửi họ phản lại mình, mình đau đớn đâu có phải thịt đau đớn, đâu phải xương đau đớn. Tự nhiên trong óc đau đớn trong tim đau đớn không ngủ được. Cho nên cái đó là một cái roi điển để cảnh cáo tâm thức của bất cứ phần hồn nào. Kì thật phần hồn là bất diệt mà nếu chúng ta biết ăn năn sửa đổi và tiến hóa đi lên thì chúng ta có cơ hội giải thoát, thật sự có cơ hội để giải thoát. Tại sao chúng ta đọc Địa Ngục Du Kí để rồi chúng ta chứng minh để giải thoát. Đau chết rồi tại sao hồi sinh lại, thấy chưa? Cái phần chơn giác nó vẫn là chơn giác vì nó hướng về sự ô nhiễm, thì ô nhiễm nó sẽ bị sự kích động của ô nhiễm, đó kêu là đánh

đập nó. Cho nên ngày hôm nay, chúng ta là người đàng hoàng, chúng ta đi ăn cướp của người ta, đi nói xấu người khác, phản trắc đủ chuyện rồi ai lãnh cái đó! Chính mình đánh mình chớ đâu phải địa ngục đánh mình đâu? Nếu các bạn là người đàng hoàng, tốt hướng thượng, vị tha biết cuộc đời này là tạm chỉ có tha thứ và thương yêu là chánh. Các bạn suốt cả một cuộc đời biết giữ cái tâm thức như vậy thì tới cuối cùng các bạn cũng là giải thoát. Học có bao nhiêu đó thôi! Những thiện nhân học có bao nhiêu đó. Nhịn nhục mới biết tha thứ, còn thiếu nhịn nhục không có tha thứ ai hết, tăm tối! Nhịn nhục tối đa, chư Thánh, chư Tiên, chư Phật đều nhịn nhục mà thành đạo, chớ không có một vị nào không có nhịn nhục mà thành đạo hết thảy. Đó, như Tôn Ngộ Không có 72 phép mà gặp đâu đánh đó nhưng mà rốt cuộc phải nhịn nhục ở dưới Ngũ Hành Sơn bao nhiêu năm. Mấy trăm năm bị giam ở đó để học cái chữ nhẫn mới thăng hoa lên. Ngày nay phần hồn chúng ta đang làm cái gì đây? Cũng đang bị giam ở trong Ngũ Hành Sơn! Kích động và phản động biết bao nhiêu chiêu hướng truy kích chúng ta mà do ta khởi. Nếu như ta ác thì chúng ta sẽ ngộ ác, mà ta luôn luôn giữ tịnh thì ta không bao giờ chúng ta ngộ ác, chỉ cảm hóa đổi phương mà thôi và không có bị kẹt. Cho nên các bạn đã có duyên lành, may mắn biết cái pháp này để tu và biết cái đường lối làm sao để tự trị, đó là niệm Phật và các bạn biết Soi hồn, biết Pháp Luân, biết Thiền Định là cải tiến nội bộ, trong tâm

thức của các bạn, từ trước đi tới thanh. Nhìn nhận ta là trước, nhìn nhận tội lỗi của ta, ta phải sửa chớ không ai sửa. Chính ta sẽ đưa chúng ta tới chỗ thanh thoát và tiến hóa trở về với quân bình sẵn có của chính mình. Các bạn đọc cái phương pháp này các bạn nhận xét rằng từ ngày tôi tu tới bây giờ, tôi biết bao nhiêu sự duyên lành đến với tôi, thậm chí những cuốn sách người ta cũng dày công, người ta cũng bỏ công ra người ta dịch mà trong lúc đó tôi muôn dịch để hiểu cũng không có, nhưng mà tại sao, ai chuyển, ai cho? Do cái công năng công phu tu của chính chúng ta, thì chư Tiên chư Phật mới chuyển độ những người xuống giúp đỡ chúng ta, và cho chúng ta có phương tiện đọc hiểu, minh, sửa, nhưng mà nhiều người còn kì thị, cho đó là giả, cho đó là không có sự thật. Cái đó cũng đành đi, tại vì mình chưa thấy nhưng mà bây giờ chúng ta tu rồi bình tĩnh chúng ta xét. Ô! Tại sao từ lúc mấy tháng nay tôi tu thấy thanh nhẹ mà bữa nay gặp chút công chuyện mà tôi bị dồn vặt con người thấy đau đớn trong tâm hồn tôi không nói ra được nhưng mà vẫn dày xéo tôi, tại sao? Cái gì dày xéo? Chúng ta thấy luật Trời chưa? Luật Trời không phải là phổ biến, phổ hóa để cho người ta thấy nhưng mà ẩn tàng trong tâm thức của các bạn, càng xuống nữa là địa ngục. Cho nên nhiều người ở thế gian mặt mày đang tươi tắn, buôn bán làm ăn vui vẻ ta đây xung này xung nọ, nhưng mà một ngày nào đó cái mặt tối sầm, ám khí tràn đầy. Cái tội nó là tội gì? Tự nó đầy nó thì cũng như cái nhà

các bạn mà khi không đóng cửa kín mít không cho ánh sáng vào để chiếu trong căn nhà thì căn nhà làm sao mà tươi! Phải chính mình làm không? Cho nên chúng ta tu cái phương pháp này là đúng như khoa học huyền bí, nằm ẩn tàng trong tâm thức của chúng ta nếu như chúng ta chịu khai triển, chịu mở, là chúng ta sẽ đi tới, không phải là tự đắc nhưng đương nhiên phải đi tới. Sự quân bình nhàn hạ nó sẽ về với các bạn, các bạn buông bỏ, các bạn sẽ hi sinh cái tánh hư tật xấu. Hồi nào tối giờ tôi ôm cái tánh hư tật xấu, tưởng đâu cha mẹ tôi cho cái đó là phước. Không! Cái đó là cái xấu, tôi minh định nó là xấu tôi phải trở về với sự thanh nhẹ quân bình sẵn có của tôi, thì tôi mới đạt sự nhàn hạ, thì tôi mới thực hiện được sự tha thứ và thương yêu. Đầu môi chót lưỡi tôi luôn luôn phải giữ cái tình tha thứ và thương yêu giữa nhân loại và nhân loại. Khi các bạn thấy một người đối diện các bạn chảy máu, bạn còn biết hít hà mà, mà nó thân ngoại thân nó ở ngoài thân các bạn, mà tại sao bạn hít hà? À, nó đồng một thức với nhau, nó đồng một sự đau đớn. Ông Dương Thiện Sinh, ông xuồng địa ngục ông thấy đánh người ta tội nghiệp, ông muốn can thiệp liền, tại sao? Chính ông là tội hồn mà tội hồn cũng là ông, mà ông có duyên đi để học, để về ông phải thức tâm tu nữa. Nếu về dương gian mà ông không thích tu tâm thì ông cũng phải xuống trở lại thọ những cái hình phạt đó. Cho nên ông thấy bất bình, trong lúc đầu, ông thấy bất bình. Vì sao ông bất bình, vì ông còn vun bồi cái tự ái của

ông. Ông tướng ông hay, ông sáng suốt hơn vua Diêm Vương nhưng mà khi đàm đạo với vua Diêm Vương rồi, ông thấy đúng. Tội của nó làm nó phải chịu, nhưng mà muốn làm bánh mà cái bánh nó hư rồi thì thợ bánh đó phải làm sao? Phải nhồi nó trở lộn lại mới cho nó có cơ hội hồi sinh. Cho nên đúng có cơ hội hồi sinh, đúng theo định luật sanh, trụ, hoại, diệt, hồi sinh, thì tất cả càn khôn vũ trụ đang ở trong sanh, trụ, hoại, diệt, hồi sinh. Chúng ta đang, đang trụ đây, rồi sẽ hoại, rồi sẽ diệt, rồi sẽ hồi sinh mà bây giờ chúng ta biết được phần hồn là hồi sinh bất diệt. Chúng ta tu thẳng vào phần hồn thì những cái tội tăm tối kia nó không đến với chúng ta, vì chúng ta đi thẳng một con đường và chúng ta luôn luôn chấp nhận tha thứ và thương yêu để tôi được nhẹ, để tiến hóa, để tôi về nơi quê xưa chốn cũ. Cái chỗ nhàn hạ của tôi, tôi tận hưởng sự thanh nhẹ của ông Trời và tôi sẽ hợp tác với ông Trời và tôi sẽ giúp đỡ tất cả chúng sinh, vạn linh ở thế gian là một, thì cái tâm thức của tôi là qui nhứt không còn chia rẽ nữa. Không còn tôn giáo này, tôn giáo kia, tôn giáo nọ, chỉ có biết thương yêu. Ngày hôm nay chúng ta xuống thế gian, có vợ, có chồng, có con, có cái mà chưa biết yêu là cái gì, thương là cái gì? Bây giờ chúng ta biết ta, chúng ta mới quý ta. Mới thấy cái cơ tạng này, cái thể xác cấu trúc bởi siêu nhiên mà có. Nó rất tinh vi, nó đang kiểm soát phần hồn của chúng ta mà ta không hay. Ta tưởng nó là ta, cho nên cái xác là nó tạo sóng sông mê mà thôi và để nó thức

cái hồn. Cái hồn mà ăn năn hối cải tu rồi thì nó xuất ra. Chính ta, xác nhận rõ ràng cái hồn đang làm chủ cái xác, chớ đâu có phải cái xác làm chủ cái hồn. Nếu cái xác làm chủ cái hồn thì chúng ta có thể kêu những người chết ở trong nhà xác ra đây nghe thuyết pháp. Không, không ra được, thì những người có hồn có vía mới ngồi đây nghe, thì hồn vía thức hay là xác thức? Hồn vía thức mới không đầy cái xác, quý Trời Phật, quý thể xác, thương yêu thể xác, càng thương yêu thể xác, càng thương yêu cha mẹ, càng thương yêu đồng loại, càng thương yêu Trời Phật. Đó là con đường đắc đạo. Phải thấy họ là mình, cọng cỏ là ta, tất cả đều là ta, nếu không phải ông Trời ban thanh khí cho cỏ để làm gì? Thanh khí, nó đang hưởng, cỏ nó đang hưởng thanh khí như chúng ta hưởng. Nếu không có thanh khí chúng ta chết rồi, thì cọng cỏ nó cũng nhờ thanh khí nó sống. Đất cát cũng vậy, chúng ta thấy không? Cái thức hòa đồng của vạn linh đang tiến hóa, trật tự, trong trật tự chớ không ngoài trật tự mà chính chúng ta ngoan cố, tự ái, tự làm mất trật tự cho chính mình. Cho nên chúng ta ghét một ai thì mình ghét họ là ghét mình. Giận một ai, giận họ là giận mình, nhớ câu này, thương họ là thương mình, phải biết thương họ, ông Trời, Phật đã thương chúng ta mới cảm hóa chúng ta ngày hôm nay mới có cơ hội tu. Hỏi chớ chúng ta được tu, tại sao chúng ta không học cái hạnh của ông Trời Phật để cảm hóa người

khác có cơ hội tu. Cho nên rốt cuộc phải học sự nhịn nhục.

Hôm nay duyên lành chúng ta có cơ hội tụ họp nơi đây để đóng góp một ý chí hướng thượng của chung, để làm việc cho ba cõi, để ba cõi chứng minh cho chúng ta rằng, chúng ta thật tâm, thật chí lo tu học, chớ không phải nuôi dưỡng sự tranh chấp vô lí và không có tiến hóa được. Chúng ta nguyện bỏ tất cả những tánh hư tật xấu, để tiến tới sự chơn giác và để sống hòa đồng với vạn linh cả càn khôn vũ trụ.



HỒI NĂM MƯƠI BA

ĐÀO ĐỊA NGỤC RẮN ĐỘC ĐỎ TÍA CÁN NHOI

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Sám hối nănɡ tiêu tội nghiệp nhân
Trần ai tẩy tận động nguyên thần
Thiên đường chỉ nạp tu chân khách
Địa ngục chuyên nghinh tác ác nhân.

Dịch

Sám hối mới mong giải nghiệp thân
Động tâm bụi phủi sạch tinh thần
Thiên đường chỉ đón người tu đạo
Địa ngục chuyên mời lũ ác nhân.

Tế Phật: Thiên đường chỉ dung nạp người học đạo, tu nhân tích đức, hiền lành chân thật. Địa ngục trái lại chuyên nghinh tiếp kẻ bất nhân ác đức, gian trá lưu manh. Vì hai nơi không giống nhau nên đối tượng tiếp đón cũng khác nhau. Như nơi sòng bạc mở rộng cửa để nghinh đón

những đồng đạo cùng chung chí hướng, đối với việc đánh bạc nếu như con không cảm thấy hứng thú, tướng quân giữ cửa sẽ ngăn cấm không cho con vượt qua ao Sấm Sét (*Lôi Trì*) một bước. Điều này đủ chứng tỏ nếu như lúc sống con không ham thích đánh bạc, át hẳn con sẽ không đi theo ngả đường đám con bạc ham lao đầu tới. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ti. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới. Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Bữa nay mình tới chốn nào đây?

Tế Phật: Con thấy phía trước Ngục Quan đang lo sắp xếp các thuộc hạ để nghinh đón chúng ta, họ là những quan viên của Địa Ngục Rắn Độc Đỏ Tía Cắn Nhoi. Mau tới trước làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Vái chào ra mắt Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Miễn lễ. Bữa nay phụng mệnh nghinh tiếp nhị vị đạo trưởng tới thăm, kính mời hai vị vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Cảm tạ hậu ý tiếp đai của Ngục Quan.... Ôi chao! Rắn lớn bò kín sàn ngục khiến người ta ai nhìn thấy cũng sợ hãi kinh hoàng. Bầy rắn đỏ rắn tía trườn mình bò lúc nha lúc nhúc, con nào con nấy to quá chừng. Đàn rắn nhắm miệng tội hồn nhoi vào rồi chui ra đằng rún, có nhiều tội hồn thân thể từ phía bị rắn đục lỗ, máu tươi xối

xả tuôn ra, mặt tội hồn không còn chút khí sắc, mê man té lăn ra đất. Tiếng rên la nghe điếc cả tai, chứng kiến cảnh này lục phủ ngũ tạng tê buốt, tay chân bủn rủn. Xin hỏi Ngục Quan những người này đã phạm phải các tội gì?

Ngục Quan: Bản ngục là Ngục Rắn Độc Đỏ Tía Cắn Nhoi. Trong ngục toàn rắn độc màu đỏ tía, chúng không nhoi đất mà nhấm tội hồn nhoi miệng, nhoi rốn như vậy là cũng có lí do. Phàm những kẻ tại thế không lo chính đạo chuyên môn nhắm kẽ hở pháp luật luồn lách, tham nhũng hối lộ, tham lam của công, tham của hại người, tâm địa ác độc như rắn rết, chuyên môn gây đau đớn cho người khác, hành động gian manh, gây chia rẽ giữa người này kẻ nọ, khiến họ ẩu đả thanh toán nhau, bọn nhấm mắt giết người giấu dao, giấu dùi thừa cơ đâm chém. Hiện nay tràn gian ngành kiến trúc đại phát đạt nhiều nhà thầu lanh xâ cất công thự, tư thất v.v... đều bớt công, giảm vật liệu khiến di hại về sau, hành động này như rắn đào hang vô cùng bất chính. Sau khi chết không những phải chịu hình phạt ở các ngục khác, mà cuối cùng còn bị giải giao tới bản ngục lanh hình phạt tối hậu.

Dương Sinh: Rắn cắn nhoi thân người, kinh hãi muôn phần, không rõ còn có những tội nào khác phải tới đây chịu hình phạt nữa không?

Ngục Quan: Tôi chỉ kể đại khái, tội trạng còn nhiều, tùy theo trường hợp mà phân xử.

Tế Phật: Kẻ thích âm mưu dùng sừng trâu nhọn dần dần vì cái nhỏ mà mất cái lớn. Một đời dùng sừng đao khoét liệu rộng được bao nhiêu? Kiếp người lại quá ngắn ngủi, tại sao không sống cho có lương tâm, mà lại đi ý tài vơ vét lợi lộc. Nhìn đám tội hồn bị đưa ra pháp trường kia, xiêu xiêu vẹo vẹo, đau đớn ngập tràn chịu đựng cách nào cho thấu. Trông mong người đời xem xong sách Địa Ngục Du Kí chớ nên dùng sừng trâu nhọn nữa, nếu không sẽ giống kẻ thọc tay vào lỗ bắt trạch, bắt lươn, sẽ có lúc trong lỗ không có trạch có lươn mà có rắn độc. Đó chẳng phải là tự tìm cái chết hay sao? Bữa nay dạo âm ti tới đây thời giờ đã trễ, Dương Sinh mau chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ những điều Ngục Quan vừa giảng giải. Thầy trò chúng tôi xin cáo từ.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯƠI BỐN

ĐÀO ĐỊA NGỤ CÁ TÌ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Loan môn vân khóa hưởng kinh thanh
Hoán tinh thương sinh khí thi danh
Đại hạ cao lâu tần kiến lập
Bách niên khứ xứ tại thổ thành.*

Dịch

*Chiều xuống cửa thiền vắng tiếng kinh
Trần gian thức tỉnh bỏ công danh
Lầu cao nhà lớn xây cho lầm
Già thác cũng về ở mả xanh.*

Tế Phật: Phía trước Thánh Hiền Đường mới xây cất một tòa lâu lớn, người thời nay có diêm phúc nên đều được ở trên không trung, nhưng "tâm an" bao giờ cũng hơn "cư an". Tâm nếu như không an định mà ở lâu cao cũng chưa kể là được hưởng phúc lộc. Đời quý nhứt là tâm an, bởi lẽ

tâm không an thì dù có ở nơi cung vàng điện ngọc cũng vẫn cảm thấy bất an chẳng có chi là sung sướng cả.

Dương Sinh: Ân sư nói rất chí lí.

Tế Phật: Mau lên đài sen, chuẩn bị đạo âm ti.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Con xuống rồi, bữa nay mình tới chốn nào đây?

Tế Phật: Bữa nay mình dạo Đại Địa Ngục A Tì.

Dương Sinh: Người đời nay rất sợ Ngục A Tì, xin thầy dẫn con đi thăm ngục khác.

Tế Phật: Con đừng hãi, đã có ta bên cạnh một chút cũng đừng lo. Nếu như tâm con kinh hoàng, ta ban cho con một viên thuốc "định thần" này, uống mau đi rồi theo ta.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã ban cho con thuốc tiên, uống xong tâm trí cảm thấy yên định lạ thường. Phía trước Ngục Quan đã tới nghinh tiếp chúng ta.

Ngục Quan: Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh đã thân hành tới chỉ dạy. Bản ngục là Địa Ngục A Tì thuộc quyền cai quản của Đệ Cửu Điện, hoan nghênh nhị vị tới tham quan.

Dương Sinh: Cảm tạ sự thành tâm thiện chí của Ngục Quan. Thưa tại sao khuôn viên của Địa Ngục A Tì lại rộng lớn quá thế này?

Ngục Quan: Địa Ngục A Tì giống như cái mũi của người ta lớn mà không lớn nhưng lại có thể xuyên qua khắp thân mình, vì là đường dẫn khí hô hấp cho nên kẻ bị giam tại Địa Ngục A Tì đều là thứ quỷ tội ác ngập Trời.

Dương Sinh: Con không dám thăm cái động lớn phía trước, bên trong tối om, đen nghẹt, chỉ nghe tiếng kêu la rùng rợn cùng tiếng nước nóng sôi sục, hẳn là tội hồn đang bị nhận chìm trong đó?

Ngục Quan: Những kẻ ở trong động toàn là tội hồn, ngục này có cả thảy 18 tầng, trong ngục cẩm đầy chông sắt nhọn hoắt cùng ngập đầy nước sôi. Tội hồn bị Tướng Quân lấy đinh ba đẩy vào cùng bị lòng đất hút mạnh nên chỉ còn kịp nghe thấy một tiếng kêu thảm thiết, ngưng một lát, kế đó gào thét không nguôi. Trong ngục bàn tay giơ lên không nhìn thấy năm ngón, kẻ bị hành hình ở bên trong vô cùng thống khổ, có thể nói hình phạt này là hình phạt vô cùng đau đớn.

Dương Sinh: Thường nghe nói người đời rất sợ Ngục A Tì là bởi lí do nào?

Ngục Quan: Kẻ bị đầy xuống Ngục A Tì, phần lớn đều không được siêu sinh, giống như bị tòa án ở dương gian kết án chung thân khổ sai vậy.

Dương Sinh: Ngục Quan có thể dẫn vài tội hồn ra đây để thẩm vấn lấy cung không?

Ngục Quan: Vì quý Đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí, nên Minh Vương đã ra lệnh cho chúng tôi được

phép đem vài tội hồn ra để làm bằng chứng thôi, còn bình thường những kẻ đã bị đày tại Địa Ngục A Tì không bao giờ được thả ra. Dương sinh hãy nhìn tôi dùng phép lạ..... phóng luồng ánh sáng cực lớn vào trong ngục tức thì toàn bộ khí giới hành hình tội nhân ngưng hoạt động. Tướng Quân mau kéo cổ vài tội hồn ra.

Tướng Quân: Xin tuân lệnh.... đã kéo được tội hồn ra.

Dương Sinh: Thân thể tội hồn bị hành hạ bầy nhầy, nát như tương, máu me đầm đìa, hai tròng mắt lồi ra, không còn nhận ra hình dáng con người, thật là đáng thương.

Tế Phật: Để ta tạm thi thố pháp lực cho thần trí bọn họ tỉnh lại, giảm bớt sự đau đớn của xác thân để họ dễ bề thuật lại những hành vi phạm tội.

Dương Sinh: Diệu pháp của ân sư thật quá vô biên, thân thể tội hồn mười phần nát bấy đã hàn gắn lại được hình người tới bảy phần, chỉ còn ba phần là giống quỷ, không hiểu tại sao?

Ngục Quan: Đây là hai vị đại sư, bọn mi mau thuật lại những hành vi ác độc lúc còn tại thế để khuyên răn người đời.

Tội Hồn: Tôi lúc sống phạm vào tội bất hiếu, bình thường chỉ ham chơi bời không chịu làm việc, những khi ngửa tay xin tiền mà không được thì ngoác mồm chửi cha mắng mẹ, có khi còn tay đánh chân đá, lúc sống không chịu giữ đạo hiếu, sau khi chết bị chịu tất cả những hình phạt ở các ngục khác xong còn bị chuyển tới đày tại Ngục A Tì vĩnh

viễn không được siêu sinh. Kính mong hai vị đại sư thương tình xin dùm cho tôi được thoát khỏi ngục A Tì, đầu thai làm kiếp trâu chó tôi cũng vui lòng, bởi vì ở đây quá đỗi thống khổ.

Tế Phật: Trăm đức thiện, đức hiếu đứng đầu, đã không biết phụng dưỡng lại còn đánh đập cha mẹ, tội ác thật quá lớn. Tôi bất hiếu luật ở âm phủ không tha, ta không có cách nào cả

Ngục Quan: Đời có lầm kẻ vì tư dục hôn nhân, vì tư lợi tiền tài mà phản bội cha mẹ, những kẻ bất hiếu đó nếu như không sớm hối cải, sau khi chết chắc chắn sẽ bị đày xuống Ngục A Tì. Tôi hồn thứ hai hãy mau cung khai.

Tội Hồn: Tôi lúc sống tham dâm hiếu sắc, nhiều lần cưỡng dâm con gái nhà lành, dụ dỗ kết thân với quả phụ cùng nhận trẻ gái mồ côi làm con nuôi để giờ trò ám muội. Tôi nghĩ rằng làm như vậy là được tận hưởng hạnh phúc ở cõi đời, nào ngờ sau khi chết phải chịu lanh đủ mọi hình phạt đau đớn, thống khổ. Cuối cùng tôi còn bị phán đày tại ngục A Tì này vĩnh viễn không được siêu sinh. Kính mong sư phụ cứu mạng tôi, nếu như tôi thoát khỏi được cảnh khổ đau này nguyện làm thân chó ngựa của ngài.

Tế Phật: Ta không cần dùng tới chó ngựa. Lúc sống hiếu sắc tham dâm, không đi đường ngay lối thẳng, muôn tội ác tội dâm đứng hàng đầu, đã bị đày đọa tại Ngục A Tì còn hối hận được sao!

Ngục Quan: Tội hồn thứ ba, hãy mau thuật lại những hành vi đen tối lúc sinh tiền.

Tội Hồn: Tôi lúc sống chuyên môn chế thực phẩm, thuốc thang rượu chè giả tạo như thuốc tây, rượu tây, rượu ta, nước tương v.v... để kiếm lời thật nhiều. Vì tham làm giàu một cách thất nhân, thất đức như vậy cho nên sau khi chết bị đày tại ngục A Tì. Kính mong Phật Sống Tế Công xin với Diêm Vương để Diêm Vương xá tội cho tôi, kiếp sau được lên làm người tôi hứa sẽ an phận giữ mình, kiêm tiềng một cách có lương tâm.

Tế Phật: Chế rượu, thuốc giả mạo, tội ác quá lớn, không nghĩ gì tới đạo đức, mạng sống con người, thử hỏi nuốt những thứ đó vào bụng có khác gì uống thuốc độc, người mất hết lương tri, hại người quá nhiều. Xử đày người tại Ngục A Tì uống nước đất đen để giải độc, mùi vị ra sao mi tự hiểu biết, còn ta hoàn toàn bất lực.

Ngục Quan: Tôi hồn thứ tư hãy mau thuật lại những hành vi ác độc lúc còn tại thế.

Tội Hồn: Lúc sống tôi chuyên nghè buôn lậu, hút á phiện chích ma túy, sau vì xài tốn quá nhiều tiền tôi buôn lậu luôn cả mấy thứ này, thành một đời hại quá nhiều người. Sau khi chết Diêm Vương cả giận phán đày tôi vĩnh viễn tại địa ngục A Tì. Ở đây hàng ngày chịu khổ quá đỗi, hồi hận lúc sống đã phạm vào tội ác quá lớn, hiện tại vô phương cứu chữa.

Tế Phật: Buôn lậu là đã phản bội luật pháp quốc gia, lại còn buôn lậu cả ma túy để làm hại đồng bào, luật dương thế chẳng tha, luật âm phủ không cứu. Phàm tại thế buôn lậu cùng nghịch ngập buôn bán ma túy tội thật quá lớn, những kẻ phạm phải tội này hãy mau mau buông dao đồ tể, làm lại cuộc đời, nếu như ngoan cố sau khi chết chắc chắn sau khi chết sẽ bị đày xuống Ngục A Tì muôn ngàn năm chẳng thể siêu sinh.

Ngục Quan: Bốn tội hồn cung khai đã xong, hi vọng người đời sau khi đọc xong sách Địa Ngục Du Kí, những ai trước đây đã trót phạm phải lỗi lầm, từ nay nếu như biết ăn năn hối cải, ta sẽ sẵn sàng tha thứ, hi vọng người đời mau mau quay đầu thức tỉnh, chớ có tham lợi lộc nhất thời mà bị sa vào đường cùng ngõ cụt.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Xin cáo từ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân. Cảm tạ sự tiếp đãi nồng hậu.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.





HỒI NĂM MƯỜI LĂM

DẠO ĐỆ THẬP ĐIỆN GẶP GỠ CHUYỂN LUÂN VƯƠNG

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 9 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

Thập Điện Diêm Quan thiểu thuyết tình
Hoành hành đáo thủ đảm tâm kinh
Không lưu vạn quán nhi tôn hỉ
Minh lộ chỉ văn khiếu khổ thanh.

Dịch

Điện nọ Diêm Vương chẳng vị tình
Ngang tàng tới đó mật gan kinh
Bạc tiền để lại con vui hưởng
Âm phủ cha đi khóc một mình.

Tế Phật: Dạo âm ti đã tới điện thứ mười, Địa Ngục Du Kí đã gần tới đoạn chót, nhưng đoạn chót này lại rất thảm vì điện thứ mươi là điện chuyển bánh xe, chúng sanh bị chuyển tới nơi Trời Đất tối tăm, mơ mơ, hờ hờ chẳng rõ phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, là đâu. Tất cả chúng

sanh sống nơi cõi thế đều muốn nhớ lại việc của kiếp trước cho nên kẻ tu đạo đều tự hỏi rằng "Ta là ai?" Nếu như trả lời được "mình là ai" thì còn cần gì người đắc đạo. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin ân sư chầm chậm, thưa có người hỏi con là họ muốn in tặng sách Địa Ngục Du Kí, khi cầu nguyện phải thấp nhang khấn trước mặt Ông Táo, nhưng hiện nay bếp nhà nào nhà nấy đều đun bằng hỏa lò không đâu thấy còn Ông "Đồ rau" (*ba cục đất nặng cao dùng để bắc nồi lên đun nấu*) thì làm cách nào kiêm được Ông Táo bây giờ?

Tế Phật: Nhà ở tiến từ bùn đất thấp bé tới xi măng cốt sắt cao to, mỗi người sống trong đó đâu có phải vì thay đổi bếp mà người ta quên Ông Táo, để mất tiêu Ông Táo luôn đâu. Thực ra chỉ là trang bị cho bếp đẹp đẽ hơn thôi. Nhớ lại thời xưa bếp núc dơ dáy đầy khói, tro, mồ hóng, mà thần Táo vẫn còn giáng lâm mỗi nhà kia mà. Việc ăn uống của người đời đều phải lo liệu ở bếp, ăn uống là việc để duy trì mạng sống, một ngày chẳng thể thiếu, cho nên có câu: "Hữu yên chi xứ túc hữu nhân" (*Nơi nào có khói túc có người*). Do đó nhân số thịnh suy mới gọi là "Nhân yên" (*khói người*). Hiệu quả của Ông Táo công gọi là "Ti mệnh chân quân" là vị chủ tể coi về mạng sống của Trời và thức ăn của Đất ban cho con người. Bếp xưa lò nay giống nhau vì đều dùng lửa nấu ăn nên chẳng có chi khác biệt, cho nên còn gọi Táo Thần là Hỏa Thần, cũng gọi là "Hỏa Đức Tinh Quân" (*Vua Sao Đức Lửa*). Lấy thần đèn mà luận thì

ngày xưa châm dầu vào đèn ngày nay bật công tắc, tuyệt nhiên không vì thế mà Thần Thánh không giá lâm đèn đài miếu mạo. Chẳng kể khoa học phát đạt, kiến trúc cao ốc trăm tầng, tính linh của con người vẫn thế không hề giảm, Thần Thánh vẫn ở sát bên ta, Ông Táo vẫn ở trước mặt ta.

Dương Sinh: À thì ra là thế, nhà cửa tuy kiên thiết tối tân, nhưng gạo, muối, dầu, dấm vẫn dùng như xưa. Con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành....

Tế Phật: Đã tới, xuồng đài sen.

Dương Sinh: Điện Thứ Mười ở trước mặt, đám đông ồn ào kia hình như tới nghinh tiếp chúng ta.

Tế Phật: Đúng rồi, Chuyển Luân Vương dẫn Minh Quan cùng Tướng Quân ra nghinh tiếp chúng ta, con mau đến làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Lạy chào ra mắt Chuyển Luân Vương, kẻ hậu sinh là môn sinh của Thánh Đế thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, phụng chỉ đạo thăm âm phủ viết sách, nay tới Điện Thứ Mười, kính xin Minh Vương giúp đỡ phuơng tiện.

Minh Vương: Chớ khách sáo, hai vị từ Đệ Nhất Điện tới Đệ Thập Điện, trải qua hầu hết những ngả đường tối tăm, công cùu đời quả là cao sâu, kính mời vào trong điện nghỉ ngơi.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương.

Tế Phật: Vì thời giờ có hạn, tôi thấy chẳng cần phải nghỉ ngơi, xin trực tiếp dẫn Dương Sinh đi thăm các khu của Điện Thứ Mười, chẳng rõ ý của Minh Vương thế nào?

Minh Vương: Ý của Tế Phật đã như vậy, tôi cũng xin vâng.
Dương Sinh: Điện Thứ Mười có điểm đặc biệt là tội hồn quá đông, vượt hẳn các điện phủ khác là tại sao?

Minh Vương: Bởi vì bản điện là địa ngục cuối cùng trong số các Điện Phủ. Chúa tể Chuyển Luân là cửa ải của đường ra ngoài vĩ đại, cho nên các âm hồn ở âm phủ được chuyển bánh xe đều tụ tập tại đây nên trách vụ của bản điện cũng rất bận rộn và phức tạp, để tôi đưa lên "Quan Sinh Đài" (*Đài Xem Sự Sống*) tham quan.

Dương Sinh: Đa tạ. Đài này quá cao, thang lầu "Hồi Chuyển" bắc thẳng lên mây, leo lên hẳn là hoàn toàn kiệt sức.

Tế Phật: Ta giúp sức con một tay để con leo lên.

Dương Sinh: Cảm tạ sự giúp đỡ của ân sư.

Tế Phật: Muốn lên thang Trời mà không dùng tâm lực thì làm sao lên nổi? Tu đạo không cầu tiến cuối cùng chẳng thể lên cao.

Dương Sinh: Đã lên tới chóp đỉnh, phía trên giống hệt như cái đài quan sát, phía trước chỉ nghe tiếng rì rầm hồn tạp, nhìn bốn bề mênh mông không thấy bến thấy bờ, đây là đâu đây?

Tế Phật: Muốn lên Đài Quan Sát Sự Sống phải leo hết 360 bậc thang lầu, con số đó cũng là con số hợp nhút với con

số một vòng Trời, chúng ta ở đây cũng đã là Thiên Đài nên cách âm phủ cũng rất xa. Phía trước mênh mông một dải chính là Tứ Đại Bộ Châu, Bởi vì mắt huệ của con chưa khai mở cho nên tầm nhìn bị giới hạn, để ta ném một viên ngọc sáng xuống.

Dương Sinh: Ân sư ném viên ngọc sáng ra như đêm sương gấp ánh sáng, quả nhiên cảnh sắc cực xa ở phía trước con đều thấy rõ. Nhìn phía trước giống như từ trên không trung nhìn xuống mặt đất lớn vậy. Cảnh trí bốn phía khác biệt nhau, phía kia giống như nước Mĩ dân chúng cư ngụ đông đúc, người đi lại và nhà cửa kiến trúc giống y như hình ảnh chiếu trên màn bạc.

Tế Phật: Quả đúng, đất đó là nước Mĩ, ở trên Thiên Đài có thể nhìn thấy hình ảnh của khắp Tứ Đại Bộ Châu. Bánh xe chuyển vận của Điện Thứ Mười như rắc hoa khắp Trời, tùy nhân duyên mà chuyển sinh nơi các xứ. Đài này đã xem xét xong, chúng ta xuống chừ.

Dương Sinh: Dạ dạ.

Tế Phật: Vì thời giờ đã muộn, tình hình các ti của Điện Thứ Mười ngày khác tới thăm tiếp, xin cáo từ Minh Vương.

Minh Vương: Thời giờ đã trễ chúng tôi chẳng thể lưu giữ. Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuông
đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯƠI SÁU

DAO ĐỆ THẬP ĐIỆN THĂM HỒI SỞ CHUYỂN KIẾP

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 19 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

*Luân hồi lục đạo thán vô kì
Hướng thiện cần tu thiếu tráng thì
Nghịch nhĩ trung ngôn quân thiết kí
Thần tiên sám vãng thương năng truy.*

Dịch

*Luân hồi sáu ngả khổ muôn đời
Hướng thiện tu ngay thuở thiếu thời
Tiếng xấu lời hay ghi nhớ mãi
Ăn năn Tiên Thánh mới nên người.*

Té Phật: Sáu ngả luân hồi như bánh xe chuyển động không lúc nào ngừng nghỉ, kẻ bị kẹp dưới bánh xe thành "quỷ bánh xe" rất hiếm có cơ hội trốn thoát tìm đường sống. Hi vọng trong cái chết chúng sanh tìm ra được cái sống, chớ nhắm gầm xe, miệng cọp mà đâm đầu vào. Còn

nhu sợ hay không sợ phải vào cửa địa ngục thì tin rằng đã là kẻ thông minh hẳn đều hiểu rằng nên lánh xa là hay hơn cả, để còn kịp đến trước Thần Tiên sám hối lỗi lầm quá khứ hầu kịp chuyến xe tiến về tương lai. Sửa soạn dạo âm ti, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa, con đã chuẩn bị xong, mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Bữa nay lại tới thăm Điện Thứ Mười gấp gỡ Chuyển Luân Vương..... đã tới nơi, xuống đài sen.

Dương Sinh: Chuyển Luân Vương đã chờ sẵn phía trước để nghinh đón chúng ta.

Minh Vương: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh lại tới thăm bản Điện Thứ Mười. Lần trước vì thời giờ eo hẹp cho nên chưa thể giới thiệu tỉ mỉ cặn kẽ được. Bữa nay có dịp may gặp lại tôi xin thân hành hướng dẫn hai vị đi thăm các ti.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương đã tận tình chỉ giáo.

Minh Vương: Điện Chuyển Luân tuyệt đối không vì tình riêng, người nào nhận nghiệp báo của người đó, chuyển Đông, chuyển Tây, vãng Nam, vãng Bắc đều căn cứ theo nhân duyên tạo tác của mỗi chúng sanh mà định. Bữa nay tôi xin hướng dẫn hai vị tới thăm Sở Chuyển Kiếp.

Tế Phật: "Đạo" và "kiếp" khác nhau, kẻ hướng về "đạo" chân thành tu tập thì đắc "đạo" quả, lên thiên đường không phải tới Sở Chuyển Kiếp. Còn như kẻ không tuân đạo đức,

phản bội luân lí tự nhiên gấp "kiếp" và phải chịu sự phán quyết của các ti sở chuyển kiếp.

Minh Vương: Mau đi theo tôi, phạm vi Sở Chuyển Kiếp cực rộng, các ti có người lo liệu các hồ sơ án lịnh. Sở Chuyển Kiếp của bản điện chia làm tám ti. Hai vị tới sở nghỉ ngơi, tại đây sẽ giới thiệu tình hình các ti, hầu tiện việc thông báo cho người đời được rõ.

Dương Sinh: Phía trước có biển đè "Sở Chuyển Kiếp" tội hồn do âm binh áp giải tới quá đông, âm binh đều phải trình hồ sơ lên các quan viên, không rõ họ sẽ giải quyết ra sao?

Minh Vương: Mời hai vị vào trong nghỉ ngơi, tôi sẽ giải thích rõ vấn đề.

Dương Sinh: Các quan viên trong sở mới chợt nhìn thấy chúng tôi đã định mọi công tác, tất cả đều nghiêm chỉnh sẵn sàng đón tiếp chúng tôi.

Tế Phật: Dương Sinh ngồi xuống đi, Minh Vương đã hậu đãi như thế này con chó có rụt rè.

Minh Vương: Đây là vị Trưởng Sở của Sở Chuyển Kiếp.

Trưởng Sở: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm, việc phụng chỉ viết sách tuy tốn hao nhiều máu và mồ hôi nhưng công lao vô cùng sâu dày.

Minh Vương: Mời quý vị dùng trà. Tôi xin giới thiệu tình hình 8 ti lớn của Sở Chuyển Kiếp để thế nhân hiểu rõ thứ tự của việc chuyển kiếp luân hồi. Đầu tiên người chết phải qua Phúc Thần, Thành Hoàng, âm binh hoặc quỷ Hắc

Bạch Vô Thường dẫn nhập Quỷ Môn Quan cùng tới Giao Bá Sảnh khai hò sơ lí lịch. Dù tới để du lịch hay nhận lãnh hình phạt cũng phải tuân tự trải qua từ điện số một tới điện số chín. Kẻ có tội đã hoàn tất việc thụ lãnh hình phạt thì được giao qua bản điện chuyển kiếp luân hồi, nơi quan trọng nhất của bản điện là Sở Chuyển Kiếp. Sở này được chia làm tám ti: 1. Ti Tra Nghiêm, 2. Ti Kê Thiện, 3. Ti Khảo Quá, 4. Ti Ân Oán, 5. Ti Thọ Mệnh, 6. Ti Chi Phối, 7. Ti Chưởng Kiếp, 8. Ti Thụ Sinh.

1/. Ti Kiểm Tra: Ti này lãnh nhiệm vụ sưu tra những tội hồn sau khi các điện đã xét xử và trừng phạt xong, thủ tục này có hoàn tất tội hồn mới được lãnh giấy chứng nhận hết can án. Trước khi đầu thai phải đến Ti Kiểm Tra khai báo để ti này kiểm soát lại xem thủ tục ở các ngục trước đây đã thực hoàn chỉnh chưa và đúng hay sai. Nếu như sai hoặc không hoàn chỉnh sẽ bị kêu trở lại ngay lập tức. Phải làm như vậy là để phòng ngừa sự làm việc tắc trách của các âm hồn.

2/. Ti Kê Thiện: Ti này sưu tra những người làm việc thiện xem họ đã hành thiện được nhiều hay ít rồi mới quyết định cho họ hưởng phúc trạch dày hay mỏng. Lúc sống nếu như chịu tu nhân tích đức sẽ được đầu thai làm con trai nơi phước địa, lớn lên làm quan, nhẹ bước thanh vân, công danh hiển đạt, là phú thương ở nhà lớn, của cải nhiều vô số kể, là kẻ tay trắng sau có gia cư, là kẻ được hưởng phúc trạch của tổ tiên trọn đời vinh hoa phú quý. Nếu đầu thai

làm con gái cũng được là vợ quý nhân đạt quan hưởng phúc âm, lại sinh con quý tử, lúc làm cha mẹ sẽ được hưởng phúc khi con khôn lớn. Trường hợp của những người vừa kể trên đều là do lúc sống có công lớn tu nhân tích đức, đó là luật phúc báo do ti này thi hành, một sợi tơ, một cọng lông không thể sai trêch. Đây chính là trách vụ của Ti Kê Thiện.

3/. Ti Khảo Quá: Ti này chuyên khảo hạch kẻ sắp đầu thai có hay không có tội lỗi. Nếu kẻ đầu thai muốn chuyển kiếp làm người át bị khảo sát sưu tra tội ác lỗi lầm nặng hay nhẹ, nhiều hay ít. Nếu là kẻ lúc sống thiện tâm ít ỏi, lầm lỗi sơ sơ, sinh ra đời được cơm no áo ấm, được bóng râm của cha mẹ che chở, chồng vợ hòa thuận, con cái hiếu thảo. Kẻ công tội tương đương ra đời là người bình thường, sống lâu, áo cơm đủ ăn đủ mặc, cha mẹ vợ chồng con cái sum họp, sống suốt cuộc đời vất vả không được hưởng phúc thong dong. Kẻ không có công mà có tội ra đời phải chịu lận đận, đói rét, nghèo hèn, cô quả, cha con anh em chồng vợ khuyết hăm. Kẻ tội quá nặng ra đời chịu bần cùng khốn khổ, bị tàn tật, đau và tay chân bất toàn, bị bệnh ngớ ngẩn, điếc, mù, câm, làm ăn mày. Như con trai lúc sống buông bỏ ngũ luân bát đức, con gái không giữ tam tòng tứ đức, tạo nghiệp ác quá nặng át bị phạt đầu thai làm kiếp súc sinh, hoặc côn trùng sâu bọ. Đó là luật ác báo do Ti Khảo Quá đảm trách.

4/. Ti Ân Oán: Ti này coi việc đầu thai làm con trai hay gái ra đời để đèn ơn báo oán. Như kiếp trước chịu ân huệ của người tình còn ràng buộc, được lệnh ra đời đèn đáp họ. Kiếp trước mắc cái nợ chửi mắng, khinh khi, tranh giành, tới chết oán khí chưa tiêu cũng được ra đời báo đèn, do đó nói "Đức báo đức, cừu báo cừu, oan báo oan". Lại có loại oan hồn phụ nữ si tình quá nặng, lúc sống cắn răng chịu nỗi oán cùu mà chưa có dịp báo thù, sau khi chết không thích làm người thích làm quý dữ bắt hồn kẻ địch phải chết vì tai nạn dọc đường cùng ở chốn hang sâu hố thăm để báo thù một cách thảm thiết. Bản ti này xét cái quả thấy có nỗi oan ức đó nên cho phép báo oán để an ủi cái tâm của kẻ chết. Đó là chức vụ của Ti Ân Oán.

5/. Ti Thọ Mệnh: Ti này nắm giữ tuổi thọ của những người có tài năng danh vọng. Những người sống ở thế gian được hưởng phú quý và trường thọ, người được hưởng phú quý nhưng đoán thọ, kẻ đã nghèo còn tổn thọ, người nghèo mà sống lâu, ra đời để chịu chết đuối, chết đau buồn, sinh ra được ít ngày ít tháng ít năm thì chết yểu, nhiều trường hợp không giống nhau. Kẻ phạm pháp mà chết, những người bị kẻ khác mưu hại, tất cả đều có số mệnh. Đó là trách nhiệm của Ti Thọ Mệnh. Nhưng còn nói về kẻ chết oan, sinh ra làm người, không biết giữ phận, gặp họa quẩn trí tự giết mình, làm việc không cẩn thận đưa đến cái chết là do mình không do số mệnh.

6/. Ti Chi Phối: Ti này chi phối việc cha con chồng vợ của thế nhân. Nếu người đời sinh ra con trai có hiếu hay bất hiếu, lấy vợ là hiền phụ hay ác phụ đều có căn do, họ gặp nhau đều do duyên tiền định. Như tên Giáp lúc sống thường cho tên Ất vay tiền, tới chết nếu chưa trả nổi, tuy Ất không có tội nhưng khi chuyển kiếp làm người, luật âm phủ sẽ bắt tên Ất đầu thai làm con trai hiếu thảo của tên Giáp để đền ơn, nên gọi là con cái trả nợ cha mẹ. Lại ví dụ tên Giáp lúc sống dùng mưu kế chiếm đoạt của cải của tên Ất, dùng thế lực cướp đoạt gia tài của tên Ất khiến tên Ất uất hận mà chết, sau khi chết tên Ất tố cáo tên Giáp với Minh Vương. Luật âm phủ phê chuẩn tên Ất tái đầu thai làm con trai kiêu căng dâm dật phá hoại gia cang của tên Giáp thì đó gọi là con cái đồi nợ bồ mẹ. Chồng vợ cũng vậy, kẻ lấy được vợ thảo, sanh con để cái thành mẹ hiền, kẻ lấy vợ ác độc dâm loàn, gắp sự tốt lành hay éo le đều do nhân duyên thiện ác xui nên, kiếp trước tạo nhân, kiếp sau ắt nhận quả báo hết sức công bằng, không sai trêch mảy lông sợi tóc. Đó là trách vụ của Ti Chi Phối.

7/. Ti Chưởng Kiếp: Ti này lo việc vô số những người chuyển kiếp luân hồi, như người đại thiện được hưởng phú quý mấy đời, kẻ đại ác phải chịu cùng khổ bao đời, kẻ nghiệp nặng phải đọa làm súc vật mấy kiếp, có thể trở lại làm người hay vĩnh viễn đọa làm côn trùng sâu bọ đều có ấn định rõ rệt, cho nên nói "số mệnh khó tránh". Đến như kẻ có số được hưởng phú quý nhưng lại đột nhiên tạo ra ác

nghiệp, kẻ số chịu cùng khổ nhưng gắng tu nhân tích đức, thiện ác cân nhắc bù qua sót lại, hạn cùng khổ được thâu ngắn lại. Cho nên nói “Cần nǎng bở khuất, hỉ nǎng phí thời” (*chăm chỉ thì được bù đắp, vui chơi thì phí thời gian*). Ngoài ra còn có ba đài Bắc Đầu Thần Quân, phụng Ngọc chỉ của Thượng Đế giám sát rồi thông báo cho Minh Vương để Minh Vương ra lệnh cho ti này để ti này giảm bớt hoặc gia tăng. Đó là chức vụ của Ti Chưởng Kiếp.

8/. Ti Thụ Sinh: Ti này coi việc đầu thai cho chúng sanh nên chuyên cung cấp những bằng chứng hiển nhiên. Người chết sau khi bị các điện phán xét và trường tri xong, đến lúc chuyển kiếp luân hồi đầu thai thì hồ sơ lí lịch lưu giữ ở ti trên được giao qua Ti Thụ Sinh lo liệu tiếp. Sau khi hoàn tất xong nếu được đầu thai thì được cấp giấy chứng nhận, và quan coi việc đầu thai mới được phép chuyển kiếp luân hồi. Nếu là kẻ sĩ sẽ lãnh nghiên bút, là thương gia lãnh bàn toán, là nhà nông lãnh cày bừa, là thợ thuyền lãnh dụng cụ, là muông thú chim chóc loài nào lãnh loại lông của loài đó rồi đầu thai. Kẻ nào làm nghề này, đúng lúc hợp cơ duyên. Song vì nghiệp quả không giống nhau nên cần phải có giấy chứng nhận mới có thể đầu thai. Đó là chức vụ của Ti Thụ Sinh. Tám Ti trên là nơi chúng sinh lãnh bằng chứng chuyển kiếp đầu thai, đã nhập luân hồi tức kể như là số kiếp cho nên nói “chuyển kiếp”. Vì thời giờ đã trễ. Sự kiện luân hồi bữa khác sẽ thảo luận kĩ càng hơn.

Tế Phật: Đã tới giờ, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, đa tạ sự giảng giải của Minh Vương.

Dương Sinh: Làm phiền Minh Vương tốn công giảng giải, xin tạm cáo biệt.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯỜI BẢY

DẠO ĐỆ THẬP ĐIỆN THĂM QUÁN BÀ MẠNH

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Thập điện du hoàn công diệc viên
Thâu tài ấn tống quảng lưu truyền
Bảo thư giá trị linh chi quý
Giáo hóa nhân tâm quan thánh hiền.

Dịch

Điện nợ thăm xong mọi việc yên
Góp tiền in tặng để lưu truyền
Sách hay hoa lụ bao yêu quý
Dạy dỗ người đời học Thánh Tiên.

Tế Phật: Dao âm ti tới Điện Thứ Mười, từ hai năm nay, chư sinh bảo hộ pháp lí giúp đỡ viết sách người ngoài họ tưởng là bị phạt đứng lâu như vậy hẳn là có chuyện gì đây? Kì thật, đứng lâu như vậy mới là thế đứng chính đáng, mới là động tác cơ bản của kẻ xử thế, tu đạo phải đứng thật lâu

mà vẫn không khó chịu, nếu đứng xiêu vẹo ngả nghiêng làm sao thành được Đại La Kim Tiên? Mọi người đều tưởng nằm thẳng rẳng trên nệm, thư nhàn sảng khoái, nếu thế sẽ giống hệt thứ tiên lười, quý biến chẳng thể ngang nhiên đứng thẳng lưng, làm tay hảo hán đè mây lướt gió. Dương Sinh nghe ta nói có đúng không?

Dương Sinh: Thưa đúng lắm, ân sư dạy như vậy rất là chính đáng, bởi lẽ chân đứng không vững tức là không có lập trường, đất đứng đã không có nói chi tới tu đạo?

Tế Phật: Kẻ đứng không vững hẳn là nằm ngồi cũng chẳng yên, cho nên tu đạo trước hết phải "lập định" rồi sau đó mới làm chủ được bản tính, mới thâu hồi nổi cái tâm rồi rầm động loạn. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen, chúng ta bữa nay tiếp tục dạo thăm Điện Thứ Mười.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, xin ân sư hãy khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Điện Thứ Mười, Minh Vương ở phía trước, xin chào ra mắt.

Minh Vương: Miễn lẽ, hai vị bữa nay lại tới thăm, rất hoan nghênh. Bữa trước chỉ mới thăm Sở Chuyển Kiếp, tạm giới thiệu tình hình các ti. Bữa nay hẳn là sẽ được rõ tình hình sáu ngả luân hồi, vì thời giờ có hạn chúng ta mau đi tới phía trước.

Dương Sinh: Cảm tạ sự hậu đãi của Minh Vương cùng sự hướng dẫn của chư vị quan viên.....Đã tới Sở Chuyển Kiếp

bữa trước, người ta quá đông đúc, gồm đủ mọi giống người thuộc các nước từ Á qua Âu họ đang chuẩn bị đầu thai chăng?

Minh Vương: Người đời sau khi chết, phàm những kẻ phạm tội đều phải qua các ngục để xử trị cho nên địa ngục cũng giống như "Quốc Tế Pháp Định". Các loại nhân sĩ chuyển kiếp luân hồi đầu thai đều lo lanh giấy chứng nhận, giống như dương gian xuất ngoại phải lo giấy xuất cảnh vậy.

Dương Sinh: Đã tới Ti Thụ Sinh, trong này người càng đông hơn, giống cảnh chen chúc nơi bến xe đò.

Tế Phật: Ha ha, đây đều là những người muốn lên đài chuyển kiếp luân hồi, như cảnh dương gian lại bến đợi xe, xe vừa nổ máy bánh không ngừng chuyển động. Chỗ hành khách mua vé thì quá nhỏ người mua vé đi các nơi là những âm hồn chuyển kiếp đầu thai các chốn trên thế giới lại quá đông.

Minh Vương: Tế Phật nói rất đúng, người đời sau khi chết phải qua các điện để xét xử và thụ hình xong mới được đưa đi đầu thai. Đường luân hồi quá vô tình, tuy cùng đi một chuyến xe chuyển kiếp luân hồi nhưng mục đích của mỗi kẻ lại khác nhau, nhân duyên của mỗi người không giống nhau, vẫy tay xuống xe, một đời chỉ hay ho lúc sinh hoạt trong cùng một hoàn cảnh.

Dương Sinh: Phía trước người ta tụ tập quá đông, giống như đang uống nước trà đá lạnh để giải khát. Bữa nay Trời

quá nóng nực, tôi cũng khát nước quá, tới trước uống một li cho khỏi khát có được không?

Minh Vương: Không thể được, đó là quán Bà Mạnh, kẻ đầu thai đều phải húp "cháo lú", nếu như Dương Sinh húp phải, sau khi trở lại trần gian liệu có tránh khỏi là kẻ mơ hồ hồn, quên hết mọi sự không còn nhớ gì nữa không?

Dương Sinh: Lợi hại tới mức đó sao?

Tế Phật: Con chó tưởng đùa, Minh Vương không nói giỡn đâu.

Dương Sinh: Quán bên đường quả nhiên có đè ba chữ "Mạnh Bà Đinh" (*Quán Bà Mạnh*). Xin Minh Vương giới thiệu tình hình ở đây cho tôi rõ được không?

Minh Vương: Mạnh Bà Đinh do Bà Mạnh cai quản, Bà ta phụng mệnh Ngọc Đế phụ trách công tác cho các âm hồn húp cháo lú trước khi đầu thai, vì nếu không sau khi đầu thai sẽ nhớ lại chuyện tiền kiếp, hài nhi sẽ tìm kiếm và nhận ra thân thuộc, tạo nên cảnh lớn bé vô trật tự, ngũ luân không còn phân biệt, kiếm thù báo oán, đời sẽ đại loạn. Vì vậy tạo vật đã biến hóa một cách kì diệu, dùng cháo lú để cho kẻ đầu thai húp vào quên hết mọi chuyện kiếp trước. Cháo này có đủ năm vị chua, cay, mặn, ngọt, đắng hỗn hợp, cho nên uống vào không còn biết Đông, Tây, Nam, Bắc, đầu óc quay cuồng mơ mơ, hồn hồn tự rơi vào một trong sáu ngả của bánh xe chuyển kiếp.

Tế Phật: Thứ "cháo lú" này cũng là "cháo mê hồn" vì sau khi ăn vào thần hồn điên đảo, dương gian cũng có loại cháo này.

Dương Sinh: Thưa, con chưa từng nghe nói.

Tế Phật: Cũng như rượu vậy, con hãy nhìn kẻ uống rượu quá độ, không còn phân biệt được Đông, Tây, Nam, Bắc, đi lầm đường lạc lối, thậm chí sai cả nhà, giống như kẻ mất linh hồn, có như vậy mới có thể lăn vào vòng luân hồi. Kẻ không muốn đầu thai ác đạo thì đâu dám lăn tới? Kẻ say rượu dám băng mình qua biển lớn, dám đút đầu dưới bánh xe, nước lửa không sợ, gan mật quá lớn! Trong lúc họ mê man bất tỉnh, bị rơi vào vòng luân hồi mà chẳng hay. Một sorm rã rượu tỉnh lại thì đã xa Trời, giống hệt như đầu thai chuyển kiếp một sorm bừng sáng tỉnh lại thấy xa cách cõi đời ở giữa khoảng Trời Đất khác.

Dương Sinh: Cháo lú diệu dụng như vậy cho nên người đời sau khi chết ai mà chẳng uống.

Minh Vương: Dương Sinh còn có điểm chưa rõ, âm hồn sau khi qua các điện sửa trị lúc tới đây thì sự đói khát đã tới mức cùng cực, Điện Thứ Mười lại giáp giới dương gian, phía ngoài quán Bà Mạnh nóng như thiêu như đốt, phàm âm hồn tới đây đều muốn vào quán uống trà đá giải khát, đó chẳng phải là tự đâm đầu vào lưới sao? Nếu ngày hè nóng nực đi hàng vạn dặm đường hẳn là miệng cảm thấy khát vô cùng, tại cuối con đường có một cái quán mát mẻ, lại có trà đá lạnh uống không phải trả tiền, ai mà chẳng

tranh uống trước? Có kẻ còn cho một li là quá ít, bèn rót lấy rót để chẳng ngừng. Dầu vậy bọn giảo hoạt tới đây, tuy miệng khát nhưng vì rõ thứ cháo này lợi hại nên không vào quán Bà Mạnh ăn uống tức thì mặt đất tự nhiên bắn ra một móc sắt móc chặt lấy người khiến chẳng thể giãy giụa, rồi gái hầu của Mạnh Bà cưỡng bức đổ vào miệng. Đó gọi là "rượu dâng không uống, uống rượu phạt" vậy.

Dương Sinh: Dĩ nhiên là húp cháo này có thể quên việc kiếp trước nhưng tại sao hiện nay trẻ thơ trên thế gian ra đời lại có thể thông minh hiểu biết bội phần, có phải tại phẩm chất cháo này kém cỏi không?

Minh vương: Dương Sinh có điểm còn chưa rõ, vì từ vô thủy tới nay, con người đã trải qua ngàn vạn kiếp luân hồi, húp cháo lú đã quá nhiều lần, lâu rồi trở thành thói quen, do đó mà trẻ con sinh ra ngày nay mới vô cùng khôn ngoan, cho nên nói "đầu quý óc quý" là bởi vì húp cháo lú nhiều lượt dần thành thói quen cho nên đầu óc nó khôn ngoan tinh xảo. Đó chẳng phải là điều tốt, hãy nhìn kẻ nghiện rượu, uống mãi chẳng say, mất hết tri giác, thật quá tàn nhẫn. Cho nên thế gian càng ngày càng nhiều kẻ bất nhân bất nghĩa, càng lầm kẻ linh hoạt tinh ranh nên dễ bị lạc đường. Do đó trí xảo có gì là đáng mừng đâu?

Dương Sinh: À thì ra là thế.

Tế Phật: Đã cận giờ, tình hình sáu ngả chuyển kiếp luân hồi kì tới sẽ lại tìm hiểu tiếp cũng được.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương chỉ rõ bến mê, khai mở nhiều lẽ thâm diệu để chỉ dẫn chúng sanh, quả khó mà có được! Khó mà có được! Xin cáo từ.

Minh Vương: Đã muôn về, tôi cũng chẳng thể giữ, rất mong trở lại thăm.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯƠI TÁM

DÀO ĐỆ THẬP ĐIỆN THĂM SÁU NẺO LUÂN HỒI

Phật Sống Té Công

Giáng ngày 3 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

Nhất thất nhân thân vạn kiếp nan
Đoan hành đạo đức chính y quan
Bạt mao đáy giác phi vi bối
Thủy lục đầu sinh sương nguyệt hàn

Dịch

Một mất thân mình vạn kiếp nguy
Tuân theo đạo đức chính xiêm y
Sừng lông xác mọc đời phi nghĩa
Đất nước sương trắng lạnh noãn thai.

Té Phật: Nếu không tu để kiếp người rót xuống kiếp cầm thú thì sẽ bị khổ sở tới vạn kiếp, bởi vậy phải lo sửa đổi y phục cho trang nghiêm, tuân hành đạo đức sống ngay thẳng. Nếu không bị đầu thai làm kiếp thú mình mọc sừng lông hành động phi nghĩa, làm kiếp sâu bọ chui rúc chốn

đất bùn nước đục, gió trăng sương tuyết lạnh lùng. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, thưa tại sao ân sư không nói thêm nhiều câu nữa?

Tế Phật: Lắm lời át sẽ sai lầm, nói nhiều át sinh quái gở, do đó nói ít là hay hơn cả, nói nhiều giá trị cũng chẳng bằng tiền.

Dương Sinh: Vâng vâng, con đã lên đài sen, chuẩn bị sẵn sàng....

Tế Phật: Đã tới nơi. bữa nay trở lại Điện Thứ Mười xem rõ thực trạng sáu ngả luân hồi, con phải gắng lên tinh thần... Minh Vương Điện Thứ Mười đã tới.

Dương Sinh: Vái chào ra mắt Minh Vương.

Minh Vương: Hoan nghênh hai vị tới thăm bản điện, lần trước chỉ mới đến xem quán Bà Mạnh, hôm nay phải tới xem xét cảnh trí đài Chuyển Kiếp Luân Hồi. Mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh theo tôi tới phía trước.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương lại một lần nữa hao tổn tinh thần để hướng dẫn và giảng giải chúng tôi thấu hiểu.

Minh Vương: Không có chi, đây là nhiệm vụ của tôi. Chúng sinh ở dương gian nếu như không cải tà quy chánh át hẳn đài Chuyển Kiếp Luân Hồi sẽ quay miết không ngừng thì chúng sinh quả là bất hạnh.

Dương Sinh: Dòng sông phía trước nước đổ cuồn cuộn chảy, đó là sông gì vậy?

Minh Vương: Đó là Xích Hà (*Sông Đỏ*) tức dòng tinh huyết giao hợp của chúng sinh tuôn chảy, nhìn sông đỏ cuồn cuộn chảy tựa tình dục của chúng sinh dào dạt vô chừng.

Dương Sinh: Bên sông còn có vật gì giống như hình chiếc bánh xe chuyển động không ngừng?

Minh Vương: Đó là đài Bánh Xe Chuyển Kiếp (*Chuyển Luân Đài*) cũng là xe Sông Tía (*Tử Hà Xa*) đang chìm nổi trong sông Đỏ, quay miết không ngừng.

Dương Sinh: Tại sao bên cạnh còn có thêm cây cầu bắc qua?

Minh Vương: Bản điện là chốn chuyển kiếp luân hồi, biên giới âm phủ tới đây là chấm dứt, cho nên cây cầu là điểm nối các ngả đường khấp chön. Tiếp theo còn có 6 cây cầu khác cắt bằng vàng, bạc, ngọc, đá, gỗ, tre.

1/. Cây Cầu Vàng: Phàm tại thế gian có công lớn tu nhân tích đức, sau khi đi thăm các ngục, được âm phủ phê chuẩn cho băng qua cầu này lên thiên đàng. Nếu như công quả tròn đầy, là kẻ sĩ chân tu sau khi chết, có người chỉ mới tới âm dương giới (*biên giới âm phủ và dương gian*) là lên thiên đường cực lạc ngay, không phải đi qua cầu này.

2/. Cây Cầu Bạc: Phàm tại thế tu nhân tích đức đạt mức trung, sau khi chết tới Sở Tụ Thiện tu luyện, thời kì khảo hạch thông thuộc kinh điển, nếu trúng tuyển được tới "Cửu Tuyền Bộc Bố" (*Thác Cửu Tuyền*) thanh tẩy tinh linh, qua cầu này lên dương thế nhậm chức thần, tiếp nhận sự sùng bái của cả hàng vạn người, nhang khói không dứt.

3/. **Cây Cầu Ngọc:** Phàm tại thế có công tích thiện, sau khi trải qua sự thẩm xét của các điện xong được đầu thai nơi nhà kẻ phú quý chốn phúc địa ở cõi dương gian, sẽ qua cầu này mà vào đài chuyển kiếp luân hồi đầu thai.

4/. **Cây Cầu Đá:** Phàm tại thế công tội ngang nhau đầu thai làm thường dân, qua cầu này vào đài chuyển kiếp luân hồi.

5/. **Cây Cầu Gỗ:** Phàm tại thế tội nhiều hơn công sẽ đầu thai làm giới bần tiện hạ cấp, chịu nghèo khổ cô quả, sẽ qua cầu này mà vào đài chuyển kiếp luân hồi.

6/. **Cây Cầu Tre:** Phàm tại thế phạm tội ác quá lớn, phản bội thiên lí nhân luân, trộm cướp giết người dâm loạn ác nghiệp tràn đầy, sẽ đầu thai làm loài thai (*súc vật*), noãn (*chim muông*), thấp (*cá tôm cua*), hóa (*côn trùng*), qua cầu này mà vào đài chuyển kiếp luân hồi.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã khai mở. Tại sao trên cầu Vàng và Bạc dấu chân người quá ít, còn cầu khác quá đông đúc giống như cỗ chen chúc đuối theo cho kịp thời giờ.

Tế Phật: "Ta đi cầu gỗ dành riêng của ta, người đi néo đường dương gian của người". Không dính dấp với nhau, đó là các âm hồn sắp chuyển kiếp luân hồi, húp xong cháo lú mê mệt tĩnh tịnh chen chúc đi trên các ngả đường dành sẵn cho mình, người bận y phục quan tước, kẻ vác dụng cụ người mang nghiên bút, kẻ mặc da thú, kẻ đội đầu thú có

sừng, kẻ điên điên khùng khùng, mỗi người mỗi vẻ biểu lộ rõ bản năng nao nức lên dương thế.

Minh Vương: Họ đều mất lí trí giống như cầm dao mà chẳng biết phen này đi; người không chết thì át ta sẽ chết, lại còn hí hứng ra chiều đắc ý. Cảnh dương gian cũng giống hệt cảnh này, thế mới biết hố sâu bẫy người, lửa thiêu còn bốc cháy, hiện tượng luân hồi chuyển kiếp sinh sôi nẩy nở thấy cũng chẳng khác gì cảnh đó.

Dương Sinh: Họ mê mê đắm đắm đi trên cầu Ngọc, Đá, Gỗ, Tre nhắm đài chuyển kiếp luân hồi mà lao vào, có kẻ rớt xuống mất tiêu chẳng thấy bóng tăm, chẳng hiểu những kẻ đó làm cách nào để có thể chuyển kiếp đầu thai?

Minh Vương: Người đời cần phải hiểu thật rõ sự việc này, tôi sẽ giảng giải rành rẽ dưới đây: Vạn vật chuyển sinh hẳn là do hai khí âm dương giao hợp kết cấu mà thành. Đài chuyển kiếp luân hồi cũng giống như cửa ngõ âm dương của người đời, nam nữ lúc động tình dục, tâm thần át hôn mê, tinh huyết dâng tràn giống như sông đổ, dưới đài Chuyển Kiếp Luân Hồi lớp lớp sóng dâng trào, nước cuốn qua đầy đưa bánh xe chuyển kiếp, giống như cái guồng nước quay theo nước chảy sinh ra sức hút. Những âm hồn mê mẩn tinh túng này sẽ tùy nhân duyên của mỗi kẻ mà bị cuốn hút vào trong bánh xe chuyển kiếp luân hồi. Giống như cơ thể của người mẹ trên đời do tinh huyết giao hợp mà cấu tạo thành bào thai, tinh linh đã nhập vào cơ thể thai nhi, mười tháng mang thai, một sớm tối giờ, át linh

thể này sẽ theo đài chuyển kiếp chào đời, kêu một tiếng từ Tử Hà Xa (*Bánh Xe Sông Tía*) nhào ra, máu nước cùng tuôn. Khóc một tiếng, hoảng kinh tinh thức nhìn lại đã tới tràn gian. Ngoài ra còn bốn loại sinh vật là: Thai (*trâu bò*), noãn (*gà vịt*), thấp (*cá tôm*), hóa (*côn trùng*), tùy thuộc mà sinh sản, tùy theo khoảng thời gian dài ngắn khác nhau mà nuôi dưỡng bào thai nơi đài chuyển kiếp luân hồi. Người đời lúc hoài thai vì hà xa (*xe sông*) chuyển động cho nên thường ói mửa. Đó là lúc bào thai choáng váng, giống như cảnh ngồi xe chóng mặt, nôn nao.

Dương Sinh: À thì ra là vậy, Minh Vương nếu như không giảng rõ người đời hiện nay chẳng hiểu.

Minh Vương: Đài Chuyển Luân giống hình bát quái trong có một vòng tròn là hình thái cực, vốn gọi là vô cực. Vô cực nhất động sinh thái cực, thái cực sinh âm dương, cho nên đài chuyển luân chuyển động tự nhiên sinh sôi nảy nở không ngừng. Bên trong có sáu lỗ để chui ra nên gọi là sáu nẻo luân hồi. Lỗ thứ nhất: đầu thai làm công, hầu, khanh, tướng. Lỗ thứ hai: đầu thai làm sĩ, nông, công, thương (*bao gồm cả loại nghèo khổ, cô quạnh*). Lỗ thứ ba: đầu thai làm trâu, bò v.v..... Lỗ thứ tư: đầu thai làm gà, vịt. Lỗ thứ năm: đầu thai làm cá, tôm, v.v..... Lỗ thứ sáu: đầu thai làm sâu, bọ..... Mỗi loài chiểu theo công tội riêng mình mà thành hình.

Tế Phật: Giống hệt như công xuồng ở thế gian, vì nguyên liệu hơn kém nên sản phẩm cũng khác nhau. Như gỗ tốt có

thể xây cất nhà cửa, gỗ xấu chỉ dùng để nấu nước nấu cơm. Con người chuyển kiếp luân hồi cũng vậy, nếu kiếp trước lương thiện, khi đầu thai cũng gặp được đường ra tốt. Bởi vậy các loại nhu yếu phẩm của chúng sanh cần phải sửa đổi cho tốt hơn mới có thể tránh khỏi đầu thai làm kẻ ác nhân. **Dương Sinh:** Có thể nói riêng về sáu ngả luân hồi được chăng?

Tế Phật: Sáu ngả luân hồi gồm: ngả Trời, ngả người, ngả a tu la, ngả địa ngục, ngả quỷ đói, ngả súc sinh. Đó là căn cứ vào mỗi loài mỗi bậc mà phân loại. Ngả Trời tức ngả thiêng đường nơi Tiên, Phật, Thánh, Thần, ở thuộc hệ thống ngả Trời. Sau khi các vị đó đã chứng quả thành đạo, chẳng cần húp cháo lú, không phải qua đài chuyển kiếp luân hồi mà bay thẳng lên thiên đường. Điểm này mong chúng sinh tinh ngộ để thoát li sáu nẻo luân hồi. Kẻ có nguyên lực hay túc duyên, luôn ôm áp lòng từ bi, thấy chúng sinh chưa được độ sinh lòng trắc ẩn, nên thường chuyển kiếp đầu thai tu chân học đạo, quyết chí dạy dỗ để khai sáng dẫn đường cho chúng sanh, như các vị giáo chủ, sư tổ của các tôn giáo, hẳn là phải có căn cốt Tiên Phật, do đó nói Tiên Phật không rời chúng sinh. Từ xưa tới nay Tiên Phật phát nguyện giáng thế cứu độ chúng sinh rất nhiều. Cho nên ở tại cảnh giới "bất sinh bất diệt". Tiên Phật thường giáng trần gian, địa ngục do đó "luân hồi" đổi là "lai hồi" để xem xét, chớ không chỉ đầu thai chuyển kiếp mới được gọi là "luân hồi". Đúng ra có tới ba ngàn đại thế giới, đường qua

lại tại sao chỉ chia làm sáu ngả. Cho nên phải nói “vạn nẻo luân hồi” mới phải. Tính linh thông cùng nhau chứ không ở riêng một cảnh giới nào, như cùng một gốc tỏa ra muôn nẻo khác nhau, muôn nẻo khác nhau lại thâu về một gốc, chúng sinh nên hiểu rõ điều đó.

Dương Sinh: Những điều mắt thấy bùa nay mới đúng là sáu nẻo luân hồi.

Minh Vương: Đại khái tình hình chuyển kiếp ở Điện Thứ Mười đã tiết lộ trong sách Địa Ngục Du Kí. Hi vọng người đời gắng liều ngộ cùng thể nghiệm. Đầu thai chuyển kiếp tuy do âm phủ phán quyết nhưng kì thực là con đường thế nhân tự tìm tới, nếu như không mau tu tâm dưỡng tính, một sớm đánh mất thân mình, hẳn là muôn kiếp khó tìm lại được. Kính cẩn đưa tiễn Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh trở lại Thánh Hiền Đường cùng chúc gặp nhiều may mắn trong việc hoàn thành cuốn sách để sớm cứu độ hết thảy chúng sinh.

Dương Sinh: Cảm kích lời vàng của Minh Vương đã phá mê chấp ngàn đời, thế nhân quả là được ơn phước. Hẹn gặp lại. Con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Toàn bộ Điện Thứ Mười địa ngục tới đây kể như đã dạo thăm xong. Trọng trách nặng nề này đã nhẹ bớt được phân nửa, Dương Sinh cũng đã quá cực nhọc, rầm tháng Tám mùa Thu năm nay thiên kí sự này in thành sách, tinh thần Tam Tào (*thần, nhân, quý*) hẳn là đều vui

mừng, chắc chắn bút mực không thể nào tả nổi. Bởi vậy chúng sanh trong thiền hạ nên in tặng sách này thật nhiều để phổ biến chân lí, đề cao chính pháp, đó cũng là tâm nguyện của ta. Qua mười điện địa ngục, đã tới lúc bình minh ló dạng, mong chúng sinh có thể ngộ được chân lí trong sách, dứt bỏ được cái tâm lí chật hẹp của riêng mình, mở rộng con tim từ bi hân hoan tràn ngập đất, ngả thiền đường cũng ở ngay trước mắt..... đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI NĂM MƯƠI CHÍNH

DẠO KHU BÌNH DÂN Ở ÂM PHỦ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Nhân gian bách nghiệp cạnh tranh
Địa phủ bình dân tinh dạ doanh
Đại hoại khu thân nan khán phá
Âm hồn đáo thử động u tình

Dịch

Bách nghiệp người đồi mồi cạnh tranh
Bình dân âm phủ tối kinh doanh
Cái thân đại họa không lo lắng
Hồn tới âm ti nặng trĩu tình.

Tế Phật: Thế gian trăm nghề cạnh tranh nhau cách dì thường, âm phủ dưới Trời sao đêm ảm đạm, khắp nơi cũng hành nghề sầm uất. Lão Tử nói: "Ngô sở dĩ hữu đại hoạn, vị ngô hữu thân; cùn ngô vô thân, ngô hữu hà hoạn?" (Sở dĩ ta có nạn lớn, vì ta có thân, tới khi ta không còn thân, ta đâu có

nạn). Cái thân xác giả tạm này dĩ nhiên bỏ thì thương, vương thì tội; do đó người đời tới âm phủ rồi mà vẫn còn động lòng trắc ẩn nghĩ có kì lạ không? Bữa nay ta dấn Dương Sinh đi thăm khu Bình Dân để được tò tường, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Thành âm phủ này náo nhiệt lạ thường, người ra kẻ vào nhiều vô kể, kẻ nào kẻ nấy vẻ mặt hớn hở vui tươi, không một âm binh áp giải, nên rất tự do, trên vách thành thấy đè ba chữ "Khu Bình Dân", chẳng rõ phía trong đó tình hình ra sao?

Tế Phật: Khu Bình Dân tức là khu "Bình Hòn" (*hòn yên*). Phàm người trần sau khi qua đời, những vong hồn công và tội ngang nhau, kẻ tại thế không kết ân oán với ai ắt khỏi phải đầu thai, vào thẳng khu Bình Dân ở âm phủ. Sở dĩ gọi là khu Bình Dân tức là được hành nghề tự do, tại thế nếu làm nghề nông hay buôn bán, lúc tới đây cũng có thể hành nghề cũ, lấy thương, nông làm chính để tự lực cánh sinh. Khác hẳn xã hội khoa học tiến bộ ngày nay trên dương gian không cần phải làm lụng vất vả mà vẫn sống sung sướng, còn những kẻ tới đây dĩ nhiên phải nhờ vào đôi tay làm việc cực nhọc mới mong duy trì sự sống. Chúng ta hãy vào trong xem xét tình hình.

Tướng Quân Giữ Cửa: Thần Thánh từ phương nào tới khu này đây?

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, phụng chỉ hướng dẫn người phàm tham quan quý khu để viết sách khuyên đời.

Tướng Quân: Tình hình của bản khu làm sao có thể tiết lộ được?

Tế Phật: Ngọc chỉ đây, mau vào trong thông báo.

Tướng Quân: Ngu chức phạm thượng, xin Phật Sống tha tội, tôi phải vào trong thông báo ngay mới được.

Khu Trưởng: Xin Tế Phật tha thứ, Dương Sinh che chở vì Tướng Quân không biết hai vị. Bữa nay hai vị quá bộ tới thăm khu Bình Dân, xin tha tội về việc không nghinh đón.

Tế Phật: Cũng tại không thông báo trước, xin chớ bận tâm.

Khu Trưởng: Kính mời hai vị vào trong tham quan.

Dương Sinh: Cảm tạ sự tiếp đãi của Khu Trưởng, Khu Trưởng ở đây có giống Khu Trưởng ở dương gian không?

Tế Phật: Này Dương Sinh con chớ nhiều lời, sở dĩ kêu Trưởng chỉ vì tôn xưng, còn đích thực là Chủ Quản khu Bình Hồn.

Dương Sinh: Các kiểu kiến trúc phòng ốc trong khu này toàn bằng gỗ, không thấy có lâu cao nhà lớn như ở dương gian.

Khu Trưởng: Khu Bình Dân là nơi âm hồn cư ngụ, tính của gỗ và đất lại có liên quan với nhau, cho nên âm hồn ở nhà gỗ rất thích hợp.

Dương Sinh: Có quán ăn, quán tạp hóa, người tụ họp đông đảo chẳng khác gì dương gian, cũng có một số người để tóc dài, bận đồ xưa, chẳng rõ lí do tại sao?

Khu Trưởng: Trong khu này có một số âm hồn thuộc triều đại khác, vì vậy ai nấy giữ cách sinh hoạt riêng của mình như lúc còn sống, cho nên nhìn thấy tự nhiên có chút khác nhau, để tôi đưa hai vị ra đồng xem cách thức canh tác ngoài ruộng.

Tế Phật: Âm dương đôi ngả, nhưng tâm lí giống nhau, lúc sống không lo tu chính đạo cho nên sau khi chết không quên được nghề nghiệp kiếp trước. Do đó nói "chết mang nghề nghiệp theo", như cách sinh hoạt ở đây, vong hồn không bỏ nghề nghiệp trước, họ chỉ thích làm nghề cũ.

Dương Sinh: Ruộng đất ngoài đồng, khắp nơi đều có người canh tác, tất cả lại chỉ nhờ vào đôi tay làm việc khó nhọc cần cù, không hề có một con trâu hay cái cày máy giúp sức.

Khu Trưởng: Sau khi chết chẳng thể so sánh với lúc còn sống thì làm sao hưởng phúc, cho nên chỉ nhờ cậy ở năng lực tự nhiên làm việc để sống.

Dương Sinh: Tình hình sinh hoạt của những người này ra sao?

Khu Trưởng: Sinh hoạt giống như người thế gian, ngày ba bữa ăn uống, làm lụng nghỉ ngơi có giờ giấc, vì hồn phách của họ còn mê loạn, thất tình lục dục, do đó cũng có hôn

nhân qua lại, bình thường làm lụng vất vả khổ cực sống lâu thành thói quen.

Dương Sinh: Có phải họ sẽ vĩnh viễn làm việc ở đây?

Khu Trưởng: Chẳng phải, họ cũng có mệnh thọ quản chế, hết hạn được trở về nghỉ ngơi để chuyển kiếp đầu thai.

Dương Sinh: Chẳng rõ dương gian đốt giấy vàng, giấy tiền, chi phiếu cùng lẽ vật cúng bái ở đây họ có được hưởng không?

Khu Trưởng: Vấn đề này là một nghi vấn mà thế gian cứ tranh luận hoài, tôi xin đặc biệt trình bày như sau: tổ tiên người đời sau khi tạ thế, có kẻ đốt giấy vàng, giấy bạc, giấy tiền, chi phiếu v.v... để cho người chết sử dụng, nhưng những người này lại đều là những "thân đai tội" ở âm phủ, bởi vậy họ không được hưởng tiền bạc đó! Tục ngữ nói: "Vận lai hoàng thổ biến thành kim" (*Vận tới đất biến thành vàng*) lấy dương gian hiện tại mà luận thì ở đó thì tắc đất tắc vàng, đất có thể biến thành vàng là sự thật. Còn như thể tro than giấy vàng, giấy bạc, giấy tiền v.v... cũng cho người chết cuối cùng đều về đất, cho nên đất có thể sinh ra vàng là gốc ở cái lí ngũ hành tương sinh tương khắc. Giấy qua lửa thành tro nhưng vàng thép thì lại bất diệt, tro hóa thành đất, hơi nước thấm ướt nó, cho nên nói đó là khí của ngũ hành. Âm hồn nhận được giấy vàng của con cháu đời sau là do ngũ tạng nhận được khí đó giống như người hấp thụ phần dinh dưỡng mới có thể tiếp tục sinh trưởng.

Dương Sinh: Có sao vẫn nghe nói trong lúc nằm mơ con cháu thường thấy ông bà cha mẹ hiện về xin tiền để tiêu?

Khu Trưởng: Thức ăn của các vong linh là khí cho nên đồ cúng chưa từng bị vong hồn nuốt mất là bởi vong hồn chỉ hít khí vị mà thôi. Vong hồn vì phải làm việc để sống hoặc sau khi bị hình phạt, nguyên khí không đủ, cho nên có kẻ trở lại dương gian hướng người thân xin ăn, đòi tiền, đó là cầu yểm trợ nguyên khí. Đốt giấy tiền, vàng bạc chẳng cần nhiều lắm, nhận được chút lòng hiếu thảo của con cái là đủ rồi, tại dương thế chính mình sống giàu sang, tổ tiên cũng không có cách gì nhận được cái phần “phúc khí”, cho nên việc cúng bái là cốt để yên lòng người chết, để đạo lí tồn tại. Như “phúc khí”, “môi khí” (*kí mốc*) chẳng phải là loại khí sao? Bởi vậy đốt giấy để hỏa khí hóa âm khí của vong hồn, để trợ nguyên khí rất là điều đúng, người đời chớ có khinh thị. Tuy nhiên chẳng cần đốt quá nhiều lõi vong hồn không có may mắn để nhận sẽ lãng phí. Do đó đốt giấy tiền, vong hồn sẽ chỉ hấp thụ được khí, chớ không dùng để mua bán được. Ở âm phủ có loại tiền riêng lưu hành, tuyệt đối không nhờ cậy dương gian cung cấp.

Tế Phật: Giấy tiền chỉ hữu dụng đối với những vong hồn bình thường, còn nếu là kẻ có công đại thiện ở cõi thế hoặc kẻ tu đạo sau khi chết họ “quy chân”, nguyên linh đạo khí của họ sung thiên, không dùng “tục tiền, tục khí” để bổ sung, điểm này mong người đời hiểu rõ.

Dương Sinh: Ân sư nói rất chí lí, tuy nhiên những xưởng in giấy bạc âm phủ ở dương gian lại bất nhất, nên phẩm chất chế tạo sai biệt quá lớn, mang tới ngân hàng nhà nước ở âm phủ không hiểu làm sao sử dụng.

Tế Phật: Ha ha, công xưởng chế tạo tiền âm phủ ở dương gian quá nhiều, nên phần đông chỉ nhầm kiêm lời thành bót công, giảm vật liệu, nếu như không chế tạo thực thà đó là tự tác nghiệp, ta đã từng thấy âm phủ hoàn trả lại những món đồ không đủ tiêu chuẩn rất nhiều.

Dương Sinh: Âm hồn ở khu Bình Dân với vong hồn phạm tội có chi bất đồng?

Khu Trưởng: Vong hồn ở khu Bình Dân được tự do không quá bị trói buộc, muốn tới dương gian có thể được phê chuẩn, khoảng bảy tháng thay phiên nhau ra ngoài. Nếu là tội hồn thì trái ngược hẳn, lúc thường chịu hình phạt, trừ phi tự mình té sao hoặc tình trạng đặc biệt còn không khó được ra ngoài, ngoại trừ tháng bảy, kẻ có tội nhẹ có thể ra ngoài đi đây đi đó.

Dương Sinh: À thì ra là vậy.

Tế Phật: Khuyên người đời lo tu thân học đạo giác ngộ chân lí thấy được ảo thân là giả, để sau khi chết không còn ảo tưởng là mình vẫn còn sống ở thế gian, đến khu Bình Dân lại còn muốn làm việc nặng nhọc vất vả, rất khó chữa trị nổi. Không vượt được đường tử sinh ắt sinh như tử, tử như sinh, sinh sinh tử tử, lăn lóc mãi trong vòng luân hồi,

vĩnh viễn không có ngày ngóc đầu lên nổi. Bữa nay thời giờ đã hết, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Khu Trưởng: Lệnh các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Cảm tạ sự chỉ dẫn của Khu Trưởng, xin cáo từ.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỒI SẤU MƯƠI

ĐÀO SỞ TỰ THIỆN TI THƯỞNG THIỆN VÀ TI PHẠT ÁC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

Hôn quy tụ thiện tái tu công

Luyện tính ma tâm khổ dụng công

Đạo pháp văn thi thâm cứu học

Nhân gian cứu thế hiển linh thông

Dịch

Trường học hồn ơi gắng trả bài

Tu tâm sửa tính chẳng hề sai

Thi văn đạo pháp lo tìm hiểu

Cứu độ trần gian hiện thánh thai.

Tế Phật: Bữa nay dạo địa ngục đã định tới Sở Tự Thiện cùng Ti Thưởng Thiện và Ti Phật Ác. Sách Địa Ngục Du Kí viết tới đây đã gần kết thúc, ta rất vui mừng thấy nhiều kẻ phát thiện tâm ấn tống rất là nhiệt thành, quả lòng từ bi với con người là một, có như vậy mới không phụ công lao

khó nhọc suốt hai năm qua bôn ba âm phủ của thần và người, chỉ mong sao chúng sanh trong thiên hạ nhận ra chân lí quay về nẻo đạo, theo đường lương thiện. Địa Ngục Du Kí là một cuốn sách mà chơn lí phù hợp với mọi tôn giáo, phàm kẻ chịu khó đọc sẽ có lợi ích cho tâm thần vô kể, ta ra công hô hào là mong chúng sinh bỏ ác theo thiện, làm sự lành, tránh sự dữ, được người gọi là kẻ tốt, một phen hết lời kêu gọi tu tâm, mong người có lòng trong thiên hạ cùng lên tiếng gọi đàn. Dương Sinh sửa soạn lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Sở Tụ Thiện đã ở ngay trước mắt, giống như một ngôi trường, phía ngoài rất sạch sẽ, khuôn viên tròn các loại cây cảnh và hoa, khác hẳn cảnh nhà lao tối tăm ở âm phủ.

Tế Phật: Sở Tụ Thiện cũng là nhà trường ở chốn âm phủ, chuyên môn chỉ dạy các thần chức và nhân viên tới tu luyện.

Dương Sinh: Cửa sổ đã mở, các quan viên đã xếp hàng nghinh đón mình.

Tế Phật: Sở Trưởng cùng các quan viên trong sở đã tới, Dương Sinh mau tới trước làm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Xin ra mắt Sở Trưởng cùng chư vị Tiên Quan.

Sở Trưởng: Miễn lẽ, hoan nghênh Dương Thiện Sinh cùng Tế Phật tới thăm, đợi đã lâu! Mời hai vị theo tôi vào trong để tiện tham quan.

Tế Phật: Rất cám ơn. Bữa nay tới đây quấy rối, xin Sở Trưởng ban ân chỉ giáo, cùng giới thiệu tình hình của quý sở cho Dương Sinh được rõ.

Sở Trưởng: Lẽ đương nhiên bản sở có tên là Tụ Thiện Sở còn gọi là Sở Hợp Thiện, phàm người đời lúc sống công đức lớn lao nhưng chưa đạt tới tiêu chuẩn "thăng thiên giới chứng quả" đều được dẫn vào Sở Tụ Thiện tu luyện để chuẩn bị "thượng thăng thiên giới" hoặc trở lại trần gian tiếp nhận chức thần cứu đời giúp người.

Dương Sinh: Người ở phía trước có phải là Trang Kiến An, một môn sinh cũ của bản đường không?

Tế Phật: Phải rồi, bữa nay được tương hội tại đây phải nói là có chút nhân duyên.

Dương Sinh: Trang tiên sinh nhìn thấy tôi mắt muôn ứa lệ.....

Sở Trưởng: Trang Thiện Hồn, người chớ bi thương, bữa nay đặc biệt sắp xếp cho các anh là đồng đạo với nhau được tương hội tại đây, có thể kể lại tình cảnh sau những ngày từ giã cõi trần.

Trang Thiện Hồn: Bữa nay được hội kiến Dương Thiện Sinh tại đây, trong lòng đã cảm động nói không được, nước mắt bi thương lại còn tuôn trào.... Lúc sống nhập môn Thánh Hiền Đường, đã nhận được sự chiết cố của

Quan Ân Chủ cùng chư vị đồng tu do đó mà tôi hăng hái ra sức công quả, hàng ngày tới tòa soạn tạp chí Thánh Hiền trả lời thư tín, lòng những tưởng gắng công quả tương lai có thể tiêu dao cõi thiêng đường song vì quá si mê nên còn lưu lại chút tơ duyên tình ái nơi cõi thế cho nên sau khi rời trần gian tuy có Phúc Thần dẫn đường cùng Ân Chủ bảo hộ, song vì gây lỗi quá nhiều, công tội ngang nhau, tư cách không đủ để lên thiên đường. Lúc tại thế, Ân Chủ kì vọng ở tôi quá nhiều, luôn dạy dỗ khuyên khích, song vì tôi trí tuệ nông cạn nên chưa thể nghiêm cùng giác ngộ nổi Thánh ý, không làm chủ được thân, tâm nguyện chưa thành nên thân chết trước.... May mắn nhờ lúc sinh tiền một lòng chân thành, Ân Chủ mới dẫn tôi đi tham quan tình trạng xử phạt tại các ngục, sau đó trở về Sở Tụ Thiện tu luyện. Lúc cử hành đám tang, tôi được các vị đồng đạo của Thánh Hiền Đường thấp nhang, đi đưa, lòng tôi tràn đầy cảm kích nói không được, xin Dương Sinh cho tôi gởi lời cảm ơn tới các bạn đạo. Tôi ở đây hàng ngày học văn, học đạo, luôn luôn bị khảo hạch. Chúng tôi phải trao đổi, vun bồi lòng từ bi như thấy của không tham, thấy sắc không mê.... môn nào cũng phải khá vượt mức. Những đề thi đều do Tiên Phật hóa phép, như muốn chúng tôi đi tới nơi nào, hốt nhiên bên đường hiện đầy vàng, có gái đẹp tới dẫn dụ, nếu như tâm thân không định sẽ bị thi rớt, liền coi như không hợp cách phải tu luyện lại. Bình thường có Tiên Phật Thánh tới đây giảng dạy đạo pháp, tuy không bị

xử phạt nhưng hương vị của sự học bài và trả bài cũng chẳng dễ dàng hấp thu.....

Sở Trưởng: Sở Tụ Thiện chuyên môn huấn luyện những người sẽ đảm nhận chức Thần hoặc để thay thế những vị thần linh sức đạo yếu kém. Do đó mà học viên luôn bị khảo nghiệm, tới bao giờ đạt được cốt cách Thần Thánh mới cho tốt nghiệp. Sau khi tốt nghiệp, có kẻ vì nhờ gắp duyên cho nên được Thầy Tiên độ về thiên đường tu luyện thêm, có kẻ trở lại dương gian đảm nhiệm chức thần.

Trang Thiện Hồn: Xin nhờ Dương tiên sinh nói lại với các con tôi là phải chăm lo tu thân học đạo. Con tôi vẫn hiền tính trực, làm không nổi việc lớn thì thật đáng buồn! Hi vọng bạn đạo của Thánh Hiền Đường thấy rõ được điều đó mà cố gắng giúp đỡ. Nhớ thuở trước tôi từng nói “ước gì mình được theo Dương Thiện Sinh xuống đạo âm phủ” chẳng ngờ lời nói đó giờ đây thành lời sấm, ước mong đó giờ đây thành sự thực. Nay tôi muốn làm công quả thật nhiều cho Thánh Hiền Đường nhưng nhục thể đã mất nên chẳng thể có sức.

Tế Phật: Sở Tụ Thiện tình hình đại khái như vậy, chúng tôi còn phải tới tham quan hai ti Thưởng Thiện và Phật Ác. Xin cáo từ.

Dương Sinh: Xin Trang tiên sinh giữ gìn cẩn thận, việc ở Thánh Hiền Đường chớ có bận tâm.

Trang Thiện Hồn: Cảm tạ Dương Thiện Sinh.

Sở Trưởng: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh lênh đài sen, chúng ta tới nơi khác tham quan.

Dương Sinh: Con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới Ti Thưởng Thiện.

Dương sinh: Quả không sai, phía trước có tấm bảng đề ba chữ "Thưởng Thiện Ti".

Quan Coi Ti: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm.

Tế Phật: Hôm nay thầy trò chúng tôi tới quý ti tham quan, xin giới thiệu sơ lược tình hình.

Dương Sinh: Các vong hồn tới đây đều do Phúc Thần dẫn đường, không cần khí giới áp giải hoặc roi đánh đập, coi vẻ họ rất tự do.

Quan Coi Ti: Phàm người đời sau khi tạ thế, kẻ công nhiều hơn tội, một số tới đây trước để chờ xử lí. Những vong hồn tới bản điện đều tự do tự tại, có thể uống trà nhàn đàm suốt ngày, hoặc đánh cờ tiêu khiển. Ti Thưởng Thiện chỉ là nơi các vong hồn lương thiện tạm thời nghỉ ngơi mà thôi. Những người tới đây sau khi đợi một thời gian sẽ được dời sang Sở Tụ Thiện hoặc gởi tới các điện sưu tra quyết định.

Dương Sinh: À ra nguyên lai là như vậy.

Tế Phật: Vì thời giờ có hạn, chúng tôi phải tới Ti Phật Ác tham quan, xin cáo từ.

Quan Coi Ti: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chinh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen, dời đây không xa sẽ tới Ti Phật Ác... đã tới.

Dương Sinh: Đây với Ti Thưởng Thiện hoàn toàn khác nhau, tấm biển trên cửa đê ba chữ "Ti Phật Ác" vong hồn tới đây đều bị âm binh áp giải, giống hệt như bị bắt bớ.

Quan Coi Ti: Hoan nghênh hai vị Đạo Trưởng. Bùa nay quý vị thân hành tới tham quan, bản ti cảm thấy vô cùng vinh dự, quý vị viết sách khuyên đời, công đức thật là vô lường.

Tế Phật: Quan Ti quá khen, thầy trò chúng tôi tới đây, vì thời giờ eo hẹp, kính mong Quan Ti giới thiệu gấp tình hình của quý ti.

Quan Coi Ti: Được lầm, bản ti gọi là Ti Phật Ác. Phàm những kẻ trên đời gian manh hại người, phản bội lẽ Trời, Thần ba cõi tuần du ngày đêm theo dõi báo cáo về âm phủ. Nếu tôi quá nặng bản ti át triệu nguyên thần (*thần khí nguyên linh*) của y tới âm phủ trùng phạt. Kẻ ở thế gian mà thần khí bị xử trị ở âm phủ thì chỉ cảm thấy mơ mơ hồ hồ, thống khổ vạn phần. Lúc này người phàm mắc bệnh có cảm giác đầu choáng váng đau nhức, toàn thân bần thần khó chịu, chỉ biết là mình có bệnh, thân tâm khó chịu buồn bức, không rõ đó là bệnh ma hãm thân, hồn phách đã tới âm phủ chịu hình phạt. Lúc khỏi bệnh là phút hồn phách được thả về dương gian tinh thần cảm thấy nhẹ

nhang khoan khoái. Những kẻ đang bị áp giải đi ngang qua kia cũng là hồn phách của người trần, đó là loại công tác thứ nhất của bản ti, còn loại công tác thứ hai là trừng phạt những phàm nhân sau khi chết. Cũng có kẻ vì tội ác quá nặng, phải giao cho bản ti sửa trị trước, đợi các điện sưu tra án chứng của tội hồn xong mới giải giao tới để họ liệu tiếp, cho nên bản ti chỉ là chỗ tạm thời câu lưu mà thôi.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy, cảm tạ sự chỉ giáo của quý ti.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, chúng ta sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Quan Coi Ti: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Thánh Hiền Đường đã tới, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



KÌI SÁU MƯƠI MỐT

DÀO AO MÁU NHƠ CÙNG ĐIỆN ĐÔNG NHẠC

Phật Sóng Tế Công

Giáng ngày 25 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Du minh lịch tận vạn trùng sơn
Huyết băn nhu lưu bất yếm phiền
Thiện ác thùy ngôn vô báo ứng
Thiên đường địa ngục hiện ban ban*

Dịch

Dạo xem âm phủ vượt ngàn sông
Khổ cực gian lao chẳng nản lòng
Thiện ác ai tin không báo ứng
Thiên đường địa ngục hiện song song.

Tế Phật: Trải qua khắp ngã đường âm phủ, những gì trông thấy đều là các vong hồn si mê! Lúc chưa sinh ta không rõ ai là ta? Sau khi sinh ta không rõ ta là ai? Hai mắt mông lung lại không biết ai là ta? Chúng sanh mê túi mê lui, giống như đứa học trò lười biếng, đeo túi cơm theo chân

người tới trờng, chỉ biết ăn cơm đùa rỡn, tới kì thi một hỏi ba không biết, có thể nói uổng phí cả công lao của cha mẹ đã nuôi nấng đứa con ngu muội si mê. Ta gởi lời ở đây nói với chúng sanh dưới gầm Trời rằng: đã sinh làm con người thì phải đội Trời đạp Đất làm điều tốt lành ơn nghĩa, không được quý quỷ ma ma chuyên làm những việc xấu xa bất nhân ác đức, để tránh lúc sống quen đi đường tối ám, sau khi chết thành quỷ vô luân, mãi mãi kéo dài thì thật là tham lam. Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mong ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa thầy bữa nay tới đây, tại sao phía trước lại thấy có một cái ao, nhìn từ xa giống như có bóng người chìm nổi, ngụp lặn ở trong, cùng tiếng kêu cứu mạng vong cả tới đây. Ôi! Lại còn có cả mùi tanh tưởi bay tới nữa sao?

Tế Phật: Phía trước là Ao Máu Nhơ (*Huyết Ô Trì*), bữa nay ta dẫn con tới đây thăm, hãy lên tinh thần. Mau tiến tới trước để tiện coi xét cho kỹ càng xem ra sao.

Dương Sinh: Trên đường âm binh áp giải rất nhiều người nhắm cái ao đi tới.

Tế Phật: Những tội hồn đó đều bị đem tới Ao Máu Nhơ.

Dương Sinh: Mùi tanh hôi càng nồng nặc, tiếng kêu cứu mạng càng vang dội, nguyên nhân nước trong ao giống hệt máu nhơ tanh tưởi vô cùng.

Tướng Quân Giữ Ao: Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thân hành tới thăm, chúng tôi đã nhận được giấy thông báo cho nên biết trước hai vị bùa nay sẽ tới. Xin mời vô trong tham quan.

Dương Sinh: Bởi vì ở đây nhìn thấy rất rõ ràng, tôi thiết tưởng chẳng cần phải tới sát bờ ao, chỉ mong Tướng Quân nói rõ về tình cảnh các tội hồn chịu hình phạt ở Ao Máu Nhơ.

Tướng Quân: Được được. Ao này gọi là Ao Máu Nhơ, vị trí ở phía dưới cầu Nại Hà, tội hồn khi đi qua cầu Nại Hà, tội hồn khi đi qua đó té xuống hố rắn độc nên bị rắn độc nhai nuốt, cắn bị thương, máu tươi tuôn thành sông cuốn chảy vào ao này mà thành Ao Máu Nhơ. Những kẻ bị nhận chìm dưới ao, lúc tại thế đều phạm vào các tội nhơ bẩn.

Dương Sinh: Xin Tướng Quân giảng giải rõ ràng hơn nữa.

Tướng Quân: Thần Thánh vốn không thể giả dối khinh nhơn nhơ bẩn, vậy mà vẫn thường có những kẻ khóc lóc chửi rủa thần minh, hoặc dùng những tiếng tục tĩu dơ dáy mắng mỏ người trên, cùng vu khống giá họa cho kẻ khác đều thuộc loại tim ruột nhơ bẩn. Có kẻ bày trò dâm giữa ban ngày ban mặt, giao hợp giữa Trời chẳng sợ tam quang (mặt trời, mặt trăng, tinh tú), chẳng hổ người nhìn, chôn vùi liêm sỉ, nhơ bẩn cùng cực. Có kẻ chuyên môn bán sắc lấy tiền, mỗi lời nói ra đều là lời tục tĩu. Có kẻ tham dâm quá độ, tới động thăm hoa không ngót, ô nhiễm cả thể xác lẫn

linh hồn, hoặc miệng thích ăn đồ nhơ để tẩm bổ cơ thể hoặc ham bày trò bổ dưỡng nhơ bẩn thuộc bọn tà môn, những kẻ ham thích làm thịt giết hại sinh linh, làm ô uế miếu đền đường Thần Phật, kinh sách Thánh Hiền, sau khi chết đều phải chịu cái khổ, bị nhận chìm dưới Ao Máu Nhơ này.

Tế Phật: Tục truyền: Phàm phụ nữ bất hạnh chết vì sinh đẻ cũng bị quăng xuống Ao Máu Nhơ này là lời ngoa truyền. Sinh đẻ nuôi dưỡng là lẽ thường của Trời Đất hóa công, chẳng may thác đã là sự thảm, không lẽ còn đem quăng xuống ao máu bẩn! Cho nên người đời như có thân quyền sinh đẻ mà bệnh thác, phải gắng làm nhiều việc thiện hoặc tụng niệm kinh kệ, hoặc ấn tống kinh sách thánh hiền để đem công đức này hồi hướng, át có thể giúp đỡ cái tâm của vong hồn bớt kinh hoàng sợ hãi. Vì lúc sản phụ lâm bồn, tâm vô cùng hoang mang thống khổ. Nếu như bất hạnh thác đi, nhất thời hồn phách bất an, thân nhân phải lo tu nhiều công đức để cầu Thánh Thần Tiên Phật hóa độ.

Tướng Quân: Tế Phật nói rất chí lí, mong người đời hiểu rõ.

Tế Phật: Vì còn cần đi nơi khác, tình hình Ao Máu Nhơ đã rõ đại khái. Chúng tôi xin cáo từ.

Dương Sinh: Cảm tạ sự hướng dẫn của Tướng Quân.

Tướng Quân: Không có chi, có điều gì thất lễ xin tha thứ.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen, chuẩn bị tới Điện Đông Nhạc.

Dương Sinh: Thưa, con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới Điện Đông Nhạc, Dương Sinh xuống đài sen.

Đông Nhạc Đại Đế: Nghinh tiếp Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới thăm, quý vị phụng chỉ viết sách, bữa nay mới tới bản điện, thực chờ đợi đã quá lâu.

Tế Phật: Vì Đại Đế quyền uy vô thượng, bần tăng lại bắt đầu đi thăm từ Đệ Nhất Điện, quý điện lại tọa lạc ở sau chót, đó chính là ý "Hậu lai cư thượng" (*Tới sau mà ở cao trên hết*). Kính mong Đại Đế chớ bận tâm.

Đại Đế: Tế Phật chớ buồn lòng, đã có công thân hành tới bản điện là ta vui mừng rồi. Thánh Hiền Đường ở Đài Trung phát huy đạo đức chân lí kể từ khi dựng Thánh Đường tới nay đã trước tác Thái Thượng Vô Cực Hỗn Nguyên Chân Kinh, Ngọc Hoàng Phổ Độ Thánh Kinh, Tu Đạo Chỉ Nam, Sơ Thuật Cổ Kim Thiện Ác Nhân Quả Báo Úng, Thánh Hiền Chân Lí.... các kinh sách Thánh Hiền này đều ấn tổng để quảng bá, khuyên hóa bốn phương, nhân tâm thế đạo ảnh hưởng kể hướng thiện không biết bao nhiêu mà kể, lòng ta đã sớm cảm tạ vạn phần. Bữa nay Dương Thiện Sinh lại theo Tế Phật tới thăm bản điện, lẽ tất nhiên được tiếp đãi nồng hậu, mời hai vị vào trong điện nghỉ ngơi rồi chúng ta cùng đàm luận.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã yêu mến giúp đỡ.

Đại Đế: Mời hai vị ngồi, lệnh Tướng Quân mau dâng trà.

Tướng Quân: Tuân lệnh..... Đã dâng lên.

Đại Đế: Xin hai vị chờ làm khách, dùng đi.

Tế Phật: Cảm tạ Đại Đế ân ban.

Dương Sinh: Trà ngọt trái ngon, mùi vị chẳng sai, có thể mang về dương gian một ít chăng?

Đại Đế: Trái này chỉ ăn ở đây mới ngon thôi.

Tế Phật: Dương Sinh này, con chó ham ăn, cây ăn trái trong vườn nhà con đã kết quả sai chiu chít⁴, chỉ cần chịu khổ chăm sóc, con sẽ đủ ăn.

Đại Đế: Quả đạo mới là thứ trái thực dụng. Nó có mang hình dạng quả nở trái kia đâu, nhưng ăn thì hoàn hảo, dùng thì được tất cả mà vẫn còn bị mục nát, trở thành vật vô dụng.

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư cùng Đại Đế con đã liều ngộ, thật quá xấu hổ, xấu hổ!

Tế Phật: Xin Đại Đế giới thiệu về chức vụ của các ti thuộc quý điện, thưa có tiện không?

Đại Đế: Đông Nhạc tức núi Thái Sơn là ngọn núi đầu tiên trong Ngũ Nhạc, trực thuộc sự cai quản của các ti nơi Đệ Thập Điện ở âm phủ, có thể nói là đơn vị tư pháp tối cao giống như tòa Tối Cao Pháp Viện ở dương gian. Bản ngục chỉ cai quản sửa trị tất cả các hồn phách u uất tán loạn cùng việc thăng giáng quỷ thần bất kì ở dương gian hay là

⁴ Trữu trít, trữu xuồng vì nặng.

âm phủ. Vì bản điện có thể tâu thảng với Ngọc Hoàng Thượng Đế rồi ra lệnh thi hành nhiệm vụ. Các bậc sơn thần, thổ thần, biên giới thần, thiên thần, địa thần đều quy tụ tại Đông Nhạc. Phàm mười điện dữ kiện án lịnh có gì nghi vấn không giải quyết được tức thì chuyển giao tới đây để bản điện lo liệu. Cho nên bản điện ở vào địa vị cao hơn mười điện, hơn nữa trên đỉnh Đông Nhạc lại có U Minh Giáo Chủ, quản lí phổ độ để cho mọi việc được hoàn hảo. Tôi nắm quyền cai quản, kiểm soát âm phủ không giống các ti chức khác.

Dương Sinh: Kẻ hạ sinh có một nghi vấn, kính mong Đại Đế chỉ giáo. Quý điện đã cai quản tất cả du hồn tán quý, tại sao dương gian vẫn còn thấy người này kẻ kia bị tà ma quấy phá, hoặc hồn quỷ xâm phạm, có thể nói là pháp luật ở âm phủ còn có kẽ hở không?

Đại Đế: Lưới Trời lồng lộng, thưa mà chẳng lọt, lưới đất dày đặc, thoát mà chẳng được lâu. Điều Dương Sinh nói rất đúng, dương gian hiện có rất nhiều du hồn tán quý. Âm luật tuy nghiêm nhưng không tuyệt đối xóa bỏ tâm từ bi, cho nên nói "Tình lí pháp kiêm cõi" (*Pháp luật nhìn bao quát cả tình lẫn lí*). Không thiếu những vong hồn lúc sống bị oan ức mà thác, âm ti cho phép báo oán nhưng tới khi tới dương gian thường thường ý khí làm việc không phân đen trắng, thấy người là quần quýt. Nếu gặp người trần nguyên tính của thần hồn thịnh vượng hoặc đạo đức cao thâm, ắt nó không dám bén mảng tới gần. Những du hồn tán quý

nếu như không tôn trọng pháp lệnh làm quấy ở trần gian một sorm bị phát hiện át bị thần thánh ở dương gian hoặc đội tuần sát của bản điện bắt được sẽ đem về khép tội. Lúc đó hẳn nó hết đường chối cãi, công và tội được xét xử đúng theo luật đã án định. Vì chư thần ở địa phủ muốn nỗi oán hận của chúng sinh tiêu tan cho nên mới phóng thích quỷ hồn để báo oán. Nếu như tội phạm ở dương gian sau khi được thả ra có kẻ đã thay hình đổi dạng gia tăng sự tàn hại, ý thần cậy thế khinh rẻ đồng loại, người đời bị hồn quỷ ám ôp thân tâm là bởi lí do trên.

Dương Sinh: Đại Đế nói rất đúng.

Tế Phật: Cảm tạ Đại Đế đã khai mở cho biết rõ. Vì thời giờ đã trễ, chúng tôi chuẩn bị hồi đường.

Đại Đế: Hai vị gian nan khổ cực, nguyên chức cho Địa Ngục Du Kí sớm viết xong, việc phổ biến giáo hóa chúng sanh cũng mong sớm thấy có kết quả. Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế cùng chư vị Tiên Quan xin cúi lạy giã từ... Con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.



HỘI SẤU MƯƠI HAI

LÂY GẶP BỒ TÁT ĐỊA TẠNG VƯƠNG

VIẾT XONG DƯ KÍ MỞ HỘI LỚN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thor

Thiên hoa pháp vũ kết dao thiên
Ngọc quyển tu thành nhất đáo liên
Thánh sách phù quang thùy vạn cổ
Du thư tự tự kí hoàn toàn.

Dịch

Kinh vàng mưa pháp Phật trao truyền
Quyển ngọc tu thành một đáo sen
Sách Thánh hào quang ngời vạn thuở
Lời lời Du Kí chép không quên.

Tế Phật: Hôm nay là ngày vui sướng vì mât trọn hai năm
đạo thăm âm phủ để ghi chép sách Địa Ngục Du Kí, giờ
đây mới tới được chương kết thúc. Bộ sách quý giá hiếm
hoi trên đời này đã nói hết chân lí của nhân sinh, có người

không tin, nhưng trạng huống có thật mà chư sinh dạo âm phủ suốt hai năm qua hẳn đã thấy rõ như màn ảnh hiện hình người thật, việc thật. Cho nên ta hi vọng chúng sinh dưới gầm Trời, tin cái có chẳng thể tin cái không, lãnh hội được "sinh" là cái khởi đầu nhỏ nhoi, "tử" mới là kéo dài bất tận. Do đó lúc sống dù có biết trước cũng chẳng thể nhận ra được một phần trăm "chết". Hãy nhìn đám u hồn đang kéo đi lũ lượt trên ngả đường dẫn đến âm phủ! Tự cổ chí kim, kẻ sĩ trung hiếu tiết nghĩa sau khi chết, một luồng linh quang phát phổi bay lên thiên đường, lưu lại hương thơm muôn đời, hiện rõ tâm trung trinh, đại tiết. Còn nếu như bọn phản bội chân lí, chính nghĩa, luân thường, sau khi chết linh hồn ô uế chẳng thể kham nổi, tối tăm trầm luân ở địa ngục. Nguyệt chúng sinh sau khi đọc xong sách Địa Ngục Du Kí như tỉnh cơn mộng lớn, chớ lại si mê trong cảnh tình phàm tục vì càng rơi càng sâu, cuối cùng không cứu chữa! Bữa nay là lần đạo âm ti cuối cùng, Dương Sinh hãy lên tinh thần, y phục đoan trang, chuẩn bị xuống âm ti lãnh thưởng.

Dương Sinh: Thưa ân sư, niềm vui ngập tràn lòng, con nói chẳng nên lời, hai thầy trò phụng chỉ viết sách, nhiệm vụ sắp hoàn thành mới có thể nhẹ nhõm thư thả một chút.

Tế Phật: Người có chí việc ắt thành, Trời không phụ kẻ có lòng, mong gắng tinh tiến, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bữa nay đài sen tại sao to lớn một cách đặc biệt, lại có hào quang tỏa bốn phía?

Tế Phật: Vì từ hai năm nay mình luôn lui tới âm phủ dương gian để phục vụ, nên đóa sen này cũng được điêu luyện mà trở thành to lớn, mạnh mẽ phát hào quang.

Dương Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy quả là ảo diệu vô cùng.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: A! Quảng trường trước mặt náo nhiệt quá, tiên nhạc diễn tấu vang vang bên tai, các bàn tiệc chạm trổ bằng ngọc thạch đã bày biện sẵn những quan khách đi lại lại đều là những người con chưa từng nhìn thấy bao giờ. Có người mặc áo tu sĩ bay phất phới, cũng có sa di, nho sĩ cùng nhân sĩ các nước đều bận đồ tu hành, chẳng rõ họ từ phương xa nào tới?

Tế Phật: Nhân phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Kí sắp xong, U Minh Giáo Chủ đặc biệt thết yến tại trước cung Địa Tạng để ban lễ ăn mừng. Bữa nay chúng ta là thượng khách, con thấy tiên sứ, sa di, nho sĩ, các vị tân khách cùng Bồ Tát Địa Tạng Vương đã tiến ra nghinh tiếp chúng ta, mau tiến lại lạy chào ra mắt.

Dương Sinh: Vái chào Bồ Tát Địa Tạng Vương cùng chư vị Đạo Trưởng. Tại hạ là môn sinh của Ân Chủ Quan Đề thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo Tế Phật dạo địa ngục viết sách, thừa hưởng tâm từ bi của Bồ Tát Địa Tạng Vương, sắc lệnh cho các ti các ngục ở âm phủ giúp đỡ công tác viết sách, bữa nay nhiệm vụ hoàn thành, đặc biệt theo ân sư cùng tới bái tạ, không quản

nhọc nhằn. Giáo Chủ bày biện cảnh trí như thế này, thật ra là quá ngạc nhiên và cảm động.

Giáo Chủ: Mời Dương Thiện Sinh đứng lên, nhà ngươi cùng Tế Phật quá gian lao khổ cực, đã từ hai năm nay bôn ba khắp nẻo đường địa ngục, tâm cứu độ chúng sinh quý giá thực là hiếm có. Ta bữa nay đặc biệt thiết yến để chúc mừng, công thành mà sách cũng thành, mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh vào trong, đăng thượng tòa.

Dương Sinh: Thưa không dám.

Tế Phật: Bữa nay U Minh Giáo Chủ Bồ Tát Địa Tạng Vương đặc biệt vì mình thiết yến, ta thấy hà tất phải chối từ, khổ cực suốt hai năm mới được một chút vinh dự này, theo ta lên trên ngồi.

Dương Sinh: Xin ân sư ngồi, còn con đứng hầu. Tiệc hội mừng này, người tới mỗi lúc mỗi đông, người nào người nấy đều tỏa hào quang, tin tưởng là đạo hạnh sâu dày.

Giáo Chủ: Bữa tiệc hôm nay cốt để chúc mừng sách Địa Ngục Du Kí đã viết xong, nhân vì địa ngục đều được các tôn giáo trên thế giới thừa nhận, cho nên bất luận đạo Nho, Thích, Gia Tô, Hồi, hay các tôn giáo mới thiết lập khác, từ giáo chủ cho chí tín đồ đều mời tham dự hết, do đó mà chư thiên đã phái các tiên sứ, thiên sứ tới tham dự hội lớn. Dao Trì Kim Mẫu còn đặc biệt ban đào tiên cùng rượu Quỳnh Tương, Dương Thiện Sinh ngươi thật là có phước.

Dương Sinh: Cảm tạ sự chiêu cố của Thánh, Phật, Tiên, Thần của các tầng Trời, hiện thời tiếng thiên nhạc hòa tấu vang vang.....

Giáo Chủ: Hội lớn sắp khai mạc, giáo chủ các tôn giáo cùng Quan Âm Đại Sĩ cũng giáng lâm.

Đại Sĩ: Bữa nay may mắn gặp Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh.

Dương Sinh: Lạy chào Quan Âm Đại Sĩ.

Giáo Chủ: Đã tới giờ khai mạc đại hội, tấu Thánh nhạc.....
Chư vị yên vui. Quý vị đều là khách quý từ thiên đường bữa nay xuống thăm địa phủ, khiến âm ti đại phóng quang minh, nhân Thánh Hiền Đường tại tỉnh Đài Trung ở Đài Loan thuộc Nam Thiểm Bộ Châu khâm phụng Ngọc Chỉ của Thượng Đế, đạo âm phủ viết sách để khuyến hóa thế đạo nhân tâm, khí ô trước lắng trong. Phật Sống Tế Công tính thích khôi hài, người đời gặp Tế Phật muôn lòng đều vui vì Tế Phật mượn cớ điên cuồng giúp đời, mỗi lời mỗi tiếng như một giọt sương ngọt ngào, vị thuốc tiên, vị nước cam lồ tuyệt diệu có thể cải tử hoàn sinh, cho nên Ngọc Đế ra lệnh Tế Phật phải lo dẫn đường, không những là người thấu suốt âm ti mà còn có thể chuyển thiên cơ một cách hết sức sinh động cùng tuyệt vời. Cho nên có thể nói là một nhân tài dẫn đạo tối hợp tình, hợp cảnh. Dương Thiện Sinh là đệ tử chính của đàn cờ Thánh Hiền Đường tính linh trong lành sáng suốt, theo Phật Sống trải khắp các ngục mười cửa điện, công khuyến thế sâu dày. Bữa nay

sách hoàn tất, đặc biệt cử hành tiệc này một là để biểu lộ ý chúc mừng, hai là để bày tỏ thế giới tuy lớn nhưng tại linh giới các giáo không hề thấy có cửa ngõ như bùa nay tại đây, nhân sĩ các giáo ngoài chung, hòa khí vui tươi, hiển lô rõ cảnh tượng đại đạo hết sức vô tư không hề phân biệt chia rẽ. Mong chúng sanh trong thiên hạ nhận rõ lẽ này mà tìm về chân lí, tu tâm dưỡng tánh, tôn kính giữ gìn đạo đức Khổng Mạnh. Nếu như vứt bỏ luân lí cương thường sẽ càng thêm tính dã man hẳn là không được hưởng hạnh phúc văn minh chút nào. Hành đại đạo, coi thiên hạ là chung, từ cái yên nhở mà đun đẩy thế giới tiến đến đại đồng, đó mới là hạnh phúc của chúng sinh. Xin ngừng lời tại đây. Khai tiệc.....

Tế Phật: Dương Sinh, đừng làm khách. Đây là rượu Quỳnh Tương cùng đào tiên Vương Mẫu, ăn uống vào có thể kéo dài tuổi thọ.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư, con không khách sáo, nhân cơ hội này con ăn nhiều hơn....

Giáo Chủ: Hoan nghênh Sư Tổ Lữ Thuần Dương đã tới.

Lã Tổ: Xin Giáo Chủ chờ quả lê độ, tôi kính vâng lời dạy của Ngọc Hoàng, đặc biệt mang giấy ban khen sách tới giao cho Dương Sinh đem về làm phần thưởng cho việc viết sách của Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Lạy tạ ơn Trời.

Giáo Chủ: Mời Sư Tổ dùng tiệc.

Lã Tổ: Đa tạ....

Giáo Chủ: Vì thời giờ đã muộn, sự tiếp đai như có điểm nào không được chu toàn, xin chư vị cao minh chân chính tha thứ. Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh bùa nay tới đây dự hội, tôi cảm thấy lòng vui sướng vạn phần, cửa thiền phát huy đạo giáo, ứng thiên cơ thuyết pháp là một nghĩa cử thuận lòng Trời, hợp lòng người. Quyển sách Địa Ngục Du Kí nọ viết nên được là hoàn toàn nhờ dựa vào bút liêu cành đào, thông tính linh truyền chân lí của Thánh xưa ban. Người đời nên hiểu sự dụng tâm của Trời, cố gắng tôn kính vâng theo lương tâm thiện lí, sau khi chết mới được miễn hình phạt của mười cửa điên. Danh xưng Bồ Tát Địa Tạng là tiếng tôn xưng nơi cửa Phật, còn như cửa đạo lại tôn xưng tôi là Phong Đô Đại Đế, cũng như âm phủ còn gọi tôi là Phong Đô Địa Ngục, người đời phần lớn chưa rõ, bùa nay nhân Địa Ngục Du Kí viết thành phụ làm lời nói cuối sách để người đời được tỏ.

Tế Phật: Đài sen hiện giờ lơ lửng giữa không trung, từ hai năm nay chư sinh thuộc Thánh Hiền Đường gian lao khổ cực mới gặt hái được đạo quả. Ta không có lễ vật ban tặng, nên đem tòa sen này ban cho Dương Sinh để làm vật kỉ niệm vì suốt hai năm qua thầy trò ra vào chốn u minh viết sách, hi vọng Dương Sinh rất yêu quý nó.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư đã ân ban tòa sen, nhận xong mới cảm thấy thật thùng. Con nguyện tôn trọng lời thầy dạy cùng trông mong từ đây mãi mãi về sau ân sư có thể tùy thời mở đạo.

Tế Phật: Phật ở bên cạnh con, chỉ cần con giữ vững tâm
Phật, át có thể thành Phật vậy.

Giáo Chủ: Bình rượu Quỳnh Tương đặc biệt này, mời
Dương Thiện Sinh mang về Thánh Hiền Đường tặng toàn
thể môn sinh uống, họ cũng quá khổ cực gian lao. Phàm kẻ
Ấn Tông hay thuyết giảng sách Địa Ngục Du Kí để khuyên
đời, ngày đêm Du Thần tùy thời đi tuần để kiểm tra rồi về
báo cáo, địa phủ đều có hồ sơ lưu giữ, phàm có điều sở cầu
đều có thể hiệu nghiệm như âm thanh tương ứng. Hi vọng
nhiều người phát tâm in tặng để truyền bá khắp trong
thiên hạ, công đức kêu gọi lòng người thức tỉnh thực quả
là vô lượng. Sau hết xin chúc Thánh Hiền Đường môn sinh
công quả tròn đầy, vận may hưng phát.

Tế Phật: Dương Sinh, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh
Hiền Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ Ngọc Đέ, Giáo Chủ Ân Sư cùng chư
vị Đạo Trưởng đã che chở chỉ dạy, vĩnh viễn khó quên ơn,
ước mong tái ngộ.

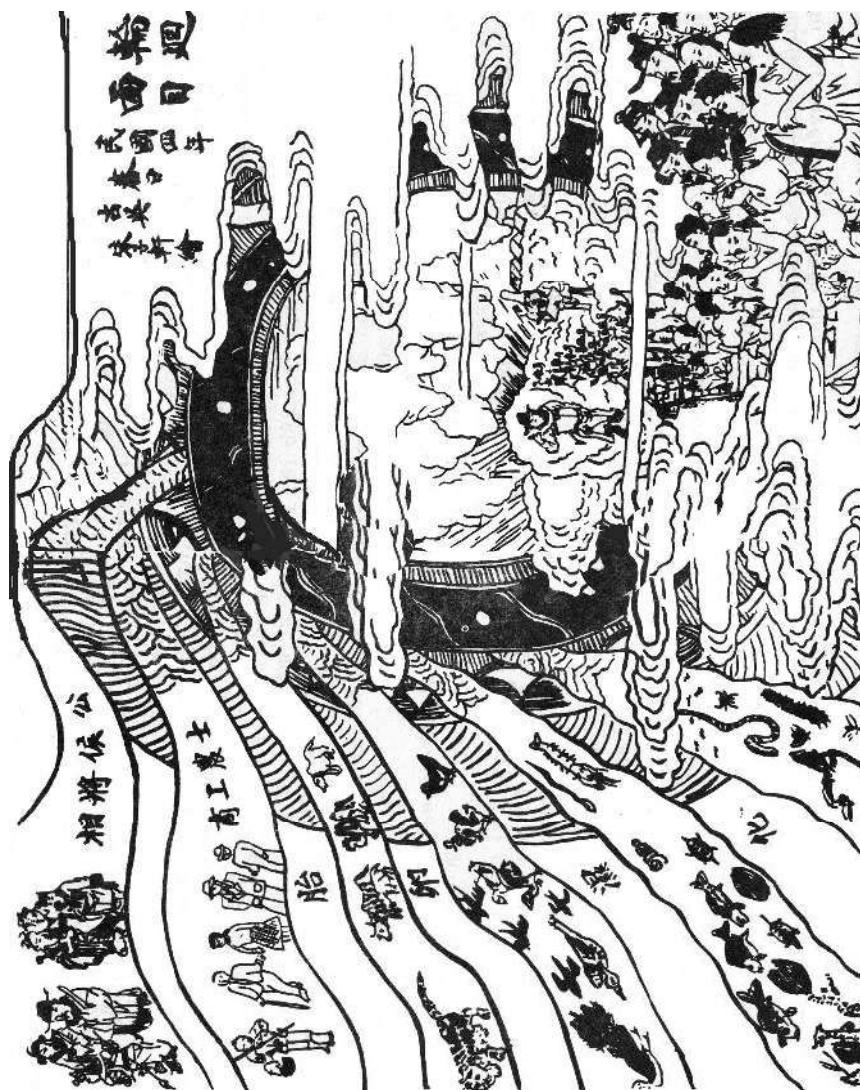
Giáo Chủ: Mời quý vị đang an tọa đứng lên, tiễn chân Tế
Phật cùng Dương Thiện Sinh trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Rượu Quỳnh Tương phải giữ khéo, đó là báu vật
sau hai năm khổ cực gian lao mới thâu hoạch được.

Dương Sinh: Thưa con sẽ không để thất lạc, đã giữ kĩ
thành quả này, giấy ban khen cũng cất trong bọc. Con đã
lên đài sen. Mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Vì ai mà khổ cực vì ai mà gian nan? Âm Dương Giới, Quỷ Môn Quan, đi khắp cõi Âm Tào Địa Tạng, hai năm vất vả cạn tâm huyết, tung hết sức lực là cốt mong chúng sinh bỏ ác theo thiện, đến nay nguyện ước đã thành, cái còn lại chỉ là nhìn chúng sinh có quay đầu hướng vào bờ hay không mà thôi. Địa Ngục Du Kí viết xong, tâm thân được vui vẻ thanh nhàn. Muốn tu, không tu ta chẳng quản, đọa địa ngục, lên thiên đường đều do người đời tự mình đi tới, nhớ đấy, nhớ đấy! Mong ước chúng sinh như hoa sen "gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn". Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuồng đài sen, hồn phách nhập thể xác. Ta cùng đồng tử Ngọc Hư phải trở về Trời trả sắc chỉ.





NGỌC CHIẾU

Bản đường ti lễ thần đăng đài.

Ngày 3 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978)

Đức Thánh dạy: Phút này Ngọc Chỉ sắp giáng, lệnh cho Thành Hoàng ngoài 5 dặm, Phúc Thần ngoài 10 dặm nghinh tiếp. Tất cả đệ tử nghiêm chỉnh đón giá.

Kim Khuyết Nội Tướng Từ giáng bút

Thơ

*Bát nguyệt Trung Thu ban thánh điển
Đại Thiên thế giới phóng quang minh
Chuốc thư nghi thức nghi long trọng
Xá tội tiêu khiên công cáo thành.*

Dịch

Tháng tám Trung Thu ban thánh điển
Đại Thiên thế giới phóng hào quang
Trang nghiêm kính cẩn khi dâng sách
Oan giải tội tha để thưởng công.

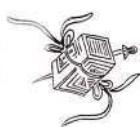
Đức Thánh dạy: Ta đêm nay phụng mệnh mang sắc chỉ tới tuyên đọc. Thần nhân phủ phục.

Khâm phụng Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Huyền Linh Cao Thượng Đế chiếu viết:

"Xét Thánh Hiền Đường ở Đài Trung do quyết nghị của Thánh Hội Linh Tiêu đã phụng mệnh trước tác sách Địa Ngục Du Kí, kể từ rằm Trung Thu năm Bính Thìn bắt đầu khai bút tới rằm tháng tám năm Mậu Ngọ này vừa đúng hai năm. Trong khoảng thời gian này Dương Thiện Sinh đã dạo thăm mươi cửa điện phỏng vấn các ngục, những bằng chứng thâu lượm được cao như núi, được tiết lộ hết trong sách Địa Ngục Du Kí, kho tài liệu này trước đây đã đăng tải từng kì trên tạp chí Thánh Hiền Đường để phổ biến trong các giới đồng bào. Tới rằm tháng tám nay in thành sách xong đem 108 cuốn bày lên hương án, đốt ba cuốn, một dâng Thiên Đinh, hai dâng Địa Phủ, ba dâng các Thành Hoàng cõi nhân gian dưới gầm Trời để tỏ lòng sùng bái chư thần ba cõi Đất, Trời, Người. Các ti ở âm phủ rất ngợi khen thành quả tốt đẹp này, nên ngoài việc chiếu theo công ban thưởng và đại xá cho các tội hồn một lần còn cử hành hội lớn để chúc mừng, cùng dâng bản tường trình lên đức U Minh Giáo Chủ. Chốn dương gian những ai không quản ngại gian lao khổ cực dốc tâm công quả trong việc viết sách, in tặng, cùng phổ biến có thành tích

đều được ban thưởng. Phải ghi rõ tên họ, địa chỉ, số lượng sách và sở nguyện của những người in tặng sách vào tờ biểu chương để còn đốt và tâu lên thượng giới các công trình đáng ghi nhớ của những tấm lòng quảng đại thiết tha vì đạo nghĩa. Suốt hai năm qua chư sinh chịu bao khổ cực gian lao mới đạt được kết quả lớn lao, mong tiếp tục gặt hái được nhiều thành công khả quan hơn nữa hầu sửa ngay thế đạo, dẹp sạch phong hóa đồi trụy để mạnh tiến đến đại đồng. Chớ trái lệnh trãm."

Kính cẩn vâng lời không dám xao nhãng, cúi đầu tạ ơn.
Thiên vân ngày 3 tháng 5 năm Mậu Ngọ (1978).



ĐỀ BAT

Phật Sống Tế Công giáng.

Về học thuyết linh hồn, dẫu với phương tiện khoa học kĩ thuật tân tiến ngày nay cũng chỉ thấu tỏ được một đôi phần nhỏ nhoi không đáng kể. Do đó ngoài phương thức dày công tu luyện tinh thần, khai thông huệ nhãn chẳng thể nhìn rõ được vấn đề. Cơ thể con người do ba nguyên tố "tinh, khí, thần" tổ hợp, còn cái thân huyền ảo túi cơm giá áo này làm sao có thể tồn tại được lâu, bởi một sorm đất, nước, gió, lửa, biến hóa át xương thịt rửa nát tan thành tro bụi, người ra đi để lại lầu hoang gác trống. Cũng nhờ vậy mà linh hồn được chuyển kiếp, thân xác được hóa sinh, con người thay hình đổi dạng, mang bộ mặt mới chào đời. Những bậc tiên tri thuộc các tôn giáo cổ kim trong ngoài, hoặc những vị có năng lực thông tỏ siêu linh mắt họ đều có thể nhìn rõ việc này và làm chứng cho lời nói của ta.

Việc trước tác sách Địa Ngục Du Kí là do lòng Trời thương xót chúng sinh từ lâu đãm chìm trong cõi hồng trần. Đã từ lâu ba khối trước ác độc "tham, sân, si" mặc sức hoành hành nhện chìm đạo đức gây nhiều nghiệp chướng khiến xã hội ngày càng đọa lạc. Bởi vậy cần phải gấp rút xây dựng lại giềng mối đạo cho đời, cùng hoàn cảnh sống tốt đẹp cho người, đặc biệt được phép tiết lộ cảnh huống

trung thực ở âm phủ để cảnh cáo và biến cải thế tục, kêu gọi cùng hướng dẫn quay về đường nhân từ, đầy mạnh chân lí đạo nghĩa, để bồi đắp lòng tin tưởng nhiệt thành, trí lương tri sáng suốt, kẻ phàm nếu có duyên may gặp được sách Địa Ngục Du Kí này nếu như chịu khó đọc và nghiên ngâm ắt là "buông dao đồ tể". Ta chân thành cầu chúc độc giả "Minh tâm kiến tánh và thành Phật". Hai năm qua lòng ta đã xúc động quá nhiều, giờ đây sống tâm lại cảm ứng cùng Thái Thượng, kính cẩn dẫn mấy câu để thay lời kết ở cuối sách: "Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu. Thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình" (*Họa phước không cửa, chỉ tại người tự chuốc. Thiện ác trả vay như bóng theo hình*).

Thánh Hiền Đường, bần tăng Tế Công kính bạt.

Ngày 29 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978).

Lời cuối của bản đường

Thơ

*Liễu ngộ do như dạ đặc đăng
Vô song ám thất hốt khai minh
Thủ thân bất hướng kim sinh độ
Cánh dải hà thời độ thủ thân.*

Dịch

Ngộ đạo quả như tối gấp đèn
Sáng bừng phòng kín giữa đêm đen
Thân này không gắng đời này độ
Đợi đến đời nào mới độ thân.



ÔNG TÁM GIẢNG:

Sau khi chúng ta đọc hết mười điện địa ngục, và trong lí luận dẫn tiến của chư Minh Vương tại địa ngục, những quan thần làm việc, Phật Tế Công, Dương Thiện Sinh. Chúng ta mắt mù không thấy nhưng mà chúng ta xét lí đó có xa thực tế không? Lời giảng giải của những vị đó có cứu độ chúng sanh không? Có cứu độ tâm linh của chúng ta không? Có cho chúng ta có một cơ hội cuối cùng để tự sửa, tự thức không? Cho nên ngài đã khuyên chúng ta phải tu, phải sớm trở về.

Khi chúng ta thấy tội hồn bị giam hãm tại địa ngục, thì những tội hồn đó trước kia cũng như chúng ta, không biết giá trị của cái hồn cho nên đến ngày phải bị giam hãm xuống địa ngục mới thức giác rên xiết, kêu la, đau đớn, khổ cực. Nhưng mà hồn bất diệt, để cho chúng ta thấy đạo lí đã nêu lên. Nhưng mà có tu mới biết hồn bất diệt, còn nếu

không tu làm sao biết hồn bất diệt. Những phân lí đã nói như thế đó, tội hồn bị giam, bị đau khổ ở ngục soi tim, nước tiểu, phân bùn hôi thúi, phải chịu cảnh lóc da mặt, mổ xé, hành hạ đủ thứ, rùng rợn như vậy để chi? Để cho thức tâm. Mà ngày nay chúng ta ở dương gian có bị cảnh hành hạ đó không? Chắc chắn chúng ta đã và đang bị. Chúng ta là một tội hồn đang bị giam hãm ở trong tiểu thiêん địa này mà nếu chúng ta không thuận thiêん, không làm đúng theo đạo đức thì chúng ta đến đâu? Chúng ta gặp phải nghịch cảnh của nội tâm. Khi chúng ta đi giết một người, hại một người, nói xấu một người, phỉ báng đạo pháp, tâm chúng ta không được yên ổn. Ai là người gánh cái bệnh đó? Bệnh đó là bệnh nan y, đau khổ mà đã tăm tối không thấy mình lại chê người. Hỏi cái tội đó là tội gì? Càng ngày càng tối thêm cho nên chúng ta là người tu, biết tu, biết trở lại với luật quân bình sẵn có của chính mình thì chúng ta là đại phuước đức, đã hiểu chúng ta có cơ hội và ăn năn hối cải sự sai lầm của chính mình để trở về với căn bản sẵn có của Thượng Đế đã và đang ân ban cho chúng ta và cho chúng ta có một cơ hội cuối cùng để thức giác.

Ở thế gian cứ tưởng có bạc tỉ là hết tội đâu? Có bạc tỉ chét đi vẫn còn tội, để xác nhận cho chúng ta thấy rõ. Có bạc tỉ tội mua cũng không được cái tội. Cho nên tội ta làm thì ta chịu, nếu chúng ta không tu thì ai dẫn chúng ta tiến. Cho nên ở thế gian Thượng Đế đã ban cho chúng ta nhiều

cơ hội, nhiều chùa chiền, nhiều nhà thờ, nhiều nơi thuyết chân lí, giảng giải chân lí để cứu độ tâm linh thích hợp tùy theo khả năng sẵn có và đại nguyện của chính mọi người. Cho nên mau mau tìm lấy một con đường để mà đi. Cho nên Thượng Đế đã ban tất cả những phương tiện cho chúng sanh nhưng mà chúng sanh không chịu tu thì làm sao mới ngộ được.

Cho nên người tu càng quý Địa Ngục Du Kí và thấy rằng tôi từ địa ngục mà ra và tôi thấy rằng tôi đã qua các cảnh rùng rợn mà ngày nay tôi thức tâm, tôi trở về với sự quân bình tu học. Tôi mới nghiền ngẫm cái sự trang nghiêm và giáo hóa của Thượng Đế toàn là đại từ bi cứu độ chúng sanh kể cả địa ngục. Con người xuống địa ngục không cần biết ông Trời, bán ông Trời ăn, nhưng mà ông Trời cũng cho cơ hội cuối cùng để cho nó trở về với chính nó. Cho nên quá hạn bao nhiêu năm bị tù tội, mà không ăn năn sẽ triển hạn. Cho nên chúng ta ở thế gian cũng vậy, luật pháp cho chúng ta thấy nếu mà chúng ta phạm pháp thì cũng phải ở tù vậy. Nhưng mà ở thế gian còn có chỗ lo được nhưng mà địa ngục thì miễn đi, không có chỗ lo.

Ngày nay chúng ta ở trên thềm tình thương và đạo đức, mà chúng ta không biết xây dựng tình thương và đạo đức. Ngọc Hoàng Thượng Đế đã cho chúng ta một cơ hội cuối cùng đó là tình thương và đạo đức đã ân ban cho chúng ta ngày nay chúng ta mới có cơ hội được đọc cuốn Địa Ngục Du Kí và biết được sự sai lầm của chính mình. Trước khi

chưa đọc cuốn Địa Ngục Du Kí mọi người làm sai đều có ăn năn giữa vợ chồng, cha con sai trái lẩn nhau cũng có chút thì giờ ăn năn hối cải. Nhưng mà nếu ngoan cố đi chǎng nữa là tự xoáy con tim mình mà thôi. Cho nên mở thêm những nhà thờ, mở thêm những chỗ tu học, cho con người đạt tới sự thông minh, giao cảm thiên địa đã viết ra được những triết lí siêu diệu để cảm động lòng người và mong người sớm thức tâm và những người tu học trì chí đạt pháp; Phật Thích Ca, Jesus Christ tự giải thoát để ảnh hưởng chúng sanh và đến ngày nay chúng sanh không chịu học thì tội đó ai làm? Chính chúng sanh đã làm. Cho nên chúng sanh phải thức giác, chúng sanh phải thấy rõ mình có hồn, lo giữ hồn mà tiến vì hồn chúng ta không cần thiết tham lam quá nhiều nhưng mà cần thiết đạo đức, tình thương, quân bình để thăng hoa thì điều đó là điều quan trọng. Tại sao chúng ta không học? Chúng ta còn sanh lòng bán tín, bán nghi, ham của phi nhân không làm điều nhân đạo thì làm sao chúng ta được giải thoát. Hỏi tất cả chúng ta đây ai cũng là tì phú, chết rồi đi đâu? Đem được của cải đi không? Đem được phu thê đi không? Con cái đi được không? Tất cả phải ra đi với một mình. Ra đi với động hay tĩnh. Ra đi với động là đi xuống địa ngục. Ra đi với thanh tĩnh thì được sáng suốt học hỏi nơi cõi trên là Thiên Đàng. Cho nên người tu phải ý thức rõ cái quan điểm và mục đích của hành giả. Chúng ta hiện tại ở trong hoàn cảnh động loạn của thế gian, hơn thua của thế gian

rồi bây giờ chúng ta thức tâm, chúng ta trở về với luật quân bình đời đời bất diệt. Chúng ta mới tìm con đường tu, tu là tu bổ sửa chữa cho trở lại quân bình chớ không phải tu là ý lại nơi Trời Phật. Nếu ý lại được Trời Phật thì chúng ta làm người, có tiền chúng ta mua Trời Phật trước khi chúng ta chết. Cái điều đó ở thế gian họ đã làm rồi. Những người nhà giàu ở Trung Hoa xưa kia cũng đã làm, kiếm bao nhiêu tiền, lo đốt vàng, bạc gửi xuống âm phủ để ngày nào tôi chết tôi sẽ lãnh tiền ở ngân hàng ra. Điều đó các người tỉ phú xưa kia cũng đã có làm nhưng mà bao nhiêu người đã báo cáo cho chúng sanh là tôi đã gửi được bao nhiêu tiền và đã lãnh được bao nhiêu tiền tại âm phủ. Không có! Chỉ có làm phước mới chuộc được tội. Đó là điều quan trọng kêu là thực thi tình thương và đạo đức.

Con người phải biết thương yêu con người, con người phải biết kính trọng con người cũng như kính trọng Thượng Đế kêu bằng "Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong". Chúng ta khinh thị món quà báu của Thượng Đế giáng lâm thế gian là giáo dục cho chúng ta. Hiện tại chúng ta có một thể xác huyền vi tốt đẹp như thế này. Ai an bài? Cái thể xác của các bạn do càn khôn vũ trụ cấu trúc thành. Khoa học huyền bí vô cùng mắt phàm không thấy cái cơ năng tiến hóa trong nội thức. Không có bao giờ thấy nổi, không có máy nóc nào chứng minh được. Nhưng mà nó đứng trong cái giới vô cùng. Cơ hội cuối cùng cho chúng ta mượn cái thân xác này để hành động, để thức

tâm, để trở về với căn bản quân bình, thanh tịnh và sáng suốt. Cho nên chúng ta hiểu được cái hồn là đại phước đức, sớm ăn năn để lo tu và thấy cái quá khứ sai lầm của chúng ta, thị phi đủ thứ, nói xấu người này người kia người nọ, vu khống không có bằng cớ. Đó là tạo cái tội trạng tăm tối cho chính mình.

Cho nên chúng ta phải biết cái đường đi thì không bao giờ đi trật mà chúng ta mờ ám, la lô thêm thì kẹt thêm mà thôi. Tất cả các chúng sanh giáng thế đều khóc lóc, không chịu nhập xác nhưng mà rồi một thời gian cũng thấy quen rồi thì lại xin Trời Phật ân ban cho tôi sống lâu một chút để gần con cháu. Tôi mà không sửa tâm để trở về với nguồn cội thì tôi gần địa phủ hơn chứ còn con cháu đâu có gần được tôi. Böyle giờ tôi có kiêm được bậc tỉ, rồi con cháu nó cũng hưởng, bị sa đọa mà thôi. Cho nên tình thương và đạo đức của Trời Đất sâu rộng vô cùng càn khôn vũ trụ đã chiếu thanh quang điển lành cho tất cả mọi giới được đồng hưởng và thăng hoa đi lên nhưng mà không thức tâm thì tự chôn sống mình chứ không ai dám vô can thiệp cái vụ đó.

Cho nên Địa Ngục Du Kí đã cho thấy rằng người đã phạm tội thì người phải gánh lấy hết tội. Cánh hết rồi mới kêu là giải nghiệp, rồi mới được luân hồi lục đạo thì biết bao nhiêu năm, biết bao nhiêu ngày, biết bao nhiêu sự thống khổ. Tại sao chúng ta không còn ăn năn để lo tu? Cho nên chúng ta phải đọc nhiều Địa Ngục Du Kí để thức tâm nhiều hơn thì con người từ từ sẽ trở về một thiện nhân

tại thế. Lúc đó mới sáng suốt và tìm con đường giải thoát cho chính mình.

Tôi mong những người đọc và nghe những lời giảng mà tôi đã đọc lại cuốn Địa Ngục Du Kí cho tất cả mọi người. Tôi mong giúp đỡ những người già nua không đọc được được chữ, những người đui không đọc được chữ để nghe và thức tâm và trở về với căn bản sẵn có của chính mình; vươn lên được ngự trị trong cái tiểu thiền địa huyền vi là cái thể xác này và biết được phần hồn mình là bất diệt, nên sớm ăn năn và trở về với nguồn cội.

Đến đây hết rồi đó.

Tuy sách in ra, các bạn đã thức giác hướng tâm tu nhưng mà thanh điển không có nhiều. Trong mấy ngày các bạn được nghe qua Địa Ngục Du Kí do tôi đọc, sự cộng tác của các giới đã chiểu ban cho chúng ta. Đây là một ân huệ lớn lao vô cùng để các bạn được tận hưởng phần thanh điển đó. Rất tiếc rằng trình độ tu còn yếu, không thấu triệt. Nếu thấu triệt, đó là một ân phước rất lớn và thanh quang bao trùm tâm và thân của các bạn. Rồi đây các bạn sẽ tự thức và ôm lấy nó, đọc lại rồi thực hành cái pháp thiền này các bạn không sai một li. Đường đi rõ rệt: tự phá chấp mê khai triển tới vô cùng mới thấy giá trị của từ bi và thực hiện từ bi bằng cách nào.

Chúng ta có cơ hội làm người, có cơ hội để tiến tới Tiên Thánh mà không chịu học thì tương lai không biết làm sao, uổng tiếc vô cùng.

Cho nên chúng ta ở thế gian, đi làm ăn, đi làm công xưởng, các bạn làm việc cũng phải khổ họ mới phát lương cho các bạn. Các bạn tu cũng phải khổ nó mới đắc đạo. Khổ hạnh chừng nào thì giá trị chừng nấy. Đừng có nói là tôi tu, tôi nhờ đọc Địa Ngục Du Kí, tôi thấy tội anh kia, chỉ nọ. Không ! Thấy tội của tôi. Tôi đọc để tôi thấy sự sai lầm của tôi, thấy sự trì trệ của tôi để tôi kiểm chứng rõ ràng hành động bất chính của tôi mà tôi ăn năn hối cải, mới tiến hóa tới vô cùng được.

Các bạn không nên tiếp tục khinh khi các bạn. Các bạn có khả năng thanh tịnh để trở về nếu các bạn tiến về thanh tịnh. Cuộc đời thể xác động loạn, tranh chấp đều là hư ảo, giả tạo, không có sự thật. Sự thanh tịnh là sự thật. Bao nhiêu lần tôi đến đây gặp các bạn, nhưng mà lần này tôi ở đây để đọc Địa Ngục Du Kí cũng tùy duyên Bè Trên ân độ cho các bạn. Đọc để chúng ta đồng hưởng, đồng học, đồng thức. Cái cơ duyên rất may mắn để độ những người tu với tuổi tác lớn. Tôi mong rằng những người tiếp tục sẽ đạt hơn tôi và tốt hơn tôi, và sẽ cống hiến những âm thính của các bạn độ cho chúng sanh theo đường lối khai mở của thiên ý để mọi người có cơ hội tiến lên một cách dễ dàng, không bị chèn ép nữa, không bị đè bẹp nữa. Cho nên khôi vô vi khắp thế giới đây rồi sẽ xuất hiện nhiều người, nhiều người đã bỏ công lo tu rồi họ sẽ xuất ra. Họ không phải lè tè đâu, trình độ họ tiến lên, họ tự phá mê phá chấp. Rồi đây họ sẽ cống hiến, rồi đây họ sẽ bị nhồi quá nhiều hơn

để họ được thanh nhẹ hơn. Các bạn đừng thấy họ làm sai lầm một đôi chút rồi bị nhồi quả, rồi chê, rồi chửi họ, cái đó không nên.

Chúng ta thức tâm thấy rằng cái cơ tiên hóa là phải bị khổ. Thấy Dương Thiện Sinh và Phật Tế Công còn phải bụi bặm đầy mình đi trong cái chỗ u minh tăm tối đi tìm tài liệu để cống hiến cho chúng ta. Hỏi người ta tu đắc đạo, tại sao người ta phải theo chúng ta. Chính ta phải theo họ nhưng vì từ bi là sức mạnh, sức mạnh đó đã đến với chúng ta. May mắn vô cùng chúng ta không ít thì nhiều có nguy xuẩn đến cách mấy đi chăng nữa cũng phải học chút đỉnh từ bi để làm người. Con người thiếu từ bi là tự gạt và tự giết mình mà thôi. Ta phải cố gắng và hiểu rõ cái đường lối chúng ta đã và đang đi trong cái pháp lí vô vi là khứ trước lưu thanh khai mở, diệt tất cả sự trần trước trong nội tâm hướng về sự thanh tịnh và để hợp tác với Đại Thanh Tịnh. Trong cơ duyên sắp đến này sẽ thay đổi nhiều. Những người hướng về Đại Thanh Tịnh sẽ có cơ duyên làm việc, hướng thẳng về đó để tận độ chúng sanh. Cho nên công đức của chúng ta phải làm, ta mới có, chớ không có ai cho chúng ta.

Ngày hôm nay các bạn có cái pháp tự thực hành, tự nhắc nhở mình, những nghiệp chướng trong gia cang luôn luôn theo chúng ta. Chúng ta phải làm sao tách rời nó được, mà dẫn tiến nó được. Đó mới học được chữ Dũng của Nhà Phật. Các bạn rất may, tu về vô vi rồi các bạn sẽ

cảm thấy các bạn tiến nhanh l้า. Trước kia các bạn xem kinh không hiểu, bây giờ các bạn xem kinh hiểu sâu l้า bất kì cuốn kinh nào nếu các bạn chịu thực hành đúng đường lối của pháp lí. Các bạn tự cảm thấy mình trì trệ, chậm tiến, y lại, quên sự thật thà của chính mình và không có sử dụng sự thật thà của chính mình. Sự thật thà của chúng ta là thanh tịnh, từ bi, sáng suốt, phải giữ cái đó. Chúng ta ước mong hậu bối tiến tốt hơn, chúng ta ước mong có một xã hội tốt hơn, chúng ta mong có một Thiên Đàng có thể gần gũi với con người được. Mà chính con người không chịu gần với Thiên Đàng, mà chỉ gần với Địa Ngục nhiều hơn, tạo sự sai lầm, lường gạt lấy mình quá nhiều.

Cho nên chúng ta có cơ hội được biết bao nhiêu Thần Thánh đã nhắc chúng ta trở nên một vị Thánh. Ngày hôm nay chúng ta mới cố gắng trở về với thanh tịnh. Các bạn buông bỏ đi, trong tâm các bạn cứ buông bỏ đi, không có nuôi sự sân hận buồn phiền nữa, tự gạt qua; sống trong những giây phút thanh nhàn rồi các bạn mới nuôi dưỡng được cái giềng mối thanh nhàn đó, các bạn mới tiến tới. Càng tiến tới, nhân gian thấy các bạn khổ nhưng mà các bạn sung sướng. Quan Âm đã thành đạo trong khổ, chư Phật đã thành đạo trong khổ. Khổ mới biết giá trị của sự nhịn nhục. Chúng ta khổ nhiều l้า rồi, ra đến đây khổ hết sức nhiều nhưng mà chúng ta được gặt hái, chỉ học vón vẹn được hai chữ nhịn nhục mà thôi. Đi đâu họ cũng kì thị

các bạn chớ không phải kính trọng các bạn đâu, phải nhớ điều này mà tiếp tục học cái chữ nhẫn. Để hướng về sự thanh cao, chúng ta không phải thắng họ nhưng mà sự thanh cao đó để cống hiến cho họ, để giúp đỡ họ được toàn hảo hơn, họ sẽ tốt hơn và chung sống với tất cả huynh đệ tỉ muội trong quả địa cầu, thương yêu mà để hòa cảm với Trời Phật. Sự dày công của Trời Phật rất nhiều, khổ cực rất nhiều ngày nay đã thành đạo luôn luôn hướng về chúng ta và muốn độ chúng ta, muốn dẫn tiến chúng ta chớ không có bỏ chúng ta. Chính ta là người bỏ Trời Phật mà thôi, sử dụng Trời Phật như miếng giẻ rách vậy đó, muốn sai lúc nào sai nhưng mà không hành. Đó là các bạn nằm đêm cảm nghĩ thấy mình có tội, phải ăn năn, phải sửa trong dịp còn sống, trong dịp làm người này nè, chúng ta tu, nhứt định phải tu, phải thật thà với chính mình và không tiếp tục lường gạt mình nữa. Bất cứ một cái tánh dơ bẩn, sân si nào cũng dẹp bỏ hết, để lấy cái thức hòa đồng thương yêu, tha thứ. Điều này là điều cần thiết. Cả ba cõi đang mong đợi chúng sanh cống hiến trong kì chót này.



Công Quả

Nhà in công quả giúp đời
Siêu nhân hổ trợ mở lời nhủ khuyên
Khuyên người tại thế giao duyên
Trong vòng trật tự tự liên kết tình
Tình thương ban rải cảm minh
Cha yêu muôn loại giúp mình tiến thăng
Hôn vui cảm thức nhiều tàng
Tâm linh cởi mở góp phần dựng xây
Chân tâm hành đạo vui say
Ngày ngày điêu luyện ngày ngày thức tâm
Sách kia ghi chép chẳng làm
Phân ra chân lí chỉ tầm đường đi
Mọi người đồng thức dự thi
Trong không mà có tùy nghi tiến hành
Chẳng còn cướp giật tranh giành
Giới thanh cứu độ em anh hợp hòa
Cùng chung đóng góp một nhà
Góp công góp của nhẫn hòa chung vui
Nằm trong nguyên lí rèn trai
Thương yêu tha thứ tạo mùi đạo tâm
Người người tự đến truy tầm
Con đường giải thoát chẳng làm chẳng sai
Chẳng còn ôm ấp mỉa mai
Sửa sai tu tiên chung ngày dựng xây
Càn khôn vũ trụ là thầy
Dạy cho hiểu đạo vui vầy cảm nhau

Hành trình tiến hóa muôn màu
Trong cơ quy nhất kết tàu về quê
Thực tâm tự hướng trở về
Quê xưa nguồn cội giải mê cõi trần
Thực hành tại thế góp phần
In thành quyển sách góp thành tình thương
Tóm thâu thần thánh gieo gương
Giúp người tại thế tự lường mà đi
Tâm linh khai triển hợp thì
Bình tâm học hỏi tâm thì đạt an
Thương yêu huynh đệ luận bàn
Giải mản ô trước khai mản thanh cao
Cảm minh thiên địa nhiệm mầu
Tình ta tình họ tình giao đời đời
Gắn liền tâm thức chẳng rời
Thứ tha tha thứ mở lời nhủ khuyên
Thực hành điêu luyện triền miên
Tự do đoàn kết cảm miên siêu sinh
Thiên đàng, Địa ngục chân tình
Nhân Gian Du Kí thành hình khai tâm
Giúp người tự giác tránh lầm
Sửa tâm sửa tính tự tầm đường đi
Trong vòng thanh tịnh uy nghi
Tự tu tự tiến hợp thời cảm giao.

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng

VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION
Ấn Tống và Kính Biếu

Muốn thỉnh kinh sách hay phát tâm ân tống,
xin liên lạc:

VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION
P.O. Box 741324
Dallas, TX 75374-1324
U.S.A

Điện thư: info@voovi.org

Printed for Free Distribution / Not For Sale

website: <http://www.vovi.org>

Các sách do Hội Ái Hữu Vô Vi xuất bản:

- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2004 (2006).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2003 (2006).
- Nhân Gian Du Kí (2006).
- Luân Hồi Du Kí (2006).
- Thượng Đế Giảng Chân Lí (2005).
- Thiên Đường Du Kí (2005).
- Địa Ngục Du Kí (2005).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2002 (2005).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2001 (2005).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2000 (2004).
- Thư Từ Lai Vãng 2000 (2004).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '99 (2004).
- Thư Từ Lai Vãng '99 (2004).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '98 (2003).
- Thư Từ Lai Vãng '98 (2003).
- Thực Hành Tự Cứu (2003).
- Nguyên Lí Tận Độ (2003).
- Kinh A Di Đà (2003).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '97 (2002).
- Thư Từ Lai Vãng '97 (2002).
- Phép Xuất Hồn & Quái Mộng Kì Duyên (2002).
- Đời Đạo Song Tu & Tình Trong Bốn Bể (2002).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '96 (2001).
- Thư Từ Lai Vãng '96 (2001).
- Tôi Tâm Đạo (2001).
- Vấn Đáp Căn Bản (2001).
- Phụ Ái Mẫu Ái (2000).